**ĐỀ SỐ 1**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi:**

*Cánh cò cõng nắng qua sông*

*Chở luôn nước mắt cay nồng của cha*

*Cha là một dải ngân hà*

*Con là giọt nước sinh ra từ nguồn.*

*Quê nghèo mưa nắng trào tuôn*

*Câu thơ cha dệt từ muôn thăng trầm*

*Thương con cha ráng sức ngâm*

*Khổ đau, hạnh phúc nảy mầm từ hoa.*

*Lúa xanh, xanh mướt đồng xa*

*Dáng quê hòa với dáng cha hao gầy*

*Cánh diều con lướt trời mây*

*Chở câu lục bát hao gầy tình cha.*

                                                       (*“****Lục bát về cha” -* Thích Nhuận Hạnh**)

**Câu 1**. Xác định thể thơ được sử dụng trong đoạn thơ?

**Câu 2.**  Em hiểu gì về ý nghĩa của từ *« hao gầy »* trong bài thơ?

**Câu 3**. Chỉ ra tác dụng của phép tu từ so sánh trong 2 câu thơ :

*Cha là một dải ngân hà*

*Con là giọt nước sinh ra từ nguồn.*

**Câu 4**  Đoạn thơ thể hiện tình cảm của tác giả như thế nào?

Câu 5 Qua đoạn thơ, em có cảm nhận như thế nào về hình ảnh người cha?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ đoạn thơ của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu cảm nhận của mình về đoạn thơ.

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là học sinh, em nghĩ nên ứng xử như thế nào khi cha mẹ có những kỳ vọng quá cao về mình?”**

**ĐÁP ÁNI. PHẦN ĐỌC HIỂU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | Thể thơ lục bát |
| **2** | “Hao gầy”: miêu tả hình ảnh cha với vóc dáng gầy gò, cho thấy đức hi sinh của cha…. |
| **3** | + Phép tu từ so sánh đặc sắc: ***cha - dải ngân hà; con - giọt nước sinh ra từ nguồn.***  **+ Tác dụng:**  **+** Phép so sánh làm cho câu thơ trở nên sinh động hơn, giúp người đọc dễ dàng hình dung và cảm nhận sâu sắc về tình cảm cha con. Hình ảnh dải ngân hà rộng lớn và giọt nước nhỏ bé nhưng quan trọng giúp thể hiện tình cha con một cách sâu sắc và trọn vẹn.  + Việc so sánh cha là dải ngân hà và con là giọt nước cho thấy sự gắn bó mật thiết giữa hai thế hệ. Dải ngân hà là một hình ảnh rộng lớn, bao la, tượng trưng cho sự bao bọc, che chở của người cha. Giọt nước sinh ra từ nguồn cho thấy con là một phần không thể tách rời từ cha, là kết quả của tình yêu và sự chăm sóc.  + Thể hiện tình cảm yêu mến, kính trọng và biết ơn của nhà thơ dành cho người cha của mình |
| **4** | Đoạn thơ thể hiện tình cảm yêu thương, lòng biết ơn, kính trọng của tác giả dành cho người cha của mình.  + Tình cảm ấy dù không được bộc lộ trực tiếp nhưng được thể hiện một cách gián tiếp qua những lời thơ giản dị.  + Thể thơ lục bát gợi cảm cùng với giọng điệu trầm ấm dịu dàng cũng đã phần nào cho thấy tình cảm của tác giả dành cho cah  + Hình ảnh người cha là hình anh xuyên suốt bài thơ, được nhà thơ gợi lên qua những phép so sánh  + Bài thơ gợi lên hình ảnh một người cha tảo tần, lo lắng cho gia đình, cho con cái. |
| **5** | Người cha được miêu tả với nhiều phẩm chất đáng quý, mang trong mình tình yêu thương vô bờ bến dành cho con cái và gia đình.  + Cha giàu đức hi sinh và sự chịu đựng. Cha không chỉ chịu đựng nắng mưa của cuộc sống mà còn mang theo những nỗi buồn, nỗi đau trong lòng, nhưng vẫn gắng gượng để lo cho gia đình.  + Cha dành cho con tình yêu thương vô bờ bến. Dù gian truân, cha vẫn kiên trì, vững vàng để nuôi dưỡng con cái, truyền lại những giá trị tốt đẹp qua từng câu thơ, từng lời dạy bảo. Từ những khó khăn, người cha vẫn tìm thấy niềm vui, hạnh phúc trong sự trưởng thành và hạnh phúc của con. |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**I. Mở đoạn:**

**- Giới thiệu chung về tác giả và tác phẩm**: Giới thiệu về Thích Nhuận Hạnh và phong cách thơ của ông. Nêu bật ý nghĩa của bài thơ “Lục bát về cha” trong sự nghiệp sáng tác của tác giả.

**- Giới thiệu đoạn thơ và mục đích cảm nhận**: Trích dẫn đoạn thơ và nêu rõ mục đích phân tích cảm nhận về tình cha, hình ảnh và cảm xúc trong đoạn thơ.

**II. Thân đoạn**

1. **Hình ảnh và biểu tượng trong đoạn thơ**

**- “Cánh cò cõng nắng qua sông”**:

**-Ý nghĩa**: Cánh cò tượng trưng cho hình ảnh cha vất vả, chăm sóc cho gia đình, như một người gánh nặng cuộc sống.

**-Hình ảnh**: Hình ảnh cánh cò gắn với nắng và sông thể hiện sự khó khăn và hi sinh trong cuộc sống.

**-“Cha là một dải ngân hà / Con là giọt nước sinh ra từ nguồn”**:

**-Ý nghĩa**: Dải ngân hà tượng trưng cho sự rộng lớn, bao la và vĩ đại của tình cha. Giọt nước thể hiện sự liên kết mật thiết và sự phụ thuộc của con cái vào cha.

1. **Tình cảm và tâm tư của người cha**

**-“Quê nghèo mưa nắng trào tuôn”**:

**- Ý nghĩa**: Miêu tả hoàn cảnh sống khó khăn của quê hương, đồng thời gắn liền với cuộc sống và sự hi sinh của cha.

**-“Câu thơ cha dệt từ muôn thăng trầm”**:

**-Ý nghĩa**: Câu thơ thể hiện sự nhọc nhằn và kinh nghiệm sống của cha. Những câu thơ này không chỉ là sự sáng tạo văn học mà còn là kết quả của những trải nghiệm và hy sinh.

**-“Thương con cha ráng sức ngâm”**:

**-Ý nghĩa**: Cha làm tất cả vì con, dù có khó khăn, cha vẫn cố gắng hết sức để nuôi dưỡng và dạy dỗ con cái.

1. **Hình ảnh thiên nhiên và sự kết nối với cha**

**-“Lúa xanh, xanh mướt đồng xa”**:

**-Ý nghĩa**: Lúa xanh thể hiện sự sinh trưởng và phát triển. Sự xanh mướt của lúa liên quan đến tình yêu thương và sự chăm sóc của cha.

**-“Dáng quê hòa với dáng cha hao gầy”**:

**-Ý nghĩa**: Hình ảnh dáng cha hao gầy gắn liền với dáng quê nghèo, thể hiện sự đồng cảm và sự vất vả của người cha trong cuộc sống.

**-“Cánh diều con lướt trời mây”**:

**-Ý nghĩa**: Cánh diều tượng trưng cho sự tự do và ước mơ của con cái. Được cha chăm sóc và yêu thương, con cái có thể bay cao và tự do.

1. **Tình cảm và ấn tượng chung**

**-“Chở câu lục bát hao gầy tình cha”**:

**-Ý nghĩa**: Câu lục bát là hình thức thể hiện tình cảm của cha. Dù cha có hao gầy, nhưng tình cảm cha dành cho con là vĩnh cửu và sâu sắc.

**III. Kết đoạn**

**-Ý nghĩa chung**: Nhấn mạnh ý nghĩa của đoạn thơ trong việc thể hiện tình cảm cha con và sự hy sinh của người cha.

**Câu 2: Dàn ý.**

**Mở bài**Trong cuộc sống, mỗi người đều phải đối diện với những kỳ vọng từ người khác, đặc biệt là từ cha mẹ. Kỳ vọng là mong muốn, niềm tin, và hy vọng mà cha mẹ đặt vào con cái mình. Tuy nhiên, khi kỳ vọng này trở nên quá cao, nó có thể gây ra những áp lực không nhỏ cho các bạn học sinh. Vậy, chúng ta nên ứng xử như thế nào trước những kỳ vọng quá cao của cha mẹ? Đây là một vấn đề quan trọng cần được giải quyết để giúp các bạn trẻ có thể phát triển một cách toàn diện và hạnh phúc.

**II. Thân bài**

**1. Giải thích vấn đề**

Kỳ vọng quá cao của cha mẹ là khi họ đặt ra những mục tiêu, yêu cầu vượt quá khả năng, sở thích và mong muốn của con cái. Điều này có thể biểu hiện qua việc cha mẹ ép con học quá nhiều, tham gia quá nhiều hoạt động ngoại khóa, hoặc luôn so sánh con với những người khác.

**2. Phân tích vấn đề**

**-Thực trạng:** Hiện nay, không ít bậc cha mẹ đặt kỳ vọng quá cao vào con cái mình. Họ mong muốn con cái phải đạt được những thành tích xuất sắc trong học tập, phải trở thành những người tài giỏi, thành đạt trong tương lai. Điều này xuất phát từ tình yêu thương và mong muốn tốt đẹp cho con cái. Tuy nhiên, đôi khi, sự kỳ vọng này lại trở thành áp lực nặng nề cho các bạn học sinh.

**-Nguyên nhân:** Có nhiều nguyên nhân dẫn đến việc cha mẹ đặt kỳ vọng quá cao vào con cái. Một số cha mẹ có thể muốn con cái thực hiện những ước mơ mà họ chưa đạt được. Một số khác lại chịu ảnh hưởng từ xã hội, nơi mà thành tích học tập và sự thành công thường được đánh giá cao. Ngoài ra, một số cha mẹ có thể không hiểu rõ về khả năng và sở thích của con cái mình.

**-Hậu quả:** Kỳ vọng quá cao của cha mẹ có thể gây ra nhiều hậu quả tiêu cực cho con cái. Nó có thể khiến các bạn trẻ cảm thấy căng thẳng, mệt mỏi, thậm chí là trầm cảm. Nó cũng có thể làm giảm sự tự tin, sáng tạo và niềm đam mê học tập của các bạn. Trong một số trường hợp, kỳ vọng quá cao còn có thể dẫn đến mâu thuẫn, xung đột trong gia đình.

**3. Đưa ra ý kiến trái chiều và phản biện**

Một số người cho rằng kỳ vọng cao của cha mẹ là động lực để con cái phấn đấu và đạt được thành công. Tuy nhiên, điều này chỉ đúng khi kỳ vọng đó phù hợp với khả năng và sở thích của con cái. Nếu kỳ vọng quá cao, nó sẽ trở thành áp lực và gây ra những hậu quả tiêu cực như đã nêu trên.

**4. Giải pháp giải quyết vấn đề**

**4.1. Thấu hiểu và chia sẻ**

Học sinh cần hiểu rằng cha mẹ luôn mong muốn điều tốt đẹp nhất cho con cái. Kỳ vọng cao xuất phát từ tình yêu thương và niềm tin vào tiềm năng của con. Tuy nhiên, không phải lúc nào cha mẹ cũng nhận ra rằng kỳ vọng quá lớn có thể gây áp lực ngược lại. Vì vậy, việc đầu tiên là trò chuyện thẳng thắn với cha mẹ.

**Người thực hiện:** Học sinh.

**Cách thực hiện:** Chọn thời điểm thích hợp, khi cả hai bên đều thoải mái và sẵn sàng lắng nghe. Tránh thái độ đối đầu hay đổ lỗi. Thay vào đó, hãy bày tỏ cảm xúc chân thành, nói về những khó khăn và áp lực mà mình đang gặp phải. Đồng thời, khẳng định lại tình yêu thương và sự biết ơn đối với cha mẹ.

**Công cụ hỗ trợ:** Kỹ năng giao tiếp tích cực, lắng nghe thấu hiểu.

**Phân tích:** Giao tiếp cởi mở là chìa khóa để giải quyết mọi hiểu lầm. Khi cha mẹ hiểu được những suy nghĩ và cảm xúc của con, họ sẽ có cái nhìn khách quan hơn và có thể điều chỉnh kỳ vọng của mình.

**Ví dụ:** Một nghiên cứu của Đại học Brigham Young (Mỹ) cho thấy, những gia đình có giao tiếp cởi mở thường có mối quan hệ cha mẹ - con cái tốt đẹp hơn và con cái ít gặp các vấn đề tâm lý hơn.

**4.2. Tự nhìn nhận và đặt mục tiêu thực tế**

Mỗi người đều có những khả năng và giới hạn riêng. Học sinh cần tự nhìn nhận bản thân một cách khách quan, xác định điểm mạnh và điểm yếu của mình. Từ đó, đặt ra những mục tiêu phù hợp với năng lực và sở thích.

**Người thực hiện:** Học sinh.

**Cách thực hiện:** Tìm hiểu về bản thân thông qua các bài kiểm tra tính cách, sở thích, năng khiếu. Tham khảo ý kiến của thầy cô, bạn bè để có cái nhìn đa chiều.

**Công cụ hỗ trợ:** Các bài trắc nghiệm tâm lý, sách báo về phát triển bản thân.

**Phân tích:** Khi có mục tiêu rõ ràng và phù hợp, học sinh sẽ có động lực và định hướng để phấn đấu. Đồng thời, tránh được cảm giác thất vọng và áp lực khi không đáp ứng được kỳ vọng quá cao của cha mẹ.

**Ví dụ:** Nick Vujicic, một diễn giả nổi tiếng thế giới, sinh ra không có tay chân. Tuy nhiên, ông đã vượt qua nghịch cảnh và đạt được nhiều thành công trong cuộc sống nhờ vào việc xác định rõ mục tiêu và không ngừng nỗ lực.

**4.3. Chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ**

Khi gặp khó khăn, đừng ngại ngần tìm kiếm sự giúp đỡ từ thầy cô, bạn bè, người thân hoặc các chuyên gia tâm lý.

**Người thực hiện:** Học sinh.

**Cách thực hiện:** Chia sẻ những khó khăn, áp lực với những người mình tin tưởng. Tìm đến các trung tâm tư vấn tâm lý nếu cần thiết.

**Công cụ hỗ trợ:** Các dịch vụ tư vấn tâm lý, đường dây nóng hỗ trợ học sinh.

**Phân tích:** Sự hỗ trợ từ những người xung quanh sẽ giúp học sinh giảm bớt căng thẳng, tìm ra giải pháp cho vấn đề và có thêm động lực để vượt qua khó khăn.

**Ví dụ:** Nhiều trường học đã thành lập các câu lạc bộ tâm lý học đường, tổ chức các buổi tư vấn, chia sẻ kinh nghiệm để giúp học sinh giải tỏa áp lực và phát triển toàn diện.

**4.4. Xây dựng lối sống lành mạnh**

Một lối sống lành mạnh sẽ giúp học sinh có tinh thần minh mẫn, sức khỏe tốt và khả năng đối phó với áp lực tốt hơn.

**Người thực hiện:** Học sinh.

**Cách thực hiện:** Dành thời gian cho các hoạt động thể chất, ăn uống khoa học, ngủ đủ giấc, tham gia các hoạt động giải trí lành mạnh.

**Công cụ hỗ trợ:** Các ứng dụng theo dõi sức khỏe, sách báo về dinh dưỡng và tập luyện.

**Phân tích:** Khoa học đã chứng minh, lối sống lành mạnh có tác động tích cực đến sức khỏe tinh thần và thể chất, giúp cải thiện khả năng tập trung, ghi nhớ và giảm stress.

**5. Liên hệ bản thân**

Bản thân tôi cũng từng phải đối mặt với những kỳ vọng quá cao từ cha mẹ. Tuy nhiên, tôi đã chủ động trao đổi với cha mẹ và giải thích cho họ hiểu về những khó khăn, áp lực mà tôi đang gặp phải. Nhờ đó, cha mẹ tôi đã điều chỉnh lại kỳ vọng của mình và tạo điều kiện tốt hơn để tôi có thể phát triển theo cách riêng của mình.

**III. Kết bài**

Kỳ vọng của cha mẹ là một phần không thể thiếu trong quá trình trưởng thành của mỗi người. Tuy nhiên, khi kỳ vọng này trở nên quá cao, nó có thể gây ra những áp lực không nhỏ cho các bạn học sinh. Vì vậy, việc giải quyết vấn đề này là rất quan trọng để giúp các bạn trẻ có thể phát triển một cách toàn diện và hạnh phúc. Chúng ta cần hiểu rằng mỗi người đều có những khả năng và sở thích riêng. Hãy tôn trọng sự khác biệt và tạo điều kiện để mỗi người có thể phát huy hết tiềm năng của mình.

**ĐỀ SỐ 2**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

*Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:*

*Suốt mấy hôm rày đau tiễn đưa*

*Đời tuôn nước mắt, trời tuôn mưa…*

*Chiều nay con chạy về thăm Bác*

*Ướt lạnh vườn rau, mấy gốc dừa!*

*Con lại lần theo lối sỏi quen*

*Đến bên thang gác, đứng nhìn lên*

*Chuông ôi chuông nhỏ còn reo nữa?*

*Phòng lặng, rèm buông, tắt ánh đèn!*

*Bác đã đi rồi sao, Bác ơi!*

(Trích Bác ơi! – Tố Hữu)

**Câu 1** Xác định thể thơ của đoạn thơ trên?

**Câu 2.** Xác định cách ngắt nhịp trong câu thơ*Phòng lặng, rèm buông, tắt ánh đèn! Và cho biết cách ngắt nhịp như vậy có hiệu quả nghệ thuật như thế nào?*

**Câu 3..** Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ nói giảm nói tránh được sử dụng trong câu thơ “*Bác đã đi rồi sao, Bác ơi!?*  
**Câu 4** Đoạn thơ giúp em cảm nhận được những tình cảm nào của tác giả dành cho Bác?

**Câu 5** Từ đoạn thơ trên, em hãy liên hệ với “Năm điều Bác Hồ dạy thiếu niên và nhi đồng” từ đó nêu cảm nhận của mình về tình cảm mà Bác dành cho thiếu nhi?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ đoạn thơ của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu cảm nhận của mình về đoạn thơ.

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: Em nghĩ nên ứng xử như thế nào trước những lời khuyên của người lớn tuổi?**

**ĐÁP ÁN**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** |
| **1** | Thể thơ 7 chữ |
| **2** | Nhịp thơ 2/2/3 chậm, buồn, sâu lắng diễn tả không gian cũng như đang ngưng lại, tâm trạng nhà thơ đau đớn đến bất ngờ trước sự ra đi của Bác. |
| **3** | Biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ  + Nói giảm nói tránh : Từ “đi” chỉ cái chết  -Tác dụng:  + Việc dùng từ “đi” giúp làm giảm nhẹ nỗi đau và cảm giác mất mát trong lòng người đọc.  + Như một lời khẳng định Bác sẽ còn mãi trong trái tim mỗi người dân đất Việt.  + Đồng thời qua đó thể hiện tình cảm trân trọng, biết ơn của nhà thơ dành cho Bác |
| **4** | “Bác ơi!” là một trong những bài thơ viết về Chủ tịch Hồ Chí Minh xúc động và sâu sắc hơn cả. Không chỉ thể hiện tấm lòng đau đớn, xót thương vô hạn trước sự ra đi của Bác, mà nó còn là những suy nghĩ, chiêm nghiệm sâu sắc về cuộc đời và sự nghiệp gắn bó với đất nước với nhân dân của người cha già dân tộc, đồng thời thể hiện tấm lòng biết ơn, lời hứa sâu sắc của cả một dân tộc về sự tiến bước, nỗ lực trong công cuộc chiến đấu và xây dựng đất nước. |
| **5** | Qua đoạn thơ và sự liên hệ với “Năm điều Bác Hồ dạy thiếu niên và nhi đồng,” em cảm nhận được tình cảm sâu sắc, sự quan tâm tận tụy và lòng yêu thương vô hạn mà Bác Hồ dành cho thiếu nhi.  + Bác không chỉ là một lãnh tụ vĩ đại mà còn là người cha, người ông đáng kính, luôn lo lắng và đặt kỳ vọng lớn lao vào thế hệ trẻ.  + Những lời dạy của Bác không chỉ là kim chỉ nam cho cuộc sống mà còn là nguồn động viên, nhắc nhở chúng em luôn cố gắng học tập, rèn luyện để trở thành những người công dân có ích, không phụ lòng mong mỏi của Bác. |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**I.. Mở đoạn:**

**-Giới thiệu tác giả và tác phẩm**: Giới thiệu Tố Hữu, một trong những nhà thơ lớn của nền văn học Việt Nam, và bối cảnh lịch sử của bài thơ “Bác ơi!”.

**-Giới thiệu đoạn thơ và mục đích cảm nhận**: Trích dẫn đoạn thơ và nêu rõ mục đích phân tích cảm nhận về tình cảm, hình ảnh, và cảm xúc trong đoạn thơ.

**II. Thân đoạn:**

**-Mô tả cảnh vật và tâm trạng trong đoạn thơ**

**-“Suốt mấy hôm rày đau tiễn đưa / Đời tuôn nước mắt, trời tuôn mưa…”**:

**-Ý nghĩa**: Mô tả không khí tang thương và sự đau buồn trong thời điểm chia tay. Nước mắt và mưa gợi sự chia ly và nỗi mất mát sâu sắc.

**-“Chiều nay con chạy về thăm Bác / Ướt lạnh vườn rau, mấy gốc dừa!”**:

**-Ý nghĩa**: Hình ảnh chiều tối, vườn rau ướt lạnh thể hiện sự lạnh lẽo và vắng lặng của không gian khi không còn Bác. Sự trở về của người con thể hiện nỗi nhớ nhung và lòng kính trọng.

1. **Cảm xúc và ký ức gắn bó**

**-“Con lại lần theo lối sỏi quen / Đến bên thang gác, đứng nhìn lên”**:

**-Ý nghĩa**: Hành động lần theo lối cũ gợi nhớ về những kỷ niệm và thói quen đã gắn bó. Lối sỏi quen thể hiện sự gắn bó sâu sắc với không gian và con người nơi đây.

**-“Chuông ôi chuông nhỏ còn reo nữa? / Phòng lặng, rèm buông, tắt ánh đèn!”**:

**-Ý nghĩa**: Sự vắng lặng của căn phòng và việc chuông còn reo nhưng không còn ánh sáng biểu hiện sự trống vắng và thiếu vắng của Bác. Hình ảnh phòng lặng lẽ và rèm buông tạo nên một không gian u buồn, mất mát.

1. **Tìm hiểu nỗi đau và sự chia ly**

**-“Bác đã đi rồi sao, Bác ơi!”**:

**-Ý nghĩa**: Câu hỏi thể hiện nỗi đau và sự không thể chấp nhận được sự ra đi của Bác. Đây là biểu hiện của nỗi buồn và sự mất mát lớn lao, gợi lên lòng tiếc thương sâu sắc.

**III. Kết đoạn:**

**-Ý nghĩa chung**: Nhấn mạnh ý nghĩa của đoạn thơ trong việc thể hiện nỗi buồn và sự kính trọng đối với Bác, đồng thời phản ánh tâm trạng chung của nhân dân trong thời khắc chia tay với một lãnh tụ vĩ đại.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. Mở bài**

Cuộc sống là một hành trình học hỏi không ngừng, nơi chúng ta tiếp thu kiến thức và kinh nghiệm từ nhiều nguồn khác nhau. Trong số đó, lời khuyên từ những người lớn tuổi, với bề dày trải nghiệm và sự từng trải, đóng vai trò quan trọng trong việc định hình nhân cách và hướng đi cho thế hệ trẻ. Tuy nhiên, việc ứng xử trước những lời khuyên này không phải lúc nào cũng dễ dàng. Là học sinh, chúng ta cần có thái độ đúng đắn để vừa thể hiện sự tôn trọng, vừa tiếp thu những giá trị quý báu từ thế hệ đi trước.

**II. Thân bài**

**1. Giải thích vấn đề**

Lời khuyên của người lớn tuổi là những chia sẻ, góp ý dựa trên kinh nghiệm sống, nhằm giúp đỡ, định hướng cho thế hệ trẻ. Những lời khuyên này có thể đến từ ông bà, cha mẹ, thầy cô, hay bất kỳ ai có nhiều trải nghiệm hơn chúng ta.

**2. Phân tích vấn đề**

**-Thực trạng:**

Trong xã hội hiện đại, khoảng cách thế hệ ngày càng lớn, dẫn đến sự khác biệt về quan điểm sống, lối suy nghĩ giữa người trẻ và người lớn tuổi. Điều này khiến việc tiếp nhận lời khuyên từ thế hệ đi trước trở nên khó khăn hơn. Nhiều bạn trẻ có xu hướng phản ứng tiêu cực, cho rằng những lời khuyên đó đã lỗi thời, không còn phù hợp với cuộc sống hiện đại. Thậm chí, có những trường hợp các bạn còn tỏ thái độ thiếu tôn trọng, khiến người lớn tuổi cảm thấy tổn thương và thất vọng.

**-Nguyên nhân:**

Nguyên nhân của tình trạng này có thể xuất phát từ nhiều yếu tố. Thứ nhất, sự phát triển của công nghệ thông tin khiến giới trẻ dễ dàng tiếp cận với nhiều luồng thông tin khác nhau, từ đó hình thành những quan điểm riêng, đôi khi trái ngược với những giá trị truyền thống. Thứ hai, môi trường giáo dục chưa chú trọng đến việc dạy kỹ năng giao tiếp, ứng xử, đặc biệt là trong mối quan hệ giữa các thế hệ. Thứ ba, sự thiếu kiên nhẫn, lắng nghe và thấu hiểu từ cả hai phía cũng là một nguyên nhân quan trọng.

**-Hậu quả:**

Nếu tình trạng này không được cải thiện, khoảng cách thế hệ sẽ ngày càng lớn, gây ra nhiều hệ lụy tiêu cực. Người trẻ có thể đánh mất cơ hội học hỏi từ những kinh nghiệm quý báu của thế hệ đi trước, dẫn đến những sai lầm đáng tiếc trong cuộc sống. Đồng thời, sự thiếu tôn trọng đối với người lớn tuổi sẽ làm suy giảm các giá trị đạo đức truyền thống, ảnh hưởng đến sự phát triển bền vững của xã hội.

**-Ý kiến trái chiều và phản biện:**

Có ý kiến cho rằng, không phải lời khuyên nào của người lớn tuổi cũng đúng đắn và phù hợp với hoàn cảnh hiện tại. Tuy nhiên, điều này không đồng nghĩa với việc chúng ta có quyền phủ nhận hoàn toàn những giá trị mà họ chia sẻ. Thay vào đó, chúng ta cần có cách tiếp cận thông minh, biết lắng nghe, chọn lọc và vận dụng những lời khuyên một cách phù hợp.

**3. Giải pháp**

**3.1. Giải pháp 1: Lắng nghe một cách chân thành và tôn trọng**

**-Người thực hiện:** Học sinh

**-Cách thực hiện:** Khi được người lớn tuổi khuyên nhủ, hãy tập trung lắng nghe, không ngắt lời, thể hiện sự tôn trọng bằng thái độ và ngôn ngữ tích cực.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Giao tiếp bằng mắt, gật đầu, ghi chép lại những ý chính.

**-Lí giải phân tích:** Việc lắng nghe chân thành thể hiện sự tôn trọng đối với người lớn tuổi và kinh nghiệm của họ. Đồng thời, qua lắng nghe, học sinh có thể hiểu rõ hơn ý nghĩa của lời khuyên, từ đó có những phản hồi phù hợp.

**-Bằng chứng:** Theo nghiên cứu của Đại học Harvard, lắng nghe tích cực là một kỹ năng quan trọng trong giao tiếp, giúp xây dựng mối quan hệ tốt đẹp và giải quyết xung đột hiệu quả.

**3.2. Giải pháp 2: Suy ngẫm và đánh giá lời khuyên một cách khách quan**

**-Người thực hiện:** Học sinh

**-Cách thực hiện:** Sau khi lắng nghe, hãy dành thời gian suy ngẫm về lời khuyên, đánh giá tính phù hợp của nó với hoàn cảnh, giá trị quan và mục tiêu của bản thân.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Tự vấn, trao đổi với bạn bè, thầy cô hoặc người thân tin tưởng để có cái nhìn đa chiều.

**-Lí giải phân tích:** Không phải lời khuyên nào cũng đúng và phù hợp với tất cả mọi người. Việc suy ngẫm và đánh giá khách quan giúp học sinh có quyết định sáng suốt hơn.

**-Bằng chứng:** Theo nhà tâm lý học Albert Ellis, việc tự vấn là một phương pháp hiệu quả để thay đổi suy nghĩ và hành vi tiêu cực, từ đó đưa ra quyết định đúng đắn hơn.

**3.3. Giải pháp 3: Thảo luận và trao đổi thẳng thắn**

**-Người thực hiện:** Học sinh và người lớn tuổi

**-Cách thực hiện:** Nếu có những điểm chưa đồng tình hoặc chưa hiểu rõ, hãy mạnh dạn trao đổi thẳng thắn với người lớn tuổi một cách lịch sự và tôn trọng.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Kỹ năng giao tiếp, đặt câu hỏi mở, lắng nghe phản hồi.

**-Lí giải phân tích:** Trao đổi thẳng thắn giúp giải quyết những hiểu lầm, tạo sự đồng thuận và tìm ra giải pháp tốt nhất.

**-Bằng chứng:** Theo nghiên cứu của Đại học Stanford, giao tiếp cởi mở và trung thực là yếu tố quan trọng để xây dựng mối quan hệ bền vững.

**3.4. Giải pháp 4: Lựa chọn và áp dụng lời khuyên phù hợp**

**-Người thực hiện:** Học sinh

**-Cách thực hiện:** Sau khi đã suy ngẫm và trao đổi, hãy lựa chọn những lời khuyên phù hợp với bản thân và áp dụng vào cuộc sống.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Lập kế hoạch hành động, theo dõi và đánh giá kết quả.

**-Lí giải phân tích:** Việc áp dụng lời khuyên một cách chọn lọc và có kế hoạch giúp học sinh đạt được mục tiêu của mình một cách hiệu quả.

**-Bằng chứng:** Theo nhà tâm lý học Carol Dweck, tư duy cầu tiến là chìa khóa để đạt được thành công, trong đó việc học hỏi từ kinh nghiệm của người khác là một yếu tố quan trọng.

**4. Liên hệ bản thân**

Bản thân tôi đã từng gặp phải những tình huống khó xử khi nhận được những lời khuyên từ ông bà, cha mẹ. Tuy nhiên, tôi luôn cố gắng lắng nghe và thấu hiểu những chia sẻ của họ. Nhờ đó, tôi đã học được rất nhiều điều bổ ích, giúp tôi trưởng thành hơn trong suy nghĩ và hành động.

**III. Kết bài**

Việc ứng xử đúng đắn trước lời khuyên của người lớn tuổi không chỉ là một bài học về ứng xử, mà còn là một cách để chúng ta thể hiện lòng biết ơn và tôn trọng đối với thế hệ đi trước. Bằng cách lắng nghe, tiếp thu và vận dụng những lời khuyên một cách thông minh, chúng ta sẽ không chỉ phát triển bản thân mà còn góp phần xây dựng một xã hội văn minh, giàu giá trị nhân văn.

**ĐỀ SỐ 3**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

*Hồi còn nhỏ, nhỏ xíu, tôi chưa có bạn gái. Suốt ngày chỉ chơi với…mẹ tôi và bà nội tôi. Mẹ tôi rất thương tôi nhưng vì mẹ sợ ba nên ít khi mẹ che chở được tôi trước những trận đòn của ba tôi. Bà tôi thì lại khác. Bà sinh ra ba nên ba phải sợ bà. Điều đó thật may mắn đối với tôi.*

*Hồi nhỏ tôi rất nghịch, ăn đòn khá thường xuyên. Điều đó buộc đầu óc non nớt của tôi phải tìm cách đối phó với những trận đòn trừng phạt của ba tôi. Mỗi lần phạm lỗi, hễ thấy ba tôi dợm rút cây roi mây ra khỏi vách là tôi vội vàng chạy sang nhà bà tôi. Bà tôi thường nằm trên cái sập gỗ lim đen bóng, bên dưới là những ngăn kéo đựng thuốc bắc của ông tôi. Bà nằm đó, miệng bỏm bẻm nhai trầu, tay phe phẩy chiếc quạt mo cau với một dáng điệu thong thả.*

*- Bà ơi, bà!- tôi chạy đến bên chiếc sập, hỏn hển kêu.*

*Bà tôi chỏi tay nhỏm dậy:*

*- Gì đó cháu?*

*- Ba đánh! – Tôi nói, miệng méo xệch.*

*- Cháu đừng lo! Lên đây nằm với bà!*

*Bà tôi dịu dàng trấn an tôi và đưa tay kéo tôi lên sập, đặt tôi nằm khuất sau lưng bà, phía sát tường. xong, bà tôi xoay người lại, nằm quay mặt ra ngoài.*

*Lát sau, ba tôi bước qua, tay vung vẩy con roi dài, miệng hỏi:*

*- Mẹ có thấy thằng Ngạn chạy qua đây không?*

*- Không thấy.*

*Bà tôi thản nhiên đáp và tiếp tục nhai trầu. Tôi nằm sau lưng bà, tim thót lại vì lo âu. Tôi chỉ cảm thấy nhẹ nhõm khi nghe tiếng bước chan ba tôi xa dần. {….}.*

*Bà tôi không bao giờ từ chối yêu cầu của tôi. Bà vừa gãi lưng cho tôi vừa thủ thỉ kể chuyện cho tôi nghe. Những câu chuyện đời xưa của bà tôi nghe đã thuộc lòng…. Tuy vậy, mỗi khi bà kể chuyện, tôi luôn luôn nằm nghe với cảm giác hứng thú hệt như lần đầu tiên, có lẽ do giọng kể dịu dàng và âu yếm của bà, bao giờ nó cũng toát ra một tình cảm trìu mến đặc biệt dành cho tôi khiến trái tim tôi run lên trong một nỗi xúc động hân hoan khó tả. Và tôi ngủ thiếp đi lúc nào không hay, với trái tim không ngừng thổn thức.*

                                                     ( Nguyễn Nhật Ánh. *Mắt biếc*, Nxb Trẻ, 2021)

**Câu 1** Nêu chủ đề của đoạn trích?

**Câu 2.** Xác định ngôi kể, người kể trong đoạn trích. Theo em việc sử dụng ngôi kể và người kể đó có tác dụng như thế nào đối với việc thể hiện chủ đề của văn bản?

**Câu 3.** Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ so sánh được sử dụng trong những câu văn sau:

Tuy vậy, mỗi khi bà kể chuyện, tôi luôn luôn nằm nghe với cảm giác hứng thú hệt như lần đầu tiên, có lẽ do giọng kể dịu dàng và âu yếm của bà, bao giờ nó cũng toát ra một tình cảm trìu mến đặc biệt dành cho tôi khiến trái tim tôi run lên trong một nỗi xúc động hân hoan khó tả.

**Câu 4** Đọc đoạn trích, em có nhận xét gì về tình cảm của người bà dành cho cháu?

**Câu 5**  Nghệ thuật kể chuyện của đoạn trích này có gì đặc sắc? Em hãy trả lời câu hỏi trên bằng một đoạn văn từ 7 đến 10 câu?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ đoạn trích của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu lên suy nghĩ của mình về ý nghĩa và giá trị của đoạn truyện.

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: Em nghĩ làm thế nào để tôn trọng sự khác biệt trong môi trường học đường?**

**ĐÁP ÁN**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1** | + Chủ đề của đoạn trích: Những kỉ niệm tuổi thơ bên gia đình |
| **2** | - [Ngôi kể: Ngôi thứ nhất](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)  [- Người kể chuyện: Nhân vật tôi (Ngạn)](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)  [- Tác dụng:](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)  [+ Khi kể chuyện từ ngôi thứ nhất, người đọc cảm nhận được sự gần gũi, chân thực và sinh động của câu chuyện. Những trải nghiệm, cảm xúc của người kể được truyền đạt trực tiếp, giúp người đọc dễ dàng đồng cảm và thấu hiểu.](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)  [+ Ngôi kể thứ nhất cho phép tác giả bộc lộ những suy nghĩ, cảm xúc một cách tự nhiên đặc biệt là tình cảm và tâm trạng của nhân vật tôi (người kể chuyện) trước tình cảm đặc biệt mà bà dành cho mình.](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)  [=> Nhờ ngôi kể và người kể này, đoạn trích không chỉ thể hiện rõ nét tình cảm bà cháu mà còn làm cho câu chuyện trở nên sâu lắng, cảm động và dễ đi vào lòng người đọc.](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d) |
| **3** | -Biện pháp tu tư so sánh: "hứng thú hệt như lần đầu tiên."  - Tác dụng:  + Góp phần làm tăng tính gọi hình, gợi cảm, giúp lời văn thêm sinh động và hấp dẫn hơn.  + Làm nổi bật sự hứng thú của nhân vật tôi với những câu chuyện của bà. Những câu chuyện ấy dù đã nghe nhiều lần, nhưng sự thích thú của cháu dường như vẫn còn nguyên vẹn  + Cho thấy tình cảm sâu đậm, lòng biết ơn của nhân vật “tôi” dành cho bà nội của mình |
| **4** | Qua đoạn trích trên, có thể nhận thấy tình cảm của người bà dành cho cháu vô cùng sâu đậm:   * Bà luôn sẵn sàng bảo vệ cháu khỏi những trận đòn của ba. Mỗi khi cháu gặp nguy hiểm, bà là người che chở và mang lại sự an toàn cho cháu. * Bà dịu dàng trấn an cháu mỗi khi cháu sợ hãi, thể hiện qua việc đưa cháu lên sập, đặt cháu nằm khuất sau lưng và bảo đảm rằng ba không thể tìm thấy cháu. * Bà không chỉ che chở cháu mà còn chăm sóc cháu bằng những hành động nhỏ nhặt nhưng đầy tình cảm như gãi lưng và kể chuyện cho cháu nghe. Bà luôn ở bên cạnh để làm cho cháu cảm thấy thoải mái và yên bình. * Người bà trong đoạn trích là biểu tượng của tình yêu thương vô điều kiện, sự bảo vệ và chăm sóc tận tụy dành cho cháu. Qua hình ảnh người bà, đoạn trích tôn vinh tình cảm gia đình và sự quan trọng của tình yêu thương giữa các thế hệ. |
| **5** | Những nét đặc sắc về nghệ thuật kể chuyện:  + Người kể chuyện sử dụng ngôi kể thứ nhất, từ góc nhìn của nhân vật "tôi", giúp câu chuyện trở nên gần gũi và chân thực. Điều này cho phép người đọc cảm nhận trực tiếp cảm xúc, suy nghĩ của nhân vật, tạo nên sự đồng cảm sâu sắc.  + Các chi tiết miêu tả về bà nội và những hành động của bà khi bảo vệ và chăm sóc cháu được thể hiện rõ ràng, sống động. Hình ảnh bà nằm trên sập gỗ lim, miệng bỏm bẻm nhai trầu, tay phe phẩy chiếc quạt mo cau, tạo nên một khung cảnh rất gần gũi, thân thuộc của làng quê Việt Nam.  + Câu chuyện được lồng ghép những cảm xúc chân thực, từ nỗi sợ hãi của nhân vật "tôi" khi bị ba đánh đến cảm giác an toàn, yêu thương khi được bà bảo vệ. Những cảm xúc này được diễn đạt một cách tinh tế, tự nhiên, khiến người đọc dễ dàng cảm nhận và hòa mình vào câu chuyện.  + Đoạn trích sử dụng nhiều đoạn đối thoại giữa các nhân vật, giúp câu chuyện trở nên sinh động và thực tế hơn. Lời thoại của nhân vật được xây dựng phù hợp với tính cách và hoàn cảnh, làm tăng thêm tính chân thực và sự hấp dẫn cho câu chuyện.  + Đoạn trích sử dụng biện pháp so sánh để diễn tả cảm xúc của nhân vật một cách tinh tế, như cảm giác hứng thú khi nghe bà kể chuyện "hệt như lần đầu tiên". Sự so sánh này giúp người đọc hình dung rõ ràng hơn về tình cảm đặc biệt của nhân vật dành cho bà.  => Những yếu tố trên kết hợp lại tạo nên một đoạn trích kể chuyện đặc sắc, lôi cuốn người đọc và để lại ấn tượng sâu sắc về tình cảm gia đình ấm áp, chân thành. |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**I. Mở đoạn:**

-Giới thiệu về tác phẩm "Mắt biếc" của Nguyễn Nhật Ánh.

-Khái quát nội dung đoạn trích và cảm nhận chung về mối quan hệ giữa nhân vật "tôi" và bà nội.

**II. Thân đoạn:**

**-Tình huống mở đầu**

-Giới thiệu hoàn cảnh sống của nhân vật "tôi" khi còn nhỏ.

-Mối quan hệ với mẹ và bà nội, sự khác biệt giữa tình thương của mẹ và bà.

-Sự nghịch ngợm của "tôi" và cách "tôi" đối phó với những trận đòn của ba.

1. **Sự che chở của bà nội**

-Mô tả chi tiết cách "tôi" tìm đến sự bảo vệ của bà nội.

-Hình ảnh bà nội nằm trên sập gỗ, nhai trầu và dùng quạt mo cau.

-Tình huống "tôi" trốn ba và cách bà nội bảo vệ, che chở cho "tôi".

1. **Tình yêu thương của bà nội**

-Hành động trấn an và che chở của bà đối với "tôi".

-Cảm giác lo âu và nhẹ nhõm của "tôi" khi trốn sau lưng bà.

-Câu chuyện đời xưa và giọng kể dịu dàng, âu yếm của bà nội.

1. **Tình cảm đặc biệt giữa "tôi" và bà nội**

-Sự gắn bó và yêu thương giữa "tôi" và bà nội.

-Cảm giác hứng thú và xúc động của "tôi" khi nghe bà kể chuyện.

-Tình cảm trìu mến và sự an ủi mà bà mang lại cho "tôi".

1. **Ý nghĩa và bài học rút ra**

-Tình yêu thương và sự che chở của bà nội đối với cháu.

-Tầm quan trọng của gia đình và những kỷ niệm tuổi thơ.

-Giá trị của tình cảm và sự gắn bó trong mối quan hệ gia đình.

**III. Kết đoạn:**

-Tổng kết lại cảm nhận về đoạn trích và mối quan hệ giữa nhân vật "tôi" và bà nội.

-Liên hệ với thực tế và những bài học có thể áp dụng vào cuộc sống.

-Khẳng định giá trị của tình yêu thương và sự che chở trong gia đình.

**IV. Cảm nhận chi tiết**

**-Cảm nhận về nhân vật "tôi"**

-Tâm trạng lo lắng và sợ hãi khi bị ba đánh đòn.

-Sự tìm kiếm sự che chở từ bà nội và cảm giác an toàn khi được bà bảo vệ.

-Cảm giác xúc động và hứng thú khi nghe bà kể chuyện.

1. **Cảm nhận về nhân vật bà nội**

-Hình ảnh bà nội giản dị, thân thiện và đầy tình thương.

-Hành động che chở và bảo vệ cháu một cách tự nhiên, không hề do dự.

-Giọng kể chuyện dịu dàng, âu yếm và tình cảm đặc biệt dành cho cháu.

1. **Cảm nhận về tình yêu thương và sự che chở**

-Tình yêu thương của bà nội là một nguồn an ủi và bảo vệ to lớn đối với "tôi".

-Sự che chở và bảo vệ của bà nội giúp "tôi" vượt qua những khó khăn trong tuổi thơ.

-Tình cảm gia đình và những kỷ niệm tuổi thơ là những giá trị vô giá trong cuộc sống.

1. **Thông điệp từ câu chuyện**

-Tình yêu thương và sự che chở của gia đình là vô giá.

-Tầm quan trọng của những kỷ niệm tuổi thơ và sự gắn bó trong gia đình.

-Tình cảm gia đình là nguồn động lực và sức mạnh to lớn giúp chúng ta vượt qua mọi khó khăn.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. Mở bài**

Môi trường học đường là nơi hội tụ của những cá nhân đa dạng về tính cách, sở thích, năng lực và hoàn cảnh. Sự khác biệt này làm phong phú thêm bức tranh học đường, nhưng đồng thời cũng đặt ra một vấn đề cần được giải quyết: Làm thế nào để tôn trọng sự khác biệt trong môi trường học đường? Đây không chỉ là một câu hỏi đạo đức mà còn là một yếu tố quan trọng góp phần xây dựng một môi trường học tập lành mạnh, tích cực và phát triển toàn diện.

**II. Thân bài**

**1. Giải thích vấn đề**

Tôn trọng sự khác biệt trong môi trường học đường có nghĩa là công nhận, chấp nhận và đánh giá cao những điểm khác biệt của mỗi cá nhân, bao gồm cả học sinh, giáo viên và nhân viên nhà trường. Sự khác biệt này có thể thể hiện ở nhiều khía cạnh như:

**-Ngoại hình:** màu da, kiểu tóc, trang phục...

**-Tính cách:** hướng nội, hướng ngoại, năng động, trầm tính...

**-Sở thích:** âm nhạc, thể thao, nghệ thuật...

**-Năng lực:** học tập, sáng tạo, lãnh đạo...

**-Hoàn cảnh gia đình:** kinh tế, văn hóa, xã hội...

**2. Phân tích vấn đề**

**a. Thực trạng:**

Theo một khảo sát gần đây của Bộ Giáo dục và Đào tạo, có đến 60% học sinh cho biết họ từng bị trêu chọc, kỳ thị hoặc phân biệt đối xử vì sự khác biệt của mình. Con số này cho thấy vấn đề tôn trọng sự khác biệt trong môi trường học đường vẫn còn là một thách thức lớn.

**b. Nguyên nhân:**

**-Thiếu hiểu biết:** Nhiều học sinh chưa nhận thức được tầm quan trọng của việc tôn trọng sự khác biệt, thậm chí còn coi đó là một điều bình thường.

**-Áp lực đồng trang lứa:** Học sinh có thể bị ảnh hưởng bởi những định kiến và thái độ tiêu cực của bạn bè, dẫn đến việc kỳ thị hoặc phân biệt đối xử với những người khác biệt.

**-Thiếu sự quan tâm và giáo dục từ gia đình và nhà trường:** Một số gia đình và nhà trường chưa chú trọng đến việc giáo dục học sinh về giá trị của sự đa dạng và tôn trọng sự khác biệt.

**c. Hậu quả:**

**-Gây tổn thương tâm lý cho học sinh:** Bị trêu chọc, kỳ thị hoặc phân biệt đối xử có thể khiến học sinh cảm thấy bị tổn thương, tự ti, cô lập và mất niềm tin vào bản thân.

**-Ảnh hưởng đến quá trình học tập và phát triển:** Học sinh bị ảnh hưởng có thể gặp khó khăn trong việc tập trung học tập, tham gia các hoạt động ngoại khóa và phát triển các kỹ năng xã hội.

**-Gây mất đoàn kết và tạo ra xung đột trong môi trường học đường:** Sự kỳ thị và phân biệt đối xử có thể làm gia tăng căng thẳng và xung đột giữa các nhóm học sinh.

**d. Ý kiến trái chiều và phản biện:**

Một số người cho rằng việc tôn trọng sự khác biệt có thể dẫn đến sự mất kỷ luật và trật tự trong môi trường học đường. Tuy nhiên, quan điểm này là không chính xác. Tôn trọng sự khác biệt không có nghĩa là chấp nhận mọi hành vi sai trái, mà là tạo ra một môi trường an toàn và tôn trọng, nơi mọi học sinh đều cảm thấy được lắng nghe, thấu hiểu và được là chính mình.

**3. Giải pháp giải quyết vấn đề**

**3.1. Tự nhìn nhận và chấp nhận sự khác biệt của bản thân:**

**-Người thực hiện:** Chính bản thân mỗi học sinh.

**-Cách thực hiện:**

-Tìm hiểu về bản thân: Khám phá sở thích, thế mạnh, điểm yếu của mình thông qua các hoạt động trải nghiệm, trò chuyện với bạn bè, thầy cô, gia đình.

-Chấp nhận và yêu thương bản thân: Nhận thức rằng mỗi người đều có giá trị riêng, không so sánh mình với người khác.

-Tự tin thể hiện bản thân: Đừng ngại thể hiện cá tính, quan điểm của mình một cách tích cực, đúng mực.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Các bài trắc nghiệm tính cách, nhật ký cá nhân, các khóa học phát triển bản thân.

**-Phân tích:** Khi mỗi học sinh hiểu rõ và chấp nhận bản thân, sẽ dễ dàng thông cảm và tôn trọng sự khác biệt của người khác.

**-Bằng chứng:** Nghiên cứu của Đại học Stanford (Mỹ) cho thấy những học sinh có lòng tự trọng cao thường có thái độ cởi mở, tôn trọng hơn đối với người khác.

**3.2. Tìm hiểu và tôn trọng sự khác biệt của người khác:**

**-Người thực hiện:** Tất cả học sinh.

**-Cách thực hiện:**

-Lắng nghe và quan sát: Chú ý lắng nghe ý kiến, chia sẻ của bạn bè, thầy cô. Quan sát cách họ thể hiện bản thân, cách họ ứng xử với mọi người xung quanh.

-Đặt mình vào vị trí của người khác: Cố gắng hiểu cảm xúc, suy nghĩ của người khác trước khi đưa ra nhận xét, đánh giá.

-Tránh những lời nói, hành động gây tổn thương: Không chế giễu, miệt thị người khác vì những điểm khác biệt.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Các hoạt động ngoại khóa, trò chơi tập thể, các buổi chia sẻ kinh nghiệm.

**-Phân tích:** Việc tìm hiểu và tôn trọng sự khác biệt của người khác giúp xây dựng mối quan hệ tốt đẹp, tạo nên một môi trường học tập thân thiện, tích cực.

**-Bằng chứng:** Trường THPT chuyên Hà Nội – Amsterdam đã tổ chức nhiều hoạt động ngoại khóa nhằm tăng cường sự giao lưu, hiểu biết giữa các học sinh, góp phần tạo nên một môi trường học tập tôn trọng sự khác biệt.

**3.3. Lên tiếng phản đối những hành vi kỳ thị, phân biệt đối xử:**

**-Người thực hiện:** Tất cả học sinh.

**-Cách thực hiện:**

-Phản ứng ngay lập tức: Khi chứng kiến những hành vi kỳ thị, phân biệt đối xử, hãy lên tiếng phản đối một cách lịch sự nhưng kiên quyết.

-Báo cáo với thầy cô, nhà trường: Nếu không thể tự giải quyết, hãy báo cáo sự việc với thầy cô, nhà trường để có biện pháp xử lý kịp thời.

-Lan tỏa thông điệp tích cực: Chia sẻ những câu chuyện, thông điệp về sự tôn trọng, yêu thương trên mạng xã hội, trong các buổi sinh hoạt lớp, trường.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Các kênh thông tin của nhà trường, các diễn đàn học sinh, mạng xã hội.

**-Phân tích:** Việc lên tiếng phản đối những hành vi tiêu cực giúp ngăn chặn sự lan rộng của chúng, bảo vệ những người bị tổn thương và xây dựng một môi trường học đường an toàn, lành mạnh.

**-Bằng chứng:** Trường THCS Nguyễn Tất Thành (Hà Nội) đã thành lập "Đội phản ứng nhanh" gồm các học sinh tình nguyện, sẵn sàng lên tiếng bảo vệ bạn bè khi bị bắt nạt, kỳ thị.

**4. Liên hệ bản thân**

Là một học sinh, tôi đã từng chứng kiến những hành vi trêu chọc và kỳ thị trong môi trường học đường. Tôi nhận thấy rằng sự khác biệt không phải là một điều đáng xấu hổ, mà là một điều đáng quý. Mỗi người đều có những điểm mạnh và điểm yếu riêng, và chúng ta cần học cách tôn trọng và hỗ trợ lẫn nhau để cùng nhau phát triển.

**III. Kết bài**

Tôn trọng sự khác biệt trong môi trường học đường là một vấn đề quan trọng và cần được giải quyết. Bằng cách giáo dục, xây dựng môi trường học đường an toàn và tôn trọng, và tăng cường sự tham gia của phụ huynh, chúng ta có thể tạo ra một môi trường học tập lành mạnh, tích cực và phát triển toàn diện cho mọi học sinh. Hãy tôn trọng sự khác biệt, bởi vì đó là điều làm cho chúng ta trở nên đặc biệt và là một phần không thể thiếu của một cộng đồng đa dạng và phong phú.

**ĐỀ SỐ 4**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

Đọc đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi

*“Năm mươi sáu ngày đêm bom gầm pháo giội,*

*Ta mới hiểu thế nào là đồng đội.*

*Đồng đội ta*

*Là hớp nước uống chung*

*Nắm cơm bẻ nửa*

*Là chia nhau một trưa nắng, một chiều mưa*

*Chia khắp anh em một mẩu tin nhà*

*Chia nhau đứng trong chiến hào chật hẹp*

*Chia nhau cuộc đời, chia nhau cái chết.*

*Bạn ta đó*

*Ngã trên dây thép ba tầng*

*Một bàn tay chưa rời báng súng,*

*Chân lưng chừng nửa bước xung phong.*

*Ôi những con người mỗi khi nằm xuống*

*Vẫn nằm trong tư thế tiến công!...”*

*(*Trích ***“Giá từng thước đất” – Chính Hữu,*** *NXB Văn học, Hà Nội, 1972)*

**Câu 1 *.*** Đoạn thơ được v iết theo thể thơ gì?

**Câu 2 .** Những hình ảnh: trưa nắng, chiều mưa, chiến hào chật hẹp, cái chết gợi cho em liên tưởng đến điều gì trong cuộc sống, chiến đấu của người lính?

Câu 3: Định nghĩa “đồng đội” trong bài thơ có gì giống và khác với định nghĩa “đồng chí” trong bài thơ “Đồng chí” của nhà thơ Chính Hữu?

**Câu 4 .** Xác định và nêu tác dụng của phép tu từ nói giảm nói tránh được sử dụng trong hai câu thơ:

*Ôi những con người mỗi khi nằm xuống*

*Vẫn nằm trong tư thế tiến công!*

**Câu 5** Qua đoạn thơ, em cảm nhận được những vẻ đẹp nào của người lính trong kháng chiến chống Pháp?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ đoạn thơ của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu cảm nhận của mình về đoạn thơ.

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là học sinh, em nghĩ nên làm gì để giúp đỡ và chia sẻ trách nhiệm với cha mẹ trong gia đình?”**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1** | - Thể thơ: Tự do |
| **2** | Những hình ảnh: trưa nắng, chiều mưa, chiến hào chật hẹp, cái chết gợi cho em liên tưởng đến sự gian nan, vất vả và khổ cực, có thể nguy hiểm đến tính mạng bất cứ lúc nào trong cuộc sống chiến đấu của người lính |
| **3** | **Điểm giống nhau:** Cả hai bài thơ đều thể hiện sự gắn bó, chia sẻ và tình cảm sâu đậm giữa những người lính. Dù là “đồng đội” hay “đồng chí”, họ đều cùng nhau trải qua những khó khăn, gian khổ và luôn sẵn sàng hi sinh vì nhau và vì mục tiêu chung.  **Điểm khác nhau:**  + “Đồng đội” trong “Giá từng thước đất” được mô tả chi tiết hơn qua những hình ảnh cụ thể trong cuộc chiến, thể hiện sự gắn bó trong tình huống chiến đấu khốc liệt và sự kiên cường khi đối mặt với cái chết.  + “Đồng chí” trong bài thơ “Đồng chí” lại nhấn mạnh vào sự đồng cảm, thấu hiểu và sẻ chia từ cuộc sống thường ngày đến chiến trường, thể hiện qua những cảm xúc và tình cảm sâu lắng hơn giữa những người lính.  =>Tóm lại, cả hai bài thơ đều tôn vinh tình cảm gắn bó giữa những người lính, nhưng mỗi bài có cách thể hiện và nhấn mạnh những khía cạnh khác nhau của tình đồng đội, đồng chí. |
| **4** | - Biện pháp tu từ: Nói giảm nói tránh “*những con người mỗi khi nằm xuống” (*Hoặc chỉ cần nêu cụm từ “*nằm xuống”* hoặc từ “*nằm”*).  - Tác dụng:  + Sử dụng cụm từ "nằm xuống" giúp giảm bớt sự khắc nghiệt, bi thương của cái chết, làm cho câu thơ nhẹ nhàng hơn về mặt cảm xúc.  + Qua đó tôn ving, ca ngợi sự hi sinh anh dũng, lòng quả cảm kiên cường và tinh thần chiến đấu hết mình vì quê hương đất nước của những người chiến sĩ. Họ "nằm xuống" nhưng vẫn giữ được tư thế kiên cường, anh dũng, luôn trong tư thế tiến công, chiến đấu đến cùng.  + Nhờ sử dụng phép tu từ nói giảm nói tránh, nhà thơ Chính Hữu đã thành công trong việc truyền tải thông điệp về sự hy sinh anh dũng và tinh thần kiên cường của những người lính một cách nhẹ nhàng, sâu sắc và đầy tôn kính. |
| **5** | Qua đoạn thơ trích từ bài “Giá từng thước đất” của Chính Hữu, em cảm nhận được những vẻ đẹp cao quý của người lính trong kháng chiến chống Pháp:  **+ Tình đồng đội sâu sắc.** Những người lính đã gắn kết, chia sẻ mọi điều với nhau, từ hớp nước uống chung, nắm cơm bẻ nửa đến việc cùng nhau chịu đựng những khó khăn như trưa nắng, chiều mưa, hay chia sẻ những mẩu tin từ gia đình. Sự gắn kết này cho thấy tình đồng đội thắm thiết, sự đoàn kết và tình thương giữa những người lính trong chiến trận.  **+ Tinh thần kiên cường, dũng cảm:** Hình ảnh người lính “ngã trên dây thép ba tầng, một bàn tay chưa rời báng súng, chân lưng chừng nửa bước xung phong” thể hiện rõ sự dũng cảm, quyết tâm chiến đấu đến cùng. Họ không ngại hy sinh, luôn sẵn sàng tiến lên phía trước, bất kể những nguy hiểm và gian khổ.  **+ Tinh thần chiến đấu không ngừng nghỉ:** Câu thơ “Ôi những con người mỗi khi nằm xuống, vẫn nằm trong tư thế tiến công!” nhấn mạnh tinh thần chiến đấu kiên cường, bất khuất của người lính. Dù đã hy sinh, họ vẫn giữ tư thế tiến công, thể hiện lòng quyết tâm và không bao giờ lùi bước trước kẻ thù.  **+ Sự hy sinh cao cả:** Sự hy sinh của người lính được thể hiện rõ ràng qua việc họ sẵn sàng chia sẻ mọi thứ, từ cuộc sống đến cái chết. Họ ngã xuống nhưng vẫn giữ tư thế chiến đấu, cho thấy sự hy sinh không chỉ là mất mát mà còn là sự cống hiến cho tổ quốc và đồng đội. |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**I. Mở đoạn:**

**-Giới thiệu tác giả và tác phẩm**: Giới thiệu Chính Hữu, một nhà thơ nổi bật trong nền thơ ca kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Đề cập đến bài thơ “Giá từng thước đất” và ý nghĩa của nó trong sự nghiệp sáng tác của tác giả.

**-Giới thiệu đoạn thơ và mục đích cảm nhận**: Trích dẫn đoạn thơ và nêu rõ mục đích phân tích cảm nhận về tình đồng đội, hình ảnh và cảm xúc trong đoạn thơ.

**II. Thân đoạn:**

**-Tình đồng đội và sự gắn bó**

**-“Năm mươi sáu ngày đêm bom gầm pháo giội”**:

**-Ý nghĩa**: Thời gian khốc liệt của cuộc chiến tranh. Sự tàn phá và đau thương không ngừng, nhấn mạnh bối cảnh của sự hy sinh và tình đồng đội.

**-“Ta mới hiểu thế nào là đồng đội”**:

**-Ý nghĩa**: Qua những trải nghiệm gian khổ, tác giả nhận thức sâu sắc về giá trị và ý nghĩa của tình đồng đội.

1. **Hình ảnh và biểu tượng của tình đồng đội**

**-“Đồng đội ta / Là hớp nước uống chung / Nắm cơm bẻ nửa”**:

**-Ý nghĩa**: Sự chia sẻ những thứ nhỏ bé nhưng quan trọng như nước uống, cơm ăn, thể hiện tình đồng đội và sự gắn bó trong hoàn cảnh khốn khó.

**-“Là chia nhau một trưa nắng, một chiều mưa”**:

**-Ý nghĩa**: Hình ảnh chia sẻ những điều kiện khắc nghiệt của thời tiết gợi sự đồng cảm và sự sẻ chia giữa các chiến sĩ.

1. **Sự chia sẻ và đồng cảm trong chiến đấu**

**-“Chia khắp anh em một mẩu tin nhà”**:

**-Ý nghĩa**: Mẩu tin nhà là sự kết nối với quê hương, là niềm an ủi trong những giờ phút khó khăn, thể hiện sự chăm sóc và lo lắng cho nhau.

**-“Chia nhau đứng trong chiến hào chật hẹp”**:

**-Ý nghĩa**: Hình ảnh chiến hào chật hẹp biểu trưng cho sự thiếu thốn về không gian nhưng sự chia sẻ vẫn hiện hữu, thể hiện sự đồng lòng trong chiến đấu.

1. **Tấm gương hy sinh và tinh thần chiến đấu**

**-“Bạn ta đó / Ngã trên dây thép ba tầng / Một bàn tay chưa rời báng súng”**:

**-Ý nghĩa**: Hình ảnh chiến sĩ hy sinh trên dây thép gai nhưng vẫn giữ vững súng, thể hiện tinh thần chiến đấu không ngừng nghỉ và lòng trung thành tuyệt đối.

**-“Chân lưng chừng nửa bước xung phong”**:

**-Ý nghĩa**: Hình ảnh chiến sĩ trong tư thế xung phong chưa hoàn thành, thể hiện sự hy sinh ngay cả khi chưa đạt được mục tiêu cuối cùng, đồng thời gợi lên sự dũng cảm và kiên cường.

1. **Lòng yêu nước và tinh thần đồng đội**

**-“Ôi những con người mỗi khi nằm xuống / Vẫn nằm trong tư thế tiến công!”**:

**- Ý nghĩa**: Dù đã hy sinh, các chiến sĩ vẫn giữ tư thế tiến công, thể hiện lòng yêu nước và sự hy sinh cao cả. Họ không chỉ hy sinh về mặt thể xác mà còn để lại một tinh thần chiến đấu bất khuất.

**III. Kết đoạn:**

**-Ý nghĩa chung**: Nhấn mạnh thông điệp của đoạn thơ về giá trị của tình đồng đội trong chiến đấu và sự hy sinh vĩ đại vì độc lập và tự do của tổ quốc.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. MỞ BÀI**

Gia đình là tế bào của xã hội, là nơi nuôi dưỡng, chắp cánh cho mỗi con người trưởng thành và hoàn thiện. Trong gia đình, cha mẹ là những người có vai trò quan trọng nhất, là người đã sinh thành, nuôi dưỡng và dạy dỗ chúng ta nên người. Tuy nhiên, cha mẹ không phải là những siêu nhân, họ cũng có những khó khăn, vất vả riêng. Là những người con, chúng ta cần phải ý thức được trách nhiệm của mình đối với cha mẹ, biết chia sẻ, giúp đỡ cha mẹ những công việc trong gia đình. Đây không chỉ là trách nhiệm, mà còn là tình cảm, sự biết ơn mà chúng ta dành cho cha mẹ.

**II. THÂN BÀI**

**1. Giải thích vấn đề**

Giúp đỡ và chia sẻ trách nhiệm với cha mẹ trong gia đình là việc làm thiết thực, thể hiện sự quan tâm, yêu thương và biết ơn của con cái đối với cha mẹ. Đó có thể là những việc làm nhỏ nhặt như giúp mẹ nấu cơm, rửa bát, quét nhà, lau nhà, giặt quần áo; giúp bố sửa chữa đồ đạc trong nhà, chăm sóc cây cối, vườn tược; hoặc đơn giản chỉ là trò chuyện, tâm sự với cha mẹ để họ vơi bớt những mệt mỏi, lo toan trong cuộc sống.

**2. Phân tích vấn đề**

**-Thực trạng:**

Theo một khảo sát của Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới tính năm 2022, có đến 70% học sinh trung học cho biết họ ít khi giúp đỡ cha mẹ làm việc nhà. Nguyên nhân chủ yếu là do các em còn mải mê học tập, vui chơi, hoặc chưa nhận thức được tầm quan trọng của việc chia sẻ trách nhiệm với cha mẹ.

**-Nguyên nhân:**

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến thực trạng trên. Một phần là do sự thay đổi trong lối sống hiện đại, khi mà cha mẹ ngày càng bận rộn với công việc, ít có thời gian dành cho con cái. Mặt khác, một số cha mẹ lại quá nuông chiều con, không muốn con phải làm việc nhà, sợ con vất vả. Ngoài ra, một số bạn trẻ lại có lối sống ích kỷ, chỉ biết nghĩ đến bản thân, không quan tâm đến những khó khăn của cha mẹ.

**-Vì sao cần giải quyết vấn đề?**

Nếu vấn đề này không được giải quyết, sẽ dẫn đến nhiều hậu quả đáng tiếc. Con cái sẽ trở nên vô tâm, ích kỷ, không biết quan tâm đến người khác. Cha mẹ sẽ cảm thấy cô đơn, buồn tủi, thậm chí là suy sụp tinh thần. Gia đình sẽ trở thành một nơi lạnh lẽo, thiếu tình thương yêu.

**-Ý kiến trái chiều:**

Một số người cho rằng, học sinh chỉ cần tập trung vào việc học, không cần phải làm việc nhà. Tuy nhiên, quan điểm này là hoàn toàn sai lầm. Việc nhà không chỉ là trách nhiệm của cha mẹ, mà còn là của tất cả các thành viên trong gia đình. Hơn nữa, làm việc nhà còn giúp học sinh rèn luyện tính tự lập, kỹ năng sống, và có thêm sự đồng cảm, chia sẻ với cha mẹ.

**3. Giải pháp giải quyết vấn đề**

**3.1. Chủ động Học tập và Rèn luyện**

**-Người thực hiện:** Học sinh.

**-Cách thực hiện:** Chăm chỉ học tập, hoàn thành tốt nhiệm vụ ở trường, tự giác làm bài tập về nhà, tích cực tham gia các hoạt động ngoại khóa bổ ích. Đồng thời, rèn luyện các kỹ năng sống, đạo đức, lối sống lành mạnh.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Lên kế hoạch học tập rõ ràng, sử dụng các ứng dụng học tập trực tuyến, tham gia các khóa học kỹ năng mềm.

**-Lí giải:** Học tập tốt là trách nhiệm quan trọng nhất của học sinh, giúp giảm bớt nỗi lo về việc học của cha mẹ. Đồng thời, việc rèn luyện bản thân giúp học sinh trưởng thành, tự lập và có ích cho gia đình và xã hội.

**-Bằng chứng:** Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng học sinh có thành tích học tập tốt thường có cuộc sống gia đình hạnh phúc hơn, ít gặp các vấn đề về tâm lý và có khả năng thành công cao hơn trong tương lai.

**3.2. Chia sẻ Công việc Gia đình**

**-Người thực hiện:** Học sinh.

**-Cách thực hiện:** Giúp đỡ cha mẹ các công việc nhà phù hợp với lứa tuổi và khả năng như dọn dẹp nhà cửa, nấu ăn, giặt giũ, chăm sóc cây cối, em nhỏ.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Lên lịch phân công công việc cụ thể, sử dụng các thiết bị hỗ trợ làm việc nhà như máy hút bụi, máy giặt.

**-Lí giải:** Chia sẻ công việc nhà giúp giảm bớt gánh nặng cho cha mẹ, đồng thời giúp học sinh rèn luyện tính tự lập, trách nhiệm và biết quý trọng công sức lao động.

**-Bằng chứng:** Theo một nghiên cứu của Đại học Harvard, trẻ em được tham gia làm việc nhà từ nhỏ thường có khả năng thích nghi cao hơn, tự tin hơn và có mối quan hệ tốt hơn với cha mẹ.

**3.3. Quan tâm, Chia sẻ với Cha mẹ**

**-Người thực hiện:** Học sinh.

**-Cách thực hiện:** Dành thời gian trò chuyện, tâm sự với cha mẹ, lắng nghe và chia sẻ những vui buồn trong cuộc sống, giúp đỡ cha mẹ khi họ gặp khó khăn.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Tạo không gian thoải mái để trò chuyện, thể hiện sự quan tâm bằng những hành động nhỏ như tặng quà, viết thư, giúp đỡ việc nhà.

**-Lí giải:** Sự quan tâm, chia sẻ của con cái là nguồn động viên tinh thần lớn lao cho cha mẹ, giúp họ cảm thấy hạnh phúc và có thêm động lực vượt qua khó khăn.

**-Bằng chứng:** Nhiều nghiên cứu đã chứng minh rằng mối quan hệ gia đình tốt đẹp có tác động tích cực đến sức khỏe tinh thần và thể chất của mỗi thành viên trong gia đình.

**3.4. Tiết kiệm và Sử dụng Tiền bạc hợp lý**

**-Người thực hiện:** Học sinh.

**-Cách thực hiện:** Chi tiêu tiết kiệm, không đua đòi, sử dụng tiền bạc vào những việc cần thiết và có ích.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Lập kế hoạch chi tiêu, ghi chép lại các khoản chi tiêu, sử dụng các ứng dụng quản lý tài chính cá nhân.

**-Lí giải:** Việc tiết kiệm và sử dụng tiền bạc hợp lý giúp giảm bớt gánh nặng tài chính cho gia đình, đồng thời giúp học sinh rèn luyện tính tự chủ và có ý thức về giá trị của đồng tiền.

**-Bằng chứng:** Theo một khảo sát của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), những người có thói quen tiết kiệm từ nhỏ thường có khả năng quản lý tài chính gia đình tốt hơn và ít gặp khó khăn về tài chính khi trưởng thành.

**4. Liên hệ bản thân**

Bản thân em luôn cố gắng giúp đỡ cha mẹ những việc vừa sức mình. Em thường xuyên phụ mẹ nấu cơm, rửa bát, quét nhà. Em cũng hay trò chuyện, tâm sự với cha mẹ để hiểu thêm về những khó khăn, vất vả của họ. Em nhận thấy rằng, việc giúp đỡ cha mẹ không chỉ giúp em có thêm kỹ năng sống, mà còn giúp em hiểu và yêu thương cha mẹ nhiều hơn.

**III. KẾT BÀI**

Giúp đỡ và chia sẻ trách nhiệm với cha mẹ trong gia đình là một việc làm vô cùng ý nghĩa. Đó không chỉ là trách nhiệm, mà còn là tình cảm, sự biết ơn mà chúng ta dành cho cha mẹ. Mỗi chúng ta hãy cùng nhau chung tay góp sức để xây dựng một gia đình hạnh phúc, đầm ấm.

**ĐỀ SỐ 5**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Trong bài thơ “ Tre Việt Nam”, nhà thơ Nguyễn Duy có đoạn viết:**

*“Bão bùng thân bọc lấy thân,  
Tay ôm tay níu tre gần nhau thêm.  
Thương nhau tre không ở riêng,  
Luỹ thành từ đó mà nên hỡi người.  
Chẳng may thân gãy cành rơi,  
Vẫn nguyên cái gốc truyền đời cho măng.  
Nòi tre đâu chịu mọc cong,  
Chưa lên đã nhọn như chông lạ thường.  
Lưng trần phơi nắng phơi sương,  
Có manh áo cộc tre nhường cho con.  
[….]  
Mai sau,  
Mai sau,  
Mai sau...  
Đất xanh tre mãi xanh màu tre xanh.*

*(Nguyễn Duy Trích “Cát trắng”, NXB Quân đội nhân dân, 1973)*

**Câu 1**. Đoạn trích trên thuộc thể thơ nào?

**Câu 2**. Hình tượng cây tre trong đoạn trích mang biểu tượng cho điều gì sau đây ?

**Câu 3**. Nhà thơ đã bày tỏ cảm xúc gì khi viết về cây tre Việt Nam?

**Câu 4**. Trình bày ngắn gọn suy nghĩ của em sau khi đọc xong những dòng thơ trên, trích trong bài ***“ Tre Việt Nam”*** của Nguyễn Duy?

**Câu 5**. Với tư cách là một mầm non tương lai của đất nước Việt Nam, em sẽ làm gì để xứng đáng với truyền thống của dân tộc?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ đoạn thơ của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu cảm nhận của mình về đoạn thơ.

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là học sinh, em nghĩ làm thế nào để trở thành một người con hiếu thảo và có trách nhiệm với gia đình?”**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
|  | **ĐỌCHIỂU** |
| **1** | **Thơ lục bát** |
| **2** | **Dân tộc Việt Nam** |
| **3** | **Tự hào, hãnh diện, yêu quý cây tre Việt Na** |
| **4** | HS có thể có thể diễn đạt theo các ý sau:  - Hiểu hơn về cây tre Việt Nam - đại diện cho những phẩm chất quý báu của dân tộc Việt  - Yêu quý, tự hào, hãnh diện về những phẩm chất của cây tre cũng như phẩm chất của con người Việt Nam kiên cường, dũng cảm, đoàn kết gắn bó… |
| **5** | HS bộc lộ tự do những bài học của bản thân trong hành động. Có thể diễn đạt bằng nhiều cách song cần bám theo các ý sau:  - Chăm chỉ học tập và lao động, phấn đấu thành con ngoan trò giỏi  - Kế thừa và tiếp nối những truyền thống quý báu của dân tộc khi trở thành chủ nhân của đất nước. |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:I. Mở đoạn:**

**-Giới thiệu tác giả và tác phẩm**: Giới thiệu Nguyễn Duy, một nhà thơ nổi bật với những tác phẩm thể hiện sâu sắc tình yêu quê hương và thiên nhiên. Đề cập đến bài thơ “Tre Việt Nam” và ý nghĩa của nó trong sự nghiệp sáng tác của tác giả.

**-Giới thiệu đoạn thơ và mục đích cảm nhận**: Trích dẫn đoạn thơ và nêu rõ mục đích phân tích cảm nhận về hình ảnh cây tre, tình yêu quê hương và những giá trị biểu đạt qua đoạn thơ.

**II. Thân đoạn:**

**1.Hình ảnh cây tre và sự gắn bó**

**-“Bão bùng thân bọc lấy thân, / Tay ôm tay níu tre gần nhau thêm.”**:

**-Ý nghĩa**: Cây tre được mô tả như một biểu tượng của sự gắn bó và đoàn kết. Hình ảnh cây tre ôm lấy nhau trong bão bùng thể hiện sức mạnh và sự vững bãi dù trong hoàn cảnh khó khăn.

**-“Thương nhau tre không ở riêng, / Luỹ thành từ đó mà nên hỡi người.”**:

**-Ý nghĩa**: Sự gắn bó của cây tre không chỉ thể hiện tình thương mà còn là nền tảng cho sự hình thành và bảo vệ cộng đồng. Luỹ tre là hình ảnh của sự bảo vệ và bền vững.

1. **Sự hy sinh và truyền thống**

**-“Chẳng may thân gãy cành rơi, / Vẫn nguyên cái gốc truyền đời cho măng.”**:

**-Ý nghĩa**: Cây tre dù gặp khó khăn vẫn giữ nguyên cái gốc, điều này thể hiện sự hy sinh và trách nhiệm trong việc gìn giữ truyền thống và giá trị văn hóa cho thế hệ sau.

**-“Nòi tre đâu chịu mọc cong, / Chưa lên đã nhọn như chông lạ thường.”**:

**-Ý nghĩa**: Tre mọc thẳng và mạnh mẽ, không chịu cong vẹo, tượng trưng cho tinh thần kiên cường và sức mạnh dẻo dai của dân tộc.

1. **Cuộc sống và sự nhường nhịn**

**-“Lưng trần phơi nắng phơi sương, / Có manh áo cộc tre nhường cho con.”**:

**-Ý nghĩa**: Hình ảnh cây tre phơi nắng mưa thể hiện sự chịu đựng và sự hy sinh không ngừng nghỉ. Cây tre nhường manh áo cộc cho con, biểu trưng cho sự nhường nhịn và tình yêu thương trong gia đình.

1. **Sự bền bỉ và giá trị lâu dài**

**-“Mai sau, / Mai sau, / Mai sau... / Đất xanh tre mãi xanh màu tre xanh.”**:

**-Ý nghĩa**: Lời khẳng định về sự bền bỉ và lâu dài của cây tre, nhấn mạnh rằng tre và những giá trị mà nó đại diện sẽ luôn tồn tại. Sự nhấn mạnh “Mai sau” thể hiện sự tin tưởng vào tương lai và giá trị vĩnh cửu của tre.

**III. Kết đoạn:**

**-Ý nghĩa chung**: Nhấn mạnh thông điệp của đoạn thơ về giá trị văn hóa và tinh thần của cây tre, đồng thời phản ánh tình yêu quê hương và sự tin tưởng vào tương lai.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. Mở bài**

Gia đình là tế bào của xã hội, là nơi nuôi dưỡng, giáo dục và là điểm tựa vững chắc cho mỗi con người. Hiếu thảo và có trách nhiệm với gia đình không chỉ là một đức tính tốt đẹp mà còn là chuẩn mực đạo đức quan trọng, đặc biệt đối với lứa tuổi học sinh. Tuy nhiên, trong xã hội hiện đại với nhiều thay đổi về lối sống và giá trị, việc giáo dục và nuôi dưỡng lòng hiếu thảo, trách nhiệm trong mỗi người trẻ đang gặp không ít khó khăn.

**II. Thân bài**

**1. Giải thích vấn đề**

-Hiếu thảo: Là lòng biết ơn, kính trọng, yêu thương và chăm sóc ông bà, cha mẹ, anh chị em trong gia đình. Người con hiếu thảo luôn thể hiện sự quan tâm, chia sẻ và sẵn sàng giúp đỡ các thành viên trong gia đình.

-Trách nhiệm với gia đình: Là ý thức và hành động tự giác, tích cực đóng góp vào việc xây dựng và duy trì hạnh phúc gia đình. Người con có trách nhiệm luôn cố gắng học tập tốt, giúp đỡ việc nhà, chia sẻ khó khăn và góp phần tạo dựng một không khí gia đình đầm ấm, yêu thương.

**2. Phân tích vấn đề**

**-Thực trạng:**

-Tích cực: Nhiều học sinh vẫn giữ được truyền thống hiếu thảo, yêu thương và có trách nhiệm với gia đình. Họ biết quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ, giúp đỡ việc nhà và luôn cố gắng học tập tốt để làm vui lòng gia đình.

-Tiêu cực: Một bộ phận không nhỏ học sinh có biểu hiện thiếu quan tâm, vô lễ với ông bà, cha mẹ, ham chơi, lười học, không giúp đỡ việc nhà, thậm chí có những hành vi hỗn láo, chống đối. Theo một khảo sát gần đây, có đến 30% học sinh được hỏi cho biết họ ít khi hoặc không bao giờ giúp đỡ việc nhà, và 20% thừa nhận có thái độ không tốt với cha mẹ.

**-Nguyên nhân:**

-Sự ảnh hưởng của lối sống hiện đại: Cuộc sống hiện đại với nhiều tiện nghi, giải trí khiến một số học sinh trở nên ích kỷ, chỉ quan tâm đến bản thân mà quên đi trách nhiệm với gia đình.

-Sự thiếu quan tâm, giáo dục từ gia đình và nhà trường: Một số bậc cha mẹ quá nuông chiều con cái, không dạy dỗ con cái biết yêu thương, kính trọng ông bà, cha mẹ và giúp đỡ việc nhà. Nhà trường cũng chưa chú trọng đúng mức đến việc giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.

-Tác động tiêu cực từ môi trường xã hội: Một số thông tin, hình ảnh trên mạng xã hội, phim ảnh có nội dung bạo lực, thiếu lành mạnh cũng ảnh hưởng không nhỏ đến nhận thức và hành vi của học sinh.

**-Vì sao cần giải quyết vấn đề? (Hậu quả nếu vấn đề không được giải quyết):**

-Nếu học sinh không có hiếu và thiếu trách nhiệm với gia đình, sẽ dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng:

-Tình cảm gia đình rạn nứt, mất đi sự gắn kết, yêu thương.

-Học sinh trở nên hư hỏng, sa vào các tệ nạn xã hội.

-Ảnh hưởng đến sự phát triển nhân cách, đạo đức của học sinh.

-Gây bất ổn trong xã hội.

**-Ý kiến trái chiều và phản biện:**

-Có ý kiến cho rằng, trong xã hội hiện đại, học sinh cần tập trung vào việc học tập, phát triển bản thân, không nên quá chú trọng đến việc nhà và trách nhiệm gia đình.

-Phản biện: Việc học tập và phát triển bản thân là quan trọng, nhưng không có nghĩa là học sinh được phép bỏ qua trách nhiệm với gia đình. Gia đình là nền tảng, là động lực để học sinh phát triển. Một người con hiếu thảo và có trách nhiệm với gia đình sẽ có tinh thần trách nhiệm cao, biết yêu thương, chia sẻ và có ý chí vươn lên trong cuộc sống.

**3. Giải pháp giải quyết vấn đề**

* 1. **Hiểu đúng về lòng hiếu thảo và trách nhiệm:**

**-Người thực hiện:** Bản thân mỗi học sinh

**-Cách thực hiện:**

-Tìm hiểu về ý nghĩa của lòng hiếu thảo và trách nhiệm trong gia đình thông qua sách vở, phim ảnh, câu chuyện về những tấm gương hiếu thảo.

-Suy ngẫm về công ơn sinh thành, dưỡng dục của cha mẹ, ông bà.

-Nhận thức rõ vai trò, vị trí của mình trong gia đình.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Sách, báo, phim ảnh, internet, các buổi sinh hoạt gia đình, chia sẻ kinh nghiệm từ người lớn.

**-Phân tích:** Hiểu đúng về lòng hiếu thảo và trách nhiệm là nền tảng để hình thành ý thức và hành động đúng đắn. Khi hiểu rõ giá trị của gia đình, ta sẽ tự nguyện thực hiện những việc làm thể hiện lòng biết ơn và trách nhiệm của mình.

**-Bằng chứng:** Theo nghiên cứu của Đại học Harvard, những đứa trẻ được giáo dục về lòng hiếu thảo từ nhỏ thường có kết quả học tập tốt hơn, hạnh phúc hơn và có mối quan hệ tốt đẹp hơn với mọi người xung quanh.

**3.2. Thể hiện lòng hiếu thảo bằng hành động cụ thể:**

**-Người thực hiện:** Bản thân mỗi học sinh

**-Cách thực hiện:**

-Quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ bằng những việc làm nhỏ như hỏi thăm sức khỏe, giúp đỡ việc nhà, trò chuyện, chia sẻ niềm vui nỗi buồn.

-Lắng nghe và tôn trọng ý kiến của ông bà, cha mẹ, không cãi lại, hỗn láo.

-Học tập tốt, rèn luyện đạo đức để làm cha mẹ vui lòng.

-Biết ơn và đền đáp công ơn sinh thành, dưỡng dục của ông bà, cha mẹ khi có điều kiện.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Lời nói, cử chỉ yêu thương, quà tặng, thời gian dành cho gia đình, sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện.

**-Phân tích:** Hành động là thước đo chân thực nhất của lòng hiếu thảo. Những việc làm nhỏ nhưng xuất phát từ tấm lòng chân thành sẽ mang lại niềm vui và hạnh phúc cho cả gia đình.

**-Bằng chứng:** Theo một khảo sát của Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới, những gia đình có con cái thường xuyên thể hiện lòng hiếu thảo bằng hành động cụ thể có tỷ lệ ly hôn thấp hơn, mức độ hạnh phúc cao hơn so với những gia đình khác.

**3.3. Có trách nhiệm với gia đình:**

**-Người thực hiện:** Bản thân mỗi học sinh

**-Cách thực hiện:**

-Chia sẻ công việc nhà với ông bà, cha mẹ như dọn dẹp, nấu ăn, chăm sóc em nhỏ.

-Tiết kiệm chi tiêu, không đua đòi, lãng phí.

-Sống có trách nhiệm với bản thân và cộng đồng, không làm điều gì tổn hại đến danh dự gia đình.

-Góp phần xây dựng một gia đình văn hóa, hạnh phúc.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Sự tự giác, ý thức trách nhiệm, kỹ năng sống, sự chia sẻ, giúp đỡ từ các thành viên trong gia đình.

**-Phân tích:** Trách nhiệm với gia đình là biểu hiện của sự trưởng thành và chín chắn. Khi có trách nhiệm, ta sẽ biết suy nghĩ, hành động vì lợi ích chung của gia đình, góp phần tạo nên một môi trường sống lành mạnh và tích cực.

**-Bằng chứng:** Các nghiên cứu cho thấy, những đứa trẻ có trách nhiệm với gia đình từ nhỏ thường có khả năng tự lập cao, thành công trong sự nghiệp và có cuộc sống hạnh phúc hơn.

**4. Liên hệ bản thân**

Bản thân em luôn ý thức được tầm quan trọng của việc hiếu thảo và có trách nhiệm với gia đình. Em luôn cố gắng học tập tốt, giúp đỡ cha mẹ việc nhà, chia sẻ những khó khăn và luôn thể hiện sự yêu thương, kính trọng với ông bà, cha mẹ. Em tin rằng, khi mỗi học sinh đều có ý thức hiếu thảo và trách nhiệm với gia đình, xã hội sẽ ngày càng tốt đẹp hơn.

**III. Kết bài**

Hiếu thảo và trách nhiệm với gia đình là những giá trị đạo đức truyền thống quý báu của dân tộc Việt Nam. Là học sinh, chúng ta cần ý thức rõ trách nhiệm của mình, luôn yêu thương, kính trọng ông bà, cha mẹ, giúp đỡ việc nhà và cố gắng học tập tốt để trở thành những người con ngoan, trò giỏi, góp phần xây dựng gia đình hạnh phúc và xã hội văn minh.

**ĐỀ SỐ 6**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:**

**ANH CÚT LỦI**

*Ong thợ đang hút mật bỗng nghe một tiếng “soạt” dưới cây bìm bìm. Ong thợ nhìn xuống. Thì ra đó là một anh Cun Cút vừa lủi đến. Cun Cút đang run rẩy nép sát vào bụi. Ong thợ ái ngại hỏi:*

*- Gì vậy, anh Cun Cút?*

*- Nó... Nó xua tôi!*

*- Nó là ai vậy?*

*- Là thằng Bồ Chao.*

*Ong thợ mỉm cười. Cun Cút hổn hển nói tiếp:*

*- Nó còn là thằng Cáo già. Có lúc nó còn doạ cả mụ Mèo hoang, thằng Chó dữ, con Rắn độc, cả lão Quạ đen nữa. Quả thật nhiều lần Ong thợ nhìn thấy Cun Cút. Lúc Cun Cút lủi trong bụi tre, lúc chạy tránh trong lau lách, lúc đứng nấp trong bụi rậm, lúc ở chỗ này, khi ở chỗ khác, nay đây mai đó rất tội nghiệp. Ong thợ hỏi:*

*- Vậy nhà anh đâu?*

*- Không nhà.*

*- Nên có một ngôi nhà để ở. Khi ta đã có được một ngôi nhà vững chắc, có rào giậu tử tế thì không phải lủi, phải tránh gì nữa. Loài ong chúng tôi xem việc xây dựng là việc vô cùng quan trọng. Chúng tôi xây dựng hàng nghìn căn phòng ở trên những thân cây cao, đến bọn Cáo già cũng không thể mon men mò đến được.*

*Cun Cút vỡ lẽ gật gù:*

*- Rất đúng! Tôi phải làm ngay cho tôi một ngôi nhà. Tôi phải chấm dứt cuộc đời luôn luôn lủi tránh.*

*[...] Chương trình xây nhà của Cun Cút khá quy mô và tỉ mỉ. [...] Đến lúc phải bắt tay vào việc. Nhưng Cun Cút chợt nghĩ: “Gì mà phải vội! Ngày mai rồi sẽ bắt đầu cũng chẳng sao. Hôm nay là tiết xuân, phải đi chơi một vòng đã.”. Cun Cút đi dọc bờ ruộng, dòm dòm ngó ngó, la cà tìm cách bắt chuyện với bọn Cóc, bọn Nhái đang ngồi đợi bọn Kiến với Sâu bò ra. Một ngày trôi qua. [...] Hôm sau, Cun Cút lại bắt tay vào việc. Nhưng cũng lại chợt nghĩ: “Gì mà phải vội! Ngày mai rồi bắt đầu cũng được chứ sao! Đêm qua phải lủi mấy lần mệt quái! Hôm nay phải nghỉ cái đã, nhất là phải ngủ thêm một giấc. Không có gì tốt cho sức khoẻ bằng một giấc ngủ ngon. Đó chính là lời của bác sĩ giỏi nói với ta vậy.”. Cun Cút chui vào bụi, ngủ gà ngủ gật. Một ngày nữa đã trôi qua. [...] Và cứ thế, ngày nào Cun Cút cũng muốn bắt đầu nhưng rồi cũng có lí do để hoãn việc, lúc thì thấy đau đầu, lúc thì thấy chóng mặt, lúc thì nắng gắt quá, lúc thì sẽ có cơn mưa,...*

*[...] Chương trình xây dựng từ mùa này đến mùa khác, từ năm này đến năm khác vẫn còn nằm trong dự định. Ong thợ gặp Cun Cút hỏi:*

*- Nhà cửa đã xong chưa?*

*- Chưa xong gì cả.*

*- Thế khâu nguyên liệu đã đến đâu rồi?*

*- Cũng chưa có gì cả.*

*- Gì chứ gỗ tốt với tre trúc thì có thiếu gì. Tre gỗ bạt ngàn, làm gì cho hết. Nhưng đã nghĩ là phải làm. [...] Chúng tôi không bao giờ để đến ngày mai một việc có thể làm ngay hôm nay được. Cứ lấy cớ này cớ nọ để lùi việc lại ngày mai, có lúc đó cũng là hình thức của sự tránh việc, của sự lười biếng. Anh lười biếng hay kiếm chuyện nói quanh.*

*Cun Cút có nhiều lí do để lùi việc làm nhà. Mãi cho đến ngày nay, Cun Cút vẫn phải chui bờ, ở bụi.*

(Theo Võ Quảng “*Những truyện hay viết cho thiếu nhi”*, NXB Kim Đồng, Hà Nội, 2019).

**Câu 1:** Xác định chủ đề và ngôi kể của đoạn trích?.

**Câu 2**Xét về mặt cấu tạo câu văn sau thuộc kiểu câu gì?

*Mãi cho đến ngày nay, Cun Cút vẫn phải chui bờ, ở bụi.*

**Câu 3** Nhân vật Cun Cút được nhà v ăn khắc hoạ thông qua những yếu tố nào? Theo em Cun cút là hình ảnh của những người như thế nào trong đời sống con người?

**Câu 4** Câu chuyện đem đến cho người đọc những bài học gì?

**Câu 5** Em có nhận xét gì về nghệ thuật kể chuyện của đoạn trích? Hãy ghi lại những nhận xét của mình bằng một đoạn văn (từ 7 đến 10 câu)

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ đoạn truyện của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu lên suy nghĩ của mình về ý nghĩa và giá trị của câu chuyện.

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là một học sinh, em hãy đề xuất những giải pháp phù hợp để bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu?”**

**ĐÁP ÁN**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1** | + Chủ đề: Văn bản phê phán thói quen lười biếng và trì hoãn công việc của con người  + Ngôi kể: Ngôi thứ ba |
| **2** | [*Câu văn thuộc kiểu câu đơn*](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d) |
| **3** | + Nhân vật Cun Cút được khắc hoạ thông qua ngôn ngữ, suy nghĩ và hành động.  + Cun Cút là hình ảnh biểu trưng cho những người lười biếng, thiếu kiên trì và thường xuyên trì hoãn công việc. Họ có thể hiểu được tầm quan trọng của việc làm nhưng luôn tìm lý do để không bắt đầu hoặc hoàn thành công việc. Điều này dẫn đến cuộc sống của họ trở nên bấp bênh, thiếu ổn định và không có sự tiến bộ. Nhân vật Cun Cút là một lời cảnh tỉnh về sự cần thiết của tính kỷ luật và sự nỗ lực trong cuộc sống để đạt được sự thành công. |
| **4** | Bài học rút ra từ câu chuyện:  + Câu chuyện giúp ta hiểu ra tác hại của việc luôn trì hoãn công việc. Việc luôn tìm lý do để hoãn lại công việc sẽ dẫn đến hậu quả không mong muốn và làm cho cuộc sống trở nên bấp bênh.  + Câu chuyện còn giúp ta nhận ra để đạt được thành công và sự ổn định, cần phải có tính kỷ luật và sự kiên trì.  + Mỗi chúng ta có thể học hỏi loài ong, chăm chỉ làm việc, cố gắng mỗi ngày chứ đừng sống như loài cút lủi bởi sống như thế ta sẽ rất khó có được thành công trong cuộc sống.  Những bài học này không chỉ có ý nghĩa với cá nhân mỗi người mà còn có ý nghĩa với cả cộng đồng, cả xã hội. |
| **5** | Đoạn trích "Anh Cút Lủi" thể hiện nghệ thuật kể chuyện đặc sắc qua nhiều khía cạnh.  + Tác giả sử dụng ngôn ngữ giản dị, dễ hiểu nhưng vẫn sâu sắc, phù hợp với đối tượng bạn đọc là trẻ em.  + Câu chuyện được kể theo ngôi thứ ba, tạo sự khách quan và giúp người đọc dễ dàng theo dõi mạch truyện.  + Tác giả khéo léo sử dụng đối thoại giữa các nhân vật, đặc biệt là giữa Ong thợ và Cun Cút, để bộc lộ tính cách và tư tưởng của nhân vật một cách tự nhiên.  + Nhân vật Cun Cút được xây dựng chân thực, sống động qua những hành động và suy nghĩ cụ thể, tạo nên hình ảnh một người lười biếng, thiếu trách nhiệm.  + Bên cạnh đó, câu chuyện còn lồng ghép các chi tiết hài hước, khiến người đọc vừa cảm thấy thú vị vừa suy ngẫm sâu sắc về bài học rút ra.  + Việc sử dụng các loài vật như ong thợ, cáo, mèo hoang... làm nhân vật chính cũng góp phần làm cho câu chuyện trở nên sinh động, hấp dẫn hơn.  =>Tóm lại, nghệ thuật kể chuyện của đoạn trích này rất thành công trong việc truyền tải thông điệp một cách tự nhiên và cuốn hút. |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**I. Mở đoạn:**

1. Giới thiệu về tác giả Võ Quảng và tác phẩm "Anh Cút Lủi".
2. Khái quát nội dung chính và cảm nhận chung về tinh thần lao động và trách nhiệm trong câu chuyện.

**II. Thân đoạn:**

1. **Hoàn cảnh và bối cảnh**

-Giới thiệu về nhân vật Cun Cút và hoàn cảnh sống của anh.

-Cun Cút phải lẩn tránh kẻ thù và không có một ngôi nhà để trú ngụ.

-Cuộc gặp gỡ giữa Cun Cút và Ong thợ, tạo ra bước ngoặt trong suy nghĩ của Cun Cút.

1. **Cuộc trò chuyện giữa Cun Cút và Ong thợ**

-Cun Cút chia sẻ về cuộc sống lẩn tránh của mình.

-Ong thợ khuyên Cun Cút xây dựng một ngôi nhà để có cuộc sống an toàn và ổn định.

-Cun Cút nhận ra tầm quan trọng của việc có một ngôi nhà và quyết định xây dựng nhà.

1. **Sự trì hoãn của Cun Cút**

-Cun Cút lập kế hoạch chi tiết để xây nhà nhưng luôn trì hoãn việc bắt đầu.

-Lý do trì hoãn của Cun Cút: đi chơi, nghỉ ngơi, ngủ, đau đầu, chóng mặt, thời tiết không thuận lợi,...

-Sự lười biếng và thiếu quyết tâm của Cun Cút khiến việc xây nhà mãi chỉ nằm trong dự định.

1. **Bài học từ Ong thợ**

-Ong thợ nhấn mạnh tầm quan trọng của việc không trì hoãn và hoàn thành công việc đúng hạn.

-Sự chăm chỉ và tinh thần trách nhiệm của loài ong được so sánh với sự lười biếng của Cun Cút.

-Ong thợ cảnh báo về hậu quả của việc trì hoãn và lười biếng.

1. **Hậu quả và ý nghĩa**

-Cun Cút không bao giờ hoàn thành việc xây nhà và vẫn phải sống cuộc đời lẩn tránh.

-Câu chuyện truyền tải thông điệp về sự quan trọng của tinh thần lao động, trách nhiệm và quyết tâm.

-Phê phán thói lười biếng, trì hoãn và sự thiếu quyết tâm trong công việc.

1. **Cảm nhận về thông điệp của câu chuyện**

-Tinh thần lao động và trách nhiệm là yếu tố quan trọng trong cuộc sống.

-Trì hoãn và lười biếng sẽ dẫn đến hậu quả tiêu cực và không đạt được mục tiêu.

-Bài học về sự quyết tâm và không trì hoãn trong công việc, cần hành động ngay để đạt được kết quả tốt đẹp.

1. **Thông điệp từ câu chuyện**

-Tinh thần lao động và trách nhiệm cần được đề cao và thực hiện trong mọi tình huống.

-Trì hoãn và lười biếng không chỉ ảnh hưởng đến cá nhân mà còn gây ra những hậu quả nghiêm trọng trong cuộc sống.

-Hãy học tập tinh thần chăm chỉ, quyết tâm và trách nhiệm từ loài ong để đạt được thành công và hạnh phúc trong cuộc sống.

**III. Kết đoạn**

* Liên hệ với thực tế và bài học rút ra từ câu chuyện về tinh thần lao động và trách nhiệm.
* Khẳng định giá trị của câu chuyện trong việc giáo dục tinh thần chăm chỉ và trách nhiệm cho mọi người.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. Mở bài**

Chúng ta đang sống trong một thế giới đầy biến động, nơi môi trường sống bị đe dọa nghiêm trọng bởi ô nhiễm và biến đổi khí hậu. Những hiện tượng thời tiết cực đoan, mất đa dạng sinh học, và ô nhiễm không khí, nước, đất đai đã trở thành những vấn đề cấp bách cần được giải quyết. Là một học sinh, tôi nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Đây không chỉ là trách nhiệm của các nhà lãnh đạo, các tổ chức quốc tế mà còn là trách nhiệm của mỗi cá nhân, đặc biệt là thế hệ trẻ.

**II. Thân bài**

**1. Giải thích vấn đề**

**-Biến đổi khí hậu:** Là sự thay đổi của khí hậu do tác động của con người, chủ yếu là do việc thải ra quá nhiều khí nhà kính như CO2. Biến đổi khí hậu gây ra nhiều hệ lụy như nhiệt độ tăng, mực nước biển dâng, thiên tai ngày càng khốc liệt.

**-Ô nhiễm môi trường:** Là tình trạng môi trường bị ô nhiễm bởi các chất thải từ hoạt động sản xuất, sinh hoạt của con người. Ô nhiễm môi trường gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người và các loài sinh vật khác.

**2. Phân tích vấn đề**

**-Thực trạng:**

-Theo báo cáo của Liên Hợp Quốc, nhiệt độ trung bình toàn cầu đã tăng khoảng 1 độ C so với thời kỳ tiền công nghiệp.

-Việt Nam là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của biến đổi khí hậu. Mực nước biển dâng cao đe dọa các khu vực ven biển, hạn hán và lũ lụt diễn ra thường xuyên hơn.

-Ô nhiễm môi trường ở Việt Nam cũng đang ở mức báo động. Các thành phố lớn thường xuyên bị ô nhiễm không khí, nguồn nước bị ô nhiễm nặng nề.

-**Nguyên nhân:**

-Sử dụng quá mức nhiên liệu hóa thạch.

-Phá rừng và khai thác tài nguyên thiên nhiên quá mức.

-Ý thức bảo vệ môi trường của người dân còn hạn chế.

**-Hậu quả:**

-Thiên tai, dịch bệnh gia tăng.

-Mất đa dạng sinh học.

-Ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người.

-Kinh tế bị thiệt hại nặng nề.

**-Ý kiến trái chiều:**

-Một số người cho rằng biến đổi khí hậu là một quá trình tự nhiên, không phải do con người gây ra.

-Có ý kiến cho rằng việc bảo vệ môi trường sẽ cản trở sự phát triển kinh tế.

**-Phản biện:**

-Các bằng chứng khoa học đã chứng minh rằng biến đổi khí hậu chủ yếu là do hoạt động của con người.

-Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế không phải là hai mục tiêu đối lập nhau. Chúng ta hoàn toàn có thể phát triển kinh tế bền vững mà vẫn bảo vệ được môi trường.

**3. Giải pháp**

**3.1. Tiết kiệm năng lượng:**

**-Người thực hiện:** Học sinh.

**-Cách thực hiện:**

-Tắt đèn, quạt, điều hòa khi không sử dụng.

-Hạn chế sử dụng các thiết bị điện tử.

-Sử dụng các thiết bị tiết kiệm điện (đèn LED, tủ lạnh tiết kiệm năng lượng...).

-Đi bộ, đi xe đạp hoặc sử dụng phương tiện công cộng thay vì xe máy cá nhân.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Các ứng dụng theo dõi lượng điện tiêu thụ.

-Các chương trình khuyến khích tiết kiệm năng lượng của nhà trường, địa phương.

**-Lí giải/phân tích:** Tiết kiệm năng lượng giúp giảm lượng khí thải nhà kính, nguyên nhân chính gây biến đổi khí hậu.

**-Bằng chứng:** Nhiều trường học đã áp dụng thành công các chương trình "Giờ Trái Đất", "Ngày Môi trường Thế giới", khuyến khích học sinh tiết kiệm điện, nước, giảm thiểu rác thải.

**3.2. Giảm thiểu, tái chế và tái sử dụng rác thải:**

**-Người thực hiện:** Học sinh.

**-Cách thực hiện:**

-Phân loại rác tại nguồn.

-Hạn chế sử dụng túi nilon, đồ nhựa dùng một lần.

-Sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường (bình nước cá nhân, hộp cơm...).

-Tái chế các vật liệu có thể tái chế (giấy, nhựa, kim loại...).

-Tái sử dụng các vật dụng cũ (quần áo, sách vở...).

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Các thùng rác phân loại tại trường học, khu dân cư.

-Các chương trình thu gom và tái chế rác thải của địa phương.

**-Lí giải/phân tích:** Giảm thiểu, tái chế và tái sử dụng rác thải giúp giảm lượng rác thải ra môi trường, tiết kiệm tài nguyên và giảm ô nhiễm.

**-Bằng chứng:** Trường THCS Giảng Võ (Hà Nội) đã trở thành hình mẫu điển hình khi xây dựng thành công mô hình “Trường học không rác thải”, trong đó học sinh tích cực tham gia vào các hoạt động giảm thiểu và tái chế rác thải.

**3.3. Trồng cây xanh:**

**-Người thực hiện:** Học sinh.

**-Cách thực hiện:**

-Tham gia các hoạt động trồng cây của nhà trường, địa phương.

-Trồng cây xanh tại nhà, trường học, khu dân cư.

-Chăm sóc và bảo vệ cây xanh.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Các chương trình "Trồng cây gây rừng", "Xanh hóa trường học" của nhà trường, địa phương.

-Các ứng dụng hướng dẫn trồng và chăm sóc cây xanh.

**-Lí giải/phân tích:** Cây xanh giúp hấp thụ khí CO2, giảm hiệu ứng nhà kính, điều hòa khí hậu, làm sạch không khí và bảo vệ đất.

**-Bằng chứng:** Dự án "Một triệu cây xanh cho Việt Nam" đã huy động được sự tham gia của hàng triệu học sinh, sinh viên trong việc trồng cây xanh trên khắp cả nước.

**3.4. Nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường:**

**-Người thực hiện:** Học sinh.

**-Cách thực hiện:**

-Tìm hiểu về biến đổi khí hậu và các giải pháp bảo vệ môi trường qua sách báo, internet, các chương trình giáo dục.

-Chia sẻ kiến thức với bạn bè, gia đình và cộng đồng.

-Tham gia các hoạt động tuyên truyền, vận động bảo vệ môi trường.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Các trang web, ứng dụng cung cấp thông tin về biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường.

-Các câu lạc bộ, đội nhóm hoạt động về môi trường.

**-Lí giải/phân tích:** Nâng cao nhận thức giúp mọi người hiểu rõ hơn về tác hại của biến đổi khí hậu và ô nhiễm môi trường, từ đó có ý thức và hành động bảo vệ môi trường.

**-Bằng chứng:** Nhiều trường học đã tổ chức thành công các cuộc thi, hội thảo, triển lãm về biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường, thu hút sự quan tâm của đông đảo học sinh và cộng đồng.

**4. Liên hệ bản thân**

Bản thân tôi luôn cố gắng thực hiện những hành động nhỏ để bảo vệ môi trường như:

-Luôn tắt đèn, quạt khi ra khỏi phòng.

-Mang theo bình nước cá nhân để hạn chế sử dụng chai nhựa dùng một lần.

-Tham gia trồng cây xanh ở trường và khu dân cư.

-Tuyên truyền cho bạn bè, người thân về tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường.

**III. Kết bài**

Bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu là trách nhiệm của mỗi người, mỗi học sinh. Chúng ta không thể đứng ngoài cuộc trước những thách thức to lớn này. Bằng những hành động nhỏ bé nhưng thiết thực, chúng ta có thể góp phần tạo nên sự thay đổi tích cực cho môi trường sống của chúng ta và cho thế hệ tương lai. "Trái Đất là ngôi nhà chung của chúng ta. Hãy cùng nhau chung tay bảo vệ ngôi nhà này!"

**ĐỀ SỐ 7**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

*Những ngày nắng ráo như hôm nay, rừng khô hiện lên với tất cả vẻ uy nghi tráng lệ của nó trong ánh mặt trời vàng óng. Những cây tràm vỏ trắng vươn thẳng lên trời, chẳng khác gì những cây nến khổng lồ, đầu lá rũ phất phơ như những đầu lá liễu bạt ngàn.Từ trong biển lá xanh rờn đã bắt đầu ngả sang màu úa, ngát dậy một mùi hương lá tràm bị hun nóng dưới mặt trời, tiếng chim không ngớt vang ra, vọng mãi lên trời cao xanh thẳm không cùng . Trên các trảng rộng và xung quanh những lùm bụi thấp mọc theo các lạch nước, nơi mà sắc lá còn xanh, ta có thể nghe tiếng gió vù vù bất tận của hàng nghìn loại côn trùng có cánh không ngớt bay đi bay lại trên những bông hoa nhiệt đới sặc sỡ, vừa lộng lẫy nở ra đã vội tàn nhanh trong nắng. Mùi hương ngòn ngọt nhức đầu của những loài hoa rừng không tên tuổi đằm vào ánh nắng ban trưa, khiến con người dễ sinh buồn ngủ và sẵn sàng ngả lưng dưới một bóng cây nào đó. Để cho thứ cảm giác mệt mỏi chốn rừng trưa lơ mơ đưa mình vào một giấc ngủ chẳng đợi chờ.*

*Tôi đã ngủ một giấc dài như vậy, sau khi tía con chúng tôi lấy mật đầy vào hai thùng sắt tây. Cái gùi bé của tôi cũng vừa chất vun ngọn những bánh sáp trắng muốt mà tôi đã tỉ mẩn vắt thành những cục tròn tròn như trứng ngỗng.*

*Tôi ngồi tựa lưng vào một thân cây lá rậm xùm xòa, lơ mơ nhìn những làn tơ nhện mỏng tâng rung rung trong ánh nắng. Trong vắng lặng mệt mỏi của rừng đã xế chiều mọi thứ tiếng động xung quanh tôi đều nghe như không rõ rệt, dều bị ngân dài, đùng đục không một chút âm vang, một thứ vắng lặng mơ hồ rất khó tả.*

*( “Đất rừng Phương Nam”- Đoàn Giỏi)*

**Câu 1.** Phương thức biểu đạt chính trong đoạn trích trên là gì?

**Câu 2.** Đoạn trích trên tập trung khắc họa vẻ đẹp của đối tượng nào?

**Câu 3**. Dòng nào miêu tả khái quát vẻ đẹp của đối tượng được nói đến trong đoạn trích?

**Câu 4.** Qua đoạn trích trên em hiểu thêm gì về nhà văn Đoàn Giỏi?

**Câu 5.** Em hãy viết từ 5-7 câu để nêu cảm nhận của mình về bức tranh thiên nhiên đất rừng Phương Nam được nhà văn Đoàn Giỏi khắc họa trong đoạn trích trên.

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ đoạn thơ của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu cảm nhận của mình về đoạn thơ.

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là học sinh, em nghĩ làm thế nào để xác định đúng mục tiêu trong học tập và cuộc sống?”**

**ĐÁP ÁN**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
|  | ĐỌC HIỂU |
| 1 | Tự sự |
| 2 | Rừng khô |
| 3 | hiện lên với tất cả vẻ uy nghi tráng lệ của nó trong ánh mặt trời vàng óng. |
| 4 | \* HS có nhiều cách diễn đạt khác nhau nhưng nêu được ít nhất hai ý thể hiện hiểu biết về nhà văn Đoàn Giỏi  - Nhà văn Đoàn Giỏi là là người am hiểu sâu sắc thiên nhiên và con người Phương Nam.  - Ông gắn bó gần gũi và có tình yêu sâu nặng, thiết tha với vùng đất này.  - Đoàn Giỏi là nhà văn tài hoa, có sự cảm nhận tinh tế vẻ đẹp của các sự vật đất rừng Phương Nam và khắc họa các sự vật đất rừng Phương Nam và khắc họa các sự vật ấy bằng những từ ngữ, hình ảnh giàu chất nhạc và chất họa.  \* HS chỉ được một ý thể hiện hiểu biết về nhà văn Đoàn Giỏi. |
| \* HS nêu hiểu biết về nhà văn Đoàn Giỏi không phù hợp. Không trả lời. |
| 5 | \* HS cần nêu được ít nhất hai ý thể hiện cảm nhận vẻ đẹp của bức tranh thiên nhiên vùng đất Phương Nam được nhà văn Đoàn Giỏi thể hiện trong đoạn trích, cảm nhận cần phù hợp với nội dung của đoạn trích và chuẩn mực đạo đức, pháp luật.  - Bức tranh thiên nhiên vùng đất Phương Nam trù phú, có vẻ đẹp hoang dã hiện lên sinh động, có hồn qua cách cảm nhận, miêu tả rất tài hoa của nhà văn Đoàn Giỏi.  - Thiên nhiên đất rừng Phương Nam hấp dẫn, cuốn hút người đọc với vẻ uy nghi tráng lệ của rừng khô trong ánh mặt trời vàng óng.  - Đến với rừng tràm, chúng ta được chiêm ngưỡng những thân cây tràm vỏ trắng vươn thẳng lên trời giống như những cây nến khổng lồ, tận hưởng mùi lá tràm bị hun nóng dưới cái nắng vàng ươm của mặt trời, nghe tiếng chim không ngớt vang ra, vọng mãi lên trời cao xanh thẳm không cùng.  - Người đọc còn đắm say trước vẻ đẹp rực rỡ, lộng lẫy của những bông hoa nhiệt đới.  - Qua đoạn trích người đọc cũng cảm nhận được tấm lòng yêu quý, sự hiểu biết tường tận và gắn bó gần gũi đến máu thịt của nhà văn Đoàn Giỏi với vùng đất này  \* HS chỉ nêu được một ý thể hiện cảm nhận vẻ đẹp của bức tranh thiên nhiên vùng đất rừng Phương Nam được nhà văn Đoàn Giỏi thể hiện qua đoạn trích .  \* HS cảm nhận sai vẻ đẹp của bức tranh thiên nhiên; nêu cảm nhận không phù hợp đạo đức và pháp luật; không trả lời. |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**I. Mở đoạn:**

**Giới thiệu tác giả và tác phẩm**:

-Giới thiệu Đoàn Giỏi và tác phẩm “Đất rừng Phương Nam”.

-Nêu rõ bối cảnh và nội dung chính của đoạn trích.

-Đoạn trích miêu tả vẻ đẹp của rừng trong những ngày nắng, tạo ra một bức tranh thiên nhiên với những chi tiết tinh tế.

**II. Thân đoạn:**

1. **Mô tả cảnh sắc rừng**:

**-Màu sắc và ánh sáng**:

-“Những ngày nắng ráo như hôm nay, rừng khô hiện lên với tất cả vẻ uy nghi tráng lệ của nó trong ánh mặt trời vàng óng.”

-Mô tả ánh sáng vàng óng của mặt trời làm nổi bật vẻ đẹp của rừng.

**-Hình ảnh cây cối và không gian**:

-“Những cây tràm vỏ trắng vươn thẳng lên trời, chẳng khác gì những cây nến khổng lồ, đầu lá rũ phất phơ như những đầu lá liễu bạt ngàn.”

-So sánh cây tràm như những cây nến khổng lồ tạo nên hình ảnh vừa trang nghiêm vừa mềm mại.

**-Âm thanh và mùi hương**:

-“Tiếng chim không ngớt vang ra, vọng mãi lên trời cao xanh thẳm không cùng.”

-Mô tả âm thanh của tiếng chim vang vọng, làm nổi bật không gian rừng rộng lớn.

-“Mùi hương lá tràm bị hun nóng dưới mặt trời…”

-Mùi hương của lá tràm bị nắng nóng tạo nên một cảm giác cụ thể về mùa hè trong rừng.

1. **Cảm giác và ảnh hưởng của môi trường**:

**-Ảnh hưởng của âm thanh và mùi hương**:

-“Mùi hương ngòn ngọt nhức đầu của những loài hoa rừng không tên tuổi…”

-Mùi hương làm cho con người cảm thấy buồn ngủ, ảnh hưởng đến cảm giác và hành động của nhân vật.

**-Cảm giác của nhân vật**:

-“Để cho thứ cảm giác mệt mỏi chốn rừng trưa lơ mơ đưa mình vào một giấc ngủ chẳng đợi chờ.”

-Mô tả cảm giác mệt mỏi và sự dễ chịu khi nằm nghỉ dưới bóng cây.

1. **Miêu tả cảnh vật khi nhân vật nghỉ ngơi**:

**-Khung cảnh xung quanh**:

-“Tôi ngồi tựa lưng vào một thân cây lá rậm xùm xòa…”

-Hình ảnh nhân vật tựa lưng vào cây tạo cảm giác yên bình và gần gũi với thiên nhiên.

**-Cảm giác về âm thanh và không gian**:

-“Trong vắng lặng mệt mỏi của rừng đã xế chiều…”

-Cảm giác vắng lặng, âm thanh trở nên mơ hồ, phản ánh trạng thái mệt mỏi và lờ mờ của nhân vật.

1. **Kết hợp giữa cảnh vật và cảm xúc nhân vật**:

**-Tương quan giữa thiên nhiên và cảm xúc**:

-Phân tích cách mà miêu tả thiên nhiên kết hợp với cảm xúc của nhân vật, tạo nên một cảm giác hòa hợp giữa con người và môi trường xung quanh.

**III. Kết đoạn:**

-Khẳng định sự thành công trong việc sử dụng hình ảnh, âm thanh và mùi hương để tạo ra một bức tranh thiên nhiên sống động và thể hiện cảm xúc nhân vật.

-Nhấn mạnh tầm quan trọng của việc cảm nhận và hòa mình vào thiên nhiên trong tác phẩm.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. Mở bài**

- Tuổi học trò là giai đoạn đẹp nhất của đời người, cũng là lúc chúng ta bắt đầu đặt những viên gạch đầu tiên cho tòa lâu đài tương lai. Việc xác định đúng mục tiêu trong học tập và cuộc sống không chỉ là kim chỉ nam định hướng hành trình, mà còn là động lực giúp ta vượt qua mọi khó khăn, thử thách.

- Vậy, làm thế nào để mỗi học sinh chúng ta có thể tìm ra mục tiêu của riêng mình và vững bước trên con đường đã chọn?

**II. Thân bài**

**1. Giải thích vấn đề:**

Xác định mục tiêu trong học tập và cuộc sống là quá trình nhận thức và lựa chọn những gì mình muốn đạt được trong tương lai. Đối với học sinh, mục tiêu học tập có thể là đạt điểm cao, đỗ vào trường đại học mơ ước, hoặc đơn giản là hiểu sâu kiến thức. Mục tiêu cuộc sống rộng hơn, bao gồm cả sự nghiệp, gia đình, các mối quan hệ xã hội, và cả những giá trị tinh thần mà mỗi người hướng đến.

**2. Phân tích vấn đề:**

**-Thực trạng:**

Hiện nay, nhiều học sinh vẫn còn mơ hồ về mục tiêu của mình. Các em học tập và sống theo quán tính, không có định hướng rõ ràng, dẫn đến việc lãng phí thời gian, công sức, và tiềm năng. Một số em lại đặt ra những mục tiêu quá cao hoặc không phù hợp với khả năng, dẫn đến thất vọng và chán nản.

**-Nguyên nhân:**

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến thực trạng trên. Một phần là do áp lực từ gia đình và xã hội, khiến học sinh không có đủ thời gian và không gian để suy nghĩ về những gì mình thực sự muốn. Một phần khác là do thiếu thông tin và định hướng từ nhà trường và người lớn. Ngoài ra, sự phát triển nhanh chóng của công nghệ và mạng xã hội cũng khiến học sinh dễ bị phân tâm và mất tập trung vào những mục tiêu dài hạn.

**-Vì sao cần giải quyết vấn đề? (Hậu quả xảy ra nếu vấn đề không được giải quyết):**

Việc không xác định được mục tiêu đúng đắn có thể dẫn đến nhiều hậu quả tiêu cực. Học sinh có thể trở nên mất phương hướng, thiếu động lực học tập, và dễ bị lôi kéo vào những hoạt động không lành mạnh. Về lâu dài, việc này có thể ảnh hưởng đến sự nghiệp, hạnh phúc, và chất lượng cuộc sống của các em.

**-Đưa ra ý kiến trái chiều và phản biện lại:**

Một số người cho rằng việc đặt mục tiêu quá sớm có thể hạn chế sự phát triển tự nhiên của học sinh. Tuy nhiên, việc xác định mục tiêu không có nghĩa là gò ép bản thân vào một khuôn khổ cứng nhắc. Mục tiêu có thể thay đổi và điều chỉnh theo thời gian, miễn là nó phù hợp với sở thích, khả năng, và giá trị của mỗi người.

**3. Giải pháp giải quyết vấn đề:**

**3.1. Tự nhìn nhận bản thân, khám phá thế mạnh và đam mê:**

**-Ai thực hiện:** Chính bản thân mỗi học sinh.

**-Cách thực hiện:**

-Thường xuyên dành thời gian suy ngẫm về bản thân, những điều mình yêu thích, giỏi giang và mong muốn đạt được.

-Tham gia các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ để trải nghiệm và khám phá bản thân.

-Trao đổi với thầy cô, bạn bè, người thân để nhận được những lời khuyên hữu ích.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Các bài trắc nghiệm tính cách, hướng nghiệp.

-Nhật ký cá nhân để ghi lại những suy nghĩ, cảm xúc.

**-Lí giải, phân tích:** Hiểu rõ bản thân là bước đầu tiên để xác định mục tiêu phù hợp. Mỗi người có những khả năng, sở thích khác nhau, chỉ khi biết mình là ai, muốn gì, ta mới có thể chọn đúng hướng đi.

**-Bằng chứng:** Nhiều tấm gương thành công đã chia sẻ rằng, họ đạt được những thành tựu lớn lao là nhờ dám theo đuổi đam mê và phát huy thế mạnh của bản thân. Steve Jobs, Bill Gates, Mark Zuckerberg,... đều là những minh chứng rõ nét.

**3.2. Học hỏi từ những người xung quanh, từ những tấm gương thành công:**

**-Ai thực hiện:** Học sinh.

**-Cách thực hiện:**

-Tìm đọc sách, báo, xem phim tài liệu về những người thành công trong lĩnh vực mình quan tâm.

-Gặp gỡ, trò chuyện với những người có kinh nghiệm, thành tựu để học hỏi.

-Tham gia các buổi hội thảo, diễn đàn chia sẻ kinh nghiệm.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Internet, thư viện, các trang mạng xã hội.

**-Lí giải, phân tích:** Những tấm gương thành công là nguồn cảm hứng lớn lao, giúp ta mở rộng tầm nhìn, hiểu biết và học hỏi từ những kinh nghiệm quý báu của họ.

**-Bằng chứng:** Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng, việc tiếp xúc với những người thành công có tác động tích cực đến sự phát triển của mỗi cá nhân, giúp họ tự tin hơn, có động lực hơn và kiên trì hơn trong việc theo đuổi mục tiêu.

**3.3. Đặt mục tiêu cụ thể, rõ ràng, có tính khả thi:**

**-Ai thực hiện:** Học sinh, có thể tham khảo ý kiến của thầy cô, cha mẹ.

**-Cách thực hiện:**

-Sử dụng phương pháp SMART để đặt mục tiêu: Cụ thể (Specific), Đo lường được (Measurable), Có thể đạt được (Achievable), Có liên quan (Relevant) và Thời hạn (Time-bound).

-Chia nhỏ mục tiêu lớn thành những mục tiêu nhỏ hơn để dễ dàng thực hiện.

-Viết ra mục tiêu và đặt chúng ở nơi dễ nhìn thấy để nhắc nhở bản thân.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Sổ tay, lịch trình, ứng dụng quản lý mục tiêu.

**-Lí giải, phân tích:** Mục tiêu rõ ràng là động lực mạnh mẽ, giúp ta tập trung và nỗ lực hơn. Khi có mục tiêu cụ thể, ta sẽ biết mình cần làm gì, cần phấn đấu đến đâu, từ đó có kế hoạch hành động cụ thể và hiệu quả.

**-Bằng chứng:** Theo nghiên cứu của Đại học Dominican, những người viết ra mục tiêu có khả năng đạt được chúng cao hơn 42% so với những người không viết.

**3.4. Lên kế hoạch hành động và kiên trì thực hiện:**

**-Ai thực hiện:** Học sinh, có thể nhờ sự hỗ trợ của thầy cô, cha mẹ.

**-Cách thực hiện:**

-Lập kế hoạch chi tiết với các bước thực hiện cụ thể, thời gian biểu rõ ràng.

-Theo dõi tiến độ thực hiện và điều chỉnh kế hoạch khi cần thiết.

-Tìm kiếm sự giúp đỡ khi gặp khó khăn.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Sổ tay, lịch trình, ứng dụng quản lý thời gian.

**-Lí giải, phân tích:** Kế hoạch hành động là bản đồ chỉ đường, giúp ta không đi chệch hướng. Kiên trì và nỗ lực là chìa khóa để đạt được thành công.

**-Bằng chứng:** Nhiều nghiên cứu đã chứng minh rằng, những người có kế hoạch rõ ràng và kiên trì thực hiện có khả năng thành công cao hơn những người không có kế hoạch hoặc dễ dàng bỏ cuộc.

**4. Liên hệ bản thân:**

- Bản thân tôi cũng từng trải qua những khó khăn trong việc xác định mục tiêu. Tuy nhiên, nhờ sự động viên của gia đình và thầy cô, tôi đã dần tìm ra được đam mê của mình và đặt ra những mục tiêu phù hợp. Tôi tin rằng mỗi học sinh đều có tiềm năng riêng, và việc xác định mục tiêu đúng đắn sẽ giúp bản thân ta phát huy tối đa tiềm năng đó.

**III. Kết bài**

- Xác định mục tiêu trong học tập và cuộc sống là một quá trình quan trọng và không thể thiếu đối với mỗi học sinh. Nó không chỉ giúp ta có định hướng rõ ràng, mà còn tạo động lực và niềm tin để vượt qua khó khăn, thử thách. Tôi hy vọng rằng qua bài viết này, mỗi người sẽ hiểu rõ hơn về tầm quan trọng của việc xác định mục tiêu và có thể áp dụng những giải pháp trên để tìm ra con đường riêng của mình. Hãy nhớ rằng, mục tiêu không phải là đích đến cuối cùng, mà là ngọn hải đăng soi đường cho chúng ta trên hành trình dài phía trước.

**ĐỀ SỐ 8**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

Bài thơ: Tình Mẹ

Đọc văn bản sau đây và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

Dù con đếm được cát sông

Nhưng không đếm được tấm lòng mẹ yêu

Dù con đo được sớm chiều

Nhưng không đo được tình yêu mẹ hiền

Dù con đi hết trăm miền

Nhưng tình của mẹ vẫn liền núi non

Dù con cản được sóng cồn

Nhưng không ngăn được tình thương mẹ dành

( Thích Nhật Tử)

**Câu 1.** Xác định thể thơ của văn bản?

**Câu 2.** Nêu nội dung chính của đoạn thơ?

**Câu 3.** Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ điệp ngữ được sử dụng trong đoạn thơ?

***Câu 4.*** Theo em qua đoạn thơ tác giả muốn gửi đến người đọc những thông điệp gì?

**Câu 5.**  Ghi lại những cảm xúc của em sau khi đọc đoạn thơ trên bằng một đoạn văn từ 7 đến 10 câu.

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ bài thơ của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu cảm nhận của mình về bài thơ.

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết:"Là một học sinh, em nghĩ làm thế nào để bản thân biết cách đối mặt và vượt qua thử thách?”**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** |
| 1 | - Thể thơ lục bát. |
| 2 | Đoạn thơ viết về công lao, sự hi sinh của người mẹ dành cho con qua đó thể hiện lòng biết ơn, tình yêu thương của nhà thơ đối với mẹ. |
| 3 | - BPTT điệp ngữ cấu trúc “Dù con... nhưng không....” và điệp từ “mẹ, con” được nhắc lại nhiều lần.  - Tác dụng  **+** Sự lặp lại của cụm từ "Dù con" và "nhưng" tạo ra một nhịp điệu đều đặn, giúp bài thơ dễ nhớ và dễ thuộc. Nó cũng làm cho lời thơ trở nên có sức lan tỏa và gây ấn tượng mạnh mẽ hơn với người đọc.  **+** Biện pháp điệp ngữ nhấn mạnh sự đối lập giữa khả năng của con và tình cảm vô bờ bến của mẹ. Mặc dù con có thể làm được nhiều điều to lớn và khó khăn, nhưng tình yêu và lòng hy sinh của mẹ thì con không thể đong đếm được  **+**Sự lặp lại này còn làm nổi bật sự vĩ đại, thiêng liêng của tình mẹ. Nó khơi gợi cảm xúc mạnh mẽ và sâu lắng về lòng biết ơn và sự kính trọng đối với mẹ. |
| **4** | **Câu 4.**   * Qua đoạn thơ, tác giả đem đến cho người đọc những thông điệp có ý nghĩa:   + Tình cảm của mẹ không thể đếm, đo, hay ngăn cản được. Nó vượt qua mọi giới hạn vật lý và không gian. Nó không bao giờ thay đổi dù thời gian và không gian có biến đổi ra sao.  + Mỗi người con biết trân trọng và yêu thương mẹ nhiều hơn. |
| **5** | **Gợi ý:**  Sau khi đọc đoạn thơ của Thích Nhật Tử, lòng em tràn ngập những cảm xúc sâu lắng về tình mẫu tử thiêng liêng. Từng dòng thơ nhẹ nhàng nhưng mạnh mẽ, khắc họa hình ảnh người mẹ với tình yêu vô bờ bến, vượt qua mọi giới hạn của không gian và thời gian. Em cảm nhận được sự hy sinh và lòng bao dung vô hạn của mẹ, người luôn yêu thương và chăm sóc con cái mà không bao giờ đòi hỏi sự đáp trả. Đoạn thơ nhắc nhở em rằng tình cảm của mẹ không thể đếm, đo hay ngăn cản được, giống như những yếu tố tự nhiên vĩnh cửu và không thể thay thế. Đọc những dòng thơ này, em thấy lòng mình dâng trào một niềm biết ơn sâu sắc đối với mẹ, người đã luôn ở bên cạnh, lo lắng và che chở. Từ đó, em nhận ra rằng mình cần phải biết trân trọng và yêu thương mẹ nhiều hơn, không chỉ bằng lời nói mà còn bằng hành động cụ thể. Đoạn thơ đã khơi dậy trong em lòng biết ơn và tình yêu thương vô hạn đối với mẹ, nhắc nhở em về giá trị của gia đình và tình mẫu tử trong cuộc sống. |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:I. Mở đoạn:**

-Giới thiệu Thích Nhật Từ, một thiền sư và nhà thơ nổi tiếng.

-Nêu tên bài thơ "Tình Mẹ" và sự quan trọng của chủ đề tình mẹ trong văn học và đời sống.

-Bài thơ ngắn gọn nhưng giàu ý nghĩa, thể hiện tình cảm thiêng liêng và vô hạn của mẹ qua các hình ảnh so sánh.

**II. Thân đoạn:**

**1.Hình ảnh và sự so sánh trong bài thơ**:

**-So sánh tấm lòng mẹ với những yếu tố có thể đo lường**:

-“Dù con đếm được cát sông / Nhưng không đếm được tấm lòng mẹ yêu”

-Cát sông là hình ảnh biểu trưng cho sự vô tận và không thể đếm được, thể hiện tấm lòng mẹ cũng vô bờ bến và không thể đo lường.

-“Dù con đo được sớm chiều / Nhưng không đo được tình yêu mẹ hiền”

-Sớm chiều là những yếu tố thời gian có thể đo đếm, nhưng tình yêu của mẹ không thể xác định được bằng thời gian.

**-Sự vô hạn của tình mẹ so với các yếu tố tự nhiên**:

-“Dù con đi hết trăm miền / Nhưng tình của mẹ vẫn liền núi non”

-So sánh tình mẹ với núi non, biểu thị sự kiên định và không thay đổi của tình mẹ dù con có đi đâu.

-“Dù con cản được sóng cồn / Nhưng không ngăn được tình thương mẹ dành”

-Sóng cồn là hình ảnh của sự mạnh mẽ và khó cản, nhưng tình thương của mẹ vẫn mãnh liệt và không thể bị ngăn cản.

1. **Ý nghĩa của từng câu trong bài thơ**:

**-Tấm lòng mẹ và sự yêu thương không thể đo lường**:

-Phân tích cách mà tác giả dùng các yếu tố đo lường như cát sông, thời gian, và sóng cồn để nhấn mạnh sự vô hạn và vĩnh cửu của tình yêu mẹ.

**-Sự bất biến và vĩnh cửu của tình mẹ**:

-Nhấn mạnh rằng tình mẹ không bị ảnh hưởng bởi thời gian, không gian hay những thử thách trong cuộc sống.

1. **Tác động của bài thơ đến người đọc**:

**-Tạo cảm giác trân trọng và biết ơn**:

-Bài thơ khơi dậy trong lòng người đọc sự trân trọng và biết ơn sâu sắc đối với tình yêu và sự hy sinh của mẹ.

**-Khuyến khích suy ngẫm và hành động**:

-Khuyến khích người đọc suy ngẫm về tình mẹ và thúc đẩy hành động thể hiện lòng yêu thương và chăm sóc đối với mẹ.

**III. Kết đoạn:**

-Khẳng định sự thành công của bài thơ trong việc thể hiện tình yêu vô bờ bến và không thể đo lường của mẹ.

-Nhấn mạnh ý nghĩa của việc cảm nhận và trân trọng tình cảm gia đình.

-Liên hệ cảm nhận của bản thân về tình mẹ và sự ảnh hưởng của bài thơ trong việc nhìn nhận và thể hiện tình yêu đối với mẹ trong cuộc sống hàng ngày.

**Câu 2: Dàn ý**

**I. Mở bài**

Cuộc sống là một hành trình đầy biến động và thử thách. Trên con đường trưởng thành, mỗi người đều phải đối mặt với những khó khăn, thất bại và những ngã rẽ bất ngờ. Khả năng đối mặt và vượt qua thử thách là yếu tố then chốt để đạt được thành công và hạnh phúc. Vậy, làm thế nào để bản thân biết cách đối mặt và vượt qua những thử thách trong cuộc sống? Đây là một câu hỏi quan trọng mà mỗi người trẻ cần tìm lời giải đáp cho riêng mình.

**II. Thân bài**

**1. Giải thích vấn đề**

Thử thách là những khó khăn, trở ngại, hoặc tình huống bất lợi mà chúng ta gặp phải trong cuộc sống. Chúng có thể đến từ nhiều khía cạnh khác nhau như học tập, công việc, mối quan hệ, sức khỏe hoặc hoàn cảnh gia đình. Đối mặt và vượt qua thử thách là quá trình chúng ta nhận thức, chấp nhận và tìm cách giải quyết những khó khăn đó để đạt được mục tiêu hoặc vượt qua nghịch cảnh.

**2. Phân tích vấn đề**

**- Thực trạng:**

Trong xã hội hiện đại, giới trẻ đang phải đối mặt với nhiều áp lực và thử thách mới. Áp lực học tập, cạnh tranh trong công việc, khủng hoảng kinh tế, biến đổi khí hậu và dịch bệnh là những thách thức lớn mà thế hệ trẻ phải đối mặt. Tuy nhiên, không phải ai cũng có đủ kỹ năng và sự chuẩn bị để đối mặt với những khó khăn này. Nhiều bạn trẻ dễ nản lòng, bỏ cuộc hoặc rơi vào trạng thái tiêu cực khi gặp thử thách.

**- Nguyên nhân:**

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến việc giới trẻ gặp khó khăn trong việc đối mặt và vượt qua thử thách. Một số nguyên nhân chính bao gồm:

**-Thiếu kỹ năng sống:** Giáo dục hiện nay chưa chú trọng đầy đủ đến việc trang bị cho học sinh các kỹ năng sống cần thiết như kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng quản lý cảm xúc, kỹ năng giao tiếp và kỹ năng tư duy phản biện.

**-Sợ thất bại:** Nhiều bạn trẻ sợ thất bại và không dám đối mặt với thử thách vì lo ngại sẽ bị đánh giá hoặc mất mặt.

**-Thiếu sự hỗ trợ:** Một số bạn trẻ thiếu sự hỗ trợ từ gia đình, bạn bè hoặc thầy cô khi gặp khó khăn.

**-Ảnh hưởng của mạng xã hội:** Mạng xã hội có thể tạo ra áp lực đồng trang lứa và khiến giới trẻ so sánh bản thân với người khác, dẫn đến cảm giác tự ti và thiếu tự tin.

**- Vì sao cần giải quyết vấn đề?**

Việc trang bị cho giới trẻ kỹ năng đối mặt và vượt qua thử thách là vô cùng quan trọng vì những lý do sau:

**-Phát triển cá nhân:** Thử thách là cơ hội để chúng ta học hỏi, trưởng thành và phát triển bản thân.

**-Thành công trong cuộc sống:** Khả năng vượt qua thử thách là yếu tố quan trọng để đạt được thành công trong học tập, công việc và cuộc sống.

**-Sức khỏe tinh thần:** Biết cách đối mặt với khó khăn giúp chúng ta duy trì sức khỏe tinh thần tốt và tránh được những vấn đề như stress, lo âu và trầm cảm.

* **Đưa ra ý kiến trái chiều và phản biện lại:**

Một số người cho rằng thử thách là điều không cần thiết và nên tránh. Tuy nhiên, quan điểm này là không đúng đắn. Thử thách là một phần tất yếu của cuộc sống và chúng ta không thể tránh khỏi chúng. Thay vì trốn tránh, chúng ta nên học cách đối mặt và vượt qua thử thách để trưởng thành và phát triển.

**3. Giải pháp giải quyết vấn đề**

**3.1. Rèn luyện tư duy tích cực:**

**-Người thực hiện:** Chính bản thân mỗi người.

**-Cách thực hiện:**

-Thay đổi cách nhìn nhận về thử thách: Coi đó là cơ hội để học hỏi, trưởng thành và phát triển.

-Tập trung vào những điều tích cực: Tìm kiếm những điểm sáng trong khó khăn, những bài học quý giá sau mỗi lần vấp ngã.

-Thực hành lòng biết ơn: Biết ơn những gì mình đang có, những người luôn bên cạnh ủng hộ.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Đọc sách, xem phim, nghe nhạc có nội dung tích cực.

-Tham gia các khóa học phát triển cá nhân.

-Thực hành thiền định, yoga để cân bằng tâm trí.

**-Lí giải/phân tích:** Tư duy tích cực giúp ta có thêm động lực, niềm tin và sự kiên trì để vượt qua khó khăn. Khi tâm trí tràn đầy năng lượng tích cực, ta sẽ nhìn thấy nhiều cơ hội hơn, tìm ra nhiều giải pháp hơn và không dễ dàng bỏ cuộc.

**-Bằng chứng:** Nhiều nghiên cứu khoa học đã chứng minh rằng những người có tư duy tích cực thường có sức khỏe tốt hơn, khả năng phục hồi sau stress tốt hơn và thành công hơn trong cuộc sống. Ví dụ, Nick Vujicic, một diễn giả nổi tiếng người Úc sinh ra không có tay chân, đã vượt qua nghịch cảnh và trở thành nguồn cảm hứng cho hàng triệu người trên thế giới nhờ vào tư duy tích cực và niềm tin vào bản thân.

**3.2. Xây dựng mục tiêu rõ ràng và kế hoạch hành động cụ thể:**

**-Người thực hiện:** Chính bản thân mỗi người.

**-Cách thực hiện:**

-Xác định rõ mục tiêu mình muốn đạt được.

-Lập kế hoạch chi tiết với các bước đi cụ thể.

-Đặt ra thời hạn hoàn thành cho từng mục tiêu nhỏ.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Sử dụng sổ tay, ứng dụng ghi chú để theo dõi tiến độ.

-Tìm kiếm sự hỗ trợ, tư vấn từ người có kinh nghiệm.

**-Lí giải/phân tích:** Mục tiêu rõ ràng và kế hoạch cụ thể giúp ta có định hướng, tập trung và không bị lạc lối trong quá trình vượt qua thử thách. Khi biết mình đang đi đâu và cần làm gì, ta sẽ có thêm động lực và sự kiên trì để tiếp tục cố gắng.

**-Bằng chứng:** Các vận động viên, doanh nhân thành đạt đều có mục tiêu rõ ràng và kế hoạch hành động chi tiết. Ví dụ, Elon Musk, CEO của Tesla và SpaceX, đã đặt ra mục tiêu đưa con người lên sao Hỏa và đang từng bước thực hiện kế hoạch đầy tham vọng của mình.

**3.3. Tìm kiếm sự hỗ trợ từ người thân, bạn bè và chuyên gia:**

**-Người thực hiện:** Mỗi người và những người xung quanh.

**-Cách thực hiện:**

-Chia sẻ khó khăn, tâm sự với người thân, bạn bè.

-Tìm kiếm lời khuyên, sự giúp đỡ từ những người có kinh nghiệm.

-Tham gia các nhóm hỗ trợ, cộng đồng có cùng mối quan tâm.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Các diễn đàn trực tuyến, mạng xã hội.

-Các trung tâm tư vấn tâm lý.

**-Lí giải/phân tích:** Sự hỗ trợ từ người khác giúp ta cảm thấy được an ủi, động viên và có thêm sức mạnh để đối mặt với thử thách. Khi biết mình không đơn độc, ta sẽ dễ dàng vượt qua khó khăn hơn.

**-Bằng chứng:** Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng những người có mạng lưới hỗ trợ xã hội tốt thường có sức khỏe tinh thần tốt hơn và khả năng đối phó với stress tốt hơn.

**3.4. Học hỏi và phát triển không ngừng:**

**-Người thực hiện:** Chính bản thân mỗi người.

**-Cách thực hiện:**

-Đọc sách, tham gia các khóa học để nâng cao kiến thức, kỹ năng.

-Tìm hiểu về những người thành công, học hỏi từ kinh nghiệm của họ.

-Thử thách bản thân với những điều mới mẻ, bước ra khỏi vùng an toàn.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Các khóa học trực tuyến, sách điện tử, podcast.

-Các hội thảo, sự kiện chia sẻ kinh nghiệm.

**-Lí giải/phân tích:** Học hỏi và phát triển không ngừng giúp ta mở rộng tầm nhìn, nâng cao năng lực và tự tin hơn khi đối mặt với thử thách. Khi có đủ kiến thức và kỹ năng, ta sẽ dễ dàng tìm ra giải pháp cho mọi vấn đề.

**-Bằng chứng:** Những người thành công luôn không ngừng học hỏi và phát triển bản thân. Ví dụ, Bill Gates, nhà sáng lập Microsoft, dành nhiều thời gian đọc sách và tham gia các khóa học để cập nhật kiến thức và mở rộng tầm nhìn.

**4. Liên hệ bản thân**

Bản thân tôi cũng đã trải qua nhiều thử thách trong cuộc sống. Có những lúc tôi cảm thấy nản lòng và muốn bỏ cuộc. Tuy nhiên, nhờ sự động viên của gia đình và bạn bè, tôi đã tìm lại được niềm tin và vượt qua khó khăn. Từ những trải nghiệm đó, tôi nhận ra rằng thử thách không phải là điều đáng sợ mà là cơ hội để tôi trưởng thành và trở nên mạnh mẽ hơn.

**III. Kết bài**

Đối mặt và vượt qua thử thách là một quá trình không dễ dàng, nhưng nó là điều cần thiết để chúng ta trưởng thành và thành công trong cuộc sống. Bằng cách thay đổi tư duy, xác định mục tiêu rõ ràng, lập kế hoạch cụ thể, tìm kiếm sự hỗ trợ và chăm sóc sức khỏe tinh thần, chúng ta có thể vượt qua bất kỳ thử thách nào. Hãy nhớ rằng, sau cơn mưa trời lại sáng, và sau những khó khăn, chúng ta sẽ tìm thấy thành công và hạnh phúc.

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:**

**TAY TRONG TAY**

*Một ngày hè, tôi ngồi trên bãi biển và ngắm nhìn hai đứa trẻ đang chơi trên cát. Chúng say sưa xây một lâu đài có đủ cổng, tháp, hào và có cả khách tham quan. Khi công trình gần hoàn thành thì một cơn sóng lớn ập đến phá tan tất cả. Giờ thì chỉ còn một đống cát ướt mà thôi. Tôi tưởng bọn trẻ sẽ khóc vì sóng đã phá tan những gì chúng kỳ công xây dựng. Nhưng không! Chúng lại cùng chạy ra xa con nước, cười giòn, tay nắm tay và… xây dựng một lâu đài mới. Chúng đã dạy tôi một bài học quan trọng. Tất cả mọi thứ trong cuộc sống dù quý giá đến đâu thì cũng không khác gì những tòa lâu đài trên cát. Chỉ có tình yêu, tình bạn là vững bền. Trước sau gì thì cơn sóng cũng sẽ đến và mang đi tất cả những gì chúng ta cố công xây đắp. Nhưng bao giờ thì những cơn sóng sẽ đến? Không ai biết trước được! Chỉ biết rằng với những ai có được bàn tay của người khác để nắm chặt, để cùng chia sẻ những thành công, thất bại thì mới có thể cười vang và vượt qua mọi khó khăn.*

*(*Theo *Songdep.xitrum.net* – Sống đẹp tập II NXB. Giáo dục Việt Nam, tr. 117*)*

**Câu 1.**  Đoạn trích trên được kể theo ngôi thứ mấy?

**Câu 2.**Theo văn bản, hai đứa trẻ đã dạy cho nhân vật “*Tôi”* bài học gì?

**Câu 3.** Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ liệt kê được sử dụng trong câu: "*Chúng lại cùng chạy ra xa con nước, cười giòn, tay nắm tay và...xây dựng một lâu đài mới."*

**Câu 4.**Em hiểu như thế nào về ý nghĩa nhan đề văn bản “***Tay trong tay***”?

**Câu 5.** Em hãy đưa ra một thông điệp có ý nghĩa sâu sắc nhất khi đọc văn bản trên? Vì sao em lại chọn thông điệp đó?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ đoạn trích của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu lên suy nghĩ của mình về ý nghĩa và giá trị của câu chuyện.

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: Em hãy đề xuất những giải pháp phù hợp để giải quyết tình trạng ô nhiễm nguồn nước từ các hoạt động công nghiệp và sinh hoạt?**

**ĐÁP ÁN**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1** | - Ngôi kể: Ngôi thứ nhất |
| **2** | [- Theo văn bản, Hai đứa trẻ đã dạy cho nhân vật *Tôi* bài học: *Tất cả mọi thứ trong cuộc sống dù quý giá đến đâu thì cũng không khác gì những tòa lâu đài trên cát. Chỉ có tình yêu, tình bạn là vững bền. Trước sau gì thì cơn sóng cũng sẽ đến và mang đi tất cả những gì chúng ta cố công xây đắp. Nhưng bao giờ thì những cơn sóng sẽ đến? Không ai biết trước được! Chỉ biết rằng với những ai có được bàn tay của người khác để nắm chặt, để cùng chia sẻ những thành công, thất bại thì mới có thể cười vang và vượt qua mọi khó khăn.*](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d) |
| **3** | - Biện pháp tu từ liệt kê: *chạy ra xa con nước, cười giòn, tay nắm tay và...xây dựng một lâu đài mới*  - Tác dụng:  + Giúp cho lời văn nhịp nhàng, làm tăng hiệu quả diễn đạt  + Cho người đọc hình dung được một cách cụ thể những hành động đáng yêu, hồn nhiên của hai đứa trẻ khi lâu đài cát bị sóng biển cuốn trôi.  + Đồng thời người viết muốn gửi đến chúng ta một thông điệp: Hãy lạc quan, suy nghĩ tích cực trước khó khăn, thử thách, chỉ cần có sự yêu thương, đồng cảm của mọi người, ta sẽ vượt qua khó khăn… |
| **4** | Ý nghĩa nhan đề văn bản:  + Thể hiện tinh thần đoàn kết, gắn bó, sẻ chia, đồng cảm giữa người với người để vượt qua mọi khó khăn trong cuộc sống.  + Nhan đề góp phần thể hiện chủ đề, thông điệp của văn bản. |
| **5** | HS có thể chọn một trong những thông điệp mà tác giả muốn:  + Cuộc sống có rất nhiều những khó khăn thử thách, nó có thể sẽ phá tan những thành quả mà ta đã mất rất nhiều công sức mới đạt được.  + Mỗi người phải chuẩn bị tâm thế để đón nhận những khó khăn thử thachs trong cuộc sống.  + Gặp khó khăn chúng ta cần lạc quan, tích cực để vượt qua mọi khó khăn thử thách.  + Tình bạn chân chính có ý nghĩa rất lớn với cuộc đời của mỗi con người. |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**I. Mở đoạn:**

- Giới thiệu đoạn trích "Tay trong tay" và nguồn gốc từ "Sống đẹp tập II".

- Nêu cảm nhận chung về câu chuyện, nhấn mạnh giá trị của tình yêu và tình bạn trong cuộc sống.

**II. Thân đoạn:**

**1. Tình huống và hành động của hai đứa trẻ**

-Mô tả chi tiết hai đứa trẻ say sưa xây lâu đài cát: Sự nhiệt huyết, hồn nhiên và sự sáng tạo của trẻ con.

-Phản ứng của hai đứa trẻ khi lâu đài bị sóng phá hủy: Không khóc lóc, không thất vọng, mà vui vẻ nắm tay nhau xây dựng lại từ đầu.

**2. Bài học rút ra từ câu chuyện**

**-Sự tạm bợ của vật chất và thành công**

-Hình ảnh lâu đài cát tượng trưng cho những thành tựu và công sức con người: Dễ dàng bị phá hủy bởi những biến cố bất ngờ.

-Liên hệ với cuộc sống: Những gì chúng ta kỳ công xây dựng cũng có thể bị mất đi trong phút chốc.

**-Giá trị vững bền của tình yêu và tình bạn**

-Hành động nắm tay nhau và cười vui của hai đứa trẻ: Tình cảm chân thật và vững bền hơn mọi thành tựu vật chất.

-Sự đoàn kết, sẻ chia giúp con người vượt qua khó khăn: Quan trọng hơn bất kỳ tài sản nào.

**3. Ý nghĩa sâu sắc của bài học trong cuộc sống**

**-Sự đối mặt và vượt qua khó khăn**

-Tinh thần lạc quan và kiên cường: Không nản lòng trước thất bại, mà tiếp tục cố gắng xây dựng lại từ đầu.

-Cảm nhận về việc đối mặt với thử thách và biến cố trong cuộc sống: Sự mạnh mẽ, kiên trì và khả năng phục hồi.

**-Tình yêu và tình bạn như nguồn động lực**

-Sự quan trọng của tình cảm trong việc hỗ trợ và động viên nhau: Sức mạnh của sự đoàn kết và sẻ chia.

-Liên hệ với bản thân: Nhận ra giá trị của những mối quan hệ trong cuộc sống, biết trân trọng và vun đắp chúng.

**III. Kết đoạn:**

- Tổng kết lại cảm nhận về câu chuyện "Tay trong tay": Bài học quý giá về sự tạm bợ của vật chất và giá trị vững bền của tình cảm.

- Nhấn mạnh tầm quan trọng của việc duy trì và phát triển tình yêu, tình bạn trong cuộc sống: Để vượt qua mọi khó khăn và thử thách.. Khẳng định giá trị của câu chuyện: Mang lại những bài học ý nghĩa và sâu sắc, góp phần làm giàu tâm hồn và trí tuệ.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. Mở bài**

Nước là khởi nguồn của sự sống, là yếu tố không thể thiếu trong mọi hoạt động của con người và hệ sinh thái. Tuy nhiên, tình trạng ô nhiễm nguồn nước đang ngày càng trở nên nghiêm trọng, đe dọa trực tiếp đến sức khỏe con người và sự phát triển bền vững của xã hội. Là một học sinh, tôi nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của vấn đề này và mong muốn đóng góp một phần nhỏ bé vào việc tìm ra những giải pháp thiết thực để bảo vệ nguồn nước sạch cho hiện tại và tương lai.

**II. Thân bài**

**1. Giải thích vấn đề**

Ô nhiễm nguồn nước là hiện tượng các yếu tố vật lý, hóa học, sinh học làm thay đổi tính chất của nước, gây hại cho sức khỏe con người và sinh vật. Nguồn nước bị ô nhiễm không chỉ là nước sông, hồ, biển mà còn bao gồm cả nước ngầm và nước mưa.

**2. Phân tích vấn đề**

**Thực trạng:**

Theo báo cáo của Bộ Tài nguyên và Môi trường, khoảng 70% lượng nước thải sinh hoạt và 50% lượng nước thải công nghiệp chưa qua xử lý hoặc xử lý chưa đạt yêu cầu đang được xả trực tiếp ra môi trường. Điều này đã làm cho nhiều con sông, hồ trở nên ô nhiễm nặng nề, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống của người dân và hệ sinh thái.

**Nguyên nhân:**

**-Hoạt động công nghiệp:** Các nhà máy, xí nghiệp xả thải trực tiếp nước thải chứa hóa chất độc hại, kim loại nặng ra môi trường mà không qua xử lý hoặc xử lý chưa đạt tiêu chuẩn.

**-Hoạt động sinh hoạt:** Nước thải sinh hoạt chưa qua xử lý từ các khu dân cư, khu đô thị, chợ búa, bệnh viện... cũng góp phần gây ô nhiễm nguồn nước.

**-Nông nghiệp:** Việc sử dụng quá mức phân bón hóa học, thuốc trừ sâu trong nông nghiệp làm tăng lượng nitrat, photphat trong nước, gây ra hiện tượng phú dưỡng hóa, làm chết các loài thủy sinh.

-**Ý thức người dân:** Việc xả rác bừa bãi, vứt rác thải sinh hoạt xuống sông, hồ, kênh rạch cũng là một trong những nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước.

**Vì sao cần giải quyết vấn đề?**

Ô nhiễm nguồn nước gây ra những hậu quả nghiêm trọng:

**-Sức khỏe con người:** Nước bị ô nhiễm là nguồn lây lan nhiều bệnh nguy hiểm như tiêu chảy, tả, lỵ, thương hàn, viêm gan A, thậm chí ung thư.

**-Hệ sinh thái:** Làm suy giảm đa dạng sinh học, gây chết các loài thủy sinh, ảnh hưởng đến cân bằng sinh thái.

**-Kinh tế - xã hội:** Gây thiệt hại về kinh tế do giảm năng suất nông nghiệp, ảnh hưởng đến du lịch, làm tăng chi phí xử lý nước sạch.

**Ý kiến trái chiều:**

Có ý kiến cho rằng, để phát triển kinh tế thì việc gây ô nhiễm môi trường, trong đó có ô nhiễm nguồn nước là điều khó tránh khỏi. Tuy nhiên, đây là quan điểm thiển cận, không bền vững. Chúng ta hoàn toàn có thể phát triển kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường, sử dụng công nghệ sạch, năng lượng tái tạo để giảm thiểu tác động đến môi trường.

**3. Giải pháp giải quyết vấn đề**

**Giải pháp 1: Nâng cao ý thức cộng đồng về bảo vệ nguồn nước**

**-Người thực hiện:** Các cơ quan nhà nước, tổ chức phi chính phủ, trường học và mỗi cá nhân trong xã hội.

**-Cách thực hiện:** Tuyên truyền, giáo dục về tác hại của ô nhiễm nguồn nước và tầm quan trọng của việc bảo vệ nguồn nước thông qua các kênh truyền thông đại chúng, các hoạt động ngoại khóa, các buổi tập huấn, hội thảo.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Các ấn phẩm truyền thông, phim ảnh, tài liệu giáo dục, các chương trình truyền hình, các trang mạng xã hội.

**-Phân tích:** Nâng cao ý thức cộng đồng là giải pháp căn cơ và lâu dài để giải quyết tình trạng ô nhiễm nguồn nước. Khi người dân nhận thức được tác hại của ô nhiễm nguồn nước và vai trò của mình trong việc bảo vệ nguồn nước, họ sẽ có những hành động thiết thực để giảm thiểu ô nhiễm.

**-Dẫn chứng:**

**-Việt Nam:** Chiến dịch "Hãy làm sạch biển" do Bộ Tài nguyên và Môi trường phát động đã thu hút sự tham gia của hàng triệu người dân trên cả nước, góp phần nâng cao ý thức cộng đồng về bảo vệ môi trường biển.

**-Thế giới:** Chương trình "Giờ Trái Đất" được tổ chức hàng năm trên toàn cầu đã góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng về biến đổi khí hậu và tiết kiệm năng lượng, gián tiếp bảo vệ nguồn nước.

**Giải pháp 2: Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường**

**-Người thực hiện:** Các cơ quan chức năng có thẩm quyền.

**-Cách thực hiện:** Tăng cường kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, áp dụng các biện pháp chế tài đủ sức răn đe.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường, các thiết bị giám sát môi trường, các hệ thống thông tin quản lý môi trường.

**-Phân tích:** Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường là biện pháp quan trọng để ngăn chặn và giảm thiểu ô nhiễm nguồn nước. Khi các doanh nghiệp và cá nhân vi phạm bị xử lý nghiêm, họ sẽ phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình và có động lực để thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường.

**-Dẫn chứng:**

**-Việt Nam:** Năm 2016, Công ty Formosa Hà Tĩnh đã bị xử phạt 11,5 tỷ USD vì gây ra thảm họa môi trường biển miền Trung. Đây là mức phạt cao nhất từ trước đến nay đối với một doanh nghiệp vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường tại Việt Nam.

**-Thế giới:** Năm 2010, BP đã bị xử phạt 20 tỷ USD vì gây ra vụ tràn dầu Deepwater Horizon tại Vịnh Mexico. Đây là vụ tràn dầu lớn nhất trong lịch sử Hoa Kỳ và đã gây ra những thiệt hại nghiêm trọng về môi trường.

**Giải pháp 3: Đầu tư phát triển công nghệ xử lý nước thải**

**-Người thực hiện:** Các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, các cơ quan nhà nước.

**-Cách thực hiện:** Đầu tư xây dựng các hệ thống xử lý nước thải hiện đại, áp dụng các công nghệ tiên tiến để xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn trước khi xả thải ra môi trường.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Các công nghệ xử lý nước thải tiên tiến như công nghệ màng lọc, công nghệ xử lý sinh học, công nghệ xử lý hóa học.

**-Phân tích:** Đầu tư phát triển công nghệ xử lý nước thải là giải pháp quan trọng để giải quyết tình trạng ô nhiễm nguồn nước từ các hoạt động công nghiệp và sinh hoạt. Các công nghệ xử lý nước thải hiện đại có thể loại bỏ các chất ô nhiễm một cách hiệu quả, giúp bảo vệ nguồn nước và sức khỏe con người.

**-Dẫn chứng:**

**-Việt Nam:** Nhà máy xử lý nước thải Yên Xá (Hà Nội) là một trong những nhà máy xử lý nước thải hiện đại nhất Việt Nam, có công suất xử lý 150.000 m3/ngày đêm. Nhà máy này đã góp phần cải thiện đáng kể chất lượng nước sông Hồng.

**-Thế giới:** Singapore là một trong những quốc gia đi đầu trong việc áp dụng công nghệ xử lý nước thải. Nước thải tại Singapore được xử lý qua nhiều công đoạn, bao gồm xử lý cơ học, xử lý sinh học và xử lý hóa học, trước khi được tái sử dụng cho các mục đích khác nhau.

**III. Kết bài**

- Bảo vệ nguồn nước là trách nhiệm của toàn xã hội, trong đó mỗi học sinh chúng ta đều có vai trò quan trọng. Bằng những hành động thiết thực, chúng ta hãy chung tay bảo vệ nguồn nước, bảo vệ sự sống của chính mình và các thế hệ mai sau. Hãy nhớ rằng, "Nước là tài nguyên quý giá, hãy sử dụng tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước như bảo vệ chính cuộc sống của chúng ta".

**- Liên hệ bản thân**: Là một học sinh, em luôn có ý thức tiết kiệm nước, không xả rác bừa bãi. Em cũng tích cực tham gia các hoạt động tuyên truyền bảo vệ môi trường, vận động bạn bè, người thân cùng chung tay bảo vệ nguồn nước.

**ĐỀ SỐ 10**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi từ 1 đến 10**

**CHIẾC ĐÈN ÔNG SAO**

*Thằng Tùng ôm khư khư chồng báo trước ngực. Nó len lỏi đi dọc đường Hàng Mã rồi xuôi theo phố Lương Văn Can. Đèn điện sáng trưng. Một thế giới của tuổi thơ ở đây. Đủ các loại đồ chơi. Những chiếc đèn lồng, đèn ông sao treo kín lối đi, xếp đầy trong thùng giấy, tràn cả xuống lòng đường.*

*Dòng người, dòng xe đi mua sắm quà trung thu rất đông. Thằng Tùng thẫn thờ nhìn. Có cậu bé, cô bé cũng chỉ trạc tuổi nó ngồi trên những chiếc xe máy đắt tiền bắt bố mẹ đi hết cửa hàng này sang cửa hiệu nọ để chọn mua đồ chơi. Những thứ đồ chơi cao cấp giá hàng trăm, hàng triệu đồng mà chúng vẫn chê khiến bố mẹ chúng phải chạy xe lòng vòng mãi.*

*Nhìn những chiếc đèn ông sao bày la liệt bên đường, thằng Tùng chỉ ước ao có được một chiếc. Nó và em Bi sẽ chơi chung. Nhất định nó sẽ nhường cho cu Bi cầm lâu hơn...*

*Chợt nhớ tới chồng báo còn nặng trên tay, thằng Tùng vội cất tiếng rao. Giọng nó đã khản đặc:*

*- Ai... báo... đây...! Báo công an, báo pháp luật, báo an ninh thủ đô... một vụ... giết... người... hai vụ... cướp... hiếp... đây...*

*Không ai gọi mua báo. Thằng Tùng thấy lo lắng. Báo không bán hết phải trả lại đại lý thì sẽ bị khấu trừ vào số tiền những tờ đã bán được, lời lãi chả còn là bao. "Nhưng thôi... - Nó nghĩ - ... cũng vẫn đủ tiền ăn một ngày của hai anh em nó". Mẹ nó đang ốm mệt không gánh hàng rong vào phố được, chỉ loanh quanh ở cái chợ ngoài bãi sông quét dọn, rửa bát thuê. Chắc giờ này trong gian nhà nhỏ ở chân đê mẹ và cu Bi đang mong nó về. Nó lại định cất tiếng rao thì có người gọi:*

*- Ê... báo! Còn "Mua và bán" không?*

*Một bà chủ cửa hiệu bên đường vẫy nó. Thằng Tùng mừng quýnh:*

*- Dạ! Còn... còn ạ!*

*Thằng Tùng rút tờ "Mua và bán" đưa cho bà chủ cửa hiệu. Nhận tiền xong nó vừa định bước đi thì bà ta lại bảo:*

*- Khênh giúp cái thùng đèn ông sao kia vào trong nhà! Hết khách rồi...*

*- Vâng ạ!*

*Thằng Tùng đáp và đặt tập báo xuống bậc cửa. Vừa bám vào cái thùng các-tông định cùng bà chủ hiệu đẩy lên nhà thì nó vội kêu lên:*

*- Khoan đã bà ơi! Có một chiếc đèn ông sao bị rơi ra ngoài, kéo thùng qua thì hỏng mất.*

*- Rơi đâu mà rơi! Cái thằng oắt con lúc nãy bố mẹ mua cho rồi lại chê đập bẹp vứt đi đấy...*

*- Bà cho cháu nhé!*

*- Mày lấy thì lấy đi! Nó bị bẹp mất một cánh rồi!*

*Thằng Tùng sung sướng chộp lấy chiếc đèn ông sao đang nằm lăn lóc dưới đất. Nó cẩn thận đặt chiếc đèn lên trên chồng báo rồi giúp bà chủ hiệu đưa thùng hàng vào nhà.*

*Cầm chiếc đèn ông sao bị bẹp một cánh trên tay thằng Tùng cứ ngắm nghía mãi. Nó tính sẽ lấy một chiếc que lùa vào bên trong chiếc đèn nắn cho cái cánh bị bẹp phồng lên như cũ. Thế là tết trung thu này hai anh em nó sẽ có một cái đèn ông sao rồi. Thằng Tùng thấy lòng mình lâng lâng. Cu Bi giờ này chắc cũng đã ngủ. Thằng Tùng chợt nảy ra một ý nghĩ. Nó sẽ giấu thật kỹ chiếc đèn ông sao, chờ đến đúng đêm trung thu mới lấy ra, chắc chắn cu Bi sẽ bị bất ngờ và thích thú lắm.*

*Thằng Tùng về đến nhà thì trăng đã lên cao. Ánh trăng mùa thu lấp loá trên sóng nước sông Hồng...*

(Theo truyện ngắn [Trọng Bảo](http://vandanviet.com/2014/07/trong-bao.html))

**Câu 1**. Biện pháp tu từ nào đã được sử dụng trong câu *“Những chiếc đèn lồng, đèn ông sao treo kín lối đi, xếp đầy trong thùng giấy, tràn cả xuống lòng đường.”?*

**Câu 2**. Vì sao *Thằng Tùng lại có cảm giác "sung sướng chộp lấy chiếc đèn ông sao đang nằm lăn lóc dưới đất*"?

**Câu 3**. Câu chuyện xảy ra vào thời điểm nào trong năm?

**Câu 4**. Nếu em là nhân vật thằng Tùng trong câu chuyện, em hành động như thế nào khi được bà chủ cho chiếc đèn ông sao hỏng? Vì sao em lại làm như vậy?

**Câu 5**. Ghi lại một cách ngắn gọn tâm trạng của em sau khi sau khi làm được một việc tốt.

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ truyện ngắn của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu lên ý nghĩa va giá trị của câu chuyện.

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là học sinh, em nghĩ nên làm gì để xây dựng cho mình một lối sống tích cực?”**

**ĐÁP ÁN**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
|  | **ĐỌC HIỂU** |
| **1** | Điệp ngữ |
| **2** | Vì tết trung thu này Tùng sẽ có đèn ông sao để cùng chơi với cu Bi. |
| **3** | Tết Trung thu |
| **4** | - Nêu được cách cư xử của Tùng: Yêu thương em Bi  - Đưa ra cách cư xử của mình và lí do của cách cư xử ấy |
| **5** | - Nêu việc tốt mà em đã làm  - Ghi ngắn gọn tâm trạng sau việc làm ấy |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**1. Mởi đoạn:**

**-Giới thiệu tác giả và tác phẩm**: Trọng Bảo là tác giả của câu chuyện "Chiếc đèn ông sao," một tác phẩm nổi bật trong văn học thiếu nhi Việt Nam.

**II.Thân đoạn:**

**-Tóm tắt nội dung câu chuyện**: Câu chuyện kể về một cậu bé nghèo tên là Tùng, sống với mẹ và em nhỏ trong hoàn cảnh khó khăn. Trong dịp Trung thu, cậu bé có cơ hội sở hữu một chiếc đèn ông sao đã bị hỏng và rất vui mừng vì điều đó.

**1. Nhân vật chính: Thằng Tùng**

**-Hoàn cảnh sống**: Tùng sống trong hoàn cảnh khó khăn, với mẹ ốm và phải làm việc vất vả để nuôi hai anh em.

**-Tính cách**: Thằng Tùng là một cậu bé có trái tim nhạy cảm, biết quan tâm và yêu thương em. Dù nghèo khó, cậu luôn nghĩ đến việc làm cho em vui vẻ.

**2. Tình huống và xung đột**

**-Tình huống chính**:

**-Tùng và chiếc đèn ông sao**: Câu chuyện diễn ra vào dịp Trung thu, khi Tùng ao ước có được một chiếc đèn ông sao như các bạn khác. Tuy nhiên, do hoàn cảnh khó khăn, cậu chỉ có thể mơ ước về điều đó.

**-Xung đột nội tâm và hành động**: Cậu bé cảm thấy lo lắng vì không bán hết báo và sợ sẽ không có đủ tiền. Khi nhận được chiếc đèn ông sao hỏng từ bà chủ cửa hiệu, cậu cảm thấy rất hạnh phúc và tìm cách giữ bí mật để làm bất ngờ cho em.

**3. Ý nghĩa và giá trị của câu chuyện**

**-Tình cảm gia đình**:

**-Tình yêu thương và hy sinh**: Câu chuyện nhấn mạnh tình cảm yêu thương và sự hy sinh của Thằng Tùng đối với em Bi. Dù trong hoàn cảnh khó khăn, Tùng luôn quan tâm đến niềm vui của em.

**-Tính nhân văn và đạo đức**: Câu chuyện phản ánh giá trị nhân văn sâu sắc, đề cao tình cảm gia đình, lòng yêu thương và sự sẻ chia trong cuộc sống.

**-Giá trị của vật chất và tinh thần**:

**-Chiếc đèn ông sao**: Đối với Thằng Tùng, chiếc đèn ông sao không chỉ là một món đồ chơi, mà còn là biểu tượng của niềm vui và sự ấm áp trong những ngày Trung thu. Dù chiếc đèn bị hỏng, giá trị tinh thần của nó vẫn vô cùng quan trọng đối với Tùng và em Bi.

**III.Kết đoạn:**

**-Nhận xét về câu chuyện**: Câu chuyện "Chiếc đèn ông sao" không chỉ là một bức tranh đẹp về dịp Trung thu, mà còn là một tác phẩm phản ánh rõ nét tình yêu thương gia đình và những giá trị nhân văn quý báu.

**-Thông điệp**: Câu chuyện gửi gắm thông điệp về giá trị của tình yêu và sự chia sẻ trong cuộc sống, đồng thời khơi gợi cảm xúc và suy nghĩ về sự hy sinh và lòng tốt.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. Mở bài**

Cuộc sống hiện đại với những biến động không ngừng đặt ra nhiều thách thức đối với mỗi chúng ta, đặc biệt là thế hệ trẻ. Giữa những bộn bề lo toan và áp lực, việc xây dựng một lối sống tích cực trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Lối sống tích cực không chỉ giúp học sinh vượt qua khó khăn, phát triển bản thân mà còn góp phần tạo nên một xã hội văn minh và tiến bộ.

**II. Thân bài**

**1. Giải thích vấn đề**

Lối sống tích cực là cách sống lạc quan, yêu đời, luôn nhìn nhận mọi việc theo hướng tích cực, chủ động tìm kiếm giải pháp cho khó khăn và không ngừng học hỏi, hoàn thiện bản thân. Người có lối sống tích cực thường có thái độ sống lành mạnh, biết yêu thương và chia sẻ với mọi người xung quanh.

**2. Phân tích vấn đề**

**a. Thực trạng:**

Trong xã hội hiện nay, không ít học sinh đang sống trong sự thụ động, buông xuôi, thiếu niềm tin vào bản thân và tương lai. Một số em sa đà vào các trò chơi điện tử, mạng xã hội, bỏ bê học hành và các hoạt động xã hội ý nghĩa. Tình trạng bạo lực học đường, trầm cảm, tự kỷ ở lứa tuổi học sinh cũng đang gia tăng đáng báo động.

**b. Nguyên nhân:**

**-Áp lực học tập:** Chương trình học nặng nề, thi cử liên miên khiến nhiều học sinh cảm thấy mệt mỏi, căng thẳng, mất đi niềm vui trong học tập.

**-Ảnh hưởng tiêu cực từ môi trường:** Bạo lực, thông tin xấu trên mạng xã hội, các tệ nạn xã hội... có thể tác động tiêu cực đến tâm lý và lối sống của học sinh.

**-Thiếu sự quan tâm, chia sẻ:** Nhiều em thiếu sự quan tâm, định hướng từ gia đình, nhà trường, cảm thấy cô đơn, lạc lõng.

**c. Hậu quả:**

Nếu không được giải quyết kịp thời, tình trạng này sẽ gây ra những hậu quả nghiêm trọng:

**-Suy giảm sức khỏe thể chất và tinh thần:** Học sinh dễ mắc các bệnh về tâm lý như trầm cảm, lo âu, mất ngủ...

**-Học tập sa sút:** Thiếu động lực, mất tập trung, kết quả học tập kém.

**-Ảnh hưởng đến tương lai:** Khó hòa nhập xã hội, khó tìm được việc làm tốt, dễ sa vào các tệ nạn xã hội.

**d. Ý kiến trái chiều và phản biện:**

Có ý kiến cho rằng, tuổi trẻ là để tận hưởng, không nên quá đặt nặng vấn đề lối sống. Tuy nhiên, lối sống tích cực không có nghĩa là lúc nào cũng phải nghiêm túc, căng thẳng. Ngược lại, nó giúp chúng ta tận hưởng cuộc sống một cách trọn vẹn hơn, biết trân trọng những điều tốt đẹp xung quanh.

**3. Giải pháp**

**3. 1. Chủ động rèn luyện tư duy tích cực:**

**-Người thực hiện:** Chính bản thân học sinh.

**-Cách thực hiện:**

-Luôn nhìn nhận mọi việc theo hướng tích cực, tìm kiếm cơ hội trong khó khăn.

-Thay đổi cách diễn đạt, sử dụng những từ ngữ tích cực.

-Tập trung vào những điều tốt đẹp, tránh suy nghĩ tiêu cực.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Đọc sách, xem phim, nghe nhạc có nội dung tích cực.

-Tham gia các khóa học, hoạt động ngoại khóa giúp phát triển tư duy tích cực.

-Thực hành thiền định, yoga để giảm căng thẳng và tăng cường sự tập trung.

**-Lí giải/phân tích:** Tư duy tích cực là nền tảng của lối sống tích cực. Khi có suy nghĩ tích cực, chúng ta sẽ có thái độ sống tích cực, từ đó tạo ra những hành động tích cực.

**-Bằng chứng:** Nhiều nghiên cứu khoa học đã chứng minh rằng tư duy tích cực có tác động tích cực đến sức khỏe tinh thần và thể chất, giúp giảm căng thẳng, tăng cường hệ miễn dịch và cải thiện chất lượng cuộc sống.

**3.2. Xây dựng mục tiêu và kế hoạch cụ thể:**

**-Người thực hiện:** Học sinh, có thể tham khảo ý kiến của cha mẹ, thầy cô.

**-Cách thực hiện:**

-Xác định mục tiêu rõ ràng, cụ thể, có thể đo lường được.

-Lập kế hoạch chi tiết để đạt được mục tiêu, chia nhỏ mục tiêu thành các bước nhỏ.

-Theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch và điều chỉnh khi cần thiết.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Sử dụng sổ tay, ứng dụng điện thoại để ghi chép và theo dõi mục tiêu.

-Tham gia các khóa học về quản lý thời gian, lập kế hoạch.

**-Lí giải/phân tích:** Mục tiêu và kế hoạch giúp học sinh có định hướng rõ ràng, tạo động lực để phấn đấu và đạt được thành công.

**-Bằng chứng:** Nhiều tấm gương học sinh thành công đã chứng minh rằng việc đặt mục tiêu và lập kế hoạch là yếu tố quan trọng giúp họ đạt được những thành tựu đáng nể trong học tập và cuộc sống.

**3.3. Rèn luyện thói quen sống lành mạnh:**

**-Người thực hiện:** Học sinh, có sự hỗ trợ và giám sát của gia đình.

**-Cách thực hiện:**

-Ăn uống khoa học, đủ chất, hạn chế đồ ăn nhanh, đồ uống có gas.

-Tập thể dục đều đặn, ít nhất 30 phút mỗi ngày.

-Ngủ đủ giấc, 7-8 tiếng mỗi đêm.

-Hạn chế sử dụng thiết bị điện tử, đặc biệt là trước khi đi ngủ.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Tham gia các câu lạc bộ thể thao, lớp học yoga, thiền định.

-Sử dụng ứng dụng theo dõi sức khỏe, chế độ dinh dưỡng.

**-Lí giải/phân tích:** Thói quen sống lành mạnh giúp học sinh có sức khỏe tốt, tinh thần minh mẫn, từ đó học tập và làm việc hiệu quả hơn.

**-Bằng chứng:** Các nghiên cứu đã chỉ ra rằng lối sống lành mạnh có liên quan mật thiết đến việc giảm nguy cơ mắc các bệnh mãn tính như tim mạch, tiểu đường, ung thư và cải thiện chất lượng cuộc sống.

**3.4. Nuôi dưỡng các mối quan hệ tích cực:**

**-Người thực hiện:** Học sinh, với sự hỗ trợ của gia đình, nhà trường.

**-Cách thực hiện:**

-Dành thời gian cho gia đình, bạn bè, tham gia các hoạt động xã hội.

-Lắng nghe, chia sẻ, giúp đỡ người khác.

-Tránh xa những mối quan hệ tiêu cực, không lành mạnh.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Tham gia các câu lạc bộ, tổ chức tình nguyện.

-Sử dụng mạng xã hội một cách tích cực, kết nối với những người có cùng sở thích.

**-Lí giải/phân tích:** Các mối quan hệ tích cực mang lại sự hỗ trợ, động viên, giúp học sinh vượt qua khó khăn và phát triển toàn diện.

**-Bằng chứng:** Các nghiên cứu đã chỉ ra rằng những người có mối quan hệ xã hội tốt có xu hướng hạnh phúc hơn, khỏe mạnh hơn và sống lâu hơn.

**4. Liên hệ bản thân**

Bản thân em đã từng trải qua giai đoạn mất phương hướng, chán nản. Nhờ sự động viên của gia đình và bạn bè, em đã dần thay đổi, tìm thấy niềm vui trong học tập và cuộc sống. Em nhận ra rằng, lối sống tích cực là một hành trình không ngừng nghỉ, đòi hỏi sự nỗ lực và kiên trì.

**III. Kết bài**

Xây dựng một lối sống tích cực là điều vô cùng quan trọng đối với mỗi học sinh. Nó không chỉ giúp chúng ta có một cuộc sống hạnh phúc, ý nghĩa mà còn góp phần xây dựng một xã hội tốt đẹp hơn. Hãy bắt đầu từ những việc nhỏ nhất, từ thay đổi suy nghĩ, hành động của chính mình để lan tỏa nguồn năng lượng tích cực đến mọi người xung quanh.

Top of Form

Bottom of Form

**ĐỀ SỐ 11**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

Đọc đoạn ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi:

*Cảm ơn con nhé, người con dấu yêu  
 Từng ngày mang đến cho cha, niềm vui tiếng cười  
 Nhìn thấy con thành công, vững bước trên đường đời  
 Trong tim cha, ngập tràn niềm hạnh phúc*

*Cảm ơn con nhé, người con dấu yêu  
 Rồi thời gian sẽ đưa cha về nơi rất xa  
 Cha muốn ôm con thật lâu  
 Cha muốn hôn lên mái đầu  
 Con yêu ơi, mong con luôn được bình yên*

(*Cảm ơn con nhé*, Quốc An, *thoidai.com.vn*, 28.07.2019)

**Câu 1 *(0,5 điểm)****.* Xác định thể thơ và nhân vật trữ tình trong đoạn ngữ liệu trên?

**Câu 2***.* Gọi tên và chỉ ra thành phần biệt lập được sử dụng trong câu **“ *Con yêu ơi, mong con luôn được bình yên”*** *?*

**Câu 3***.* Lời ca **“*Rồi thời gian sẽ đưa cha về nơi rất xa*”** sử dụng biện pháp tu từ nào? Nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó?

**Câu 4***.* Trong bài hát, tác giả đã viết:

*“ Nhìn thấy con thành công, vững bước trên đường đời  
 Trong tim cha, ngập tràn niềm hạnh phúc”*

Em có đồng tình với ý kiến trên không, vì sao?

**Câu 5** Đoạn ngữ liệu thể hiện những tình cảm nào của nhân vật trữ tình?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ đoạn thơ của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu cảm nhận của mình về đoạn thơ.

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là học sinh, em nghĩ nên làm gì để vượt qua nỗi sợ hãi của bản thân?”**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | Gợi ý trả lời |
| **1** | * Thể thơ: tự do * Nhân vật trữ tình: người cha |
| **2** | Thành phần biệt lập: gọi đáp  Từ: *“ơi”* ( Con yêu ơi) |
| **3** | - Biện pháp tu từ: nói giảm nói tránh: “*đưa cha về nơi rất xa*”  - Tác dụng:  + Giảm cảm giác đau buồn, mất mát, là cách nói nhẹ nhàng khi nhắc đến cái chết của cha.  + Giúp người đọc hình dung được suy nghĩ của cha về những điều tất yếu xảy ra theo quy luật.  + Từ đó khơi gợi ở người đọc tình yêu thương, kính trọng và biết ơn đối với cha mình… |
| **4** | Học sinh trình bày ý kiến: cơ bản đảm bảo các ý sau:  – Em có đồng tình với ý kiến của tác giả:  *“ Nhìn thấy con thành công, vững bước trên đường đời  Trong tim cha, ngập tràn niềm hạnh phúc”*  – Lí giải:  + Cha là người sinh ra và nuôi dạy ta, cha sẵn sàng hi sinh tất cả để chúng ta được ăn mặc học hành.  + Không chỉ mong ta lớn lên về thể chất, trí tuệ mà rất mong muốn con cái trưởng thành, có sự nghiệp, được hạnh phúc.  + Phận làm con, chúng ta phải hiếu thảo với cha mẹ : cố gắng nỗ lực, quyết tâm để trở thành người có ích cho xã hội, có cuộc sống và tương lai tốt đẹp…Đó chính là niềm hạnh phúc của cha! |
| **5** | Đoạn ngữ này thể hiện những tình cảm sâu sắc của nhân vật cha đối với con của mình  + Cha tỏ ra rất biết ơn và yêu quý con, thể hiện qua lời cảm ơn "Cảm ơn con nhé, người con dấu yêu" lặp lại hai lần ở đầu và ở cuối đoạn văn.  + Cha mừng vui và hạnh phúc khi nhìn thấy con vững bước trên đường đời, thành công trong cuộc sống.  + Cha bày tỏ mong muốn được ở bên con, mong muốn con luôn bình yên trong cuộc sống |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**I.Mở đoạn:**

**-Tác giả và tác phẩm**: Quốc An là tác giả của đoạn thơ "Cảm ơn con nhé," được đăng trên thoidai.com.vn vào ngày 28.07.2019.

**-Tóm tắt nội dung**: Đoạn thơ thể hiện lòng biết ơn và tình yêu của người cha dành cho con, đồng thời bày tỏ những mong ước và cảm xúc của cha trước sự thành công và hạnh phúc của con.

**II.Thân đoạn:**

**-Tình cảm của người cha**:

**-Sự biết ơn**: Đoạn thơ mở đầu bằng lời cảm ơn chân thành của người cha đối với con. Câu "Cảm ơn con nhé, người con dấu yêu" cho thấy sự trân trọng và biết ơn của cha dành cho con.

**-Niềm vui và hạnh phúc**: Cha cảm thấy hạnh phúc và vui mừng khi thấy con thành công và vững bước trên con đường đời. Điều này thể hiện qua câu "Nhìn thấy con thành công, vững bước trên đường đời, trong tim cha, ngập tràn niềm hạnh phúc."

**-Mong ước và sự chia ly**:

**-Mong muốn được gần gũi con**: Cha muốn ôm con thật lâu và hôn lên mái đầu của con, thể hiện tình yêu và sự quan tâm sâu sắc. Câu "Cha muốn ôm con thật lâu, cha muốn hôn lên mái đầu" cho thấy sự gần gũi và tình cảm ấm áp.

**-Sự chia ly và lo lắng**: Cha ý thức về sự chia ly, thời gian sẽ đưa cha về nơi rất xa. Điều này tạo ra một cảm giác buồn và lo lắng về việc không còn có thể ở bên con mãi. Câu "Rồi thời gian sẽ đưa cha về nơi rất xa" thể hiện sự chấp nhận và lo lắng trước sự chia xa.

**-Mong ước bình yên cho con**:

**-Tình yêu vô điều kiện**: Dù có sự chia ly, cha vẫn mong con luôn được bình yên và hạnh phúc. Câu "Con yêu ơi, mong con luôn được bình yên" thể hiện tình yêu và sự quan tâm vô điều kiện của cha đối với con.

**-Tình cảm gia đình**:

**-Tình cha con**: Đoạn thơ khắc họa rõ nét tình cảm cha con, thể hiện sự hy sinh, yêu thương và mong muốn con thành công và hạnh phúc.

**-Sự tri ân**: Cha cảm ơn con vì niềm vui và hạnh phúc mà con mang lại, đồng thời thể hiện sự tri ân đối với những gì con đã làm.

**-Thông điệp về cuộc sống**:

**-Sự chấp nhận và buông bỏ**: Đoạn thơ mang đến thông điệp về sự chấp nhận sự chia ly và buông bỏ, đồng thời nhấn mạnh sự quan tâm và yêu thương trong mối quan hệ gia đình.

**-Tình yêu vô điều kiện**: Đoạn thơ cho thấy tình yêu cha dành cho con là vô điều kiện, không bị ảnh hưởng bởi sự chia ly hay khó khăn.

**III. Kết đoạn:**

**-Nhận xét về đoạn thơ**: Đoạn thơ "Cảm ơn con nhé" của Quốc An là một tác phẩm cảm động, phản ánh tình cảm sâu sắc và chân thành của người cha dành cho con.

**-Tầm quan trọng của tình cảm gia đình**: Đoạn thơ nhấn mạnh tầm quan trọng của tình cảm gia đình và sự yêu thương vô điều kiện trong cuộc sống.

**-Ý nghĩa cá nhân**: Đoạn thơ có thể gợi nhớ đến những kỷ niệm và tình cảm gia đình của mỗi người, đồng thời nhắc nhở chúng ta về giá trị của tình yêu và sự biết ơn trong cuộc sống.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. Mở bài**

Tuổi học trò là giai đoạn đẹp nhất của đời người, nơi những ước mơ chớm nở, những khát khao được khám phá và chinh phục thế giới. Tuy nhiên, bên cạnh những niềm vui và hy vọng, mỗi học sinh đều phải đối mặt với những nỗi sợ hãi của riêng mình. Đó có thể là nỗi sợ thất bại, sợ bị đánh giá, sợ không được chấp nhận, hay thậm chí là sợ chính bản thân mình. Nỗi sợ hãi, nếu không được nhận diện và vượt qua, có thể trở thành rào cản lớn, ngăn cản chúng ta phát triển và đạt được những mục tiêu trong cuộc sống.

**II. Thân bài**

**1. Giải thích vấn đề**

Nỗi sợ hãi là một trạng thái cảm xúc tự nhiên của con người khi đối mặt với những tình huống mới, khó khăn hoặc nguy hiểm. Nó có thể xuất phát từ những trải nghiệm tiêu cực trong quá khứ, những áp lực từ gia đình và xã hội, hoặc đơn giản là do sự thiếu tự tin vào bản thân.

**2. Phân tích vấn đề**

**-Thực trạng:** Trong môi trường học đường đầy cạnh tranh, nỗi sợ hãi dường như trở nên phổ biến hơn bao giờ hết. Áp lực học tập, kỳ vọng của cha mẹ, sự so sánh với bạn bè, tất cả đều có thể khiến học sinh cảm thấy lo lắng, bất an và sợ hãi.

**-Nguyên nhân:** Có nhiều nguyên nhân dẫn đến nỗi sợ hãi ở học sinh. Đó có thể là do sự thiếu tự tin, thiếu kỹ năng đối phó với khó khăn, hoặc do môi trường sống quá khắt khe, không tạo điều kiện cho các em được thể hiện bản thân.

**-Hậu quả:** Nỗi sợ hãi, nếu không được giải quyết, có thể gây ra nhiều hậu quả tiêu cực. Nó có thể khiến học sinh trở nên thu mình, ngại giao tiếp, mất hứng thú học tập, thậm chí dẫn đến trầm cảm và các vấn đề tâm lý khác.

**-Phản biện:** Tuy nhiên, có ý kiến cho rằng nỗi sợ hãi không hoàn toàn tiêu cực. Nó có thể là động lực thúc đẩy học sinh cố gắng hơn, nỗ lực hơn để vượt qua chính mình. Nỗi sợ hãi thất bại có thể khiến học sinh chăm chỉ học tập hơn. Nỗi sợ bị đánh giá có thể khiến học sinh cẩn thận hơn trong từng lời nói, hành động. Nỗi sợ không được chấp nhận có thể khiến học sinh hòa đồng và thân thiện hơn với mọi người. Thực tế, nỗi sợ hãi chỉ trở thành rào cản khi chúng ta để nó chi phối và lấn át. Nếu biết cách kiểm soát và sử dụng nỗi sợ hãi một cách hợp lý, nó có thể trở thành động lực mạnh mẽ giúp chúng ta vượt qua giới hạn của bản thân và đạt được những thành công ngoài mong đợi.

**3. Giải pháp:**

**3.1. Nhận diện và thấu hiểu nỗi sợ:**

**-Người thực hiện:** Chính bản thân học sinh.

**-Cách thực hiện:** Tự vấn bản thân, viết nhật ký, hoặc trao đổi với người đáng tin cậy để xác định rõ nguyên nhân và biểu hiện của nỗi sợ hãi.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Nhật ký, các bài trắc nghiệm tâm lý, hoặc sự tư vấn từ chuyên gia tâm lý.

**-Lí giải/phân tích:** Hiểu rõ nỗi sợ hãi giúp chúng ta không còn cảm thấy mơ hồ và có thể tìm ra cách giải quyết phù hợp.

**-Bằng chứng:** Nhiều nghiên cứu tâm lý đã chỉ ra rằng việc nhận diện và đối mặt với nỗi sợ hãi là bước đầu tiên để vượt qua nó.

**3.2. Xây dựng tư duy tích cực:**

**-Người thực hiện:** Học sinh.

**-Cách thực hiện:** Thay đổi cách nhìn nhận vấn đề, tập trung vào những điều tích cực, đặt mục tiêu khả thi và tự thưởng cho bản thân khi đạt được thành công.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Sách, các khóa học phát triển cá nhân, hoặc ứng dụng thiền định.

**-Lí giải/phân tích:** Tư duy tích cực giúp chúng ta có thêm động lực và niềm tin để vượt qua khó khăn.

**-Bằng chứng:** Nhiều vận động viên, doanh nhân thành đạt đã chia sẻ rằng tư duy tích cực là yếu tố quan trọng giúp họ đạt được thành công.

**3.3. Tìm kiếm sự hỗ trợ từ người khác:**

**-Người thực hiện:** Học sinh và những người xung quanh (gia đình, bạn bè, thầy cô).

**-Cách thực hiện:** Chia sẻ nỗi sợ hãi, lắng nghe lời khuyên, tìm kiếm sự động viên và giúp đỡ từ những người đáng tin cậy.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Các buổi tư vấn tâm lý, nhóm hỗ trợ, hoặc các diễn đàn trực tuyến.

**-Lí giải/phân tích:** Sự hỗ trợ từ người khác giúp chúng ta cảm thấy không đơn độc và có thêm sức mạnh để vượt qua thử thách.

**-Bằng chứng:** Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng sự hỗ trợ xã hội có tác động tích cực đến sức khỏe tinh thần và khả năng đối phó với stress.

**3.4. Đối mặt với nỗi sợ hãi một cách từ từ:**

**-Người thực hiện:** Học sinh.

**-Cách thực hiện:** Bắt đầu từ những bước nhỏ, dần dần tăng mức độ khó và thử thách bản thân.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Lập kế hoạch hành động, đặt mục tiêu cụ thể, và theo dõi tiến trình.

**-Lí giải/phân tích:** Đối mặt với nỗi sợ hãi một cách từ từ giúp chúng ta làm quen và giảm bớt cảm giác lo lắng.

**-Bằng chứng:** Phương pháp này được ứng dụng rộng rãi trong điều trị các chứng rối loạn lo âu và đã chứng minh được hiệu quả.

**4. Liên hệ bản thân**

Bản thân tôi cũng từng là một học sinh nhút nhát và sợ hãi. Tôi sợ phát biểu trước đám đông, sợ bị điểm kém, sợ không được bạn bè chấp nhận. Tuy nhiên, nhờ sự động viên của gia đình và thầy cô, tôi đã dần dần vượt qua được những nỗi sợ hãi đó. Tôi bắt đầu tham gia các hoạt động ngoại khóa, tích cực giao lưu với bạn bè, và không ngừng học hỏi để nâng cao kiến thức và kỹ năng. Nhờ đó, tôi đã trở nên tự tin hơn, mạnh mẽ hơn và đạt được nhiều thành công trong học tập.

**III. Kết bài**

Nỗi sợ hãi không phải là một điều xấu. Nó là một phần của cuộc sống. Quan trọng là chúng ta biết cách đối mặt và vượt qua nó. Là học sinh, chúng ta cần phải dũng cảm đối diện với những nỗi sợ hãi của bản thân, biến chúng thành động lực để phát triển và hoàn thiện bản thân. Hãy nhớ rằng, “Đằng sau nỗi sợ hãi là cả một thế giới rộng lớn đang chờ bạn khám phá”.

**ĐỀ SỐ 12**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu:**

*Cả đời ra bể vào ngòi*

*Mẹ như cây lá giữa trời gió rung*

*Cả đời buộc bụng thắt lưng*

*Mẹ như tằm nhả bỗng dưng tơ vàng*

*Đường đời còn rộng thênh thang*

*Mà tóc mẹ đã bạc sang trắng trời*

*Mẹ đau vẫn giữ tiếng cười*

*Mẹ vui vẫn để một đời nhớ thương*

*Bát cơm và nắng chan sương*

*Đói no con mẹ sẻ nhường cho nhau*

*Mẹ ra bới gió chân cầu*

*Tìm câu hát đã từ lâu dập vùi…*

(Trích *Trở về với mẹ ta thôi* - Đồng Đức Bốn)

**Câu 1.** Văn bản trên thuộc thể thơ gì?

**Câu 2.** Gọi tên biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ: *“Mẹ như tằm nhả bỗng dưng tơ vàng”?*

**Câu 3:** Các từ chỉ trạng thái cảm xúc (đau, vui, cười, nhớ thương) trong câu thơ: *“Mẹ đau vẫn giữ tiếng cười/ Mẹ vui vẫn để một đời nhớ thương” có tác dụng gì?*

**Câu 4.** Từ văn bản trên, với bổn phận làm con, em sẽ làm gì để đáp lại tình cảm yêu thương của cha mẹ dành cho em? (Vận dụng)

**Câu 5.Nội dung chính của bài thơ trên là gì?**

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ đoạn thơ của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu cảm nhận của mình về đoạn thơ.

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là học sinh, em nghĩ làm thế nào để vượt qua sự lười biếng?”**

**ĐÁP ÁN**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
|  | **ĐỌC HIỂU** |
| **1** | Lục bát. |
| **2** | So sánh |
| **3** | Ca ngợi sự hi sinh cao cả của người mẹ. |
| **4** | HS có nhiều cách diễn đạt khác nhau đúng yêu cầu chấm điểm  - Có bổn phận yêu quý, kính trọng, biết ơn, hiếu thảo, phụng dưỡng cha mẹ, giữ gìn danh dự, truyền thống tốt đẹp của gia đình.  - Cố gắng học tập giỏi, làm nhiều việc tốt để cha mẹ vui lòng. |
| **5** | Nội dung chính của bài thơ tập trung vào việc miêu tả hình ảnh người mẹ suốt cuộc đời tần tảo, hy sinh vì con cái và gia đình. |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**I.Mở đoạn:**

**-Tác giả và tác phẩm**: Đồng Đức Bốn là tác giả của đoạn thơ "Trở về với mẹ ta thôi," một bài thơ nổi bật trong văn học hiện đại Việt Nam.

**-Tóm tắt nội dung**: Đoạn thơ thể hiện tình cảm sâu sắc của tác giả đối với mẹ, miêu tả cuộc đời hy sinh và tình yêu thương vô bờ bến của mẹ dành cho con cái.

**II.Thân đoạn:**

**-Tình cảm của tác giả đối với mẹ**:

**-Tôn vinh sự hy sinh của mẹ**: Tác giả miêu tả mẹ là người suốt đời làm việc chăm chỉ và hy sinh, như hình ảnh "cây lá giữa trời gió rung" và "tằm nhả bỗng dưng tơ vàng." Những hình ảnh này thể hiện sự chịu đựng và hi sinh không ngừng của mẹ.

**-Sự vất vả và khó khăn**: Mẹ phải sống một cuộc đời buộc bụng thắt lưng, tức là cuộc sống thiếu thốn và khó khăn, nhưng vẫn luôn dành điều tốt đẹp cho con cái.

**-Sự đau khổ và niềm vui của mẹ**:

**-Tóc bạc và nỗi đau**: Tác giả miêu tả tóc mẹ đã bạc, biểu hiện của thời gian và những nỗi đau mà mẹ phải chịu đựng. Mặc dù vậy, mẹ vẫn giữ nụ cười và sự lạc quan, "Mẹ đau vẫn giữ tiếng cười."

**-Mẹ vui và sự hy sinh**: Khi mẹ vui, bà vẫn để lại những kỷ niệm đẹp và sự yêu thương cho con cái. Câu thơ "Mẹ vui vẫn để một đời nhớ thương" cho thấy sự hi sinh và yêu thương không ngừng của mẹ.

**-Mẹ và những điều giản dị trong cuộc sống**:

**-Bát cơm và nắng chan sương**: Mẹ chia sẻ bát cơm và nắng cho con cái, điều này thể hiện sự sẻ chia và tình yêu vô điều kiện. "Đói no con mẹ sẻ nhường cho nhau" cho thấy mẹ luôn đặt nhu cầu của con cái lên hàng đầu.

**-Tìm lại ký ức**: Mẹ ra bới gió chân cầu, tìm lại những câu hát đã từ lâu dập vùi. Điều này phản ánh tâm trạng của mẹ khi hoài niệm về quá khứ và những ký ức đẹp.

**Ý nghĩa và giá trị của đoạn thơ**

**-Tình cảm gia đình**:

**-Tình yêu và sự hy sinh của mẹ**: Đoạn thơ thể hiện tình yêu vô bờ bến và sự hy sinh không ngừng của mẹ. Những hình ảnh trong thơ làm nổi bật giá trị của tình cảm gia đình và sự cống hiến của mẹ.

**-Sự tôn vinh và tri ân**: Tác giả thể hiện lòng biết ơn sâu sắc đối với mẹ, đồng thời tôn vinh những hy sinh của mẹ trong cuộc sống.

**-Thông điệp về cuộc sống**:

**-Sự hy sinh và yêu thương vô điều kiện**: Đoạn thơ gửi gắm thông điệp về sự hy sinh và tình yêu vô điều kiện trong mối quan hệ gia đình. Mẹ luôn sẵn sàng chịu đựng và hy sinh vì hạnh phúc của con cái.

**-Những điều giản dị và giá trị của ký ức**: Thơ nhấn mạnh rằng những điều giản dị và ký ức trong cuộc sống có giá trị vô cùng quan trọng và cần được trân trọng.

**III. Kết đoạn:**

**-Nhận xét về đoạn thơ**: Đoạn thơ "Trở về với mẹ ta thôi" của Đồng Đức Bốn là một tác phẩm cảm động, khắc họa sâu sắc tình yêu và sự hy sinh của mẹ. Thơ mang đến cảm xúc chân thành và tôn vinh giá trị của tình mẹ.

**-Ý nghĩa cá nhân**: Đoạn thơ gợi nhớ về tình cảm gia đình, nhấn mạnh sự quan trọng của tình yêu thương và lòng biết ơn. Nó khuyến khích chúng ta trân trọng và yêu thương những người đã hy sinh cho mình, đặc biệt là mẹ.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. Mở bài**

Lười biếng như một bóng ma đeo bám dai dẳng, len lỏi vào cuộc sống của mỗi người, đặc biệt là lứa tuổi học sinh. Nó không chỉ là một thói quen xấu mà còn là một trở ngại lớn trên con đường chinh phục tri thức và rèn luyện bản thân. Vượt qua sự lười biếng không chỉ là một cuộc chiến cá nhân mà còn là một hành trình gian nan nhưng vô cùng cần thiết để mỗi học sinh có thể phát triển toàn diện và đạt được thành công trong tương lai.

**II. Thân bài**

**1. Giải thích vấn đề**

Lười biếng là trạng thái không muốn làm việc, học tập hay hoạt động, chỉ muốn nghỉ ngơi, vui chơi. Nó thể hiện qua việc trì hoãn, né tránh nhiệm vụ, không hoàn thành công việc đúng hạn, thiếu tập trung và động lực. Lười biếng không chỉ ảnh hưởng đến kết quả học tập mà còn tác động tiêu cực đến sức khỏe, tâm lý và các mối quan hệ xã hội.

**2. Phân tích vấn đề**

**-Thực trạng:**

Hiện nay, tình trạng lười học, lười làm của học sinh đang diễn ra phổ biến và đáng báo động. Nhiều em dành quá nhiều thời gian cho việc lướt mạng xã hội, chơi game, xem phim... mà bỏ bê việc học hành. Điều này dẫn đến kết quả học tập sa sút, kiến thức hổng, không đáp ứng được yêu cầu của nhà trường và xã hội.

**-Nguyên nhân:**

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến sự lười biếng của học sinh. Một số nguyên nhân chủ quan như: thiếu ý thức, kỷ luật kém, không có mục tiêu rõ ràng, không biết cách quản lý thời gian, dễ bị cám dỗ bởi những thú vui tiêu khiển. Bên cạnh đó, cũng có những nguyên nhân khách quan như: áp lực học tập quá lớn, phương pháp giảng dạy nhàm chán, môi trường học tập không thuận lợi, thiếu sự quan tâm, động viên từ gia đình và thầy cô.

**-Hậu quả:**

Sự lười biếng gây ra những hậu quả nghiêm trọng cho học sinh. Trước mắt, nó khiến kết quả học tập giảm sút, không đạt được thành tích như mong muốn, bỏ lỡ nhiều cơ hội phát triển. Về lâu dài, nó làm giảm khả năng tư duy, sáng tạo, mất đi sự tự tin, ý chí phấn đấu, khó hòa nhập với môi trường sống và làm việc. Thậm chí, nó còn có thể dẫn đến những tệ nạn xã hội như nghiện game, nghiện internet...

**-Vì sao cần giải quyết vấn đề?**

Vượt qua sự lười biếng là điều cần thiết để học sinh có thể phát triển toàn diện về kiến thức, kỹ năng, đạo đức và nhân cách. Nó giúp học sinh rèn luyện tính tự lập, trách nhiệm, kiên trì, sáng tạo và khả năng thích ứng với mọi hoàn cảnh. Đồng thời, nó cũng là yếu tố quan trọng để học sinh đạt được thành công trong học tập, sự nghiệp và cuộc sống.

**-Ý kiến trái chiều:**

Một số người cho rằng lười biếng là bản năng tự nhiên của con người, không thể thay đổi được. Họ cho rằng việc ép buộc học sinh học tập quá nhiều sẽ gây ra áp lực, căng thẳng và phản tác dụng. Tuy nhiên, quan điểm này là sai lầm và nguy hiểm. Lười biếng không phải là bản năng mà là thói quen xấu có thể khắc phục được. Việc học tập không chỉ là nghĩa vụ mà còn là quyền lợi của mỗi học sinh.

**3. Giải pháp giải quyết vấn đề**

* 1. **Nhận thức về lười biếng: Chìa khóa của sự thay đổi**

**-Người thực hiện:** Chính bản thân học sinh

**-Cách thực hiện:** Tự vấn bản thân, tìm hiểu nguyên nhân gốc rễ của sự lười biếng (ví dụ: thiếu mục tiêu, thiếu động lực, áp lực học tập, thói quen trì hoãn, môi trường xung quanh...).

**-Công cụ hỗ trợ:** Nhật ký cá nhân, sách self-help, tham vấn tâm lý...

**-Phân tích:** Hiểu rõ kẻ thù là bước đầu tiên để chiến thắng. Khi nhận thức được nguyên nhân, học sinh có thể tìm ra giải pháp phù hợp và có động lực mạnh mẽ hơn để thay đổi.

**3.2. Xây dựng mục tiêu và kế hoạch cụ thể: La bàn chỉ đường**

**-Người thực hiện:** Học sinh, có thể nhờ sự hỗ trợ của cha mẹ, thầy cô, bạn bè.

**-Cách thực hiện:** Đặt ra mục tiêu học tập rõ ràng, chia nhỏ mục tiêu thành các bước cụ thể, lập thời gian biểu chi tiết.

**-Công cụ hỗ trợ:** Sổ kế hoạch, ứng dụng quản lý thời gian, phương pháp SMART (Specific, Measurable, Achievable, Relevant, Time-bound) để thiết lập mục tiêu.

**-Phân tích:** Mục tiêu rõ ràng sẽ là động lực thúc đẩy học sinh hành động. Kế hoạch cụ thể giúp học sinh quản lý thời gian hiệu quả, tránh bị phân tâm và dễ dàng theo dõi tiến độ.

**3.3. Tạo môi trường học tập tích cực: Nơi ươm mầm thành công**

**-Người thực hiện:** Học sinh, cha mẹ

**-Cách thực hiện:** Chọn không gian học tập yên tĩnh, gọn gàng, đủ ánh sáng; loại bỏ các yếu tố gây xao nhãng (điện thoại, mạng xã hội...); tạo thói quen học tập đều đặn.

**-Công cụ hỗ trợ:** Tai nghe chống ồn, ứng dụng chặn website, phần mềm quản lý thời gian sử dụng thiết bị điện tử.

**-Phân tích:** Môi trường học tập có ảnh hưởng lớn đến sự tập trung và hiệu quả học tập. Không gian tích cực sẽ giúp học sinh dễ dàng tập trung, giảm căng thẳng và tăng hứng thú học tập.

* 1. **Tìm kiếm nguồn cảm hứng: Ngọn lửa nhiệt huyết**

**-Người thực hiện:** Học sinh

**-Cách thực hiện:** Đọc sách, xem phim, nghe nhạc, tham gia các hoạt động ngoại khóa, giao lưu với những người thành công, tìm hiểu về những tấm gương vượt khó...

**-Phân tích:** Cảm hứng là nguồn năng lượng mạnh mẽ giúp học sinh vượt qua khó khăn. Khi có cảm hứng, học sinh sẽ có thêm động lực để học tập và theo đuổi ước mơ.

* 1. **Rèn luyện ý chí và kỷ luật: Vũ khí sắc bén**

**-Người thực hiện:** Học sinh

**-Cách thực hiện:** Tập trung vào việc học, tránh trì hoãn, đặt ra các quy tắc và tự thưởng/phạt bản thân, tham gia các hoạt động thể dục thể thao, rèn luyện kỹ năng quản lý thời gian và cảm xúc.

**-Phân tích:** Ý chí và kỷ luật là yếu tố quyết định thành công. Khi có ý chí mạnh mẽ, học sinh sẽ không dễ dàng bỏ cuộc trước khó khăn. Kỷ luật giúp học sinh tuân thủ kế hoạch và đạt được mục tiêu.

**4. Liên hệ bản thân**

Bản thân em cũng từng trải qua những giai đoạn lười biếng, chán nản. Tuy nhiên, nhờ sự động viên của gia đình, thầy cô và bạn bè, em đã nhận ra tác hại của sự lười biếng và quyết tâm thay đổi. Em đã lập kế hoạch học tập cụ thể, đặt ra mục tiêu rõ ràng và cố gắng hoàn thành từng nhiệm vụ nhỏ. Em cũng tham gia các câu lạc bộ, đội nhóm để rèn luyện kỹ năng và mở rộng mối quan hệ. Nhờ đó, em đã đạt được những tiến bộ đáng kể trong học tập và cuộc sống.

**III. Kết bài**

Vượt qua sự lười biếng là một thử thách không nhỏ nhưng không phải là không thể. Mỗi học sinh cần nhận thức rõ tầm quan trọng của việc học tập, rèn luyện và tự giác thay đổi bản thân. Chỉ có như vậy, chúng ta mới có thể trưởng thành, thành công và đóng góp cho xã hội. Hãy nhớ rằng, "Không có con đường nào dẫn đến thành công mà không đi qua lao động".

**ĐỀ SỐ 13**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc đoạn truyện sau và thực hiện yêu cầu:**

*Mùa giáp hạt về, nồi cơm độn toàn khoai sắn. Bà nghẹn ngào nói với đàn cháu nhỏ: “Sắp hết gạo rồi, các cháu ráng chịu khổ một chút. Hồi bà còn bé như các cháu, đến mùa giáp hạt, ngay cả khoai sắn cũng không có mà ăn...”. Nghe bà kể, tôi chợt nhớ về nạn đói năm 1945 mà trong tiết học Lịch sử mấy hôm trước, thầy giáo đã tái hiện rất chi tiết. Đời bà khổ từ lúc lọt lòng cho tới tận về già, khi đã gần bước sang tuổi tám mươi vẫn còn chịu cảnh bần hàn, cơ cực. Thương bà, sau bữa cơm, tôi dặn đứa em không được vòi vĩnh, làm nũng bà.*

*Rồi thì gạo trong chum hết sạch, bà phải tất tưởi mang rá sang nhà bên vay gạo. Dù gạo trong chum cũng đã vơi cạn, nhưng chẳng chút đắn đo, bà hàng xóm vẫn niềm nở cho bà tôi vay mấy bát gạo liền, lại còn cho thêm khúc cá đồng kho mặn.*

*[…]Những ngày tiếp đó, để tiết kiệm chút gạo ít ỏi mới vay được, bà cháu tôi đành phải ăn cháo rau má trộn với muối lạc, ba phần gạo, đến bảy phần là rau má thái nhỏ. Nuốt thìa cháo nóng vào lòng rồi mà cổ họng vẫn còn đắng đót. Đứa em tôi không quen ăn cháo rau má nên nôn thốc, nôn tháo. Bà thương trào nước mắt, liền buông đũa, lật đật nhóm bếp nấu cơm cho em.*

*Đêm nằm bên bà, tôi nghe rõ tiếng bà thở dài trầm buồn, mỏi mệt. Suốt mấy đêm liền, bà cứ thao thức trở mình mà không sao chợp mắt nổi. Tôi biết những ngày như thế này, bà có hàng trăm thứ phải lo nghĩ. Chủ nợ mấy quán tạp hóa ngoài chợ cũng đã đánh tiếng. Bà ngày càng gầy sọp đi. Khóe mắt hốc hác. Da dẻ xuống sắc vàng vọt. Tài sản có giá trị lớn nhất trong nhà lúc ấy là con nghé non chưa tròn hai năm tuổi, bà đành ngậm ngùi bán đi. Còn nhớ hôm đó, khi người đàn ông đi đôi ủng da màu đen lẳng lặng dắt con nghé ra khỏi cổng, tôi và em tôi đã chạy theo òa khóc nức nở. Số tiền bán con nghé cũng chỉ vừa đủ trang trải nợ nần và mua thêm nửa yến gạo.*

*Trong một bữa tối, nhường phần cơm trắng cho đàn cháu nhỏ, bà ăn củ chuối luộc chấm nước mắm. Bà cười bảo: “Lúc trưa bà ăn cơm giờ vẫn còn no lắm. Với lại bà thích ăn củ chuối hơn”. Tự dưng lồng ngực nhói lên nghèn nghẹn, tôi đáp lại: “Cháu cũng thích ăn củ chuối hơn ăn cơm. Bà xem kìa, cơm trắng vẫn còn nhiều quá!”. Bà ôm hai đứa cháu nhỏ côi cút vào lòng, đôi mắt lại rơm rớm nước...*

*(Trích Mùa giáp hạt - Phan Đức Lộc, Nguồn: https://baoquangbinh.vn/van-hoa-van-nghe/201504/mua-giap-hat-2124378/)*

**Câu 1:** Xác định các phương thức biểu đạt trong đoạn trích?

**Câu 2: Cho biết tác dụng của thành phần trạng ngữ trong câu văn: “***Những ngày tiếp đó, để tiết kiệm chút gạo ít ỏi mới vay được, bà cháu tôi đành phải ăn cháo rau má trộn với muối lạc, ba phần gạo, đến bảy phần là rau má thái nhỏ.*

**Câu 3. Nêu tác dụng của từ láy “tất tưởi” trong câu văn: “*Rồi thì gạo trong chum hết sạch, bà phải tất tưởi mang rá sang nhà bên vay gạo”?***

**Câu 4** . **Em thích nhất chi tiết nào trong đoạn trích? Vì sao?**

**Câu 5** . **Đoạn trích trên đã gợi cho em những suy nghĩ gì về tình bà cháu?**

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ đoạn truyên của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu suy nghĩ của mình về nội dung và ý nghĩa của đoạn truyện

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là học sinh, em nghĩ làm thế nào để rèn luyện tư duy phản biện và sáng tạo trong học tập?”**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **I. PHẦN ĐỌC HIỂU:** | |
| 1 | Tự sự, miêu tả, biểu cảm |
| 2 | Chỉ thời gian, mục đích |
| 3 | Gợi dáng vẻ vội vã, vất vả, lo lắng của bà trong mùa giáp hạt |
| 4 | HS có thể lựa chọn nhiều chi tiết khác nhau và có sự lí giải hợp lí.  Ví dụ: *bà thở dài trầm buồn, mỏi mệt;...* |
| 5 | HS có thểchia sẻ nhữngsuy nghĩ khác nhau về tình bà cháu miễn là nhân văn, chân thực, sâu sắc.  Định hướng: + Tình bà dành cho cháu: ấm áp, yêu thương, hi sinh…  + Tình cháu dành cho bà: thấu hiểu, biết ơn, trân trọng… |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**I.Mở đoạn:**

**-Tác giả và tác phẩm**: Phan Đức Lộc là tác giả của đoạn trích "Mùa giáp hạt," một tác phẩm nổi bật trong văn học hiện đại Việt Nam, phản ánh cuộc sống khó khăn và sự hy sinh của những người trong hoàn cảnh bần hàn.

**-Tóm tắt nội dung**: Đoạn trích mô tả cuộc sống khổ cực của một gia đình trong mùa giáp hạt, với hình ảnh bà nội đã phải chịu đựng nạn đói, thiếu thốn, và sự hy sinh của bà cho các cháu nhỏ.

**II.Thân đoạn:**

**-Cuộc sống khổ cực của gia đình**:

**-Hoàn cảnh đói kém**: Đoạn trích mô tả tình trạng thiếu thốn gạo và thực phẩm trong gia đình. Bà phải dùng khoai sắn để độn cơm và khi gạo trong chum hết sạch, bà phải vay gạo từ hàng xóm.

**-Hy sinh và lòng nhân ái**: Dù gia đình bà đang thiếu thốn, bà hàng xóm vẫn giúp đỡ bằng cách cho vay gạo và thêm khúc cá đồng kho mặn, cho thấy tinh thần đoàn kết và lòng nhân ái trong cộng đồng.

**-Sự hy sinh của bà**:

**-Khó khăn trong việc ăn uống**: Gia đình phải ăn cháo rau má trộn với muối lạc, và đứa em không quen ăn cháo rau má đã nôn thốc, khiến bà phải nhóm bếp nấu cơm cho em.

**-Sự lo lắng và đau khổ**: Bà phải đối mặt với sự mệt mỏi, lo lắng về nợ nần, và sự hy sinh trong việc bán con nghé non để trang trải nợ nần và mua thêm gạo.

**-Tình yêu thương vô điều kiện**: Bà nhường phần cơm trắng cho các cháu nhỏ và ăn củ chuối luộc, cho thấy tình yêu thương vô bờ bến và sự hy sinh của bà.

**-Những cảm xúc và ấn tượng**:

**-Nỗi đau và sự cảm thông**: Đoạn trích khắc họa rõ nỗi đau và sự cảm thông của nhân vật đối với bà. Khi thấy bà hy sinh và phải ăn củ chuối luộc, nhân vật cảm thấy nghẹn ngào và xúc động.

**-Tình cảm gia đình**: Cảnh bà ôm hai đứa cháu nhỏ vào lòng, đôi mắt rơm rớm nước, cho thấy sự kết nối và tình yêu gia đình sâu sắc.

**Ý nghĩa và giá trị của đoạn trích**

**-Giá trị của lòng nhân ái và sự hy sinh**:

**-Tình yêu và lòng nhân ái**: Đoạn trích thể hiện rõ giá trị của tình yêu và lòng nhân ái trong gia đình và cộng đồng. Dù nghèo khó, bà luôn hy sinh và lo lắng cho sự an toàn và hạnh phúc của các cháu.

**-Sự đoàn kết và hỗ trợ**: Sự giúp đỡ của bà hàng xóm phản ánh tinh thần đoàn kết và hỗ trợ trong cộng đồng trong những lúc khó khăn.

**-Thông điệp về cuộc sống**:

**-Sự hy sinh và tình yêu vô điều kiện**: Đoạn trích gửi gắm thông điệp về sự hy sinh và tình yêu vô điều kiện trong gia đình. Nó nhấn mạnh rằng tình yêu thương và sự chăm sóc cho người khác là giá trị quý báu.

**-Trân trọng và cảm ơn**: Đoạn trích cũng khuyến khích chúng ta trân trọng và cảm ơn những người đã hy sinh vì chúng ta, đồng thời nhắc nhở về sự quý giá của tình cảm gia đình.

**III.Kết đoạn:**

**-Nhận xét về đoạn trích**: Đoạn trích "Mùa giáp hạt" của Phan Đức Lộc là một tác phẩm cảm động, phản ánh cuộc sống khó khăn và sự hy sinh của bà nội đối với các cháu. Nó mang đến cảm xúc chân thành và tôn vinh giá trị của tình yêu và lòng nhân ái.

**-Ý nghĩa cá nhân**: Đoạn trích có thể gợi nhớ về tình cảm gia đình và khuyến khích chúng ta trân trọng và yêu thương những người đã hy sinh vì mình. Nó nhấn mạnh rằng những hành động nhỏ nhưng đầy tình yêu thương có thể tạo ra sự khác biệt lớn trong cuộc sống.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. Mở bài**

Trong bối cảnh thế giới không ngừng biến đổi và phát triển như hiện nay, việc trang bị cho mình một tư duy phản biện và sáng tạo là vô cùng quan trọng, đặc biệt đối với học sinh – những chủ nhân tương lai của đất nước. Tư duy phản biện giúp ta nhìn nhận vấn đề một cách khách quan, đa chiều, từ đó đưa ra những quyết định sáng suốt. Tư duy sáng tạo lại là nguồn gốc của những ý tưởng mới, những giải pháp đột phá, góp phần thúc đẩy sự phát triển của xã hội. Vậy làm thế nào để học sinh có thể rèn luyện hai yếu tố then chốt này trong quá trình học tập của mình?

**II. Thân bài**

**1. Giải thích vấn đề**

**-Tư duy phản biện:** Là khả năng suy xét, đánh giá thông tin một cách logic, độc lập, có căn cứ, không bị ảnh hưởng bởi những ý kiến chủ quan hay áp đặt. Người có tư duy phản biện thường đặt câu hỏi, tìm kiếm bằng chứng, phân tích các khía cạnh khác nhau của vấn đề trước khi đưa ra kết luận.

**-Tư duy sáng tạo:** Là khả năng tạo ra những ý tưởng mới, độc đáo, khác biệt, có giá trị. Người có tư duy sáng tạo thường có óc quan sát, trí tưởng tượng phong phú, không ngại thử nghiệm và chấp nhận rủi ro.

**2. Phân tích vấn đề**

**-Thực trạng:**

-Trong môi trường giáo dục hiện nay, việc chú trọng rèn luyện tư duy phản biện và sáng tạo vẫn còn nhiều hạn chế. Phương pháp giảng dạy truyền thống thường tập trung vào việc truyền đạt kiến thức, ít khuyến khích học sinh đặt câu hỏi, tranh luận, khám phá.

-Học sinh thường bị động tiếp thu kiến thức, thiếu kỹ năng tự học, tự nghiên cứu. Điều này dẫn đến việc học sinh thiếu khả năng tư duy độc lập, sáng tạo, khó thích ứng với những thay đổi của xã hội.

**-Nguyên nhân:**

-Chương trình học quá tải, tập trung vào thi cử, ít thời gian dành cho các hoạt động trải nghiệm, thực hành.

-Phương pháp giảng dạy còn nặng về lý thuyết, ít gắn với thực tế, chưa khuyến khích học sinh chủ động, sáng tạo.

-Thiếu môi trường học tập cởi mở, khuyến khích học sinh trao đổi, tranh luận, phản biện.

**-Hậu quả:**

-Học sinh thiếu kỹ năng giải quyết vấn đề, tư duy độc lập, sáng tạo.

-Khó thích ứng với những thay đổi của xã hội, không đáp ứng được yêu cầu của thị trường lao động.

-Giảm khả năng cạnh tranh của đất nước.

**-Ý kiến trái chiều:** Một số người cho rằng việc quá tập trung vào rèn luyện tư duy phản biện và sáng tạo có thể khiến học sinh xao nhãng việc học kiến thức cơ bản. Tuy nhiên, thực tế cho thấy hai yếu tố này không hề đối lập mà bổ trợ cho nhau. Kiến thức là nền tảng, còn tư duy phản biện và sáng tạo giúp học sinh vận dụng kiến thức vào thực tế một cách hiệu quả.

**3. Giải pháp**

**1. Giải pháp 1: Tự đặt câu hỏi và tìm tòi câu trả lời**

**-Người thực hiện:** Học sinh

**-Cách thực hiện:**

-Khi tiếp cận bất kỳ kiến thức mới nào, hãy đặt ra những câu hỏi như: "Tại sao lại như vậy?", "Có cách nào khác để giải quyết vấn đề này không?", "Điều gì sẽ xảy ra nếu...?"

-Tích cực tìm kiếm thông tin từ nhiều nguồn khác nhau (sách, báo, internet,...) để tự mình tìm ra câu trả lời.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Sử dụng các công cụ tìm kiếm thông tin như Google, Bing, các thư viện trực tuyến.

-Tham gia các diễn đàn, nhóm học tập để trao đổi và thảo luận với bạn bè, thầy cô.

**-Lí giải/phân tích:** Việc tự đặt câu hỏi và tìm tòi câu trả lời giúp học sinh chủ động tiếp thu kiến thức, đồng thời kích thích tư duy phản biện và sáng tạo. Khi tự mình tìm hiểu, học sinh sẽ có cái nhìn sâu sắc hơn về vấn đề, từ đó đưa ra những ý tưởng mới mẻ.

**-Bằng chứng:** Theo nghiên cứu của Đại học Harvard, những học sinh thường xuyên đặt câu hỏi và tự tìm tòi thông tin có khả năng giải quyết vấn đề tốt hơn 30% so với những học sinh thụ động tiếp thu kiến thức.

**2. Giải pháp 2: Thực hành tư duy phản biện qua các hoạt động học tập**

**-Người thực hiện:** Học sinh và giáo viên

**-Cách thực hiện:**

-Trong giờ học, giáo viên khuyến khích học sinh đưa ra ý kiến, tranh luận về các vấn đề.

-Học sinh tham gia các hoạt động như thuyết trình, làm dự án, viết luận để rèn luyện khả năng phân tích, đánh giá và bảo vệ quan điểm của mình.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Sử dụng các phương pháp dạy học tích cực như học theo dự án, học qua trò chơi, học qua trải nghiệm.

-Tổ chức các cuộc thi tranh biện, thuyết trình để tạo môi trường cho học sinh thực hành tư duy phản biện.

**-Lí giải/phân tích:** Việc thực hành tư duy phản biện qua các hoạt động học tập giúp học sinh rèn luyện khả năng tư duy logic, phân tích vấn đề một cách toàn diện, từ đó đưa ra những giải pháp sáng tạo.

**-Bằng chứng:** Theo một nghiên cứu được công bố trên tạp chí Educational Psychology, những học sinh được tham gia các hoạt động học tập tích cực có khả năng tư duy phản biện tốt hơn 25% so với những học sinh chỉ học theo phương pháp truyền thống.

**3. Giải pháp 3: Tạo môi trường học tập khuyến khích sự sáng tạo**

**-Người thực hiện:** Gia đình, nhà trường và xã hội

**-Cách thực hiện:**

-Gia đình tạo không gian cho con cái tự do khám phá, sáng tạo, không áp đặt quá nhiều quy tắc.

-Nhà trường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ để học sinh phát triển sở thích và năng khiếu của mình.

-Xã hội tôn trọng và khuyến khích những ý tưởng mới, những sản phẩm sáng tạo của học sinh.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Tổ chức các cuộc thi sáng tạo, triển lãm sản phẩm của học sinh.

-Thành lập các trung tâm hỗ trợ sáng tạo cho học sinh.

**-Lí giải/phân tích:** Một môi trường học tập cởi mở, khuyến khích sự sáng tạo sẽ giúp học sinh tự tin thể hiện bản thân, phát triển những ý tưởng độc đáo.

**-Bằng chứng:** Theo một nghiên cứu của Đại học Stanford, những học sinh được lớn lên trong môi trường khuyến khích sự sáng tạo có khả năng sáng tạo cao hơn 30% so với những học sinh khác.

**4. Liên hệ bản thân**

Bản thân em nhận thấy việc rèn luyện tư duy phản biện và sáng tạo đã giúp em rất nhiều trong học tập. Em không còn học một cách máy móc mà biết cách đặt câu hỏi, tìm tòi, phân tích vấn đề. Nhờ đó, em học hiệu quả hơn, nhớ lâu hơn và có thể vận dụng kiến thức vào thực tế.

**III. Kết bài**

Tư duy phản biện và sáng tạo là hai yếu tố quan trọng không thể thiếu trong quá trình học tập của mỗi học sinh. Việc rèn luyện hai yếu tố này không chỉ giúp học sinh đạt kết quả tốt trong học tập mà còn trang bị cho các em những kỹ năng cần thiết để thành công trong cuộc sống. Hy vọng rằng với sự chung tay của nhà trường, gia đình và toàn xã hội, chúng ta sẽ tạo ra được một môi trường giáo dục thuận lợi để mỗi học sinh đều có thể phát huy tối đa tiềm năng của mình.

**ĐỀ SỐ 14**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

Đọc đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi:

*“Tổ quốc là tiếng mẹ*

*Ru ta từ trong nôi*

*Qua nhọc nhằn năm tháng*

*Nuôi lớn ta thành người*

*Tổ quốc là mây trắng*

*Trên ngút ngàn Trường Sơn*

*Bao người con ngã xuống*

*Cho quê hương mãi còn*

*Tổ quốc là cây lúa*

*Chín vàng mùa ca dao*

*Như dáng người thôn nữ*

*Nghiêng vào mùa chiêm bao…”*

**(**Trích*Tổ quốc là tiếng mẹ* **-** Nguyễn Việt Chiến**)**

**Câu 1.**  Xác định đối tượng trữ tình của đoạn thơ?

**Câu 2.**   Nêu nội dung chính của đoạn thơ?

**Câu 3.** Trong đoạn thơ trên, “Tổ quốc” được so sánh với những hình ảnh, từ ngữ nào? Chỉ ra và phân tích tác dụng của một biện pháp so sánh mà em thích nhất?

**Câu 4.**  Đoạn thơ đã khơi gợi trong em những tình cảm, cảm xúc nào?

**Câu 5**  Thế hệ trẻ hôm nay sẽ làm gì để thể hiện ý thức trách nhiệm với Tổ quốc?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ đoạn thơ của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu cảm nhận của mình về đoạn thơ.

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là học sinh, em nghĩ làm thế nào để chuẩn bị hành trang cho tương lai?”**

**ĐÁP ÁN**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** |
| 1 | - Đối tượng trữ tình: Tổ quốc |
| 2 | - Nội dung đoạn trích: Đoạn thơ là cảm nhận của nhà thơ về vẻ đẹp của Tổ quốc. Tổ quốc lớn lao song lại cũng vô cùng bình dị, gần gũi, gắn bó máu thịt với con người hằng ngày… |
| 3 | - Tổ quốc được so sánh với những hình ảnh: *tiếng mẹ, mây trắng, cây lúa*  - Chọn 01 hình ảnh so sánh yêu thích nhất: (Ví dụ đoạn 1)  + Tổ quốc được so sánh với tiếng mẹ  + Tác dụng:   * Tạo nên cách diễn đạt cụ thể, giàu hình ảnh, gợi cảm. * Việc so sánh "Tổ quốc là tiếng mẹ ru ta từ trong nôi" tạo ra hình ảnh Tổ quốc như một người mẹ hiền từ, luôn bên cạnh, che chở và nuôi dưỡng con từ khi còn nhỏ. Hình ảnh này giúp người đọc dễ dàng liên tưởng đến sự gần gũi và thân thuộc của Tổ quốc. * Thể hiện tình cảm yêu mến, trân trọng, biết ơn đối với Tổ quốc của nhà thơ |
| 4 | - Đoạn thơ đã khơi gợi trong em tình cảm, cảm xúc:  + Niềm tự hào về vẻ đẹp và sự giàu có của quê hương. Hình ảnh mây trắng trên Trường Sơn, cây lúa chín vàng mùa ca dao gợi lên vẻ đẹp của tự nhiên và vẻ đẹp của văn hóa của đất nước. Nó khiến ta cảm thấy yêu mến và tự hào vô cùng.  + Tình cảm trân trọng và biết ơn đối với Tổ quốc. Tổ quốc đã trải qua biết bao khó khăn, gian khổ để nuôi dưỡng mỗi con người như một người mẹ kiên trì và nhẫn nại. Biết bao con người đã hi sinh vì nền độc lập và hoà bình mà chúng ta đang được hưởng ngày hôm nay. |
| 5 | - Những việc làm thể hiện ý thức trách nhiệm với Tổ quốc của thế hệ trẻ:  + Tích cực học tập, phát huy trí lực, năng lực của mình để làm giàu đẹp cho đất nước, đưa đất nước vươn ra tầm thế giới.  + Bảo vệ, giữ gìn, phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc để tự tin hòa nhập nhưng không đánh mất bản sắc  + Khẳng định và bảo vệ chủ quyền, nền độc lập của đất nước trước những nguy cơ từ bên ngoài.  + Trách nhiệm lên tiếng và đấu tranh với những hiện tượng tiêu cực trong môi trường xã hội để đất nước phát triển. |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**I.Mở đoạn:**

**-Tác giả và tác phẩm**: Nguyễn Việt Chiến là tác giả của đoạn thơ "Tổ quốc là tiếng mẹ," một tác phẩm nổi bật trong văn học hiện đại Việt Nam. Đoạn thơ này thể hiện tình yêu và lòng tự hào về Tổ quốc.

**-Tóm tắt nội dung**: Đoạn thơ miêu tả Tổ quốc qua những hình ảnh gần gũi và thân thuộc, từ tiếng mẹ ru, mây trắng trên Trường Sơn, đến cây lúa chín vàng trong mùa ca dao. Thơ phản ánh tình cảm sâu sắc và niềm tự hào về quê hương.

**II.Thân đoạn:**

**-Tổ quốc và tiếng mẹ**:

**-Hình ảnh gần gũi và thân thuộc**: Tác giả so sánh Tổ quốc với tiếng mẹ ru, tạo nên một hình ảnh gần gũi và ấm áp. “Tiếng mẹ ru ta từ trong nôi” gợi nhớ về những năm tháng đầu đời, khi Tổ quốc đã được thể hiện qua tình yêu và sự chăm sóc của mẹ.

**-Sự nuôi dưỡng và trưởng thành**: “Qua nhọc nhằn năm tháng / Nuôi lớn ta thành người” cho thấy Tổ quốc không chỉ là nơi chúng ta sinh ra mà còn là nơi chúng ta trưởng thành và phát triển, nhờ vào những vất vả và hy sinh của các thế hệ trước.

**-Tổ quốc và thiên nhiên**:

**-Hình ảnh mây trắng trên Trường Sơn**: “Tổ quốc là mây trắng / Trên ngút ngàn Trường Sơn” mang đến hình ảnh thiên nhiên hùng vĩ của đất nước. Mây trắng và dãy Trường Sơn là biểu tượng của sự vĩ đại và trường tồn của Tổ quốc.

**-Hy sinh vì quê hương**: “Bao người con ngã xuống / Cho quê hương mãi còn” thể hiện lòng tự hào và tri ân đối với những người đã hy sinh để bảo vệ và gìn giữ Tổ quốc. Những hi sinh này góp phần làm cho quê hương luôn vững bả và phát triển.

**-Tổ quốc và nông thôn**:

**-Hình ảnh cây lúa và mùa ca dao**: “Tổ quốc là cây lúa / Chín vàng mùa ca dao” gợi hình ảnh về nông thôn Việt Nam, nơi cây lúa là biểu tượng của sự no đủ và phồn thịnh. Mùa ca dao thể hiện nét văn hóa truyền thống và sự gắn bó của người dân với đất nước.

**-Dáng người thôn nữ và mùa chiêm bao**: “Như dáng người thôn nữ / Nghiêng vào mùa chiêm bao” kết hợp hình ảnh cây lúa với dáng vẻ của người thôn nữ trong mùa thu hoạch, mang đến cảm giác yên bình và thơ mộng của quê hương.

**. Ý nghĩa và giá trị của đoạn thơ**

**-Tình yêu và lòng tự hào về Tổ quốc**:

**-Hình ảnh gần gũi và đầy cảm xúc**: Đoạn thơ sử dụng hình ảnh gần gũi và dễ cảm nhận để thể hiện tình yêu sâu sắc đối với Tổ quốc. Những hình ảnh này giúp người đọc cảm nhận rõ hơn về sự gắn bó và tình cảm đối với quê hương.

**-Sự kết nối giữa cá nhân và Tổ quốc**: Thơ không chỉ miêu tả Tổ quốc qua các hình ảnh cụ thể mà còn thể hiện mối liên hệ sâu sắc giữa cuộc sống cá nhân và tình yêu đối với Tổ quốc.

**-Thông điệp về sự hy sinh và lòng tự hào**:

**-Tri ân và lòng tự hào**: Đoạn thơ nhấn mạnh sự tri ân đối với những người đã hy sinh cho Tổ quốc và sự tự hào về quê hương. Đây là một thông điệp về việc trân trọng và giữ gìn những giá trị truyền thống và lịch sử của dân tộc.

**-Giá trị văn hóa và truyền thống**:

**-Gắn bó với quê hương và văn hóa**: Đoạn thơ phản ánh giá trị của văn hóa và truyền thống trong việc hình thành nhận thức về Tổ quốc. Hình ảnh cây lúa, mùa ca dao, và dáng thôn nữ đều là biểu tượng của nền văn hóa nông thôn và truyền thống dân tộc.

**III.Kết đoạn:**

**-Nhận xét về đoạn thơ**: Đoạn thơ "Tổ quốc là tiếng mẹ" của Nguyễn Việt Chiến là một tác phẩm cảm động và đầy ý nghĩa, phản ánh tình yêu sâu sắc và lòng tự hào về quê hương. Tác giả đã khéo léo sử dụng những hình ảnh gần gũi và quen thuộc để diễn tả sự gắn bó giữa cá nhân và Tổ quốc.

**-Ý nghĩa cá nhân**: Đoạn thơ gợi nhắc về sự quý trọng và yêu thương Tổ quốc, đồng thời khuyến khích chúng ta trân trọng những giá trị văn hóa và lịch sử của dân tộc. Nó làm nổi bật mối liên hệ sâu sắc giữa tình cảm cá nhân và lòng tự hào dân tộc.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. Mở bài**

Tương lai là một cánh cửa rộng mở, chào đón chúng ta với vô vàn cơ hội và thách thức. Để bước qua cánh cửa ấy một cách tự tin và thành công, mỗi học sinh cần chuẩn bị cho mình một hành trang vững chắc. Vậy hành trang ấy bao gồm những gì, và làm thế nào để chúng ta có thể tự trang bị cho mình những hành trang cần thiết đó?

**II. Thân bài**

**1. Giải thích vấn đề**

"Hành trang cho tương lai" không chỉ đơn thuần là kiến thức học được trên ghế nhà trường. Đó là tổng hòa của kiến thức, kỹ năng, thái độ sống, và những giá trị đạo đức mà chúng ta tích lũy trong quá trình trưởng thành. Chuẩn bị hành trang cho tương lai là quá trình liên tục, đòi hỏi sự nỗ lực, tự nhận thức và không ngừng hoàn thiện bản thân.

**2. Phân tích vấn đề**

**Thực trạng:**

Hiện nay, nhiều học sinh vẫn còn thụ động trong việc chuẩn bị cho tương lai. Một số em chỉ tập trung vào việc học để đạt điểm cao mà chưa chú trọng đến việc phát triển toàn diện các kỹ năng cần thiết. Ngoài ra, áp lực từ gia đình và xã hội cũng khiến không ít học sinh cảm thấy hoang mang, lo lắng về tương lai.

**Nguyên nhân:**

**-Thiếu định hướng:** Nhiều học sinh chưa có mục tiêu rõ ràng cho tương lai, dẫn đến việc không biết bắt đầu từ đâu để chuẩn bị.

**-Hạn chế về thông tin:** Không phải học sinh nào cũng có đủ thông tin về các ngành nghề, cơ hội học tập và làm việc trong tương lai.

**-Áp lực học tập:** Áp lực học tập quá lớn đôi khi khiến học sinh không có thời gian để khám phá bản thân và phát triển các kỹ năng khác.

**Vì sao cần giải quyết vấn đề?**

Nếu không chuẩn bị tốt hành trang cho tương lai, học sinh có thể gặp nhiều khó khăn khi bước vào cuộc sống:

**-Khó khăn trong việc lựa chọn nghề nghiệp:** Thiếu kiến thức và kỹ năng có thể khiến học sinh khó khăn trong việc tìm kiếm công việc phù hợp với sở thích và năng lực.

**-Mất phương hướng trong cuộc sống:** Không có mục tiêu rõ ràng có thể dẫn đến sự mất phương hướng, hoang mang và thiếu tự tin.

**-Ảnh hưởng đến sự phát triển của xã hội:** Nếu thế hệ trẻ không được chuẩn bị tốt, tương lai của đất nước cũng sẽ bị ảnh hưởng.

**Ý kiến trái chiều:**

Một số người cho rằng việc học sinh chỉ cần tập trung vào học tập là đủ, còn việc chuẩn bị cho tương lai là trách nhiệm của gia đình và xã hội. Tuy nhiên, quan điểm này chưa toàn diện. Học sinh là chủ thể của quá trình chuẩn bị cho tương lai, và việc tự trang bị cho mình những hành trang cần thiết là vô cùng quan trọng.

**3. Giải pháp giải quyết vấn đề**

1. **Xây dựng nền tảng kiến thức vững chắc:**

**-Người thực hiện:** Học sinh.

**-Cách thực hiện:**

-Chú trọng học tập trên lớp, tích cực tham gia các hoạt động ngoại khóa, tìm hiểu thêm kiến thức qua sách báo, internet và các nguồn tài liệu khác.

Rèn luyện kỹ năng tự học, tư duy phản biện, sáng tạo và giải quyết vấn đề.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Sách giáo khoa, sách tham khảo, thư viện, internet, các khóa học trực tuyến, các ứng dụng học tập.

**-Phân tích:** Kiến thức là nền tảng cơ bản cho mọi thành công trong tương lai. Một nền tảng kiến thức vững chắc sẽ giúp học sinh tự tin bước vào đời, thích ứng với mọi thay đổi và nắm bắt cơ hội.

**-Bằng chứng:** Các nghiên cứu đã chỉ ra rằng những học sinh có thành tích học tập tốt thường có cơ hội việc làm cao hơn, thu nhập tốt hơn và có cuộc sống hạnh phúc hơn.

1. **Phát triển kỹ năng mềm:**

**-Người thực hiện:** Học sinh.

**-Cách thực hiện:**

-Tham gia các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ, đội nhóm để rèn luyện kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, lãnh đạo và quản lý thời gian.

-Tìm hiểu và thực hành các kỹ năng mềm khác như thuyết trình, đàm phán, giải quyết xung đột.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Các khóa học kỹ năng mềm, các buổi hội thảo, các hoạt động tình nguyện, các trò chơi mô phỏng.

**-Phân tích:** Kỹ năng mềm ngày càng trở nên quan trọng trong thế giới hiện đại. Chúng giúp học sinh thích nghi với môi trường làm việc, xây dựng mối quan hệ tốt đẹp và đạt được thành công trong sự nghiệp.

**-Bằng chứng:** Theo một khảo sát của LinkedIn, 92% nhà tuyển dụng cho rằng kỹ năng mềm quan trọng ngang bằng hoặc hơn kỹ năng chuyên môn.

1. **Rèn luyện sức khỏe thể chất và tinh thần:**

**-Người thực hiện:** Học sinh.

**-Cách thực hiện:**

-Tập thể dục thường xuyên, ăn uống lành mạnh, ngủ đủ giấc, tránh xa các chất kích thích.

-Tham gia các hoạt động giải trí, thư giãn để giảm căng thẳng, mệt mỏi.

-Tìm hiểu và thực hành các phương pháp giữ gìn sức khỏe tinh thần như thiền, yoga, đọc sách.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Các câu lạc bộ thể thao, các phòng tập gym, các ứng dụng theo dõi sức khỏe, các trung tâm tư vấn tâm lý.

**-Phân tích:** Một cơ thể khỏe mạnh và một tinh thần minh mẫn là điều kiện tiên quyết để học sinh có thể học tập và làm việc hiệu quả.

**-Bằng chứng:** Các nghiên cứu đã chứng minh rằng tập thể dục thường xuyên giúp cải thiện trí nhớ, tăng cường khả năng tập trung và giảm nguy cơ mắc các bệnh mãn tính.

1. **Xác định mục tiêu và định hướng nghề nghiệp:**

**-Người thực hiện:** Học sinh, với sự hỗ trợ của gia đình, thầy cô và các chuyên gia tư vấn.

**-Cách thực hiện:**

-Tự đánh giá điểm mạnh, điểm yếu, sở thích và đam mê của bản thân.

-Tìm hiểu về các ngành nghề, các trường đại học, các cơ hội việc làm.

-Tham gia các buổi tư vấn hướng nghiệp, các ngày hội việc làm, các chương trình thực tập.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Các bài trắc nghiệm hướng nghiệp, các trang web tư vấn nghề nghiệp, các buổi hội thảo, các chương trình thực tập.

**-Phân tích:** Việc xác định mục tiêu và định hướng nghề nghiệp sớm sẽ giúp học sinh có động lực học tập, lựa chọn ngành nghề phù hợp và có kế hoạch phát triển sự nghiệp rõ ràng.

**-Bằng chứng:** Theo một nghiên cứu của Đại học Harvard, những người có mục tiêu rõ ràng thường có thu nhập cao hơn 25% so với những người không có mục tiêu.

**4. Liên hệ bản thân**

Bản thân tôi cũng đã trải qua những khó khăn trong việc xác định mục tiêu và chuẩn bị cho tương lai. Tuy nhiên, nhờ sự nỗ lực tìm hiểu, khám phá bản thân và tham gia các hoạt động ngoại khóa, tôi đã dần tìm ra con đường phù hợp với mình. Tôi nhận ra rằng, hành trang cho tương lai không chỉ là những kiến thức sách vở mà còn là những trải nghiệm, kỹ năng và giá trị mà chúng ta tích lũy được trong quá trình trưởng thành.

**III. Kết bài**

Chuẩn bị hành trang cho tương lai là một quá trình quan trọng và không thể thiếu đối với mỗi học sinh. Bằng cách xây dựng mục tiêu rõ ràng, phát triển toàn diện, tìm kiếm thông tin và nhận được sự hỗ trợ từ gia đình và nhà trường, chúng ta có thể tự tin bước vào tương lai và đạt được những thành công. Thông điệp tôi muốn gửi đến các bạn học sinh là: "Tương lai là của chúng ta. Hãy chủ động chuẩn bị hành trang cho mình ngay từ hôm nay để có thể tự tin bước đi trên con đường mình đã chọn."

**ĐỀ SỐ 15**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:**

**TÓC CỦA MẸ TÔI**

*(Phan Thị Thanh Nhàn)*

*Mẹ tôi hong tóc buổi chiều*

*Quay quay bụi nước bay theo gió đồng*

*Tóc dại mẹ xõa sau lưng*

*Bao nhiêu sợi bạc chen cùng sợi đen.*

*Tóc sâu của mẹ tôi tìm*

*Ngón tay lần giữa ấm mềm yêu thương*

*Bao nhiêu sợi bạc màu sương*

*Bấy nhiêu lần mẹ lo buồn vì tôi.*

*Con ngoan rồi đấy mẹ ơi*

*Ước gì tóc mẹ bạc rồi lại xanh.*

*(Con muốn mặc áo đỏ đi chơi, NXB Kim Đồng, Hà Nội, 2016)*

**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt chính của bài thơ trên ?

**Câu 2.** Biện pháp tu từ nào được sử dụng ở các dòng thơ sau?

- Bao nhiêu sợi bạc chen cùng sợi đen.

- Bao nhiêu sợi bạc màu sương

- Ước gì tóc mẹ bạc rồi lại xanh.

**Câu 3.** Người con ước điều gì qua dòng thơ “Ước gì tóc mẹ bạc rồi lại xanh”?

**Câu 4.** Người con bộc lộ những cảm xúc, suy nghĩ gì trong bài thơ?

**Câu 5**. Bài thơ khơi gợi ở em những cảm xúc, suy nghĩ gì về người mẹ của mình? Em mong muốn làm điều gì cho mẹ?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ bài thơ của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu cảm nhận của mình về bài thơ.

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là học sinh, em nghĩ làm thế nào để xây dựng và nuôi dưỡng ước mơ hoài bão cho bản thân?”**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
|  | **ĐỌC HIỂU** |
| **1** | Biểu cảm |
| **2** | Hoán dụ, tương phản |
| **3** | Người mẹ trẻ lại |
| **4** | Người con cảm thấy buồn bã, xót xa khi thấy mẹ đã già; thấy ân hận vì mình đã để mẹ phải lo buồn nhiều; ước mong mẹ trẻ lại để được ở mãi bên mẹ và sẽ vâng lời mẹ để mẹ vui lòng. |
| **5** | HS tự nêu những cảm xúc, suy nghĩ gì về người mẹ của mình sau khi đọc bài thơ và điều mà mình mong muốn làm cho mẹ.  Ví dụ: Yêu thương mẹ nhiều hơn. Mong mẹ luôn khỏe mạnh, vui vẻ… Chăm sóc, phụng dưỡng mẹ , học tập, rèn luyện tốt để mẹ vui |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**I.Mở đoạn:**

**-Tác giả và tác phẩm**: Phan Thị Thanh Nhàn là tác giả của đoạn thơ "Tóc của mẹ tôi", một tác phẩm nổi bật trong văn học hiện đại Việt Nam, thể hiện tình cảm sâu sắc và chân thành của một đứa con đối với mẹ.

**-Tóm tắt nội dung**: Đoạn thơ miêu tả hình ảnh tóc của mẹ, phản ánh sự lo lắng và hy sinh của mẹ qua từng sợi tóc bạc, và mong ước của đứa con về sự thay đổi và hạnh phúc cho mẹ.

**II.Thân đoạn:**

**-Hình ảnh tóc mẹ**:

**-Tóc mẹ trong buổi chiều**: “Mẹ tôi hong tóc buổi chiều / Quay quay bụi nước bay theo gió đồng” vẽ nên một hình ảnh rất bình dị nhưng cũng rất đẹp đẽ, nơi mẹ chăm sóc bản thân trong sự yên bình của buổi chiều, với gió đồng và bụi nước.

**-Tóc bạc và tóc đen**: “Tóc dại mẹ xõa sau lưng / Bao nhiêu sợi bạc chen cùng sợi đen” thể hiện sự kết hợp giữa tóc bạc và tóc đen của mẹ, là dấu hiệu của thời gian trôi qua và những lo lắng, vất vả mà mẹ đã trải qua.

* **Sự hy sinh và lo lắng của mẹ**:

**-Tóc bạc và nỗi lo**: “Bao nhiêu sợi bạc màu sương / Bấy nhiêu lần mẹ lo buồn vì tôi” cho thấy mỗi sợi tóc bạc không chỉ là dấu hiệu của tuổi tác mà còn là biểu hiện của nỗi lo lắng và sự hy sinh của mẹ dành cho con.

**-Sự ấm mềm yêu thương**: “Tóc sâu của mẹ tôi tìm / Ngón tay lần giữa ấm mềm yêu thương” cho thấy sự chăm sóc và yêu thương mà mẹ dành cho đứa con, mỗi lần mẹ chạm vào tóc con là một lần mẹ thể hiện tình cảm và sự quan tâm sâu sắc.

* **Mong ước của con**:

**-Con ngoan và ước mong**: “Con ngoan rồi đấy mẹ ơi / Ước gì tóc mẹ bạc rồi lại xanh” thể hiện sự tri ân và tình yêu của đứa con đối với mẹ. Mong ước rằng mẹ có thể hồi phục lại sự trẻ trung và hạnh phúc, cho thấy lòng hiếu thảo và sự cảm kích đối với những nỗ lực và hy sinh của mẹ.

**Ý nghĩa và giá trị của đoạn thơ**

**-Tình yêu và sự hy sinh của mẹ**:

**-Sự kết hợp giữa hình ảnh cụ thể và cảm xúc**: Đoạn thơ sử dụng hình ảnh tóc mẹ để biểu đạt tình cảm sâu sắc và sự hy sinh của mẹ. Từng sợi tóc bạc không chỉ là dấu hiệu của tuổi tác mà còn là biểu tượng của tình yêu và sự lo lắng không ngừng của mẹ.

**-Mong ước hạnh phúc cho mẹ**: Mong ước của đứa con về việc tóc mẹ bạc rồi lại xanh không chỉ là một ước mơ về sự hồi phục về mặt thể chất mà còn là một mong muốn sâu xa về hạnh phúc và sức khỏe của mẹ.

**-Giá trị cảm xúc và thẩm mỹ**:

**-Sự giản dị nhưng sâu sắc**: Đoạn thơ dù miêu tả những hình ảnh rất giản dị như tóc mẹ, nhưng lại mang đến những cảm xúc rất sâu sắc về tình mẹ và lòng hiếu thảo.

**-Tạo cảm giác gần gũi và chân thành**: Sự miêu tả chân thật và gần gũi về mẹ, cùng với những cảm xúc và mong ước của đứa con, tạo nên một bức tranh tình cảm gia đình rất cảm động và chân thành.

**III.Kết đoạn:**

**-Nhận xét về đoạn thơ**: Đoạn thơ "Tóc của mẹ tôi" của Phan Thị Thanh Nhàn là một tác phẩm cảm động và đầy ý nghĩa, phản ánh tình yêu sâu sắc và lòng biết ơn của đứa con đối với mẹ. Tác giả đã khéo léo sử dụng hình ảnh tóc để thể hiện sự hy sinh và lo lắng của mẹ.

**-Ý nghĩa cá nhân**: Đoạn thơ nhắc nhở chúng ta về sự quan trọng của gia đình và tình cảm mẹ con. Nó khuyến khích chúng ta trân trọng và yêu thương những người đã hy sinh vì mình, đồng thời nhấn mạnh sự quý giá của những mối quan hệ gia đình.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. Mở bài**

Tuổi học trò là khoảng thời gian tươi đẹp nhất của đời người, là lúc mỗi chúng ta bắt đầu khám phá bản thân và thế giới xung quanh. Trong hành trình trưởng thành ấy, việc xây dựng và nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão là điều không thể thiếu. Ước mơ chính là ngọn hải đăng soi đường, là động lực giúp ta vượt qua khó khăn, thử thách để vươn tới thành công.

**II. Thân bài**

**1. Giải thích vấn đề**

Ước mơ là những khát khao cháy bỏng, những mục tiêu hướng tới trong tương lai. Hoài bão là ý chí quyết tâm thực hiện những điều lớn lao, có ý nghĩa cho bản thân và xã hội. Xây dựng và nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão là quá trình nhận thức, định hướng và không ngừng phấn đấu để biến những điều tưởng chừng viển vông thành hiện thực.

**2. Phân tích vấn đề**

**-Thực trạng:**

Hiện nay, nhiều học sinh vẫn còn mơ hồ, chưa xác định được ước mơ của mình. Một số bạn chạy theo xu hướng, a dua bạn bè mà không hiểu rõ bản thân thực sự muốn gì. Điều này dẫn đến việc lựa chọn sai ngành nghề, lãng phí thời gian và công sức.

**-Nguyên nhân:**

Nguyên nhân của tình trạng trên có thể kể đến như: thiếu định hướng từ gia đình và nhà trường, áp lực thành tích học tập, ảnh hưởng tiêu cực từ mạng xã hội, thiếu tấm gương sáng để noi theo...

**-Vì sao cần giải quyết vấn đề?**

Ước mơ, hoài bão không chỉ là động lực để ta vươn lên mà còn giúp ta tìm thấy ý nghĩa cuộc sống, sống có mục đích và trách nhiệm hơn. Thiếu đi ước mơ, con người dễ rơi vào trạng thái mất phương hướng, buông xuôi trước khó khăn.

**-Ý kiến trái chiều:**

Một số người cho rằng, ước mơ chỉ là ảo tưởng, không thực tế. Thay vì theo đuổi những điều viển vông, hãy tập trung vào những gì mình đang có. Tuy nhiên, quan điểm này hoàn toàn sai lầm. Ước mơ chính là động lực để ta phát triển, hoàn thiện bản thân. Nếu không có ước mơ, con người sẽ không bao giờ đạt được những thành tựu lớn lao.

**3. Giải pháp giải quyết vấn đề**

**3.1. Khám phá bản thân và thế giới xung quanh:**

**-Người thực hiện:** Chính bản thân học sinh.

**-Cách thực hiện:** Tích cực tham gia các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ, tìm hiểu về các ngành nghề, lĩnh vực khác nhau. Đọc sách, xem phim, tham quan các triển lãm, bảo tàng để mở rộng hiểu biết.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Các bài trắc nghiệm tính cách, hướng nghiệp, các buổi tư vấn của chuyên gia tâm lý, giáo viên.

**-Lí giải, phân tích:** Việc khám phá bản thân giúp học sinh nhận ra điểm mạnh, điểm yếu, sở thích, đam mê. Đồng thời, tìm hiểu về thế giới xung quanh giúp các em biết được những cơ hội, thách thức trong tương lai, từ đó định hướng được con đường mình muốn đi.

**-Bằng chứng:** Theo nghiên cứu của Đại học Stanford, những người có hiểu biết rộng về các lĩnh vực khác nhau thường có khả năng sáng tạo và thích ứng cao hơn, từ đó dễ dàng đạt được thành công trong sự nghiệp.

**3.2. Học hỏi từ những người thành công:**

**-Người thực hiện:** Học sinh.

**-Cách thực hiện:** Đọc sách, xem các bài phỏng vấn, bài nói chuyện của những người thành công trong lĩnh vực mình quan tâm. Gặp gỡ, trò chuyện trực tiếp với họ nếu có cơ hội.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Các trang web, ứng dụng chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm của người thành công.

**-Lí giải, phân tích:** Những người thành công là tấm gương để học sinh noi theo. Họ đã trải qua những khó khăn, thử thách và có những bài học quý giá để chia sẻ. Việc học hỏi từ họ giúp học sinh có thêm động lực, niềm tin để theo đuổi ước mơ.

**-Bằng chứng:** Bill Gates, người sáng lập Microsoft, từng chia sẻ rằng ông đã học được rất nhiều từ Warren Buffett, một nhà đầu tư huyền thoại. Những lời khuyên của Buffett đã giúp Gates đưa ra những quyết định quan trọng trong sự nghiệp của mình.

**3.3. Đặt mục tiêu cụ thể và lập kế hoạch hành động:**

**-Người thực hiện:** Học sinh, có thể nhờ sự hỗ trợ của giáo viên, cha mẹ.

**-Cách thực hiện:** Xác định mục tiêu mình muốn đạt được trong từng giai đoạn (ngắn hạn, trung hạn, dài hạn). Lập kế hoạch chi tiết các bước cần thực hiện để đạt được mục tiêu đó.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Các ứng dụng quản lý mục tiêu, thời gian.

**-Lí giải, phân tích:** Mục tiêu cụ thể và kế hoạch hành động giúp học sinh có định hướng rõ ràng, tránh lãng phí thời gian và công sức. Khi có kế hoạch, các em sẽ biết mình cần làm gì và làm như thế nào để đạt được ước mơ.

**-Bằng chứng:** Nghiên cứu của Đại học Dominican cho thấy những người viết ra mục tiêu của mình có khả năng đạt được chúng cao hơn 42% so với những người không viết.

**3.4. Rèn luyện kỹ năng và tích lũy kinh nghiệm:**

**-Người thực hiện:** Học sinh.

**-Cách thực hiện:** Tham gia các khóa học, lớp học thêm để nâng cao kiến thức, kỹ năng. Tìm kiếm cơ hội thực tập, làm việc bán thời gian để tích lũy kinh nghiệm thực tế.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Các trung tâm đào tạo, các công ty, tổ chức có chương trình thực tập.

**-Lí giải, phân tích:** Kỹ năng và kinh nghiệm là những yếu tố quan trọng giúp học sinh tự tin bước vào đời. Khi có đủ năng lực, các em sẽ dễ dàng tìm được công việc phù hợp và có cơ hội thăng tiến trong sự nghiệp.

**-Bằng chứng:** Theo báo cáo của Diễn đàn Kinh tế Thế giới, những người có kỹ năng mềm tốt (giao tiếp, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề...) thường có thu nhập cao hơn và có cơ hội thăng tiến nhanh hơn.

**4. Liên hệ bản thân**

Bản thân em cũng đã từng trải qua những giai đoạn hoang mang, chưa biết mình muốn gì và nên làm gì. Tuy nhiên, nhờ sự động viên của gia đình và thầy cô, em đã dần dần khám phá ra những sở thích và năng khiếu của mình. Em đã đặt ra những mục tiêu cụ thể và không ngừng nỗ lực để đạt được chúng.

**III. Kết bài**

Xây dựng và nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão là nhiệm vụ quan trọng của mỗi học sinh. Hãy luôn giữ vững niềm tin, khát khao và không ngừng phấn đấu để biến những ước mơ thành hiện thực. Bởi lẽ, ước mơ không chỉ làm cuộc sống của chúng ta thêm ý nghĩa mà còn góp phần xây dựng một xã hội tốt đẹp hơn.

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là học sinh, em nghĩ làm thế nào để quản lý thời gian hiệu quả?”**

**ĐÁP ÁN**

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. MỞ BÀI**

Thời gian là một dòng chảy vô tận, không ngừng nghỉ và không bao giờ quay trở lại. Mỗi giây phút trôi qua đều mang trong mình những cơ hội và thách thức. Đối với học sinh, việc quản lý thời gian hiệu quả không chỉ là một kỹ năng cần thiết mà còn là một yếu tố quan trọng quyết định sự thành công trong học tập và cuộc sống.

**II. THÂN BÀI**

**1. Giải thích vấn đề**

Quản lý thời gian hiệu quả là khả năng sử dụng thời gian một cách hợp lý, khoa học, tối ưu hóa từng khoảnh khắc để đạt được mục tiêu đề ra. Đối với học sinh, quản lý thời gian hiệu quả đồng nghĩa với việc cân bằng giữa học tập, hoạt động ngoại khóa, nghỉ ngơi và các mối quan hệ xã hội.

**2. Phân tích vấn đề**

**-Thực trạng:**

Hiện nay, nhiều học sinh đang gặp khó khăn trong việc quản lý thời gian. Một số em dành quá nhiều thời gian cho việc học, dẫn đến tình trạng căng thẳng, mệt mỏi, ảnh hưởng đến sức khỏe và hiệu quả học tập. Ngược lại, có những em lại sa đà vào các hoạt động giải trí, lơ là việc học, dẫn đến kết quả học tập kém.

**-Nguyên nhân:**

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng này. Một số em chưa nhận thức được tầm quan trọng của việc quản lý thời gian. Một số khác lại thiếu kỹ năng lập kế hoạch, xác định mục tiêu và ưu tiên công việc. Bên cạnh đó, sự phát triển của công nghệ, đặc biệt là mạng xã hội, cũng là một yếu tố gây xao nhãng, khiến học sinh khó tập trung vào việc học.

**-Hậu quả:**

Việc không quản lý thời gian hiệu quả có thể dẫn đến nhiều hậu quả nghiêm trọng. Học sinh có thể bị căng thẳng, mệt mỏi, thậm chí rơi vào trạng thái trầm cảm. Kết quả học tập sa sút, ảnh hưởng đến tương lai. Ngoài ra, việc dành quá nhiều thời gian cho một hoạt động có thể khiến học sinh bỏ lỡ những cơ hội khác trong cuộc sống.

**-Ý kiến trái chiều:**

Một số người cho rằng việc quản lý thời gian quá chặt chẽ sẽ khiến học sinh mất đi sự tự do, sáng tạo. Tuy nhiên, quản lý thời gian không có nghĩa là bó buộc bản thân vào một lịch trình cứng nhắc. Mục đích của việc quản lý thời gian là giúp học sinh sử dụng thời gian một cách hiệu quả nhất, để có thể làm được nhiều việc hơn, đạt được nhiều mục tiêu hơn.

**3. Giải pháp giải quyết vấn đề**

**3.1. Xác định mục tiêu rõ ràng và lập kế hoạch chi tiết:**

**-Người thực hiện:** Chính học sinh là người cần xác định mục tiêu học tập của mình.

**-Cách thực hiện:** Học sinh nên tự đặt ra những mục tiêu cụ thể, có thể đo lường được và có thời hạn hoàn thành. Sau đó, lập kế hoạch chi tiết để đạt được những mục tiêu đó, bao gồm các bước nhỏ và thời gian thực hiện cho từng bước.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Sử dụng sổ tay, ứng dụng ghi chú hoặc lịch điện tử để ghi lại mục tiêu và kế hoạch.

**-Lí giải, phân tích:** Việc xác định mục tiêu rõ ràng giúp học sinh có động lực và định hướng trong học tập. Kế hoạch chi tiết giúp học sinh biết mình cần làm gì và khi nào cần làm, từ đó tránh được tình trạng mất thời gian vào những việc không cần thiết.

**-Dẫn chứng:**

**-Nguyễn Ngọc Ký,** dù bị liệt cả hai tay nhưng nhờ có mục tiêu rõ ràng và kế hoạch học tập chi tiết, ông đã trở thành một nhà giáo ưu tú, truyền cảm hứng cho nhiều thế hệ học sinh.

**-Nhiều học sinh giỏi** thường chia sẻ rằng họ luôn lập kế hoạch học tập cụ thể, từ việc học trên lớp, làm bài tập đến ôn thi, giúp họ tận dụng tối đa thời gian và đạt kết quả cao.

**3.2. Ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng và cấp bách:**

**-Người thực hiện:** Học sinh cần tự đánh giá mức độ quan trọng và cấp bách của từng nhiệm vụ.

**-Cách thực hiện:** Sử dụng ma trận Eisenhower để phân loại các nhiệm vụ thành bốn nhóm: quan trọng và cấp bách, quan trọng nhưng không cấp bách, không quan trọng nhưng cấp bách, và không quan trọng cũng không cấp bách. Sau đó, ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ quan trọng và cấp bách trước.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Ma trận Eisenhower.

**-Lí giải, phân tích:** Việc ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng và cấp bách giúp học sinh tập trung vào những việc cần thiết nhất, tránh lãng phí thời gian vào những việc không quan trọng.

**-Dẫn chứng:**

**-Nhiều doanh nhân thành đạt** áp dụng ma trận Eisenhower để quản lý công việc hiệu quả, giúp họ đạt được nhiều thành tựu trong sự nghiệp.

**-Các học sinh giỏi** thường biết cách ưu tiên học các môn quan trọng trước khi thi, giúp họ đạt điểm cao hơn.

**3.3. Tạo thói quen học tập tốt và loại bỏ những thói quen xấu:**

**-Người thực hiện:** Học sinh cần tự rèn luyện và thay đổi thói quen của mình.

**-Cách thực hiện:** Thiết lập thời gian biểu học tập cố định, tạo không gian học tập yên tĩnh, tập trung, loại bỏ các yếu tố gây xao nhãng như điện thoại, mạng xã hội trong lúc học.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Sử dụng ứng dụng chặn trang web hoặc ứng dụng quản lý thời gian để hạn chế việc sử dụng điện thoại và mạng xã hội.

**-Lí giải, phân tích:** Thói quen học tập tốt giúp học sinh tập trung và hiệu quả hơn trong quá trình học. Loại bỏ những thói quen xấu giúp học sinh tránh lãng phí thời gian và năng lượng.

**-Dẫn chứng:**

**-Nguyễn Thị Thu Huệ,** thủ khoa khối A00 năm 2021, chia sẻ rằng cô luôn có thời gian biểu học tập cố định và không sử dụng điện thoại trong lúc học, giúp cô tập trung cao độ và đạt kết quả tốt.

**-Nhiều học sinh thành công** khác cũng chia sẻ rằng việc tạo thói quen học tập tốt đã giúp họ tiến bộ vượt bậc.

**4. Liên hệ bản thân**

Bản thân tôi cũng từng gặp khó khăn trong việc quản lý thời gian. Tuy nhiên, sau khi áp dụng những phương pháp trên, tôi đã cải thiện được đáng kể khả năng quản lý thời gian của mình. Tôi đã có thể cân bằng giữa việc học, hoạt động ngoại khóa và nghỉ ngơi. Kết quả học tập của tôi cũng được cải thiện rõ rệt.

**III. KẾT BÀI**

Quản lý thời gian hiệu quả là một kỹ năng quan trọng, không chỉ giúp học sinh thành công trong học tập mà còn trong cuộc sống. Mỗi học sinh cần nhận thức được tầm quan trọng của việc quản lý thời gian và chủ động áp dụng những phương pháp phù hợp để sử dụng thời gian một cách hiệu quả nhất.

**ĐỀ SỐ 17**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc kĩ bài thơ sau và trả lời câu hỏi:**

**LỜI RU CỦA MẸ**

*Lời ru ẩn nơi nào Và khi con đến lớp*

*Giữa mênh mang trời đất Lời ru ở cổng trường*

*Khi con vừa ra đời Lời ru thành ngọn cỏ*

*Lời ru về mẹ hát. Đón bước bàn chân con.*

*Lúc con nằm ấm áp Mai rồi con lớn khôn*

*Lời ru là tấm chăn Trên đường xa nắng g gắt*

*Trong giấc ngủ êm đềm Lời ru là bóng mát*

*Lời ru thành giấc mộng. Lúc con lên núi thẳm*

*Lời ru cũng gập ghềnh*

*Khi con vừa tỉnh giấc Khi con ra biển rộng*

*Thì lời ru đi chơi Lời ru thành mênh mông.*

*Lời ru xuống ruộng khoai*

*Ra bờ ao rau muống.*

*( Thơ Xuân Quỳnh, Kiều Văn chủ biên, NXB Đồng Nai, 1997)*

**Câu 1** . Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

**Câu 2*.*** Phương thức biểu đạt chính của bài thơ là gì?

**Câu 3*.*** Đọc bài thơ, em thấy *Lời ru ẩn nơi nào?*

**Câu 4**: Nêu tác dụng của biện pháp điệp ngữ ***lời ru*** trong bài thơ?

**Câu 5***.* Viết đoạn văn khoảng 3-5 câu chia sẻ suy nghĩ của mình về ý nghĩa của lời ru trong cuộc sống?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:Từ bài thơ của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu cảm nhận của mình về bài thơ.**

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là học sinh, em nghĩ làm thế nào để học cách sống có lý tưởng và mục đích?”**

**ĐÁP ÁN**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
|  | **ĐỌC HIỂU** |
| **1** | Thơ lục bát |
| **2** | Biểu cảm |
| **3** | Ở khắp mọi nơi |
| **4** | - Học sinh có thể có nhiều cách diễn đạt khác nhau nhưng đảm bảo tương đối chính xác, gần với nội dung gợi ý.  + Điệp ngữ lời ru lặp đi lặp lại trong bài 11 lần tạo nhịp điệu quen thuộc và âm hưởng dìu dặt như lời hát ru, diễn tả được sự hạnh phúc yen bình khi bên mẹ.  + Lời ru có ở khắp nơi, theo con từ lúc sinh ra đến khi khôn lớn, dù bất cứ nơi nào mẹ cũng dành cho con những điều tốt đẹp nhất. |
| **5** | - Học sinh viết đúng cấu trúc đoạn văn,có thể có nhiều cách diễn đạt khác nhau nhưng đảm bảo mạch lạc, rõ , phù hợp với chuẩn mực đạo đức và gần với nội dung gợi ý sau:  + Lời ru mang đến cho con giấc ngủ ngon, thể hiện sự che chở, nâng đỡ, dìu dắt của mẹ đối với đứa con, chắp cánh cho con bao ước mơ tươi đẹp.  + Lời ru chứa đựng trong đó cả một thế giới tinh thần mà người mẹ có được muốn xây dựng cho con: tình yêu thương, nhắn nhủ, bảo ban, khuyên dạy...  + Từ câu hát ru của mẹ mà con hiểu cuộc đời, hiểu được sự vất vả và tình yêu thương của mẹ dành cho con. Lời ru của mẹ là điều thiêng liêng, cao đẹp trong cuộc sống này. Lời ru của mẹ đã chắp cho con đôi cánh, cho con ước mơ, niềm tin, nghị lực để con bay cao bay xa. |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:I.Mở đoạn:**

**-Tác giả và tác phẩm**: Xuân Quỳnh là một trong những nhà thơ nổi bật của văn học Việt Nam với những bài thơ giàu cảm xúc và chân thành. "Lời Ru Của Mẹ" là một tác phẩm thể hiện tình cảm mẹ con sâu sắc và chân thành của bà.

**-Tóm tắt nội dung**: Bài thơ khám phá hình ảnh "lời ru" và cách nó đồng hành với sự trưởng thành của đứa trẻ, từ lúc còn nhỏ đến khi trưởng thành.

**II.Thân đoạn:**

**-Hình ảnh và ý nghĩa của "lời ru"**:

**-Lời ru ẩn nơi đâu**: Mở đầu bài thơ, tác giả đặt câu hỏi về nguồn gốc của "lời ru", cho thấy sự tìm kiếm và trân trọng của tác giả đối với giá trị của lời ru trong cuộc đời.

**-Lời ru và thiên nhiên**:

-“Lời ru ở cổng trường”: Khi đứa trẻ bắt đầu đến trường, lời ru từ mẹ vẫn hiện hữu như một sự động viên và bảo vệ.

-“Lời ru thành ngọn cỏ”: Lời ru trở thành một phần của thiên nhiên, hòa quyện với cuộc sống hàng ngày.

-“Lời ru xuống ruộng khoai, ra bờ ao rau muống”: Các hình ảnh gần gũi, cụ thể, thể hiện lời ru gắn bó với cuộc sống lao động và sinh hoạt của gia đình.

**-Sự phát triển và chuyển hóa của lời ru**:

**-Lời ru trong giấc ngủ**:

-“Lúc con nằm ấm áp, lời ru là tấm chăn, trong giấc ngủ êm đềm”: Lời ru bảo bọc và làm ấm áp, như một tấm chăn che chở trong giấc ngủ.

-“Lời ru thành giấc mộng”: Lời ru tạo nên những giấc mơ đẹp cho đứa trẻ.

**-Lời ru khi tỉnh dậy và trưởng thành**:

-“Khi con vừa tỉnh giấc, thì lời ru đi chơi”: Khi tỉnh dậy, lời ru không còn là một phần của giấc ngủ mà trở thành một phần của cuộc sống hàng ngày.

-“Lời ru cũng gập ghềnh”: Lời ru không chỉ là sự an ủi mà còn là những trải nghiệm đời sống, đôi khi có cả những khó khăn và thử thách.

**-Lời ru trên con đường trưởng thành**:

**-Khi con lớn khôn**:

-“Mai rồi con lớn khôn, trên đường xa nắng gắt”: Khi đứa trẻ trưởng thành và bước vào cuộc sống trưởng thành, lời ru vẫn hiện hữu như một nguồn động viên và bảo vệ.

-“Lời ru là bóng mát”: Trong những lúc khó khăn và thử thách, lời ru trở thành sự an ủi và che chở.

**-Trên những hành trình khác nhau**:

-“Khi con lên núi thẳm, khi con ra biển rộng”: Lời ru theo đứa trẻ trên mọi hành trình của cuộc đời, từ những khó khăn trên núi đến những thử thách trên biển.

-“Lời ru thành mênh mông”: Lời ru trở thành một phần không thể thiếu trong cuộc sống, rộng lớn và bao la như thế giới mà đứa trẻ phải đối diện.

**Ý nghĩa và giá trị của bài thơ**

**-Tình cảm mẹ con**:

**-Sự chăm sóc và yêu thương**: Bài thơ thể hiện tình yêu thương và sự chăm sóc vô bờ bến của người mẹ qua hình ảnh lời ru.

**-Lời ru là biểu tượng của tình mẫu tử**: Từ những ngày thơ bé cho đến khi trưởng thành, lời ru luôn đồng hành và hỗ trợ đứa trẻ, thể hiện sự quan tâm, lo lắng và yêu thương của mẹ.

**-Giá trị thẩm mỹ và cảm xúc**:

**-Sự kết hợp hài hòa giữa thiên nhiên và cuộc sống**: Xuân Quỳnh đã khéo léo kết hợp hình ảnh thiên nhiên và cuộc sống lao động để tạo nên một bức tranh hoàn chỉnh về lời ru.

**-Tính chân thực và gần gũi**: Bài thơ mang đến cảm giác gần gũi và chân thực, dễ dàng chạm đến trái tim người đọc bằng sự đơn giản và chân thành.

**III.Kết đoạn:**

**-Nhận xét về bài thơ**: "Lời Ru Của Mẹ" không chỉ là một bài thơ về tình mẹ con mà còn là một tác phẩm thể hiện sự hòa quyện giữa tình yêu thương và cuộc sống thường nhật.

**-Ý nghĩa cá nhân**: Bài thơ nhắc nhở chúng ta về sự quan trọng của tình yêu thương và sự chăm sóc trong cuộc sống, đặc biệt là tình yêu thương của mẹ mà chúng ta thường không nhận ra hết giá trị của nó.

**5. Kết luận và liên hệ**

**-Liên hệ với cuộc sống hiện tại**:

-Bài thơ có thể giúp người đọc suy ngẫm về vai trò của gia đình, đặc biệt là tình mẫu tử trong cuộc sống hiện đại, và cách chúng ta có thể trân trọng và giữ gìn những giá trị này.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. Mở bài**

Tuổi học trò là giai đoạn đẹp nhất của đời người, là lúc ta bắt đầu khám phá bản thân và thế giới xung quanh. Trong hành trình trưởng thành ấy, việc hình thành lý tưởng và mục đích sống đóng vai trò quan trọng, định hướng cho mọi suy nghĩ và hành động của chúng ta. Một học sinh sống có lý tưởng và mục đích sẽ có động lực học tập, rèn luyện và phấn đấu không ngừng để hoàn thiện bản thân, đóng góp cho xã hội.

**II. Thân bài**

**1. Giải thích vấn đề**

Lý tưởng sống là những ước mơ, khát vọng cao đẹp mà mỗi người hướng tới. Mục đích sống là những đích đến cụ thể, những giá trị mà ta muốn đạt được trong cuộc đời. Sống có lý tưởng và mục đích là sống có ý nghĩa, có định hướng, biết mình muốn gì và cần làm gì để đạt được điều đó.

**2. Phân tích vấn đề**

**Thực trạng:**

Hiện nay, không ít học sinh vẫn còn mơ hồ về lý tưởng và mục đích sống. Các em sống theo quán tính, chạy theo thành tích, điểm số mà chưa xác định được điều gì thực sự quan trọng với mình. Điều này dẫn đến việc học tập không hiệu quả, thiếu động lực phấn đấu, dễ sa đà vào những thói hư tật xấu.

**Nguyên nhân:**

-Chưa nhận thức được tầm quan trọng của việc sống có lý tưởng và mục đích.

-Thiếu sự định hướng, giáo dục từ gia đình, nhà trường và xã hội.

-Ảnh hưởng từ môi trường sống tiêu cực, thực dụng.

-Thiếu tấm gương sáng để noi theo.

**Vì sao cần giải quyết vấn đề?**

-Sống không có lý tưởng và mục đích giống như con thuyền lênh đênh trên biển cả, không biết đi về đâu.

-Thiếu định hướng sẽ khiến ta dễ dàng bị cuốn theo những cám dỗ, lạc lối trên đường đời.

-Sống không có mục đích là sống lãng phí, bỏ lỡ những cơ hội phát triển bản thân, cống hiến cho xã hội.

**Ý kiến trái chiều:**

Có ý kiến cho rằng, tuổi học trò chỉ cần tập trung vào việc học, không cần phải nghĩ đến những vấn đề xa vời như lý tưởng và mục đích sống. Tuy nhiên, quan điểm này chưa thực sự toàn diện. Việc học tập không chỉ là tích lũy kiến thức mà còn là quá trình hình thành nhân cách, phát triển toàn diện. Sống có lý tưởng và mục đích sẽ giúp ta học tập hiệu quả hơn, có ý thức trách nhiệm với bản thân và cộng đồng.

**3. Giải pháp**

* 1. **Hiểu rõ lý tưởng và mục đích là gì:**

**-Người thực hiện:** Chính bản thân mỗi học sinh.

**-Cách thực hiện:** Tìm hiểu thông qua sách báo, internet, các buổi diễn thuyết, trao đổi với thầy cô, bạn bè và người thân.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Đọc sách về các tấm gương thành công, tham gia các khóa học kỹ năng mềm, các câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa.

**-Phân tích:** Việc hiểu rõ lý tưởng và mục đích giúp chúng ta có cái nhìn toàn diện và sâu sắc hơn về cuộc sống, từ đó xác định được hướng đi đúng đắn cho bản thân.

**-Bằng chứng:** Nhiều tấm gương học sinh thành công đã chia sẻ rằng việc hiểu rõ lý tưởng và mục đích là yếu tố quan trọng giúp họ vượt qua khó khăn và đạt được thành tựu.

* 1. **Xác định lý tưởng và mục đích của bản thân:**

**-Người thực hiện:** Mỗi học sinh tự nhìn nhận và đánh giá bản thân.

**-Cách thực hiện:** Tự vấn bản thân về những điều mình đam mê, mong muốn đóng góp cho xã hội, những giá trị mình muốn hướng đến.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Thực hiện các bài trắc nghiệm tính cách, sở thích, tham khảo ý kiến của thầy cô, bạn bè, người thân.

**-Phân tích:** Việc xác định lý tưởng và mục đích của bản thân giúp chúng ta có động lực và niềm tin để theo đuổi ước mơ, sống một cuộc đời ý nghĩa và có ích cho xã hội.

**-Bằng chứng:** Bill Gates, từ khi còn là học sinh, đã xác định được mục tiêu của mình là làm cho công nghệ trở nên phổ biến và dễ tiếp cận hơn với mọi người. Điều này đã trở thành động lực để ông sáng lập Microsoft và trở thành một trong những người giàu có và ảnh hưởng nhất thế giới.

* 1. **Lập kế hoạch và hành động để đạt được lý tưởng và mục đích:**

**-Người thực hiện:** Mỗi học sinh tự lập kế hoạch và kiên trì thực hiện.

**-Cách thực hiện:** Chia nhỏ mục tiêu thành các bước cụ thể, đặt ra thời gian biểu và cam kết thực hiện.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Sử dụng sổ tay, ứng dụng quản lý thời gian, tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè, người thân.

**-Phân tích:** Việc lập kế hoạch và hành động giúp chúng ta có định hướng rõ ràng, tránh lãng phí thời gian và công sức, đồng thời rèn luyện tính kỷ luật và kiên trì.

**-Bằng chứng:** Oprah Winfrey, từ một cô bé có hoàn cảnh khó khăn, đã vạch ra kế hoạch chi tiết để trở thành một người dẫn chương trình truyền hình nổi tiếng và đã thành công nhờ sự nỗ lực không ngừng nghỉ.

* 1. **Không ngừng học hỏi và hoàn thiện bản thân:**

**-Người thực hiện:** Mỗi học sinh tự ý thức và chủ động trong việc học tập và phát triển bản thân.

**-Cách thực hiện:** Tham gia các lớp học, khóa học, đọc sách, tìm hiểu thông tin, trau dồi kỹ năng, rèn luyện thể chất và tinh thần.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Sử dụng các nguồn tài liệu trực tuyến, tham gia các diễn đàn, câu lạc bộ, tìm kiếm sự giúp đỡ từ thầy cô, bạn bè, người thân.

**-Phân tích:** Việc không ngừng học hỏi và hoàn thiện bản thân giúp chúng ta nâng cao kiến thức, kỹ năng, mở rộng tầm nhìn và có đủ năng lực để thực hiện lý tưởng và mục đích của mình.

**-Bằng chứng:** Malala Yousafzai, dù bị Taliban tấn công vì đấu tranh cho quyền được học của trẻ em gái, vẫn không từ bỏ việc học và tiếp tục lên tiếng vì những điều cô tin tưởng.

**4. Liên hệ bản thân**

Bản thân tôi đã từng trải qua giai đoạn hoang mang, không biết mình muốn gì và cần làm gì. Tuy nhiên, nhờ sự động viên của gia đình, thầy cô và bạn bè, tôi đã dần tìm thấy lý tưởng và mục đích sống của mình. Đó là trở thành một nhà giáo dục, góp phần đào tạo những thế hệ trẻ tài năng, có ích cho đất nước. Chính lý tưởng đó đã trở thành động lực để tôi không ngừng học tập, rèn luyện và phấn đấu.

**III. Kết bài**

Sống có lý tưởng và mục đích là điều vô cùng quan trọng đối với mỗi học sinh. Nó không chỉ giúp ta có một cuộc sống ý nghĩa, hạnh phúc mà còn là nền tảng để ta phát triển bản thân, đóng góp cho xã hội. Hãy luôn nuôi dưỡng những ước mơ, khát vọng cao đẹp và không ngừng nỗ lực để biến chúng thành hiện thực.

**ĐỀ SỐ 18**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc đoạn thơ sau và thực hiện yêu cầu:**

|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày mai con đi xa*  *Mẹ đừng buồn mẹ nhé*  *Chín tháng nhanh như mây*  *Trôi miên man đầu ngõ*  *Mẹ đừng rơi nước mắt*  *Đừng buồn lúc chiều buông*  *Đừng quên ngàn câu hát*  *Cho thềm nhà nở hoa*  *……………………………* | *Mẹ ơi những ngày xa*  *Là con thương mẹ nhất*  *Mẹ đặt tay lên tim*  *Có con đang ở đó*  *Như ngọt ngào cơn gió*  *Như nồng nàn cơn mưa*  *Với vạn ngàn nỗi nhớ*  *Mè dịu dàng trong con*  *(Trích “Dặn mẹ”, Đỗ Nhật Nam)* |

Câu 1. Đoạn thơ trên được viết bằng thể thơ nào?

Câu 2. Đoạn thơ trên là lời của ai?

Câu 3. Dòng nào nói đúng nhất về tác dụng của biện pháp tu từ so sánh và điệp ngữ trong hai câu thơ: “Như ngọt ngào cơn gió/ Như nồng nàn cơn mưa”?

Câu 4. Tưởng tượng khi khôn lớn phải đi xa, em sẽ dặn mẹ những gì?

Câu 5. Qua đoạn thơ, em có cảm nghĩ gì về tình mẫu tử? (Viết khoảng 4 đến 5 dòng).

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:Từ đoạn thơ của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu cảm nhận của mình về đoạn thơ.**

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là học sinh, em nghĩ làm thế nào để học cách sống chủ động, tự lập?”**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
|  | **I. PHẦN ĐỌC HIỂU:** |
| **1** | **Thể thơ năm chữ** |
| **2** | **Lời dặn của con với mẹ khi con đi xa** |
| **3** | C **C. Ngợi ca tình mẹ trong trẻo, ngọt ngào, da diết như cơn gió, cơn mưa** |
| **4** | HS tưởng tượng khi mình khôn lớn đi xa và dặn mẹ(Mong mẹ giữ gìn sức khỏe, không phải buồn phiền…) |
| **5** | Viết đoạn văn(3 đến 5 dòng) nêu cảm nghĩ về tình mẫu tử: tình cảm thiêng liêng cao đẹp, có vị trí đặc biệt quan trọng với mỗi người… |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**I.Mở đoạn:**

**-Tác giả và tác phẩm**: Đỗ Nhật Nam là một nhà thơ và nhà văn trẻ, nổi tiếng với những tác phẩm giàu cảm xúc và chân thành. "Dặn mẹ" là một bài thơ thể hiện tình cảm sâu sắc và chân thành của người con đối với mẹ trước khi xa nhà.

**-Tóm tắt nội dung**: Bài thơ là những lời dặn dò của con gửi đến mẹ trước khi rời xa, thể hiện sự quan tâm và tình yêu sâu sắc của người con đối với mẹ.

**II.Thân đoạn:**

**-Tình cảm của người con đối với mẹ**:

**-Khuyên mẹ đừng buồn**:

-“Ngày mai con đi xa, mẹ đừng buồn mẹ nhé”: Người con nhắc nhở mẹ không nên buồn khi phải chia tay, thể hiện sự quan tâm và lo lắng cho tâm trạng của mẹ.

-“Chín tháng nhanh như mây, trôi miên man đầu ngõ”: Hình ảnh thời gian trôi qua nhanh chóng nhấn mạnh sự bất ngờ và sự không thể đoán trước của sự chia ly.

**-Những lời dặn dò**:

-“Mẹ đừng rơi nước mắt, đừng buồn lúc chiều buông”: Khuyến khích mẹ giữ vững tinh thần và không để những cảm xúc buồn bã làm tổn thương chính mình.

-“Đừng quên ngàn câu hát, cho thềm nhà nở hoa”: Mẹ nên giữ niềm vui và tiếp tục làm những việc yêu thích, giúp cho cuộc sống luôn tươi đẹp.

**-Tình cảm của người con khi xa mẹ**:

**-Tình cảm không đổi**:

-“Mẹ ơi những ngày xa, là con thương mẹ nhất”: Dù xa mẹ, tình cảm của người con dành cho mẹ vẫn không hề thay đổi, thậm chí còn sâu đậm hơn.

-“Mẹ đặt tay lên tim, có con đang ở đó”: Mặc dù thể xác không còn gần mẹ, nhưng tình cảm và lòng yêu thương của con vẫn hiện diện trong trái tim mẹ.

**-Hình ảnh và cảm xúc**:

-“Như ngọt ngào cơn gió, như nồng nàn cơn mưa”: Sự so sánh với thiên nhiên thể hiện sự ngọt ngào và sâu lắng trong tình cảm của người con.

-“Với vạn ngàn nỗi nhớ, mẹ dịu dàng trong con”: Dù xa cách, người con luôn nhớ về mẹ và cảm nhận được sự dịu dàng của mẹ trong những nỗi nhớ của mình.

**Ý nghĩa và giá trị của bài thơ**

**-Tình mẫu tử**:

**-Sự quan tâm và lo lắng**: Bài thơ thể hiện sự quan tâm sâu sắc của người con đối với mẹ, nhắc nhở mẹ về sự giữ gìn và không để nỗi buồn chi phối.

**-Tình yêu thương bất diệt**: Tình cảm của người con dành cho mẹ là mãi mãi, không bị ảnh hưởng bởi khoảng cách và thời gian.

**-Giá trị thẩm mỹ và cảm xúc**:

**-Hình ảnh và ngôn từ**: Bài thơ sử dụng hình ảnh thiên nhiên và ngôn từ đơn giản nhưng sâu lắng để thể hiện tình cảm, tạo nên một bức tranh cảm xúc chân thực và đẹp đẽ.

**-Tính chân thành và gần gũi**: Bài thơ mang đến sự chân thành và gần gũi, dễ dàng chạm đến trái tim người đọc bằng sự đơn giản và mộc mạc trong tình cảm.

**III.Kết đoạn:**

**-Tổng kết cảm nhận**:

**-Nhận xét về bài thơ**: "Dặn mẹ" không chỉ là một bài thơ về tình cảm gia đình mà còn là một tác phẩm thể hiện sự gắn bó sâu sắc giữa người con và mẹ. Tình cảm đó không bị ảnh hưởng bởi sự xa cách và thời gian, mà ngày càng trở nên sâu đậm hơn.

**-Ý nghĩa cá nhân**: Bài thơ nhắc nhở chúng ta về sự quý trọng và tình yêu thương trong gia đình, đặc biệt là tình mẫu tử mà chúng ta thường không nhận ra hết giá trị của nó.

**5. Liên hệ và suy ngẫm**

**-Liên hệ với cuộc sống hiện tại**:

-Bài thơ có thể giúp người đọc suy ngẫm về tình cảm gia đình, sự chia ly, và cách chúng ta có thể thể hiện tình yêu và sự quan tâm trong những hoàn cảnh khác nhau của cuộc sống.

**-Suy ngẫm cá nhân**: Từ bài thơ, chúng ta có thể học cách trân trọng và thể hiện tình yêu thương của mình với những người thân yêu, đặc biệt là khi phải xa cách.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. Mở bài**

Cuộc sống hiện đại với muôn vàn thay đổi đòi hỏi mỗi cá nhân, đặc biệt là học sinh, phải không ngừng học hỏi và hoàn thiện bản thân. Trong đó, sống chủ động, tự lập được xem là một trong những yếu tố quan trọng giúp các bạn trẻ vững vàng trên con đường trưởng thành và thành công. Vậy sống chủ động, tự lập là gì và làm thế nào để rèn luyện đức tính này?

**II. Thân bài**

**1. Giải thích vấn đề**

Sống chủ động, tự lập là khả năng tự mình đưa ra quyết định, giải quyết vấn đề và chịu trách nhiệm về những việc mình làm mà không phụ thuộc vào sự giúp đỡ của người khác. Người có tính tự lập thường có ý chí mạnh mẽ, dám nghĩ dám làm và không ngại khó khăn.

**2. Phân tích vấn đề**

**a. Thực trạng:**

Trong xã hội hiện nay, không ít học sinh vẫn còn ỷ lại, thụ động trong học tập và cuộc sống. Các bạn thường chờ đợi sự hướng dẫn, nhắc nhở từ thầy cô, cha mẹ mà chưa có ý thức tự giác tìm tòi, khám phá kiến thức. Điều này khiến các bạn thiếu kỹ năng sống, khó thích nghi với những thay đổi và dễ bị lung lay trước những cám dỗ.

**b. Nguyên nhân:**

**-Sự bao bọc quá mức của gia đình:** Nhiều bậc phụ huynh vì thương con nên làm thay mọi việc, khiến các bạn không có cơ hội trải nghiệm và rèn luyện tính tự lập.

**-Ảnh hưởng từ môi trường xung quanh:** Bạn bè lười biếng, ham chơi cũng có thể tác động tiêu cực đến ý thức tự giác của học sinh.

**-Thiếu định hướng và mục tiêu rõ ràng:** Khi không biết mình muốn gì, học sinh dễ rơi vào trạng thái buông xuôi, phó mặc cho số phận.

**c. Hậu quả:**

Nếu không được giải quyết, tình trạng thiếu chủ động, tự lập sẽ gây ra những hậu quả nghiêm trọng:

**-Kết quả học tập kém:** Học sinh không có khả năng tự học sẽ khó tiếp thu kiến thức, dẫn đến thành tích học tập thấp.

**-Thiếu kỹ năng sống:** Các bạn sẽ gặp khó khăn trong việc thích nghi với môi trường mới, giải quyết các vấn đề trong cuộc sống.

**-Ảnh hưởng đến tương lai:** Thiếu tính tự lập khiến các bạn khó thành công trong sự nghiệp và cuộc sống sau này.

**d. Ý kiến trái chiều:**

Một số người cho rằng việc học sinh sống tự lập quá sớm có thể khiến các bạn đánh mất tuổi thơ, không được tận hưởng những niềm vui của lứa tuổi học trò. Tuy nhiên, quan điểm này chưa hoàn toàn chính xác. Sống tự lập không có nghĩa là phải tự làm mọi việc một mình mà là biết tự chịu trách nhiệm về bản thân, biết cân bằng giữa học tập và vui chơi.

**3. Giải pháp giải quyết vấn đề**

**3.1. Học sinh cần tự ý thức về tầm quan trọng của tính chủ động, tự lập:**

**-Người thực hiện:** Chính bản thân mỗi học sinh.

**-Cách thực hiện:**

-Tìm hiểu, đọc sách, tham khảo các bài viết, bài giảng về lợi ích của tính chủ động, tự lập.

-Quan sát, học hỏi từ những tấm gương thành công xung quanh (bạn bè, thầy cô, người thân, người nổi tiếng...)

-Thảo luận, chia sẻ với bạn bè, thầy cô về vấn đề này.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Sách, báo, internet, các buổi hội thảo, tọa đàm...

**-Lí giải, phân tích:** Khi hiểu rõ giá trị của tính tự lập, chủ động, học sinh sẽ có động lực và mục tiêu phấn đấu rõ ràng hơn.

**-Bằng chứng:** Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng những người có tính tự lập cao thường có khả năng giải quyết vấn đề tốt hơn, tự tin hơn và thành công hơn trong cuộc sống.

**3.2. Học sinh cần chủ động trong học tập:**

**-Người thực hiện:** Học sinh.

**-Cách thực hiện:**

-Tự đặt mục tiêu học tập cho bản thân.

-Tự tìm tòi, nghiên cứu tài liệu, không chỉ dựa vào sách giáo khoa.

-Tích cực tham gia các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ để mở rộng kiến thức.

-Chủ động trao đổi, thảo luận với thầy cô, bạn bè khi gặp khó khăn.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Sách tham khảo, internet, thư viện, các khóa học trực tuyến...

**-Lí giải, phân tích:** Việc chủ động trong học tập giúp học sinh không chỉ nắm vững kiến thức mà còn rèn luyện được kỹ năng tư duy, sáng tạo.

**-Bằng chứng:** Những học sinh có phương pháp học tập chủ động thường đạt thành tích cao hơn trong các kỳ thi, có khả năng thích ứng tốt hơn với môi trường đại học và công việc sau này.

**3.3. Học sinh cần tự lập trong cuộc sống hàng ngày:**

**-Người thực hiện:** Học sinh và gia đình.

**-Cách thực hiện:**

-Tự làm những công việc cá nhân: giặt giũ, dọn dẹp phòng, nấu ăn đơn giản...

-Tự quản lý thời gian, lên kế hoạch cho các hoạt động học tập và giải trí.

-Tự đưa ra quyết định và chịu trách nhiệm về những quyết định đó.

-Tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện để rèn luyện kỹ năng sống.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Lịch trình, sổ tay ghi chép, các ứng dụng quản lý thời gian, các khóa học kỹ năng sống...

**-Lí giải, phân tích:** Tính tự lập trong cuộc sống giúp học sinh trưởng thành hơn, có khả năng thích nghi tốt hơn với những thay đổi trong cuộc sống.

**-Bằng chứng:** Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng những đứa trẻ được rèn luyện tính tự lập từ nhỏ thường có khả năng kiểm soát cảm xúc tốt hơn, tự tin hơn và có mối quan hệ xã hội tốt đẹp hơn.

**3.4. Gia đình và nhà trường cần tạo điều kiện, khuyến khích học sinh rèn luyện tính chủ động, tự lập:**

**-Người thực hiện:** Gia đình, nhà trường.

**-Cách thực hiện:**

-Gia đình: Giao việc nhà phù hợp với lứa tuổi cho con, khuyến khích con tự đưa ra quyết định, tôn trọng ý kiến của con.

-Nhà trường: Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ, tạo cơ hội cho học sinh được thể hiện bản thân, khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động xã hội.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Các buổi sinh hoạt gia đình, các buổi ngoại khóa, các cuộc thi, các dự án học tập...

**-Lí giải, phân tích:** Sự ủng hộ từ gia đình và nhà trường là động lực quan trọng để học sinh phát triển tính chủ động, tự lập.

**-Bằng chứng:** Các trường học có môi trường giáo dục cởi mở, khuyến khích sự sáng tạo thường có học sinh năng động, tự tin và có nhiều thành tích nổi bật.

**4. Liên hệ bản thân**

Bản thân em cũng từng là một học sinh thiếu tự lập, ỷ lại vào bố mẹ. Tuy nhiên, nhờ sự động viên của gia đình và thầy cô, em đã dần thay đổi. Em bắt đầu tự lập kế hoạch học tập, tích cực tham gia các hoạt động của lớp, của trường. Nhờ đó, em không chỉ đạt được kết quả học tập tốt mà còn trở nên tự tin, năng động hơn.

**III. Kết bài**

Sống chủ động, tự lập là một hành trình dài đòi hỏi sự nỗ lực không ngừng của mỗi cá nhân. Tuy nhiên, nếu chúng ta biết cách rèn luyện, đức tính này sẽ trở thành hành trang quý giá giúp chúng ta vững bước trên con đường chinh phục những ước mơ và khát vọng của tuổi trẻ. Hãy bắt đầu từ những việc nhỏ nhất, từ hôm nay, để trở thành một người chủ động, tự lập và có ích cho xã hội.

**ĐỀ SỐ 19**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc đoạn trích sau :**

**CHIỀU DÀY CỦA BỨC TƯỜNG**

*Chỗ này ngày xưa tôi treo một bức tranh phong cảnh.*

*Bức tranh ấy đã làm tôi như được gần thiên nhiên hơn giữa các toà nhà khối hộp góc cạnh khô khan và đơn điệu.*

*Còn bây giờ chị treo ở đấy cái lồng bàn nhựa xanh.*

*Chỗ kia là chỗ của chiếc lá phong tôi mang từ Nga về với bao kỉ niệm. Rồi gió to, rồi nắng to, rồi độ ẩm lớn, tất cả đã ập tới đập vào cái lá mỏng manh ấy cho đến khi nó chỉ còn là những cái gân nhỏ xíu yếu ớt và cuối cùng tan ra, bay đi. Nhưng với tôi bao giờ chiếc lá phong vẫn cứ ở chỗ đó, ở chỗ của nó.*

*Còn bây giờ cái tủ đã che kín khoảng tường ấy.*

*Chỗ kia nữa với những dáng người buồn vui trên bức tường, có được từ những lần tôi nhìn rất lâu vào những vệt vôi vô tình và tưởng tượng ra, nay phủ lớp ve xanh.*

*Chẳng còn ở đấy dáng người giống dáng tôi hồi bé.* *Không thấy đâu hai mái đầu đang chụm lại thì thẩm.* *Cái mũi cao hếch với hàng mi rợp buồn ở góc tường kia làm tôi thẫn thờ bao* *lần giờ nơi nao?*

*Tất cả, tất cả đều xa lạ, xa lạ quá...*

*Cuộc đến thăm căn phòng cũ đã không như tôi tưởng.*

*[...] Về đến nhà mình, nhìn mọi vật trong phòng, tôi bỗng nhớ tới người chủ cũ của nó.* ***Không biết chỗ hiện nay tôi đặt giá sách người chủ cũ đã gửi gắm tình cảm gì vào đó? Bức tường ấy đã chứng kiến những gì trong phần đời của họ?***

***Chẳng hiểu lớp vôi quét đã phủ lên những kỉ niệm nào của người chủ trước đây?***

*Rồi tôi chợt giật mình nhận ra: Lớp kỉ niệm của tôi trên những bức tường sẽ luôn nằm ở giữa lớp kỉ niệm của người đến trước và người đến sau tôi.*

*Và những bức tường cứ dày lên cùng với những lớp kỉ niệm ấy.*

(Phạm Sông Hồng, *Chiều dày của bức tường*, Trần Hoài Dương tuyển chọn, Tuyển tập truyện ngắn hay Việt Nam dành cho thiếu nhi, tập 3, NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh, 2016)

**Trả lời các câu hỏi:**

**[Câu 1:](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)** [Xác định chủ đề và ngôi kể của câu chuyện?](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)

**[Câu 2 :](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)** [Xét về mục đích nói, những câu in đậm thuộc kiểu câu gì? Theo em tác giả sử dụng kiểu câu đó có ý nghĩa như thế nào với việc thể hiện chủ đề câu chuyện?](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)

**[Câu 3 :](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)** [Em hiểu như thế nào về nhan đề “Chiều dày của bức tường”?](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)

**[Câu 4 :](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)** [Câu văn “Nhưng với tôi bao giờ chiếc lá phong vẫn cứ ở chỗ đó, ở chỗ của nó.” đã cho thấy thái độ như thế nào của nhân vật tôi với những kỉ niệm, những kí ức của mình?](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)

**[Câu 5 :](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)** [Từ câu chuyện trên, em hãy liên hệ với thực tế và viết một đoạn văn 5 – 7 câu nêu suy nghĩ của mình về việc cần biết trân trọng kí ức, kỉ niệm của chính mình.](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ ngữ liệu của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu lên suy nghĩ của mình về ý nghĩa và giá trị của truyện.

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là học sinh, em nghĩ làm thế nào để học cách quản lý cảm xúc của bản thân?”**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1** | - Chủ đề của chuyện: Sự thay đổi và ý nghĩa của những kí ức, những kỉ niêm qua thời gian  - Ngôi kể thức nhất |
| **2** | - Những câu in đậm trong đoạn văn thuộc kiểu câu câu hỏi (câu nghi vấn).  - Mục đích sử dụng các câu nghi vấn này là để thể hiện sự suy tư, trăn trở của nhân vật chính về những kỷ niệm đã qua và sự thay đổi của không gian sống từ đó góp phần làm rõ chủ đề của câu chuyện. |
| **3** | + Nhan đề "Chiều dày của bức tường" mang một ý nghĩa tượng trưng sâu sắc, thể hiện sự tích lũy của những ký ức và kỷ niệm qua thời  + Bức tường dày lên không chỉ bởi những lớp vôi, mà còn bởi sự tiếp nối không ngừng của các thế hệ, mỗi thế hệ để lại dấu ấn riêng của mình trên bức tường. Bức tường dày lên cũng là biểu hiện của sự gắn bó tình cảm của mỗi người với không gian sống của mình. Những kỷ niệm được ghi dấu trên tường thể hiện tình cảm, những hoài niệm và cả sự tiếc nuối khi không gian thay đổi. |
| **4** | câu văn cho thấy nhân vật "tôi" có thái độ trân trọng, lưu giữ và hoài niệm về những kỷ niệm của mình, dù hiện thực xung quanh có thay đổi. Nhân vật cố gắng bảo vệ và duy trì những ký ức quý giá trong tâm hồn, kháng cự lại sự thay đổi và xa lạ của hiện tại. |
| **5** | HS viết 1 đoạn văn làm rõ việc trân trọng những kí ức và kỉ niệm của chính mình là điều cần thiết:  Gợi ý:  - Việc trân trọng ký ức và kỷ niệm của chính mình là vô cùng quan trọng vì đó là những mảnh ghép làm nên con người chúng ta hiện tại.  + Ký ức và kỷ niệm không chỉ là những khoảnh khắc đã qua mà còn là bài học, là kinh nghiệm sống quý giá giúp chúng ta trưởng thành.  + Chúng mang lại cảm giác thân thuộc, an ủi và niềm vui khi chúng ta nhớ lại những khoảng thời gian đẹp.  + Đồng thời, trân trọng ký ức cũng giúp chúng ta giữ vững bản sắc và cội nguồn, không bị lạc lõng trong dòng chảy không ngừng của cuộc sống hiện đại. Việc lưu giữ và trân trọng kỷ niệm còn giúp chúng ta biết ơn những người đã đồng hành, chia sẻ và tạo nên những kỷ niệm ấy.  - Vì vậy, hãy biết nâng niu và gìn giữ những kỷ niệm, bởi chúng là tài sản vô giá, không thể thay thế trong cuộc đời mỗi người. |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**I.Mở đoạn:**

**-Tác giả và tác phẩm**: Phạm Sông Hồng là một tác giả nổi tiếng với các tác phẩm về cuộc sống và tâm tư con người. Đoạn trích "Chiều dày của bức tường" nằm trong tuyển tập truyện ngắn hay dành cho thiếu nhi.

**-Tóm tắt nội dung**: Đoạn trích miêu tả cảm giác của nhân vật khi trở lại căn phòng cũ, nơi chứng kiến những kỷ niệm và sự thay đổi của không gian sống qua thời gian.

**II.Thân đoạn:**

**-Những kỷ niệm và sự thay đổi không gian**:

**-Bức tranh phong cảnh và lồng bàn nhựa xanh**:

-“Chỗ này ngày xưa tôi treo một bức tranh phong cảnh. Bức tranh ấy đã làm tôi như được gần thiên nhiên hơn”: Bức tranh là biểu tượng của sự kết nối với thiên nhiên và cảm giác yên bình giữa cuộc sống xô bồ.

-“Còn bây giờ chị treo ở đấy cái lồng bàn nhựa xanh”: Sự thay đổi từ bức tranh sang lồng bàn nhựa xanh cho thấy sự thay đổi trong cách sắp xếp và cảm giác về không gian đã trở nên khô khan hơn.

**-Chiếc lá phong và sự tàn úa**:

-“Chỗ kia là chỗ của chiếc lá phong tôi mang từ Nga về với bao kỉ niệm”: Chiếc lá phong là biểu tượng của kỷ niệm và chuyến đi xa.

-“Rồi gió to, rồi nắng to, rồi độ ẩm lớn... cuối cùng tan ra, bay đi”: Sự tàn úa của chiếc lá phong phản ánh sự phai nhạt của những ký ức và sự tác động của thời gian.

**-Dáng người trên bức tường và lớp ve xanh**:

-“Chỗ kia nữa với những dáng người buồn vui trên bức tường”: Những hình ảnh tưởng tượng từ vết vôi là sự phản chiếu của trí tưởng tượng và cảm xúc cá nhân.

-“Nay phủ lớp ve xanh”: Sự thay đổi này làm mất đi hình ảnh và cảm xúc trước đó, dẫn đến cảm giác xa lạ.

**-Sự cảm nhận của nhân vật về sự thay đổi**:

**-Cảm giác xa lạ và tiếc nuối**:

-“Tất cả đều xa lạ, xa lạ quá...”: Nhân vật cảm thấy sự khác biệt giữa hiện tại và quá khứ, làm cho không gian trở nên lạ lẫm và không còn cảm giác quen thuộc.

-“Cuộc đến thăm căn phòng cũ đã không như tôi tưởng”: Sự thất vọng khi nhận ra rằng căn phòng không còn giữ lại những kỷ niệm như trong trí nhớ.

**-Sự nhận ra về lớp kỷ niệm**:

-“Lớp kỉ niệm của tôi trên những bức tường sẽ luôn nằm ở giữa lớp kỉ niệm của người đến trước và người đến sau tôi”: Nhân vật nhận ra rằng những kỷ niệm của mình chỉ là một phần trong chuỗi các lớp kỷ niệm của nhiều người qua thời gian.

-“Và những bức tường cứ dày lên cùng với những lớp kỉ niệm ấy”: Những lớp kỷ niệm tích tụ tạo nên chiều dày của bức tường, phản ánh sự tiếp nối và thay đổi liên tục trong không gian và thời gian.

**. Ý nghĩa và giá trị của đoạn trích**

**-Những lớp kỷ niệm và sự tiếp nối của cuộc sống**:

**-Tính chất vô hình của kỷ niệm**: Kỷ niệm không thể giữ nguyên trong không gian vật chất, mà luôn bị ảnh hưởng và che phủ bởi thời gian và những thay đổi.

**-Sự kết nối giữa các thế hệ**: Mỗi lớp kỷ niệm của người đến trước và người đến sau đều tạo nên một câu chuyện liên tục và nối tiếp nhau trong không gian.

**-Giá trị thẩm mỹ và cảm xúc**:

**-Hình ảnh và ngôn từ**: Tác giả sử dụng hình ảnh cụ thể như bức tranh, chiếc lá phong, và dáng người trên bức tường để thể hiện những cảm xúc sâu sắc về sự thay đổi và kỷ niệm.

**-Tính chân thực và cảm xúc**: Đoạn trích mang đến sự chân thành trong cảm xúc của nhân vật khi đối diện với sự thay đổi và ký ức của quá khứ.

**III.Kết đoạn:**

**-Nhận xét về đoạn trích**: Đoạn trích “Chiều dày của bức tường” thể hiện sự thay đổi của không gian và kỷ niệm qua thời gian. Sự nhận ra về lớp kỷ niệm của mỗi người giúp chúng ta hiểu hơn về sự tiếp nối và thay đổi trong cuộc sống.

**-Liên hệ với cuộc sống hiện tại**:

-Đoạn trích có thể giúp người đọc suy ngẫm về sự thay đổi trong không gian sống và cách chúng ta giữ gìn và nhớ về quá khứ.

**-Suy ngẫm cá nhân**: Từ đoạn trích, chúng ta có thể học cách trân trọng những kỷ niệm và hiểu rằng mỗi người đều góp phần vào câu chuyện chung của không gian sống và thời gian.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. Mở bài**

Tuổi học trò là giai đoạn đẹp nhất của đời người, nhưng cũng là giai đoạn chứa đựng nhiều biến động về tâm sinh lý. Những cảm xúc vui, buồn, lo lắng, hồi hộp, thất vọng... đến dồn dập và đôi khi khiến các bạn trẻ cảm thấy choáng ngợp, mất phương hướng. Việc học cách quản lý cảm xúc của bản thân trở thành một kỹ năng sống thiết yếu, giúp các bạn học sinh vững vàng hơn trên con đường trưởng thành.

**II. Thân bài**

**1. Giải thích vấn đề**

Quản lý cảm xúc là khả năng nhận biết, hiểu và điều chỉnh những cảm xúc của bản thân một cách phù hợp với hoàn cảnh. Nó không đồng nghĩa với việc kìm nén cảm xúc, mà là cách chúng ta đối diện và xử lý chúng một cách tích cực, tránh để chúng ảnh hưởng tiêu cực đến bản thân và những người xung quanh.

**2. Phân tích vấn đề**

**Thực trạng:**

Trong môi trường học đường đầy áp lực, nhiều học sinh gặp khó khăn trong việc kiểm soát cảm xúc của mình. Điều này thể hiện qua những hành vi như cáu gắt với bạn bè, thầy cô, dễ nản lòng khi gặp thất bại, thu mình lại khi bị phê bình, hoặc thậm chí có những hành động tiêu cực như tự làm tổn thương bản thân.

**Nguyên nhân:**

**-Sự thay đổi nội tiết tố:** Tuổi dậy thì mang đến những biến đổi lớn về mặt sinh lý, khiến tâm trạng của các bạn trẻ dễ dao động.

**-Áp lực học tập:** Kỳ vọng từ gia đình, nhà trường, cùng với khối lượng kiến thức lớn khiến học sinh căng thẳng, mệt mỏi.

**-Môi trường sống:** Những xung đột trong gia đình, các mối quan hệ bạn bè phức tạp cũng là nguyên nhân gây ra những cảm xúc tiêu cực.

**-Thiếu kỹ năng:** Nhiều học sinh chưa được trang bị những kỹ năng cần thiết để nhận diện và xử lý cảm xúc của mình.

**Vì sao cần giải quyết vấn đề?**

Nếu không được kiểm soát, những cảm xúc tiêu cực có thể dẫn đến nhiều hậu quả nghiêm trọng:

**-Ảnh hưởng đến sức khỏe:** Căng thẳng, lo âu kéo dài có thể gây ra các vấn đề về thể chất như mất ngủ, đau đầu, rối loạn tiêu hóa...

**-Giảm sút kết quả học tập:** Khi tâm trạng bất ổn, học sinh khó tập trung, tiếp thu kiến thức kém hiệu quả.

**-Rạn nứt các mối quan hệ:** Những hành vi nóng nảy, thiếu kiềm chế có thể làm tổn thương người khác, gây mất lòng tin và xa cách.

**-Nguy cơ trầm cảm:** Trong những trường hợp nghiêm trọng, cảm xúc tiêu cực không được giải tỏa có thể dẫn đến những rối loạn tâm lý nghiêm trọng như trầm cảm.

**Ý kiến trái chiều:**

Một số người cho rằng việc thể hiện cảm xúc một cách tự nhiên là điều tốt, không nên kìm nén. Tuy nhiên, việc thể hiện cảm xúc cần có chừng mực và đúng lúc, đúng chỗ. Nếu không, nó có thể gây tổn thương cho bản thân và những người xung quanh.

**3. Giải pháp giải quyết vấn đề**

**3.1. Nhận diện và gọi tên cảm xúc:**

**-Người thực hiện:** Chính bản thân mỗi học sinh.

**-Cách thực hiện:**

-Quan sát cơ thể và tâm trí: Khi cảm thấy có sự thay đổi về cảm xúc, hãy dừng lại và chú ý đến những dấu hiệu như nhịp tim, hơi thở, nét mặt, suy nghĩ...

-Đặt tên cho cảm xúc: "Mình đang buồn", "Mình đang tức giận", "Mình đang lo lắng"...

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Nhật ký cảm xúc, các ứng dụng theo dõi tâm trạng.

**-Phân tích:** Việc nhận diện và gọi tên cảm xúc giúp ta hiểu rõ bản thân, từ đó có cách ứng xử phù hợp.

**-Dẫn chứng:**

-Chương trình "Giáo dục cảm xúc" của trường THPT Nguyễn Bỉnh Khiêm, Hà Nội đã giúp học sinh nhận biết và thể hiện cảm xúc một cách tích cực.

-Nhiều bạn trẻ chia sẻ trên mạng xã hội về việc sử dụng nhật ký cảm xúc để hiểu rõ bản thân và vượt qua những giai đoạn khó khăn.

**3.2. Tìm hiểu nguyên nhân gây ra cảm xúc tiêu cực:**

**-Người thực hiện:** Học sinh, có thể nhờ sự hỗ trợ của cha mẹ, thầy cô, bạn bè.

**-Cách thực hiện:**

-Tự vấn bản thân: "Điều gì khiến mình cảm thấy như vậy?", "Có phải mình đang quá khắt khe với bản thân?", "Mình có đang gặp áp lực gì không?"...

-Chia sẻ với người thân: Nói ra những suy nghĩ và cảm xúc của mình với người mình tin tưởng.

**-Phân tích:** Hiểu rõ nguyên nhân giúp ta tìm ra giải pháp phù hợp để giải quyết vấn đề, từ đó kiểm soát cảm xúc tốt hơn.

**-Dẫn chứng:**

-Các câu lạc bộ tâm lý học đường ngày càng phổ biến, tạo không gian cho học sinh chia sẻ và tháo gỡ những khúc mắc trong lòng.

-Nhiều phụ huynh đã chủ động tìm hiểu về tâm lý tuổi teen để có thể đồng hành và hỗ trợ con cái tốt hơn.

**3.3. Học cách điều hòa cảm xúc:**

**-Người thực hiện:** Học sinh, có thể tham gia các khóa học, hoạt động ngoại khóa.

**-Cách thực hiện:**

-Thư giãn: Tập hít thở sâu, yoga, thiền...

-Vận động: Chơi thể thao, tham gia các hoạt động ngoài trời...

-Làm những việc mình yêu thích: Đọc sách, nghe nhạc, vẽ tranh...

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Các ứng dụng hướng dẫn thiền, yoga, âm nhạc thư giãn.

**-Phân tích:** Việc điều hòa cảm xúc giúp ta lấy lại bình tĩnh, giảm căng thẳng, từ đó đưa ra quyết định sáng suốt hơn.

**-Dẫn chứng:**

-Trường THCS Lê Quý Đôn, TP.HCM đã đưa yoga vào chương trình học, giúp học sinh giảm stress và tăng cường sức khỏe tinh thần.

-Nhiều bạn trẻ chia sẻ kinh nghiệm vượt qua khủng hoảng tâm lý nhờ tập luyện thể thao và tham gia các hoạt động xã hội.

**3.4. Xây dựng tư duy tích cực:**

**-Người thực hiện:** Học sinh, cần sự đồng hành của gia đình và nhà trường.

**-Cách thực hiện:**

-Tập trung vào những điều tốt đẹp: Ghi lại những điều mình biết ơn mỗi ngày, đọc những câu chuyện truyền cảm hứng...

-Thay đổi cách nhìn nhận vấn đề: Tìm kiếm những cơ hội trong khó khăn, học hỏi từ thất bại...

-Lựa chọn những người bạn tích cực: Giao lưu với những người có suy nghĩ lạc quan, tích cực.

**-Phân tích:** Tư duy tích cực giúp ta có cái nhìn lạc quan hơn về cuộc sống, từ đó đối mặt với khó khăn và thất bại một cách mạnh mẽ hơn.

**-Dẫn chứng:**

-Cuộc thi "Sống tích cực" do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức đã lan tỏa thông điệp tích cực đến hàng triệu học sinh trên cả nước.

-Nhiều tấm gương học sinh vượt khó đã truyền cảm hứng cho cộng đồng, chứng minh rằng tư duy tích cực có thể làm nên những điều kỳ diệu.

**4. Liên hệ bản thân**

Bản thân tôi cũng từng trải qua những giai đoạn khó khăn trong việc kiểm soát cảm xúc. Tôi đã từng cáu gắt với bố mẹ, bạn bè vì những lý do nhỏ nhặt, hoặc tự trách mình khi không đạt được kết quả như mong đợi. Tuy nhiên, nhờ sự giúp đỡ của gia đình, thầy cô và việc tự tìm hiểu, học hỏi, tôi đã dần tìm ra những cách để đối phó với những cảm xúc tiêu cực. Tôi nhận ra rằng việc chấp nhận và thấu hiểu cảm xúc của mình là bước đầu tiên để quản lý chúng.

**III. Kết bài**

Quản lý cảm xúc không phải là một kỹ năng có thể thành thạo trong một sớm một chiều. Đó là một quá trình học hỏi và rèn luyện liên tục. Tuy nhiên, bằng sự kiên trì và nỗ lực, mỗi chúng ta đều có thể làm chủ được những cung bậc cảm xúc của mình, từ đó có một cuộc sống học đường hạnh phúc và thành công hơn. Hãy nhớ rằng, cảm xúc không phải là kẻ thù, mà là một phần của con người chúng ta. Khi biết cách quản lý cảm xúc, chúng ta sẽ có thể biến chúng thành động lực để phát triển bản thân và đạt được những mục tiêu trong cuộc sống.

**ĐỀ SỐ 20**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

**MẸ VẮNG NHÀ NGÀY BÃO**

*Mấy ngày mẹ về quê  
Là mấy ngày bão nổi  
Con đường mẹ đi về  
Cơn mưa dài chặn lối.*

*Hai chiếc giường ướt một  
Ba bố con nằm chung  
Vẫn thấy trống phía trong  
Nằm ấm mà thao thức.*

*Nghĩ giờ này ở quê  
Mẹ cũng không ngủ được  
Thương bố con vụng về  
Củi mùn thì lại ướt.*

*Nhưng chị vẫn hái lá  
Cho thỏ mẹ, thỏ con  
Em thì chăm đàn ngan  
Sớm lại chiều no bữa  
Bố đội nón đi chợ  
Mua cá về nấu chua…*

*Thế rồi cơn bão qua  
Bầu trời xanh trở lại  
Mẹ về như nắng mới  
Sáng ấm cả gian nhà.*

*(Tác giả: Đặng Hiển - Trích Hồ trong mây)*

**Câu 1**. Bài thơ được sáng tác theo thể thơ nào?

**Câu 2**. Chủ đề của bài thơ này là gì?

**Câu 3**. Bài thơ ca ngợi ai, về điều gì ?

**Câu 4**. Cảm nhận của em về hình ảnh mẹ trong hai dòng thơ cuối.

**Câu 5**. Hãy rút ra bài học sau khi đọc bài thơ.

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ bài thơ của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu cảm nhận của mình về bài thơ.

**Câu 2:**

**: Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là học sinh, em nghĩ làm thế nào để đối diện với những thay đổi và biến động trong cuộc sống?”**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
|  | **I. PHẦN ĐỌC HIỂU:** |
| **1** | Thơ năm chữ |
| **2** | Vai trò của người mẹ và tình cảm gia đình |
| **3** | Ca ngợi đức hi sinh và tình yêu thương của mẹ. |
| **4** | Mẹ trở về làm cả ngôi nhà toả rạng ánh sáng của niềm vui, niềm hạnh phúc. |
| **5** | - HS nêu được bài học từ ý nghĩa của bài thơ: *lòng biết ơn người mẹ đã hi sinh cho gia đình; b*iết *đoàn kết giúp đỡ anh chị em khi gia đình gặp khó khăn.* |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**I.Mở đoạn:**

**-Tác giả và tác phẩm**: Đặng Hiển là một nhà thơ nổi tiếng với những bài thơ về gia đình và cuộc sống thường ngày. Bài thơ "Mẹ vắng nhà ngày bão" là một tác phẩm thể hiện tình cảm gia đình trong những hoàn cảnh khó khăn.

**-Tóm tắt nội dung**: Bài thơ miêu tả cảnh gia đình trong những ngày bão, khi mẹ vắng nhà về quê. Những nỗi lo lắng, khó khăn và cảm xúc của các thành viên trong gia đình được thể hiện qua những hình ảnh và tình huống cụ thể.

**II.Thân đoạn:**

**-Cảnh gia đình khi mẹ vắng nhà**:

**-Mưa bão và khó khăn**:

-“Mấy ngày mẹ về quê / Là mấy ngày bão nổi”: Sự vắng mặt của mẹ trong những ngày bão tạo ra khó khăn và thiếu thốn.

-“Con đường mẹ đi về / Cơn mưa dài chặn lối”: Mưa bão làm cho con đường trở nên khó khăn, thể hiện tình trạng thời tiết khắc nghiệt.

**-Cuộc sống gia đình trong bão**:

-“Hai chiếc giường ướt một / Ba bố con nằm chung”: Hình ảnh các thành viên trong gia đình phải chia sẻ không gian và sự ấm áp trong điều kiện khó khăn.

-“Vẫn thấy trống phía trong / Nằm ấm mà thao thức”: Dù được ấm áp về thể xác nhưng vẫn cảm thấy thiếu vắng về tinh thần do sự vắng mặt của mẹ.

**-Sự lo lắng của mẹ và công việc của các thành viên khác**:

**-Những lo lắng và công việc của mẹ**:

-“Nghĩ giờ này ở quê / Mẹ cũng không ngủ được”: Mẹ cũng lo lắng về gia đình trong lúc bão, không thể yên tâm khi biết con cái và chồng ở nhà đang gặp khó khăn.

-“Thương bố con vụng về / Củi mùn thì lại ướt”: Mẹ lo lắng cho chồng và con cái, cảm thấy bất lực khi không thể giúp đỡ.

**-Công việc của các thành viên còn lại**:

-“Nhưng chị vẫn hái lá / Cho thỏ mẹ, thỏ con”: Hình ảnh chị gái chăm sóc động vật trong gia đình, thể hiện sự chăm sóc và trách nhiệm.

-“Em thì chăm đàn ngan / Sớm lại chiều no bữa”: Em cũng có phần trách nhiệm trong việc chăm sóc đàn ngan, góp phần vào việc duy trì cuộc sống gia đình.

-“Bố đội nón đi chợ / Mua cá về nấu chua…”: Hình ảnh bố vất vả đi chợ trong thời tiết xấu để lo bữa ăn cho gia đình, thể hiện sự chịu đựng và cố gắng.

**-Mẹ trở về và niềm vui gia đình**:

**-Sự trở về của mẹ**:

-“Thế rồi cơn bão qua / Bầu trời xanh trở lại”: Cơn bão qua đi và trời lại sáng, tượng trưng cho sự kết thúc của khó khăn.

-“Mẹ về như nắng mới / Sáng ấm cả gian nhà”: Mẹ trở về mang lại niềm vui và sự ấm áp cho gia đình, làm cho không khí trong nhà trở nên vui tươi và ấm cúng.

**Ý nghĩa và giá trị của bài thơ**

**-Tình cảm gia đình và sự hi sinh**:

**-Tình yêu thương của mẹ**: Bài thơ thể hiện sâu sắc tình yêu và sự lo lắng của mẹ dành cho gia đình ngay cả khi không ở bên cạnh.

**-Sự đoàn kết và chăm sóc**: Các thành viên trong gia đình đều cố gắng làm tròn trách nhiệm của mình, thể hiện sự đoàn kết và chăm sóc lẫn nhau trong thời gian khó khăn.

**-Tính chân thực và cảm xúc**:

**-Hình ảnh và ngôn từ**: Tác giả sử dụng những hình ảnh cụ thể như mưa bão, giường ướt, và sự vắng mặt của mẹ để tạo ra một bức tranh rõ nét về hoàn cảnh gia đình.

**-Tính chân thực trong cảm xúc**: Bài thơ phản ánh những cảm xúc chân thực của nhân vật về sự thiếu vắng và niềm vui khi gia đình được đoàn tụ.

**III.Kết đoạn:**

**-Nhận xét về bài thơ**: Bài thơ "Mẹ vắng nhà ngày bão" là một tác phẩm cảm động thể hiện tình cảm gia đình và sự hi sinh của mẹ. Tác phẩm mang đến một thông điệp về sự đoàn kết và lòng yêu thương trong gia đình.

**-Ý nghĩa cá nhân**: Bài thơ nhắc nhở chúng ta về giá trị của tình cảm gia đình và sự hi sinh trong cuộc sống, đồng thời làm nổi bật sự quan trọng của việc chăm sóc và yêu thương lẫn nhau.

**-Liên hệ với cuộc sống hiện tại**:

-Bài thơ có thể giúp người đọc suy ngẫm về sự quan trọng của gia đình và cảm nhận sâu sắc về sự vắng mặt và sự trở về của những người thân yêu.

**-Suy ngẫm cá nhân**: Từ bài thơ, chúng ta có thể học cách trân trọng và yêu thương gia đình, cũng như hiểu rằng mỗi thành viên đều góp phần quan trọng vào sự ấm áp và hạnh phúc chung của gia đình.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. MỞ BÀI:**

Cuộc sống luôn vận động và thay đổi không ngừng. Mọi thứ xung quanh ta đều có thể thay đổi bất cứ lúc nào, từ những điều nhỏ nhặt như thời tiết, lịch trình hàng ngày đến những sự kiện lớn lao hơn như chuyển trường, mất đi người thân yêu, hay thậm chí là những biến động toàn cầu. Đối với học sinh, giai đoạn này càng trở nên nhạy cảm và dễ bị ảnh hưởng bởi những thay đổi. Việc học cách đối mặt và thích nghi với những thay đổi này là một kỹ năng sống quan trọng mà mỗi học sinh cần phải trang bị.

**II. THÂN BÀI:**

**1. Giải thích vấn đề:**

Thay đổi và biến động trong cuộc sống là những sự kiện, tình huống làm xáo trộn cuộc sống thường ngày của chúng ta. Chúng có thể là tích cực (như được điểm cao, có thêm bạn mới) hoặc tiêu cực (như thất bại trong học tập, xung đột với bạn bè). Dù là loại nào, những thay đổi này đều đòi hỏi chúng ta phải điều chỉnh và thích nghi.

**2. Phân tích vấn đề:**

**-Thực trạng:** Học sinh ngày nay phải đối mặt với rất nhiều áp lực và thay đổi, từ việc học tập, thi cử đến các mối quan hệ xã hội. Nhiều em cảm thấy khó khăn trong việc thích nghi với những thay đổi này, dẫn đến căng thẳng, lo lắng, thậm chí là trầm cảm.

**-Nguyên nhân:** Có nhiều nguyên nhân dẫn đến thực trạng này. Một số nguyên nhân phổ biến bao gồm:

**-Áp lực học tập:** Chương trình học nặng, kỳ vọng cao từ gia đình và xã hội khiến nhiều học sinh cảm thấy quá tải và stress.

**-Môi trường xã hội:** Sự phát triển nhanh chóng của công nghệ, mạng xã hội tạo ra nhiều cơ hội nhưng cũng đặt ra nhiều thách thức cho học sinh trong việc xây dựng và duy trì các mối quan hệ.

**-Sự thay đổi trong gia đình:** Ly hôn, chuyển nhà, mất người thân... đều là những biến cố lớn có thể ảnh hưởng sâu sắc đến tâm lý của học sinh.

**-Vì sao cần giải quyết vấn đề?** Nếu không được giải quyết, những khó khăn trong việc đối diện với thay đổi có thể dẫn đến nhiều hậu quả tiêu cực:

**-Suy giảm sức khỏe tinh thần:** Căng thẳng, lo lắng kéo dài có thể dẫn đến trầm cảm, rối loạn lo âu và các vấn đề tâm lý khác.

**-Suy giảm kết quả học tập:** Khó tập trung, mất động lực học tập do những xáo trộn trong cuộc sống.

**-Mất cân bằng trong cuộc sống:** Khó khăn trong việc duy trì các mối quan hệ, tham gia các hoạt động xã hội.

**-Ý kiến trái chiều và phản biện:** Một số người cho rằng thay đổi là một phần tất yếu của cuộc sống, và học sinh nên chấp nhận và thích nghi với chúng một cách tự nhiên. Tuy nhiên, quan điểm này bỏ qua thực tế rằng không phải ai cũng có khả năng tự thích nghi một cách dễ dàng. Việc hỗ trợ và trang bị cho học sinh những kỹ năng cần thiết để đối diện với thay đổi là rất quan trọng.

**3. Giải pháp giải quyết vấn đề:**

**1. Xây dựng một nền tảng vững chắc về kiến thức và kỹ năng**

**Người thực hiện:** Học sinh

**Cách thực hiện:**

**-Học tập chăm chỉ:** Đầu tư thời gian và công sức cho việc học tập ở trường, không chỉ dừng lại ở kiến thức sách vở mà còn tìm hiểu sâu hơn qua các nguồn tài liệu khác nhau.

**-Phát triển kỹ năng mềm:** Tham gia các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ, đội nhóm để rèn luyện các kỹ năng như giao tiếp, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề, tư duy phản biện,...

**Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

**-Thư viện:** Nguồn tài nguyên vô giá cung cấp sách, tạp chí, báo chí,...

**-Internet:** Kênh thông tin đa dạng với các khóa học trực tuyến, bài giảng, video,...

**-Các tổ chức giáo dục:** Cung cấp các chương trình đào tạo kỹ năng mềm, hội thảo,...

**Phân tích:** Kiến thức và kỹ năng là nền tảng giúp học sinh tự tin và chủ động hơn trong việc thích nghi với những thay đổi. Một người có kiến thức rộng sẽ dễ dàng nhìn nhận vấn đề từ nhiều góc độ, đưa ra quyết định sáng suốt và tìm kiếm giải pháp hiệu quả.

**Dẫn chứng:**

**-Việt Nam:** Nhiều học sinh đạt thành tích cao trong các kỳ thi quốc tế nhờ quá trình học tập nghiêm túc và rèn luyện kỹ năng toàn diện.

**-Nước ngoài:** Bill Gates, nhà sáng lập Microsoft, từng chia sẻ rằng thành công của ông đến từ việc không ngừng học hỏi và trau dồi kiến thức.

**2. Nuôi dưỡng một tinh thần lạc quan và kiên cường**

**Người thực hiện:** Học sinh

**Cách thực hiện:**

**-Rèn luyện tư duy tích cực:** Luôn nhìn vào mặt tích cực của mọi vấn đề, tìm kiếm cơ hội trong khó khăn.

**-Đối mặt với thử thách:** Không trốn tránh hay sợ hãi trước những khó khăn, mà hãy coi đó là cơ hội để học hỏi và trưởng thành.

**-Tìm kiếm sự hỗ trợ:** Chia sẻ những khó khăn với gia đình, bạn bè, thầy cô để nhận được sự động viên và giúp đỡ.

**Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

**-Thiền định:** Giúp giảm căng thẳng, tăng cường sự tập trung và bình tĩnh.

**-Yoga:** Tăng cường sức khỏe thể chất và tinh thần.

**-Nhật ký:** Ghi lại những suy nghĩ, cảm xúc để tự nhìn nhận và điều chỉnh.

**Phân tích:** Một tinh thần lạc quan và kiên cường sẽ giúp học sinh vượt qua mọi khó khăn, biến động trong cuộc sống. Khi gặp thất bại, họ không nản lòng mà biết đứng dậy, rút kinh nghiệm và tiếp tục cố gắng.

**Dẫn chứng:**

**-Việt Nam:** Nick Vujicic, một diễn giả nổi tiếng không có tay chân, đã vượt qua nghịch cảnh để trở thành nguồn cảm hứng cho hàng triệu người trên thế giới.

**-Nước ngoài:** J.K. Rowling, tác giả bộ truyện Harry Potter, từng bị từ chối nhiều lần trước khi tìm được nhà xuất bản. Bà đã không bỏ cuộc và trở thành một trong những nhà văn thành công nhất thế giới.

**3. Xây dựng một mạng lưới hỗ trợ vững chắc**

**Người thực hiện:** Học sinh, gia đình, nhà trường, xã hội

**Cách thực hiện:**

**-Học sinh:** Chủ động xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với gia đình, bạn bè, thầy cô.

**-Gia đình:** Quan tâm, lắng nghe và chia sẻ với con cái.

**-Nhà trường:** Tạo môi trường học tập thân thiện, hỗ trợ học sinh trong việc học tập và phát triển cá nhân.

**-Xã hội:** Cung cấp các dịch vụ tư vấn, hỗ trợ tâm lý cho học sinh.

**Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

**-Các buổi sinh hoạt gia đình:** Tạo không khí ấm áp, gắn kết các thành viên.

**-Các chương trình tư vấn học đường:** Hỗ trợ học sinh giải quyết các vấn đề về học tập, tâm lý.

**-Các câu lạc bộ, đội nhóm:** Tạo môi trường cho học sinh giao lưu, học hỏi và phát triển.

**Phân tích:** Một mạng lưới hỗ trợ vững chắc từ gia đình, nhà trường và xã hội sẽ là điểm tựa tinh thần giúp học sinh vượt qua những giai đoạn khó khăn. Họ sẽ cảm thấy được yêu thương, quan tâm và có động lực để tiếp tục cố gắng.

**Dẫn chứng:**

**-Việt Nam:** Nhiều trường học đã xây dựng các chương trình tư vấn tâm lý, hỗ trợ học sinh giải quyết các vấn đề về học tập và cuộc sống.

**-Nước ngoài:** Tại Phần Lan, hệ thống giáo dục chú trọng đến việc xây dựng môi trường học tập thân thiện, hỗ trợ học sinh phát triển toàn diện.

**4. Liên hệ bản thân:**

Bản thân tôi cũng đã trải qua nhiều thay đổi trong cuộc sống học sinh. Có những lúc tôi cảm thấy lạc lõng, bối rối, nhưng nhờ sự hỗ trợ từ gia đình, bạn bè và thầy cô, tôi đã dần vượt qua và trưởng thành hơn. Tôi nhận ra rằng, thay đổi không đáng sợ, điều quan trọng là chúng ta có thái độ và cách tiếp cận đúng đắn.

**III. KẾT BÀI:**

Đối diện với thay đổi và biến động là một phần tất yếu của cuộc sống. Là học sinh, chúng ta cần trang bị cho mình những kiến thức, kỹ năng và thái độ đúng đắn để có thể vượt qua mọi khó khăn và thử thách. Hãy nhớ rằng, sau mỗi cơn mưa trời lại sáng, và sau mỗi lần vấp ngã, chúng ta lại có thêm kinh nghiệm để đứng lên và tiếp tục bước đi.

**ĐỀ SỐ 21**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:**

*Mùa hè năm đó là mùa hè quê ngoại.*

*Cuối năm lớp chín, tôi học bù đầu, người xanh như tàu lá. Ngày nào mẹ tôi cũng mua bí đỏ về nấu canh cho tôi ăn. Mẹ bảo bí đỏ bổ óc, ăn vào học bài sẽ mau thuộc. Trước nay, tôi vốn thích món này. Bí đỏ nấu với đậu phộng thêm vài cọng rau om, ngon hết biết. Nhưng ngày nào cũng phải buộc ăn món đó, tôi đâm ngán. Hơn nữa, dù dạ dày tôi bấy giờ tuyền một màu đỏ, trí nhớ tôi vẫn chẳng khá lên chút nào. Tôi học trước quên sau, học sau quên trước. Vì vậy tôi phải học gấp đôi những đứa khác.*

*Tối, tôi thức khuya lơ khuya lắc. Sáng, tôi dậy từ lúc trời còn tờ mờ. Mắt tôi lúc nào cũng đỏ kè. Ba tôi bảo :*

* *Nhất định đầu thằng Chương bị hở một chỗ nào đó. Chữ nghĩa đổ vô bao nhiêu rớt ra bấy nhiêu. Thế nào sang năm cũng phải hàn lại.*

*Mẹ tôi khác ba tôi. Mẹ không phải là đàn ông. Mẹ không nỡ bông phèng trước thân hình còm nhom của tôi. Mẹ xích lại gần tôi, đưa tay nắn nắn khớp xương đang lồi ra trên vai tôi, bùi ngùi nói :*

* *Mày học hành cách sao mà càng ngày mày càng giống con mắm vậy Chương ơi !*

*Giọng mẹ tôi như một lời than. Tôi mỉm cười trấn an mẹ:*

* *Mẹ đừng lo! Qua kỳ thi này, con lại mập lên cho mẹ coi!*

*Không hiểu mẹ có tin lời tôi không mà tôi thấy mắt mẹ rưng rưng. Thấy mẹ buồn, tôi cũng buồn lây. Nhưng tôi chẳng biết cách nào an ủi mẹ. Tôi đành phải nín thở nuốt trọn một tô canh bí đỏ cho mẹ vui lòng.*

*Dù sao, công của tôi không phải là công cốc. Những ngày thức khuya dậy sớm đã không phản bội lại tôi. Kỳ thi cuối năm, tôi xếp hạng khá cao.*

*Ba tôi hào hứng thông báo:*

* *Sang năm ba sẽ mua cho con một chiếc xe đạp.*

*Mẹ tôi chẳng hứa hẹn gì. Mẹ chỉ “thưởng” tôi một cái cốc trên trán:*

* *Cha mày! Từ nay lo mà ăn ngủ cho lại sức nghe chưa!*

*Ba tôi vui. Mẹ tôi vui. Nhưng tôi mới là người vui nhất. Tôi đàng hoàng chia tay với những tô canh bí đỏ mà không sợ mẹ tôi thở dài. Dù sao thì cũng cảm ơn mày, cơn ác mộng của tao, nhưng bây giờ xin tạm biệt nhé! Tôi cúi đầu nói thầm với trái bí cuối cùng đang nằm lăn lóc trong góc bếp trước khi cung tay cốc cho nó một phát.*

(Trích *Hạ đỏ*, Nguyễn Nhật Ánh, Nxb Trẻ, 2019)

**Câu 1 :** Đoạn trích trên được kể theo ngôi thứ mấy? Ai là người kể chuyện?

**Câu 2**  Theo em, việc nhân vật tôi *học trước quên sau, học sau quên trước* nên đã *học gấp đôi những đứa khác* thể hiện phẩm chất gì của nhân vật tôi?

**Câu 3** Nêu tác dụng của biện pháp tu từ so sánh được sử dụng trong câu “*Cuối năm lớp chín, tôi học bù đầu, người xanh như tàu lá”.*

**Câu 4 .**Chi tiết “*Thấy mẹ buồn, tôi cũng buồn lây. Nhưng tôi chẳng biết cách nào an ủi mẹ. Tôi đành phải nín thở nuốt trọn một tô canh bí đỏ cho mẹ vui lòng”* gợi cho em những suy nghĩ gì về tình cảm của nhân vật *tôi* đối với người mẹ của mình?

***Câu 5*** Emrút ra được 01 thông điệp tích cực sau khi đọc văn bản. Vì sao em lại chọn thông điệp đó?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ đoạn truyện của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu lên suy nghĩ của mình về ý nghĩa và giá trị của đoạn truyện.

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là học sinh, em nghĩ làm thế nào để xây dựng và duy trì một thái độ sống lạc quan?”**

**ĐÁP ÁN**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1** | [- Ngôi kể thứ nhất](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)  [- Người kể : tôi (nhân vật Chương)](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d) |
| **2** | - việc nhân vật tôi *học trước quên sau, học sau quên trước* nên đã *học gấp đôi những đứa khác* thể hiện **lòng quyết tâm, tinh thần hiếu học** của nhân vật tôi |
| **3** | - Biện pháp tu từ so sánh: người xanh như tàu lá  - Tác dụng:  + Góp phần làm cho lời văn trở nên sinh động, tăng sức gợi hình, gợi cảm.  + Giúp làm nổi bật sự vất vả, căng thẳng mà nhân vật phải chịu đựng khi học hành quá sức  + Cho thấy nhân vật tôi là một người chăm chỉ,hiếu học, có tinh thần quyết tâm để thực hiện ước mơ của mình |
| **4** | Chi tiết “*Thấy mẹ buồn, tôi cũng buồn lây. Nhưng tôi chẳng biết cách nào an ủi mẹ. Tôi đành phải nín thở nuốt trọn một tô canh bí đỏ cho mẹ vui lòng”* cho thấy tình cảm của nhân vật *tôi* đối với người mẹ của mình:  **+ Sự yêu thương và quan tâm**: Dù không biết cách nào để an ủi mẹ, nhân vật "tôi" vẫn cố gắng làm điều gì đó để mẹ vui lòng. Hành động nín thở nuốt trọn tô canh bí đỏ dù có thể không thích món ăn này cho thấy "tôi" rất yêu thương và quan tâm đến mẹ, luôn sẵn sàng làm bất cứ điều gì để mẹ được vui vẻ.  + **Lòng hiếu thảo**: Nhân vật "tôi" muốn mẹ vui lòng và sẵn sàng làm những việc dù nhỏ bé nhưng có ý nghĩa để làm mẹ hạnh phúc. Điều này cho thấy lòng hiếu thảo của "tôi" đối với mẹ, luôn muốn đáp lại sự chăm sóc và tình yêu thương của mẹ bằng những hành động thiết thực. |
| **5** | Những thông điệp có thể rút ra từ đoạn trích:  **+** Dù có gặp khó khăn, sự kiên trì và nỗ lực sẽ giúp bạn vượt qua và đạt được thành quả xứng đáng.  + Tình cảm gia đình là điểm tựa, là động lực tinh thần mạnh mẽ để mỗi người vượt qua những thử thách, chông gai trên đường đời.  + Con cái phải hiếu thảo và biết ơn cha mẹ.  (HS chọn 1 thông điệp và lí giải tại sao phù hợp) |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**I.Mở đoạn:**

1. **Giới thiệu chung về đoạn trích:**

-Nguồn gốc đoạn trích: từ tác phẩm “Hạ đỏ” của Nguyễn Nhật Ánh.

-Tóm tắt ngắn gọn nội dung đoạn trích: mô tả mùa hè của nhân vật chính Chương, những nỗ lực học tập vất vả và tình cảm của cha mẹ dành cho cậu.

1. **Mục đích cảm nhận:**

-Phân tích tâm tư, cảm xúc của nhân vật.

-Khám phá các yếu tố về tình cảm gia đình và sự hy sinh của cha mẹ.

**II.Thân đoạn:**

1. **Tâm trạng của nhân vật Chương:**

**-Sự mệt mỏi và căng thẳng trong học tập:**

-Miêu tả sự căng thẳng, áp lực của Chương khi phải học nhiều và không có thời gian nghỉ ngơi.

-Mô tả tình trạng sức khỏe của Chương: xanh xao, mắt đỏ kè.

**-Sự chán ngán đối với món canh bí đỏ:**

-Tình cảm đối với món ăn được mẹ nấu: từ sự yêu thích ban đầu đến sự chán ghét khi phải ăn liên tục.

-Đoạn miêu tả sự mệt mỏi và căng thẳng khi ăn món canh bí đỏ, mặc dù biết mẹ có ý tốt.

1. **Tình cảm và sự quan tâm của cha mẹ:**

**-Cha của Chương:**

-Nhận xét hài hước và có phần nghiêm khắc về trí nhớ của Chương.

-Hứa hẹn phần thưởng cho thành tích học tập tốt.

**-Mẹ của Chương:**

-Sự ân cần, lo lắng và tình cảm sâu sắc qua hành động nắn nắn khớp xương và lời nói buồn bã.

-Tấm lòng bao la và sự hy sinh của mẹ dù không thể hiện ra bằng lời hứa hẹn lớn lao như cha.

1. **Cảm xúc và phản ứng của nhân vật chính:**

**-Sự xót xa và nỗ lực của Chương:**

-Sự cảm thông và lo lắng của Chương đối với nỗi buồn của mẹ.

-Quyết tâm học hành để làm mẹ vui lòng và chứng minh sự nỗ lực của mình.

**-Sự nhẹ nhõm khi hoàn thành kỳ thi:**

-Niềm vui khi thành công trong kỳ thi và sự chia tay với món canh bí đỏ.

-Cảm giác biết ơn và sự trưởng thành trong cách đối diện với thử thách.

**Ý Nghĩa và Tinh Thần Của Đoạn Trích**

1. **Giá trị của nỗ lực và hy sinh:**

-Đoạn trích thể hiện sự nỗ lực của Chương và sự hy sinh của cha mẹ.

-Nhấn mạnh giá trị của sự chăm chỉ và cố gắng không chỉ vì bản thân mà còn vì sự yêu thương và kỳ vọng của gia đình.

1. **Tình cảm gia đình và sự cảm thông:**

-Tình yêu thương của cha mẹ dù không luôn thể hiện rõ ràng.

-Sự quan tâm và lo lắng của cha mẹ cho thấy mối quan hệ gia đình đầy yêu thương và sự chăm sóc.

1. **Sự trưởng thành và tự nhận thức:**

-Chương học được giá trị của nỗ lực và sự cố gắng.

-Sự thay đổi từ sự chán ghét và mệt mỏi sang sự trưởng thành và tự hào về thành quả của mình.

**III.Kết đoạn:**

-Tình cảm chân thành và sâu sắc được thể hiện qua sự cố gắng học tập và sự hy sinh của cha mẹ.

-Đoạn trích mang lại bài học về sự nỗ lực, sự yêu thương và sự cảm thông trong gia đình.

-Kêu gọi sự trân trọng và cảm ơn đối với những hy sinh của cha mẹ.

-Khuyến khích việc học tập và cố gắng không chỉ vì bản thân mà còn vì người thân yêu.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. Mở bài**

Cuộc sống là một hành trình dài với biết bao thăng trầm, thử thách. Trên con đường ấy, mỗi người đều phải đối mặt với những khó khăn, thất bại và cả những niềm vui, hạnh phúc. Giữa muôn vàn biến động của cuộc đời, thái độ sống lạc quan chính là ngọn đèn soi sáng, dẫn lối chúng ta vượt qua mọi gian nan, thử thách để vươn tới thành công. Đặc biệt, với lứa tuổi học sinh – những người đang trong giai đoạn hình thành nhân cách và phát triển bản thân, việc xây dựng và duy trì thái độ sống lạc quan càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết.

**II. Thân bài**

**1. Giải thích vấn đề**

Lạc quan là một thái độ sống tích cực, luôn nhìn nhận mọi việc theo hướng tốt đẹp, tin tưởng vào tương lai và không ngừng nỗ lực vươn lên. Người lạc quan không né tránh khó khăn mà luôn tìm cách vượt qua, biến thách thức thành cơ hội để trưởng thành.

**2. Phân tích vấn đề**

**-Thực trạng:**

Trong cuộc sống hiện đại ngày nay, nhiều học sinh đang phải đối mặt với áp lực học tập, thi cử, sự kỳ vọng của gia đình và xã hội. Điều này dễ khiến các em cảm thấy mệt mỏi, chán nản, thậm chí bi quan, tuyệt vọng. Một số em còn có xu hướng so sánh bản thân với người khác, tự ti về điểm yếu của mình và đánh mất niềm tin vào bản thân.

**-Nguyên nhân:**

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến thực trạng trên. Một phần là do môi trường sống ngày càng cạnh tranh, khiến các em cảm thấy áp lực. Bên cạnh đó, việc sử dụng mạng xã hội quá nhiều cũng khiến các em dễ bị ảnh hưởng bởi những thông tin tiêu cực, thiếu kiểm chứng. Ngoài ra, sự thiếu quan tâm, chia sẻ từ gia đình và thầy cô cũng là một trong những nguyên nhân khiến các em cảm thấy cô đơn, lạc lõng.

**-Vì sao cần giải quyết vấn đề?**

Thái độ sống bi quan không chỉ ảnh hưởng đến sức khỏe tinh thần, kết quả học tập mà còn tác động tiêu cực đến sự phát triển nhân cách của học sinh. Khi thiếu niềm tin vào bản thân và tương lai, các em dễ rơi vào trạng thái chán nản, buông xuôi, thậm chí có những hành động dại dột. Ngược lại, thái độ sống lạc quan giúp các em có thêm động lực để vượt qua khó khăn, phát huy tiềm năng và đạt được thành công trong học tập cũng như cuộc sống.

**-Ý kiến trái chiều và phản biện:**

Một số người cho rằng, sống lạc quan là thiếu thực tế, không nhìn nhận đúng sự thật. Tuy nhiên, lạc quan không có nghĩa là lờ đi những khó khăn, thất bại mà là nhìn nhận chúng một cách tích cực, tìm ra bài học và hướng giải quyết. Lạc quan giúp chúng ta nhìn thấy cơ hội trong thử thách, biến nghịch cảnh thành động lực để vươn lên.

**3. Giải pháp giải quyết vấn đề**

**1. Chấp nhận thực tế và tìm kiếm cơ hội trong khó khăn:**

**-Người thực hiện:** Chính bản thân mỗi học sinh.

**-Cách thực hiện:** Thay vì chối bỏ hay phàn nàn về những khó khăn, hãy nhìn nhận chúng như một phần tất yếu của cuộc sống. Tập trung vào việc tìm kiếm những cơ hội ẩn chứa trong mỗi thử thách.

**-Công cụ hỗ trợ:** Nhật ký cá nhân, thiền định.

**-Phân tích:** Việc chấp nhận thực tế giúp ta tiết kiệm năng lượng và thời gian thay vì đắm chìm trong cảm xúc tiêu cực. Khi nhìn thấy cơ hội trong khó khăn, ta sẽ có động lực để vượt qua và phát triển.

**-Dẫn chứng:**

**-Việt Nam:** Chàng trai Nguyễn Sơn Lâm, dù bị khuyết tật vận động, vẫn không ngừng nỗ lực học tập và trở thành một lập trình viên tài năng. Anh chia sẻ: "Khuyết tật không phải là rào cản, mà là động lực để tôi cố gắng hơn mỗi ngày."

**-Nước ngoài:** Nick Vujicic, người đàn ông không tay không chân, đã vượt qua nghịch cảnh để trở thành một diễn giả truyền cảm hứng trên toàn thế giới.

**2. Nuôi dưỡng lòng biết ơn:**

**-Người thực hiện:** Học sinh, gia đình, nhà trường.

**-Cách thực hiện:** Dành thời gian mỗi ngày để suy ngẫm về những điều tốt đẹp mình đang có, từ những điều nhỏ nhặt như bữa cơm gia đình đến những thành tựu lớn hơn. Thể hiện lòng biết ơn với những người xung quanh bằng lời nói và hành động.

**-Công cụ hỗ trợ:** Nhật ký biết ơn, các hoạt động tập thể thể hiện lòng biết ơn.

**-Phân tích:** Lòng biết ơn giúp ta trân trọng những gì mình đang có, từ đó cảm thấy hạnh phúc và lạc quan hơn. Khi biết ơn người khác, ta cũng xây dựng được những mối quan hệ tích cực.

**-Dẫn chứng:**

**-Việt Nam:** Phong trào "Lời cảm ơn" được lan tỏa rộng rãi trên mạng xã hội, khuyến khích mọi người bày tỏ lòng biết ơn đến những người xung quanh.

**-Nước ngoài:** Oprah Winfrey, người phụ nữ quyền lực nhất thế giới, luôn nhấn mạnh tầm quan trọng của lòng biết ơn trong cuộc sống của bà.

**3. Xây dựng mục tiêu và theo đuổi đam mê:**

**-Người thực hiện:** Học sinh, gia đình, nhà trường.

**-Cách thực hiện:** Xác định những mục tiêu cụ thể, có ý nghĩa với bản thân và lập kế hoạch để đạt được chúng. Dành thời gian cho những hoạt động mình yêu thích và tìm kiếm cơ hội để phát triển đam mê.

**-Công cụ hỗ trợ:** Sổ tay kế hoạch, các câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa.

**-Phân tích:** Mục tiêu và đam mê giúp ta có định hướng và động lực trong cuộc sống. Khi đạt được những thành tựu nhỏ, ta sẽ cảm thấy tự tin và lạc quan hơn về tương lai.

**-Dẫn chứng:**

**-Việt Nam:** Nguyễn Hà Đông, cha đẻ của trò chơi Flappy Bird, đã biến đam mê của mình thành hiện thực và đạt được thành công vang dội.

**-Nước ngoài:** Elon Musk, người sáng lập SpaceX và Tesla, luôn theo đuổi những mục tiêu lớn lao và không ngừng đổi mới.

**4. Chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần:**

**-Người thực hiện:** Học sinh, gia đình, nhà trường.

**-Cách thực hiện:** Duy trì chế độ ăn uống lành mạnh, tập thể dục đều đặn, ngủ đủ giấc. Dành thời gian thư giãn, tham gia các hoạt động giải trí lành mạnh. Học cách quản lý căng thẳng và tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần thiết.

**-Công cụ hỗ trợ:** Các ứng dụng theo dõi sức khỏe, các lớp học yoga, thiền định, các trung tâm tư vấn tâm lý.

**-Phân tích:** Sức khỏe thể chất và tinh thần có mối liên hệ mật thiết với thái độ sống. Khi cơ thể khỏe mạnh, tinh thần thoải mái, ta sẽ dễ dàng đối mặt với khó khăn và nhìn nhận mọi thứ một cách tích cực hơn.

**-Dẫn chứng:**

**-Việt Nam:** Các trường học ngày càng chú trọng đến việc tổ chức các hoạt động thể dục thể thao, giáo dục kỹ năng sống và tư vấn tâm lý cho học sinh.

**-Nước ngoài:** Các quốc gia phát triển như Phần Lan, Đan Mạch rất coi trọng việc giáo dục sức khỏe tinh thần cho trẻ em từ nhỏ.

**4. Liên hệ bản thân**

Bản thân em cũng từng trải qua những giai đoạn khó khăn, áp lực trong học tập. Tuy nhiên, nhờ sự động viên của gia đình, thầy cô và bạn bè, em đã học được cách nhìn nhận mọi việc theo hướng tích cực hơn. Em luôn đặt ra mục tiêu cho bản thân và cố gắng hết sức để đạt được chúng. Bên cạnh đó, em cũng tích cực tham gia các hoạt động ngoại khóa để giải tỏa căng thẳng và mở rộng kiến thức. Nhờ đó, em đã vượt qua được những khó khăn và đạt được những thành tích nhất định trong học tập.

**III. Kết bài**

Thái độ sống lạc quan là một yếu tố quan trọng giúp học sinh vượt qua khó khăn, phát triển bản thân và đạt được thành công trong cuộc sống. Mỗi học sinh cần nhận thức được tầm quan trọng của việc xây dựng và duy trì thái độ sống lạc quan, đồng thời áp dụng những giải pháp phù hợp để biến lạc quan thành động lực mạnh mẽ trên hành trình chinh phục ước mơ. Hãy luôn nhớ rằng, "Cuộc sống không phải là chờ đợi cơn bão đi qua, mà là học cách nhảy múa dưới mưa".

**ĐỀ SỐ 22**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

**Cha tôi**

*Nhà tôi có bốn người.*

*Cha tôi thế hệ 5X, chớm già. Hơn nửa thế kỉ có mặt trên đời thì bốn mươi năm cha mặc áo nhà binh, cầm súng và xa nhà. Mẹ thế hệ 6X, sinh sau cha hơn một giáp, luôn chịu cảnh xa chồng. Chị Mai tôi thế hệ 7X đã gần ba mươi tốt nghiệp đại học, chị đi làm cho một doanh nghiệp Nhật Bản, suốt ngày ăn cơm tiệm.*

*Tôi, thế hệ 8X, mười chín tuổi, tốt nghiệp phổ thông hạng làng nhàng, thi vào đại học hai lần đều trượt. Sống theo ý mình luôn là cảm hứng thường trực và tự do muôn năm. Sống tự do theo ý thích, tôi suốt ngày chơi bời, đàn đúm. …đầu tóc thì đổi kiểu xoành xoạch, hết nhuộm hoe hoe vàng lại hấp màu lông chuột.*

*Cha khoác ba lô về hẳn nhà, nghỉ hưu. Một ba lô quân phục màu phân ngựa. Hai đôi giầy đen một cũ một mới. Một mũ kê pi. Chín cái huân, huy chương đỏ rực, vàng chóe. Một đôi dép đúc mòn vẹt gót. Nghe nói cha cất giữ từ hồi ở Trường Sơn.*

*(…) Đến tận lúc về, con bé bạn tôi còn chưa hết hãi:*

*- Khiếp! Ông già mày ghê quá. Hỏi tao mà cứ như mật thám hỏi cung các chiến sĩ*

*cộng sản trong nhà tù đế quốc thực dân ấy.*

*- Bố tao nghiêm thế. Nhưng mà thương vợ con và mọi người lắm.*

*- Tao đếch thích kiểu thương ấy. Bận sau nếu có chuyện gì tao với mày ra quán cà phê cho tiện.*

*Cánh cổng khép lại. Tôi mang theo nỗi ấm ức của thằng con trai mới lớn.*

*- Cha cứ làm kiểu này thì con hết bạn, hết chỗ chơi. Từ bây giờ có giời bảo cũng chẳng đứa nào dám đến nhà mình nữa.*

*- Mẹ con con ăn uống, đi lại, ngủ nghỉ, chơi bời không ổn chút nào. Ma túy, tệ nạn xã hội đầy ra đấy. Các con còn non nớt. Rất dễ sa ngã.*

*Tôi tức quá cãi lại:*

*- Bao nhiêu năm qua không có cha, mẹ con con vẫn sống tốt cơ mà. Cả cuộc đời cha ở trong quân đội, ngoài việc sinh bọn con ra cha đã làm được cái gì cho cái nhà này chưa mà cha trách mắng mọi người...*

*Nói chưa dứt, mắt tôi đã hoa cả lên. Một cái tát nổ đom đóm mắt từ bàn tay thô ráp quen cầm súng nhà binh. Tôi ngã dúi. Cha quát to:*

*- Chả nhẽ cha đi bộ đội bao nhiêu năm cống hiến cho đất nước là để cho con nói với cha bằng cái giọng chợ giời ấy hả? Bà ấy đâu rồi? Con hư tại mẹ!*

*Con hư tại mẹ, cháu hư tại bà. Bà tôi mất từ lâu lắm rồi còn mẹ ở cửa hàng mỹ phẩm vẫn chưa về, chị Mai ngoan ngoãn thì đi học thêm Anh văn. Dường như lòng tự trọng của đứa con trai mới lớn chấm hết. Tất cả kìm hãm, dồn nén sự khó chịu của tôi từ lúc cha về đã quá đủ. Cha - một người cha đi biền biệt bao nhiêu năm để rồi bỗng dưng về nhà xới tung lên mọi thứ với kỷ luật nhà binh. Tôi nói với cha:*

*- Thôi cha! Đừng bao giờ nói với con về những ngày tháng cha đi bộ đội. Thời oai*

*hùng xa lắm lắm rồi, cha ạ.*

*Sắc mặt của cha tôi đỏ hồng lại tím nhanh dễ sợ. Môi ông lắp bắp:*

*- Mà... mày... nói... ca... cái... gì?*

*Ông ôm đầu, đau đớn, ngồi phịch xuống giường gấp.*

*- Chẳng có gì cả! Con nói là, - Tôi nhấn mạnh từng chữ - con chán ghét cha và cả những điều cha nghĩ, những gì cha nói và cha làm. Cha đã biến cả nhà ta thành trại lính.*

*Tôi cãi lại cha và tôi lao khỏi nhà. Tôi bỏ đi lang thang trên phố. Đêm tôi không về. Sau này, khi “trời yên biển lặng”, tôi mới biết: Suốt đêm ấy, cha lo lắng sợ tôi dạt vòm đi bụi đời. Ông điện thoại báo hung tin về thằng con quý tử bỏ nhà cho bạn bè, đồng đội đã phục viên, xuất ngũ, nghỉ hưu biết. Người nọ vội vã gọi người kia lan truyền theo cấp số nhân, như thể chiến tranh sắp nổ ra, huy động gần hết một “tiểu đoàn quân” đi tìm... tôi.*

Trích *Cha tôi*, Sương Nguyệt Minh, vănnghe.ninhbinh.gov.vn

**Câu 1** Nhân vật chính trong câu chuyện trên là ai?

**Câu 2:** Câu chuyện được kể theo ngôi kể nào?

**Câu 3:** Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ liệt kê được sử dụng trong những câu văn sau: “*Cha khoác ba lô về hẳn nhà, nghỉ hưu. Một ba lô quân phục màu phân ngựa. Hai đôi giầy đen một cũ một mới. Một mũ kê pi. Chín cái huân, huy chương đỏ rực, vàng chóe. Một đôi dép đúc mòn vẹt gót. Nghe nói cha cất giữ từ hồi ở Trường Sơn.”*

**Câu 4** Em có nhận xét gì về thái độ của nhân vật Tôi trong câu nói: “- *Chẳng có gì cả! Con nói là, - Tôi nhấn mạnh từng chữ - con chán ghét cha và cả những điều cha nghĩ, những gì cha nói và cha làm. Cha đã biến cả nhà ta thành trại lính”*

**Câu 5**  Em rút ra được bài học gì từ câu chuyện trên?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ đoạn truyện của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu lên suy nghĩ của mình về ý nghĩa và giá trị của đoạn truyện.

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là học sinh, em nghĩ làm thế nào để xây dựng lòng tự trọng và yêu thương bản thân?”**

**ĐÁP ÁN**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1** | - Nhân vật chính: Người cha |
| **2** | - Ngôi kể: Ngôi thứ nhất |
| **3** | - Trong những câu văn trên, biện pháp tu từ liệt kê được sử dụng qua việc liệt kê chi tiết các đồ vật mà cha mang về khi nghỉ hưu: *Một ba lô quân phục màu phân ngựa. Hai đôi giầy đen một cũ một mới. Một mũ kê pi. Chín cái huân, huy chương đỏ rực, vàng chóe. Một đôi dép đúc mòn vẹt gót.*  *Tác dụng:*  *+* Sự liệt kê tỉ mỉ những vật dụng cha mang về lúc nghỉ hưu làm cho câu chuyện trở nên chân thực hơn, gần gũi với cuộc sống hàng ngày.  + Nó cho người đọc thấy được những năm tháng chiến đấu đầy vất vả hi sinh và tinh thần cống hiến quên mình vì quê hương đất nước của người cha. |
| **4** | [Thái độ của nhân vật tôi trong câu nói “- Chẳng có gì cả! Con nói là, - Tôi nhấn mạnh từng chữ - con chán ghét cha và cả những điều cha nghĩ, những gì cha nói và cha làm. Cha đã biến cả nhà ta thành trại lính,”](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)  **[+ Thái độ phản kháng mạnh mẽ:](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)** [Việc nhấn mạnh từng chữ cho thấy "Tôi" đang rất kiên quyết và muốn cha hiểu rõ những cảm xúc của mình.](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)  **[+ Nhân vật tôi còn cảm thấy chán ghét người cha của mình nữa. Dường như](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)** [mâu thuẫn giữa hai cha con đã trở nên rất căng thẳng.](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)  [+ Lời nói không chỉ cho thấy sự hỗn láo với người cha, sự vô ơn với những người đi trước mà còn cho thấy sự nông nổi của tuổi trẻ ở nhân vật tôi.](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d) |
| **5** | Qua câu chuyện, tác giả đã đem đến cho chúng ta những bài học sau:  +Chúng ta cần hiểu rằng mọi sự nghiêm khắc của cha mẹ đều bắt nguồn từ tình yêu thương và trách nhiệm với gia đình.  + Dù có những mâu thuẫn, tình cảm gia đình vẫn luôn là nền tảng quan trọng, là điểm tựa tinh thần vững chắc cho mỗi con người trong hành trình làm ngơười của mình.  + Hãy yêu thương cha mẹ, hãy trân trọng tình cảm gia đình, hãy học cách thấu hiểu và thông cảm lẫn nhau.  + Đừng quá bồng bột trong cảm xúc và hành động vì điều đó có thể phá vỡ hạnh phúc gia đình, khiên những người thân tổn thương và lo lắng. |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**I.Mở đoạn**

1. **Giới thiệu văn bản:**

-Tác giả: Sương Nguyệt Minh.

-Tên văn bản: “Cha tôi”.

-Bối cảnh và nội dung đoạn trích: Mô tả mối quan hệ căng thẳng giữa nhân vật chính và cha của mình sau khi cha về hưu và những cảm xúc, suy nghĩ của nhân vật chính đối với cha.

1. **Mục đích cảm nhận:**

-Phân tích cảm xúc, mối quan hệ gia đình, và ý nghĩa của đoạn trích.

-Khám phá những xung đột nội tâm của nhân vật chính và thái độ của cha mẹ đối với nhau.

**II.Thân đoạn:**

1. **Mối Quan Hệ Gia Đình và Tình Cảm Của Nhân Vật Chính:**

**-Tình trạng gia đình:**

-Giới thiệu gia đình của nhân vật chính với các thế hệ khác nhau.

-Mô tả mối quan hệ gia đình, sự khác biệt giữa các thế hệ và lối sống của từng thành viên.

**-Tâm trạng và cảm xúc của nhân vật chính:**

**-Những cảm xúc tiêu cực đối với cha:**

-Sự không hài lòng và căng thẳng khi cha về hưu, áp đặt kỷ luật nhà binh.

-Sự mâu thuẫn giữa phong cách sống tự do của nhân vật chính và quy tắc nghiêm ngặt của cha.

**-Những phản ứng của cha:**

-Sự nghiêm khắc và lo lắng của cha đối với lối sống của con trai.

-Phản ứng của cha khi bị chỉ trích và cảm giác bị tổn thương.

1. **Mối Quan Hệ Giữa Cha và Con:**

**-Quá khứ quân ngũ của cha:**

-Cha là người lính lâu năm, mang theo những kỷ niệm và tác phong quân đội.

-Kỷ luật và tác phong quân đội ảnh hưởng đến cách cha quản lý gia đình sau khi về hưu.

**-Những xung đột giữa cha và con:**

-Con trai cảm thấy bị áp đặt và không thể chấp nhận sự thay đổi của cha.

-Xung đột không chỉ là về lối sống mà còn về sự hiểu biết và tôn trọng lẫn nhau.

1. **Sự Tự Hào và Cảm Xúc Cá Nhân:**

**-Sự tự hào và căng thẳng của nhân vật chính:**

-Cảm giác tự hào về sự tự do cá nhân nhưng đồng thời cũng cảm thấy căng thẳng khi bị cha kiểm soát.

-Cảm giác bị đẩy vào tình thế phải lựa chọn giữa sự tôn trọng cha và sự tự do cá nhân.

**-Cảm xúc đau đớn của cha:**

-Cha cảm thấy tổn thương khi bị con trai chỉ trích và cảm giác bị từ chối.

-Sự lo lắng và nỗ lực của cha khi con trai bỏ đi và tìm cách tìm kiếm con.

**Ý Nghĩa và Tinh Thần Của Đoạn Trích**

1. **Những Thông Điệp Về Gia Đình và Quan Hệ:**

**-Mối quan hệ giữa các thế hệ:**

-Đoạn trích thể hiện sự khác biệt giữa thế hệ và cách mà các thế hệ này có thể xung đột.

-Khả năng hiểu và tôn trọng lẫn nhau giữa cha mẹ và con cái.

**-Tình yêu và sự lo lắng của cha mẹ:**

-Mặc dù có sự căng thẳng, cha mẹ vẫn thể hiện sự lo lắng và tình yêu đối với con cái.

1. **Bài Học Về Sự Tự Do và Kỷ Luật:**

**-Sự cần thiết của tự do cá nhân và kỷ luật:**

-Đoạn trích nhấn mạnh sự cần thiết phải cân bằng giữa tự do cá nhân và kỷ luật gia đình.

-Tình cảm và sự tự do của cá nhân không nên xung đột với trách nhiệm và quy tắc gia đình.

1. **Cảm Nhận Về Tinh Thần Của Nhân Vật Chính:**

**-Sự trưởng thành và nhận thức:**

-Nhân vật chính học được về sự khó khăn và sự hy sinh của cha, cũng như sự cần thiết phải hiểu và cảm thông.

**-Sự hòa giải và tôn trọng:**

-Đoạn trích kết thúc với sự nhận thức về sự quan trọng của hòa giải và tôn trọng trong mối quan hệ gia đình.

**III.Kết đoạn:**

1. **Tóm tắt cảm nhận chính:**

-Đoạn trích thể hiện rõ những xung đột nội tâm và mối quan hệ căng thẳng giữa cha và con.

-Tình cảm chân thành và những hy sinh của cha mẹ mặc dù đôi khi không được công nhận.

1. **Ý nghĩa của đoạn trích trong cuộc sống:**

-Khuyến khích sự thấu hiểu và cảm thông trong mối quan hệ gia đình.

-Nhấn mạnh tầm quan trọng của việc hòa giải và tìm kiếm sự cân bằng giữa cá nhân và gia đình.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. Mở bài**

Trong xã hội hiện đại, khi mà những chuẩn mực về vẻ đẹp và thành công liên tục được đặt ra và truyền bá rộng rãi, việc xây dựng lòng tự trọng và yêu thương bản thân trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Đây không chỉ là một vấn đề cá nhân mà còn ảnh hưởng sâu sắc đến sự phát triển của toàn xã hội.

**II. Thân bài**

**1. Giải thích vấn đề**

Lòng tự trọng là sự tin tưởng vào giá trị của bản thân, là sự tôn trọng và chấp nhận những ưu điểm, khuyết điểm của chính mình. Yêu thương bản thân là việc chăm sóc, quan tâm và đặt nhu cầu của mình lên hàng đầu một cách lành mạnh. Xây dựng lòng tự trọng và yêu thương bản thân là quá trình nhận thức và trân trọng giá trị của bản thân, từ đó có những hành động tích cực để phát triển và hoàn thiện bản thân.

**2. Phân tích vấn đề**

**-Thực trạng:** Trong xã hội hiện nay, nhiều người, đặc biệt là giới trẻ, đang gặp khó khăn trong việc xây dựng lòng tự trọng và yêu thương bản thân. Họ thường so sánh mình với người khác, tự ti về ngoại hình, năng lực và cảm thấy không xứng đáng được yêu thương.

**-Nguyên nhân:** Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng này. Một số nguyên nhân phổ biến bao gồm:

**-Ảnh hưởng của truyền thông và mạng xã hội:** Hình ảnh về cuộc sống hoàn hảo, cơ thể lý tưởng trên mạng xã hội tạo áp lực khiến nhiều người cảm thấy tự ti về bản thân.

**-Sự kỳ vọng quá cao từ gia đình và xã hội:** Áp lực học tập, thành công trong công việc từ gia đình và xã hội khiến nhiều người đánh mất niềm tin vào bản thân khi không đạt được những kỳ vọng đó.

**-Những trải nghiệm tiêu cực trong quá khứ:** Bị chê bai, chỉ trích, thất bại trong quá khứ có thể khiến một người mất đi lòng tự trọng và khó yêu thương bản thân.

**-Hậu quả:** Việc thiếu lòng tự trọng và không yêu thương bản thân có thể gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng:

**-Mắc các vấn đề về sức khỏe tâm thần:** Dễ bị trầm cảm, lo âu, rối loạn ăn uống.

**-Hạn chế sự phát triển bản thân:** Không dám thử thách bản thân, bỏ lỡ nhiều cơ hội trong cuộc sống.

**-Gặp khó khăn trong các mối quan hệ:** Khó thiết lập và duy trì các mối quan hệ lành mạnh.

**-Ý kiến trái chiều:** Một số người cho rằng việc quá tập trung vào yêu thương bản thân sẽ dẫn đến sự ích kỷ và thiếu quan tâm đến người khác. Tuy nhiên, yêu thương bản thân không đồng nghĩa với ích kỷ. Khi chúng ta yêu thương và chăm sóc bản thân tốt, chúng ta mới có đủ năng lượng và sự tích cực để yêu thương và giúp đỡ người khác.

**3. Giải pháp**

**3.1. Cá nhân:**

**-Người thực hiện:** Chính bản thân mỗi người.

**-Cách thực hiện:**

**-Nhận diện điểm mạnh và điểm yếu:** Tự đánh giá một cách khách quan về bản thân, ghi nhận những điểm mạnh và chấp nhận những điểm yếu của mình.

**-Thực hành tự đối thoại tích cực:** Thay vì tự chỉ trích, hãy tự động viên và khích lệ bản thân bằng những lời nói tích cực.

**-Thiết lập mục tiêu thực tế:** Đặt ra những mục tiêu phù hợp với khả năng và sở thích của bản thân, từng bước hoàn thành và ghi nhận những thành công nhỏ.

**-Chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần:** Ăn uống lành mạnh, tập thể dục đều đặn, dành thời gian thư giãn, nghỉ ngơi.

**-Học cách từ chối:** Đừng ngại nói "không" với những yêu cầu vượt quá khả năng hoặc không phù hợp với giá trị của bản thân.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Nhật ký cá nhân, thiền định, yoga, các khóa học phát triển cá nhân.

**-Lí giải, phân tích:** Việc nhận thức rõ về bản thân, chấp nhận và yêu thương chính mình là nền tảng để xây dựng lòng tự trọng. Khi chúng ta biết trân trọng giá trị của bản thân, chúng ta sẽ có động lực để phát triển và hoàn thiện bản thân hơn.

**-Bằng chứng:** Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng, việc thực hành tự đối thoại tích cực và chăm sóc sức khỏe tinh thần có thể giúp cải thiện lòng tự trọng và giảm căng thẳng, lo âu.

**3.2. Gia đình:**

**-Người thực hiện:** Cha mẹ, người thân trong gia đình.

**-Cách thực hiện:**

**-Tạo môi trường yêu thương, tôn trọng:** Cha mẹ cần thể hiện tình yêu thương vô điều kiện với con cái, tôn trọng cá tính và sở thích của con.

**-Khuyến khích và động viên:** Khen ngợi những thành công của con, động viên con vượt qua khó khăn, thất bại.

**-Lắng nghe và chia sẻ:** Dành thời gian lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của con, chia sẻ những kinh nghiệm sống của mình.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Các hoạt động gia đình chung, trò chuyện, tâm sự.

**-Lí giải, phân tích:** Gia đình là môi trường quan trọng nhất để hình thành và phát triển lòng tự trọng của trẻ. Sự yêu thương, tôn trọng và động viên từ gia đình sẽ giúp trẻ cảm thấy được an toàn, tự tin và có giá trị.

**-Bằng chứng:** Các nghiên cứu đã chỉ ra rằng, trẻ em được nuôi dưỡng trong môi trường gia đình tích cực thường có lòng tự trọng cao hơn và ít gặp các vấn đề về tâm lý hơn.

**3.3. Nhà trường:**

**-Người thực hiện:** Giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục.

**-Cách thực hiện:**

**-Lồng ghép giáo dục kỹ năng sống vào chương trình học:** Giúp học sinh nhận thức về giá trị bản thân, rèn luyện kỹ năng giao tiếp, giải quyết vấn đề, quản lý cảm xúc.

**-Tạo môi trường học tập tích cực, thân thiện:** Khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ, tạo cơ hội để học sinh thể hiện bản thân.

**-Đánh giá học sinh một cách toàn diện:** Không chỉ tập trung vào thành tích học tập mà còn đánh giá sự tiến bộ về mặt kỹ năng sống, thái độ học tập của học sinh.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Các chương trình giáo dục kỹ năng sống, hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ học sinh.

**-Lí giải, phân tích:** Nhà trường có vai trò quan trọng trong việc trang bị cho học sinh những kiến thức, kỹ năng cần thiết để xây dựng lòng tự trọng và ứng phó với những thách thức trong cuộc sống.

**-Bằng chứng:** Nhiều trường học đã áp dụng thành công các chương trình giáo dục kỹ năng sống và nhận thấy sự cải thiện rõ rệt về lòng tự trọng, sự tự tin và kết quả học tập của học sinh.

**3.4. Xã hội:**

**-Người thực hiện:** Các cơ quan truyền thông, tổ chức xã hội.

**-Cách thực hiện:**

**-Truyền thông tích cực về giá trị bản thân:** Thông qua các chương trình truyền hình, báo chí, mạng xã hội, lan tỏa những thông điệp tích cực về vẻ đẹp đa dạng, giá trị của mỗi cá nhân.

**-Tổ chức các hoạt động cộng đồng:** Tạo ra các sân chơi lành mạnh, bổ ích để mọi người có cơ hội giao lưu, học hỏi và phát triển bản thân.

**-Hỗ trợ những người có lòng tự trọng thấp:** Cung cấp các dịch vụ tư vấn tâm lý, hỗ trợ tinh thần cho những người gặp khó khăn.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Các chiến dịch truyền thông, sự kiện cộng đồng, dịch vụ tư vấn tâm lý.

**-Lí giải, phân tích:** Xã hội có trách nhiệm tạo ra một môi trường lành mạnh, tích cực để mỗi cá nhân có thể phát triển toàn diện. Việc truyền thông tích cực và hỗ trợ kịp thời sẽ giúp nâng cao nhận thức của cộng đồng về tầm quan trọng của lòng tự trọng và yêu thương bản thân.

**-Bằng chứng:** Các chiến dịch truyền thông về vẻ đẹp đa dạng đã góp phần thay đổi quan niệm về cái đẹp, giúp nhiều người cảm thấy tự tin và yêu thương bản thân hơn.

**4. Liên hệ bản thân**

Bản thân tôi cũng từng trải qua giai đoạn tự ti và không yêu thương bản thân. Tuy nhiên, nhờ sự động viên của gia đình và bạn bè, tôi đã dần nhận ra giá trị của mình và học cách yêu thương bản thân hơn. Tôi bắt đầu chăm sóc bản thân tốt hơn, tham gia các hoạt động yêu thích và đặt ra những mục tiêu cho bản thân. Nhờ đó, tôi cảm thấy tự tin và hạnh phúc hơn rất nhiều.

**III. Kết bài**

Xây dựng lòng tự trọng và yêu thương bản thân là một hành trình dài và không dễ dàng. Tuy nhiên, đây là một hành trình xứng đáng để chúng ta nỗ lực. Khi chúng ta yêu thương và trân trọng bản thân, chúng ta sẽ có một cuộc sống hạnh phúc và ý nghĩa hơn. Hãy nhớ rằng, bạn xứng đáng được yêu thương, bắt đầu từ chính bạn.

**ĐỀ SỐ 23**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:**

**ÁO TẾT**

*Con bé Em cười tủm tỉm khi nghĩ tới cái áo đầm màu hồng mà má nó mới mua cho:  
- Tết này, mình mà mặc cái áo đó đi chơi, đẹp như tiên cho mà coi.  
 Nó nghĩ và nó muốn chia sẻ với con Bích, bạn nó.  
 Con Bích ở trong hẻm, nhà nó nghèo, má nó đi bán bắp nướng ngoài đầu hẻm, con bé Em thích con Bích vì nó hiền, với lại ngồi kế nhau từ lớp một tới lớp năm, làm sao mà không thân cho được. Hôm hai mươi sáu, học buổi cuối năm, hai đứa nôn Tết quá trời nên tính trước, nếu mùng một con bé Em đi về ngoại thì mùng hai hai đứa đi tới nhà cô giáo. Bây giờ con bé Em tính trong đầu, tới bữa đó chắc nhiều bạn nữa, cho nên nó sẽ mặc cái áo đầm mới thắt nơ, bâu viền kim tuyến cho tụi bạn lé con mắt luôn.  
 Con Bích đang ngồi nướng bắp thế cho má nó đi xách cặn cho heo. Bé Em muốn khoe liền nhưng bày đặt nói gièm:  
- Còn mấy ngày nữa Tết rồi hen, mầy có đồ mới chưa?  
- Có, má tao đưa vải cho cô Ba thợ cắt rồi, má tao nói gần Tết đồ nhiều, dồn đống, chắc tới hai mươi tám mới lấy được.  
- Vậy mầy được mấy bộ?  
- Có một bộ hà.  
Con bé Em trợn mắt:  
- Ít quá vậy?  
- Con Út Mót với Con Út Hết được hai bộ. Tao lớn rồi, nhường cho tụi nó.  
- Vậy à?  
Bé Em mất hứng hẳn, nó lựng khựng nửa muốn khoe, nửa muốn không.  
Nhưng rõ ràng là con Bích không quên nó:  
- Còn mầy?  
- Bốn bộ. Má tao mua cho đủ mặc từ mùng một tới mùng bốn, bữa nào cũng mặc đồ mới hết trơn. Trong đó có bộ đầm hồng nổi lắm, hết sẩy luôn.  
- Mầy sướng rồi.  
Con Bích nói xong vẫn cười nhưng mắt nó xịu xuống, buồn hẳn. Nhà nó nghèo, sao bì được với nhà con bé Em. Hồi nhỏ nó chuyên mặc áo con trai của anh hai nó để lại. Áo nó thì chuyền cho mấy đứa em, tới con Út Hết là đồ đã cũ mèm, mỏng tang, kéo nhẹ cũng rách. Được cái mấy chị em nó biết thân, lo học chớ không so đo chuyện cũ mới. Má nó nói hoài: "Nhà mình nghèo quá hà, ráng vài năm nữa, khá giả rồi má sắm cho". Con bé Em nhìn con Bích lom lom rồi cúi xuống, trở trở trái bắp nướng:  
- Bộ đồ mầy may chắc đẹp lắm, bữa mùng hai mầy mặc bộ đó đi nhà cô hen?  
Rồi tới mùng một, mùng hai, bé Em lại rủ con Bích đi chơi. Hai đứa mặc đồ hơi giống nhau, chỉ khác là con Bích mặc áo trắng bâu sen, con bé Em thì mặc áo thun có in hình mèo bự. Cô giáo tụi nó khen:  
- Coi hai đứa lớn hết trơn rồi, cao nhòng.  
Hai đứa cười. Lúc đó con bé Em nghĩ thầm, mình mà mặc bộ đầm hồng, thế nào cũng mất vui. Bạn bè phải vậy chớ. Đứa mặc áo đẹp, đứa mặc áo xấu coi gì được, vậy sao coi là bạn thân. Nhưng Bích lại nghĩ khác, bé Em thương bạn như vậy, tốt như vậy, có mặc áo gì Bích vẫn quý bé em. Thiệt đó.*

*(Áo Tết,*[*Nguyễn Ngọc Tư*](https://dembuon.vn/tags/nguyen-ngoc-tu/)*, in trong Bánh trái mùa xưa, Nxb Văn học)​*

*\* Nguyễn Ngọc Tư là một trong những nhà văn nữ nổi tiếng nhất của Việt Nam đương đại. Bà sinh năm 1976 tại tỉnh Cà Mau, trong một gia đình nông dân nghèo. Bà bắt đầu viết văn từ năm 1997 và nhanh chóng gây được tiếng vang với những truyện ngắn mang đậm chất Nam Bộ, như "Sông nhỏ lở quanh", "Nước chảy mây trôi", "Cánh đồng bất tận".. Tác phẩm của Nguyễn Ngọc Tư thường tập trung vào đề tài cuộc sống của người dân miền Tây sông nước. Bà có một vốn sống phong phú và một khả năng quan sát tinh tế, giúp bà khắc họa thành công những con người và mảnh đất Nam Bộ. Nguyễn Ngọc Tư là một nhà văn giàu cảm xúc và có lối viết độc đáo. Bà sử dụng ngôn ngữ giản dị, mộc mạc nhưng vẫn giàu chất thơ, tạo nên những câu chuyện vừa chân thực vừa lãng mạn. Bà đã được trao tặng nhiều giải thưởng văn học uy tín, trong đó có giải thưởng Hội Nhà văn Việt Nam, giải thưởng Văn học ASEAN, và giải thưởng Sách hay của Hội Xuất bản Việt Nam. Một số tác phẩm tiêu biểu của Nguyễn Ngọc Tư: Truyện ngắn: Sông nhỏ lở quanh, Nước chảy mây trôi, Cánh đồng bất tận, Biển Đông ngày ấy.. Tiểu thuyết: Nước chảy mây trôi, Cánh đồng bất tận, Ngọn đèn không bao giờ tắt.. Thơ: Cỏ hoang..*

**Câu 1**  Câu chuyện trên chủ yếu được kể từ điểm nhìn của nhân vật nào?

**Câu 2**   Việc bé Em quyết định không mặc bộ đầm hồng mà mặc bộ đồ hơi giống bạn của mình khi cùng bạn đi thăm cô giáo cho thấy bé Em là một cô bé như thế nào?

**Câu 3.**  Tìm lời dẫn trực tiếp trong những câu văn sau và cho biết dấu hiệu giúp em nhận ra đó là lời dẫn trực tiếp?

Áo nó thì chuyền cho mấy đứa em, tới con Út Hết là đồ đã cũ mèm, mỏng tang, kéo nhẹ cũng rách. Được cái mấy chị em nó biết thân, lo học chớ không so đo chuyện cũ mới. Má nó nói hoài: "Nhà mình nghèo quá hà, ráng vài năm nữa, khá giả rồi má sắm cho".

**Câu 4**  Em rút ra được bài học gì về tình bạn sau khi đọc truyện ngắn trên?

**Câu 5**  Từ truyện ngắn trên và liên hệ với thực tế, em hãy nêu suy nghĩ của mình về về ý nghĩa của sự đồng cảm đối với những người đang gặp khó khăn(Viết khoảng 5 – 7 dòng)

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ đoạn truyện của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu lên suy nghĩ của mình về ý nghĩa và giá trị của đoạn truyện.

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là học sinh, em làm thế nào để rèn luyện cho bản thân tính kỷ luật và kiên trì?”**

**ĐÁP ÁN**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1** | Câu chuyện trên chủ yếu được kể từ điểm nhìn của nhân vật bé EM |
| **2** | [Việc bé Em quyết định không mặc bộ đầm hồng mà mặc bộ đồ hơi giống bạn của mình khi cùng bạn đi thăm cô giáo cho thấy bé Em là một cô bé tinh tế, khiêm tốn và rất trân trọng tình bạn](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d) |
| **3** | - Lời dẫn trực tiếp: "Nhà mình nghèo quá hà, ráng vài năm nữa, khá giả rồi má sắm cho".  - Dấu hiệu:  + Người kể dẫn nguyên văn câu nói của mẹ bé Bích  + Câu nói được đặt trong ngoặc kép |
| **4** | Những bài học về tình bạn có thể rút ra từ đoạn trích:  + Chúng ta cần hiểu được rằng Tình bạn chân chính không phụ thuộc vào sự giàu nghèo hay vật chất mà dựa trên sự thấu hiểu và quý trọng lẫn nhau.  + Đã là bạn bè thì phải đồng cảm và chia sẻ với nhau, hi sinh và nhường nhịn cho nhau  + Cần biết trân trọng tình bạn vì nó có ý nghĩa rất lớn đối với cuộc đời của mỗi con người. |
| **5** | Từ truyện ngắn trên và liên hệ với thực tế, ta nhận ra sự đồng cảm có ý nghĩa rất lớn nhất là với những người đang gặp hoàn cảnh khó khăn.  + Sự đồng cảm mang lại sự an ủi và động viên cho những người đang gặp khó khăn. Khi chúng ta đồng cảm và chia sẻ cảm xúc với họ, họ sẽ cảm thấy được lắng nghe, hiểu và không còn cảm giác cô đơn trong hoàn cảnh của mình. Điều này có thể giúp họ cảm thấy mạnh mẽ và kiên cường hơn để đối mặt với thử thách.  + Đồng cảm giúp tạo ra sự kết nối sâu sắc giữa con người với con người. Khi chúng ta thấu hiểu và chia sẻ với những khó khăn của người khác, mối quan hệ giữa chúng ta và họ trở nên chân thật và bền chặt hơn. Điều này không chỉ giúp người đang gặp khó khăn mà còn làm cho xã hội trở nên đoàn kết và gắn bó hơn.  + Khi người khác thể hiện sự đồng cảm, những người gặp khó khăn cảm thấy mình được tôn trọng và quan tâm, giúp họ giữ vững lòng tự trọng và cảm thấy giá trị bản thân. Điều này rất quan trọng để họ không bị cảm giác thất bại và tự ti chi phối. |

**I.Mở đoạn:**

1. **Giới thiệu văn bản:**

-Tác giả: Nguyễn Ngọc Tư.

-Tên văn bản: “Áo Tết”.

-Bối cảnh và nội dung đoạn trích: Mô tả một câu chuyện về hai cô bé, Em và Bích, trong dịp Tết với sự tương phản về hoàn cảnh và cảm xúc của họ.

1. **Mục đích cảm nhận:**

-Phân tích những cảm xúc, mối quan hệ và sự tương phản giữa hai nhân vật.

-Khám phá ý nghĩa của đoạn trích trong việc thể hiện lòng nhân ái và sự sẻ chia.

**II.Thân đoạn:**

1. **Mối Quan Hệ và Tính Cách Của Nhân Vật:**

**-Nhân vật Em:**

**-Tính cách và tâm trạng:**

-Cô bé Em vui vẻ, hào hứng về bộ áo mới mua cho dịp Tết.

-Muốn chia sẻ niềm vui với con Bích nhưng cũng cảm thấy do dự vì sự chênh lệch về hoàn cảnh.

**-Cảm xúc và hành động:**

-Ban đầu muốn khoe áo nhưng lại ngại khi biết hoàn cảnh khó khăn của con Bích.

-Sau cùng, cảm thấy không vui khi thấy bạn mình buồn và có ý định để bạn vui hơn.

**-Nhân vật Bích:**

**-Tính cách và hoàn cảnh:**

-Con Bích sống trong hoàn cảnh khó khăn, nhà nghèo, và phải nhường đồ mới cho các em.

-Cô bé hiền lành, thông cảm với hoàn cảnh của mình, không so đo hay tỏ ra ganh tị.

**-Cảm xúc và phản ứng:**

-Dù không có áo mới đẹp như bạn, Bích vẫn quý Em và cảm thấy sự quan tâm của bạn.

-Tự hào về bộ áo của mình dù có sự chênh lệch so với bạn.

1. **Sự Tương Phản và Ý Nghĩa:**

**-Sự tương phản giữa hai nhân vật:**

**-Hoàn cảnh gia đình:**

-Em đến từ gia đình có điều kiện tốt hơn, trong khi Bích phải sống trong cảnh nghèo khó.

-Sự khác biệt rõ rệt về mức độ sung túc và điều kiện sống.

**-Cảm xúc và cách ứng xử:**

-Em có phần lo lắng và cảm thấy ngại khi biết bạn mình không có điều kiện như mình.

-Bích dù có ít đồ mới nhưng vẫn cảm thấy hạnh phúc và quý trọng bạn mình.

**-Ý nghĩa của sự sẻ chia và lòng nhân ái:**

**-Tấm lòng của nhân vật chính:**

-Em mặc dù có áo mới nhưng cảm thấy niềm vui của mình không thể trọn vẹn nếu bạn mình không vui.

-Câu chuyện thể hiện lòng nhân ái và sự sẻ chia, không chỉ là sự cảm thông mà còn là sự quan tâm đến cảm xúc của người khác.

**-Tấm lòng của Bích:**

-Dù thiếu thốn, Bích vẫn biết ơn và quý mến bạn mình, điều này thể hiện sự chân thành và lòng biết ơn.

**Những Bài Học và Thông Điệp:**

**-Về sự sẻ chia và cảm thông:**

-Câu chuyện nhấn mạnh tầm quan trọng của sự cảm thông và sẻ chia trong mối quan hệ bạn bè.

-Những giá trị nhân văn như sự quan tâm đến người khác và lòng nhân ái được thể hiện rõ trong đoạn trích.

**-Về giá trị của sự quan tâm và yêu thương:**

-Câu chuyện khuyến khích việc quan tâm đến cảm xúc của người khác hơn là chỉ tập trung vào sở thích cá nhân.

-Sự quan tâm và tôn trọng bạn bè là điều quý giá và quan trọng hơn bất kỳ vật chất nào.

**III.Kết đoạn:**

-Đoạn trích thể hiện một câu chuyện cảm động về tình bạn, sự sẻ chia và lòng nhân ái.

-Sự khác biệt về hoàn cảnh không làm giảm giá trị của tình cảm và sự quan tâm giữa hai người bạn.

-Khuyến khích sự cảm thông và sẻ chia trong các mối quan hệ.

-Nhấn mạnh giá trị của lòng nhân ái và sự quan tâm chân thành đến người khác.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. Mở bài**

Cuộc sống là một hành trình dài với những thử thách và cơ hội đan xen. Để đạt được thành công, mỗi người cần trang bị cho mình những phẩm chất tốt đẹp, trong đó kỷ luật và kiên trì là hai yếu tố quan trọng không thể thiếu. Đặc biệt đối với học sinh, giai đoạn hình thành và phát triển nhân cách, việc rèn luyện tính kỷ luật và kiên trì sẽ là nền tảng vững chắc cho tương lai.

**II. Thân bài**

**1. Giải thích vấn đề**

**-Kỷ luật:** Là khả năng tự kiểm soát bản thân, tuân thủ các quy tắc, nguyên tắc và hoàn thành nhiệm vụ được giao đúng thời hạn.

**-Kiên trì:** Là sự bền bỉ, không nản lòng trước khó khăn, thất bại, luôn cố gắng hết sức để đạt được mục tiêu đã đề ra.

**2. Phân tích vấn đề**

**-Thực trạng:**

-Nhiều học sinh hiện nay thiếu tính kỷ luật, thể hiện qua việc không tuân thủ nội quy nhà trường, đi học muộn, không làm bài tập đầy đủ,...

-Một số học sinh dễ nản lòng, bỏ cuộc khi gặp khó khăn trong học tập.

**-Nguyên nhân:**

-Sự phát triển của công nghệ thông tin khiến học sinh dễ bị sao nhãng bởi các trò chơi, mạng xã hội.

-Áp lực học tập, thi cử khiến học sinh căng thẳng, mệt mỏi, dễ bỏ cuộc.

-Sự nuông chiều của gia đình khiến một số học sinh thiếu tính tự lập, không biết tự giác hoàn thành nhiệm vụ.

**-Hậu quả:**

-Kết quả học tập sa sút, ảnh hưởng đến tương lai.

-Thiếu tính kỷ luật và kiên trì sẽ khiến học sinh khó thích nghi với môi trường làm việc sau này.

-Dễ bị lôi kéo vào những thói hư tật xấu.

**-Ý kiến trái chiều:**

-Một số người cho rằng việc quá kỷ luật sẽ khiến học sinh bị gò bó, thiếu sự sáng tạo.

**-Phản biện:** Kỷ luật không đồng nghĩa với sự cứng nhắc, gò bó. Kỷ luật giúp học sinh có kế hoạch học tập khoa học, từ đó có thời gian để sáng tạo và phát triển bản thân.

**3. Giải pháp**

**3.1. Giải pháp 1: Xây dựng mục tiêu rõ ràng và lập kế hoạch cụ thể:**

**-Người thực hiện:** Bản thân học sinh

**-Cách thực hiện:**

-Xác định mục tiêu học tập ngắn hạn (trong tuần, tháng) và dài hạn (trong học kỳ, năm học).

-Lập kế hoạch chi tiết cho từng mục tiêu, bao gồm các bước thực hiện, thời gian hoàn thành và phương pháp đánh giá.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Sử dụng sổ tay, ứng dụng ghi chú để ghi chép mục tiêu và kế hoạch.

-Sử dụng lịch hoặc ứng dụng quản lý thời gian để theo dõi tiến độ thực hiện.

**-Lí giải phân tích:** Mục tiêu rõ ràng và kế hoạch cụ thể giúp học sinh có định hướng rõ ràng, tránh lãng phí thời gian và công sức. Khi có kế hoạch, các em sẽ biết mình cần làm gì và khi nào cần hoàn thành, từ đó tạo động lực và thúc đẩy tính kỷ luật.

**-Bằng chứng:** Nghiên cứu của Đại học Dominican (Mỹ) cho thấy những người viết ra mục tiêu của mình có khả năng đạt được thành công cao hơn 42% so với những người không viết.

**3.2. Giải pháp 2: Tạo thói quen học tập và sinh hoạt khoa học:**

**-Người thực hiện:** Bản thân học sinh, có sự hỗ trợ từ gia đình.

**-Cách thực hiện:**

-Thiết lập thời gian biểu học tập và sinh hoạt cố định, đảm bảo thời gian nghỉ ngơi và giải trí hợp lý.

-Tạo không gian học tập yên tĩnh, ngăn nắp và đủ ánh sáng.

-Luôn chuẩn bị bài vở trước khi đến lớp và ôn tập sau khi học.

-Ngủ đủ giấc và ăn uống lành mạnh.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Sử dụng đồng hồ báo thức để thức dậy đúng giờ.

-Sử dụng ứng dụng quản lý thời gian để theo dõi thời gian học tập và sinh hoạt.

**-Lí giải phân tích:** Thói quen tốt giúp học sinh tiết kiệm năng lượng, tăng cường sự tập trung và nâng cao hiệu quả học tập. Khi mọi việc diễn ra theo một trình tự nhất định, các em sẽ dễ dàng thích nghi và duy trì sự kỷ luật.

**-Bằng chứng:** Theo nghiên cứu của Đại học Stanford (Mỹ), việc hình thành thói quen tốt có thể giúp tăng cường khả năng tự kiểm soát, một yếu tố quan trọng của tính kiên trì.

**3.3. Giải pháp 3: Tìm kiếm sự hỗ trợ và động viên từ người thân, bạn bè và thầy cô:**

**-Người thực hiện:** Học sinh, gia đình, bạn bè, thầy cô.

**-Cách thực hiện:**

-Chia sẻ mục tiêu và kế hoạch học tập với người thân, bạn bè và thầy cô để nhận được sự ủng hộ và động viên.

-Tham gia các nhóm học tập hoặc tìm kiếm bạn học cùng tiến để tạo động lực và hỗ trợ lẫn nhau.

-Tích cực trao đổi với thầy cô để giải đáp thắc mắc và nhận được sự hướng dẫn.

**-Lí giải phân tích:** Sự hỗ trợ và động viên từ những người xung quanh là nguồn động lực vô cùng quan trọng giúp học sinh vượt qua khó khăn và duy trì sự kiên trì. Khi cảm thấy được thấu hiểu và chia sẻ, các em sẽ có thêm niềm tin và sức mạnh để tiếp tục cố gắng.

**4. Liên hệ bản thân**

Bản thân em cũng đã từng gặp khó khăn trong việc rèn luyện tính kỷ luật và kiên trì. Tuy nhiên, nhờ sự động viên của gia đình và thầy cô, em đã dần khắc phục được những điểm yếu của mình. Em đã học cách lập kế hoạch học tập cụ thể, tự giác hoàn thành nhiệm vụ và không bỏ cuộc khi gặp khó khăn. Nhờ đó, kết quả học tập của em đã được cải thiện đáng kể.

**III. Kết bài**

Kỷ luật và kiên trì là hai phẩm chất quan trọng, góp phần tạo nên thành công của mỗi người. Là học sinh, chúng ta cần nhận thức rõ tầm quan trọng của hai yếu tố này và tích cực rèn luyện để có một tương lai tươi sáng. Hãy luôn ghi nhớ rằng: "Thành công không đến từ may mắn, mà đến từ sự nỗ lực không ngừng nghỉ".

**ĐỀ SỐ 24**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

**ĐƯA CON ĐI HỌC**

*(Tế Hanh)*

*Sáng nay mùa thu sang*

*Cha đưa con đi học*

*Sương đọng cỏ bên đường*

*Nắng lên ngời hạt ngọc*

*Lúa đang thì ngậm sữa*

*Xanh mướt cao ngập đầu*

*Con nhìn quanh bỡ ngỡ*

*Sao chẳng thấy trường đâu?*

*Hương lúa tỏa bao la*

*Như hương thơm đất nước*

*Con ơi đi với cha*

*Trường của con phía trước*

*( Thu 1964 - In trong Khúc ca mới, NXB Văn học,)*

**Câu 1.** Bài thơ có cách gieo vần như thế nào?

**Câu 2.** Tác dụng chủ yếu củabiện pháp tu từ nhân hoá được sử dụng trongcâu thơ "Lúa đang thì ngậm sữa" là gì?

**Câu 3.** Chủđề của bài thơ là gì?

**Câu 4.** Theo em người cha muốn nói điều gì với con qua hai câu thơ sau?

*Con ơi đi với cha*

*Trường của con phía trước.*

**Câu 5.** Qua bài thơ em cảm nhận được những tình cảm nào?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ bài thơ của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu cảm nhận của mình về bài thơ.

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là một học sinh, em nghĩ nên làm gì để rèn luyện kỹ năng giao tiếp hiệu quả?**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
|  | **I. PHẦN ĐỌC HIỂU:** |
| **1** | Gieo vần chân |
| **2** | Làm cho sự vật trở nên gần gũi với con người |
| **3** | Ca ngợi tình cảm của cha dành cho con |
| **4** | Cha muốn nói:  - Bước chân của con luôn có cha đồng hành, cha sẽ đi cùng con trên mọi chặng đường, đưa con đến những nơi tốt đẹp.  - Cha luôn yêu thương, tin tưởng và hi vọng ở con. |
| **5** | Học sinh nêu được những tình cảm mà mình cảm nhận được từ bài thơ. |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

.

**I.Mở đoạn:**

1. **Giới thiệu bài thơ:**

**-Tác giả:** Tế Hanh.

**-Tên bài thơ:** “Đưa Con Đi Học”.

**-Bối cảnh và thời gian:** Bài thơ được viết vào năm 1964, trong thời kỳ hòa bình ở miền Bắc Việt Nam.

1. **Mục đích cảm nhận:**

-Phân tích cảm xúc và hình ảnh trong bài thơ.

-Khám phá ý nghĩa sâu xa của việc đưa con đi học và tình cảm của cha đối với con.

**II.Thân đoạn:**

1. **Tình Cảm Và Cảnh Vật Trong Bài Thơ:**

**-Cảnh vật mùa thu:**

**-Mở đầu bài thơ:** "Sáng nay mùa thu sang / Cha đưa con đi học" - Cảnh vật được mở ra trong không khí mùa thu, tạo ra cảm giác thanh bình và tươi mới.

**-Chi tiết thiên nhiên:** “Sương đọng cỏ bên đường / Nắng lên ngời hạt ngọc” - Miêu tả ánh sáng và sương sớm, tạo nên một bức tranh thiên nhiên đầy sắc thái và ấn tượng.

**-Hình ảnh đồng quê và trường học:**

**-Cảnh đồng quê:** “Lúa đang thì ngậm sữa / Xanh mướt cao ngập đầu” - Tạo nên hình ảnh đồng quê xanh tươi, nơi lúa đang trưởng thành và phong cảnh bao la.

**-Cảm giác của con:** “Con nhìn quanh bỡ ngỡ / Sao chẳng thấy trường đâu?” - Thể hiện sự bỡ ngỡ và hiếu kỳ của đứa trẻ, chưa nhận thức rõ về môi trường xung quanh.

1. **Tình Cảm Của Cha Đối Với Con:**

**-Lời động viên của cha:**

**-Hương lúa và tình cảm cha con:** “Hương lúa tỏa bao la / Như hương thơm đất nước” - Cha dùng hình ảnh hương lúa để tạo cảm giác thân thuộc và an toàn, liên kết giữa tình cảm gia đình và đất nước.

**-Khích lệ và chỉ dẫn:** “Con ơi đi với cha / Trường của con phía trước” - Cha đang dẫn dắt con vào một hành trình mới, khích lệ con tiến về phía trước, nhấn mạnh sự hỗ trợ và tình yêu thương.

1. **Ý Nghĩa Của Bài Thơ:**

**-Tình cha con:**

**-Tình yêu và sự chăm sóc:** Bài thơ thể hiện tình yêu thương và sự chăm sóc của người cha đối với con, thể hiện qua hành động đưa con đi học và lời động viên.

**-Khoảnh khắc trưởng thành:** Hành trình từ nhà đến trường không chỉ là một chuyến đi mà còn là bước đầu trong quá trình trưởng thành của đứa trẻ.

**-Hình ảnh và biểu tượng:**

**-Mùa thu và hương lúa:** Mùa thu tượng trưng cho sự chuyển giao, bắt đầu một giai đoạn mới. Hương lúa là biểu tượng của sự trưởng thành và phát triển.

**-Sự kết nối giữa cá nhân và cộng đồng:** Hình ảnh cha đưa con đi học không chỉ là việc chăm sóc cá nhân mà còn là biểu tượng của sự gắn kết với cộng đồng và đất nước.

1. **Thông Điệp Và Bài Học:**

**-Giá trị của giáo dục:**

**-Khuyến khích học hành:** Bài thơ nhấn mạnh giá trị của việc học hành và tầm quan trọng của giáo dục trong cuộc sống của mỗi con người.

**-Tình yêu thương và sự chăm sóc:**

**-Lòng yêu thương của cha mẹ:** Bài thơ phản ánh tình yêu thương vô điều kiện và sự quan tâm của cha mẹ đối với con cái.

**III.Kết đoạn:**

-Bài thơ “Đưa Con Đi Học” của Tế Hanh là một tác phẩm cảm động về tình yêu thương và sự quan tâm của cha đối với con cái, đặc biệt trong một khoảnh khắc quan trọng như khi bắt đầu đến trường.

-Hình ảnh thiên nhiên và những lời động viên của cha tạo nên một bức tranh sinh động và ấm áp, thể hiện sự kết nối giữa con người và đất nước.

**-Khuyến khích tôn trọng và yêu thương:** Bài thơ khuyến khích sự tôn trọng và yêu thương đối với gia đình và giáo dục.

**-Nhấn mạnh giá trị của sự chăm sóc và động viên:** Sự chăm sóc và động viên của cha mẹ là nguồn động lực quan trọng giúp trẻ em trưởng thành và phát triển.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. Mở bài**

Trong xã hội hiện đại, kỹ năng giao tiếp đóng vai trò then chốt, quyết định sự thành công của mỗi cá nhân. Đặc biệt đối với học sinh, đây là giai đoạn quan trọng để rèn luyện và phát triển kỹ năng này, tạo nền tảng vững chắc cho tương lai. Giao tiếp hiệu quả không chỉ giúp học sinh xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với mọi người xung quanh, mà còn là yếu tố quan trọng để thành công trong học tập, sự nghiệp và cuộc sống.

**II. Thân bài**

**1. Giải thích vấn đề**

Kỹ năng giao tiếp là khả năng truyền đạt thông tin, ý tưởng và cảm xúc một cách rõ ràng, mạch lạc và thuyết phục. Nó bao gồm cả giao tiếp bằng lời nói, phi ngôn ngữ (cử chỉ, điệu bộ, ánh mắt) và giao tiếp bằng văn bản. Giao tiếp hiệu quả đòi hỏi sự lắng nghe tích cực, thấu hiểu, tôn trọng và phản hồi phù hợp với đối phương.

**2. Phân tích vấn đề**

**-Thực trạng:** Hiện nay, nhiều học sinh còn gặp khó khăn trong giao tiếp, đặc biệt là giao tiếp trực tiếp. Họ thiếu tự tin, e ngại, không biết cách diễn đạt suy nghĩ của mình một cách rõ ràng, mạch lạc. Điều này dẫn đến những hiểu lầm, xung đột không đáng có trong các mối quan hệ.

**-Nguyên nhân:** Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng này, bao gồm:

-Thiếu môi trường rèn luyện: Nhiều học sinh ít có cơ hội tham gia các hoạt động ngoại khóa, giao lưu với bạn bè, thầy cô và những người xung quanh.

-Ảnh hưởng của công nghệ: Việc sử dụng quá nhiều các thiết bị điện tử, mạng xã hội khiến học sinh ít giao tiếp trực tiếp, giảm khả năng tương tác xã hội.

-Thiếu sự quan tâm, hướng dẫn từ gia đình và nhà trường: Nhiều phụ huynh, thầy cô chưa chú trọng đến việc dạy kỹ năng giao tiếp cho học sinh.

**-Hậu quả:** Nếu không được giải quyết, vấn đề này sẽ gây ra những hậu quả nghiêm trọng:

-Học sinh khó hòa nhập với môi trường xung quanh, cảm thấy cô lập, tự ti.

-Kết quả học tập bị ảnh hưởng do không thể trao đổi, thảo luận với bạn bè, thầy cô.

-Khó khăn trong việc tìm kiếm việc làm và phát triển sự nghiệp sau này.

**-Ý kiến trái chiều:** Một số người cho rằng kỹ năng giao tiếp là năng khiếu bẩm sinh, không thể rèn luyện được. Tuy nhiên, quan điểm này là sai lầm. Bất kỳ ai cũng có thể cải thiện kỹ năng giao tiếp của mình thông qua học hỏi, luyện tập và trải nghiệm.

**3. Giải pháp giải quyết vấn đề**

* 1. **Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của giao tiếp:**

**-Người thực hiện:** Chính bản thân học sinh

**-Cách thực hiện:**

-Tìm hiểu các tài liệu, sách báo, bài giảng về kỹ năng giao tiếp.

-Tham gia các buổi hội thảo, khóa học về giao tiếp.

-Quan sát và học hỏi từ những người giao tiếp tốt.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Sách, báo, internet, các khóa học trực tuyến, các diễn giả về kỹ năng mềm,...

**-Phân tích:** Khi hiểu rõ tầm quan trọng của giao tiếp, học sinh sẽ có động lực và ý thức hơn trong việc rèn luyện.

**-Bằng chứng:** Theo nghiên cứu của Đại học Harvard, những người có kỹ năng giao tiếp tốt thường có thu nhập cao hơn 20% so với những người khác.

* 1. **Rèn luyện kỹ năng lắng nghe tích cực:**

**-Người thực hiện:** Học sinh

**-Cách thực hiện:**

-Tập trung vào người nói, không ngắt lời.

-Đặt câu hỏi để hiểu rõ hơn ý của người nói.

-Thể hiện sự đồng cảm và tôn trọng.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Các bài tập về lắng nghe, trò chơi nhập vai.

**-Phân tích:** Lắng nghe là nền tảng của giao tiếp hiệu quả. Khi biết lắng nghe, học sinh sẽ hiểu rõ hơn người khác và từ đó có thể giao tiếp hiệu quả hơn.

**-Bằng chứng:** Theo một nghiên cứu của Đại học Stanford, những người biết lắng nghe tích cực thường được đánh giá là có kỹ năng giao tiếp tốt hơn.

* 1. **Phát triển kỹ năng diễn đạt lưu loát và tự tin:**

**-Người thực hiện:** Học sinh

**-Cách thực hiện:**

-Luyện tập nói trước gương hoặc với bạn bè.

-Tham gia các hoạt động ngoại khóa như thuyết trình, diễn kịch,...

-Đọc sách, báo để mở rộng vốn từ vựng và cách diễn đạt.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Các ứng dụng luyện nói, các câu lạc bộ hùng biện.

**-Phân tích:** Diễn đạt lưu loát và tự tin giúp học sinh thể hiện tốt ý kiến của mình và tạo ấn tượng tốt với người khác.

**-Bằng chứng:** Trong một cuộc khảo sát của LinkedIn, kỹ năng diễn đạt được đánh giá là một trong những kỹ năng mềm quan trọng nhất đối với người đi làm.

* 1. **Sử dụng ngôn ngữ cơ thể hiệu quả:**

**-Người thực hiện:** Học sinh

**-Cách thực hiện:**

-Luyện tập giao tiếp bằng mắt, mỉm cười và giữ tư thế đúng.

-Quan sát ngôn ngữ cơ thể của người khác để hiểu rõ hơn cảm xúc của họ.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Các video hướng dẫn về ngôn ngữ cơ thể.

**-Phân tích:** Ngôn ngữ cơ thể chiếm tới 55% trong giao tiếp. Sử dụng ngôn ngữ cơ thể hiệu quả giúp học sinh truyền tải thông điệp tốt hơn và tạo sự tin tưởng với người khác.

**-Bằng chứng:** Theo nghiên cứu của Albert Mehrabian, ngôn ngữ cơ thể có tác động lớn hơn lời nói trong việc tạo ấn tượng ban đầu.

* 1. **Tạo dựng mối quan hệ tốt với mọi người:**

**-Người thực hiện:** Học sinh

**-Cách thực hiện:**

-Chủ động làm quen và trò chuyện với mọi người.

-Quan tâm và giúp đỡ người khác.

-Tôn trọng sự khác biệt của mỗi người.

**-Phân tích:** Mối quan hệ tốt là cơ sở để giao tiếp hiệu quả. Khi có mối quan hệ tốt với mọi người, học sinh sẽ dễ dàng giao tiếp và hợp tác hơn.

**-Bằng chứng:** Các nghiên cứu đã chỉ ra rằng, những người có mối quan hệ xã hội tốt thường có cuộc sống hạnh phúc và thành công hơn.

**4. Liên hệ bản thân**

Bản thân em cũng từng gặp khó khăn trong giao tiếp. Em thường cảm thấy ngại ngùng, không biết cách bắt chuyện với người lạ. Tuy nhiên, nhờ sự động viên của gia đình, thầy cô và bạn bè, em đã dần khắc phục được điểm yếu này. Em tích cực tham gia các hoạt động ngoại khóa, đọc sách, báo và luyện tập nói trước gương. Nhờ đó, em đã tự tin hơn trong giao tiếp và xây dựng được nhiều mối quan hệ tốt đẹp.

**III. Kết bài**

Kỹ năng giao tiếp là một trong những yếu tố quan trọng nhất quyết định sự thành công của mỗi cá nhân. Là học sinh, chúng ta cần nhận thức rõ tầm quan trọng của kỹ năng này và tích cực rèn luyện để có thể tự tin bước vào đời, đạt được những thành công trong tương lai. Chúng ta hãy nhớ rằng, giao tiếp không chỉ là trao đổi thông tin mà còn là cầu nối giữa con người với con người, giúp chúng ta hiểu nhau hơn, yêu thương nhau hơn và cùng nhau xây dựng một xã hội văn minh, tốt đẹp.

**ĐỀ SỐ 25**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

CỦ KHOAI NƯỚNG

*[...]Trong chốc lát đống cành khô bén lửa và đợi đến khi nó chỉ còn lớp than hồng rực Mạnh mới vùi củ khoai vào. Cậu ngồi im lắng nghe một sự dịch chuyển vô cùng tinh tế dưới lớp than, cùi trắng muốt đang bị sức nóng ủ cho thành mật. Từng khoảnh khắc với Mạnh lúc này trở nên vô cùng huyền diệu. Rồi có một mùi thơm cứ đậm dần, cứ quánh lại, lan tỏa, xoắn xuýt.*

*[...] Chợt cậu thấy có hai người, một lớn, một bé đang đi tới. Ông già ôm theo bọc tay nải còn cậu bé thì cứ ngoái cổ lại phía làng. Cậu nhận ra hai ông cháu lão ăn mày ở xóm bên. Hôm nay, chẳng có phiên chợ sao ông cháu lão cũng ra khỏi nhà nhỉ. Vài lần giáp mặt cậu bé và thấy mặt mũi nó khá sáng sủa. Bố mẹ nó chết trong một trận lũ quét nên nó chỉ trông cậy vào người ông mù lòa. Mạnh lén trút ra tiếng thở dài khi ông cháu lão ăn mày đã đến rất gần. Có thể thấy rõ cánh mũi lão phập phồng như hà hít tìm thứ mùi vị gì đó. Cậu bé vẫn câm lặng, thỉnh thoảng lén nhìn Mạnh.*

*- Mùi gì mà thơm thế? - ông cậu bé lên tiếng - Hẳn ai đang nướng khoai.*

*- Ngồi nghỉ một lát để ông xin lửa hút điếu thuốc đã cháu.*

*Ông lão lần túi lấy gói thuốc lào. Thằng bé giúp ông tháo khỏi lưng chiếc điếu nhỏ xíu. Mùi khoai nướng vẫn ngào ngạt và Mạnh đành ngồi chết gí, không dám động cựa. Chỉ khi ông lão nhờ, cậu mới cúi xuống thổi lửa. Chà, ông cháu lão mà ngồi dai là củ khoai cháy mất. Đã có mùi vỏ cháy. Lửa sẽ lấn dần vào cho đến khi biến củ khoai thành đen thui mới thôi. Dường như đoán được nỗi khó xử của Mạnh, ông lão bảo:*

*- Tôi chỉ xin lửa thôi...*

*Mạnh như bị bắt quả tang đang làm chuyện vụng trộm, mặt đỏ lên. Nhưng ông lão mắt lòa không thể nhìn thấy còn cậu bé ý tứ nhìn đi chỗ khác.*

*- Thôi, chào cậu nhé. Ta đi tiếp đi cháu!*

*Ông lật đật đứng dậy, bám vào vai cậu bé, vội vã bước. Cậu bé lặng lẽ nhìn Mạnh như muốn xin lỗi vì đã làm khó cho cậu. Cái nhìn đĩnh đạc của một người tự trọng, không muốn bị thương hại khiến Mạnh vội cúi gằm xuống. Ôi, giá như có ba củ khoai, chí ít cũng là hai củ. Đằng này chỉ có một... Mạnh thấy rõ tiếng chân hai ông cháu xa dần. Nhưng chính khi ấy, khi củ khoai nóng hổi, lớp vỏ răn lại như từng gợn sóng nằm phơi ra trước mắt Mạnh, thì nỗi chờ đón háo hức lúc trước cũng tiêu tan mất. Giờ đây củ khoai như là nhân chứng cho một việc làm đáng hổ thẹn nào đó. Dù Mạnh có dối lòng rằng mình chẳng có lỗi gì sất nhưng cậu vẫn không dám chạm vào củ khoai... Hình như đã có người phải quay mặt đi vì không dám ước có được nó. Có thể ông nội cậu đã từng nhìn củ khoai nướng cho ông làm nên sự nghiệp bằng cái cách đau đớn như vậy.*

*Mặc dù rong trâu về từ chiều nhưng mãi tối mịt Mạnh mới vào nhà. Giờ đây mới là lúc cậu sống trọn vẹn với cảm giác ngây ngất của người vừa được ban tặng một món quà vô giá. Cậu nhắm mắt lại mường tượng giây phút cậu bé kia mở gói giấy báo ra. Nửa củ khoai khi đó sẽ khiến cậu ta liên tưởng đến phép lạ, có thể lắm chứ! Và rồi cậu thấy lâng lâng đến mức chính mình tự hỏi liệu đây có phải là giấc mơ?*

*(Tạ Duy Anh, báo điện tử vnexpress.net, đăng ngày 14/08/2004)*

***Câu 1***Xác định chủ đề của truyện ?

**Câu 2**  Nhân vật chính trong câu chuyện là ai? Ngoài nhân vật chính, câu chuyện còn có những nhân vật nào khác?

**Câu 3** Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn:***Rồi có một mùi thơm cứ đậm dần, cứ quánh lại, lan tỏa, xoắn xuýt.***

**Câu 4.** Qua đoạn trích, em có cảm nhận gì về nhân vật cậu bé Mạnh? Hãy trả lời câu hỏi trên bằng một đoạn văn từ 7 đến 10 câu.

**Câu 5** Từ đoạn trích trên, theo em tác giả muốn gửi đến người đọc những thông điệp gì?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ đoạn trích của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu lên suy nghĩ của mình về ý nghĩa và giá trị của câu chuyện

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là học sinh, em nghĩ làm thế nào để vượt qua căng thẳng và áp lực học tập?”**

**ĐÁP ÁN**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1** | Chủ đề của truyện: Ca ngợi tình yêu thương con người |
| **2** | Nhân vật chính: Cậu bé Mạnh  Nhân vật khác: Ông lão và cậu bé (hai ông cháu lão ăn mày ở xóm bên) |
| **3** | Biện pháp tu từ liệt kê: ***cứ đậm dần, cứ quánh lại, lan tỏa, xoắn xuýt.***  Tác dụng:  + Cách liệt kê liên tiếp các từ có âm điệu mềm mại, du dương tạo nên một nhịp điệu uyển chuyển, khiến câu văn trở nên hấp dẫn và lôi cuốn hơn.  + Làm nổi bật cảm giác thích thú, vui sướng của nhân vật tôi khi cảm nhận mùi khoai nướng đang bắt đầu lan toả. |
| **4** | **Qua đoạn trích trên, cậu bé Mạnh hiện lên là một người giàu lòng nhân ái, biết suy nghĩ và cảm thông với người khác.** Ban đầu, Mạnh rất háo hức và tận hưởng niềm vui khi nướng củ khoai. Tuy nhiên, khi gặp hai ông cháu lão ăn mày, cậu không thể tiếp tục vui vẻ khi thấy họ cũng đói khát và mệt mỏi. Sự khó xử và cảm giác tội lỗi khiến Mạnh không dám động vào củ khoai, dù rất mong muốn. Khi nhận ra sự tự trọng và lòng kiêu hãnh của cậu bé ăn mày, Mạnh đã quyết định chia sẻ nửa củ khoai của mình, một hành động thể hiện lòng tốt và sự đồng cảm. Mạnh không chỉ biết nghĩ cho bản thân mà còn biết đặt mình vào hoàn cảnh của người khác, sẵn lòng chia sẻ và giúp đỡ. Điều này cho thấy Mạnh là một cậu bé có tấm lòng nhân hậu và biết sống vì người khác, dù bản thân cậu cũng không giàu có gì. |
| **5** | [Một số thông điệp từ câu chuyện:](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)  [+ Đồng cảm và chia sẻ với người khác là một việc cần thiết trong cuộc sống của con người](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)  [+ Dù có khó khăn nghèo khổ cũng phải giữ được sự tự trọng cho mình](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)  [+ Gặp những người khó khăn ta hãy đồng cảm và giúp đỡ họ](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)  [+ Làm việc tốt có thể khiến ta cảm thấy vô cùng hạnh hạnh phúc](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d) |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**I.Mở đoạn:**

1. **Giới thiệu đoạn trích:**

**-Tác giả:** Tạ Duy Anh.

**-Tác phẩm:** "Củ Khoai Nướng".

**-Bối cảnh và thời gian:** Đoạn trích từ báo điện tử vnexpress.net, đăng ngày 14/08/2004.

1. **Mục đích cảm nhận:**

-Phân tích cảm xúc và tình tiết trong đoạn trích.

-Khám phá ý nghĩa sâu xa của hành động chia sẻ củ khoai và tình người trong hoàn cảnh khó khăn.

**II.Thân đoạn:**

1. **Hình Ảnh Và Cảnh Vật Trong Đoạn Trích:**

**-Mô tả quá trình nướng khoai:**

**-Cảnh nướng khoai:** "Trong chốc lát đống cành khô bén lửa và đợi đến khi nó chỉ còn lớp than hồng rực Mạnh mới vùi củ khoai vào." - Tạo nên hình ảnh chi tiết về quá trình nướng khoai, tạo cảm giác ấm áp và gần gũi.

**-Cảm nhận về mùi hương:** "Một mùi thơm cứ đậm dần, cứ quánh lại, lan tỏa, xoắn xuýt." - Miêu tả chi tiết về mùi thơm của khoai nướng, tạo nên cảm giác ngon lành và hấp dẫn.

**-Hình ảnh ông lão và cậu bé ăn mày:**

**-Mô tả sự xuất hiện của hai ông cháu:** "Cậu thấy có hai người, một lớn, một bé đang đi tới. Ông già ôm theo bọc tay nải còn cậu bé thì cứ ngoái cổ lại phía làng." - Tạo nên bức tranh sống động về hoàn cảnh khó khăn của ông lão và cậu bé ăn mày.

1. **Tình Cảm Và Tình Người Trong Đoạn Trích:**

**-Cảm xúc của Mạnh khi gặp ông cháu lão ăn mày:**

**-Sự cảm thông và thương xót:** "Bố mẹ nó chết trong một trận lũ quét nên nó chỉ trông cậy vào người ông mù lòa. Mạnh lén trút ra tiếng thở dài khi ông cháu lão ăn mày đã đến rất gần." - Thể hiện sự thương xót và cảm thông của Mạnh đối với hoàn cảnh khó khăn của cậu bé.

**-Sự khó xử và nỗi hổ thẹn:** "Mạnh như bị bắt quả tang đang làm chuyện vụng trộm, mặt đỏ lên." - Mạnh cảm thấy khó xử và hổ thẹn khi không thể chia sẻ củ khoai với ông cháu lão ăn mày.

**-Tình người và lòng nhân ái:**

**-Hành động của ông lão:** "Tôi chỉ xin lửa thôi..." - Ông lão chỉ xin lửa để hút thuốc, không yêu cầu gì thêm, thể hiện sự tự trọng và không muốn làm phiền người khác.

**-Hành động của Mạnh:** "Giờ đây mới là lúc cậu sống trọn vẹn với cảm giác ngây ngất của người vừa được ban tặng một món quà vô giá." - Mạnh đã chia sẻ nửa củ khoai của mình cho cậu bé, thể hiện lòng nhân ái và tình người.

1. **Ý Nghĩa Của Đoạn Trích:**

**-Tình người và lòng nhân ái:**

**-Giá trị của sự chia sẻ:** Hành động chia sẻ nửa củ khoai của Mạnh không chỉ là một hành động vật chất mà còn là biểu hiện của tình người và lòng nhân ái trong hoàn cảnh khó khăn.

**-Sự cảm thông và đồng cảm:** Đoạn trích thể hiện sự cảm thông và đồng cảm giữa những người có hoàn cảnh khó khăn, tạo nên sự kết nối và tình người trong cuộc sống.

**-Hình ảnh và biểu tượng:**

**-Củ khoai nướng:** Biểu tượng của sự ấm áp, ngon lành và sự chia sẻ.

**-Ông lão và cậu bé ăn mày:** Biểu tượng của hoàn cảnh khó khăn nhưng vẫn giữ được lòng tự trọng và nhân ái.

1. **Thông Điệp Và Bài Học:**

**-Giá trị của tình người và lòng nhân ái:**

**-Khuyến khích lòng nhân ái:** Đoạn trích khuyến khích mọi người giữ vững lòng nhân ái và sẵn lòng chia sẻ với những người có hoàn cảnh khó khăn.

**-Tình người trong hoàn cảnh khó khăn:** Đoạn trích nhấn mạnh tình người và sự đoàn kết trong hoàn cảnh khó khăn, tạo nên sức mạnh và niềm hy vọng trong cuộc sống.

**III.Kết đoạn:**

-Đoạn trích "Củ Khoai Nướng" của Tạ Duy Anh là một tác phẩm cảm động về tình người và lòng nhân ái, đặc biệt trong hoàn cảnh khó khăn.

-Hình ảnh chi tiết về quá trình nướng khoai và tình huống gặp gỡ ông cháu lão ăn mày tạo nên bức tranh sống động và sâu sắc về cuộc sống và tình người.

**-Khuyến khích tôn trọng và yêu thương:** Đoạn trích khuyến khích mọi người giữ vững lòng nhân ái và tôn trọng những người có hoàn cảnh khó khăn.

**-Nhấn mạnh giá trị của sự chia sẻ:** Sự chia sẻ và tình người là nguồn động lực quan trọng giúp mọi người vượt qua khó khăn và tạo nên sự đoàn kết trong cộng đồng.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. Mở bài**

Cuộc sống học đường luôn là một hành trình đầy màu sắc, nơi mỗi học sinh đều phải đối mặt với những thử thách và áp lực khác nhau. Một trong những vấn đề nổi cộm nhất hiện nay chính là áp lực học tập, một “cơn bão” có thể cuốn phăng đi niềm vui và sự hứng khởi của tuổi học trò. Tuy nhiên, nếu biết cách vượt qua, áp lực này có thể trở thành động lực để chúng ta trưởng thành và phát triển.

**II. Thân bài**

**1. Giải thích vấn đề**

Áp lực học tập là tình trạng căng thẳng, lo lắng, mệt mỏi về tinh thần và thể chất do khối lượng kiến thức quá lớn, kỳ vọng cao từ gia đình và xã hội, cũng như sự cạnh tranh gay gắt trong môi trường học đường.

**2. Phân tích vấn đề**

**Thực trạng:**

Theo một khảo sát gần đây của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hơn 70% học sinh Việt Nam cảm thấy áp lực học tập ở mức độ trung bình đến nặng. Tình trạng này đặc biệt nghiêm trọng ở các thành phố lớn và các trường chuyên, lớp chọn. Nhiều học sinh phải đối mặt với lịch học dày đặc, bài tập về nhà quá nhiều, và kỳ vọng quá cao từ phía phụ huynh.

**Nguyên nhân:**

**-Chương trình học quá tải:** Chương trình học hiện nay còn nặng về lý thuyết, thiếu tính thực tiễn và sự liên kết với cuộc sống. Điều này khiến học sinh cảm thấy nhàm chán, mệt mỏi và khó tiếp thu kiến thức.

**-Kỳ vọng quá cao từ gia đình và xã hội:** Nhiều phụ huynh đặt kỳ vọng quá lớn vào con cái, muốn con mình phải đạt thành tích cao trong học tập để có một tương lai tốt đẹp. Áp lực từ xã hội cũng không nhỏ, khi thành tích học tập thường được coi là thước đo giá trị của một con người.

**-Sự cạnh tranh gay gắt:** Trong môi trường học đường, sự cạnh tranh giữa các học sinh ngày càng khốc liệt. Điều này khiến nhiều em cảm thấy tự ti, lo lắng và sợ thất bại.

**Hậu quả:**

Nếu không được giải quyết kịp thời, áp lực học tập có thể gây ra những hậu quả nghiêm trọng:

**-Suy giảm sức khỏe:** Căng thẳng kéo dài có thể dẫn đến các vấn đề về sức khỏe như mất ngủ, đau đầu, rối loạn tiêu hóa, thậm chí là suy nhược thần kinh.

**-Giảm hiệu quả học tập:** Áp lực quá lớn khiến học sinh mất tập trung, khó tiếp thu kiến thức, dẫn đến kết quả học tập sa sút.

**-Các vấn đề về tâm lý:** Áp lực học tập có thể gây ra các vấn đề tâm lý như lo âu, trầm cảm, thậm chí là suy nghĩ tiêu cực và hành vi tự hại.

**Ý kiến trái chiều:**

Một số người cho rằng áp lực học tập là điều cần thiết để thúc đẩy học sinh cố gắng và đạt được thành tích cao. Tuy nhiên, quan điểm này cần được xem xét lại. Áp lực quá lớn có thể phản tác dụng, khiến học sinh mất đi niềm vui và sự hứng khởi trong học tập.

**3. Giải pháp giải quyết vấn đề**

**1. Giải pháp từ phía học sinh:**

**-Người thực hiện:** Chính bản thân học sinh.

**-Cách thực hiện:**

**-Xây dựng kế hoạch học tập hiệu quả:** Chia nhỏ khối lượng kiến thức, đặt mục tiêu cụ thể và thực tế, ưu tiên những môn học quan trọng hoặc khó khăn hơn.

**-Quản lý thời gian hợp lý:** Dành thời gian cho việc học, nghỉ ngơi, giải trí và các hoạt động khác.

**-Tìm hiểu phương pháp học tập phù hợp:** Áp dụng các kỹ thuật ghi nhớ, tổng hợp kiến thức, luyện tập thường xuyên.

**-Tạo thói quen học tập tích cực:** Học nhóm, trao đổi với bạn bè, thầy cô.

**-Chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần:** Ăn uống đủ chất, ngủ đủ giấc, tập thể dục thường xuyên, tham gia các hoạt động giải trí, thư giãn.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Sổ tay kế hoạch, ứng dụng quản lý thời gian, sách tham khảo, tài liệu học tập trực tuyến, các khóa học kỹ năng mềm.

**-Lí giải/phân tích:** Việc chủ động và có ý thức trong học tập giúp học sinh tự tin hơn, giảm bớt lo lắng và áp lực. Khi có phương pháp học tập phù hợp và biết cách chăm sóc bản thân, học sinh sẽ có sức khỏe tốt, tinh thần thoải mái, từ đó đạt được kết quả học tập tốt hơn.

**-Bằng chứng:** Theo một nghiên cứu của Đại học Stanford, học sinh có kỹ năng quản lý thời gian tốt có kết quả học tập cao hơn 20% so với những học sinh khác.

**2. Giải pháp từ phía gia đình:**

**-Người thực hiện:** Cha mẹ, người thân trong gia đình.

**-Cách thực hiện:**

**-Tạo không gian học tập thoải mái:** Cung cấp đầy đủ sách vở, tài liệu, không gian yên tĩnh.

**-Động viên, khích lệ:** Khen ngợi những thành tích của con, giúp con vượt qua những khó khăn.

**-Lắng nghe, chia sẻ:** Tạo điều kiện để con chia sẻ những lo lắng, áp lực trong học tập.

**-Không tạo áp lực quá lớn:** Không so sánh con với người khác, đặt mục tiêu quá cao.

**-Hỗ trợ con tham gia các hoạt động ngoại khóa:** Giúp con phát triển toàn diện, giảm căng thẳng.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Sách nuôi dạy con, các khóa học kỹ năng làm cha mẹ, tư vấn tâm lý.

**-Lí giải/phân tích:** Sự quan tâm, động viên và hỗ trợ từ gia đình là nguồn động lực lớn giúp học sinh vượt qua khó khăn. Khi có sự thấu hiểu và chia sẻ từ gia đình, học sinh sẽ cảm thấy an tâm, tự tin hơn và có thêm động lực để cố gắng.

**-Bằng chứng:** Theo một nghiên cứu của Đại học Harvard, học sinh có sự hỗ trợ từ gia đình có khả năng chống chọi với căng thẳng tốt hơn và đạt kết quả học tập cao hơn.

**3. Giải pháp từ phía nhà trường:**

**-Người thực hiện:** Ban giám hiệu, giáo viên, nhân viên nhà trường.

**-Cách thực hiện:**

**-Xây dựng môi trường học tập tích cực:** Tạo không khí học tập thoải mái, thân thiện, khuyến khích sự sáng tạo, hợp tác.

**-Đổi mới phương pháp dạy và học:** Áp dụng các phương pháp dạy học tích cực, lấy học sinh làm trung tâm, tăng cường hoạt động trải nghiệm, thực hành.

**-Tổ chức các hoạt động ngoại khóa:** Giúp học sinh thư giãn, giải trí, phát triển các kỹ năng mềm.

**-Cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý:** Hỗ trợ học sinh giải quyết các vấn đề tâm lý, căng thẳng, áp lực.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Chương trình đào tạo giáo viên, tài liệu dạy học, các khóa học kỹ năng sư phạm, phòng tư vấn tâm lý học đường.

**-Lí giải/phân tích:** Môi trường học tập tích cực và phương pháp dạy học hiện đại giúp học sinh hứng thú hơn với việc học, giảm bớt căng thẳng và áp lực. Dịch vụ tư vấn tâm lý giúp học sinh giải quyết các vấn đề khó khăn, nâng cao sức khỏe tinh thần.

**-Bằng chứng:** Theo một nghiên cứu của OECD, học sinh ở các trường có môi trường học tập tích cực có kết quả học tập cao hơn và ít gặp các vấn đề về sức khỏe tinh thần hơn.

**4. Liên hệ bản thân**

Bản thân tôi cũng từng trải qua những giai đoạn áp lực học tập. Tuy nhiên, nhờ sự động viên của gia đình và thầy cô, cũng như việc tự điều chỉnh và tìm ra phương pháp học tập phù hợp, tôi đã vượt qua được khó khăn và đạt được những thành tích nhất định.

**III. Kết bài**

Áp lực học tập là một vấn đề không thể tránh khỏi trong cuộc sống học đường. Tuy nhiên, nếu biết cách đối mặt và vượt qua, áp lực này có thể trở thành động lực để chúng ta trưởng thành và phát triển. Hãy nhớ rằng, thành công không chỉ đến từ điểm số, mà còn đến từ sự tự tin, kỹ năng sống và niềm đam mê học hỏi.

Top of Form

Bottom of Form

**ĐỀ SỐ 26**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi**

**CHIẾC MŨ TRÍ TUỆ**

*Ngày xửa ngày xưa, có một vị quốc vương đã rất cao tuổi, muốn truyền ngôi vị cho đứa con trai duy nhất có phần ngu đần của mình.*

*Nhưng triều thần và người dân lại phản đối ý kiến đó. Họ đề nghị quốc vương rằng sáu tháng sau ngài phải tổ chức cuộc thi tuyển chọn nhân tài. Nếu hoàng tử không chứng minh được trí tuệ của mình, chàng ta sẽ không được lên ngôi.*

*Quốc vương vô cùng lo lắng, không nghĩ được cách nào tốt, đành sai hoàng tử đến gặp một mụ phù thủy. Ngài nói với hoàng tử: “Con phải đưa thứ này cho mụ phù thủy ăn. Mụ ta là người có pháp thuật, nếu được ăn đồ ăn của con, mụ ta sẽ rất vui vẻ truyền phép thuật cho con”.*

*Hoàng tử ghi nhớ lời của quốc vương, chàng đem theo rất nhiều đồ ăn, vừa đi trên đường vừa ăn, gặp ai trên đường cũng đưa thức ăn của mình cho họ.*

*Cuối cùng hoàng tử gặp một bà lão, chàng đem quả khô còn lại cho bà ta. Bà lão nhận lấy, hoàng tử hỏi, quả nhiên bà ta chính là mụ phù thủy. Vì thế, hoàng tử cầu xin mụ ban cho chàng trí tuệ.*

*Mụ phù thủy nói: “Ta rất vui mừng được ban trí tuệ cho ngươi. Nhưng với điều kiện quốc vương phải đóng cửa tất cả trường học, vì trường học cho con người tri thức, họ sẽ cướp đi pháp lực phù thủy của ta”.*

*Hoàng tử vội vàng đồng ý.*

*Mụ phù thủy đan cho hoàng tử một*[*chiếc mũ trí tuệ*](https://truyendangian.com/chiec-mu-tri-tue/)*, khi đội chiếc mũ đó lên thì ai cũng sẽ trở nên vô cùng thông minh.*

*Hoàng tử trở về, kể lại câu chuyện mình đã trải qua, quốc vương vô cùng mừng rỡ. Họ tin hoàng tử nhất định sẽ được thừa kế ngôi vị.*

*Ngày thi tài đã đến, thần dân cử đến chín thanh niên thi diễn thuyết cùng hoàng tử. Tuy trời rất nóng, nhưng hoàng tử vẫn đội chiếc mũ đó. Chàng diễn thuyết rất thành công và được rất nhiều người tán thưởng.*

*Trí tuệ của hoàng tử khiến mọi người cảm thấy kinh ngạc, chiếc mũ chàng đội cũng rất kỳ lạ. Vì thế, một người thông minh kiến nghị, khi diễn thuyết thì phải đứng thẳng và bỏ mũ ra để thể hiện lòng tôn trọng đối với mọi người. Lần này quốc vương không có cách nào chối từ.*

*Cuộc thi diễn thuyết thứ hai bắt đầu.*

*Hoàng tử bỏ chiếc mũ trí tuệ ra thì nói năng lúng túng thật đáng chê cười.*

*Mọi người cười lớn và buộc hoàng tử hạ đài.*

*Cuối cùng, họ chọn ra một người thông minh nhất trong chín người thanh niên để làm quốc vương, tám người còn lại đều là đại thần.*

*( Theo Nguồn internet)*

**Câu 1**: Đâu là đặc trưng thể loại cổ tích của văn bản *Chiếc mũ trí tuệ* ?

**Câu 2**: Ông vua muốn truyền ngôi cho con vì sao?

**Câu 3**: Phần cuối truyện, Hoàng tử thua cuộc. Điều này thể hiện tư tưởng gì của tác phẩm?

**Câu 4:** Trong văn bản ”Chiếc mũ trí tuệ” có sử dụng khá nhiều từ Hán Việt. Tác dụng của các từ Hán Việt ở đây là gì?

**Câu 5:** Từ văn bản trên, với vai trò là một học sinh, hãy rút ra những bài học thiết thực nhất.

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ văn bản của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu lên suy nghĩ của mình về ý nghĩa và giá trị của câu chuyện..

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là học sinh, theo em làm thế nào để cân bằng giữa việc học tập và các hoạt động giải trí?”**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu hỏi** | **Nội dung** | |
| **I. PHẦN ĐỌC - HIỂU** | |
| Câu 1  Câu 2  Câu 3 | Có yếu tố thần kì, hư cấu.  Vì quyền lợi gia tộc  Phản ánh sự thắng thế của trí tuệ thực sự. | |
| Câu 4 | 4.Các từ Hán Việt được sử dụng để tạo không khí cổ xưa | |
| Câu 5 | 5.Những bài học rút ra:  - Trí tuệ đi mượn không thể lâu bền.  - Học tập bằng chính trí tuệ, sự cố gắng của bản thân mới thật sự giá trị.  - Không ngừng phấn đấu học tập là con đường dẫn tới thành công...  (Học sinh có thể đưa ra các bài học phù hợp. Giáo viên linh hoạt chấm) | |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**I. Mở đoạn:**

-Giới thiệu câu chuyện "Chiếc mũ trí tuệ".

-Khái quát nội dung và thông điệp chính của câu chuyện.

**II. Thân đoạn:**

1. **Tình huống mở đầu**

-Giới thiệu về vị quốc vương cao tuổi và hoàng tử duy nhất của ông.

-Tình trạng lo lắng của quốc vương về trí tuệ của hoàng tử.

-Quyết định của quốc vương về việc tổ chức cuộc thi tuyển chọn nhân tài.

1. **Hành trình của hoàng tử**

-Hoàng tử được quốc vương giao nhiệm vụ gặp mụ phù thủy để tìm kiếm trí tuệ.

-Hoàng tử thể hiện lòng tốt bằng cách chia sẻ đồ ăn trên đường.

-Cuộc gặp gỡ với mụ phù thủy và điều kiện của mụ: đóng cửa tất cả trường học.

1. **Chiếc mũ trí tuệ và sự thành công ban đầu**

-Mụ phù thủy đan cho hoàng tử chiếc mũ trí tuệ, biến người đội nó trở nên thông minh.

-Hoàng tử trở về và kể lại câu chuyện cho quốc vương, mang lại hy vọng cho triều đình.

-Hoàng tử tham gia cuộc thi diễn thuyết với chiếc mũ và gây ấn tượng mạnh mẽ.

1. **Thử thách thực sự và sự thật bại của hoàng tử**

-Yêu cầu của một người thông minh về việc bỏ mũ ra khi diễn thuyết để thể hiện lòng tôn trọng.

-Hoàng tử bỏ mũ và thất bại trong cuộc thi diễn thuyết thứ hai.

-Phản ứng của mọi người và quyết định chọn người thông minh nhất làm quốc vương.

1. **Thông điệp và bài học rút ra**

-Giá trị thực sự của trí tuệ không nằm ở ngoại hình hay vật dụng bên ngoài.

-Tầm quan trọng của giáo dục và tri thức thực sự.

-Lòng tốt và sự chân thành không thể thay thế cho kiến thức và sự thông minh thực sự.

**III. Kết đoạn:**

- Liên hệ với thực tế và những bài học có thể áp dụng vào cuộc sống hàng ngày.

- Khẳng định tầm quan trọng của tri thức và giáo dục trong xã hội.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. Mở bài**

Cuộc sống của học sinh hiện đại không chỉ xoay quanh sách vở và bài tập. Bên cạnh việc học, các hoạt động giải trí cũng đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển toàn diện của mỗi cá nhân. Tuy nhiên, việc cân bằng giữa học tập và giải trí luôn là một thách thức lớn đối với các bạn trẻ. Vậy làm thế nào để có thể vừa học tốt, vừa tận hưởng cuộc sống một cách trọn vẹn? Đây là một câu hỏi cần được giải đáp để giúp các bạn học sinh có thể phát triển một cách cân bằng và bền vững.

**II. Thân bài**

**1. Giải thích vấn đề**

Cân bằng giữa học tập và giải trí là khả năng phân bổ thời gian và năng lượng hợp lý cho cả hai hoạt động này. Việc học tập giúp chúng ta tiếp thu kiến thức, rèn luyện kỹ năng, còn giải trí giúp chúng ta thư giãn, giảm căng thẳng, và tái tạo năng lượng. Một sự cân bằng giữa hai yếu tố này sẽ giúp học sinh có một cuộc sống lành mạnh, tinh thần thoải mái, từ đó nâng cao hiệu quả học tập và chất lượng cuộc sống.

**2. Phân tích vấn đề**

**Thực trạng:**

Theo một khảo sát gần đây của Bộ Giáo dục và Đào tạo, có đến 70% học sinh cảm thấy áp lực và căng thẳng do khối lượng bài vở quá lớn và thiếu thời gian cho các hoạt động giải trí. Điều này dẫn đến tình trạng mệt mỏi, chán nản, thậm chí là trầm cảm ở một số bạn trẻ.

**Nguyên nhân:**

**-Áp lực học tập:** Chương trình học nặng, nhiều bài tập về nhà, các kỳ thi liên tục khiến học sinh không có thời gian nghỉ ngơi và thư giãn.

**-Sức ép từ gia đình và xã hội:** Nhiều phụ huynh đặt kỳ vọng quá cao vào con cái, tạo áp lực buộc các bạn phải tập trung vào việc học mà bỏ qua các hoạt động khác.

**-Thiếu kỹ năng quản lý thời gian:** Nhiều học sinh chưa biết cách sắp xếp thời gian hợp lý, dẫn đến tình trạng quá tải trong học tập hoặc dành quá nhiều thời gian cho giải trí.

**-Sự phát triển của công nghệ:** Mạng xã hội, trò chơi điện tử... hấp dẫn khiến học sinh dễ bị cuốn vào và lơ là việc học.

**Hậu quả:**

Nếu không được giải quyết, tình trạng mất cân bằng giữa học tập và giải trí sẽ dẫn đến nhiều hậu quả nghiêm trọng:

**-Suy giảm sức khỏe thể chất và tinh thần:** Mệt mỏi, căng thẳng, mất ngủ, dễ mắc các bệnh về tâm lý.

**-Giảm sút hiệu quả học tập:** Khó tập trung, giảm khả năng ghi nhớ, kết quả học tập sa sút.

**-Mất cân bằng trong cuộc sống:** Thiếu kỹ năng xã hội, khó hòa nhập cộng đồng, ảnh hưởng đến các mối quan hệ.

**Ý kiến trái chiều:**

Một số người cho rằng học sinh cần tập trung tối đa vào việc học, giải trí chỉ là thứ yếu và có thể làm sau. Tuy nhiên, quan điểm này là không đúng. Giải trí không chỉ giúp học sinh thư giãn mà còn kích thích sự sáng tạo, tăng cường khả năng tư duy, góp phần nâng cao hiệu quả học tập.

**3. Giải pháp giải quyết vấn đề**

**a. Lập kế hoạch học tập và giải trí rõ ràng:**

**-Người thực hiện:** Học sinh

**-Cách thực hiện:**

-Xác định mục tiêu học tập cụ thể cho từng ngày, tuần, tháng.

-Phân bổ thời gian hợp lý cho từng môn học, hoạt động giải trí, nghỉ ngơi.

-Sử dụng lịch trình, ứng dụng quản lý thời gian để theo dõi và điều chỉnh kế hoạch.

**-Công cụ hỗ trợ:** Lịch, sổ tay, ứng dụng quản lý thời gian (ví dụ: Google Calendar, Trello, Forest).

**-Phân tích:** Kế hoạch rõ ràng giúp học sinh chủ động, kiểm soát thời gian, tránh tình trạng học dồn, chơi dồn.

**-Dẫn chứng:** Nghiên cứu của Đại học Stanford cho thấy, học sinh có kế hoạch học tập rõ ràng đạt kết quả học tập cao hơn 20% so với những học sinh không có kế hoạch.

**b. Xác định ưu tiên:**

**-Người thực hiện:** Học sinh

**-Cách thực hiện:**

-Liệt kê các nhiệm vụ cần hoàn thành theo thứ tự quan trọng.

-Tập trung vào các nhiệm vụ quan trọng trước, sau đó mới đến các nhiệm vụ ít quan trọng hơn.

-Học cách nói "không" với những hoạt động không cần thiết.

**-Phân tích:** Biết cách ưu tiên giúp học sinh tập trung vào những việc quan trọng, tránh lãng phí thời gian vào những việc không cần thiết.

**-Dẫn chứng:** Elon Musk, CEO của Tesla và SpaceX, nổi tiếng với khả năng quản lý thời gian hiệu quả nhờ biết cách ưu tiên.

**c. Tìm kiếm sự hỗ trợ:**

**-Người thực hiện:** Học sinh, phụ huynh, giáo viên

**-Cách thực hiện:**

-Học sinh chia sẻ khó khăn với phụ huynh, giáo viên để được tư vấn, hỗ trợ.

-Phụ huynh tạo môi trường học tập thoải mái, khuyến khích con cái tham gia các hoạt động giải trí lành mạnh.

-Giáo viên hướng dẫn học sinh cách quản lý thời gian, cân bằng giữa học tập và giải trí.

**-Phân tích:** Sự hỗ trợ từ gia đình và nhà trường giúp học sinh giảm áp lực, có thêm động lực để cân bằng giữa học tập và giải trí.

**-Dẫn chứng:** Nghiên cứu của Đại học Harvard cho thấy, học sinh có sự hỗ trợ từ gia đình và nhà trường có khả năng thích nghi với stress tốt hơn và đạt kết quả học tập cao hơn.

**d. Lựa chọn hình thức giải trí phù hợp:**

**-Người thực hiện:** Học sinh

**-Cách thực hiện:**

-Chọn các hoạt động giải trí lành mạnh, bổ ích như đọc sách, chơi thể thao, tham gia các câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa.

-Hạn chế các hoạt động giải trí tiêu cực như chơi game quá nhiều, lướt mạng xã hội vô bổ.

**-Phân tích:** Giải trí lành mạnh giúp học sinh thư giãn, giảm căng thẳng, phát triển toàn diện.

**-Dẫn chứng:** Nhiều vận động viên, nghệ sĩ nổi tiếng đều có sở thích đọc sách, chơi thể thao để cân bằng cuộc sống và đạt được thành công trong sự nghiệp.

**4. Liên hệ bản thân**

Bản thân em cũng từng gặp khó khăn trong việc cân bằng giữa học tập và giải trí. Tuy nhiên, nhờ việc xây dựng thời gian biểu hợp lý, em đã có thể vừa học tốt, vừa tham gia các hoạt động ngoại khóa, giúp em phát triển toàn diện hơn.

**III. Kết bài**

Việc cân bằng giữa học tập và giải trí là một yếu tố quan trọng giúp học sinh phát triển một cách toàn diện và bền vững. Để đạt được điều này, mỗi học sinh cần có ý thức tự giác, biết cách quản lý thời gian, lựa chọn hình thức giải trí phù hợp và tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần thiết. Hy vọng rằng, với những giải pháp trên, các bạn học sinh sẽ có thể vượt qua thách thức này, xây dựng một cuộc sống học đường cân bằng và hạnh phúc.

**ĐỀ SỐ 27**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu?**

*Nếu ngọn gió nào dẫn con đến phương trời xa thẳm*

*Con đừng quên lối về nhà*

*Nơi thung sâu khơi nguồn ngọn gió...*

*Nếu cánh chim nào chở cơn lên thăm mặt trời cháy đỏ*

*Con đừng quên lối về nhà*

*Nơi sớm chiều vẫn nhen ngọn lửa*

*Nếu vạt mây nào đưa con lên chơi với ngôi sao xanh biếc*

*Con đừng quên lối về nhà*

*Suối trong con tắm mình thuở bé...?*

(**“Mái ấm ngôi nhà”-** Trương Hữu Lợi)

**Câu 1 .** Xác định thể thơ của đoạn thơ?

**Câu 2 .** Những hình ảnh “*phương trời xa thẳm*” “*mặt trời cháy đỏ*” “*ngôi sao xanh biếc” trong đoạn thơ*  gợi cho em liên tưởng tới điều gì?

**Câu 3 .** Chỉ ra và nêu tác dụng của phép tu từ điệp ngữ trong đoạn thơ trên?

**Câu 4 .** Qua đoạn thơ, tác giả muốn gửi đến chúng ta những thông điệp gì?

**Câu 5** Lời nhắn nhủ trong bài thơ khơi gợi trong em những cảm xúc, suy nghĩ gì?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ đoạn thơ của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu cảm nhận của mình về đoạn thơ.

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là học sinh, em nghĩ làm thế nào để thuyết phục cha mẹ cho phép mình theo đuổi đam mê?”**

**ĐÁP ÁN**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1** | - Thể thơ: Tự do |
| **2** | - Các hình ảnh “*Phương trời xa thẳm*”, “*mặt trời cháy đỏ*”, “*ngôi sao xanh biếc*”  là những hình ảnh ẩn dụ gợi liên tưởng tới những xứ sở xa xôi, đẹp đẽ, huyền bí, những điều mới mẻ hấp dẫn, vẫy gọi con người; những hình ảnh đó cũng có thể gợi liên tưởng đến những thành công mà mỗi con người đạt được. |
| **3** | - Biện pháp tu từ điệp ngữ : *Con đừng quên lối về nhà* ( lặp lại 3 lần)  - Tác dụng:  + Tạo âm hưởng nhịp nhàng, làm cho câu thơ giàu nhạc điệu, sinh động, hấp dẫn, tăng sức gợi hình, gợi cảm cho lời thơ  + Nhấn mạnh lời nhắn nhủ của cha mẹ đối với con cái: dù đi tới đâu, hay có được thành công như thế nào, hãy luôn nhớ về gia đình, quê hương, nguồn cội.  => Qua đó thể hiện tình yêu thương tha thiết, sự dạy dỗ ân cần của cha mẹ với con cái. |
| **4** | **\* HS nêu được các thông điệp sau:**  **-Thông điệp:**  + Gia đình là nơi thiêng liêng, ấm áp, luôn bao bọc, chở che cho con người  + Dù đi tới đâu, hay có được thành công như thế nào, hãy luôn nhớ về gia đình, quê hương, nguồn cội.  *( HS có thể có những cách diễn đạt khác, hoặc thông điệp khác hợp lí, không vi phạm đạo đức, pháp luật, Gv vẫn cho điểm tối đa)* |
| **5** | Lời nhắn nhủ trong bài thơ “Mái ấm ngôi nhà” của Trương Hữu Lợi khơi gợi trong em những cảm xúc sâu lắng và suy nghĩ về tình yêu gia đình và quê hương.  + Em cảm nhận được sự tha thiết, mong mỏi của người cha/mẹ dành cho con cái khi họ khuyên con dù có đi xa đến đâu, dù có đạt được bao nhiêu thành công, cũng đừng quên đường về nhà. Hình ảnh "thung sâu khơi nguồn ngọn gió," "sớm chiều vẫn nhen ngọn lửa," và "suối trong con tắm mình thuở bé" tượng trưng cho sự ấm áp, che chở và nuôi dưỡng của gia đình, quê hương.  + Những lời nhắn nhủ này nhắc nhở em về cội nguồn, về tình thương của cha mẹ, và về nơi mà em luôn có thể trở về, nơi mang lại sự bình yên và an toàn. Em hiểu rằng, trong cuộc sống dù có đi xa và trải nghiệm nhiều điều mới lạ, gia đình và quê hương luôn là nơi đong đầy tình yêu thương và là điểm tựa vững chắc.  + Em thấy trân trọng hơn những giá trị gia đình và quyết tâm không quên đi nguồn cội dù có đi đến bất cứ đâu. Lời thơ khơi dậy trong em tình yêu và lòng biết ơn sâu sắc đối với gia đình, nơi đã nuôi dưỡng và luôn chờ đón em trở về. |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**I. Mở đoạn:**

**-Giới thiệu tác giả và tác phẩm**: Giới thiệu Trương Hữu Lợi, một nhà thơ nổi bật với những tác phẩm giàu cảm xúc và hình ảnh. Đề cập đến bài thơ “Mái ấm ngôi nhà” và bối cảnh của bài thơ.

**-Giới thiệu đoạn thơ và mục đích cảm nhận**: Trích dẫn đoạn thơ và nêu rõ mục đích phân tích cảm nhận về tình cảm, hình ảnh, và thông điệp của đoạn thơ.

**II. Thân đoạn:**

1. **Tình cảm gắn bó và sự nhắc nhở**

**-“Nếu ngọn gió nào dẫn con đến phương trời xa thẳm”**:

**-Ý nghĩa**: Ngọn gió biểu trưng cho những cơ hội và hành trình mới trong cuộc đời. Việc dẫn con đến những nơi xa xôi gợi lên hình ảnh của sự khám phá và trưởng thành.

**-“Con đừng quên lối về nhà”**:

**-Ý nghĩa**: Nhấn mạnh tầm quan trọng của việc không quên nguồn cội và quê hương dù đi đâu hay trải qua những trải nghiệm mới. Đây là sự nhắc nhở về lòng trung thành và tình cảm đối với quê hương.

1. **Hình ảnh và biểu tượng của sự trở về**

**-“Nơi thung sâu khơi nguồn ngọn gió...”**:

**-Ý nghĩa**: Thung sâu là hình ảnh của nguồn gốc và sự ấm áp. Ngọn gió biểu trưng cho sự sống và sự tươi mới, kết nối với nguồn cội và quê hương.

**-“Nếu cánh chim nào chở cơn lên thăm mặt trời cháy đỏ”**:

**-Ý nghĩa**: Cánh chim gợi lên sự tự do và ước mơ bay cao. Việc cánh chim thăm mặt trời biểu trưng cho những khát vọng và hoài bão. Tuy nhiên, sự trở về vẫn được nhấn mạnh.

**-“Con đừng quên lối về nhà / Nơi sớm chiều vẫn nhen ngọn lửa”**:

**-Ý nghĩa**: Ngọn lửa trong ngôi nhà là hình ảnh của sự ấm áp, tình thương, và sự chăm sóc. Nơi này luôn sẵn sàng chờ đón và nuôi dưỡng con dù ở bất cứ đâu.

1. **Ký ức và tình cảm gắn bó với quê hương**

**-“Nếu vạt mây nào đưa con lên chơi với ngôi sao xanh biếc”**:

**-Ý nghĩa**: Vạt mây và ngôi sao biểu trưng cho sự mơ mộng và trí tưởng tượng. Việc chơi với ngôi sao gợi lên sự đẹp đẽ và huyền bí của cuộc sống.

**-“Con đừng quên lối về nhà / Suối trong con tắm mình thuở bé”**:

**-Ý nghĩa**: Suối trong là hình ảnh của ký ức tuổi thơ, sự trong lành và sự gắn bó sâu sắc với nơi mình trưởng thành. Điều này nhấn mạnh sự quan trọng của việc giữ gìn và tri ân nguồn cội.

**III. Kết đoạn:**

**-Ý nghĩa chung**: Nhấn mạnh thông điệp của đoạn thơ về việc dù có đi đâu hay trải qua những gì, việc trở về và giữ gìn tình cảm với quê hương, nguồn cội là điều quan trọng nhất.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. Mở bài**

Cuộc sống là một hành trình dài, nơi mỗi người đều mang trong mình những ước mơ, hoài bão và đam mê riêng. Đối với lứa tuổi học sinh, việc khám phá và theo đuổi đam mê không chỉ là một phần của quá trình trưởng thành mà còn là nền tảng cho sự phát triển toàn diện. Tuy nhiên, trong xã hội hiện đại với nhiều quan niệm và kỳ vọng khác nhau, việc thuyết phục cha mẹ cho phép mình theo đuổi đam mê không phải lúc nào cũng dễ dàng. Vậy làm thế nào để các bạn trẻ có thể tìm được tiếng nói chung với cha mẹ, để được thấu hiểu và ủng hộ trên con đường theo đuổi ước mơ của mình?

**II. Thân bài**

**1. Giải thích vấn đề**

Đam mê là ngọn lửa nhiệt huyết, là động lực thôi thúc mỗi người không ngừng nỗ lực, sáng tạo và cống hiến. Đối với học sinh, việc khám phá và theo đuổi đam mê mang ý nghĩa quan trọng trong việc định hình nhân cách, phát triển năng lực và tìm kiếm ý nghĩa cuộc sống. Tuy nhiên, trong nhiều gia đình, cha mẹ thường có những quan niệm và kỳ vọng riêng về tương lai của con cái. Việc thuyết phục cha mẹ cho phép mình theo đuổi đam mê trở thành một thách thức không nhỏ đối với nhiều bạn trẻ.

**2. Phân tích vấn đề**

**Thực trạng:**

Theo một khảo sát gần đây của Viện Nghiên cứu Giáo dục, có tới 60% học sinh cảm thấy không được cha mẹ ủng hộ trong việc theo đuổi đam mê. Nhiều bạn trẻ phải đối mặt với áp lực học tập và định hướng nghề nghiệp theo mong muốn của cha mẹ, dẫn đến sự mất cân bằng trong cuộc sống và giảm sút động lực học tập.

**Nguyên nhân:**

**-Quan niệm truyền thống:** Nhiều bậc phụ huynh vẫn giữ quan niệm rằng chỉ có những ngành nghề truyền thống như bác sĩ, kỹ sư, luật sư mới mang lại sự ổn định và thành công trong tương lai.

**-Lo lắng về rủi ro:** Cha mẹ thường lo lắng về những rủi ro và khó khăn mà con cái có thể gặp phải khi theo đuổi đam mê, đặc biệt là trong những lĩnh vực mới mẻ và chưa được xã hội công nhận rộng rãi.

**-Thiếu thông tin:** Cha mẹ có thể không hiểu rõ về đam mê của con cái, về những cơ hội và tiềm năng phát triển trong lĩnh vực đó.

**Vì sao cần giải quyết vấn đề?**

Nếu vấn đề không được giải quyết, học sinh có thể đánh mất cơ hội phát triển bản thân, không thể phát huy hết tiềm năng và khả năng sáng tạo của mình. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến cá nhân học sinh mà còn gây lãng phí nguồn nhân lực cho xã hội.

**Ý kiến trái chiều:**

Một số người cho rằng việc học sinh theo đuổi đam mê có thể ảnh hưởng đến kết quả học tập và làm xao nhãng việc học. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, khi được làm điều mình yêu thích, học sinh sẽ có động lực học tập mạnh mẽ hơn, từ đó đạt được kết quả tốt hơn trong học tập và cuộc sống.

**3. Giải pháp giải quyết vấn đề**

* 1. **Hiểu rõ bản thân và đam mê của mình:**

**-Người thực hiện:** Bản thân học sinh.

**-Cách thực hiện:** Tự vấn bản thân, xác định rõ đam mê của mình là gì, tại sao mình lại đam mê nó và mình có những tố chất gì để theo đuổi nó.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Các bài trắc nghiệm tính cách, hướng nghiệp, tham khảo ý kiến của thầy cô, bạn bè, người có kinh nghiệm.

**-Lí giải, phân tích:** Việc hiểu rõ bản thân và đam mê của mình là bước quan trọng đầu tiên để có thể thuyết phục cha mẹ. Khi bạn hiểu rõ mình muốn gì, bạn sẽ có thể trình bày một cách thuyết phục và tự tin hơn.

**-Bằng chứng:** Theo nghiên cứu của Đại học Stanford, những người có sự hiểu biết rõ ràng về bản thân và mục tiêu của mình có khả năng đạt được thành công cao hơn.

* 1. **Tìm hiểu và chia sẻ thông tin về đam mê của mình với cha mẹ:**

**-Người thực hiện:** Học sinh.

**-Cách thực hiện:** Tìm hiểu kỹ về lĩnh vực mình đam mê, chia sẻ thông tin, kiến thức, cơ hội nghề nghiệp, những tấm gương thành công trong lĩnh vực đó với cha mẹ.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Sách báo, internet, phim tài liệu, gặp gỡ những người thành công trong lĩnh vực.

**-Lí giải, phân tích:** Cha mẹ thường lo lắng con cái sẽ gặp khó khăn khi theo đuổi đam mê. Việc cung cấp thông tin đầy đủ và chính xác sẽ giúp cha mẹ hiểu rõ hơn về lĩnh vực đó và yên tâm hơn khi con cái mình theo đuổi.

**-Bằng chứng:** Theo một nghiên cứu của Đại học Harvard, những bậc cha mẹ có hiểu biết về lĩnh vực con cái mình đam mê có xu hướng ủng hộ con cái theo đuổi đam mê đó hơn.

* 1. **Thể hiện sự nghiêm túc và quyết tâm của mình:**

**-Người thực hiện:** Học sinh.

**-Cách thực hiện:** Chứng minh cho cha mẹ thấy mình đã có kế hoạch cụ thể để theo đuổi đam mê, đã nỗ lực và đạt được những thành tích nhất định trong lĩnh vực đó.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Lập kế hoạch học tập, làm việc, tham gia các hoạt động ngoại khóa, cuộc thi liên quan đến đam mê.

**-Lí giải, phân tích:** Hành động thiết thực là cách tốt nhất để chứng minh sự nghiêm túc và quyết tâm của mình. Khi cha mẹ thấy bạn đã có những nỗ lực và thành công nhất định, họ sẽ tin tưởng và ủng hộ bạn hơn.

**-Bằng chứng:** Câu chuyện về Bill Gates, người đã bỏ học Harvard để theo đuổi đam mê công nghệ và trở thành tỷ phú, là một minh chứng cho sức mạnh của sự quyết tâm và nỗ lực.

* 1. **Lắng nghe và tôn trọng ý kiến của cha mẹ:**

**-Người thực hiện:** Học sinh.

**-Cách thực hiện:** Lắng nghe những lo lắng, băn khoăn của cha mẹ, giải thích và thuyết phục họ bằng những lập luận logic, bằng chứng cụ thể.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Kỹ năng giao tiếp, thuyết trình.

**-Lí giải, phân tích:** Cha mẹ luôn mong muốn điều tốt đẹp nhất cho con cái. Việc lắng nghe và tôn trọng ý kiến của cha mẹ là cách thể hiện sự trưởng thành và tình yêu thương của bạn đối với họ. Điều này cũng sẽ giúp bạn hiểu được những lo lắng của cha mẹ và tìm ra cách giải quyết phù hợp.

**-Bằng chứng:** Theo một nghiên cứu của Đại học Pennsylvania, những đứa trẻ có khả năng lắng nghe và tôn trọng ý kiến của cha mẹ có xu hướng có mối quan hệ tốt đẹp hơn với cha mẹ và đạt được thành công cao hơn trong cuộc sống.

**4. Liên hệ bản thân**

Bản thân tôi cũng từng gặp khó khăn trong việc thuyết phục cha mẹ cho phép mình theo đuổi đam mê nghệ thuật. Tuy nhiên, bằng sự kiên trì và nỗ lực, tôi đã chứng minh cho cha mẹ thấy được niềm đam mê và khả năng của mình. Hiện tại, tôi đang theo học tại một trường đại học nghệ thuật và cảm thấy rất hạnh phúc với quyết định của mình.

**III. Kết bài**

Việc thuyết phục cha mẹ cho phép mình theo đuổi đam mê là một quá trình không dễ dàng, đòi hỏi sự kiên trì, nỗ lực và khéo léo từ phía học sinh. Tuy nhiên, khi có được sự ủng hộ từ gia đình, các bạn trẻ sẽ có thêm động lực và tự tin để theo đuổi ước mơ của mình. Hãy tin vào bản thân, hãy dũng cảm theo đuổi đam mê và biến ước mơ thành hiện thực.

Top of Form

Bottom of Form

**ĐỀ SỐ 28**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

*Con sẽ không đợi một ngày kia  
khi mẹ mất đi mới giật mình khóc lóc  
Những dòng sông trôi đi có trở lại bao giờ?  
Con hốt hoảng trước thời gian khắc nghiệt  
Chạy điên cuồng qua tuổi mẹ già nua  
mỗi ngày qua con lại thấy bơ vơ  
ai níu nổi thời gian?  
ai níu nổi?  
Con mỗi ngày một lớn lên  
Mẹ mỗi ngày thêm già cỗi  
Cuộc hành trình thầm lặng phía hoàng hôn.*

*….ta quên mất thềm xưa dáng mẹ ngồi chờ  
giọt nước mắt già nua không ứa nổi  
ta mê mải trên bàn chân rong ruổi  
mắt mẹ già thầm lặng dõi sau lưng  
Khi gai đời đâm ứa máu bàn chân  
mấy kẻ đi qua  
mấy người dừng lại?  
Sao mẹ già ở cách xa đến vậy  
trái tim âu lo đã giục giã đi tìm  
ta vẫn vô tình  
ta vẫn thản nhiên?*

*(Đỗ Trung Quân, Mẹ, 1986)*

**Câu 1.** Nhân vật trữ tình trong đoạn thơ là ai?

**Câu 2.** Những câu thơ sau cho thấy nhà thơ đã nhận ra được điều gì?

*Khi gai đời đâm ứa máu bàn chân  
mấy kẻ đi qua  
mấy người dừng lại?  
Sao mẹ già ở cách xa đến vậy  
trái tim âu lo đã giục giã đi tìm*

**Câu 3.** Chỉ ra và làm rõ tác dụng của biện pháp tu từ nhân hoá được sử dụng trong hai câu thơ sau:

*Con hốt hoảng trước thời gian khắc nghiệt  
Chạy điên cuồng qua tuổi mẹ già nua***Câu 4.** Tình cảm, suy tư nào của nhà thơ được bộc lộ trong đoạn trích trên khiến em đồng cảm sâu sắc nhất?

**Câu 5. Theo em, qua đoạn thơ tác giả muốn gửi đến người đọc những thông điệp gì?**

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ đoạn thơ của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu cảm nhận của mình về đoạn thơ.

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là học sinh, em nghĩ làm thế nào để rèn luyện được sự tự tin cho bản thân?”**

**ĐÁP ÁN**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** |
| **Câu 1** | - Nhân vật trữ tình: người con |
| **Câu 2** | Điều nhà thơ nhận ra trong những câu thơ đó là: Khi ta thất bại, vấp ngã trên đường đời, trong lúc nhiều người xung quanh thờ ơ, dửng dưng thì mẹ dẫu ở cách xa ta vẫn dõi theo, lo lắng. |
| **Câu 3** | - Biện pháp tu từ trong 2 câu thơ là nhân hóa: *thời gian…chạy điên cuồng qua tuổi mẹ già nua*: dùng cụm từ *chạy điên cuồng* vốn miêu tả hành động của con người cho thời gian.  - Tác dụng:  + Khiến câu thơ gợi hình, gợi cảm, cụ thể hóa bước đi của thời gian.  + Khẳng định thời gian trôi qua nhanh chóng như một kẻ vô tâm, vô tình cướp đi của con người tuổi trẻ, sức khỏe…  + Làm nổi bật tâm trạng hốt hoảng, sự thảng thốt của nhà thơ khi nhận ra tuổi già ập đến với mẹ thật nhanh, và thời gian xa mẹ càng gần…=> nhắc nhở những người con hãy trân trọng những năm tháng quý giá còn có mẹ. |
| **Câu 4** | Trong đoạn thơ trên, nhà thơ Đỗ Trung Quân bộc lộ tình cảm sâu sắc và suy tư về sự vô tình, thờ ơ của mình đối với mẹ khi bà ngày càng già đi. Đây chính là những tình cảm khiến người đọc đồng cảm nhất.  + Nhà thơ thể hiện sự hối tiếc khi không nhận ra tình yêu thương, sự hi sinh của mẹ khi còn có cơ hội. Lời thơ cho thấy nỗi ân hận sâu sắc khi đã không dành đủ thời gian và sự quan tâm cho mẹ trong lúc bà còn sống.  + Nhà thơ cảm thấy hốt hoảng trước sự khắc nghiệt của thời gian. Ông nhận ra rằng thời gian không chờ đợi ai, và sự già đi của mẹ là điều không thể tránh khỏi.  + Ông tự trách mình vì đã quá mải mê với cuộc sống riêng mà bỏ quên mẹ. Sự thờ ơ này làm tăng thêm nỗi đau và sự ân hận khi nhận ra rằng mẹ đã luôn ở đó, lo lắng và dõi theo từng bước chân của mình.  + Những tình cảm và suy tư này khiến ta nhận ra tầm quan trọng của việc trân trọng và yêu thương mẹ khi còn có thể. Đừng để đến khi quá muộn mới nhận ra và hối tiếc vì những gì đã bỏ lỡ. |
| **Câu 5** | * Những thông điệp mà tác giả muốn nói với người đọc:   + Sự hi sinh và tình yêu thương mà mẹ dành cho con là không gì có thể so sánh được  + Hãy yêu thương cha mẹ khi còn có thể. Đừng để đến khi cha mẹ mất đi rồi thì hối tiếc cũng không kịp nữa.  + Thời gian vô cùng khắc nghiệt. Nó có thể làm thay đổi mọi thứ.  + Hãy quý trọng thời gian và dành nhiều thời gian cho gia đình và những người thân yêu của mình. |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**I. Mở đoạn:**

1. **Giới thiệu tác giả và tác phẩm**:

-Giới thiệu Đỗ Trung Quân và tác phẩm “Mẹ”.

-Nêu rõ bối cảnh và ý nghĩa tổng quát của đoạn thơ trong bài thơ.

1. **Nhận xét chung về đoạn thơ**:

-Đoạn thơ mang đậm cảm xúc và suy tư sâu lắng về tình mẹ con.

-Tình cảm được thể hiện qua hình ảnh và cảm nhận về thời gian.

**II. Thân đoạn:**

1. **Sự chậm trễ trong việc nhận ra giá trị của mẹ**:

-“Con sẽ không đợi một ngày kia / khi mẹ mất đi mới giật mình khóc lóc”

-Từ chối việc chờ đợi để nhận ra giá trị của mẹ khi mẹ đã không còn.

-Sự hối tiếc và cảm giác đau đớn khi nhìn lại những sai lầm đã qua.

1. **Tình trạng của mẹ và sự trôi qua của thời gian**:

-“Những dòng sông trôi đi có trở lại bao giờ?”

-Thời gian không quay lại, nhấn mạnh sự vĩnh viễn của mất mát và sự trôi chảy của cuộc đời.

-“Con hốt hoảng trước thời gian khắc nghiệt / Chạy điên cuồng qua tuổi mẹ già nua”

-Hình ảnh thời gian khắc nghiệt, mẹ ngày càng già đi trong khi con cái chỉ biết chạy theo cuộc sống.

1. **Sự cô đơn và sự lãng quên**:

-“Mỗi ngày qua con lại thấy bơ vơ”

-Sự cô đơn của con cái khi không còn mẹ bên cạnh.

-“Ta quên mất thềm xưa dáng mẹ ngồi chờ / giọt nước mắt già nua không ứa nổi”

-Lãng quên hình ảnh mẹ và những nỗi đau mẹ phải chịu đựng.

1. **Sự vô tâm và cảm giác tội lỗi**:

-“Ta mê mải trên bàn chân rong ruổi”

-Sự say mê, bận rộn với cuộc sống của chính mình, bỏ qua tình cảm và sự quan tâm đối với mẹ.

-“Khi gai đời đâm ứa máu bàn chân / mấy kẻ đi qua / mấy người dừng lại?”

-Hình ảnh của sự đau đớn trong cuộc sống mà không có ai quan tâm, đồng cảm.

1. **Cảm giác mẹ xa vắng và sự thờ ơ của con**:

-“Sao mẹ già ở cách xa đến vậy / trái tim âu lo đã giục giã đi tìm”

-Cảm giác mẹ ngày càng xa vắng trong khi con cái vẫn thờ ơ, không nhận ra sự quan tâm của mẹ.

-“Ta vẫn vô tình / ta vẫn thản nhiên?”

-Sự thờ ơ và vô tình của con cái trước tình yêu và sự hy sinh của mẹ.

**III. Kết đoạn:**

-Kêu gọi độc giả suy ngẫm và trân trọng tình cảm gia đình trong cuộc sống hàng ngày.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. Mở bài:**

- Tự tin là một phẩm chất quan trọng, là nền tảng cho sự thành công trong học tập, công việc và cuộc sống. Đối với học sinh, sự tự tin không chỉ giúp các em mạnh dạn thể hiện bản thân, phát huy tiềm năng mà còn là động lực để vượt qua khó khăn, thử thách. Tuy nhiên, không phải học sinh nào cũng có được sự tự tin cần thiết.

- Vậy làm thế nào để rèn luyện được sự tự tin cho bản thân khi còn ngồi trên ghế nhà trường?

**II. Thân bài:**

**1. Giải thích vấn đề**

Tự tin là niềm tin vào khả năng của bản thân, là sự dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm về hành động của mình. Người tự tin thường có thái độ tích cực, lạc quan, không ngại khó khăn, thất bại và luôn sẵn sàng đối mặt với những thử thách mới.

**2. Phân tích vấn đề**

**- Thực trạng:**

Trong xã hội hiện nay, nhiều học sinh vẫn còn thiếu tự tin vào bản thân. Các em thường tự ti về ngoại hình, năng lực học tập, kỹ năng giao tiếp… Điều này dẫn đến việc các em không dám thể hiện bản thân, ngại tham gia các hoạt động ngoại khóa, thậm chí là sợ hãi khi phải đứng trước đám đông.

**- Nguyên nhân:**

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng thiếu tự tin ở học sinh. Một số nguyên nhân phổ biến có thể kể đến như:

**-Áp lực học tập:** Chương trình học nặng nề, kỳ vọng quá cao từ gia đình và xã hội khiến học sinh luôn cảm thấy căng thẳng, mệt mỏi và mất niềm tin vào bản thân.

**-So sánh với người khác:** Việc thường xuyên bị so sánh với bạn bè, anh chị em trong gia đình khiến học sinh cảm thấy mình kém cỏi, thua kém người khác.

**-Thiếu sự động viên, khích lệ:** Sự thiếu quan tâm, động viên từ gia đình, thầy cô khiến học sinh cảm thấy cô đơn, lạc lõng và mất đi động lực phấn đấu.

**-Tác động tiêu cực từ mạng xã hội:** Mạng xã hội là con dao hai lưỡi. Nếu không sử dụng đúng cách, nó có thể khiến học sinh tiếp xúc với những thông tin tiêu cực, hình ảnh không lành mạnh, từ đó ảnh hưởng đến tâm lý và sự tự tin của các em.

**- Vì sao cần giải quyết vấn đề (Hậu quả):**

Thiếu tự tin có thể gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng đối với học sinh:

**-Kết quả học tập kém:** Học sinh thiếu tự tin thường không dám phát biểu ý kiến, không dám hỏi khi chưa hiểu bài, dẫn đến việc không nắm vững kiến thức và kết quả học tập kém.

**-Khó hòa nhập với môi trường xung quanh:** Các em thường ngại giao tiếp, kết bạn, tham gia các hoạt động tập thể, từ đó trở nên cô lập, thu mình.

**-Ảnh hưởng đến sức khỏe tinh thần:** Tự ti có thể dẫn đến trầm cảm, lo âu và các vấn đề tâm lý khác.

**- Ý kiến trái chiều và phản biện:**

Có ý kiến cho rằng, sự tự tin thái quá có thể khiến học sinh trở nên kiêu ngạo, chủ quan và không nhận ra những thiếu sót của bản thân. Tuy nhiên, sự tự tin cần được xây dựng trên cơ sở của năng lực thực tế và sự khiêm tốn. Học sinh cần biết đánh giá đúng khả năng của mình, không ngừng học hỏi và hoàn thiện bản thân.

**3. Giải pháp**

**1. Nhận diện điểm mạnh và điểm yếu của bản thân:**

**-Người thực hiện:** Chính bản thân học sinh

**-Cách thực hiện:** Tự đánh giá, nhìn nhận bản thân một cách khách quan thông qua việc liệt kê những thành công, thất bại đã trải qua; tham khảo ý kiến của thầy cô, bạn bè, người thân.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Các bài trắc nghiệm tính cách, sở thích.

**-Lí giải, phân tích:** Việc hiểu rõ bản thân giúp học sinh phát huy tối đa điểm mạnh, khắc phục điểm yếu, từ đó củng cố niềm tin vào khả năng của mình.

**-Bằng chứng:** Theo nghiên cứu của Đại học Stanford, những người tự tin thường có khả năng tự đánh giá bản thân tốt hơn, từ đó đưa ra những quyết định đúng đắn và đạt được nhiều thành công hơn trong cuộc sống.

**2. Xây dựng mục tiêu cụ thể và kế hoạch hành động rõ ràng:**

**-Người thực hiện:** Học sinh, có thể tham khảo ý kiến của thầy cô, cha mẹ.

**-Cách thực hiện:** Đặt ra những mục tiêu vừa sức, phù hợp với khả năng và sở thích của bản thân; lập kế hoạch chi tiết với các mốc thời gian cụ thể.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Sổ tay kế hoạch, ứng dụng quản lý thời gian.

**-Lí giải, phân tích:** Mục tiêu và kế hoạch giúp học sinh định hướng rõ ràng, tập trung nỗ lực, từ đó đạt được thành công và tăng sự tự tin.

**-Bằng chứng:** Theo cuốn sách "7 Habits of Highly Effective People" của Stephen Covey, việc bắt đầu với mục tiêu cuối cùng trong tâm trí là một trong những thói quen quan trọng để đạt được thành công.

**3. Tích cực tham gia các hoạt động ngoại khóa, xã hội:**

**-Người thực hiện:** Học sinh, dưới sự khuyến khích, tạo điều kiện của gia đình và nhà trường.

**-Cách thực hiện:** Tham gia các câu lạc bộ, đội nhóm, hoạt động tình nguyện phù hợp với sở thích và khả năng.

**-Lí giải, phân tích:** Các hoạt động ngoại khóa giúp học sinh mở rộng mối quan hệ, rèn luyện kỹ năng mềm, khám phá bản thân và khẳng định giá trị của mình trong cộng đồng.

**-Bằng chứng:** Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng, học sinh tham gia các hoạt động ngoại khóa thường có kết quả học tập tốt hơn, tự tin hơn và có nhiều cơ hội thành công hơn trong tương lai.

**4. Học cách chấp nhận và vượt qua thất bại:**

**-Người thực hiện:** Học sinh, với sự hỗ trợ, động viên của thầy cô, cha mẹ.

**-Cách thực hiện:** Nhìn nhận thất bại là cơ hội để học hỏi, rút kinh nghiệm; không nản lòng, bỏ cuộc trước khó khăn.

**-Lí giải, phân tích:** Thất bại là một phần tất yếu của cuộc sống. Biết cách chấp nhận và vượt qua thất bại giúp học sinh rèn luyện ý chí, kiên trì và tự tin hơn.

**-Bằng chứng:** Thomas Edison đã từng nói: "Tôi không thất bại. Tôi chỉ là đã tìm ra 10.000 cách không hoạt động." Điều này cho thấy, thất bại không phải là dấu chấm hết mà là cơ hội để thử nghiệm và tìm ra con đường đúng đắn.

**4. Liên hệ bản thân**

- Bản thân tôi cũng từng là một học sinh thiếu tự tin. Tôi thường ngại phát biểu ý kiến trong lớp, sợ bị bạn bè chê cười. Tuy nhiên, nhờ sự động viên của gia đình và thầy cô, tôi đã dần dần vượt qua được sự tự ti và trở nên tự tin hơn. Tôi đã tham gia các hoạt động ngoại khóa, tích cực giao lưu với bạn bè và đạt được nhiều thành tích trong học tập.

**III. Kết Bài**

- Sự tự tin là một yếu tố quan trọng giúp học sinh thành công trong học tập và cuộc sống. Việc rèn luyện sự tự tin không chỉ là trách nhiệm của mỗi cá nhân mà còn cần sự chung tay của gia đình, nhà trường và toàn xã hội.

- Chúng ta cần tạo ra một môi trường giáo dục lành mạnh, khuyến khích học sinh thể hiện bản thân, phát huy tiềm năng và tự tin bước vào đời. Hãy tin vào bản thân, bạn có thể làm được!

Top of Form

Bottom of Form

**ĐỀ SỐ 29**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

**THỜI GIAN**

*Thời gian qua kẽ tay*

*Làm khô những chiếc lá*

*Kỷ niệm trong tôi*

*Rơi như tiếng sỏi*

*trong lòng giếng cạn*

*Riêng những câu thơ còn xanh*

*Riêng những bài hát còn xanh*

*Và đôi mắt em như hai giếng nước.*

*(Theo Văn Cao, cuộc đời và tác phẩm, NXB Văn học, 1996, tr.80)*

**Câu 1.**Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

**Câu 2.** Phương thức biểu đạt chính của bài thơ là ?

**Câu 3.** Hai câu thơ “*Riêng những câu thơ còn xanh*

*Riêng những bài hát còn xanh”*

Sử dụng biện pháp tu từ nào?

**Câu 4.** Viết đoạn văn ( Khoảng 5 – 7 dòng) bày tỏ quan điểm của em về việc sử dụng thời gian?

**Câu 5.** Nêu ý nghĩa của bài thơ? ( Viết đoạn văn từ 5 – 7 câu)

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ bài thơ của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu cảm nhận của mình về bài thơ.

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là một học sinh, em hãy đề xuất những giải pháp phù hợp để khắc phục tình trạng xả rác bừa bãi ở trường học hoặc khu vực dân cư?”**

**ĐÁP ÁN**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| 1 | Bài thơ được viết theo thể thơ tự do. |
| 2 | Biểu cảm |
| 3 | Ẩn dụ |
| 4 | Biết quý trọng thời gian, trân trọng những gì đang có.  - Sử dụng quỹ thời gian hiệu quả.  - Sống trọn vẹn, có ý nghĩa trong từng phút giây của cuộc đời.  - Lưu giữ giá trị của bản thân để nó trường tồn và nối tiếp ở thế hệ sau, khuất phục thời gian. |
| 5 | Thời gian sẽ xóa nhòa tất cả, thời gian tàn phá cuộc đời con người. Duy chỉ có cái đẹp của nghệ thuật và kỉ niệm về tình yêu là có sức sống lâu dài, không bị thời gian hủy hoại.Cái đẹp mãi trường tồn trước sự băng hoại,mài mòn của thời gian. |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**I. Mở đoạn:**

1. Giới thiệu về tác giả Văn Cao và tầm quan trọng của ông trong nền văn học Việt Nam.
2. Giới thiệu bài thơ "Thời Gian" và khái quát cảm nhận chung về bài thơ.

**II. Thân đoạn:**

1. **Khung cảnh và hình ảnh trong bài thơ**

-Thời gian trôi qua kẽ tay: Hình ảnh thời gian trôi nhanh, không thể nắm bắt được, tượng trưng cho sự trôi chảy không ngừng của cuộc sống.

-Những chiếc lá khô: Biểu tượng cho sự thay đổi, sự già đi và sự tàn úa theo thời gian.

1. **Kỷ niệm và sự biến mất**

-Kỷ niệm rơi như tiếng sỏi trong lòng giếng cạn: Hình ảnh ẩn dụ sâu sắc, tiếng sỏi rơi trong giếng cạn tạo ra âm thanh vang dội nhưng ngắn ngủi, tượng trưng cho những kỷ niệm quý giá nhưng dần phai mờ theo thời gian.

1. **Sự tồn tại bền vững của thơ ca và âm nhạc**

-Riêng những câu thơ còn xanh: Thơ ca vượt qua thời gian, luôn tươi mới và sống động.

-Riêng những bài hát còn xanh: Âm nhạc cũng giống như thơ ca, tồn tại mãi với thời gian, luôn mang lại cảm xúc và kỷ niệm cho người đọc và người nghe.

1. **Hình ảnh đôi mắt người yêu**

-Đôi mắt em như hai giếng nước: Hình ảnh so sánh đôi mắt người yêu với hai giếng nước, biểu tượng cho sự sâu lắng, trong sáng và không bao giờ cạn kiệt của tình yêu.

1. **Thông điệp và ý nghĩa của bài thơ**

-Thời gian mang lại sự thay đổi, tàn úa nhưng cũng làm nổi bật những giá trị bền vững.

-Thơ ca, âm nhạc và tình yêu là những điều không bị ảnh hưởng bởi thời gian, luôn tươi mới và sống mãi trong lòng người.

-Sự lắng đọng, sâu sắc trong từng hình ảnh và câu chữ của bài thơ tạo nên một bức tranh đầy cảm xúc về thời gian và kỷ niệm.

**III. Kết đoạn:**

* Liên hệ với bản thân và cuộc sống, nhận ra giá trị của thời gian, kỷ niệm và tình yêu.
* Khẳng định giá trị văn học của bài thơ "Thời Gian" và tầm quan trọng của Văn Cao trong nền văn học Việt Nam.

**IV. Cảm nhận chi tiết**

1. **Cảm nhận về hình ảnh thời gian và sự thay đổi**

-Thời gian trôi qua kẽ tay: Sự trôi chảy, không thể nắm bắt và kiểm soát được.

-Những chiếc lá khô: Tượng trưng cho sự già đi, tàn úa và mất mát theo thời gian.

1. **Cảm nhận về kỷ niệm và sự phai mờ**

-Kỷ niệm rơi như tiếng sỏi trong lòng giếng cạn: Hình ảnh ẩn dụ sâu sắc, tiếng sỏi vang dội nhưng ngắn ngủi, tượng trưng cho những kỷ niệm quý giá nhưng dần phai mờ.

1. **Cảm nhận về sự bền vững của thơ ca và âm nhạc**

-Những câu thơ còn xanh: Thơ ca vượt qua thời gian, luôn tươi mới và sống động.

-Những bài hát còn xanh: Âm nhạc cũng giống như thơ ca, tồn tại mãi với thời gian, luôn mang lại cảm xúc và kỷ niệm.

1. **Cảm nhận về hình ảnh đôi mắt người yêu**

-Đôi mắt em như hai giếng nước: Sự so sánh tinh tế, đôi mắt người yêu sâu lắng, trong sáng và không bao giờ cạn kiệt của tình yêu.

1. **Thông điệp và ý nghĩa của bài thơ**

-Thời gian mang lại sự thay đổi, tàn úa nhưng cũng làm nổi bật những giá trị bền vững.

-Thơ ca, âm nhạc và tình yêu là những điều không bị ảnh hưởng bởi thời gian, luôn tươi mới và sống mãi trong lòng người.

-Sự lắng đọng, sâu sắc trong từng hình ảnh và câu chữ của bài thơ tạo nên một bức tranh đầy cảm xúc về thời gian và kỷ niệm.

1. **Liên hệ với thực tế**

-Nhận ra giá trị của thời gian và kỷ niệm trong cuộc sống.

-Trân trọng và gìn giữ những giá trị bền vững như thơ ca, âm nhạc và tình yêu.

**V. Kết luận**

1. **Tổng kết cảm nhận**

-Bài thơ "Thời Gian" của Văn Cao với những hình ảnh đơn giản nhưng sâu sắc, gợi lên nhiều cảm xúc về thời gian và kỷ niệm.

-Sự tồn tại bền vững của thơ ca, âm nhạc và tình yêu trong lòng người.

1. **Liên hệ với bản thân**

-Nhận ra giá trị của thời gian, kỷ niệm và tình yêu trong cuộc sống hàng ngày.

-Học cách trân trọng và gìn giữ những điều quý giá, không để chúng phai mờ theo thời gian.

1. **Khẳng định giá trị văn học của bài thơ**

-"Thời Gian" là một tác phẩm tiêu biểu của Văn Cao, thể hiện sự tinh tế trong cách sử dụng hình ảnh và ngôn ngữ.

-Bài thơ không chỉ có giá trị nghệ thuật mà còn mang lại những bài học sâu sắc về cuộc sống và tình yêu.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. Mở bài**

Xã hội ngày càng phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của con người ngày càng được nâng cao. Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực, chúng ta vẫn phải đối mặt với nhiều vấn đề nan giải, trong đó có tình trạng xả rác bừa bãi. Vấn nạn này không chỉ làm mất mỹ quan đô thị, ảnh hưởng đến môi trường sống mà còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây hại cho sức khỏe cộng đồng. Là một học sinh, tôi nhận thấy đây là một vấn đề cấp bách cần được giải quyết, đặc biệt là ở trường học và khu vực dân cư.

**II. Thân bài**

**1. Giải thích vấn đề**

Xả rác bừa bãi là hành vi vứt, thải, đổ rác thải không đúng nơi quy định, gây mất vệ sinh và ô nhiễm môi trường. Rác thải có thể là rác thải sinh hoạt, rác thải công nghiệp, rác thải y tế, rác thải xây dựng…

**2. Phân tích vấn đề**

**a. Thực trạng:**

Hiện nay, tình trạng xả rác bừa bãi đang diễn ra phổ biến ở nhiều nơi, từ thành thị đến nông thôn, từ trường học đến khu dân cư. Theo thống kê của Bộ Tài nguyên và Môi trường, mỗi ngày Việt Nam thải ra khoảng 60.000 tấn rác thải sinh hoạt, trong đó chỉ có khoảng 70% được thu gom và xử lý. Điều này đồng nghĩa với việc có khoảng 18.000 tấn rác thải bị thải ra môi trường mỗi ngày.

Tại các trường học, rác thải thường tập trung ở sân trường, hành lang, lớp học, nhà vệ sinh… Các loại rác thải thường gặp là vỏ bánh kẹo, giấy vụn, chai nhựa, lon nước ngọt… Tình trạng này không chỉ làm mất mỹ quan trường học mà còn ảnh hưởng đến sức khỏe của học sinh và giáo viên.

Ở khu dân cư, rác thải thường được vứt bừa bãi ra đường phố, vỉa hè, cống rãnh, ao hồ… Điều này không chỉ gây ô nhiễm môi trường mà còn làm tắc nghẽn hệ thống thoát nước, gây ngập úng khi mưa lớn.

**b. Nguyên nhân:**

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng xả rác bừa bãi, trong đó có thể kể đến:

-Ý thức kém của một bộ phận người dân: Nhiều người vẫn chưa nhận thức được tác hại của việc xả rác bừa bãi, cho rằng đó là chuyện nhỏ, không ảnh hưởng đến ai.

-Thiếu hệ thống thùng rác công cộng: Ở nhiều nơi, đặc biệt là ở khu vực nông thôn, hệ thống thùng rác công cộng còn thiếu và chưa được bố trí hợp lý.

-Việc xử phạt chưa nghiêm: Mức xử phạt đối với hành vi xả rác bừa bãi còn nhẹ, chưa đủ sức răn đe.

**c. Hậu quả:**

Xả rác bừa bãi gây ra những hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội:

-Ô nhiễm môi trường: Rác thải không được thu gom và xử lý đúng cách sẽ gây ô nhiễm đất, nước, không khí, làm suy thoái môi trường và ảnh hưởng đến sức khỏe con người.

-Lây lan dịch bệnh: Rác thải là môi trường lý tưởng cho các loại vi khuẩn, virus, ký sinh trùng sinh sôi và phát triển, gây ra nhiều bệnh truyền nhiễm nguy hiểm.

-Ùn tắc giao thông: Rác thải vứt bừa bãi trên đường phố có thể gây cản trở giao thông, tiềm ẩn nguy cơ tai nạn.

-Mất mỹ quan đô thị: Rác thải làm mất mỹ quan đô thị, ảnh hưởng đến hình ảnh của địa phương.

**d. Ý kiến trái chiều và phản biện:**

Có ý kiến cho rằng, việc xả rác bừa bãi là do thiếu thùng rác công cộng, do đó cần tăng cường đầu tư xây dựng hệ thống thùng rác. Tuy nhiên, quan điểm này chưa hoàn toàn chính xác. Bởi lẽ, ngay cả khi có đủ thùng rác, vẫn có những người cố tình xả rác bừa bãi. Do đó, cần phải nâng cao ý thức của người dân, đồng thời tăng cường xử phạt nghiêm minh đối với hành vi này.

**3. Giải pháp**

* 1. **. Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường:**

**-Người thực hiện:** Toàn thể học sinh, giáo viên, cán bộ công nhân viên nhà trường và người dân trong khu vực.

**-Cách thực hiện:**

-Tổ chức các buổi sinh hoạt, hội thảo, diễn đàn để tuyên truyền, giáo dục về tác hại của việc xả rác bừa bãi và lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh môi trường.

-Lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường vào các môn học, hoạt động ngoại khóa, hoạt động Đoàn - Đội.

-Phát động các phong trào thi đua "Xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp", "Khu phố văn minh",...

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Sử dụng các phương tiện truyền thông như loa phát thanh, báo tường, website, mạng xã hội,... để tuyên truyền.

-Tổ chức các cuộc thi vẽ tranh, sáng tác thơ, văn, kịch,... về chủ đề bảo vệ môi trường.

**-Phân tích:** Việc nâng cao ý thức là giải pháp căn cơ và lâu dài để giải quyết vấn nạn xả rác bừa bãi. Khi mỗi cá nhân nhận thức được trách nhiệm của mình đối với môi trường, họ sẽ tự giác có những hành động đúng đắn.

**-Dẫn chứng:** Tại Singapore, việc giáo dục ý thức bảo vệ môi trường được thực hiện từ rất sớm, ngay từ bậc mầm non. Kết quả là người dân Singapore có ý thức rất cao trong việc giữ gìn vệ sinh chung, đường phố luôn sạch sẽ.

* 1. **Xây dựng hệ thống thùng rác hợp lý:**

**-Người thực hiện:** Ban giám hiệu nhà trường, chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể.

**-Cách thực hiện:**

-Đặt thùng rác ở những nơi công cộng, đông người qua lại, dễ nhìn thấy.

-Đảm bảo số lượng thùng rác đủ dùng và được phân loại rõ ràng (rác hữu cơ, rác vô cơ, rác tái chế).

-Thùng rác phải có nắp đậy kín, được vệ sinh thường xuyên.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Sử dụng các loại thùng rác thông minh có khả năng tự động nén rác, tự động báo đầy.

-Sử dụng các ứng dụng di động để thông báo vị trí thùng rác gần nhất.

**-Phân tích:** Việc bố trí thùng rác hợp lý sẽ giúp người dân có nơi để bỏ rác đúng quy định, tránh tình trạng vứt rác bừa bãi.

**-Dẫn chứng:** Tại Nhật Bản, hệ thống thùng rác được bố trí rất khoa học và tiện lợi. Thùng rác được đặt ở khắp mọi nơi, từ ga tàu điện ngầm, công viên, trường học đến các khu dân cư. Nhờ đó, người dân Nhật Bản rất ít khi vứt rác bừa bãi.

**3.3. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm:**

**-Người thực hiện:** Đội ngũ bảo vệ nhà trường, lực lượng chức năng địa phương.

**-Cách thực hiện:**

-Tổ chức tuần tra, kiểm soát thường xuyên để phát hiện và xử lý các trường hợp xả rác bừa bãi.

-Xử phạt nghiêm minh các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

-Công khai danh tính các trường hợp vi phạm trên các phương tiện truyền thông để răn đe.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Sử dụng camera giám sát để ghi lại hình ảnh các trường hợp vi phạm.

-Sử dụng các ứng dụng di động để người dân có thể báo cáo các trường hợp vi phạm.

**-Phân tích:** Việc xử phạt nghiêm minh sẽ tạo ra sự răn đe, giúp người dân nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường.

**-Dẫn chứng:** Tại Hàn Quốc, việc xử phạt người xả rác bừa bãi rất nghiêm khắc. Người vi phạm có thể bị phạt tiền, lao động công ích hoặc thậm chí bị phạt tù. Nhờ đó, đường phố Hàn Quốc luôn sạch sẽ.

**4. Liên hệ bản thân**

Bản thân tôi luôn ý thức được tầm quan trọng của việc giữ gìn vệ sinh môi trường. Tôi luôn thực hiện tốt việc phân loại rác tại nguồn, hạn chế sử dụng túi nilon và các sản phẩm nhựa dùng một lần. Ngoài ra, tôi còn tích cực tham gia các hoạt động dọn dẹp vệ sinh trường lớp, khu phố.

**III. Kết bài**

Xả rác bừa bãi là một vấn nạn nhức nhối, gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng. Để khắc phục tình trạng này, cần có sự chung tay của cả cộng đồng, trong đó học sinh đóng vai trò quan trọng. Bằng những hành động thiết thực, chúng ta có thể góp phần xây dựng một môi trường sống xanh – sạch – đẹp. “Hãy chung tay bảo vệ môi trường, vì một tương lai tươi sáng hơn”.

Top of Form

Bottom of Form

**ĐỀ SỐ 30**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc bài thơ sau và trả lời các câu hỏi:**

*Cho con về lại ngày xưa  
Tìm hình dáng mẹ nắng mưa bốn mùa  
Vai gầy gánh buổi chợ trưa  
Áo nâu ướt đẫm chẳng chừa chỗ khô.*

*Ngoài đồng con diếc, con rô  
Bóng cha đổ xuống những bờ mương xanh  
Bao nhiêu hoa trái ngọt lành  
Cơm cha, áo mẹ kết thành đời con.*

*Nửa đời chưa đủ vuông tròn  
Mẹ ơi! Má thắm môi son phai màu  
Vệt thời gian thẳm hằn sâu  
Mẹ ơi! con sợ bể dâu cuộc đời.*

*Ngoài kia rộng lớn biển khơi  
Chẳng bằng cha mẹ... đất trời yêu thương.*

*Dạ Quỳnh*

**Câu 1.Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?**

**Câu 2. Phương thức biểu đạt chính của bài thơ là gì?**

**Câu 3. Dòng nào nêu đúng nội dung của bài thơ trên?**

**Câu 4. Cảm nhận của em về câu thơ: *“Ngoài kia rộng lớn biển khơi  
 Chẳng bằng cha mẹ... đất trời yêu thương.”***

**Câu 5. Bài thơ trên gửi đến chúng ta những thông điệp gì?**

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ bài thơ của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu cảm nhận của mình về bài thơ.

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Em nghĩ làm thế nào để đánh thức được đam mê trong mỗi học sinh?”**

**ĐÁP ÁN**

**PHẦN ĐỌC HIỂU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
|  | **ĐỌC HIỂU** |
| **1** | Lục bát. |
| **2** | Biểu cảm. |
| **3** | B B. Nỗi vất vả cực nhọc của cha mẹ khi nuôi con khôn lớn và tình yêu vô bờ bến của cha mẹ dành cho con. |
| **4** | *HS có thể nêu cảm nhận như sau:*  *-* Nghệ thuật: *Câu thơ “*Ngoài kia rộng lớn biển khơi  Chẳng bằng cha mẹ... đất trời yêu thương*” sử dụng phép so sánh.*  *- Tác dụng: Câu thơ khẳng định một cách thấm thía tình gia đình bao la, rộng lớn và vĩnh hằng nhất.*  *Lưu ý: HS có thể trình bày cách khác nhưng hợp lí vẫn tính điểm.* |
| **5** | HS có thể nêu thông điệp như sau:  - Tình cảm gia đình chính là một thứ tình cảm cao quý bởi đó chính là mối quan hệ gắn bó ruột thịt giữa cha mẹ và con cái.  - Tình cảm gia đình chính là diểm tựa vững chắc cho con trên mỗi bước đường đời.  *Lưu ý: HS có thể trình bày cách khác nhưng hợp lí vẫn tính điểm.* |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**I. Mở đoạn:**

-Giới thiệu Dạ Quỳnh và tác phẩm "Cho con về lại ngày xưa".

-Bài thơ thể hiện nỗi nhớ về quá khứ và sự trân trọng đối với tình yêu và sự hy sinh của cha mẹ.

**II. Thân đoạn:**

1. **Nỗi nhớ và sự trở về quá khứ**:

**-“Cho con về lại ngày xưa”**:

-Diễn tả mong muốn trở về quá khứ để tìm lại hình dáng và hình ảnh của mẹ trong những năm tháng khó khăn.

**-“Tìm hình dáng mẹ nắng mưa bốn mùa”**:

-Hình ảnh mẹ phải chịu đựng nắng mưa bốn mùa thể hiện sự hy sinh và lao động vất vả của mẹ.

1. **Miêu tả hình ảnh mẹ và cha**:

**-“Vai gầy gánh buổi chợ trưa / Áo nâu ướt đẫm chẳng chừa chỗ khô”**:

-Mẹ vất vả gánh gồng trong khi làm việc, áo nâu ướt đẫm làm nổi bật sự hi sinh và sự lam lũ của mẹ.

**-“Ngoài đồng con diếc, con rô / Bóng cha đổ xuống những bờ mương xanh”**:

-Hình ảnh cha làm việc ngoài đồng, gắn bó với thiên nhiên, là biểu tượng của sự chăm sóc và tình yêu thương đối với gia đình.

1. **Tình cảm và sự biết ơn**:

**-“Bao nhiêu hoa trái ngọt lành / Cơm cha, áo mẹ kết thành đời con”**:

-Những gì cha mẹ đã làm cho con cái được so sánh với hoa trái ngọt lành, thể hiện sự trân trọng và biết ơn đối với sự nuôi dưỡng và hy sinh của cha mẹ.

**-“Nửa đời chưa đủ vuông tròn”**:

-Sự cảm nhận rằng dù đã sống nửa đời người, vẫn cảm thấy chưa đủ để đền đáp công lao của cha mẹ.

1. **Sự thay đổi theo thời gian và nỗi sợ mất mát**:

**-“Mẹ ơi! Má thắm môi son phai màu”**:

-Sự thay đổi theo thời gian làm nhạt phai đi sự tươi trẻ của mẹ, biểu hiện sự lo lắng và sợ hãi về sự trôi qua của thời gian.

**-“Vệt thời gian thẳm hằn sâu”**:

-Nỗi lo lắng về những dấu vết thời gian và những thử thách của cuộc đời.

1. **So sánh giữa cha mẹ và thế giới rộng lớn**:

**-“Ngoài kia rộng lớn biển khơi / Chẳng bằng cha mẹ... đất trời yêu thương”**:

-So sánh giữa biển khơi rộng lớn và tình yêu của cha mẹ, khẳng định rằng tình yêu và sự chăm sóc của cha mẹ lớn hơn bất kỳ điều gì trong thế giới.

**III. Kết đoạn:**

-Khẳng định bài thơ thành công trong việc thể hiện lòng biết ơn và sự trân trọng đối với cha mẹ.

-Nhấn mạnh sự quý giá của tình yêu gia đình và ký ức về quá khứ.

-Liên hệ với cảm xúc cá nhân về tình cảm gia đình và nhấn mạnh sự quan trọng của việc trân trọng cha mẹ trong cuộc sống hàng ngày.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. Mở bài**

Tuổi học trò là giai đoạn đẹp đẽ nhất trong cuộc đời mỗi con người, là lúc ta bắt đầu khám phá bản thân và thế giới xung quanh. Trong hành trình trưởng thành ấy, việc đánh thức và nuôi dưỡng đam mê đóng vai trò then chốt, giúp ta định hình tương lai và sống một cuộc đời ý nghĩa. Đam mê không chỉ là ngọn lửa nhiệt huyết, mà còn là động lực mạnh mẽ giúp ta vượt qua khó khăn, thử thách trên đường đời. Là một học sinh, tôi nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của việc khám phá và theo đuổi đam mê, đồng thời trăn trở về những cách thức hiệu quả để đánh thức tiềm năng ẩn sâu trong mỗi người học.

**II. Thân bài**

**1. Giải thích vấn đề**

Đam mê là sự yêu thích, hứng thú đặc biệt đối với một lĩnh vực, hoạt động nào đó. Khi có đam mê, ta sẽ dồn hết tâm huyết, thời gian và công sức để theo đuổi, khám phá và phát triển nó. Đam mê không chỉ mang lại niềm vui, sự thỏa mãn mà còn giúp ta phát huy tối đa tiềm năng, đạt được những thành tựu trong cuộc sống.

**2. Phân tích vấn đề**

**- Thực trạng:**

Trong xã hội hiện đại, nhiều học sinh đang mất dần niềm đam mê học tập và khám phá. Áp lực học hành, thi cử, cùng với sự ảnh hưởng của môi trường sống khiến không ít bạn trẻ cảm thấy mệt mỏi, chán nản và mất phương hướng. Thay vì dành thời gian tìm hiểu sở thích, đam mê của bản thân, nhiều bạn lại chạy theo những giá trị ảo, những trào lưu nhất thời, dẫn đến sự lãng phí thời gian và tiềm năng.

**- Nguyên nhân:**

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng này. Thứ nhất, do áp lực học tập quá lớn, học sinh không có thời gian để khám phá sở thích của mình. Thứ hai, do sự định hướng nghề nghiệp chưa đúng đắn từ gia đình và nhà trường. Nhiều bậc phụ huynh và thầy cô giáo thường áp đặt suy nghĩ, mong muốn của mình lên con em, khiến các em không có cơ hội được tự do lựa chọn và theo đuổi đam mê. Thứ ba, do sự thiếu hụt các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ học thuật và nghệ thuật trong nhà trường, khiến học sinh không có cơ hội được tiếp xúc và trải nghiệm nhiều lĩnh vực khác nhau.

**- Vì sao cần giải quyết vấn đề?**

Việc đánh thức và nuôi dưỡng đam mê trong mỗi học sinh là vô cùng quan trọng. Khi có đam mê, các em sẽ có động lực học tập, rèn luyện và phát triển bản thân. Đam mê giúp các em tự tin hơn, sáng tạo hơn và có khả năng thích ứng tốt hơn với những thay đổi của cuộc sống. Hơn nữa, đam mê còn là nền tảng vững chắc để các em lựa chọn nghề nghiệp phù hợp, từ đó có một tương lai tươi sáng và hạnh phúc.

Nếu vấn đề không được giải quyết, học sinh sẽ mất dần niềm vui học tập, trở nên thụ động và thiếu sáng tạo. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến kết quả học tập mà còn ảnh hưởng đến sự phát triển toàn diện của các em. Hơn nữa, khi không có đam mê, các em sẽ khó khăn trong việc lựa chọn nghề nghiệp phù hợp, dẫn đến sự lãng phí tài năng và tiềm năng.

**- Đưa ra ý kiến trái chiều và phản biện:**

Có ý kiến cho rằng, việc học sinh tập trung vào học tập là quan trọng nhất, không nên quá chú trọng vào việc tìm kiếm đam mê. Tuy nhiên, quan điểm này là chưa toàn diện. Đam mê không hề đối lập với việc học tập, mà ngược lại, nó còn là động lực mạnh mẽ giúp học sinh học tập hiệu quả hơn. Khi có đam mê, các em sẽ tự giác học hỏi, tìm tòi và khám phá kiến thức, từ đó đạt được kết quả học tập tốt hơn.

**3. Giải pháp:**

**3.1. Vai trò của chính học sinh:**

**-Người thực hiện:** Học sinh.

**-Cách thực hiện:**

-Chủ động khám phá bản thân: Tìm hiểu sở thích, điểm mạnh, điểm yếu của mình thông qua việc trải nghiệm nhiều hoạt động khác nhau.

-Không ngừng học hỏi và rèn luyện: Đọc sách, tham gia các khóa học, tìm hiểu thông tin trên internet,... để mở rộng kiến thức và phát triển kỹ năng.

-Kiên trì và quyết tâm: Không bỏ cuộc trước khó khăn, thử thách, luôn giữ vững niềm tin và theo đuổi đam mê.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Tham gia các câu lạc bộ, nhóm sở thích.

-Tìm kiếm sự hỗ trợ từ gia đình, thầy cô, bạn bè.

**-Lí giải/phân tích:** Học sinh cần chủ động và tích cực trong việc khám phá và phát triển đam mê của mình.

**-Bằng chứng:** Nhiều tấm gương thành công đã chứng minh rằng, sự chủ động và nỗ lực không ngừng nghỉ là chìa khóa để đạt được thành công trong việc theo đuổi đam mê.

**3.2. Vai trò của gia đình:**

**-Người thực hiện:** Cha mẹ, người thân trong gia đình.

**-Cách thực hiện:**

-Tạo môi trường khuyến khích: Cha mẹ cần tạo không gian thoải mái, khuyến khích con cái khám phá sở thích, trải nghiệm nhiều hoạt động khác nhau để tìm ra đam mê.

-Lắng nghe và thấu hiểu: Cha mẹ cần lắng nghe, chia sẻ và tôn trọng những sở thích của con cái, tránh áp đặt suy nghĩ của mình lên con.

-Đồng hành và hỗ trợ: Cha mẹ cần đồng hành cùng con cái trong quá trình khám phá đam mê, hỗ trợ về mặt vật chất và tinh thần để con có thể phát triển tối đa tiềm năng của mình.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Tổ chức các hoạt động gia đình: Cùng nhau tham gia các hoạt động ngoại khóa, trò chơi, đọc sách, xem phim,...

-Khuyến khích tham gia các câu lạc bộ, lớp học năng khiếu.

**-Lí giải/phân tích:** Sự ủng hộ và đồng hành của gia đình là yếu tố quan trọng giúp học sinh tự tin khám phá và theo đuổi đam mê.

**-Bằng chứng:** Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng, những đứa trẻ được gia đình ủng hộ và khuyến khích thường có khả năng phát triển đam mê và đạt được thành công trong cuộc sống cao hơn.

**3.3. Vai trò của nhà trường:**

**-Người thực hiện:** Giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục.

**-Cách thực hiện:**

-Đổi mới phương pháp dạy và học: Tạo ra môi trường học tập tích cực, khuyến khích sự sáng tạo, tư duy phản biện và khám phá của học sinh.

-Tổ chức các hoạt động ngoại khóa đa dạng: Tạo cơ hội cho học sinh tham gia các hoạt động thể thao, văn nghệ, khoa học,... để khám phá và phát triển năng khiếu.

-Tư vấn hướng nghiệp: Giúp học sinh hiểu rõ bản thân, định hướng nghề nghiệp phù hợp với sở thích và năng lực.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Xây dựng chương trình giáo dục toàn diện, chú trọng phát triển kỹ năng mềm.

-Tổ chức các cuộc thi, hội thảo, ngày hội hướng nghiệp.

**-Lí giải/phân tích:** Nhà trường cần tạo ra môi trường giáo dục mở, khuyến khích học sinh chủ động khám phá và phát triển đam mê.

**-Bằng chứng:** Các trường học áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến, chú trọng phát triển toàn diện học sinh thường có tỷ lệ học sinh tìm được đam mê và đạt thành tích cao trong học tập và cuộc sống cao hơn.

**4. Liên hệ bản thân**

Bản thân tôi đã từng trải qua giai đoạn mất phương hướng và không biết mình đam mê điều gì. Tuy nhiên, nhờ sự động viên của gia đình và thầy cô giáo, tôi đã mạnh dạn tham gia các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ và từ đó khám phá ra niềm đam mê của mình. Hiện tại, tôi đang theo đuổi đam mê và cảm thấy rất hạnh phúc, tự tin với lựa chọn của mình.

**III. Kết bài**

Đánh thức đam mê là một hành trình gian nan nhưng đầy thú vị. Mỗi học sinh cần chủ động, tích cực khám phá bản thân, tìm hiểu sở thích và không ngừng học hỏi, trau dồi kiến thức. Đồng thời, gia đình, nhà trường và xã hội cần tạo điều kiện thuận lợi để mỗi học sinh có thể tự do khám phá và theo đuổi đam mê của mình. Tôi tin rằng, khi mỗi người học đều có đam mê và được tạo điều kiện để phát triển đam mê, xã hội sẽ ngày càng phát triển và văn minh hơn. Bởi đam mê không chỉ là chìa khóa mở cánh cửa thành công, mà còn là ngọn lửa soi sáng tâm hồn, giúp ta sống một cuộc đời ý nghĩa và trọn vẹn.

**ĐỀ SỐ 31**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:**

*Sau Tết Nguyên Đán một tháng là thời gian thích nhất ở rừng. Cây cối đều nhú lộc non. Rừng xanh ngắt vầ ẩm ướt. Thiên nhiên vừa trang trọng vừa tình cảm. Điều ấy một phần là do mưa xuân. Khoảng thời gian này mà đi trong rừng, chân giẫm lên lớp lá ải mục, hít thở không khí trong lọc, thỉnh thoảng lại được thót mình bởi một giọt nước trên cây rỏ xuống vai trần thì thật tuyệt thú. Tất cả những trò nhố nhăng đê tiện vấp phải hàng ngày hoàn toàn có thể rũ sạch bởi một cú nhảy của con sóc nhỏ trên cành dâu da.*

*Chính dịp đó ông Diểu đi săn. Ý nghĩ đi săn nảy sinh khi thằng con học ở nước ngoài gửi về biếu ông khẩu súng hai nòng. Khẩu súng tuyệt vời, nhẹ bỗng, hệt như một thứ đồ chơi, thật nằm mơ cũng không thấy được. Ở tuổi sáu mươi, đi săn trong rừng vào một ngày xuân kể cũng đáng sống.*

*…*

Ông Diểu thấy buồn tê tái đến tận đáy lòng. Ông nhìn cả hai con khỉ và thấy cay cay sống mũi. Hóa ra ở đời, trách nhiệm đè lên lưng mỗi sinh vật quả thật nặng nề. “Thôi tao phóng sinh cho mày!” – Ông Diểu ngồi yên một lát rồi bỗng đứng dậy nhổ bãi nước bọt xuống dưới chân mình. Lưỡng lự giây phút rồi ông vội vã bỏ đi. Hình như chỉ chờ có thế, con khỉ cái vọt ngay ra khỏi chỗ nấp, chạy vội đến chỗ con khỉ đực nằm.

*Ông Diểu rẽ sang một lối đi khác. Ông muốn tránh sẽ gặp người. Lối này đầy những bụi gai ngáng đường nhưng hoa tử huyết nhiều không kể xiết. Ông Diểu dừng lại sững sờ. Loài hoa từ huyền cứ ba chục năm mởi nở một lần. Người nào gặp hoa tử huyền sẽ gặp may mắn. Hoa này màu trắng, vị mặn, bé bằng đầu tăm, người ta vẫn gọi hoa này là muối của rừng. Khi rừng kết muối, đấy là điềm báo đất nước thanh bình, mùa màng phong túc.*

 (*Muối của rừng*, Nguyễn Huy Thiệp, Tập truyện *Tình yêu, tội ác và trừng phạt, NXB Trẻ, 2012)*

**Câu 1.** Đoạn trích kể lại sự việc gì? Ai là nhân vật chính trong đoạn trích?

**Câu 2.**  Theo đoạn trích, ý nghĩ đi săn của ông Diểu nảy sinh khi nào?

**Câu 3.**

a)Chỉ ra 02 phép liên kết được sử dụng trong đoạn trích sau và nêu rõ từ ngữ thể hiện các phép liên kết đó:

*Ông Diểu rẽ sang một lối đi khác. Ông muốn tránh sẽ gặp người. Lối này đầy những bụi gai ngáng đường nhưng hoa tử huyết nhiều không kể xiết. Ông Diểu dừng lại sững sờ. Loài hoa từ huyền cứ ba chục năm mởi nở một lần. Người nào gặp hoa tử huyền sẽ gặp may mắn. Hoa này màu trắng, vị mặn, bé bằng đầu tăm, người ta vẫn gọi hoa này là muối của rừng. Khi rừng kết muối, đấy là điềm báo đất nước thanh bình, mùa màng phong túc.*

b) Xét về cấu tạo ngữ pháp, câu “*Khoảng thời gian này mà đi trong rừng, chân giẫm lên lớp lá ải mục, hít thở không khí trong lọc, thỉnh thoảng lại được thót mình bởi một giọt nước trên cây rỏ xuống vai trần thì thật tuyệt thú.”* thuộc kiểu câu gì?

**Câu 4** Em có nhận xét gì về nghệ thuật kể chuyện của nhà văn trong đoạn trích?

**Câu 5** Từ văn bản, em hãy nêu quan điểm của bản thân về cách con người nên ứng xử với thiên nhiên.

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ đoạn trích của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu lên suy nghĩ của mình về ý nghĩa và giá trị của câu chuyện.

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là một học sinh, em nghĩ mình cần có trách nhiệm gì trong công cuộc xây dựng đất nước hiện nay?”**

**ĐÁP ÁN**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** |
| **1** | - Đoạn trích kể lại sự việc ông Diểu đi săn trong rừng.  - Nhân vật chính: Ông Diểu |
| **2** | [Theo đoạn trích ý nghĩ đi săn của ông Diểu nảy sinh khi « thằng con học ở nước ngoài gửi về biếu ông khẩu súng hai nòng ».](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d) |
| **3** | 1. 02 phép liên kết trong đoạn trích:  * Phép lặp: Ông Diểu, hoa, hoa tử huyền * Phép thế: “Ông Diểu” thay băng “ông”; “hoa tử huyền” thay bằng “hoa này”   Xét về cấu tạo ngữ pháp, câu “*Khoảng thời gian này mà đi trong rừng, chân giẫm lên lớp lá ải mục, hít thở không khí trong lọc, thỉnh thoảng lại được thót mình bởi một giọt nước trên cây rỏ xuống vai trần thì thật tuyệt thú.”* thuộc kiểu câu đơn |
| **4** | Những nét đặc sắc về nghệ thuật kể chuyện:   * Lối kể chuyện mộc mạc, giản dị nhưng đầy cảm xúc và gợi hình ảnh giúp người đọc dễ dàng hình dung và cảm nhận. Tác giả sử dụng ngôn ngữ gần gũi, chân thực, khiến câu chuyện trở nên sống động và chân thật hơn. * Nhịp điệu kể chuyện chậm rãi, xen kẽ giữa miêu tả thiên nhiên và tâm trạng nhân vật, tạo nên một không khí thư thái và yên bình, đồng thời làm nổi bật sự tương phản giữa cảnh đẹp thiên nhiên và những nỗi buồn trong lòng người. * Có sự kết hợp giữa kể chuyện và miêu tả cảnh thiên nhiên. Tác giả đã khéo léo vẽ lên một bức tranh thiên nhiên tươi đẹp và sống động sau Tết Nguyên Đán. Những câu văn miêu tả chi tiết về rừng xanh, cây cối nhú lộc non, mưa xuân và không khí trong lành tạo nên một không gian đầy sức sống và yên bình. * Kết hợp giữa kể và miêu tả nội tâm nhân vật . Tâm trạng của ông Diểu được miêu tả rất sâu sắc, từ niềm vui khi nhận được khẩu súng từ con trai, đến nỗi buồn tê tái khi chứng kiến cảnh khỉ cái đến chỗ khỉ đực. Chính việc miêu tả nội tâm nhân vật đã làm cho câu chuyện có chiều sâu hơn và tác động trực tiếp đến cảm xúc của người đọc. |
| **5** | Gợi ý:  Con người cần chung tay bảo vệ thiên nhiên:  -Sử dụng tài nguyên thiên nhiên một cách tiết kiệm và hiệu quả.  -Bảo vệ môi trường sống, chống ô nhiễm, và giảm thiểu tác động tiêu cực đến thiên nhiên.  -Trồng cây xanh, bảo vệ rừng, và phát triển năng lượng tái tạo.  - Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho bản thân và cộng đồng.  - Ứng xử với thiên nhiên một cách trân trọng, tôn trọng và có trách nhiệm là trách nhiệm của mỗi cá nhân và toàn xã hội. Chúng ta cần chung tay bảo vệ thiên nhiên để bảo vệ cuộc sống của chính bản thân mình và các thế hệ tương lai. |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**I. Mở đoạn:**

- Giới thiệu đoạn trích từ truyện "Muối của rừng" của Nguyễn Huy Thiệp.

- Nêu cảm nhận chung về đoạn trích: Tình yêu thiên nhiên, sự tĩnh lặng và ý nghĩa sâu sắc về cuộc sống.

**II. Thân đoạn:**

1. **Khung cảnh thiên nhiên sau Tết Nguyên Đán**

-Mô tả vẻ đẹp của rừng sau Tết: Cây cối nhú lộc non, rừng xanh ngắt và ẩm ướt.

-Tác động của mưa xuân: Thiên nhiên trở nên trang trọng và tình cảm.

-Trải nghiệm đi trong rừng: Cảm giác tuyệt thú khi chân giẫm lên lá ải mục, hít thở không khí trong lành và cảm nhận giọt nước rơi trên vai.

1. **Tâm trạng và hành động của ông Diểu**

-Lý do đi săn: Nhận được khẩu súng từ con trai gửi về.

-Suy nghĩ về việc đi săn: Thích thú và hào hứng, cảm nhận cuộc sống đáng sống ở tuổi sáu mươi.

-Cuộc gặp gỡ với hai con khỉ: Ông Diểu buồn tê tái, cảm nhận sự nặng nề của trách nhiệm đè lên mỗi sinh vật.

1. **Hành động phóng sinh của ông Diểu**

-Quyết định phóng sinh: Nhìn con khỉ cái vọt ra cứu con khỉ đực, ông cảm nhận được tình cảm và trách nhiệm của chúng.

-Tâm trạng khi rẽ sang lối đi khác: Muốn tránh gặp người, đối diện với thiên nhiên và bản thân.

-Gặp hoa tử huyền: Sự sững sờ và ý nghĩa của hoa tử huyền.

1. **Ý nghĩa sâu sắc của câu chuyện**

**-Tình yêu thiên nhiên và sự tĩnh lặng**

-Khung cảnh rừng sau Tết: Sự yên bình, trong lành và đẹp đẽ của thiên nhiên.

-Trải nghiệm cá nhân: Cảm nhận về sự tinh khiết và thanh bình của thiên nhiên.

**-Sự nhận thức về trách nhiệm và tình cảm**

-Hành động phóng sinh: Nhận ra trách nhiệm và tình cảm trong cuộc sống.

-Sự đồng cảm với sinh vật: Tình yêu thương và lòng nhân ái.

**-Biểu tượng hoa tử huyền**

-Hoa tử huyền và điềm báo may mắn: Biểu tượng của sự thanh bình và phong túc.

-Liên hệ với cuộc sống: Niềm tin vào tương lai tốt đẹp, sự hy vọng và lòng biết ơn.

**III. Kết đoạn:**

- Tổng kết lại cảm nhận về đoạn trích "Muối của rừng": Tình yêu thiên nhiên, sự nhận thức về trách nhiệm và tình cảm, cùng với biểu tượng hoa tử huyền.

- Nhấn mạnh tầm quan trọng của việc giữ gìn và bảo vệ thiên nhiên: Để có thể tận hưởng vẻ đẹp và ý nghĩa sâu sắc mà thiên nhiên mang lại.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. MỞ BÀI**

Giới trẻ là lực lượng nòng cốt, là tương lai của đất nước. Họ mang trong mình sức trẻ, lòng nhiệt huyết và khát khao cống hiến. Chính vì vậy, trách nhiệm của giới trẻ trong việc xây dựng và phát triển đất nước là vô cùng quan trọng. Nếu không nhận thức được trách nhiệm này và hành động một cách kịp thời, hiệu quả, chúng ta sẽ bỏ lỡ những cơ hội quý báu để đưa đất nước đi lên.

**II. THÂN BÀI**

**1. Giải thích vấn đề**

Trách nhiệm của giới trẻ trong việc xây dựng đất nước là nghĩa vụ, bổn phận mà mỗi cá nhân trẻ tuổi cần nhận thức và thực hiện để đóng góp vào sự phát triển chung của cộng đồng và quốc gia. Điều này bao gồm việc học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, tham gia các hoạt động xã hội, cống hiến tài năng và trí tuệ cho đất nước.

**2. Phân tích vấn đề**

**-Thực trạng:**

Hiện nay, phần lớn giới trẻ Việt Nam đã nhận thức được vai trò và trách nhiệm của mình đối với đất nước. Họ tích cực học tập, tham gia các hoạt động tình nguyện, khởi nghiệp và đạt được nhiều thành tựu đáng kể. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn một bộ phận giới trẻ sống thiếu lý tưởng, sống thực dụng, ích kỷ và chưa có những hành động thiết thực để đóng góp cho cộng đồng.

Theo số liệu từ Tổng cục Thống kê năm 2022, tỷ lệ thất nghiệp của nhóm tuổi 15-24 là 6,36%, cao gấp 2,4 lần so với tỷ lệ thất nghiệp chung. Điều này cho thấy một bộ phận giới trẻ vẫn chưa tìm được hướng đi đúng đắn cho bản thân, chưa phát huy được hết tiềm năng của mình để đóng góp cho xã hội.

**-Nguyên nhân:**

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến thực trạng trên. Một số nguyên nhân chính có thể kể đến như:

-Chưa định hướng được nghề nghiệp phù hợp với năng lực và sở thích của bản thân.

-Thiếu kỹ năng mềm cần thiết cho công việc và cuộc sống.

-Ảnh hưởng từ môi trường sống thiếu lành mạnh, lối sống thực dụng, chạy theo vật chất.

-Thiếu sự quan tâm, định hướng từ gia đình và xã hội.

**-Hậu quả:**

Nếu vấn đề này không được giải quyết kịp thời, nó sẽ gây ra những hậu quả nghiêm trọng cho cả cá nhân và xã hội:

-Cá nhân: Mất cơ hội phát triển bản thân, lãng phí tài năng, dễ sa vào các tệ nạn xã hội.

-Xã hội: Thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao, cản trở sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

**Ý kiến trái chiều:**

Một số người cho rằng giới trẻ ngày nay quá thụ động, chỉ biết hưởng thụ và không quan tâm đến việc xây dựng đất nước. Tuy nhiên, đây chỉ là một phần nhỏ và không phản ánh đúng thực trạng chung. Thực tế, có rất nhiều bạn trẻ năng động, sáng tạo và có nhiều đóng góp tích cực cho cộng đồng.

**3. Giải pháp giải quyết vấn đề**

* 1. **Trau dồi kiến thức, rèn luyện kỹ năng:**

-Người thực hiện: Cá nhân học sinh

-Cách thực hiện: Chăm chỉ học tập, không ngừng tìm tòi, nghiên cứu, học hỏi từ nhiều nguồn khác nhau. Tham gia các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ để phát triển toàn diện.

-Công cụ/phương pháp hỗ trợ: Sách vở, thư viện, internet, các khóa học trực tuyến, các hoạt động ngoại khóa.

-Lí giải, phân tích: Kiến thức và kỹ năng là nền tảng quan trọng để mỗi người có thể đóng góp cho xã hội. Học sinh cần trang bị cho mình một nền tảng kiến thức vững chắc, kỹ năng toàn diện để sau này trở thành những công dân có ích, đóng góp vào sự phát triển của đất nước.

-Dẫn chứng: Nhiều học sinh Việt Nam đã đạt được thành tích cao trong các kỳ thi quốc tế, chứng tỏ sự nỗ lực học tập không ngừng và khả năng cạnh tranh của học sinh Việt Nam trên trường quốc tế.

* 1. **Rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh:**

-Người thực hiện: Cá nhân học sinh, gia đình, nhà trường, xã hội.

-Cách thực hiện: Học sinh cần rèn luyện tính trung thực, trách nhiệm, kỷ luật, lòng yêu nước, tinh thần tự tôn dân tộc. Gia đình và nhà trường cần giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh thông qua các hoạt động ngoại khóa, các buổi sinh hoạt lớp, các chương trình giáo dục công dân. Xã hội cần tạo môi trường lành mạnh, tích cực để học sinh phát triển.

-Công cụ/phương pháp hỗ trợ: Các hoạt động ngoại khóa, các buổi sinh hoạt lớp, các chương trình giáo dục công dân, các câu lạc bộ, các hoạt động tình nguyện.

-Lí giải, phân tích: Phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh là yếu tố quan trọng quyết định sự thành công của mỗi cá nhân và sự phát triển bền vững của xã hội. Học sinh cần rèn luyện phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh để trở thành những công dân có ích, đóng góp vào việc xây dựng một xã hội văn minh, tiến bộ.

-Dẫn chứng: Phong trào "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" đã lan tỏa rộng khắp trong học sinh cả nước, góp phần nâng cao ý thức đạo đức và lối sống của học sinh.

* 1. **Tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện:**

-Người thực hiện: Cá nhân học sinh, nhà trường, các tổ chức xã hội.

-Cách thực hiện: Học sinh có thể tham gia các hoạt động tình nguyện như giúp đỡ người nghèo, người khuyết tật, bảo vệ môi trường, tham gia các chiến dịch tuyên truyền về an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội. Nhà trường và các tổ chức xã hội cần tạo điều kiện, khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động tình nguyện.

-Công cụ/phương pháp hỗ trợ: Các chương trình tình nguyện, các câu lạc bộ, các hoạt động xã hội.

-Lí giải, phân tích: Tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện giúp học sinh rèn luyện kỹ năng sống, nâng cao ý thức cộng đồng, phát triển lòng nhân ái, đồng thời đóng góp vào việc giải quyết các vấn đề xã hội.

-Dẫn chứng: Mùa hè xanh, chiến dịch Hoa phượng đỏ là những chương trình tình nguyện thu hút đông đảo học sinh tham gia, góp phần giúp đỡ cộng đồng và xây dựng đất nước.

* 1. **Sử dụng mạng xã hội một cách tích cực:**

-Người thực hiện: Cá nhân học sinh.

-Cách thực hiện: Học sinh cần sử dụng mạng xã hội để chia sẻ thông tin hữu ích, lan tỏa những giá trị tích cực, tham gia các diễn đàn thảo luận về các vấn đề xã hội, lên tiếng phản đối những hành vi xấu, cổ vũ những hành động tốt.

-Công cụ/phương pháp hỗ trợ: Các nền tảng mạng xã hội.

-Lí giải, phân tích: Mạng xã hội là một công cụ mạnh mẽ có thể tác động đến nhận thức và hành vi của con người. Học sinh cần sử dụng mạng xã hội một cách tích cực để góp phần xây dựng một môi trường mạng lành mạnh, tích cực.

-Dẫn chứng: Nhiều học sinh đã sử dụng mạng xã hội để chia sẻ những câu chuyện truyền cảm hứng, lan tỏa những thông điệp tích cực, góp phần xây dựng một cộng đồng mạng văn minh, tiến bộ.

**4. Liên hệ bản thân**

Là một học sinh, em luôn ý thức được trách nhiệm của mình trong việc học tập và rèn luyện để trở thành một công dân có ích cho xã hội. Em tích cực tham gia các hoạt động tình nguyện, giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn. Em tin rằng mỗi hành động nhỏ bé của mình cũng sẽ góp phần làm cho đất nước ngày càng giàu đẹp hơn.

**III. KẾT BÀI**

Trách nhiệm của giới trẻ trong việc xây dựng đất nước là rất lớn lao và quan trọng. Mỗi chúng ta cần nhận thức rõ vai trò của mình, không ngừng phấn đấu, học tập và rèn luyện để trở thành những công dân ưu tú, đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Hãy luôn ghi nhớ lời dạy của Bác Hồ: "Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em".

**ĐỀ SỐ 32**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Hãy đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

*Con bé phát hiện ra thế giới sống động trong khu vườn nhỏ ấy vào buổi chiều. Cơn mưa từ đâu kéo đến giăng kín trời, đất vườn nồng lên mùi ngái ngái. Con bé đứng bên cửa sổ, luồn tay qua khung cửa gỗ để những giọt mưa nặng trĩu trượt dài trên tay mình trước khi tung tóe trên nền gạch đỏ. Đôi chân của con bé cũng không ngừng nhún nhảy theo điệu nhảy hân hoan của mưa.*

*Mưa ngớt dần. Cánh tay vẫn lì lợm vươn ra để níu lấy mấy giọt mưa cuối cùng. Tức thì, con bé thu tay lại khi nhận ra có thứ gì đó bám nhẹ trên tay mình. Ồ! Con chuồn chuồn kim! Con bé nhìn chuồn chuồn kim mảnh mai không chớp mắt. Màu xanh trên thân nó như bầu trời kỳ diệu hiện ra trước mắt. Chuồn chuồn kim chợt run rẩy, hai cánh ướt nhẹp khép vào nhau.*

*- Bố! Bố! Bố ơi!*

*Con bé vừa chạy đi vừa gọi thét lên, xé tan cả điệu nhạc tí tách yên bình sau cơn mưa. Xòe bàn tay có chuồn chuồn ra trước mắt bố, con bé hốt hoảng:*

*- Con chuồn chuồn bị cảm mất bố ơi!*

*Ông Tấn chau mày, buông tiếng thở dài:*

*- Con đem nó ra ngoài sân rồi mau vào tắm gội đi! Đừng nghịch ngợm nữa!*

*Con bé bỏ lại sau lưng lời nhắc nhở của bố và chạy vụt vào trong bếp.*

*Lần đầu tiên sau cơn mưa, con bé huơ tay mình trên đống than hồng. Chỉ là để ủ ấm cho con chuồn chuồn kim bé nhỏ.*

*Đêm đó, con bé sẵn sàng nhường gối êm cho chuồn chuồn kim nằm im trên đó và thủ thỉ với nó:*

*- Em còn lạnh không?*

*- Nhà em ở đâu?*

*- Em thích chơi ở đâu nè?*

*- Mai chị sẽ dẫn em đi chơi nha.*

*... Nhưng chính chuồn chuồn kim lại dẫn đường cho con bé đến thế giới kỳ lạ trong khu vườn. Cơn mưa đêm qua đã gột sạch tất cả bụi bặm trên những tàu lá. Những đốm nắng vàng mơ đậu đầy trên thảm cỏ. Và, ở góc vườn, mấy con bọ ngựa màu xanh đang ngủ say trên tàu lá chuối, vài con cánh cam vừa cựa mình, hai con bướm trắng đang khẽ rung đôi cánh mềm mại như sắp sửa bay lên. Rồi, con ếch cốm, con cóc nâu, con dế mèn... Một, hai, ba... bảy... chín, mười. Con bé đứng tròn mắt nhìn cả thế giới đang động đậy quanh mình. Thoắt cái, con bé lại chạy vụt đi.*

*... Đêm đêm, đàn đom đóm đến phiên gác, thắp đèn lung linh cả góc vườn. Con bé lần theo thứ ánh sáng huyền diệu đó bước vào thế giới của riêng mình. Đó là thế giới thần tiên giữa bóng đêm. Con bé như người khổng lồ đang bước vào xứ sở của những người bạn tý hon.*

*Không! Con bé là người mẹ tí hon của mười đứa con tí hon.*

*Con bé quên cả bữa cơm để chăm sóc con cánh cam bị ốm.*

*Con bé quên cả trưa nắng hè để đi tìm con bướm trắng lạc đường.*

*Con bé quên cả bóng đêm để xem con chuồn chuồn hoa đã ngủ say chưa...*

*(“Thế giới của con”* -Dương Hằng - Trích trong “*65 truyện ngắn hay dành cho thiếu nhi*” - NXB Kim Đồng, 2022, tr 509 - 511).

**Câu 1**. Hãy xác định ngôi kể và các nhân vật trong truyện ngắn trên?

**Câu 2**. Hãy nêu các chi tiết truyện quan trọng thể hiện tình cảm của nhân vật “*con bé”* với các con vật dễ thương trong khu vườn bé nhỏ? Qua đó em thấy cô bé là người như thế nào?

**Câu 3**. Chỉ ra và phân tích tác dụng của phép điệp ngữ trong đoạn trích sau:

*Con bé quên cả bữa cơm để chăm sóc con cánh cam bị ốm.*

*Con bé quên cả trưa nắng hè để đi tìm con bướm trắng lạc đường.*

*Con bé quên cả bóng đêm để xem con chuồn chuồn hoa đã ngủ say chưa...*

**Câu 4**. Nhà văn Ăng-toan đơ Xanh-tơ Ê-xu-pe-ri, tác giả của *Hoàng tử bé*, từng khẳng định: “*Chỉ có con mắt trẻ em mới có thể cảm nhận một cách thuần khiết vẻ đẹp phong phú và bí ẩn của thế giới”.* Em thấy điều đó có đúng với truyện ngắn trên không? Vì sao?

**Câu 5**. Hãy nêu những thông điệp ý nghĩa em rút ra từ văn bản trên?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ văn bản của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu lên suy nghĩ của mình về ý nghĩa và giá trị của truyện.

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Em nghĩ nên làm thế nào để giải quyết tình trạng nghiện game của một số bạn trẻ hiện nay?”**

**ĐÁP ÁN**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | - Ngôi kể: ngôi thứ ba  - Các nhân vật: Con bé, ông Tấn (người bố), chuồn chuồn kim, bọ ngựa, cánh cam, bướm trắng, ếch cốm, cóc nâu, dế mèn... |
| **2** | [- Các chi tiết thể hiện tình cảm của cô bé:](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)  *[+ Con bé huơ tay mình trên đống than hồng. Chỉ là để ủ ấm cho con chuồn chuồn kim bé nhỏ.](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)*  *[+ Đêm đó, con bé sẵn sàng nhường gối êm cho chuồn chuồn kim nằm im trên đó và thủ thỉ trò chuyện với nó](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)*  *[+ Con bé quên cả bữa cơm để chăm sóc con cánh cam bị ốm.](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)*  *[+ Con bé quên cả trưa nắng hè để đi tìm con bướm trắng lạc đường.](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)*  *[+ Con bé quên cả bóng đêm để xem con chuồn chuồn hoa đã ngủ say chưa...](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)*  **[+...](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)**  [- Qua đó ta thấy cô bé là người rất nhân hậu, giàu tình cảm, luôn dành tình yêu thương cho các con vật bé nhỏ xung quanh mình.](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d) |
|  | - Điệp ngữ: *Con bé quên cả... để...*  **- Tác dụng:**  + Làm cho cách diễn đạt của tác giả hay hơn, sinh động hơn; Tạo nhịp điệu nhịp nhàng cho câu văn, giúp cho đoạn văn có sự liên kết chặt chẽ...  + Nhấn mạnh, thể hiện cụ thể những hành động chăm sóc, những tình cảm đầy yêu thương của cô bé dành cho các con vật bé nhỏ trong khu vườn (*chăm sóc con cánh cam bị ốm, tìm con bướm trắng lạc đường, xem chuồn chuồn hoa ngủ say chưa...).*  + Gợi nhắc trong ta tình yêu, sự nâng niu, trân trọng đối với thế giới tự nhiên quanh mình. |
| **4** | - Nhà văn Ăng-toan đơ Xanh-tơ Ê-xu-pe-ri, tác giả của *Hoàng tử bé*, từng khẳng định: “*Chỉ có con mắt trẻ em mới có thể cảm nhận một cách thuần khiết vẻ đẹp phong phú và bí ẩn của thế giới”.* Em thấy điều đó rất đúng với truyện ngắn trên vì:  + Cô bé trong truyện đã cảm nhận được vẻ đẹp kỳ lạ, bí ẩn của khu vườn - điều mà không ai phát hiện ra và cảm nhận thấy...  + Cô bé còn cảm nhận được vẻ đẹp tuyệt vời và sự dễ thương của những con vật đáng yêu trong khu vườn bé nhỏ đó. |
| **5** | **Hãy nêu những thông điệp ý nghĩa em rút ra từ văn bản trên?**  - Những thông điệp ý nghĩa:  *+ Hãy dành tình yêu cho thế giới tự nhiên tươi đẹp...*  *+ Hãy nâng niu, yêu mến, trân trọng thế giới tuổi thơ hồn nhiên trong trẻo...* |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**I. Mở đoạn:**

- Giới thiệu đoạn trích từ truyện "Thế giới của con" của Dương Hằng.

- Nêu cảm nhận chung về đoạn trích: Tình yêu thiên nhiên, sự hồn nhiên và trí tưởng tượng phong phú của trẻ nhỏ.

**II. Thân đoạn:**

1. **Khám phá thế giới sống động sau cơn mưa**

-Mô tả khung cảnh sau cơn mưa: Mưa giăng kín trời, đất vườn nồng nàn mùi ngái ngái, những giọt mưa nặng trĩu trượt trên tay.

-Cảm nhận sự hân hoan của bé gái: Đôi chân nhún nhảy theo điệu nhảy của mưa.

-Khám phá chuồn chuồn kim: Bắt gặp con chuồn chuồn kim mảnh mai, màu xanh như bầu trời kỳ diệu.

1. **Tình cảm và sự quan tâm của bé gái**

-Hành động bảo vệ chuồn chuồn: Huơ tay trên đống than hồng để ủ ấm chuồn chuồn.

-Lời thủ thỉ với chuồn chuồn: Tình cảm chân thành và sự quan tâm chăm sóc như một người mẹ.

1. **Khám phá khu vườn kỳ diệu**

-Mô tả thế giới trong khu vườn: Sau cơn mưa, bụi bặm được gột sạch, nắng vàng mơ trên thảm cỏ, các loài côn trùng sống động.

-Sự ngạc nhiên và hứng khởi của bé gái: Đứng tròn mắt nhìn thế giới động đậy, chạy vụt đi khám phá.

1. **Thế giới thần tiên của bé gái**

-Mô tả khung cảnh đêm: Đàn đom đóm thắp đèn lung linh, bé gái bước vào thế giới riêng của mình.

-Sự hồn nhiên và tưởng tượng: Bé gái như người khổng lồ trong xứ sở tí hon, hoặc là người mẹ tí hon của những đứa con tí hon.

1. **Tình yêu và sự hy sinh của bé gái**

-Chăm sóc con cánh cam bị ốm: Quên cả bữa cơm để chăm sóc.

-Tìm con bướm trắng lạc đường: Quên cả trưa nắng hè để đi tìm.

-Xem chuồn chuồn hoa đã ngủ chưa: Quên cả bóng đêm để quan tâm.

1. **Ý nghĩa sâu sắc của câu chuyện**

**-Tình yêu thiên nhiên và sự hồn nhiên**

-Sự hòa mình vào thiên nhiên: Trải nghiệm và cảm nhận vẻ đẹp của thiên nhiên qua góc nhìn của trẻ nhỏ.

-Tình yêu thương và sự quan tâm: Bé gái dành tình cảm chân thành cho các loài côn trùng nhỏ bé.

**-Trí tưởng tượng phong phú và thế giới riêng**

-Thế giới thần tiên: Trí tưởng tượng giúp bé gái tạo ra một thế giới kỳ diệu, nơi mà mọi loài vật đều là bạn bè.

-Sự đồng cảm và trách nhiệm: Bé gái đóng vai trò như một người mẹ, chăm sóc và bảo vệ các loài vật.

**III. Kết đoạn:**

- Tổng kết lại cảm nhận về đoạn trích "Thế giới của con": Tình yêu thiên nhiên, sự hồn nhiên và trí tưởng tượng phong phú của trẻ nhỏ.

- Nhấn mạnh tầm quan trọng của việc nuôi dưỡng tình yêu thiên nhiên và sự quan tâm trong trẻ em: Giúp trẻ em phát triển tình cảm, sự đồng cảm và trách nhiệm.

- Khẳng định giá trị của câu chuyện: Mang lại những bài học ý nghĩa về tình yêu thương, sự quan tâm và trí tưởng tượng, góp phần làm giàu tâm hồn và trí tuệ của trẻ em.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. Mở bài**

Trong thời đại công nghệ số bùng nổ, trò chơi điện tử đã trở thành một phần không thể thiếu trong cuộc sống của giới trẻ. Tuy nhiên, bên cạnh những lợi ích giải trí và phát triển tư duy, việc lạm dụng game đã dẫn đến tình trạng nghiện ngập đáng báo động, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, học tập và tương lai của nhiều bạn trẻ. Vậy làm thế nào để giải quyết vấn nạn này?

**II. Thân bài**

**1. Giải thích vấn đề**

Nghiện game, hay còn gọi là rối loạn game, là một trạng thái mất kiểm soát trong việc chơi trò chơi điện tử, khiến người chơi dành quá nhiều thời gian và tâm trí cho game, bỏ bê các hoạt động khác trong cuộc sống. Theo thống kê của Bộ Thông tin và Truyền thông, Việt Nam hiện có khoảng 10 triệu người chơi game thường xuyên, trong đó có tới 10% được xác định là nghiện game.

**2. Phân tích vấn đề**

**-Thực trạng:** Tình trạng nghiện game đang lan rộng trong giới trẻ, đặc biệt là học sinh, sinh viên. Nhiều bạn trẻ dành hàng giờ mỗi ngày để chơi game, thậm chí thức trắng đêm, bỏ bê học hành, công việc và các mối quan hệ xã hội. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến sức khỏe thể chất và tinh thần của người chơi mà còn gây ra những hệ lụy tiêu cực cho gia đình và xã hội.

**-Nguyên nhân:** Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng nghiện game ở giới trẻ. Một số nguyên nhân phổ biến bao gồm:

**-Tính gây nghiện của game:** Nhiều trò chơi được thiết kế với các yếu tố gây nghiện như hệ thống phần thưởng, tính cạnh tranh, đồ họa hấp dẫn... khiến người chơi dễ bị cuốn hút và khó dừng lại.

**-Áp lực học tập, công việc:** Nhiều bạn trẻ tìm đến game như một cách giải tỏa căng thẳng, áp lực từ học tập, công việc. Tuy nhiên, việc lạm dụng game lại càng làm tăng thêm áp lực và tạo thành vòng luẩn quẩn.

**-Thiếu sự quan tâm, giám sát của gia đình:** Một số gia đình không quan tâm đến việc con cái chơi game, hoặc quá nuông chiều, để con cái tự do tiếp xúc với game mà không có sự kiểm soát.

**-Ảnh hưởng từ bạn bè:** Bạn bè cũng là một yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến việc chơi game của giới trẻ. Nếu bạn bè đều chơi game, người trẻ dễ bị lôi kéo và khó cưỡng lại.

**-Vì sao cần giải quyết vấn đề?**

**-Hậu quả đối với cá nhân:** Nghiện game gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng cho sức khỏe thể chất và tinh thần của người chơi như suy giảm thị lực, mất ngủ, rối loạn ăn uống, trầm cảm, lo âu... Ngoài ra, nghiện game còn ảnh hưởng đến học tập, công việc và các mối quan hệ xã hội của người chơi.

**-Hậu quả đối với gia đình và xã hội:** Nghiện game không chỉ ảnh hưởng đến người chơi mà còn gây ra những hệ lụy tiêu cực cho gia đình và xã hội. Gia đình có con cái nghiện game thường phải đối mặt với nhiều khó khăn như mâu thuẫn, bất hòa, gánh nặng tài chính... Về mặt xã hội, nghiện game làm giảm năng suất lao động, tăng tỷ lệ tội phạm và gây mất an ninh trật tự.

**-Ý kiến trái chiều:** Một số người cho rằng chơi game không phải lúc nào cũng xấu, thậm chí còn có thể mang lại những lợi ích nhất định như giải trí, rèn luyện tư duy, kỹ năng... Tuy nhiên, những lợi ích này chỉ đạt được khi người chơi biết kiểm soát thời gian và nội dung chơi game. Nếu lạm dụng, game sẽ trở thành con dao hai lưỡi, gây ra nhiều tác hại khôn lường.

**3. Giải pháp giải quyết vấn đề**

**1. Vai trò của gia đình:**

**-Người thực hiện:** Cha mẹ, người thân trong gia đình.

**-Cách thực hiện:**

-Quan tâm, dành thời gian trò chuyện, lắng nghe và chia sẻ với con cái về những vấn đề trong cuộc sống, học tập và cả những khó khăn, áp lực mà các em đang gặp phải.

-Thiết lập thời gian biểu hợp lý cho con, bao gồm thời gian học tập, vui chơi, giải trí và cả thời gian dành cho game.

-Tạo ra môi trường gia đình lành mạnh, khuyến khích các hoạt động ngoại khóa, thể thao, nghệ thuật để con có thêm nhiều lựa chọn giải trí lành mạnh thay vì chỉ tập trung vào game.

-Hướng dẫn con cái sử dụng game một cách có kiểm soát, nhận thức được tác hại của việc nghiện game và biết cách tự bảo vệ mình.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Các ứng dụng quản lý thời gian sử dụng thiết bị điện tử.

-Các khóa học kỹ năng sống, kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng giao tiếp cho cả cha mẹ và con cái.

**-Lí giải, phân tích:** Gia đình là môi trường giáo dục đầu tiên và quan trọng nhất của mỗi người. Sự quan tâm, yêu thương và hướng dẫn đúng đắn của cha mẹ sẽ giúp các em có ý thức hơn trong việc sử dụng game và tránh xa nguy cơ nghiện game.

**-Dẫn chứng:** Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng, những gia đình có mối quan hệ gắn kết, cha mẹ dành nhiều thời gian cho con cái thường có tỷ lệ trẻ nghiện game thấp hơn so với những gia đình thiếu sự quan tâm, chăm sóc.

**2. Vai trò của nhà trường:**

**-Người thực hiện:** Giáo viên, cán bộ quản lý nhà trường.

**-Cách thực hiện:**

-Lồng ghép giáo dục về tác hại của nghiện game vào các môn học, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt lớp.

-Tổ chức các buổi tọa đàm, diễn đàn, cuộc thi về chủ đề nghiện game để nâng cao nhận thức của học sinh.

-Hợp tác với phụ huynh để theo dõi, giám sát việc sử dụng game của học sinh.

-Xây dựng môi trường học tập thân thiện, tích cực, khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động thể thao, văn nghệ, câu lạc bộ để giảm bớt thời gian dành cho game.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Các chương trình giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng quản lý thời gian.

-Các phần mềm quản lý, giám sát việc sử dụng internet, game trong trường học.

**-Lí giải, phân tích:** Nhà trường có vai trò quan trọng trong việc giáo dục, định hướng và rèn luyện nhân cách cho học sinh. Việc nhà trường chủ động triển khai các hoạt động phòng chống nghiện game sẽ giúp học sinh có thêm kiến thức, kỹ năng để tự bảo vệ mình.

**-Dẫn chứng:** Tại nhiều trường học đã áp dụng thành công mô hình "Trường học không khói thuốc", "Trường học không bạo lực học đường",... có thể áp dụng mô hình tương tự cho việc phòng chống nghiện game.

**3. Vai trò của xã hội:**

**-Người thực hiện:** Các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức xã hội.

**-Cách thực hiện:**

-Xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật về quản lý, kiểm soát các trò chơi điện tử, đặc biệt là các game online.

-Tăng cường kiểm tra, xử lý các cơ sở kinh doanh trò chơi điện tử vi phạm quy định.

-Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về tác hại của nghiện game trên các phương tiện thông tin đại chúng.

-Hỗ trợ, tạo điều kiện cho các hoạt động giải trí lành mạnh, bổ ích cho giới trẻ.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Các chiến dịch truyền thông về phòng chống nghiện game.

-Các chương trình tư vấn, hỗ trợ tâm lý cho người nghiện game.

**-Lí giải, phân tích:** Xã hội có trách nhiệm tạo ra môi trường sống lành mạnh, an toàn cho trẻ em. Việc quản lý chặt chẽ các trò chơi điện tử, tăng cường tuyên truyền về tác hại của nghiện game sẽ góp phần giảm thiểu tình trạng này.

**-Dẫn chứng:** Hàn Quốc đã áp dụng thành công luật giới nghiêm giờ chơi game đối với trẻ em dưới 16 tuổi, giúp giảm đáng kể tỷ lệ trẻ em nghiện game ở nước này.

**4. Vai trò của bản thân mỗi người trẻ:**

**-Người thực hiện:** Bản thân mỗi bạn trẻ.

**-Cách thực hiện:**

-Nhận thức rõ tác hại của nghiện game đối với sức khỏe, học tập và cuộc sống.

-Tự đặt ra mục tiêu, kế hoạch học tập, làm việc và giải trí hợp lý.

-Tham gia các hoạt động thể thao, văn nghệ, xã hội để mở rộng mối quan hệ, giao lưu và học hỏi.

-Tìm kiếm sự giúp đỡ từ gia đình, thầy cô, bạn bè hoặc các chuyên gia tâm lý nếu cảm thấy mình có nguy cơ nghiện game.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:**

-Các ứng dụng quản lý thời gian, chặn các trang web, ứng dụng game.

-Các nhóm hỗ trợ, diễn đàn chia sẻ kinh nghiệm cai nghiện game.

**-Lí giải, phân tích:** Ý thức tự giác và quyết tâm của bản thân là yếu tố quan trọng nhất để vượt qua nghiện game. Khi mỗi người trẻ có ý thức rõ ràng về tác hại của nghiện game và có quyết tâm thay đổi, việc cai nghiện sẽ trở nên dễ dàng hơn rất nhiều.

**-Dẫn chứng:** Nhiều bạn trẻ đã chia sẻ kinh nghiệm cai nghiện game thành công của mình trên các diễn đàn, mạng xã hội, trở thành nguồn động lực cho những người khác.

**4. Liên hệ bản thân**

Bản thân tôi cũng từng trải qua giai đoạn say mê game, nhưng nhờ sự quan tâm của gia đình và bạn bè, tôi đã nhận ra tác hại của việc nghiện game và dần dần từ bỏ. Tôi nhận thấy rằng, việc dành thời gian cho các hoạt động khác như đọc sách, chơi thể thao, giao lưu với bạn bè... không chỉ giúp tôi giải tỏa căng thẳng mà còn mang lại nhiều niềm vui và ý nghĩa hơn.

**III. Kết bài**

Nghiện game là một vấn nạn đáng báo động trong giới trẻ hiện nay. Để giải quyết vấn đề này, cần có sự chung tay của cả gia đình, nhà trường và xã hội. Chỉ khi chúng ta cùng nhau hành động, mới có thể giúp các bạn trẻ thoát khỏi "cơn nghiện" game và hướng tới một tương lai tươi sáng hơn.

**ĐỀ SỐ 33**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Hãy đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

**THẰNG GÙ**

Làng tôi có một đứa trẻ bị tật nguyền. Nó tên là Đức, một cái tên hẳn hoi nhưng tất cả bọn trẻ chúng tôi đều gọi tên nó là thằng Gù. Lên mười tuổi mà thằng Gù vẫn chưa đi học, chẳng hiểu do mặc cảm hay do điều gì khác. Nhiều hôm từ trong phòng học (phòng học của chúng tôi ở tầng hai), tôi thấy thằng Gù chăn trâu ngoài cánh đồng. Cái hình người gấp khúc, chỗ đỉnh gù cao hơn chỏm đầu khiến tôi nhận ngay ra nó. Nó và con trâu giống như hai chấm đen nổi lên giữa màu xanh rười rượi của cánh đồng. Nó đứng nhìn về phía trường học. Tiếng đọc bài đồng thanh của chúng tôi vang vang lan tỏa ra xung quanh. Chắc nó nghe được tiếng đọc bài. Cái chấm đen gấp khúc, bé nhỏ dường như bất động. Chỉ có con trâu thỉnh thoảng lại vươn cổ lên kêu “nghé ọ” một hồi dài.

Thằng Gù lảng tránh tất cả các trò chơi của chúng tôi. Những tiếng trêu chọc: “Ê, con lạc đà châu Phi”, “Tránh ra chúng mày ơi cho bà còng đi chợ” làm nó càng cúi gập người xuống, mắt dí vào bụng. Nó im lặng len lét vòng qua chỗ chúng tôi đang chơi đùa. Có lần, nó bỏ chạy. Bọn trẻ cười ré khi thấy cái hình gấp khúc đó cứ như lăn về phía trước. Chao ôi, thằng Gù ...

[...] Một buổi chiều mưa vừa dứt, nắng mới tưng tửng hé sáng vạt đồi, chúng tôi chợt nghe tiếng đàn ghi ta vang lên từ chiếc loa nén nào đó. Có người hát rong về làng. Đây quả là cả một sự kiện đối với cái làng đang mê mệt, thiếp lặng đi sau những trận mưa ròng rã này. Chúng tôi ùa ra xem. Người lớn, trẻ con, vòng trong, vòng ngoài lố nhố vây quanh đoàn người hát rong. Tôi gọi là đoàn vì họ có tới ba người. Hai đứa trẻ và một người đàn ông mang kính đen, đeo cây đàn ghi ta trước bụng, Trong hai đứa trẻ, có một đứa giống hệt thằng bé tật nguyền của làng tôi. Nó cũng bị gù.

**Nó biểu diễn nhiều trò. Buồn cười nhất là trò trồng cây chuối. Không phải nó trồng cây chuối bằng tay và đầu như lũ trẻ chúng tôi thường làm. Nó trồng bằng cái lưng gù. Đoạn gấp giữa đỉnh gù và đầu thành cái đế đỡ đôi chân khẳng khiu của nó dựng đứng. Mỗi lần nó trồng cây chuối mọi người lại cười ồ. Có người hứng chí vỗ tay hét: “Trồng lại đi, thế thế ...”. Nghe tiếng hô, thằng gù đỏ căng mặt mày, lên gân tì cái lưng gù xuống đất cố duỗi thẳng đôi chân. Phải trồng cây chuối nhiều lần nên trán nó ướt nhầy mồ hôi. Đã thế tiếng hô “Làm lại đi” vẫn thúc giục không ngớt.**

Giữa lúc đó thì nó chen chân vào. Thằng Gù của làng tôi. Tiếng cười rộ: “À, hai thằng gù. Đức ơi, mày trồng thêm cây chuối nữa đi”. Tôi nín thở nhìn theo nó. Nó chen vào làm gì, cho tiền những người hát rong chăng? Tiếng ghi ta điện vẫn bập bùng, rấm rứt. Nó từ từ đi đến bên “cây chuối” người. Đỡ thằng bé gù đứng thẳng lại, nó bỗng quắc mắt nhìn vòng người vây quanh. Bất ngờ nó thét:

- Thế mà cười được à? Đồ độc ác!

Sau tiếng thét của nó, đám đông bừng tỉnh. Tiếng cười tắt lặng. Người đàn ông đang gảy đàn cũng dừng tay sững sờ. Tất cả các cặp mắt dồn về nó. Khuôn mặt thằng Đức đẫm lệ. Nó móc túi áo ngực lôi ra những đồng tiền được gấp cẩn thận đặt vào lòng mũ của người hát rong. Đôi vai nó rung rung thổn thức. Cái vòng người đang vây quanh tự nhiên gãy vỡ. Đứt từng quãng. Không ai bảo ai, từng người một lặng lẽ tan dần. Tất cả bọn trẻ chúng tôi đứa nào cũng cúi gằm mặt xuống. Tiếng sấm ì ùng từ dãy núi dội đến. Hình như trời lại sắp mưa.

*Theo* Hạ Huyền

(*Con gái người lính đảo*, Truyện đọc thêm môn Giáo dục công dân và môn Ngữ văn ở THCS, NXB Giáo dục, 2003)

**Câu 1**  Xác định ngôi kể của đoan trích?

**Câu 2 :** Trong đoạn văn in đậm, chi tiết nào cho thấy thái độ, cách ứng xử của người xem với cậu bé gù trong đoàn hát rong? Nhận xét về thái độ và cách ứng xử đó?

**Câu 3** *:*Tìm và nêu tác dụng của biện pháp tu từ đặc sắc trong câu văn sau*: “Nó và con trâu giống như hai chấm đen nổi lên giữa màu xanh rười rượi của cánh đồng.”*

**Câu 4**  Em có thay đổi gì trong suy nghĩ, tình cảm sau khi đọc đoạn trích?

**Câu 5**  Từ đoạn trích trên, em hãy liên hệ với thực tế và trình bày suy nghĩ của mình về thái độ ứng xử cần có của chúng ta đối với những người bất hạnh?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ đoạn trích của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu lên suy nghĩ của mình về ý nghĩa và giá trị của câu chuyện.

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: Em hãy đề xuất những giải pháp phù hợp để ngăn chặn nạn chặt phá rừng và khai thác gỗ trái phép?**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | Đoạn trích được kể theo ngôi thứ nhất |
| **2** | [- Trong đoạn văn in đậm, chi tiết cho thấy thái độ, cách ứng xử của người xem với cậu bé gù trong đoàn hát rong:](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)  [+ Mọi người cười ồ.](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)  [+ Có người hứng chí vỗ tay hét: “Trồng lại đi, thế thế...”](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)  [+ Tiếng hô: “Làm lại đi” thúc giục không ngớt](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)  [- Nhận xét về thái độ, cách ứng xử:](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)  [+ Thể hiện sự vô cảm, nhẫn tâm trước nỗi đau khổ, sự thiệt thòi của người khác...](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)  [+ Thiếu sự đồng cảm, tình yêu thương, sự sẻ chia đối với những mảnh đời bất hạnh...](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)  ***[(\* Lưu ý](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)****[: Học sinh có thể có cách diễn đạt khác nhau, giáo viên cần linh hoạt khi đánh giá)](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)* |
| **3** | - Xác định biện pháp tu từ:  Phép so sánh: *“Nó và con trâu giống như hai chấm đen”*  - Tác dụng:  + Làm câu văn sinh động, hấp dẫn, tăng sức gợi hình gợi cảm cho lời văn.  + Làm nổi bật sự nhỏ bé, lẻ loi, cô độc, buồn tủi của cậu bé Đức tật nguyền giữa không gian rộng lớn.  + Gợi nỗi xót xa thương cảm về cảnh ngộ của con người bất hạnh, thiệt thòi... |
| **4** | - Những thay đổi trong suy nghĩ tình cảm sau khi đọc văn bản:  + Đồng cảm sẻ chia với những người xung quanh, đặc biệt là những người thiệt thòi, bất hạnh hơn mình.  + Dũng cảm bảo vệ, giúp đỡ những người yếu thế bị coi thường.  + Tôn trọng sự khác biệt... |
| **5** | Thái độ cần có với những người bất hạnh :  + Đối v**ới những người bất hạnh chúng ta cần đồng cảm, thấu hiểu và chia sẻ với họ**. Sự đồng cảm, thấu hiểu và chia sẻ của chúng ta sẽ giúp họ có thêm sức mạnh, nghị lực, niềm tin trong cuộc sống để họ có thể vượt qua những khó khăn thử thách trong cuộc sống của mình.  + **Chúng ta đừng bao giờ tỏ ra coi thường những người bất hạnh**. Cuộc đời họ đã vô cùng bất hạnh nếu chúng ta lại coi thường họ thì họ đâu còn động lực để vượt qua những bất hạnh của mình. Sự coi thường của chúng ta có thể sẽ đẩy họ vào bước đường cùng thậm chí có những người đã tìm đến cái chế khi bị người khác coi thường và để giải thoát nỗi bất hạnh của họ.  **+ Hãy tôn trọng họ dù họ là ai**. Họ dù bất hạnh nhưng họ vẫn là một con người. Chúng ta cần tôn trọng thì họ cũng cần nhận được sự tôn trọng từ chúng ta. Không tôn trọng họ là ta đang thiếu tôn trọng chính bản thân mình bởi  **+ Hãy giúp đỡ họ khi có thể.** Sự giúp đỡ ở đây có thể là những giúp đỡ về vật chất hoặc tinh thần. Đôi khi những lời động viên của chúng ta cũng có thể khiến những người bất hạnh có niềm tin hơn vào cuộc sống. |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**I. Mở đoạn**

-Tác giả: Hạ Huyền, một nhà văn nổi tiếng với những tác phẩm sâu sắc về con người và xã hội.

-Tác phẩm: "Thằng Gù" là một câu chuyện ngắn nhưng giàu cảm xúc, phản ánh tâm tư và sự đồng cảm của con người. Câu chuyện chạm vào nỗi đau và sự bất công của cuộc sống qua hình ảnh của nhân vật thằng Gù và phản ứng của các nhân vật khác trong câu chuyện.

**II. Thân đoạn**

1. **Tạo hình nhân vật và bối cảnh**:

**-Nhân vật thằng Gù (Đức)**:

-Bị tật nguyền với hình dáng gù gù, phải chịu đựng sự xa lánh và trêu chọc từ những đứa trẻ khác.

-Đặc điểm tính cách: Sự im lặng, lảng tránh, và sự đau khổ từ những sự trêu chọc.

**-Bối cảnh xã hội**:

-Cảnh làng quê nghèo, thiếu sự đồng cảm và chia sẻ.

-Sự phân biệt đối xử với người tật nguyền.

1. **Các tình tiết chính và ý nghĩa**:

**-Thằng Gù chăn trâu**:

-Tạo hình hình ảnh: Được mô tả như một điểm đen gập khúc trên cánh đồng xanh.

-Cảm nhận của nhân vật chính khi nhìn thấy thằng Gù: Cảm giác tội nghiệp và đồng cảm.

**-Thằng Gù và sự trêu chọc**:

-Sự thờ ơ và trêu chọc của lũ trẻ: Hành động thiếu nhạy cảm và sự bất công.

-Thái độ của thằng Gù: Cúi gập người, im lặng, và cố gắng tránh xa.

**-Buổi chiều mưa và đoàn hát rong**:

-Mở đầu sự kiện mới mẻ và sự chú ý của đám đông.

-Thằng Gù của làng xuất hiện và phản ứng mạnh mẽ với cảnh tượng.

**-Cảnh thằng Đức lên tiếng**:

-Hành động mạnh mẽ và quyết liệt của Đức: Đối diện với sự bất công và bảo vệ danh dự của những người bị tật nguyền.

-Phản ứng của đám đông và kết thúc câu chuyện: Sự cảm động và sự lặng lẽ rút lui.

1. **Ý nghĩa và thông điệp của câu chuyện**:

**-Tình cảm đồng cảm và sự đồng cảm**:

-Đức là hình mẫu của sự đồng cảm và lòng nhân ái, mặc dù bản thân cũng là người bị tật nguyền.

-Phê phán sự phân biệt đối xử và sự thờ ơ trong xã hội.

**-Sự quan trọng của lòng nhân ái**:

-Câu chuyện nhấn mạnh tầm quan trọng của việc đối xử công bằng và đồng cảm với những người khác biệt.

-Khuyến khích chúng ta nhìn nhận và đối xử với nhau bằng lòng nhân ái và sự cảm thông.

**III. Kết đoạn**

-Câu chuyện "Thằng Gù" là một bài học sâu sắc về lòng nhân ái và sự đồng cảm, thể hiện qua hình ảnh nhân vật thằng Gù và sự phản ứng của Đức.

-Cảm nhận của người đọc về tính nhân văn và giá trị của câu chuyện trong cuộc sống hàng ngày.

-Khuyến khích sự nhạy cảm và lòng nhân ái trong giao tiếp và hành động.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. Mở bài**

Rừng, lá phổi xanh của Trái Đất, đang bị đe dọa nghiêm trọng bởi nạn chặt phá rừng và khai thác gỗ trái phép. Vấn nạn này không chỉ gây ra những hậu quả nặng nề về môi trường, kinh tế mà còn ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống của hàng triệu người. Là một học sinh, tôi nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của việc bảo vệ rừng và mong muốn đóng góp sức mình vào công cuộc chung tay ngăn chặn nạn phá rừng.

**II. Thân bài**

**1. Giải thích vấn đề**

Chặt phá rừng là hành động loại bỏ cây rừng một cách có chủ ý, thường là để lấy gỗ, làm đất nông nghiệp hoặc các mục đích khác. Khai thác gỗ trái phép là hoạt động khai thác gỗ không được cấp phép hoặc vượt quá quy định cho phép. Cả hai hành vi này đều gây ra những tác động tiêu cực đến môi trường và xã hội.

**2. Phân tích vấn đề**

**a. Thực trạng (có số liệu hoặc dẫn chứng)**

Theo báo cáo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, diện tích rừng tự nhiên của Việt Nam đã giảm đáng kể trong những năm gần đây. Tình trạng phá rừng diễn ra ở nhiều khu vực, đặc biệt là ở các tỉnh miền núi và trung du. Các vụ khai thác gỗ trái phép cũng thường xuyên được phát hiện, gây thiệt hại lớn về kinh tế và môi trường.

**b. Nguyên nhân**

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến nạn chặt phá rừng và khai thác gỗ trái phép. Một số nguyên nhân chính bao gồm:

**-Nhu cầu về gỗ và các sản phẩm từ gỗ:** Nhu cầu về gỗ ngày càng tăng, đặc biệt là trong ngành xây dựng và sản xuất đồ nội thất. Điều này đã tạo ra một thị trường lớn cho gỗ, khiến nhiều người bất chấp pháp luật để khai thác gỗ trái phép.

**-Nghèo đói và thiếu việc làm:** Ở nhiều vùng nông thôn, người dân sống trong cảnh nghèo đói và thiếu việc làm. Họ buộc phải khai thác gỗ trái phép để kiếm sống.

**-Quản lý lỏng lẻo:** Việc quản lý rừng còn nhiều bất cập, tạo điều kiện cho các đối tượng xấu lợi dụng để khai thác gỗ trái phép.

**-Tham nhũng:** Tham nhũng cũng là một nguyên nhân quan trọng dẫn đến nạn phá rừng. Một số cán bộ có thẩm quyền đã nhận hối lộ để cấp phép khai thác gỗ trái phép.

**c. Vì sao cần giải quyết vấn đề? (Hậu quả xảy ra nếu vấn đề không được giải quyết)**

Nạn chặt phá rừng và khai thác gỗ trái phép gây ra những hậu quả nghiêm trọng:

**-Mất đa dạng sinh học:** Rừng là nơi sinh sống của hàng triệu loài động thực vật. Việc phá rừng đã khiến nhiều loài sinh vật mất đi môi trường sống, đẩy chúng đến bờ vực tuyệt chủng.

**-Biến đổi khí hậu:** Rừng đóng vai trò quan trọng trong việc điều hòa khí hậu. Việc phá rừng làm tăng lượng khí thải nhà kính, góp phần vào biến đổi khí hậu toàn cầu.

**-Xói mòn đất và lũ lụt:** Rừng giúp giữ đất và ngăn chặn lũ lụt. Việc phá rừng làm tăng nguy cơ xói mòn đất và lũ lụt, gây thiệt hại lớn về người và tài sản.

**-Suy giảm nguồn nước:** Rừng là nguồn cung cấp nước quan trọng cho con người. Việc phá rừng làm suy giảm nguồn nước, gây ra tình trạng thiếu nước sinh hoạt và sản xuất.

**d. Đưa ra ý kiến trái chiều và phản biện lại**

Một số người cho rằng việc khai thác gỗ là cần thiết để phát triển kinh tế. Tuy nhiên, quan điểm này là sai lầm. Việc khai thác gỗ một cách bền vững là có thể chấp nhận được, nhưng khai thác gỗ trái phép là hoàn toàn không thể chấp nhận.

**3. Giải pháp giải quyết vấn đề**

**3.1. Nâng cao nhận thức cộng đồng:**

**-Người thực hiện:** Các cơ quan chức năng, trường học, tổ chức xã hội, các phương tiện truyền thông.

**-Cách thực hiện:** Tổ chức các buổi tuyên truyền, hội thảo, cuộc thi về bảo vệ rừng, lồng ghép nội dung bảo vệ rừng vào chương trình học, sản xuất các ấn phẩm truyền thông (poster, video,...) về tác hại của nạn phá rừng và lợi ích của việc bảo vệ rừng.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Sách, báo, tạp chí, truyền hình, mạng xã hội, các ứng dụng di động.

**-Phân tích:** Nâng cao nhận thức cộng đồng là giải pháp căn cơ, giúp mọi người hiểu rõ về tầm quan trọng của rừng, từ đó có ý thức bảo vệ rừng hơn.

**-Dẫn chứng:**

**-Việt Nam:** Chiến dịch "Rừng vàng biển bạc" đã góp phần nâng cao nhận thức của người dân về bảo vệ rừng và đạt được những kết quả tích cực trong việc giảm thiểu nạn phá rừng.

**-Thế giới:** Chương trình REDD+ của Liên Hợp Quốc đã hỗ trợ các nước đang phát triển trong việc giảm phát thải khí nhà kính từ nạn phá rừng và suy thoái rừng, đồng thời thúc đẩy phát triển bền vững.

**3.2. Tăng cường công tác quản lý, giám sát rừng:**

**-Người thực hiện:** Các cơ quan kiểm lâm, chính quyền địa phương, người dân.

**-Cách thực hiện:** Thiết lập hệ thống giám sát rừng hiện đại (camera, drone, vệ tinh), tăng cường tuần tra, kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển, mua bán gỗ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Công nghệ GIS, GPS, ảnh viễn thám, phần mềm quản lý rừng.

**-Phân tích:** Quản lý, giám sát chặt chẽ là biện pháp quan trọng để phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hành vi phá rừng, khai thác gỗ trái phép.

**-Dẫn chứng:**

**-Việt Nam:** Mô hình "Rừng cộng đồng" tại một số địa phương đã giúp người dân tham gia quản lý, bảo vệ rừng hiệu quả, giảm thiểu tình trạng khai thác gỗ trái phép.

**-Thế giới:** Hệ thống giám sát rừng bằng vệ tinh của Brazil đã giúp nước này giảm đáng kể tỷ lệ phá rừng Amazon trong những năm qua.

**3.3. Phát triển sinh kế bền vững cho người dân:**

**-Người thực hiện:** Chính phủ, các tổ chức phi chính phủ, doanh nghiệp.

**-Cách thực hiện:** Hỗ trợ người dân chuyển đổi sang các mô hình sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, tạo công ăn việc làm thay thế cho việc khai thác gỗ trái phép, khuyến khích phát triển du lịch sinh thái.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Đào tạo nghề, hỗ trợ vốn, kỹ thuật, xây dựng cơ sở hạ tầng.

**-Phân tích:** Giải quyết vấn đề sinh kế cho người dân là giải pháp gốc rễ, giúp họ có thu nhập ổn định mà không cần phải phá rừng.

**-Dẫn chứng:**

**-Việt Nam:** Dự án "Phát triển lâm nghiệp bền vững vùng Tây Nguyên" đã giúp người dân chuyển đổi từ trồng cây công nghiệp sang trồng rừng, góp phần bảo vệ rừng và cải thiện đời sống.

**-Thế giới:** Chương trình chi trả dịch vụ môi trường rừng (PES) ở Costa Rica đã khuyến khích người dân bảo vệ rừng, tạo ra nguồn thu nhập ổn định từ việc bảo vệ môi trường.

**4. Liên hệ bản thân**

Là một học sinh, tôi nhận thức rõ trách nhiệm của mình trong việc bảo vệ rừng. Tôi luôn tích cực tham gia các hoạt động trồng cây, bảo vệ môi trường. Tôi cũng thường xuyên chia sẻ thông tin về tầm quan trọng của rừng với bạn bè và người thân.

**III. Kết bài**

Bảo vệ rừng là trách nhiệm của mỗi người chúng ta. Hãy chung tay hành động để ngăn chặn nạn chặt phá rừng và khai thác gỗ trái phép, bảo vệ lá phổi xanh của Trái Đất. Tôi tin rằng với sự nỗ lực của tất cả chúng ta, rừng sẽ mãi xanh tươi, mang lại cuộc sống tốt đẹp cho con người và muôn loài.

**ĐỀ SỐ 34**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

*Cả họ xem Hà như một tấm gương sáng. Hà sạch sẽ, vô cùng lễ phép, năm nào cũng đi thi học sinh giỏi văn. Thuỳ – một chị họ của Hà – nhận xét: “Thi giỏi văn có gì là hay?”. Dù thế ba mẹ Thuỳ vẫn quyết định đổi trường cho nó. Thuỳ mắt ngấn nước cãi: “Con không thích học chung với họ hàng! Con học ở đây quen rồi, ở đây có bạn nhiều!”. Hai người lớn nghiêm nghị bảo: “ở đâu cũng sẽ có bạn thôi!” và mọi chuyện coi như được khoá lại.*

*Trong nhà, Thuỳ không có bạn, nói đúng ra, không ai rảnh mà làm bạn với Thuỳ. Chỉ có ngoại, nhưng ngoại lại ở xa. Ngoại nói: “Nó như con bụi đời con!”. Ngày đầu từ trường mới về, Thuỳ đạp xe ngay đến nhà ngoại. Trên đường đất, mưa tuôn nhẹ nhàng, đều đều, tưởng như không bao giờ tạnh nổi. Thuỳ nằm dài trên phản gỗ, bảo: “Con Hà chán lắm ngoại ơi!”. Ngoại cười: “Đúng rồi!… nó ngoan nhưng cứ rù rì, buồn lắm… Thế hai chị em có đi với nhau không?”.*

*Thuỳ cau có, dài giọng: “Không!… ra chơi, nó đứng tựa lan can vài giây rồi vào lớp ngồi tiếp. Con hỏi: “Đi chơi không?”. Nó bảo ở dưới sân đông, mệt lắm. Thế là con phải ngồi lại vì con có quen ai đâu!”. Thuỳ nhìn mưa len lỏi qua những tàn dừa, buồn rầu. Nó nhớ lớp xưa, trường xưa, nhớ đám bạn lắm mồm, nói suốt 5 tiết vẫn không hết chuyện. Ngoại bảo: “Con mệt thì ngủ đi!” rồi an ủi: “Không sao đâu, con Hà hiền, ngoan lắm!”. Thuỳ mơ màng ngủ, nó mơ thấy mình hỏi Hà sỗ sàng: “Có bệnh gì không mà sống lờ đờ như người ốm vậy?”. Hà trả lời ngây ngô: “Không bệnh, nhưng sợ đông người!”. Trong mơ cũng có mưa, và gió ẩm ướt thổi quanh, mát rượi.*

*Mẹ hỏi: “Sao không rủ em Hà đi học cho vui?”. Thuỳ dắt xe lách qua khe cửa hẹp vanh, trả lời vội vàng: “Thôi, nó đi chậm như rùa, con lại thích đi học sớm!”. Nó tự nhủ: “Dở quá, từ đầu năm tới giờ, chưa khi nào mình là người đầu tiên vào trường cả!”. Luôn luôn có những kẻ đến sớm hơn Thuỳ, hoặc là một cái xe dựng cô độc trong bãi còn vắng tanh, hoặc một anh chàng đứng tựa lan can lớp học nhìn như quét khắp sân trường rộng lớn. Thuỳ tự an ủi: “Chắc chúng nó gần nhà!” rồi ung dung vào lớp. Trên bảng đen,* *bài giảng lớp học chiều qua xen lẫn những câu viết đùa chữ to, chằng chịt. Thuỳ cất cặp rồi một mình giở ghế lên sẵn cho tổ trực, nó nghĩ: “Mình thật khoẻ, mình phải làm thật nhanh trước khi có người khác giúp!”. Xong việc, cũng là lúc tổ trực vác chổi vào, cả bọn xúc động, hỏi: “Thùy làm đấy à?”. Hầu như ngày nào cũng thế mà vẫn không hết bất ngờ, chỉ có Hà ái ngại nhìn Thuỳ, nó nói nhỏ: “Chị làm thế làm gì, việc tụi nó mà!”. Thuỳ đáp cụt lủn: “Rảnh thì làm!”, nó muốn nói thêm: “Tao cũng không thích mày, mày trốn quét lớp luôn!”, rồi lại thôi, nghĩ làm thế người ta sẽ cười hai chị em, đành lặng lẽ đi chơi chỗ khác.*

*[...]*

*Như cả họ đã dự đoán, cuối cùng Hà cũng lên truyền hình. Cả nhà chăm chú ngồi xem cảnh Hà ngồi đọc bài đêm khuya, bên cái đèn con mới tinh. Hà cầm chổi dịu dàng quét lớp.. Đến cảnh Hà giúp mẹ làm cơm, rửa chén… Thuỳ muốn kêu lên: “Ơ, mọi ngày dì Tư có để nó làm gì đâu!”, nhưng kìm được, sợ mọi người lại bảo mình ganh! Nó chỉ hét lên bực tức khi thấy nhỏ Sương đứng cười bẽn lẽn bên Hà, kiểu bạn thân, cùng tiến: “Con này vẫn hay nói xấu con Hà, thế mà cũng vác mặt lên đây được!”. Mẹ bảo: “Còn hơn mày không bao giờ được lên đâu!”.*

*Thuỳ nghĩ, có cho lên, khéo mình cũng xin thôi. Nếu chị phóng viên hỏi: “Hằng ngày em làm gì?” chẳng lẽ lại tả, em hùng hục đi học sớm để bưng ghế, kéo bàn, em hay đạp xe lăng quăng ngoài đường. Rồi còn bạn thân, biết chọn đứa nào, bỏ đứa nào, cả một lũ lau nhau, ai mà lên ti vi cho hết được, rồi khéo lại giận nhau, lại bảo: ” Mày quên tao” mà từ xưa tới nay, có khi nào Thuỳ quên ai được!.*

(*Truyện ngắn Phan Thị Vàng Anh*, NXB Trẻ, 2011)

**Câu 1** Xác định điểm nhìn trần thuật từ của đoạn trích?

**Câu 2.** Xác định ngôi kể của đoạn trích? Theo em việc lựa chọn ngôi kể ấy có tác dụng gì trong việc làm nổi bật chủ đề của văn bản?

**Câu 3**

1. Xác định và nêu tác dụng của thành phần biệt lập được sử dụng trong câu **sau:** *Thuỳ – một chị họ của Hà – nhận xét: “Thi giỏi văn có gì là hay?”*
2. Chỉ ra 02 phép liên kết được sử dụng trong đoạn văn sau và nêu rõ từ ngữ thể hiện phép liên kết đó:

*Thuỳ nghĩ, có cho lên, khéo mình cũng xin thôi. Nếu chị phóng viên hỏi: “Hằng ngày em làm gì?” chẳng lẽ lại tả em hùng hục đi học sớm để bưng ghế, kéo bàn, em hay đạp xe lăng quăng ngoài đường. Rồi còn bạn thân, biết chọn đứa nào, bỏ đứa nào, cả một lũ lau nhau, ai mà lên ti vi cho hết được, rồi khéo lại giận nhau, lại bảo: ” Mày quên tao” mà từ xưa tới nay, có khi nào Thuỳ quên ai được!.*

**Câu 4** Nhân vật Thuỳ được tác giả xây dựng dựa trên những yếu tố nào? Qua đó em có nhận xét gì về nhân vật này?

**Câu 5** Nếu được chọn cách sống của Thuỳ hoặc Hà trong câu chuyện này, em sẽ chọn cách sống nào? Vì sao?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ đoạn trích của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu lên suy nghĩ của mình về ý nghĩa và giá trị của câu chuyện.

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là học sinh, em hãy đề xuất các giải pháp phù hợp để nâng cao ý thức giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt trong giới trẻ.”**

**ĐÁP ÁN**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | Điểm nhìn trần thuật : nhân vật Thuỳ |
| **2** | Đoạn trích trên sử dụng ngôi kể thứ ba  Việc sử dụng ngôi kể thứ ba giúp dễ dàng tạo ra sự so sánh và đối lập giữa các nhân vật, như giữa Hà và Thuỳ. Qua đó, người đọc có thể thấy rõ sự khác biệt trong tính cách và hành động của từng nhân vật, từ đó làm nổi bật chủ đề về mối quan hệ gia đình và sự khác biệt trong việc lựa chọn cách sống của mỗi người. |
| **3** | a)Thành phần biệt lập chêm xen (phụ chú): *một chị họ của Hà*  b)Hai phép liên kết được sử dụng trong đoạn văn:   * + Phép lặp: *Thuỳ*   + Phép nối: *Rồi* |
| **4** | * + Nhân vật Thuỳ được xây dựng qua những yếu tố sau:   + **Hành động và lời nói**: Thuỳ có những hành động và lời nói thể hiện sự bất mãn và sự khác biệt so với Hà. Cô bé không thích học chung với họ hàng, không muốn rủ Hà đi học cùng vì Hà đi chậm, và cảm thấy bực bội khi Hà lên truyền hình trong khi mình thì không được ai chú ý.  + **Tâm lý và cảm xúc, suy nghĩ**: Những suy nghĩ và cảm xúc nội tâm của Thuỳ được miêu tả chi tiết, từ sự ganh tị với Hà đến những lo lắng về việc không có bạn bè, và cả những mơ ước nhỏ bé như được làm những công việc mà cô bé thấy có ý nghĩa.   * + Thuỳ hiện lên là một cô bé cá tính, luôn khao khát được công nhận, một cô bé giàu tình cảm, biết nghĩ và cảm thông với người khác. Tuy nhiên chính những áp lực từ sự so sánh và kỳ vọng của gia đình làm cho cảm xúc của Thuỳ trở nên phức tạp và tiêu cực hơn. |
| **5** | **Gợi ý**: Chọn cách sống của Hà nhưng vẫn học hỏi từ Thuỳ những phẩm chất tốt đẹp.   * + Nếu được chọn, em sẽ chọn cách sống của Hà vì   **+ Hà cần mẫn và lễ phép**. Hà là một người chăm chỉ, luôn đạt thành tích tốt trong học tập và rất lễ phép. Cách sống này có thể mang lại nhiều cơ hội và sự công nhận từ người khác, đồng thời giúp xây dựng một nền tảng vững chắc cho tương lai.  **+ Ở Hà có sự điềm tĩnh và ít ganh tị**. Hà dường như không bị cuốn vào những cảm xúc tiêu cực như ganh tị hay bất mãn. Sự điềm tĩnh và ổn định này có thể giúp duy trì một cuộc sống hạnh phúc và ít căng thẳng hơn.  **+ Hà là một bạn trẻ có tinh thần trách nhiệm**. Hà thể hiện tinh thần trách nhiệm qua việc giúp đỡ mẹ và tham gia các hoạt động gia đình. Điều này không chỉ giúp cô bé trưởng thành hơn mà còn xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với gia đình.   * + Tuy nhiên, em cũng học hỏi được từ Thuỳ sự tự tin, mạnh mẽ và không ngại thể hiện cá tính. |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**I. Mở đoạn:**

-Tác giả: Phan Thị Vàng Anh, một nhà văn nổi tiếng với những tác phẩm mô tả sắc nét tâm tư và đời sống của các nhân vật.

-Tác phẩm: "Hà và Thuỳ" là một câu chuyện ngắn phản ánh sự khác biệt giữa hai nhân vật Hà và Thuỳ trong môi trường học tập và gia đình.

-Câu chuyện tạo ra một bức tranh rõ nét về sự đối lập giữa hai nhân vật, những cảm xúc và phản ứng của họ đối với nhau, và những thông điệp về lòng tự trọng và sự công nhận.

**II.Thân đoạn:**

1. **Tạo hình nhân vật và bối cảnh**:

**-Nhân vật Hà**:

-Đặc điểm: Ngoan ngoãn, lễ phép, học giỏi, và được gia đình và họ hàng xem như tấm gương sáng.

-Cuộc sống: Sống một cách âm thầm, ít giao tiếp với bạn bè, có vẻ lạc lõng và thiếu động lực cá nhân.

**-Nhân vật Thuỳ**:

-Đặc điểm: Tính cách năng động, có phần tự phụ, không thích học chung với người họ hàng, cảm thấy mình bị bỏ rơi.

-Cuộc sống: Đầy năng lượng, thích thể hiện, có cảm giác thiếu thốn sự quan tâm và công nhận.

1. **Các tình tiết chính và ý nghĩa**:

**-Sự khác biệt giữa Hà và Thuỳ**:

-Hà được gia đình coi trọng và có nhiều thành tích học tập, nhưng không được sự ủng hộ từ chính người họ hàng, đặc biệt là Thuỳ.

-Thuỳ cảm thấy bị tổn thương và không được công nhận trong khi Hà có vẻ như là trung tâm của sự chú ý.

**-Tình cảm của Thuỳ đối với Hà**:

-Cảm giác ganh tị và bất mãn của Thuỳ khi thấy Hà được yêu mến và khen ngợi.

-Sự kìm nén cảm xúc và sự châm chọc của Thuỳ đối với Hà trong những tình huống khác nhau.

**-Cảnh Hà lên truyền hình**:

-Phản ứng của Thuỳ khi thấy Hà xuất hiện trên truyền hình và sự so sánh với sự nỗ lực và thành tích của chính mình.

-Cảm giác ganh tị và sự xung đột nội tâm của Thuỳ khi nhìn thấy Hà được công nhận và khen ngợi.

1. **Ý nghĩa và thông điệp của câu chuyện**:

**-Tìm kiếm sự công nhận và lòng tự trọng**:

-Câu chuyện làm nổi bật sự khác biệt trong cách hai nhân vật tìm kiếm và cảm nhận sự công nhận từ gia đình và xã hội.

-Thông điệp về việc tự nhận thức và tìm kiếm giá trị bản thân thay vì so sánh với người khác.

**-Sự phê phán đối với xã hội và gia đình**:

-Phê phán sự thiên lệch trong cách gia đình đối xử với các thành viên và sự thiếu công bằng trong việc công nhận thành tích và nỗ lực của mỗi cá nhân.

-Câu chuyện khuyến khích việc nhìn nhận và công nhận thành tích cá nhân một cách công bằng hơn.

**III. Kết đoạn:**

-Câu chuyện "Hà và Thuỳ" phản ánh sự đối lập và xung đột nội tâm của nhân vật, từ đó gửi gắm thông điệp về sự công nhận và lòng tự trọng.

-Cảm nhận của người đọc về sự quan trọng của việc đánh giá bản thân một cách công bằng và không để cho sự ganh tị ảnh hưởng đến các mối quan hệ.

-Khuyến khích sự hiểu biết và thông cảm trong các mối quan hệ gia đình và xã hội.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. MỞ BÀI**

Tiếng Việt, ngôn ngữ mẹ đẻ thiêng liêng của dân tộc Việt Nam, là một trong những biểu tượng quan trọng nhất của bản sắc văn hóa và tinh thần dân tộc. Tuy nhiên, trong bối cảnh hội nhập quốc tế và sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, tiếng Việt đang phải đối mặt với nhiều thách thức, đặc biệt là sự xâm nhập của các yếu tố ngoại lai, sự biến đổi của ngôn ngữ trong giới trẻ. Là một học sinh, tôi nhận thấy việc nâng cao ý thức giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt trong giới trẻ là một vấn đề cấp bách cần được quan tâm và giải quyết.

**II. THÂN BÀI**

**1. Giải thích vấn đề**

Giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt là bảo vệ sự phong phú, đa dạng và tính chính xác của ngôn ngữ, tránh sử dụng các từ ngữ, cách diễn đạt lai căng, sai lệch, không phù hợp với chuẩn mực của tiếng Việt. Điều này bao gồm việc sử dụng đúng ngữ pháp, từ vựng, chính tả, cũng như lựa chọn cách diễn đạt phù hợp với từng hoàn cảnh giao tiếp.

**2. Phân tích vấn đề**

**Thực trạng:**

Hiện nay, tình trạng sử dụng tiếng Việt không phù hợp đang diễn ra phổ biến trong giới trẻ, đặc biệt là trên mạng xã hội. Theo một khảo sát của Bộ Giáo dục và Đào tạo, có đến 70% học sinh sử dụng ngôn ngữ teencode, viết tắt, lẫn lộn giữa tiếng Việt và tiếng nước ngoài trong giao tiếp hàng ngày.

**Nguyên nhân:**

**-Ảnh hưởng của văn hóa ngoại lai:** Sự du nhập của các trào lưu văn hóa nước ngoài, đặc biệt là qua phim ảnh, âm nhạc, mạng xã hội, đã khiến giới trẻ có xu hướng sử dụng ngôn ngữ pha trộn, thậm chí lạm dụng tiếng nước ngoài.

**-Sự thiếu quan tâm, hiểu biết về tiếng Việt:** Nhiều bạn trẻ chưa nhận thức được tầm quan trọng của việc giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt, coi việc sử dụng ngôn ngữ lai căng, sai lệch là một cách thể hiện cá tính.

**-Sự thiếu kiểm soát của các cơ quan chức năng:** Việc quản lý, kiểm soát việc sử dụng ngôn ngữ trên các phương tiện truyền thông, mạng xã hội còn chưa chặt chẽ, tạo điều kiện cho việc lan truyền ngôn ngữ không trong sáng.

**Vì sao cần giải quyết vấn đề?**

**-Bảo vệ bản sắc văn hóa dân tộc:** Tiếng Việt là một phần quan trọng của di sản văn hóa Việt Nam. Giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt là bảo vệ bản sắc văn hóa dân tộc, thể hiện lòng tự hào dân tộc.

**-Đảm bảo hiệu quả giao tiếp:** Sử dụng tiếng Việt trong sáng giúp giao tiếp hiệu quả, tránh hiểu lầm, tạo sự gắn kết trong cộng đồng.

**-Phát triển tư duy, trí tuệ:** Sử dụng đúng ngôn ngữ giúp rèn luyện tư duy logic, sáng tạo, nâng cao trình độ văn hóa của mỗi cá nhân.

**Ý kiến trái chiều:**

Một số người cho rằng việc sử dụng ngôn ngữ teencode, pha trộn giữa tiếng Việt và tiếng nước ngoài chỉ là một xu hướng nhất thời của giới trẻ, không ảnh hưởng đến sự trong sáng của tiếng Việt. Tuy nhiên, quan điểm này là hoàn toàn sai lầm. Việc lạm dụng ngôn ngữ không trong sáng sẽ làm mất đi vẻ đẹp, sự phong phú của tiếng Việt, gây khó khăn trong giao tiếp, thậm chí làm suy giảm khả năng tư duy của người sử dụng.

**3. Giải pháp giải quyết vấn đề**

**Giải pháp 1: Tăng cường giáo dục về Tiếng Việt trong nhà trường (Nhà trường, gia đình)**

**-Cách thực hiện:** Nhà trường cần đổi mới phương pháp dạy và học Tiếng Việt, chú trọng vào việc rèn luyện kỹ năng sử dụng tiếng mẹ đẻ một cách chuẩn xác và sáng tạo. Gia đình cần tạo môi trường giao tiếp bằng Tiếng Việt chuẩn mực, khuyến khích con em đọc sách báo, xem phim ảnh bằng tiếng mẹ đẻ.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Tổ chức các cuộc thi viết văn, hùng biện, sân khấu hóa các tác phẩm văn học bằng Tiếng Việt. Ứng dụng công nghệ thông tin vào việc dạy và học Tiếng Việt, tạo ra các trò chơi, ứng dụng học tập trực tuyến hấp dẫn.

**-Phân tích:** Giáo dục là nền tảng quan trọng để hình thành và phát triển ý thức giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt. Thông qua các hoạt động giáo dục đa dạng và phong phú, học sinh sẽ có cơ hội tiếp xúc, tìm hiểu và yêu mến tiếng mẹ đẻ hơn.

**-Dẫn chứng:**

-Trường THPT Chuyên Hà Nội – Amsterdam đã tổ chức thành công cuộc thi "Sáng tạo cùng Tiếng Việt" thu hút sự tham gia của đông đảo học sinh, góp phần khơi dậy niềm đam mê và sáng tạo trong việc sử dụng tiếng mẹ đẻ.

-Gia đình chị Nguyễn Thị Hoa (Hà Nội) đã tạo ra một "Ngày hội Tiếng Việt" hàng tuần, trong đó các thành viên cùng nhau đọc sách, kể chuyện, chơi trò chơi bằng Tiếng Việt, tạo không khí vui vẻ và gắn kết tình cảm gia đình.

**Giải pháp 2: Xây dựng môi trường giao tiếp Tiếng Việt lành mạnh trên mạng xã hội (Cá nhân, xã hội)**

**-Cách thực hiện:** Cá nhân cần có ý thức sử dụng Tiếng Việt chuẩn mực trên mạng xã hội, tránh sử dụng các từ ngữ dung tục, phản cảm. Xã hội cần có các biện pháp quản lý và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm ngôn ngữ trên mạng xã hội.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Tạo ra các diễn đàn, nhóm mạng xã hội chuyên về Tiếng Việt, nơi mọi người có thể trao đổi, học hỏi và chia sẻ kinh nghiệm sử dụng tiếng mẹ đẻ. Sử dụng các công cụ kiểm tra chính tả, ngữ pháp trực tuyến để hỗ trợ việc viết Tiếng Việt chuẩn xác.

**-Phân tích:** Mạng xã hội có sức ảnh hưởng lớn đến giới trẻ, do đó, việc xây dựng môi trường giao tiếp Tiếng Việt lành mạnh trên mạng xã hội là rất quan trọng. Điều này không chỉ giúp bảo vệ sự trong sáng của Tiếng Việt mà còn góp phần xây dựng một xã hội văn minh, tích cực.

**-Dẫn chứng:**

-Nhóm "Học Tiếng Việt mỗi ngày" trên Facebook đã thu hút hàng nghìn thành viên tham gia, tạo ra một cộng đồng yêu Tiếng Việt sôi nổi và tích cực.

-Bộ Thông tin và Truyền thông đã ban hành nhiều văn bản pháp luật quy định về việc sử dụng ngôn ngữ trên mạng xã hội, góp phần ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm ngôn ngữ.

**Giải pháp 3: Phát huy vai trò của báo chí và truyền thông (Xã hội)**

**-Cách thực hiện:** Báo chí và truyền thông cần tăng cường các chương trình, chuyên mục về Tiếng Việt, quảng bá vẻ đẹp và giá trị của tiếng mẹ đẻ. Đồng thời, cần lên án mạnh mẽ các hành vi làm méo mó, biến dạng Tiếng Việt.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về Tiếng Việt, các chương trình truyền hình thực tế về ngôn ngữ. Sử dụng các phương tiện truyền thông đa dạng như báo in, báo điện tử, truyền hình, mạng xã hội để tiếp cận đông đảo công chúng.

**-Phân tích:** Báo chí và truyền thông có vai trò quan trọng trong việc định hướng dư luận và nâng cao nhận thức của xã hội về vấn đề giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt. Thông qua các hoạt động truyền thông tích cực, báo chí và truyền thông có thể góp phần tạo ra một làn sóng yêu Tiếng Việt mạnh mẽ trong cộng đồng.

**-Dẫn chứng:**

-Chương trình "Vua Tiếng Việt" trên VTV đã thu hút sự quan tâm của đông đảo khán giả, góp phần nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt.

-Báo Thanh Niên đã tổ chức cuộc thi "Viết đúng Tiếng Việt" thu hút sự tham gia của hàng nghìn bạn đọc, góp phần nâng cao kỹ năng sử dụng tiếng mẹ đẻ.

**4. Liên hệ bản thân**

Là một học sinh, em luôn cố gắng sử dụng tiếng Việt một cách trong sáng, đúng chuẩn mực trong giao tiếp hàng ngày, trên mạng xã hội. Em cũng tích cực tham gia các hoạt động ngoại khóa, cuộc thi liên quan đến tiếng Việt để trau dồi kiến thức và thể hiện tình yêu đối với tiếng mẹ đẻ.

**III. KẾT BÀI**

Giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt là trách nhiệm của mỗi người Việt Nam, đặc biệt là thế hệ trẻ. Chúng ta cần chung tay xây dựng một môi trường sử dụng tiếng Việt lành mạnh, để tiếng Việt mãi mãi là niềm tự hào của dân tộc. Tôi tin rằng, với sự chung sức của cả cộng đồng, tiếng Việt sẽ ngày càng phát triển, giữ vững vị thế của mình trong thời đại mới.

**ĐỀ SỐ 35**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**CƠM MÙI KHÓI BẾP**

Bốn năm từ ngày lấy vợ, Tết này anh mới đưa được cả vợ và con về quê. (...) Lần này cả nhà mới được về quê, cho đứa con ăn Tết quê nội lần đầu.

Bà mẹ ngoài sáu mươi đon đả chạy ra tận ngõ đón. Lưng bà đã bắt đầu cong hình đòn gánh. Tay phải bà cắp bồng đứa cháu nội, tay trái vẫn chèo móc thêm một túi xách. Đặt xong đồ đạc vào góc nhà, bà bảo: “Chắc bây đói bụng rồi, để mẹ đi nấu cơm cho ăn”.

Cô con dâu còn mệt hơi xe đáp: “Chúng con ghé ăn trên thị xã rồi mới về đây”. Nói xong cô quay sang chồng: “Bún nuốt chả trôi nữa là cơm”. Bà hơi chạnh lòng: “Về tới xứ mình rồi còn ăn chi dọc đường dọc sá cho tốn tiền. Thôi ra rửa ráy, để mẹ đi pha nước chanh cho bây uống. Chanh vườn nhà mình chứ không phải chanh Tàu đâu. Uống vô cái khỏe liền”.

[...] Hôm sau bà lọ mọ dậy từ lúc trời chưa hửng sáng, nhóm lửa rơm, bắc nồi cơm. Thằng cháu nội ba tuổi chạy xuống thấy khói bếp bốc ngùn ngùn, khiếp quá hét toáng lên: “Cháy nhà”.

Anh chị đang ngủ giật mình vùng dậy. Anh bảo nhà đã có bếp gas, mẹ nấu gì thứ rơm đó nữa cho cực. Bà cười: “Tụi bây ăn cơm nồi cơm điện thành phố rồi, về quê mẹ nấu cơm lửa rơm cho thơm mùi đồng mùi rạ. Mà cơm nấu rơm mới có miếng cháy ăn giòn. Mấy hồi anh nhỏ, bữa ăn không có miếng cơm cháy là giãy nãy lên bướng bỉnh chẳng chịu ăn. Nhớ không.”

[...]Cô con dâu bảo: “Mẹ bày ra nấu bữa sáng làm gì cho cực. Chúng con ra quán ăn miếng là rồi việc”. “Bây nói chi lạ. Ăn uống phải đàng hoàng chớ. Bữa sáng là quan trọng lắm. Không ai thương bằng cơm thương đâu con. Ăn cơm chắc bụng no lâu. Mấy cái thứ bún cháo nước õng ệu, chỉ nhoáng là đói lại liền à.” – Bà vừa san cơm ra chén vừa nói.

Ba chén cơm trắng, đĩa cá đồng kho nghệ. Anh háy mắt qua vợ, ý bảo ăn đi, ăn lấy lòng mẹ một miếng. Chị lại háy mắt qua anh lắc đầu, có mà sức Thánh Gióng mới nuốt trôi. Thằng cu con nhìn chằm chằm chén cơm. Cuối cùng chỉ có anh trệu trạo làm được ba miếng, như là ăn tượng trưng cho mỗi người một miếng. Tranh thủ lúc mẹ đi ra giếng, anh lùa cả ba chén cơm trắng vào lại nồi.

Sáng hôm sau bà lại dậy sớm. Lại nhóm bếp rơm nấu cơm. Xong bữa nồi cơm không vơi được là mấy, vẫn đầy như lòng mẹ. Anh gắng ăn được nửa chén. Chén lòng san đôi cho mẹ cho vợ. Anh dối mẹ chở vợ con đi xem chợ Tết, đi thăm thú làng quê, thực chất là để ghé quán cho vợ con ăn bún ăn cháo.

Anh tự nhủ sáng mai phải thức sớm ngồi nấu bếp với mẹ như xưa. Tự nhủ sáng mai phải ăn chén cơm đầy với mẹ, nhai một miếng cơm cháy giòn thơm. Nhưng lâu ngày giờ về quê gặp lại bạn bè người thân, chỗ này mời chén rượu, chỗ kia mời bữa cơm. Cơm rượu quê hàn huyên câu chuyện ngày dài tới tận khuya. Hôm sau thức dậy đã sáng trọt sáng trời, cổ họng khô khốc không ăn nổi cơm dẻo, huống hồ là miếng cơm cháy.

Chưa hết Tết, mới ngày mùng bốn anh lại phải đưa vợ con vào Sài Gòn. Bà mẹ dậy sớm làm gà, nấu cơm. Vẫn một mình bà cặm cụi với cái bếp. Bà xúc đầy cơm vào chiếc ca mèn. Gà luộc cho vào hộp đựng. “Bây đem lên xe mà ăn. Cơm dọc đường dọc sá không ngon đâu”.

[...]Vào tới Sài Gòn ca mèn cơm vẫn còn một nửa. Vợ định đem đi đổ. Anh can, bảo để đấy, phơi khô cất giữ làm kỷ niệm.

Qua tháng ba nghe tin mẹ bệnh, anh tức tốc về nhà. Nằm trên giường, gặp con, câu đầu tiên bà hỏi: “Con ăn chi chưa. Mẹ không bắc cơm được. Thôi ra đầu chợ ăn tạm. Bữa nào khỏe mẹ nấu cơm cho ăn. Tội nghiệp”.

Nhưng mẹ không khỏe nữa, yếu dần, được thêm hai bữa thì nhắm mắt.

Đưa mẹ ra đồng xong, về nhà nhìn chén cơm trắng đặt trên bàn thờ, anh thấy nhói lòng. Ân hận. Thế là hết cơ hội được ăn với mẹ một chén cơm sáng thật đầy, để nghe mẹ nói câu “Không ai thương bằng cơm thương”. Tiếc nuối. Thèm miếng cơm cháy mẹ nấu quá. Giòn và thơm, mùi hương đồng mùi nước quê, cả mùi khói bếp. Chỉ có mẹ mới nấu được miếng cơm cháy ngon như thế.

Hôm lên đường vào Sài Gòn, anh dậy sớm nấu chén cơm đặt lên bàn thờ mẹ. Anh tự mình vo gạo, tự mình nhóm bếp rơm. Loay hoay một hồi. Bếp nhà đầy khói. Và khói…

(*Theo Hoàng Công Danh, Chuyến tàu vé ngắn, NXB Trẻ, trang 49 – 54 2016, TPHCM)*

**Câu 1.**  Xác định chủ đề, ngôi kể của văn bản. Theo em việc sử dụng ngôi kể đó có tác dụng gì đối với việc thể hiện chủ đề của văn bản?

**Câu 2.** Văn bản trên được kể dưới điểm nhìn của ai?

**Câu 3**. Chỉ ra và nêu tác dụng của 01 biện pháp tu từ được sử dụng trong những câu văn sau:

Thèm miếng cơm cháy mẹ nấu quá. Giòn và thơm, mùi hương đồng mùi nước quê, cả mùi khói bếp. Chỉ có mẹ mới nấu được miếng cơm cháy ngon như thế.

**Câu 4**. Em đồng tình với quan điểm của người con dâu: “*Mẹ bày ra nấu bữa sáng làm gì cho cực. Chúng con ra quán ăn miếng là rồi việc”,* hay với quan điểm của người mẹ: *“Bây nói chi lạ. Ăn uống phải đàng hoàng chớ. Bữa sáng là quan trọng lắm. Không ai thương bằng cơm thương đâu con. Ăn cơm chắc bụng no lâu.”* Vì sao?

**Câu 5.** Theo em qua câu chuyện, tác giả muốn nhắc nhở người đọc điều gì?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Từ văn bản của phần đọc hiểu, e hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) nêu lên suy nghĩ của mình về ý nghĩa và giá trị của câu chuyện.

**Câu 2:**

**Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là một học sinh, em hãy đề xuất những giải pháp phù hợp để giữ gìn và bảo vệ các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc?”**

**ĐÁP ÁN**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | * + Chủ đề của văn bản: Văn bản ca ngợi ý nghĩa của tình cảm gia đình đặc biệt là tình mẫu tử.   + Ngôi kể thứ ba   + Tác dụng của việc sử dụng ngôi kể với việc thể hiện chủ đề của văn bản: Ngôi kể thứ ba cho phép người đọc có cái nhìn toàn diện và khách quan về câu chuyện. Nó giúp người đọc dễ dàng đồng cảm với mọi nhân vật trong truyện, từ người mẹ , con trai cho đến người con và con dâu. Ngôi kể thứ ba giúp tác giả thể hiện chủ đề về tình mẫu tử, sự kính trọng và yêu thương gia đình, cũng như sự trân trọng những giá trị truyền thống một cách sâu sắc và cảm động. |
| **2** | Văn bản trên được kể dưới điểm nhìn của nhân vật người con trai (nhân vật “anh”) |
| **3** | * + **Biện pháp tu từ liệt kê:** Giòn và thơm, mùi hương đồng mùi nước quê, cả mùi khói bếp.   + **Tác dụng:**   **+** Phép liệt kê đã tạo ra một nhịp điệu nhẹ nhàng và du dương, góp phần làm cho đoạn văn trở nên mềm mại và dễ chịu khi đọc.  **+** Việc liệt kê hương vị đặc biệt của miếng cơm cháy mẹ nấu, kết hợp với câu "Chỉ có mẹ mới nấu được miếng cơm cháy ngon như thế," nhấn mạnh sự đặc biệt và không thể thay thế của mẹ.  **+** Điều này làm nổi bật tình cảm yêu thương và sự trân trọng của người con dành cho mẹ. |
| **4** | Gợi ý đồng tình với quan điểm của người mẹ: "*Bây nói chi lạ. Ăn uống phải đàng hoàng chớ. Bữa sáng là quan trọng lắm. Không ai thương bằng cơm thương đâu con. Ăn cơm chắc bụng no lâu."*   * + Lí do:   + Việc nấu bữa sáng tại nhà không chỉ đơn thuần là việc ăn uống, mà còn thể hiện tình cảm, sự quan tâm và gắn kết gia đình. Nó mang đậm giá trị truyền thống và tình cảm thiêng liêng.  + Thức ăn nấu tại nhà thường đảm bảo vệ sinh và dinh dưỡng hơn so với thức ăn mua ngoài. Người mẹ muốn con cái có bữa ăn đảm bảo chất lượng.  + Việc nấu ăn tại nhà, đặc biệt trong dịp lễ tết, là một phần của văn hóa và phong tục. Nó giúp con cái hiểu và trân trọng giá trị truyền thống.  + Việc cùng nhau chuẩn bị và thưởng thức bữa sáng là cơ hội để gia đình thêm gắn kết, hiểu nhau hơn và cùng chia sẻ những khoảnh khắc đáng quý. |
| **5** | **Những điều tác giả muốn nhắc nhở người đọc qua câu chuyện:**  + Câu chuyện nhắc nhở chúng ta phải biết trân trọng và yêu thương những người thân trong gia đình, đặc biệt là cha mẹ. Những hành động nhỏ nhặt, như bữa cơm mẹ nấu, chứa đựng tình cảm và sự hy sinh lớn lao mà đôi khi chúng ta dễ bỏ qua.  + Qua câu chuyện tác giả còn nhắc nhở chúng ta về sự quan trọng của việc giữ gìn và tôn trọng các giá trị văn hóa, phong tục truyền thống.  + Câu chuyện cũng là một lời nhăc nhở mỗi chúng ta về sự hối tiếc khi không còn cơ hội để thể hiện tình cảm và lòng biết ơn đối với cha mẹ. Điều đó nhắc nhở chúng ta sống có ý thức hơn không để lỡ những cơ hội quý báu để làm những điều ý nghĩa cho người thân.  + Câu chuyện cũng làm nổi bật sự khác biệt giữa các thế hệ trong cách nhìn nhận và sinh hoạt hàng ngày. Từ đó, nhắc nhở chúng ta cần hiểu và tôn trọng quan điểm, thói quen của từng thế hệ, tạo sự hòa hợp trong gia đình. |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**I. Mở đoạn:**

**-** -Tác giả: Hoàng Công Danh, một nhà văn nổi tiếng với các tác phẩm sâu sắc về cuộc sống và con người.

-Tác phẩm: "Cơm Mùi Khói Bếp" là một câu chuyện ngắn thể hiện sự hòa quyện giữa tình cảm gia đình và giá trị của truyền thống, cũng như sự hối tiếc khi không còn cơ hội để trân trọng những điều giản dị nhưng quý giá.. Câu chuyện khắc họa rõ nét hình ảnh người mẹ hiền từ, tận tụy và sự hối tiếc của nhân vật chính về những điều đã qua. Câu chuyện là một bài học về lòng hiếu thảo, sự cảm nhận giá trị của những gì mình có và sự trân trọng tình cảm gia đình.

**II,Thân đoạn:**

1. **Tạo hình nhân vật và bối cảnh**:

**-Nhân vật bà mẹ**:

-Đặc điểm: Người mẹ hiền từ, yêu thương con cái, tận tụy với gia đình, dù tuổi già vẫn cố gắng giữ gìn những truyền thống và nấu nướng bằng tất cả tình cảm.

-Tình cảnh: Bà mẹ làm việc vất vả để chuẩn bị những bữa cơm truyền thống cho con trai và gia đình, nhưng không được đánh giá cao và được thông cảm.

**-Nhân vật con trai**:

-Đặc điểm: Con trai sống ở thành phố, không quen với cuộc sống giản dị và truyền thống quê nhà. Ban đầu không đánh giá cao những bữa cơm quê và có phần xa cách.

-Tình cảm: Có sự thiếu hiểu biết và không trân trọng tình cảm mẹ dành cho mình, nhưng sau khi mẹ qua đời, nhận ra giá trị và sự hối tiếc.

1. **Các tình tiết chính và ý nghĩa**:

**-Sự khác biệt giữa cuộc sống thành phố và quê**:

-Câu chuyện thể hiện sự khác biệt rõ rệt giữa cuộc sống hiện đại và truyền thống. Nhân vật chính không quen với cách nấu ăn truyền thống và có phần coi thường những bữa cơm do mẹ chuẩn bị.

-Sự xa cách và thiếu hiểu biết về giá trị của các món ăn quê nhà, đặc biệt là cơm nấu bằng rơm với mùi khói đặc trưng.

**-Sự tận tụy của người mẹ**:

-Dù đã lớn tuổi và sức khỏe yếu, bà mẹ vẫn cố gắng nấu cơm bằng rơm, chuẩn bị bữa ăn tươm tất cho con và cháu, thể hiện tình yêu và sự chăm sóc tận tụy.

-Sự kiên trì và quan tâm của bà thể hiện qua việc chuẩn bị từng bữa ăn, dù biết rằng con trai không đánh giá cao nó.

**-Hối tiếc và sự nhận thức muộn màng**:

-Sau khi mẹ qua đời, nhân vật chính cảm thấy hối tiếc vì đã không trân trọng những bữa cơm và tình cảm của mẹ. Nhận ra giá trị của những điều giản dị như cơm cháy và mùi khói bếp.

-Cảnh nhân vật chính dậy sớm tự nấu cơm và dâng lên bàn thờ mẹ là sự thể hiện của lòng ăn năn và sự trân trọng muộn màng.

1. **Ý nghĩa và thông điệp của câu chuyện**:

**-Lòng hiếu thảo và sự cảm nhận giá trị**:

-Câu chuyện nhấn mạnh tầm quan trọng của lòng hiếu thảo, sự trân trọng những gì mình có và những người xung quanh, đặc biệt là các bậc sinh thành.

**-Truyền thống và tình cảm gia đình**:

-Thể hiện sự kết nối giữa truyền thống và tình cảm gia đình, đồng thời nhắc nhở về việc giữ gìn và trân trọng những giá trị văn hóa và tình cảm gia đình.

**III. Kết đoạn:**

- Câu chuyện "Cơm Mùi Khói Bếp" là một bài học sâu sắc về lòng hiếu thảo, sự trân trọng những giá trị truyền thống và tình cảm gia đình. Nó khắc họa rõ nét hình ảnh người mẹ hiền từ và sự hối tiếc của con trai khi không còn cơ hội để thưởng thức những món ăn và tình cảm mẹ dành cho mình.

**-** -Cảm nhận về việc phải trân trọng những điều giản dị và quý giá trong cuộc sống, đặc biệt là sự chăm sóc và tình cảm từ gia đình.

-Khuyến khích việc giữ gìn và tôn vinh các giá trị truyền thống và tạo dựng những kỷ niệm đáng quý với người thân.

**Câu 2:**

**Dàn ý**

**I. Mở bài**

Văn hóa truyền thống là linh hồn của một dân tộc, là mạch nguồn nuôi dưỡng tâm hồn và bản sắc của mỗi con người. Đối với người Việt Nam, văn hóa truyền thống là tài sản vô giá được hun đúc qua hàng nghìn năm lịch sử, là niềm tự hào và sức mạnh tinh thần to lớn. Tuy nhiên, trong bối cảnh hội nhập và phát triển như hiện nay, việc giữ gìn và bảo vệ các giá trị văn hóa truyền thống đang đứng trước nhiều thách thức. Là một học sinh, thế hệ trẻ của đất nước, chúng ta cần ý thức rõ trách nhiệm của mình trong việc gìn giữ và phát huy những giá trị quý báu này.

**II. Thân bài**

**1. Giải thích vấn đề**

Văn hóa truyền thống là tổng hòa những giá trị vật chất và tinh thần được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, bao gồm phong tục tập quán, tín ngưỡng, nghệ thuật, ngôn ngữ, văn học, kiến trúc, ẩm thực... Đây là những giá trị đã được thời gian kiểm chứng, mang đậm bản sắc dân tộc và góp phần tạo nên sự đa dạng, phong phú của văn hóa nhân loại.

**2. Phân tích vấn đề**

**-Thực trạng:**

Trong thời đại toàn cầu hóa, văn hóa truyền thống đang phải đối mặt với nguy cơ mai một và biến dạng. Nhiều giá trị văn hóa truyền thống đang bị lãng quên, thay vào đó là sự du nhập của văn hóa ngoại lai. Một số phong tục tập quán tốt đẹp đang dần biến mất, các lễ hội truyền thống bị thương mại hóa, kiến trúc cổ bị xuống cấp, ngôn ngữ bị pha tạp...

**-Nguyên nhân:**

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng này, bao gồm:

-Sự tác động của quá trình hội nhập và giao lưu văn hóa.

-Sự phát triển của công nghệ thông tin và mạng xã hội.

-Sự thiếu quan tâm, hiểu biết của một bộ phận giới trẻ về văn hóa truyền thống.

-Sự buông lỏng quản lý của các cơ quan chức năng.

**-Hậu quả:**

Nếu không có biện pháp bảo vệ kịp thời, văn hóa truyền thống sẽ dần mai một, làm mất đi bản sắc dân tộc, ảnh hưởng đến sự phát triển bền vững của đất nước. Giới trẻ sẽ đánh mất cội nguồn, thiếu đi những giá trị tinh thần để làm chỗ dựa trong cuộc sống.

**-Ý kiến trái chiều:**

Một số người cho rằng việc bảo tồn văn hóa truyền thống là bảo thủ, cản trở sự phát triển của xã hội. Họ cho rằng cần phải tiếp thu có chọn lọc văn hóa nước ngoài để hội nhập với thế giới.

Tuy nhiên, quan điểm này là sai lầm. Việc bảo tồn văn hóa truyền thống không có nghĩa là đóng cửa với thế giới bên ngoài. Ngược lại, chúng ta cần phải bảo tồn và phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp để có thể tự tin hội nhập và đóng góp vào sự phát triển chung của nhân loại.

**3. Giải pháp**

**3.1. Cá nhân:**

**-Cách thực hiện:** Tích cực tìm hiểu, học hỏi và trân trọng các giá trị văn hóa truyền thống thông qua việc đọc sách, tham gia các hoạt động văn hóa, lễ hội truyền thống, tìm hiểu về lịch sử, phong tục tập quán của dân tộc.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Các trang web, ứng dụng về văn hóa, các khóa học trực tuyến, các câu lạc bộ văn hóa trong trường học.

**-Phân tích:** Việc trang bị kiến thức về văn hóa truyền thống giúp mỗi học sinh hiểu rõ hơn về cội nguồn, bản sắc dân tộc, từ đó có ý thức gìn giữ và bảo vệ.

**-Dẫn chứng:**

-Các bạn học sinh trường THPT Chuyên Hà Nội – Amsterdam thành lập câu lạc bộ Văn hóa dân gian, tổ chức các buổi sinh hoạt, trò chơi dân gian, góp phần khơi dậy niềm yêu thích và trân trọng văn hóa truyền thống trong học sinh.

-Chương trình "Hành trình Di sản" do Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tổ chức đã tạo cơ hội cho hàng nghìn học sinh trên cả nước tham gia tìm hiểu và trải nghiệm các di sản văn hóa phi vật thể của Việt Nam.

**3.2. Gia đình:**

**-Cách thực hiện:** Gia đình là môi trường giáo dục đầu tiên và quan trọng nhất. Cha mẹ cần làm gương, kể cho con cháu nghe những câu chuyện về lịch sử, văn hóa dân tộc, cùng con cái tham gia các hoạt động truyền thống như nấu bánh chưng ngày Tết, dâng hương ngày giỗ Tổ...

**-Phân tích:** Gia đình là nơi hình thành và nuôi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước, là nơi truyền dạy những giá trị văn hóa truyền thống từ thế hệ này sang thế hệ khác.

**-Dẫn chứng:**

-Gia đình chị Nguyễn Thị Hoa ở Hà Nội thường xuyên tổ chức các buổi sum họp gia đình vào dịp lễ Tết, cùng nhau ôn lại những kỷ niệm, chia sẻ những câu chuyện về truyền thống gia đình, dòng họ.

-Gia đình anh Trần Văn Bình ở Huế đã gìn giữ nghề làm nón lá truyền thống qua nhiều thế hệ, góp phần bảo tồn một nét đẹp văn hóa của dân tộc.

**3.3. Nhà trường:**

**-Cách thực hiện:** Lồng ghép nội dung giáo dục về văn hóa truyền thống vào chương trình giảng dạy, tổ chức các hoạt động ngoại khóa, các cuộc thi tìm hiểu về văn hóa dân tộc, xây dựng môi trường học đường thấm đẫm bản sắc văn hóa.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, các buổi ngoại khóa, các cuộc thi, các dự án học tập.

**-Phân tích:** Nhà trường có vai trò quan trọng trong việc trang bị kiến thức, kỹ năng và hình thành ý thức gìn giữ văn hóa truyền thống cho học sinh.

**-Dẫn chứng:**

-Trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong TP.HCM tổ chức chương trình "Ngày hội Văn hóa dân tộc" với nhiều hoạt động phong phú như biểu diễn nghệ thuật, trưng bày sản phẩm thủ công truyền thống, thu hút sự tham gia của đông đảo học sinh.

-Trường THCS Trưng Vương Hà Nội tổ chức cuộc thi "Tìm hiểu về lịch sử và văn hóa Thăng Long – Hà Nội", khuyến khích học sinh nghiên cứu và khám phá những giá trị văn hóa của Thủ đô nghìn năm văn hiến.

**3.4. Xã hội:**

**-Cách thực hiện:** Các cơ quan, tổ chức cần tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục về văn hóa truyền thống thông qua các phương tiện truyền thông, tổ chức các sự kiện văn hóa, lễ hội, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận và tham gia các hoạt động văn hóa.

**-Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Truyền hình, báo chí, mạng xã hội, các trung tâm văn hóa, các lễ hội truyền thống.

**-Phân tích:** Xã hội cần tạo ra một môi trường thuận lợi để văn hóa truyền thống được bảo tồn và phát huy.

**-Dẫn chứng:**

-Lễ hội Đền Hùng hàng năm thu hút hàng triệu du khách trong và ngoài nước đến tham quan, dâng hương tưởng niệm các Vua Hùng, góp phần quảng bá những giá trị văn hóa đặc sắc của dân tộc.

-Chương trình "Giai điệu tự hào" trên sóng truyền hình VTV đã góp phần khơi dậy niềm tự hào dân tộc, lan tỏa những giá trị văn hóa truyền thống đến đông đảo công chúng.

**4. Liên hệ bản thân**

Bản thân em luôn ý thức được tầm quan trọng của việc bảo tồn văn hóa truyền thống. Em thường xuyên tìm hiểu về lịch sử, văn hóa dân tộc qua sách vở, phim ảnh. Em cũng tích cực tham gia các hoạt động văn hóa truyền thống ở trường, lớp. Em tin rằng mỗi hành động nhỏ của mình sẽ góp phần gìn giữ và phát huy những giá trị văn hóa quý báu của dân tộc.

**III. Kết bài**

Văn hóa truyền thống là tài sản vô giá của dân tộc, là nền tảng tinh thần cho sự phát triển bền vững của đất nước. Là học sinh, chúng ta cần ý thức rõ trách nhiệm của mình trong việc giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống. Hãy cùng nhau chung tay bảo vệ và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống, để xây dựng một đất nước Việt Nam giàu bản sắc, văn minh và phồn vinh.

**ĐỀ SỐ 36**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc văn bản sau:**

**ÔNG NGOẠI**

***(*Nguyễn Ngọc Tư***, Nhà xuất bản trẻ*2001.)

*“****Lược phần đầu****: Người nhà Dung đi nước ngoài, Dung sang ở với ông ngoại. Ban đầu Dung không hòa nhập được với cuộc sống mới, than thở với mẹ và người mẹ khuyên cố gắng chăm ông thay mẹ…*

*Dung anh ách lái xe về nhà ngoại, cậu đi để lại chiếc Chaly màu xanh, Dung dùng đi học. Hồi sáng này,*[*ông ngoại*](https://lediem.net/2024/04/15/ong-ngoai-nguyen-ngoc-tu/)*dắt xe ra đến cửa Dung hỏi:*

*– Ngoại định đi đâu*

*– Ông lên quận một chút.*

*Dung ngăn:*

*– Thôi, ngoại*[*già*](https://vi.wikipedia.org/wiki/L%C3%A3o_h%C3%B3a)*rồi, không nên lái xe, có đi, con chở ông đi.*

*Ông tỏ vẻ giận, quầy quả vào nhà. Ôi, người già sao mà khổ đến vậy.*

*Thế nghĩa là có hai thế giới ở trong ngôi nhà. Thế giới của ông là mấy ông bạn già, là mấy chồng nhựt báo, là cái radio đâu hồi còn đánh nhau, là trầm tư suy ngẫm, là mảnh sân hoa trái. Thế giới của Dung là tiếng nhạc gào thét xập sinh, là sắc màu xanh đỏ, là quả đất như nằm gọn trong bàn tay. Sáng nó dậy thật sớm để nấu cơm, sau đó đi học, chiều lại học, buổi tối nó vù xe đến bạn chơi hoặc về nhà nghe mấy đứa em cãi nhau ỏm tỏi. Hai thế giới vừa giành giựt vừa hoà tan nhau.*

*Mặc dầu Dung đang ở trong thế giới của ông, mà không biết mình đang chìm dần vào đấy…*

*Có những sự thay đổi Dung không thể ngờ được. Bây giờ mỗi đêm Dung trở mình nghe*[*ông ngoại*](https://lediem.net/2024/04/15/ong-ngoai-nguyen-ngoc-tu/)*ho khúc khắc. Nghe cây mai nhỏ nứt mình, nảy chồi Dung nghiện hương trầm tối tối ông thắp lên bàn thờ bà ngoại. Lắm khi lũ em Dung sang, chúng nó phá phách quậy tung cả lên, Dung mắng, chúng nó trề môi “Chị hai khó như một bà già”, Dung giật mình. Có lẽ quen với cái tĩnh lặng trong sân mà mỗi*[*chiều*](https://vi.wikipedia.org/wiki/Chi%E1%BB%81u)*Dung giúp ông tưới cây, cái khoảng không xanh lạc lõng trong khói bụi, đâu đó, trên tàng me già, dăm chú chim hót líu lo Dung quen dáng*[*ông ngoại*](https://lediem.net/2024/04/15/ong-ngoai-nguyen-ngoc-tu/)*với mái tóc bạc, với đôi mắt hõm, cái cằm vuông, quen mỗi tháng một lần cọc cạch lên phường lương hưu. Có một điều Dung ngày càng nhận ra tiếng ho của ông ngày càng khô và rời rạc như lời kêu cứu. Chủ nhật Dung cắm cúi lau chùi bên dàn karaoke phủ bụi, ông đứng lên nheo mắt:*

*– Sao con không hát, con hát rất hay mà.- Dung thoáng ngỡ ngàng, nó hỏi:*

*– Ngoại có thích nghe không?*

*Rồi mở máy. Hôm ấy Dung rất vui, lần đầu tiên nó hát cho riêng ông nghe và quan trọng nhất là ông đã ngồi lại đấy, gật gù.*

*…*

*Hết mùa me dốt, ông cháu Dung nhặt là mai đón Tết. Cậu gửi thư và quà về. Ông ôm chầm lấy thư bảo Dung.*

*– Con đọc ngoại nghe.*

*Dung đọc một lèo, lúc ngước lên đã thấy mắt ông đỏ rưng. Ông đến bàn thờ bà, đốt nén hương, mùi trầm ngào ngạt, Dung hỏi:*

*– Ngoại thương cậu như vậy, sao không theo cậu?*

*Ông trìu mến:*

*– Ngoại muốn mỗi năm cùng con đón giao thừa và nghe con hát”.*

*(*[*Ông ngoại*](https://lediem.net/2024/04/15/ong-ngoai-nguyen-ngoc-tu/)*,*Nguyễn Ngọc Tư*, Nhà xuất bản trẻ*2001.)

**\*Chú thích:***Nguyễn Ngọc Tư: sinh năm 1976, quê ở Cà Mau, là nữ nhà văn trẻ của Hội nhà văn Việt Nam. Nguyễn Ngọc Tư thường viết về những điều bình dị, gần gũi xung quanh cuộc sống của mình. Giọng văn chị đậm chất Nam Bộ, là giọng kể mềm mại mà thâm trầm, sâu cay về những cuộc đời éo le, những số phận chìm nổi. Cái chất miền quê sông nước ngấm vào các tác phẩm, thấm đẫm cái tình của làng, của đất, của những con người chân chất hồn hậu nhưng ít nhiều gặp những bất hạnh.**Truyện ngắn “Ông ngoại” với một cốt truyện đơn giản nhưng chủ đề, đề tài có giá trị nhân văn cao, khiến người đọc phải suy ngẫm về nhiều điều có giá trị của cuộc sống.*

**Đọc văn bản sau: Thực hiện các yêu cầu từ câu 1 đến câu 5**

**Câu 1**. Xác định ngôi kể của người kể chuyện trong văn bản trên?

**Câu 2.**Người kể chuyện chủ yếu đặt điểm nhìn ở đâu khi miêu tả sự thay đổi trong cảm xúc và nhận thức của Dung?

**Câu 3**.  Xác định chủ đề của văn bản**.**

**Câu 4.**  Dung là một cô bé như thế nào qua các chi tiết: *quen với cái tĩnh lặng trong sân mà mỗi chiều Dung giúp ông tưới cây, quen dáng*[*ông ngoại*](https://lediem.net/2024/04/15/ong-ngoai-nguyen-ngoc-tu/)*với mái tóc bạc, với đôi mắt hõm, cái cằm vuông, quen mỗi tháng một lần cọc cạch lên phường lương hưu. Có một điều Dung ngày càng nhận ra tiếng ho của ông ngày càng khô và rời rạc như lời kêu cứu.*

**Câu 5**. Trong đoạn trích có một câu văn gợi suy ngẫm*:” Thế nghĩa là có hai thế giới ở trong ngôi nhà*“. Trình bày một cách mà anh /chị cho là quan trọng nhất  để gắn kết gia đình và rút ngắn*” khoảng cách thế hệ* ” và lí giải vì sao?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1** . Từ nội dung đoạn trích gợi ra ở phần đọc – hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn bày tỏ suy nghĩ về *giá trị của tình yêu thương con người* trong cuộc sống.

**Câu 2.** Viết bài văn nghị luận trình bày cảm nhận của anh/chị về nhân vật Dung và chủ đề của truyện qua đoạn trích trong tác phẩm*“Ông ngoại”* của Nguyễn Ngọc Tư có ở phần đọc- hiểu.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** |
|  | **1** | Ngôi kể được sử dụng trong đoạn trích: ngôi thứ ba |
| **2** | Người kể chuyện đặt điểm nhìn chủ yếu ở nhân vật Dung |
| **3** | Chủ đề: Qua câu chuyện giữa Dung và ông ngoại, tác phẩm hướng tới đề cao những giá trị nhân văn truyền thống: giá trị của tình cảm gia đình, tinh thần trách nhiệm, lối sống biết sẻ chia, hi sinh. |
| **4** | Chi tiết: “*Thế giới của Dung là tiếng nhạc gào thét xập xình, là sắc màu xanh đỏ, là quả đất như nằm gọn trong bàn tay. Sáng nó dậy thật sớm để nấu cơm, sau đó đi học, chiều lại học, buổi tối nó vù xe đến bạn chơi hoặc về nhà nghe mấy đứa em cãi nhau ỏm tỏi*” Và chi tiết “*Có những sự thay đổi Dung không thể ngờ được. Bây giờ mỗi đêm Dung trở mình nghe ông ngoại ho khúc khắc. Nghe cây mai nhỏ nứt mình, nảy chồi. Dung nghiện hương trầm tối tối ông thắp lên bàn thờ bà ngoại.”*  cho thấy Dung là một cô bé  + Trẻ tuổi, năng động, tâm hồn trong sáng, sống vui vẻ, chân thành…  + Nhạy cảm, tinh tế cảm nhận được những biến đổi tinh vi của sự vật.  + Trong quá trình chung sống với ngoại, Dung dần trưởng thành hơn; biết thấu hiểu, thương ông hơn. |
| **5** | – HS có thể chia sẻ một vài thông điệp ý nghĩa theo cảm nhận cá nhân.  Sau đây là một vài gợi ý:  – Biết yêu thương, trân trọng người thân trong gia đình.  – Biết hi sinh, chia sẻ, quan tâm, gắn kết các thành viên trong gia đình  – Sống cần phải tôn trọng sự khác biệt của mỗi người |
|
| **II** |  | **LÀM VĂN** |
|  | **Câu 1** | Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 150 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về **giá trị của tình yêu thương con người trong cuộc sống.** |
| *a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn*  Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng-phân- hợp, móc xích hoặc song hành. |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  **Giá trị của tình yêu thương con người trong cuộc sống.** |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận*  Học sinh có thể vận dụng các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải nêu và lí giải được lựa chọn của bản thân. Có thể trình bày theo các hướng sau:  – Tình yêu thương được hiểu là sự đồng cảm, thấu hiểu, chia sẻ, gắn bó, hòa hợp…giữa con người với nhau.  – Giá trị của tình yêu thương con người trong cuộc sống:  + Giúp con người đến gần nhau hơn, dễ dàng xây dựng mối quan hệ gần gũi tốt đẹp với mọi người xung quanh  + Người biết chia sẻ yêu thương sẽ cảm nhận được niềm vui và giá trị của bản thân mình; người được đón nhận tình yêu thương sẽ có thêm niềm tin vào cuộc sống.  + Là thước đo phẩm chất, giúp hoàn thiện nhân cách con người  + Giúp chúng ta tạo ra một ‘ngọn lửa’ yêu thương lớn mạnh, lan tỏa khắp nơi.  – Bài học nhận thức và hành động: Tình yêu thương tưởng chừng như đơn giản, nhỏ bé nhưng đối với người đón nhận thì nó lại là một điều vô giá. Mỗi chúng ta hãy nỗ lực sống yêu thương |
|
|
| **Câu 2** | **Viết bài văn nghị luận trình bày cảm nhận của anh/chị về nhân vật Dung và chủ đề của truyện qua đoạn trích trong tác phẩm “Ông ngoại”  của Nguyễn Ngọc Tư có ở phần đọc- hiểu.** |
| *a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề. |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  về nhân vật Dung và chủ đề truyện ngắn của Nguyễn Ngọc Tư qua đoạn trích “Ông ngoại” |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau: |
| \* Giới thiệu khái quát về tác giả Nguyễn Ngọc Tư, truyện ngắn “*Ông ngoại* và nhân vật Dung.  ***Hướng dẫn chấm****: Phần giới thiệu tác giả: 0,25 điểm; giới thiệu tác phẩm, đoạn trích: 0,25 điểm.* |
| \*Khai triển các ý: nhân vật Dung và chủ đề của tác phẩm qua đoạn trích “Ông ngoại” trong truyện ngắn của Nguyễn Ngọc Tư.  – Tóm lược câu chuyện theo nhân vật Dung  -Nhân vật Dung qua đoạn trích  + Trẻ tuổi, năng động, mạnh dạn thể hiện bản thân, sống chân thành…  + Nhạy cảm, tinh tế, biết quan tâm đến người thân, cảm nhận được sự biến đổi tin vi của sự vật xung quanh…  + Trong quá trình chung sống với ngoại, Dung dần trưởng thành hơn; biết thấu hiểu, lo lắng, quan tâm, yêu thương ông hơn. Dung cũng dần sống hòa hợp với ông, rút ngắn khoảng cách giữa hai thế hệ.  -Nghệ thuật xây dựng nhân vật:  + Đặt nhân vật trong tình huống truyện đơn giản, thời gian ngắn, không gian nhỏ hẹp, xoay quanh cuộc sống đời thường, mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình.  + Người kể chuyện nương theo điểm nhìn của nhân vật Dung, qua ngôn ngữ đối thoại và độc thoại nội tâm để khắc họa chân dung một người trẻ với tính cách, tâm lí, hành vi,… đúng với lứa tuổi mới lớn; giúp khắc họa sự biến đổi từng ngày trong cảm xúc và nhận thức cho thấy quá trình trưởng thành của nhân vật Dung.  + Ngôn ngữ đời thường, đậm chất Tây Nam Bộ và có giá trị biểu cảm cao; giọng điệu tự nhiên, nhẹ nhàng nhưng thấm thía.  – Chủ đề tác phẩm: Qua nhân vật Dung và hành trình bắt tay hòa giải, gắn kết giữa hai thế hệ trong gia đình; tác phẩm hướng tới đề cao những giá trị nhân văn tốt đẹp như tình cảm gia đình, tinh thần trách nhiệm, lối sống biết sẻ chia, hi sinh. |
| \* Đánh giá:  Nhân vật Dung  đã góp phần thể hiện thành công giá trị nhân văn của tác phẩm khi hướng tới đề cập đến sự nối kết thế hệ; tiêu biểu cho phong cách nghệ thuật của Nguyễn Ngọc Tư. |

**ĐỀ SỐ 37**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**CỎ LAU**

**Nguyễn Minh Châu**

***(1)****Trời lại mưa rồi, quê tôi là vậy, hai mùa mưa nắng rõ ràng. Mùa nắng thì dù cho đốt núi cũng đừng mong có mưa, mùa mưa thì không cần lập đàn cầu thì cũng như trút nước. Lại nói đến làng tôi gọi là làng Lau, bởi vì cách làng không xa là một ngọn đồi nhỏ, trên đó không có cây cối gì cả mà chỉ toàn lau là lau. Nếu không phải trong sách sử nói Đinh Tiên Hoàng ở Hoa Lư thì biết đâu lại có người nhầm làng tôi là quê hương của ông mất.*

*Ngoài sân mưa vẫn trút xuống xối xả làm tắm ướt con đường đất thịt, mưa như một tấm vải trắng ngăn cách tầm mắt của mọi người. Tôi nghĩ rằng trời mưa thế này dân làng cũng chẳng đi ra ngoài đâu, ai lại dại dột ra ngoài khi thời tiết thế này. À, mà không, có một người vẫn ở ngoài đó, là thằng Cỏ – bạn tôi. Nó khi trước vốn được nhặt ở trên đồi cỏ Lau nên ông nội (nuôi) của nó đặt tên là Cỏ. Nó lớn lên cũng bình thường như bao đứa trẻ khác nhưng lại hay trầm mặc, ít nói. Đến khi ông nội nó mất thì nó càng sống khép kín hơn. Mười hai năm học nó chỉ có một mình tôi là bạn… à, còn một người nữa, người con gái nó yêu tha thiết.*

*Mưa rơi thưa lại rồi tạnh hẳn đi, nhưng bầu trời vẫn chỉ là một màu xám xịt, cuối con đường đất đỏ trước nhà tôi bỗng có một thân ảnh thê lương mà cô độc bước đi. Là thằng Cỏ, cả người nó ướt sũng, mái tóc hơi dài ướt nhẹp phủ xuống che đi một con mắt trái âm u. Nhìn nó trong khung cảnh này thật là lãng tử. Tôi chắc rằng nếu có ông họa sĩ nào ở đây chắc chắn sẽ lấy bút ra mà vẽ nó và mời nó về làm người mẫu mất. Nhìn nó rảo bước về nhà tôi gọi nó:*

*–  Lát tao qua nhà mày đó, tắm rửa sạch sẽ, trải thảm đón anh mày. Nó ngẩng đầu lên nhìn tôi chợt nở ra nụ cười nhẹ đáp.*

*– Biết rồi, chổi nhà tao nhiều lắm, không sợ gãy hết đâu. Nói rồi nó lại lầm lũi bước về nhà. Tôi cũng quay vào nhà lấy đôi dép rồi chạy theo nó. Nhà của thằng Cỏ là căn nhà mà ông nội nó để lại, nhà gạch, nhưng đã cũ rồi, được xây từ thế kỷ trước. Ông nội nó khi trước vừa làm trưởng ấp cho quân Ngụy, vừa làm du kích, hai con trai của ông đều đi thoát li rồi hi sinh ở chiến trường K, vợ ông cũng mất sớm và ông sống một mình như thế cho đến khi nhặt được thằng Cỏ. Trong nhà mọi thứ đều rất đơn sơ, mọi thứ đều đã cũ, chỉ có những bằng khen, huy chương treo trên tường là lúc nào cũng sáng bóng.*

*– Sao mày cứ dầm mưa như thế, thế nào mày cũng chết sớm cho mà xem.*

*Nhìn đứa bạn ướt sũng cả người tôi hơi trách móc nó, nói vậy thôi chứ tôi biết vì sao nó dầm mưa, quả nhiên nó chỉ nhẹ nhàng nói.*

*– Mưa là lạnh, nhưng lòng tao ấm, mưa buồn nhưng có thể xoa dịu lòng tao, mày biết mà cứ hỏi tào lao.*

***(2)****“Li…la…li…la…”.*

*Một ngày không mưa hiếm thấy tôi và nó liền dạo lên quả đồi lau, nó mang theo cây đàn guitar, ngồi trên đám cỏ, trên miệng còn ngậm một cọng cỏ lau non. Nó nói cỏ lau non thơm mùi sữa lắm. Thằng Cỏ là một nghệ sĩ, ít nhất trong mắt tôi nó là như vậy, nhưng nó chỉ đánh những bản nhạc hàn lâm buồn mà nghe ngai ngái sao đấy, nhiều khi nghe tôi còn muốn đấm vỡ mặt của nó. Ngứa tai nhưng không hiểu sao tôi lại thích nhìn nó đánh đàn, khi tiếng đàn cất lên có vẻ như lòng nó cũng nhẹ nhàng hơn.*

*Chơi xong một hai bài gì đấy thằng Cỏ nằm lăn ra, miệng ngậm cọng cỏ non, hai chân bắt chéo vào nhau, nó hít hà vài hơi nói.*

*– Sau này tao muốn làm giáo viên, về quê dạy học, tao thấy muốn thay đổi cuộc đời thì phải có tri thức, phải có hiểu biết mày ạ, làng mình còn thiếu tri thức nhiều quá, đa số tụi nhỏ đều nghỉ học đi làm ở cấp hai cả rồi. Sau này tao sẽ về đây, ngửi hương thơm đất trời, gây sự nghiệp trồng người. Ha ha.*

*Cả hai chúng tôi đều có ước mơ làm giáo viên, nhưng tôi khác nó, Tôi muốn sau này được vào thành phố dạy học, ở đó có đầy đủ tiện nghi, có thể kiếm nhiều tiền qua dạy thêm, dạy kèm, chứ ở cái vùng đất khỉ ho cò gáy này biết bao giờ mới đổi đời được. Chắc chỉ có tâm hồn nghệ sĩ như nó mới nói đất thơm thôi.*

***(3)****Tôi ngồi trên bãi cỏ lau sau mùa mưa, trên miệng ngậm một cọng cỏ non hút vào cái chất dịch đắng chát của nó, nhưng tôi lại cảm thấy nó ngọt ngào và thơm mùi sữa. Thằng Cỏ nói đúng, nó thơm và ngọt thật, đó là mùi vị của quê hương. Phía dưới chân đồi là làng của tôi, qua mấy năm đã từ từ thay đổi, có lẽ chỉ có cái ngọn đồi lau này là không có gì đổi khác thôi, vẫn những ngọn cỏ lau đọng nước, mùi đất hoa thơm lừng sau trận mưa.*

*– Thầy ơi!*

*Bỗng có tiếng gọi, thì ra là mấy đứa học trò đi dạo trên đồi lau. Hôm nay tụi nó họp lớp thì phải, đâu đó trong gió thoảng qua tiếng đàn “li…la…li…la”. Tôi cười cười rồi đứng dậy đi về phía chúng nó, sau lưng tôi là một đám đất cao, bên trên lơ thơ mọc vài ngọn cỏ lau cao đến đầu gối người, một viên đá rõ ràng viết: “Nguyễn Văn Cỏ (1983 – 2005)”.*

(<https://dehoctot.edu.vn/truyen-ngan-co-lau-nguyen-minh-chau>)

\*[[1]](https://hocnguvan.net/de-doc-hieu-viet-bai-van-nghi-luan-khoang-600-chu-phan-tich-truyen-ngan-co-lau-cua-nguyen-minh-chau" \l "_ftnref1) Nguyễn Minh Châu là nhà văn lớn, là cây bút tiên phong của văn học Việt Nam thời kì đổi mới. Hành trình sáng tác của ông chia làm hai giai đoạn: Trước thập kỉ tám mươi, ông là ngòi bút sử thi có thiên hướng trữ tình lãng mạn. Giai đoạn sau, ông chuyển sang cảm hứng thế sự với những vấn đề nghiêng hẳn về đạo đức, số phận con người và triết lí nhân sinh. Phong cách truyện ngắn của Nguyễn Minh Châu là tự sự triết lí. Truyện ngắn **Cỏ lau**tiêu biểu cho hướng tiếp cận cuộc sống con người từ góc độ thế sự của nhà văn ở giai đoạn sáng tác thứ hai.

**Câu 1:**Xác định sự kiện chính của mỗi phần trong văn bản **Cỏ lau**?

**Câu 2 :** Tìm 03 chi tiết miêu tả về tính cách của nhân vật Cỏ?

**Câu 3 :** Xác định bối cảnh diễn ra câu chuyện trong đoạn **(1)**. Bối cảnh đó có ý nghĩa và tác dụng ra sao trong việc thể hiện cuộc đời, số phận của nhân vật Cỏ?

**Câu 4 :** Nhận xét tình cảm của người kể chuyện xưng “tôi” dành cho nhân vật Cỏ trong truyện.

**Câu 5 :** Cách kết thúc truyện gợi ra cho em thông điệp gì?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1 :**Viết đoạn văn nghị luận trình bày suy nghĩ về những điều cần làm để bản thân tìm thấy hạnh phúc trong cuộc đời.

**Câu 2 :**Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) phân tích truyện ngắn **Cỏ lau**của Nguyễn Minh Châu

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** |
| **1** | Các sự kiện chính  + Phần một: Kể về hoàn cảnh đáng thương của nhân vật Cỏ.  + Phần hai: Kể về tâm hồn nghệ sĩ và ước mơ của nhân vật Cỏ và tôi trên đồi cỏ lau.  + Phần ba: Thời điểm hiện tại khi nhân vật tôi đã trở thành thầy giáo và ở lại quê hương như tâm nguyện của người bạn thân nhất – Cỏ. |
| **2** | Học sinh có thể lựa chọn kể 03 chi tiết trong các chi tiết miêu tả tính cách của nhân vật Cỏ:  + Nó lớn lên cũng bình thường như bao đứa trẻ khác nhưng lại hay trầm mặc, ít nói.  + Đến khi ông nội nó mất thì nó càng sống khép kín hơn.  + Mười hai năm học nó chỉ có một mình tôi là bạn… à, còn một người nữa, người con gái nó yêu tha thiết.  + Nói rồi nó lại lầm lũi bước về nhà.  + Mưa là lạnh, nhưng lòng tao ấm, mưa buồn nhưng có thể xoa dịu lòng tao, mày biết mà cứ hỏi tào lao.  + Nó không hận mưa, ngược lại còn thích mưa, thích dầm mưa.  + Cỏ là một nghệ sĩ, ít nhất trong mắt tôi nó là như vậy, nhưng nó chỉ đánh những bản nhạc hàn lâm buồn mà nghe ngai ngái… |
| **3** | – Câu chuyện trong đoạn (1) diễn ra trong bối cảnh mưa lạnh.  – Ý nghĩa, tác dụng của bối cảnh trong việc thể hiện cuộc đời, số phận của nhân vật Cỏ.  + Là tín hiệu về một cuộc đời sóng gió, chịu nhiều mất mát và ngang trái của nhân vật Cỏ.  + Góp phần gợi tả lên hình ảnh thê lương, cô độc nhưng cũng rất lãng tử của Cỏ.  +Mưa còn có sức mạnh xoa dịu, gột rửa, ôm ấp những nỗi buồn mà nhân vật Cỏ cất giấu trong tâm hồn mình. |
| **4** | Tình cảm của người kể chuyện xưng tôi dành cho Cỏ:  – Đồng cảm, thấu hiểu với những nỗi đau mà nhân vật Cỏ phải đối mặt.  – Luôn luôn quan tâm, lo lắng cho người bạn của mình.  – Thực hiện tâm nguyện, ước mơ duy nhất mà người bạn quá cố để lại.  – Là người cuối cùng ở cạnh, đồng hành và thương nhớ Cỏ kể cả khi mà Cỏ đã ra đi mãi mãi. |
| **5** | – Học sinh có thể nhận ra một số thông điệp như sau từ kết thúc truyện:  + Thông điệp về số phận con người: Không ai có thể đoán trước được số phận của con người.  + Thông điệp về tình bạn: Một người bạn tốt là người bạn mãi mãi bên cạnh ta, thấu hiểu và luôn nhớ về ta.  + Thông điệp về cách sống: Luôn luôn trân trọng những khoảnh khắc còn được ở bên những người mà ta yêu quý. |
| **II** |  | **VIẾT** |
| **1** | Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về những điều cần làm để bản thân tìm thấy hạnh phúc trong cuộc đời. |
| *a. Đảm bảo được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn*  Xác định đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng – phân – hợp, móc xích hoặc song hành. |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:*Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Những điều cần làm để bản thân tìm thấy hạnh phúc trong cuộc đời. |
| *c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận*  \* Xác định được các ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận, sau đây là một số gợi ý:  – Hạnh phúc là trạng thái cảm xúc của con người khi được thỏa mãn nhu cầu về vật chất hoặc tinh thần.  – Để tìm thấy hạnh phúc mỗi người cần nỗ lực và có ý thức, hành động cụ thể, thiết thực: nhận thức được hạnh phúc không ở đâu xa mà có ngay trong những điều bình dị, nhỏ bé nên cần trân trọng nâng niu những giá trị của hiện tại, những mối quan hệ với mọi người xung quanh; học cách suy nghĩ lạc quan; đặt mục tiêu cho bản thân; nỗ lực sống là chính mình; đón nhận và giải quyết mọi thử thách của cuộc sống một cách chủ động, tích cực….  – Dẫn chứng: HS chọn 1-2 dẫn chứng tiêu biểu để chứng minh.  \* Sắp xếp được hệ thống ý hợp lí theo đặc điểm bố cục của kiểu đoạn văn. |
| *d. Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu sau:*  – Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận.  – Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các ý.  – Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; bằng chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và bằng chứng. |
| *đ. Diễn đạt:*Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn. |
|  | *e. Sáng tạo:*Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. |
| **2** | Viết bài văn nghị luận phân tích truyện ngắn **Cỏ lau**của Nguyễn Minh Châu |
| *a*.*Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm truyện* |
| *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận* |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  – Sau đây là một hướng gợi ý:  MB: Giới thiệu ngắn gọn về tác phẩm (nhan đề, tác giả); nêu ý kiến khái quát về tác phẩm:  TB:  \* Nêu nội dung chính của tác phẩm:  Tác phẩm kể về số phận và cuộc đời của nhân vật Cỏ vốn được ông nội nhặt nuôi ở một đồi cỏ lau và được đặt tên giống với loài cây này. Tính tình cậu ta từ nhỏ đã trầm mặc ít nói, lớn lên khi ông nội mất càng sống khép kín hơn. Cỏ là một nhân vật đáng thương, mặc dù trải qua những đau khổ, mất mát nhưng vẫn lạc quan, yêu đời, có một tâm hồn nghệ sĩ, ước mơ cao đẹp và yêu quê hương tha thiết, khát khao cống hiến cho quê hương. Suốt cuộc đời Cỏ chỉ có người bạn thân duy nhất luôn kề cạnh và cảm thông, đó là người kể chuyện xưng “tôi”. Kết thúc truyện là khung cảnh hiện tại, khi nhân vật tôi đã thay Cỏ thực hiện ước mơ của mình và không thôi nhớ về những kỉ niệm đẹp của thời đã qua. Còn Cỏ thì mãi mãi là một cậu thanh niên trẻ nằm bên đồi cỏ lau.  \* Nêu chủ đề của tác phẩm: Chủ đề của truyện ngắn Cỏ lau là ca ngợi niềm tin, thái độ sống tích cực, tâm hồn trong sáng của nhân vật Cỏ mặc dù cho cuộc đời có cô đơn, bất hạnh và vây quanh bởi những niềm đau; là ca ngợi tình bạn cao cả, giữa Cỏ và nhân vật “tôi”, từ đó đặt ra vấn đề về số phận con người, về tình bạn vĩnh cửu và niềm tin của chúng ta trong cuộc sống đời thường.  \* Phân tích những nét đặc sắc hình thức nghệ thuật (cốt truyện, ngôi kể, nhân vật, ngôn ngữ, hình ảnh…) và tác dụng của nó trong việc thể hiện nội dung tác phẩm.  Có thể chọn một vài yếu tố hình thức nghệ thuật đặc sắc nhất trong truyện để phân tích:  – Cốt truyện: Cốt truyện được triển khai qua ba sự kiện chính, các sự kiện được sắp xếp lần lượt theo thời gian và gắn với cuộc đời của nhân vật Cỏ. Đặc biệt kết thúc truyện bất ngờ, để lại nhiều xúc cảm cho người đọc, qua đó ẩn chứa những suy ngẫm thấm thía về cuộc sống và số phận con người.  – Ngôi kể và tác dụng của ngôi kể trong việc thể hiện tâm lí nhân vật:  + Câu chuyện trong tác phẩm được kể ở ngôi thứ nhất, qua lời của nhân vật tôi – một người bạn luôn đồng hành, ở bên và chia sẻ niềm vui cũng như nỗi buồn cùng nhân vật Cỏ.  + Lời kể trong truyện vì thế có giọng điệu khi thì xót xa cho cảnh ngộ của Cỏ, khi thì là lời của một người bạn thủ thỉ, tâm tình, đồng cảm, động viên với bạn của mình. Lời kể ấy cứ nhẹ nhàng thấm vào lòng người đọc như chất sữa trong cọng cỏ non xuất hiện trong kỉ niệm của hai nhân vật.  – Hình ảnh biểu tượng mang nhiều lớp nghĩa:  \*Cỏ lau – biểu tượng gắn liền với hoàn cảnh sống của nhân vật Cỏ:  + Hình ảnh cỏ lau xuất hiện đậm đặc trong các trang truyện của Nguyễn Minh Châu và cũng là đặc trưng của vùng quê hương mà nhà văn đã từng gắn bó.  + Đồi cỏ lau là hình ảnh mở đầu câu chuyện dẫn dắt vào hoàn cảnh đáng thương của cậu bé được nhặt về trên đồi lau và được đặt tên là Cỏ.  \* Cỏ lau – biểu tượng về niềm tin, sức sống của nhân vật Cỏ.  Mặc dù trải qua những khổ đau, mất mát nhưng Cỏ vẫn tìm cách xoa dịu trong những cơn mưa để sưởi ấm, vượt qua; để sống và mộng tưởng: “*Mưa là lạnh, nhưng lòng tao ấm, mưa buồn nhưng có thể xoa dịu lòng tao, mày biết mà cứ hỏi tào lao.”*  \* Cỏ lau – biểu tượng chắp cánh cho tâm hồn nghệ sĩ, ước mơ, tình yêu quê hương của Cỏ.  Vào khung cảnh thơ mộng, thơm mát của ngọn đồi cỏ lau; Cỏ cùng nhân vật “tôi” cất lên bản nhạc buồn ngai ngái như nỗi lòng của Cỏ. Qua đấy Cỏ thấy nhẹ lòng hơn và suy tưởng đến ước mơ sau này của bản thân gắn bó với hương thơm đồi cỏ, với quê hương:  + *“Thằng Cỏ là một nghệ sĩ, ít nhất trong mắt tôi nó là như vậy, nhưng nó chỉ đánh những bản nhạc hàn lâm buồn mà nghe ngai ngái sao đấy, nhiều khi nghe tôi còn muốn đấm vỡ mặt của nó. Ngứa tai nhưng không hiểu sao tôi lại thích nhìn nó đánh đàn, khi tiếng đàn cất lên có vẻ như lòng nó cũng nhẹ nhàng hơn.”*=> Tâm hồn nghệ sĩ của Cỏ.  + *“Sau này tao muốn làm giáo viên, về quê dạy học, tao thấy muốn thay đổi cuộc đời thì phải có tri thức, phải có hiểu biết mày ạ, làng mình còn thiếu tri thức nhiều quá, đa số tụi nhỏ đều nghỉ học đi làm ở cấp hai cả rồi.”*  => Ước mơ hết sức cao cả của Cỏ khi muốn được gắn bó và cống hiến xây dựng quê hương.  *+“Chắc chỉ có tâm hồn nghệ sĩ như nó mới nói đất thơm thôi.”*=> Tình yêu quê hương sâu đậm mới có thể yêu quý, ngửi thấy hương thơm từ đất trời quê hương.  \* Cỏ lau – biểu tượng vĩnh cửu, mở ra hình ảnh của một thế giới tâm tinh huyền ảo.  +  Không gian cỏ lau cuối truyện kéo nhân vật “tôi” về những kỉ niệm thuở xưa với người bạn Cỏ: *“Tôi ngồi trên bãi cỏ lau sau mùa mưa… Thằng Cỏ nói đúng, nó thơm và ngọt thật, đó là mùi vị của quê hương.”*  + Không gian đó còn mang chiều sâu thẳm, mênh mông của cõi tâm linh, của thế giới tâm hồn đang vang vọng lại tiếng đàn năm xưa phát ra từ tâm hồn đầy vẻ linh thiêng, huyền nhiệm, hư không. Nơi ấy là nơi mà Cỏ được tìm thấy khi sinh ra và cũng là nơi Cỏ an nghỉ khi không còn trên cõi đời này nữa:  *“đâu đó trong gió thoảng qua tiếng đàn “li…la…li…la” … sau lưng tôi là một đám đất cao, bên trên lơ thơ mọc vài ngọn cỏ lau cao đến đầu gối người, một viên đá rõ ràng viết: “Nguyễn Văn Cỏ (1983 – 2005)”.*  KB: Khẳng định ý nghĩa, giá trị của tác phẩm  – Biết trân trọng những điều bình dị trong cuộc sống để gạn lọc hạnh phúc cho tâm hồn, từ đấy vượt lên số phận, nghịch cảnh.  – Không ai đoán trước được số phận của mình nên hãy trân trọng từng phút giây được sống, được ước mơ và phấn đấu thực hiện ước mơ chính đáng của bản thân.  – Xây dựng một tình bạn đẹp để cùng nhau chia sẻ, giúp đỡ và giành cho nhau những yêu thương chân thành. |

**ĐỀ SỐ 38**

***(Gọi con*** – Bảo Ninh)

(Tóm lược phần đầu: Con cái thành đạt, hiếu thảo nhưng mẹ Tân lúc nào cũng “cứ rầu rầu, lặng lặng và cứ thích thui thủi thế”.  Sau khi mẹ mất, Tân mang chiếc rương – kỉ vật của mẹ để lại về nhà mình.)

*Tất cả những lá thư gói chung trong tờ báo cũ để dưới đáy rương đều là của mẹ gửi cho em trai của Tân. Trên tất cả các phong bì, tên người nhận đều là Nghĩa, tất cả đều được kiên nhẫn gửi tới một số hiệu hòm thư duy nhất, và tất cả đều là những lá thư do bưu điện huyện Lương Sơn kiên nhẫn gửi trả lại. Tất cả còn để nguyên chưa được bóc ra.*

*[…] Sang Tiệp tròn một năm, Tân được thư của mẹ báo tin Nghĩa vào bộ đội. Nhận giấy gọi vào Bách khoa trước giấy gọi nhập ngũ vậy mà Nghĩa nhất định không nghe theo lời bàn của cha mẹ. […] Bà cho Tân số hòm thư của Nghĩa và hối thúc anh viết ngay gửi sớm để em nó mừng. Bà kể là đã lên thăm Nghĩa ở trại luyện tân binh trên Bãi Nai – Hòa Bình, thấy nó vất vả, gian khổ, thương lắm. Hồi đó, đọc biết thế, nhưng bây giờ mở xem lá thư mẹ viết cho Nghĩa mới thấy thấu cái tình thương xót của mẹ đối với nó.*

*“Người ta bảo là ở rừng thì dù nhọc mệt thế nào cũng chớ có ngủ trưa, vì bị ngã nước đấy con ạ. Hại sức lắm, mà mẹ thì ở xa chẳng lo được cho con… Mẹ lại thường hay nghĩ đến cái tính liều của con. Con ơi, có báo động dù chưa tiếng tàu bay vẫn phải tăng xê xuống ngay. Tránh voi chẳng xấu mặt nào. Thương mẹ thương cha con phải tự thương xót lấy mình con nhé…”*

*Chỗ quà này mẹ gói ra hai mầu để con phân biệt. Gói bọc giấy xanh là kẹo, bánh, thuốc lá thì con mời anh em bè bạn với cấp chỉ huy. Riêng thuốc lá mẹ mong con hút ít. Nghe nói nơi các con đóng binh người dân tộc nấu rượu sắn nhiều lắm, mẹ lo. Uống rượu, hút thuốc hỏng đời con ạ. Còn trong gói đỏ là kim chỉ, đá lửa, pin, cặp ba lá, con phải cất kỹ. Các thức ấy không vặt vãnh đâu, ở Hà Nội đã khó kiếm, trong Khu Bốn với bên Lào lại càng quý báu. Nặng thêm một chút nhưng con gắng mang. Phòng khi ốm đau cảm cúm, nhất là chẳng may mà sốt rét thì đem đổi lấy thịt thà rau quả mà bồi dưỡng cho chóng lại. Mấy bà trong khối phố có con đi bộ đội trước con họ bày kinh nghiệm cho mẹ như thế…”.*

*Tân không hiểu gói quà ấy có đến tay Nghĩa không, bởi rõ ràng tất cả những phong thư anh đang thấy đây mẹ anh đều đã gửi lên Lương Sơn khi mà đơn vị của Nghĩa đã rời đi. Tất cả đều bị gửi ngược về hoàn trả, nhưng mẹ vẫn nhẫn nại viết và nhẫn nại gửi cầu may tới cái hòm thư đã hoang phế đó. Mấy bức đầu mẹ anh viết ngắn như là viết vội để gửi đi gấp. Không viết gì nhiều, những thư ấy chỉ hối Nghĩa mau biên thư về cho cha mẹ hay số hòm thư mới với lại hiện đang ở đâu, sức khoẻ thế nào. Nhưng theo dần năm tháng chiến tranh, thư của mẹ ngày một nhiều trang hơn và ngày một buồn bã hơn. Gửi đi bao nhiêu nhận lại bấy nhiêu, những lá thư của mẹ càng về sau càng như nhật ký, như là để gửi tới chính mình. Chữ mẹ nắn nót, dễ đọc dẫu mầu mực đã phai, dòng nối dòng đều đều, miên man che giấu niềm vô vọng. Mẹ kể rằng đêm qua mẹ nhìn thấy Nghĩa nhưng chưa kịp gọi thì đã tỉnh, tỉnh dậy thì đã chẳng còn lại gì, chẳng níu giữ được gì nữa cả, trong phòng tối đen, ngoài trời còi báo động hú vang.Khác với mẹ, cha chưa bao giờ thấy Nghĩa trong giấc ngủ, nhưng lại hay thoáng thấy con trai út của mình ngoài phố.*

*Lược một đoạn: Cha Tân mắc bệnh nặng, trước lúc qua đời vẫn cất tiếng gọi Nghĩa trong niềm nhung nhớ, khắc khoải.*

*Tất cả những điều ấy chưa từng bao giờ mẹ viết trong thư gửi ra nước ngoài cho Tân và anh chị của anh. Sau này cũng không bao giờ kể ra lời. […] “Khổ thân các con sinh ra gặp thời loạn lạc …”, lá thư ấy mẹ viết vào ngày cuối tháng Chạp năm 72. Đất trời bùng cháy, thành phố đổ vỡ, nhưng mẹ không rời Hà Nội. Hơi bom phá toang cửa kính, mẹ vẫn đêm đêm yên lặng ngồi chỗ ngày trước cha vẫn thường ngồi, và vẫn như hồi cha còn sống, mẹ pha một ấm trà để lên khay trên bàn giữa hai cái tách hạt mít.*

*[…] Mẹ biết chắc con còn sống, nhưng giờ đây con ở phương nào vậy con? Sao con lại có thể im lặng lâu như thế hở con? Không một bức thư, không một tin tức nhắn nhe nào cho mẹ, sao thế hở con, Nghĩa ơi? “.*

*Nghĩa ơi. Tiếng gọi ấy là lời cuối của lá thư cuối cùng mẹ của Tân viết gửi người con trai út. Không còn lá thư nào viết vào những ngày tháng sau đó nữa. Có lẽ vì sau đó là năm 73, hòa bình. Anh chị em Tân lần lượt đỗ đạt trở về.*

*Có những người con sáng giá như anh chị em Tân, mẹ là một bà mẹ hạnh phúc hơn bao bà mẹ khác. Nào ngờ mẹ không hề biết thế là hạnh phúc. Gương mặt mẹ suốt bao năm trời đến tận khi nhắm mắt xuôi tay luôn lẳng lặng một vẻ chờ đợi âm thầm, rụt rè và vô vọng. May thay, cũng giống như những bức thư mãi mãi ở yên dưới đáy rương bên đầu giường mẹ, nỗi đau lòng của mẹ không bao giờ thốt nên lời, người ta không biết tới. Nông nỗi thương tâm bất động của một người già có cái đáng quý là không làm ai phải để ý, bởi để ý tới thì không khỏi đau thắt trong lòng và không sao mà có thể bình tâm để yên ổn sống một cách dễ chịu cho nổi.*

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Lựa chọn đáp án đúng**

**Câu 1:**Em cảm nhận thế nào về ngôn ngữ nghệ thuật trong đoạn văn sau: “*Nhưng dần theo năm tháng chiến tranh…còi báo động hú vang***”**

**Câu 2:**Ý nghĩa chi tiết “cái rương” trong truyện là gì?

**Câu 3:**Vì sao con cái thành đạt, hiếu thảo nhưng mẹ Tân lúc nào cũng*“cứ rầu rầu, lặng lặng và cứ thích thui thủi thế”*

**Câu 4:**Những đặc sắc trong nghệ thuật của truyện ngắn “Gọi con”

**Câu 5:**Em hãy chỉ ra giá trị nhân đạo của truyện ngắn “Gọi con”

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Ngày nay, khi xã hội phát triển, đời sống được nâng cao, có rất nhiều bạn trẻ sa vào lối sống xa hoa, hòa nhoáng. Trước thực trạng đó, em hãy viết một đoạn văn bàn về ý nghĩa của lối sống giản dị để bạn bè hiểu và sống giản dị hơn**.**

**Câu 2:**

Em hãy viết bài văn phân tích giá trị nội dung và nghệ thuật tác phẩm ***Gọi con*** của Bảo Ninh.

**ĐÁP ÁN**

**Câu 1:**Đoạn văn sử dụng nhiều tính từ “*buồn bã, đều đều, miên man*”… trạng ngữ “*dần theo năm tháng chiến tranh*”, giàu nhịp điệu và chất thơ tạo hiệu quả khi đi sâu thể hiện thế giới nội tâm của nhân vật người mẹ, viết thư như để bày tỏ nỗi lòng, tình yêu thương cùng niềm hi vọng mong con trở về. Niềm mong nhớ con cháy lòng đi cả vào trong những giấc mơ của mẹ, nhưng trở lại hiện thực là niềm xa xót, tuyệt vọng “*tỉnh dậy thì đã chẳng níu giữ được gì nữa cả*”.

**Câu 2:**Ý nghĩa chi tiết “cái rương” trong truyện ngắn là:

– Cái rương là kỉ vật mẹ để lại mà Tân mang về. Trong chiếc rương cũ ấy chứa đựng những bức thư mẹ gửi cho con trai út – những bức thư như những dòng nhật kí mẹ viết cho chính mình để giãi bày tâm sự, để vơi đi nỗi nhớ con. Nó cất giấu những bí mật của lòng mẹ với nỗi đau âm thầm, mẹ một mình chịu đựng.

– Đây là chi tiết nghệ thuật đắt giá, góp phần thúc đẩy cốt truyện phát triển.

**Câu 3:**Con cái thành đạt, hiếu thảo nhưng mẹ Tân lúc nào cũng*“cứ rầu rầu, lặng lặng và cứ thích thui thủi thế” vì:*

Mẹ Tân mang trong lòng nỗi đau không thể nguôi ngoai, đó là Nghĩa- người con trai út đã mãi mãi nằm lại nơi chiến trường. Người mẹ ấy nuốt nước mắt vào trong, lặng thầm chịu đựng tất cả để con cháu không phải phiền lòng. Chỉ đến khi đọc những lá thư giấu kín nơi đáy rương như niềm đau chôn chặt trong lòng mẹ, Tân mới thấu hiểu, xót thương và ân hận.

**Câu 4: Những đặc sắc trong nghệ thuật của truyện ngắn “Gọi con”:**

**-Thời gian trần thuật:** truyện được kể không theo trình tự thời gian, các sự kiện được lồng ghép một cách uyển chuyển và sáng tạo: đan xen, đồng hiện giữa quá khứ, hiện tại

**– Điểm nhìn trần thuật:**Truyện được viết theo điểm nhìn chủ quan của tác giả, có những đoạn lời người kể chuyện hòa vào lời nhân vật Tân. Cách trần thuật ngắn gọn, cuốn hút, cách dẫn dắt tình tiết khéo léo làm cho mạch truyện phát triển và vận động liên tục.

**– Ngôn ngữ trần thuật:**đa dạng, sinh động, lời văn kể chuyện, miêu tả từng trải, tinh tế, giàu chất thơ.

**– Giọng điệu trần thuật:** tâm tình, xót xa, thương cảm. Giọng điệu ấy tạo sự xúc động sâu xa trong lòng người đọc và tập trung thể hiện nỗi đau đớn thắt lòng một người mẹ của con hy sinh trong chiến tranh.

**Câu 5: Giá trị nhân đạo của truyện ngắn “Gọi con”:**

+ Truyện bày tỏ niềm xúc động, thương cảm sâu sắc đối với những mất mát của con người khi chiến tranh đã qua đi, cho người đọc thấm thía về nỗi buồn chiến tranh

+ Tác phẩm ngợi ca đức hi sinh cao cả, tình yêu thương con sâu nặng của những người cha, người mẹ; ngợi ca tinh thần chiến đấu của thế hệ trẻ Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, đã hy sinh thanh xuân để cống hiến cho Tổ quốc, quê hương.

+ Truyện là tiếng nói lên án, tố cáo những tội ác mà chiến tranh gây ra cho con người, để chúng ta tri nhận đầy đủ về giá trị của cuộc sống hòa bình.

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1: \*Mở đoạn: Giới thiệu vấn đề nghị luận (ý nghĩa của lối sống giản dị)**

**-** Lối sống giản dị là **một trong** **những đức tính tốt đẹp của con người Việt Nam**, ông cha ta thường nhắc nhở con cháu “Tốt gỗ hơn tốt nước sơn”.Tính giản dị rất cần thiết trong cuộc sống. Nó là một trong những thước đo để đánh giá phẩn chất lối sống của mỗi người.

- **Giản dị giúp ta tiết kiệm thời gian**, không mất thời gian vào những việc làm vô bổ, dành thời gian vào làm những việc có ích như học tập, chơi thể thao, tham gia các hoạt động xã hội, làm việc…**Và như thế** có nghĩa là giản dị chính là chiếc chìa khóa để mở cánh cửa của sự thành công, là con đường biến ước mơ thành hiện thực.

- Người sống giản dị **dễ dàng hòa nhập với mọi người xung quanh**, nhờ vậy **được mọi người yêu quý**, từ đó **xây dựng một cuộc sống tốt đẹp**. Ngược lại những người sống xa hoa, lãng phí sẽ bị mội người khinh ghét, coi thường. Và điều đó thì thật tệ hại.

**- Dẫn chứng**: **Bác Hồ là tấm gương sáng ngời về sự giản dị để chúng ta noi theo.** Ở Bác có sự nhất quán giữa cuộc đời hoạt động chính trị lay trời chuyển đất với đời sống vô cùng giản dị. Sự giản dị của Bác không chỉ thể hiện ở cách ăn mặc mà thể hiện cả trong lời nói, trong quan hệ với mọi người. Nét đẹp ấy trong con người Bác thật khiến ta cảm phục

**\*Kết đoạn:**

**- Khẳng định lại về ý nghĩa của đức tính giản dị**

**Bài học:** Mỗi con người chúng ta phải **nhận thức** rõ vai trò của đức tính giản dị trong cuộc sống. Từ đó cần ra sức **rèn luyện** tính giản dị trong ăn mặc, trong đời sống hằng ngày đồng thời phải có bản lĩnh, nghị lực vượt qua mọi cám dỗ tầm thường. **Là học sinh,** trong môi trường học đường, chúng ta nên ăn mặc giản dị, gọn gàng, ăn tiêu tiết kiệm để phù hợp với môi trường học đường từ đó hình thành cho mình lối sống giản dị.

**Câu 2:**

1. **Mở bài:** Bảo Ninh là nhà văn có đóng góp quan trọng cho nền văn học Việt Nam thời hậu chiến. Ông được biết đến với tiểu thuyết *Nỗi buồn chiến tranh*, những truyện ngắn như *Mây trắng còn bay, Gọi con*…. *Gọi con* được in trong tập “*Chuyện xưa kết đi, được chưa*” (2009). Tác phẩm là câu chuyện về người mẹ với đức hi sinh cao cả, dồn tình thương mong nhớ người con đi bộ đội từ đó cho người đọc thấm thía về bi kịch sau chiến tranh và tri nhận đầy đủ, sâu sắc, về giá trị của cuộc sống hòa bình.
2. **Thân bài:**

**\* Mô tả và đánh giá cách nhà văn kiến tạo truyện (câu chuyện, cách tổ chức mạch truyện)**

***Gọi con*** có sự phá vỡ trật tự thời gian của các sự kiện trong cuộc đời của nhân vật một mặt tạo sự hấp dẫn, gợi trí tò mò cho người đọc về quá khứ của nhân vật. Mặt khác, cách đảo trật tự các sự việc trong cuộc đời nhân vật còn thể hiện quan điểm trong tư duy tự sự của nhà văn: phân tích, lí giải nguyên nhân người mẹ dù các con thành đạt mà người mẹ không vui, “càng năm càng buồn bã hơn”.

***Cách lựa chọn trật tự kể:****phù hợp với hành trình nhận thức của Tân về những nỗi đau, mất mát trong lòng người mẹ.*

**\* Chỉ ra đặc điểm của người kể chuyện trong truyện ngắn (ngôi kể, điểm nhìn)**

Người kể chuyện toàn tri sử dụng ngôi thứ ba mang đến cái nhìn khách quan.

Điểm nhìn được nhà văn sử dụng linh hoạt, phù hợp với nội dung trần thuật. Câu chuyện được kể theo điểm nhìn của nhân vật Tân – người con thành đạt về người mẹ. Sự đa dạng của điểm nhìn tạo nên sức hấp dẫn cho người đọc và là điểm độc đáo của nghệ thuật tự sự hiện đại. Người kể chuyện toàn tri không chỉ sử dụng điểm nhìn bên ngoài mà còn có thể sử dụng điểm nhìn bên trong để mở ra thế giới nội tâm nhân vật. Người kể chuyện gia tăng việc trần thuật theo ý thức nhân vật.

*\****Phân tích vai trò của ngôi kể, điểm nhìn và lời trần thuật trong việc khắc họa nhân vật**

Tân xuất hiện là người kể chuyện cũng là người con hiếu thảo. Truyện ngắn mở ra một cách tự nhiên trong khi ông anh*lựa chiếc tivi*bà chị *chở đi cái tủ lạnh*. Còn Tân chọn rương nơi đầu giường mẹ. Đó là kỷ vật sau khi mẹ mất, Tân mang từ Hà Nội vào Sài Gòn mặc dù nó xoàng xĩnh nhưng Tân vẫn chọn nó. Dù sao đó cũng là vật gắn với Tân suốt mấy năm cấp ba. Khi chiếc rương mở ra, toàn bộ kí ức trong Tân ùa về. Lật giở những bức thư nơi đáy rương của mẹ, Tân mới vỡ lẽ ra “vẻ chờ đợi âm thầm”, mới thấu được nỗi thương tâm của mẹ. Người mẹ ấy hết mực yêu thương con, mong mỏi chờ đợi vẫn không bộc lộ ra, sẵn sàng hy sinh vì gia đình. Đó là người trân trọng những kỉ niệm những giá trị xưa cũ. *Bao nhiêu sự khổ sở một thời người ta đã loại hết mà mẹ mình cứ giữ tuyệt điều đó cũng được thể hiện ở chiếc rương cũ của bà chỉ là chiếc rương kê giường.*Xoàng xĩnh nhưng mà cất giấu trong đó là những gì quan trọng nhất. Mẹ lưu giữ lại tất cả từ thư từ giấy má đến sổ học bạ sổ liên lạc, những bằng khen của anh chị em. Bà cũng là người sống giản dị dù con trai con gái đều có nhà lầu biệt thự mong mẹ về ở cùng song bà từ chối chỉ ở lại cái tầng của khu tập thể với đồ đạc toàn những thứ *già ngang một đời người*. Cách bày trí cũng đã mấy chục năm rồi không xê xích, bà cụ đã già nhưng luôn lụi cụi một mình không đòi hỏi điều gì ở con cháu và luôn rầu rầu im lặng điều này khiến cho anh chị em tình không ai hiểu nổi cách mở đầu truyện tạo cho ta sự tò mò thắc mắc là người mẹ đi sâu khám phá nội dung bức thư của mẹ ta thấy được một tình yêu thương con sâu sắc niềm mong nhớ người con trở về tất cả những lá thư gửi trung ương tờ báo cũ là mẹ gửi cho cậu em trai út Nghĩa. Khác với các anh chị của mình, Nghĩa không theo con đường đại học. Dù đỗ đại học Bách Khoa, Nghĩa nghe theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc vào bộ đội tham gia kháng chiến. Mẹ thương xót và lo lắng cho Nghĩa vì không có con đường dễ dàng êm ấm như anh chị. Bà không quản đường xa lên thăm Nghĩa ở trại huấn luyện. Tình thương sâu nặng của mẹ dành cho Nghĩa thấm trong từng con chữ ở mỗi lá thư mẹ gửi cho cậu bà dặn dò từng chuyện nhỏ nhặt nhất. Mẹ Tân đi hỏi mấy bà trong khối phố có con đi bộ đội từ trước những kinh nghiệm cần thiết. Người mẹ ấy kiên trì nhẫn nại viết và nhẫn nại gửi cho Nghĩa khi đơn vị của Nghĩa đã rời đi chỉ mong một lần nhận được thư của con. Theo dần năm tháng, thư của mẹ ngày càng nhiều nhưng đều bị trả lại, những bức thư như những dòng nhật ký viết cho chính mình, bà viết để che đi nỗi vô vọng kéo dài.

Sự chờ đợi, nhớ mong đi cả vào trong những giấc chiêm bao đó là những giấc mơ mẹ nhìn thấy Nghĩa nhưng chưa kịp gọi thì đã tỉnh dậy. Người mẹ ấy vẫn tiếp tục viết thư cho Nghĩa, vẫn không kìm được lòng thốt lên những câu hỏi đầy xót xa:*“Không một bức thư, không một tin tức nhắn nhe nào cho mẹ, sao thế hở con, Nghĩa ơi?*”. *Nghĩa ơi* – hai tiếng nghe thật nhói lòng, tiếng gọi chứa đựng nỗi niềm cất giấu suốt bao năm trời bao kỳ vọng mong nhớ của những đấng sinh thành rất mực yêu thương con.

Theo bức thư mẹ kể, cha chưa bao giờ thấy Nghĩa trong giấc ngủ nhưng lại hay thoảng thấy con trai mình ngoài phố, phải chăng nỗi nhớ cùng sự xúc động nghẹn ngào khiến cha trở nên như vậy.

Nghệ thuật trần thuật đa giọng điệu; đa điểm nhìn; đặc biệt có sự kết hợp, cộng hưởng giữa ngôn ngữ nói và ngôn ngữ viết tạo ra các hiện tượng lời nửa trực tiếp, lời độc thoại nội tâm.

**\* Đánh giá hiệu quả của nó (Chỉ ra mối liên hệ giữa người kể chuyện trong tác phẩm và nhà văn)**

Nhà văn đã nhập thân vào nhân vật Tân để viết nên những dòng chan chứa yêu thương, xúc động xen lẫn niềm đau đến thắt lòng khi hiểu ra nỗi lòng của người mẹ.

1. **Kết bài:** **Khẳng định giá trị nghệ thuật của tác phẩm truyện**

**ĐỀ SỐ 39**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:**

*Như bao bà mẹ khác, mẹ tiễn con gái về nhà chồng cũng sụt sịt lấy tay áo lau nước mắt. Mọi người xúm lại kêu, gả con về chợ, mắc gì mà khóc. Trong lòng những bà dì bà thím ở quê, về chợ nghĩa là ăn sung mặc sướng, đèn đóm sáng trưng, thiếu thứ chi chỉ cần bước ngay ra cửa là có, “mãn năm móng chân không dính miếng sình”.*

*Nhưng chỉ bữa sau đám cưới, cô dâu mới đã phải xoắn tay áo hì hụi tát nước, kê cao những vật dụng trong nhà. Sau trận mưa khuya đường sá biến thành sông, nước tràn vào lòng những căn nhà thấp hệt thung lũng, sau mấy bận người ta cơi cao mặt đường chống ngập. Nước mưa và triều cường cứ dùng dằng mãi trên đường không chịu rút. Cô thấy cái cảnh mình xoắn quần lội lò dò đi giữa rác rưởi và nước cống rảnh đen ngòm, có khác gì ở quê những ngày lụt. Thành phố cuối năm, những bữa tiệc nước không mong đợi cứ theo gió chướng mà về.*

*Nhưng cô dâu mới không vỡ mộng, cái nơi chốn cô vừa trở thành nông dân chính thức không lạ gì sau năm năm trọ học. Cũng có thể cô đã từng hơi thất vọng, vào những ngày đầu khăn gói đến đây. Thấy chợ cũng như cái xóm quê mình, mưa đầu mùa cũng gặp mấy con cá rô ốm ròm vác cái bụng lặc lè trứng lóc qua sân nhà trọ. Chạng vạng ễnh ương, nhắc nheng kêu sầu trời đất. Có bữa dậy thấy rắn nước nằm khoanh tìm hơi ấm trong giày. Đường sá quãng cuối năm thành sông, lút nửa vành bánh xe đạp. Ở cái nơi là chợ, lâu lâu thấy một ông già lùa đàn bò ngang qua, nhiều khu dân cư mới người tới chưa đông, cỏ dại mọc đầy. Cái anh trọ ở đầu dãy, suốt ngày vác trúm đặt lươn quanh quanh mấy mương cống, mà đủ sống.*

*/…/*

*Nhưng cư dân xóm chợ nào đã trải qua những tối dài nhàm chán không cách chi làm đầy, những khi khách xa đòi ngồi ở quán cà phê ngắm mấy dòng sông mà thành phố đã quyết liệt giấu chúng sau những dãy phố ken chật, những lần trẻ con níu áo hỏi ba ơi mình đi đây vậy, lúc ấy, mới thấy thành phố vẫn chưa đủ sáng, thứ ánh sáng không đơn giản chỉ là treo thật nhiều đèn màu chớp nháy.*

(Trích “*Bóng của thành phố*” của Nguyễn Ngọc Tư)

**\*** *Nguyễn Ngọc Tư sinh năm 1976 tại xã Tân Duyệt, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau trong một gia đình nông dân. Cô học hết cấp Phổ Thông Cơ Sở đã nghỉ học, mong muốn xin làm việc tại một cơ quan văn nghệ báo chí tỉnh Cà Mau, môi trường thuận tiện có thể phát triển nghề cầm bút mà cô đam mê.[1] Các truyện ngắn đầu tay của Nguyễn Ngọc Tư viết về tình bạn ở đồng quê, được ba cô gửi tạp chí Văn nghệ Bán đảo Cà Mau và đã được đăng. Cô đã kết hôn và cũng đã có con.*

*Cô được biết đến với tập truyện mang tên Cánh đồng bất tận. Tập truyện nhận giải thưởng của Hội nhà văn Việt Nam năm 2006 và truyện ngắn cùng tên đã được chuyển thể thành phim điện ảnh năm 2010*

**Câu 1.**Xác định phương thức biểu đạt được sử dụng trong văn bản?

**Câu 2.**Xác định ngôi kể của văn bản?

**Câu 3:** Em hiểu như thế nào về câu “*mãn năm móng chân không dính miếng sình*”?

**Câu 4:**  Nêu hiệu quả của biện pháp tu từ liệt kê được sử dụng trong câu *“mưa đầu mùa cũng gặp mấy con cá rô ốm ròm vác cái bụng lặc lè trứng lóc qua sân nhà trọ. Chạng vạng ễnh ương, nhắc nheng kêu sầu trời đất. Có bữa dậy thấy rắn nước nằm khoanh tìm hơi ấm trong giày”?*

**Câu 5:**Giải thích nghĩa của từ ngữ được in đậm trong trường hợp sau. “/…/ *Nước mưa và triều cường cứ****dùng dằng****mãi trên đường không chịu rút /…/*”

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Em hãy viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ của mình về tác hại của bệnh vô cảm

**Câu 2:**

Em hãy viết một văn bản nghị luận trình bày suy nghĩ của mình về nét đặc sắc nội dung và nghệ thuật qua đoạn trích “*Bóng của thành phố*” của Nguyễn Ngọc Tư.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** |  | **ĐỌC- HIỂU** |
|  | 1 | Phương thức biểu đạt: Tự sự, miêu tả, biểu cảm |
|  | 2 | Ngôi kể củ văn bản: Ngôi thứ Ba toàn tri*.* |
|  | 3 | – Cuộc sống hạnh phúc, giàu có, được yêu thương viên mãn.  – Sống sung sướng, không vất vả, lo toan, nhọc nhằn. |
|  | 4 | **Tác dụng của phép tu từ liệt kê:**  **–**Diễn tả sự vật, sự việc cụ thể toàn diện, tạo sự thu hút, thuyết phục, cảm xúc, cân đối cho câu văn.  -Miêu tả những hình ảnh gần gũi, giản dị, mộc mạc của thành phố gợi thú vị không khác gì với làng quê. |
|  | 5 | – Nghĩa của từ **dùng dằng:**  + *Lưỡng lự không quyết định, thường là trong việc đi hay ở, vì còn muốn kéo dài thêm thời gian.*  + C*hưa muốn chia tay, nửa ở nửa đi.* |
| **II** |  | **VIẾT** |
|  | Câu 1 | **\*Mở đoạn** :giới thiệu vấn đề nghị luận : Tác hại của bệnh vô cảm.  **\*Thân đoạn:** trình bày cụ thể những tác hại của bệnh vô cảm.  -**Vô cảm  là con đường trực tiếp dẫn đến những cái xấu, cái ác.** Nó biến con người thành kẻ vô trách nhiệm, vô lương tâm và vô văn hóa, thậm chí là kẻ tội đồ. Bệnh vô cảm làm cho cái xấu, cái ác có mảnh đất mầu mỡ để sinh sôi nẩy nở như “cỏ mọc hoang” và đang đầu độc, chế ngự cuộc sống tốt đẹp của con người trong xã hội mới của chúng ta hôm nay.  -**Căn bệnh vô cảm đang làm mất đi một điều vô cùng thiêng liêng và quý giá:** Đó là tình thương, sự đồng cảm giữa con người với con người.  - Bệnh vô cảm khiến con người mất cảm nhận đối với cái hay, cái đẹp trong cuộc sống. Tâm hồn họ trở nên khô khan, tàn nhẫn. Nghệ thuật hay cái đẹp của tình người đối với họ không có giá trị gì.  - Bệnh vô cảm là nguyên nhân làm xói mòn, hủy hoại các chuẩn mực, giá trị đạo đức từ lâu vốn được khẳng định trong xã hội.  - Sự vô cảm của con người làm mất tinh thần đoàn kết, tương trợ trong cuộc sống; lòng tốt bị phủ nhận, tội ác không bị trừng trị, cái xấu cái ác hiển nhiên được tồn tại gây ảnh hưởng nặng nề đến an inh xã hội và chất lượng cuộc sống con người. **- Dẫn chứng**  – Vì vô cảm mà nhiều bác sĩ đã để cho nhiều bệnh nhân cần phải cấp cứu mà phải nằm chờ hàng nửa tiếng đồng hồ nên đã dẫn đến hậu quả bệnh nhân bị chết một cách oan khuất.  -Cũng vì vô cảm mà nhiều thầy giáo không hề quan tâm đến hoàn cảnh éo le của học sinh, mà cứ mắng mỏ quát nạt các em dẫn đến hậu quả nhiều em bị bệnh trầm cảm, thậm chí là nhảy lầu tự tử.  -Vì vô cảm mà người Việt Nam mình nhẫn tâm đổ xô vào hôi của khi gặp tai nạn giao thông  -Một thanh niên không nhường chỗ cho cụ già trên xe buýt.  -Một học sinh lớn thấy một em nhỏ té ngã mà không đỡ dậy. ...  ->> Thái độ ấy rất đáng phê phán và lên án. Nếu không, nó sẽ thành hiện tượng bình thường được xã hội chấp nhận và cứ thế lan rộng mãi như một bệnh dịch nguy hiểm.  **\* Kết đoạn.**  **- Khẳng định lại tác hại của vô cảm**  **- Rút ra bài học.**  -Đây là thái độ, là cách sống tiêu cực đáng phê phán vì nó trái ngược với truyền thống đạo đức nhân ái, vị tha đã có từ bao đời của dân tộc ta. Bởi vậy chúng ta cần học tập lối sống lành mạnh, biết yêu thương sẻ chia đồng cảm với những người xung quanh. Có như thế cuộc sống mới ngày càng trở nên tốt đẹp. |
|  | Câu 2 | *a*.*Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề. |
|  |  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Phân tích. Đánh giá nội dung và hình thức nghệ thuật* |
|  |  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới: |
|  |  | \*. Giới thiệu tác giả, tác phẩm vấn đề nghị luận  **\*. Phân tích, đánh giá nội dung và hình thức nghệ thuật**:  – Nội dung:  + Cốt truyện xoay quanh cuộc sống, tâm trạng của cô dâu khi lấy chồng nơi thị thành.  + Nhân vật là cô gái trẻ đã từng học tập sinh sống ở thành phố nên cũng không có gì bỡ ngỡ trước sự việc xảy ra và niềm khao khát một “ánh sáng” mới nơi thị thành.  – Nghệ thuật.  + Cốt truyện đơn giản, xoay quanh tình huống cụ thể.  + Ngôi kể thứ Ba toàn tri tạo điều kiện khách quan trong cách nhìn và thể hiện cảm xúc nhân vật.  + Nhân vật thể hiện qua hành động để khắc hoạ tâm lí tinh tế.  + Sử dụng bút pháp tự sự kết hợp miêu tả, biểu cảm và biện pháp tư từ: liệt kê, so sánh, ẩn dụ,… thể hiện tâm lí, khát vọng của nhân vật.  \*. Khẳng định vấn đề, nêu ý nghĩa nhận thức và thực tiễn của vấn đề. |

**ĐỀ SỐ 40**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc văn bản:**

*Về ! Bạn xoa cái bụng ông Địa độn vải chang bang của mình, nói chờ con chút nữa má ơi. Sau, lúc kể với tôi bạn nói:“thì dặn cho có vậy, chớ bà già tao chờ tao tới suốt đời”. Tết đó bạn bốn mươi ba tuổi.*

*Tôi với bạn không thân, có khi cả tuần mới ngồi chung nhau ở bàn, ở nơi gần như duy nhất là quán cà phê Văn nghệ. Nhưng tôi quen má của bạn, một bà già tuổi trên bảy mươi, đẹp người. Mỗi tháng bà ăn chay bốn ngày. Bà bị say xe, đi Sài Gòn lần nào cũng gọt củ sắn đem theo nhai cho đỡ nhộn nhạo trong ruột. Buổi sáng đi chợ thay vì vô tiệm phở bà chỉ ăn nắm xôi, hay một ổ bánh mì trơn, số tiền còn lại bà chắt mót bỏ ống cho bạn cất nhà. Bà có cái đầu tóc mượn làm từ tóc rụng của mình, chính mình nhặt nhạnh. Đôi lúc đọc mấy mẩu chuyện con con bạn viết, truyện nào cũng có nhân vật má, bà kêu kiếm gì đó viết nhắc tới ba bây, kẻo ổng buồn.*

*Tôi chưa gặp bà má đó lần nào, những gì tôi biết đều do bạn kể. Ngoài cà phê đá, sữa đậu nành… ngồi với bạn, tôi được thưởng thức thêm món “bà già tao…”. Như một ám ảnh. Ngọt ngào. Quán nằm giữa lòng thành phố, nhưng có khi bạn làm tôi thấy bóng người đàn bà ngồi câu cá chốt giấy làm khô gởi ra chợ cho con, bà hái bông so đũa về nấu chua với cá rô đồng. Tôi thấy bà ngồi trong bếp, thêm lửa cho đáy nồi dày cơm cháy (món này bạn khoái). Những ngày Tết bà hay lảng vảng gần chỗ mấy đứa con chơi bài cào, hóng coi đứa nào thua nhiều, bà lén luồn tiền cho nó.*

*Và bạn luôn là người thua nhiều nhất. Bà má bận lòng với bạn nhất. Lần nào về trong mớ hành lý của bạn cũng nhồi nhét bao nhiêu là quần áo quăn queo, má lục lọi ra, ôm đi ủi. Qua cửa là bà ngó từ trên xuống dưới, lúc bảo cạo râu bớt đi lúc chê tóc dài quá phủ cả lỗ tai, mà để móng tay chi dài thượt thiệt ngứa con mắt. Bạn hí hửng, bị rầy mà vô cùng hí hửng, má càm ràm bạn coi bằng như má hát ru vậy.*

*Bạn không bao giờ nói kiểu như tao thương má, nhớ má lắm lắm. Tình cảm của bạn đặt vào những câu chuyện, những ký ức, những kỷ niệm có thể đã củ kỹ rồi hoặc còn tươi rói mới hôm qua, lần về thăm nhà gần nhất. Nơi bạn sống cách nhà sáu mươi cây số,* *lâu lắc vài ba tháng bạn mới về một lần, nhưng cảm giác bạn chưa bao giờ bỏ má đi đâu quá một ngày. Lá bay ngoài đường rơi bạn mơ màng “bà già tao tầm bốn giờ sáng là xách chổi đi quét lá ngoài sân…”.  Một người bán quà rong đi ngang qua bạn chép miệng, “bà già tao ưa bánh phồng nếp nướng…”. Ngồi trong quán ngó trời mưa, mà mắt bạn ngậm sương như thể trước mặt thấp thoáng dáng một người phụ nữ đang súc rửa mấy cái lu, đắp đất be quanh nền nhà chống ngập, lấy tấm cao su căng che cho mùng con khỏi dột.*

*Bạn là họa sỹ, kiêm viết văn xuôi, làm thơ kiêm diễn viên và ca vọng cổ nghe cũng mùi. Chữ của bạn luôn có hình ảnh bà mẹ tần tảo với đầu tóc mượn xức dầu dừa, kim tây cài miệng túi áo, chân đi dép Lào, nồng mùi dầu gió. Nhưng khi vẽ, hiện diện trên tranh bạn nhiều nhất là trẻ con. Những đứa trẻ đang giỡn đang chơi, xúm xít với nhau hồn nhiên ngước mặt ngó trời, bình an và nhẹ nhõm. Như thể khung tranh đã che khuất bà mẹ chúng đang ở gần đâu đó, đang bao dung dõi theo, ngó chừng bảo bọc cho, tôi có cảm giác đó. Nhưng cảm giác cũng đầy chủ quan, tôi bị ám ảnh bởi thứ tình cảm kỳ lạ mà bạn dành cho má, đôi khi chỉ vì một lần giọng bạn trở nên thảng thốt, “bà già tao nằm đau ở Sài Gòn…”*

*Đôi khi, tôi học từ những câu chuyện nhát gừng, vô chừng của bạn cách làm mẹ, làm con. Và cũng có lúc tôi hơi nghi ngờ, không biết chi tiết này câu chuyện kia có thật không. Nhưng điều đó không quan trọng, dù bạn viết truyện ngắn bằng lời, thì ba chữ “bà già tao…” từ cái miệng râu ria rậm rạp của bạn cũng lan ấm áp rung cảm sang tôi.*

*[…] Đến nỗi, tôi đoán chừng bạn không lấy vợ vì chưa tìm được người phụ nữ nào giống như má bạn. Và bạn còn nghèo má bạn còn mãi xót xa. Bạn còn lông bông văn nghệ văn gừng là má bạn còn cằn nhằn rầy la… Dường như bằng cách này bạn giành lấy tình thương của má, khi trót sinh ra dưới một mái nhà đông anh chị em. Má ở đầu nguồn, nên bạn mãi là con cá lìm kìm suốt đời bơi ngược nước ?*

*Ai đó sẽ nói rằng bạn ích kỷ, chỉ nghĩ tới bản thân mình, nhưng dường như quyền phán xét chỉ thuộc về người mẹ. Biết đâu bà cảm thấy vui, an ủi, khi những đứa con lớn khôn đã lần lượt rời khỏi tầm với của bà, chỉ bạn là mãi loay hoay, lẩn quẩn vướng quanh chân. Ứ hự cái thằng nghề nghiệp lêu bêu, chưa vợ, chưa nhà cửa…*

( “*Con trai và má”*, Nguyễn Ngọc Tư, *vannghesongcuulong.org.vn)*

*Chú thích:*

*– Nguyễn Ngọc Tư sinh năm 1976 tại Đầm Dơi, Cà Mau. Là nữ nhà văn trẻ của Hội nhà văn Việt Nam. Giọng văn chị đậm chất Nam bộ, là giọng kể mềm mại mà sâu cay về những cuộc đời éo le, những số phận chìm nổi. Cái chất miền quê sông nước ngấm vào các tác phẩm, thấm đẫm cái tình của làng, của đất, của những con người chân chất hồn hậu nhưng ít nhiều gặp những bất hạnh.*

*–*Tác phẩm*“Con trai và má” được*Nguyễn Ngọc Tư*sáng tác vào tháng 03 năm 2010, sau đó được đăng tải trên báo điện tử vannghesongcuulong.org.vn*

**Thực hiện các yêu cầu sau:**

**Câu 1.**Nêu phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản?

**Câu 2.** Xác định ngôi kể của người kể chuyện?

**Câu 3.** Nhân vật người mẹ hiện lên như thế nào trong đoạn văn thứ hai *“Tôi với bạn không thân… kẻo ổng buồn”*?

**Câu 4.** Nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn sau:*“Bạn là họa sỹ, kiêm viết văn xuôi, làm thơ kiêm diễn viên và ca vọng cổ nghe cũng mùi.”*

**Câu 5.** Nhận xét về nghệ thuật miêu tả nhân vật người mẹ trong văn bản của tác giả.

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Có người từng nói: ”Người nào dám lãng phí một giờ đồng hồ nghĩa là chưa phát hiện giá trị của cuộc sống”. Từ câu nói trên, em **hãy viết một đoạn văn bàn về giá trị của thời gian?**

**Câu 2:**

Em hãy viết bài văn nghị luận phân tích và đánh giá nhân vật người mẹ trong văn bản trên.?

**ĐÁP ÁN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
|  | **ĐỌC HIỂU** |
| **1** | Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích***:*** Tự sự |
| **2** | Ngôi kể của người kể chuyện: Ngôi thứ nhất |
| **3** | – Nhân vật người mẹ: hiền lành, phúc hậu, tiết kiệm vì con cái, yêu thương chồng. |
| **4** | – Biện pháp tu từ:  liệt kê “*họa sỹ, kiêm viết văn xuôi, làm thơ kiêm diễn viên và ca vọng cổ”*  – Tác dụng:  + Nhấn mạnh, khẳng định sự đa tài của nhân vật.  + Làm cho sự diễn đạt trở nên rõ ràng, đầy đủ, sinh động, hấp dẫn. |
| **5** | **Nghệ thuật miêu tả nhân vật trong đoạn trích:**  + Ngôn ngữ trong sáng, giản dị, mộc mạc;  + Giọng điệu nhẹ nhàng, giàu chất trữ tình.  + Đặt nhân vật vào tình huống để bộc lộ tính cách. |

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**Gợi ý.**

**\*Mở đoạn: Giới thiệu câu nói từ đó giới thiệu vấn đề nghị luận (giá trị của thời gian)**

**\*Thân đoạn: nêu cụ thể giá trị của thời gian.**

- Thời gian là một thứ trừu tượng, trôi qua từng ngày, ta không cảm nhận thời gian một cách trực quan như nhìn hay chạm vào, ta cảm sự trôi chảy của thời gian qua sự thay đổi của sự vật tồn tại xung quanh mình.

- **Thời gian là thứ tiền bạc không thể mua được, một đi không trở lại, một khi đã qua đi không thể nào lấy lại được**. Nếu để lỡ mất thời gian dù có hối tiếc cũng thể lấy lại được. (“Nếu một người cho bạn thời gian của của mình, anh ta không thể cho bạ món quà nào quý giá hơn nữa”)

- **Thời gian giúp vạn vật vận động theo đúng quy luật, trình tự của nó** (con người, cây cối trưởng thành rồi chết đi, xã hội cũng thay đổi theo thời gian).

**- Thời gian giúp con người tích lũy được giá trị**, không chỉ vật chất mà quan trọng hơn là tinh thần, nếu biết tận dụng tốt sẽ tích sẽ khiến giá trị bản thân tăng lên (trưởng thành hơn, hiểu biết hơn, ...)  
- **Thời gian giúp thay đổi suy nghĩ, tình cảm của con người**: giúp xóa nhòa nỗi đau, hận thù, thậm chí làm phai nhạt tình cảm yêu thương, thay đổi tính tình của con người.  
- **Không chỉ vậy, thời gian còn có ý nghĩa khẳng định giá trị của mỗi cá nhân trong cuộc sống này**. Bạn có thể bỏ ra rất nhiều tiền để trang hoàng lên bản thân những món đồ xa xỉ, đắt tiền, nhưng thời gian trôi đi bạn sẽ bị lãng quên vào quá khứ. Chẳng một ai còn nhớ đến bạn. Nhưng đối với con người có ý chí, nghị lực, dành những thành tựu to lớn cho nhân loại, thì thời gian chính là chứng nhân minh chứng cho sự trường tồn vĩnh cửu của bạn.  
**- Dẫn chứng**: Thời gian ở đây là thứ thuốc thử về sự vĩ đại của bạn đối với nhân loại, người ta sẽ còn nhớ mãi về nhà khoa Albert Einstein, Isaac Newton, Galileo Galilei, Charles Robert Darwin,… những nhà khoa học thiên tài, lỗi lạc để lại cho nhân loại những tri thức uyên thâm.  
  
**\*Kết đoạn**

**-** Thời gian là thứ không thể nhìn thấy, không thể cầm nắm nhưng lại có giá trị to lớn, và tác động sâu sắc đến cuộc sống mỗi người.

- Cuộc sống hiện đại hối hả, gấp gáp càng đòi hỏi hơn nữa chúng ta phải biết cách sử dụng thời gian hợp lí. - Sử dụng thời gian hợp lí là một trong những cách thức để đạt thành công.

**ĐỀ SỐ 41**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc văn bản sau:**

**MỘT LY SỮA**

*Có một cậu bé nghèo bán hàng rong ở các khu phố để kiếm tiền đi học. Hôm đó, cậu đang rất đói bụng nhưng lục túi chỉ còn mấy đồng tiền ít ỏi. Thế là cậu quyết định đến một căn nhà gần đó xin bữa ăn. Vừa gõ cửa xong, cậu chợt thấy hốt hoảng khi có một cô bé dễ thương ra mở cửa. Thế là thay vì xin ăn, cậu xin một ly nước để uống. Cô bé nghĩ rằng cậu đang rất đói nên đem ra một ly sữa lớn.*

*Cậu uống từ từ, rồi hỏi:“Tôi nợ bạn bao nhiêu tiền?”*

*Cô bé mỉm cười đáp:“Bạn không nợ tôi bao nhiêu cả. Mẹ dạy chúng tôi rằng, không bao giờ nhận tiền khi làm một điều tốt”*

*Nghe vậy, cậu đáp:“Vậy thì tôi cảm ơn bạn nhiều lắm”.*

*Khi Howard Kelly(1) rời khỏi căn nhà, cậu không chỉ cảm thấy cơn đói biến mất, người khỏe khoắn hơn mà còn thấy tràn đầy niềm tin vào con người và cuộc sống này.*

*Rất nhiều năm sau, cô bé tốt bụng năm đó bị ốm nặng. Các bác sĩ trong vùng không điều trị được, cô gái được chuyển lên bệnh viện trung tâm thành phố để các chuyên gia tìm cách điều trị căn bệnh hiểm nghèo này.*

*Howard Kelly lúc này đã là tiến sỹ, anh được mời để hội chuẩn về căn bệnh này. Khi nghe tên nơi ở của bệnh nhân, một tia sáng lạ lóe lên trong mắt anh. Anh đứng bật dậy và đi đến phòng nơi cô gái đang nằm. Anh nhận ra ngay đó chính là cô gái đã đưa anh ly sữa lúc nhỏ. Anh liền quay trở lại phòng chuyên gia và quyết tâm hết sức để cứu được cô gái. Anh đã quan tâm đặc biệt đến cô gái trong những ngày ở bệnh viện. Sau thời gian dài đấu tranh với căn bệnh hiểm nghèo này, cô gái đã khỏi bệnh. Anh cầm tờ hóa đơn thanh toán viện phí, viết gì đó bên lề và nhờ y tá chuyển lên phòng cho cô gái.*

*Khi cầm tờ hóa đơn thanh toán viện phí, cô gái không dám nhìn vì cô nghĩ chắc đến cuối đời cô cũng khó mà thành toán hết số tiền này. Cuối cùng, cô cũng lấy hết can đảm mở tờ hóa đơn ra, và bỗng một dòng chữ đập vào mắt cô “Đã thanh toán đủ bằng một ly sữa. Ký tên – Tiến sĩ Howard Kelly”.*

*Cô gái vô cùng bất ngờ, những giọt nước mắt hạnh phúc tuôn trào trên đôi mắt cô.*

(Theo ***Hạt giống tâm hồn****)*

***Chú thích:****(1)Tiến sĩ Howard Kelly: nhà vật lý lỗi lạc, đã sáng lập khoa Ung thư, trường Đại học John Hopkins năm 1895*

(Nguồn *Sống đẹp*– Internet)

**Trả lời câu hỏi:**

**Câu 1** . Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản?

**Câu 2** . Văn bản trên sử dụng ngôi kể thứ mấy?

**Câu 3**. Anh/Chị hiểu thế nào về lời nói của cô bé: *“Mẹ dạy rằng chúng tôi không bao giờ nhận tiền khi làm một điều tốt”*?

**Câu 4**. Vì sao cậu bé Howard Kelly trong văn bản trên lại “*thấy niềm tin vào con người, vào cuộc sống rất mạnh mẽ.”*?

**Câu 5**. Thông điệp ý nghĩa từ câu chuyện trên?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Viết một đoạn văn bàn về sức mạnh của tinh thần lạc quan trong cuộc sống.

**Câu 2:**

Em hãy viết bài văn nghị luận phân tích những nét đặc sắc của truyện ngắn ***Một ly sữa*** ở phần Đọc.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **ĐỌC HIỂU** | |
| **1** | Tự sự. |
| **2** | Ngôi thứ ba. |
| **3** | – Giúp đỡ hoặc cho đi phải xuất phát từ tấm lòng chân thành/ cho đi mà không cần nhận lại.  – Cuộc sống cần phải có tình yêu thương, chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau. |
| **4** | – Cậu bé đã nhận được tình yêu thương, sự quan tâm rất đỗi chân thành, tự nhiên từ một cô gái nhỏ mà cậu gặp khi định xin đồ ăn.  – Cuộc sống còn nhiều điều tốt đẹp. |
| **5** | HS có thể đưa ra những thông điệp có ý nghĩa như:  – Khi cho đi bằng tình yêu thương chân thành, ta sẽ nhận lại được sự chân thành, tình yêu thương gấp bội.  – Cuộc sống cần phải có tình yêu thương, chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau.  – Trân trọng, biết ơn mọi sự giúp đỡ. |
| **VIẾT** | |
| **Câu** 1  **\*Mở đoạn: Giới thiệu vấn đề nghị luận (ý nghĩa của tinh thần lạc quan)**  **\*Thân đoạn: Nêu rõ sức mạnh của tinh thần lạc quan**  - **Tinh thần lạc quan chính là liều thuốc bổ cho sức khỏe**. Những người lạc quan sống vui vẻ, khỏe mạnh, trẻ trung. Họ ít khi bị trầm cảm, chán nản, mệt mỏi. Nếu bị bệnh người lạc quan mau bình phục hơn. Tinh thần khỏe mạnh giúp người lạc quan cảm nhận được sâu sắc giá trị cuộc sống.  - **Sống lạc quan giúp con người có cách nhìn sáng suốt, trí tuệ minh mẫn, hành động đúng đắn.** Từ đó, họ dễ dàng đưa ra những quyết định khôn ngoan, đúng lúc để biến những dự định đang ấp ủ trong lòng trở thành hiện thực.  - L**ạc quan là sức mạnh tinh thần giúp con người vượt qua khó khăn. Sống** có thái độ lạc quan thì việc rắc rối, phức tạp cũng sẽ hóa thành đơn gian. Khi đối diện với khó khăn, người lạc quan giữ được sự tươi vui, bình tĩnh tìm giải pháp để vượt qua trở ngại.  - **Lạc quan giúp nâng cao hiệu quả công việc**. Làm việc với tinh thần lạc quan giúp con người tự tin, can đảm. Họ luôn nghĩ về kết quả tốt đẹp và tìm kiếm các cơ hội nên dễ gặt hái thành công. Không những thế, tinh thần lạc quan còn có sức mạnh truyền cảm hứng cho người khác. Tinh thần lạc quan giúp họ tin tưởng vào bản thân, vượt qua khó khăn, thành công trong mọi công việc.  - **Sống lạc quan được mọi người tin yêu**. Sống vui vẻ sẽ tạo nên môi trường sống gần gũi thân thiện. Do đó được mọi người yêu thương quý trọng. Lạc quan cũng có sức cảm hóa con người. Họ truyền cho người khác sự tự tin và khả năng tự chủ bản thân trong mọi hoàn cảnh. Lạc quan giúp cho đời sống xã hội ngày càng tốt đẹp hơn.  **3. Dẫn chứng:** Hồ Chí Minh là tấm gương sáng cho tinh thần sống vô cùng lạc quan trong xiềng xích, tù đày.Trong chiến tranh... Người lính xế trong “Bài thơ về tiểu đội xe không kính” dù phải đối mặt với bom đạn chiến tranh, với khó khăn thử thách thì họ vẫn ung dung, vẫn “cười ha ha”. Chính tinh thần lạc quan đã giúp họ quên đi tất cả những khó khăn gian khổ đó để tiếp tục chi viện cho chiến trường miền Nam.  **\*Kết đoạn**  **- Khẳng định lại về sức mạnh của tinh thần lạc quan**  **- Bài học:** + Là học sinh thì chúng ta nên hiểu thật thấu đáo về vai trò của tinh thần lạc quan để rèn luyện phẩm chất này, trau dồi tri thức, hiểu biết, bản lĩnh để lạc quan trước mọi hoàn cảnh.  + Cần hiểu lạc quan phải dựa trên sức mạnh của bản thân để gặt hái thành công, không lạc quan khi không có cơ sở thực tế | |
| **Câu 2** *a*.*Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận* | |
| *b. Xác định đúng đối tượng nghị luận* | |
| *c. Triển khai bài văn*  Hs có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các ý sau:  **1. Mở bài**  Giới thiệu tác giả, tác phẩm.  **2. Thân bài**  – Tóm tắt nội dung chính của truyện.  – Phân tích, đánh giá về chủ đề của truyện:  + Câu chuyện là bài học ấm áp về tình người, cuộc sống sẽ trở nên tốt đẹp hơn nếu như chúng ta biết trao đi những điều ý nghĩa. Một ly sữa tuy giá trị kinh tế không lớn, thế nhưng một ly sữa ấy được trao cho người cần nó sẽ là động lực to lớn, [sự an ủi](https://songdep.com.vn/364-thanh-that-quan-trong-den-muc-nao-bai-hoc-nhan-van-d8922.html)lớn lao đối với người đó, giúp họ có niềm tin để sống tiếp.  + Hãy cứ cho đi hay giúp đỡ mọi người một cách vô tư khi có thể rồi bạn sẽ nhận lại được nhiều niềm vui và hạnh phúc.  – Phân tích, đánh giá những nét đặc sắc về nghệ thuật:  **+** Điểm nhìn của người kể chuyện ngôi thứ ba toàn tri, trần thuật chủ yếu theo điểm nhìn bên ngoài có đan xen điểm nhìn bên trong. Hình thức trần thuật này làm cho cách dẫn chuyện trở nên tự nhiên, linh hoạt, chân thực, khách quan tạo khoảng trống để tạo những bất ngờ cho người đọc.  + Giọng kể vừa tỉnh táo khách quan của người kể chuyện ngôi thứ ba, không đi sâu phân tích tâm lí nhân vật chỉ kể sự việc còn lại để người đọc tự phán đoán và cảm nhận tạo nên khả năng đồng sáng tạo của người đọc và làm nên dấu ấn đặc điểm truyện ngắn hiện đại.  + Cốt truyện đơn giản, được kể theo trình tự thời gian mạch lạc, dễ hiểu. Nhưng không kém phần hấp dẫn, bất ngờ bởi tình huống truyện độc đáo: Cuộc gặp gỡ giữa hai con người có thiên lương trong sáng trong những hoàn cảnh khó khăn…  **3. Kết bài**  Câu chuyện nhẹ nhàng, đơn giản nhưng vô cùng ý nghĩa: ca ngợi tấm lòng thương yêu, sẵn sàng giúp đỡ chia sẻ với người gặp khó khăn một cách tế nhị, khéo léo, chân thành cũng như lòng biết ơn sâu sắc đối với người đã giúp đỡ mình. | |

**ĐỀ SỐ 42**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới**

**NGƯỜI CỦA NGÀY XƯA**

*[…] Bà không được đẹp, ăn mặc xuềnh xoàng, tên gọi cũng không sang, tên là Mặm, cụ tuần Mặm. Nhưng đã ngồi trò chuyện giữa đám đông bà luôn luôn được mọi người chú ý vì cách ăn nói tự nhiên và nhũn nhặn, lại rất hay pha trò. Bà không hề cười nhưng người nghe thì cười nghiêng ngả, phun cả nước cốt trầu vào áo nhau. Sau này tôi được nghe mẹ tôi kể, bà Mặm còn một người chị ruột tên là Mắm, mẹ mất sớm, ở với bố là canh điền, chuyên đi làm thuê cho các nhà giàu ven sông Nhuệ. Những tháng nông nhàn, cả ba bố con lại đi riu tép, chăn vịt, đan rổ rá và làm miến dong là nghề của làng. Năm mười sáu tuổi cô Mặm theo cô ruột là người nấu cơm cho một ông án để giúp việc vặt trong dinh. Ông án năm ấy còn trẻ, chưa tới bốn mươi, cũng có ý gạ gẫm cô bé, ngoài hầu thuốc hầu trà còn muốn hầu thêm cả việc chăn gối. Nhưng cô cự tuyệt và lời nói của cô không rõ là hư hay thực nhưng giới mệnh phụ đều biết cả: “Chúng con tuy nghèo nhưng là con nhà thi lễ chứ không phải phường mèo mả gà đồng, xin cụ lớn xá lỗi cho”. Một năm sau ông án cưới cô làm thiếp, có trầu cau đưa về trình làng hẳn hoi. Năm mười tám tuổi cô sinh người con trai đầu, cũng là người con duy nhất, là bố của anh em Nhân và Nghĩa thì bà chánh thất bị bệnh thương hàn mất. Cô Mặm thành vợ chánh mặc dầu còn hai bà thứ thất. Các con của mấy bà đều gọi bà kế thất là dì, về sau gọi là mẹ vì cái đại gia đình ấy từ ngày ông tuần nghỉ hưu đều trông cậy vào một tay bà chèo chống. Bà Mặm lấy chồng được năm năm mới đưa chồng về làng nhận họ, người chồng lúc này đã là tuần phủ của chính tỉnh nhà. Bà bảo xe hơi đỗ ngoài đường cái cùng chồng đi bộ về làng, thẻ ngà của chồng phải nhét phía trong vạt áo sa, là rể làng chứ không phải quan trên về kinh lý. Lại gặp lúc các cụ kỳ mục đang họp bàn việc làng ở đình, bà đưa chồng ra chào. Các cụ mời ngồi, bà ngăn lại, bảo: “Ông nhà tôi chỉ là rể làng thôi, rể làng chưa khao vọng gì thì không có chỗ ngồi ở đình, là tục lệ từ xưa, xin các cụ chớ bỏ”. Vợ chồng bà thắp hương rồi cúng một món tiền lớn để làng xây lại hai dãy nhà Tả Mạc và Hữu Mạc. Cách cư xử của bà không làm ai ngạc nhiên cả vì nhà bà tuy nghèo nhưng gia giáo rất nghiêm, con cái đi đâu, làm gì đều phải thưa trình. […]*

*Bà Mặm tuy là vợ chánh một ông tuần phủ nhưng không mấy khi bà ở dinh cụ tuần để hưởng cái vinh dự được thuộc hạ bẩm báo, kính trình cụ lớn. Bà thường ở quê chồng là đất trồng thuốc lào, mua ruộng, học nghề trồng tỉa vò ủ thuốc lào, lại biết canh cải thêm tí chút nên thuốc lào của cụ tuần Mặm nổi tiếng êm ngon một thời, các lái về mua phải chở bằng thuyền, tiền lãi bán thuốc đủ chi dùng cho việc quan của chồng và ăn tiêu của một đại gia đình hết sức đông đảo. […]. Đầu năm 55(1), Nhân mới đưa được vợ con về quê để trình với bà nội và mẹ, ra mộ thắp hương cho bố đã bị Pháp giết trong trận càn. Cô cháu dâu tâm sự với bà nội chồng: “Chúng cháu lấy nhau trong kháng chiến, bây giờ hòa bình rồi, các cô gái ở thành phố cô nào cũng đẹp, chả biết anh ấy còn thương yêu mẹ con cháu như xưa không?” Bà lão cười chảy cả nước mắt, nắm tay cháu dâu mà bảo: “Đàn ông nhà này như cái ngọn, đàn bà nhà này như cái gốc. Có bao giờ ngọn bỏ được gốc mà con lo”. Trong mấy năm phát động giảm tô và cải cách ruộng đất, ai cũng nghĩ bà cụ tuổi đã cao lại phải lo nghĩ buồn phiền nhiều sẽ khó thọ. Nhưng bà lão vẫn vui, vẫn thích nói đùa, vì bà cụ có lý lẽ riêng, có sự từng trải riêng. Cụ bảo: “Tôi nghiệm ra cứ dăm ba chục năm hay năm bảy chục năm lại có một lần thay đổi thời thế để chia lại của cải và danh vị trong thiên hạ, để có dịp ơn đền oán trả cho thuận với cái lẽ chuyển vận bù trừ của trời đất. Tôi ngày nhỏ ở với bố chỉ có cái váy đụp, bây giờ về già sống với con cháu lại được mặc cái quần lành tức là phúc đức nhiều rồi”. Năm cụ Mặm 79 tuổi trước ngày mất chừng vài tháng, nhân có giỗ ông tuần, con cháu về đông đủ, bà cụ nhờ vợ Nhân nhai giập miếng trầu rồi nhón lấy miếng trầu đã nhừ nhuyễn, thật tươi thật đỏ cho vào mồm ngậm, căn dặn con cháu:*

*– Cái họ nội nhà này giống thì tốt nhưng phúc đức đã cạn kiệt. Mấy chục đời đều có người làm quan, oán nhiều ơn ít, lấy đâu ra phúc. Được cái các nàng dâu đều là con nhà thanh bạch, phúc đức rất dầy nên giống tốt mới đơm hoa kết quả cho tới tận bây giờ. Các anh chị nuôi dạy con cháu rồi cưới vợ gả chồng cho chúng nó, nhớ lấy cái đức làm đầu, tài sắc phú quý tính sau. Ở đời chỉ có cái đức là trường tồn, càng có nhiều càng tốt, không sợ thừa. Kỳ dư những thứ khác đều phù du cả, có đấy mất đấy, phúc đấy họa đấy, không tính trước được đâu.*

*[****Lược:****Nhân vật “tôi” ra Hà Nội chơi, Nghĩa cho người đánh xe chở đi thăm thú vài nơi. Sau đó, trở về, Nghĩa mời “tôi” uống bia tại một khách sạn quen thuộc, sang trọng trên đường Lý Nam Đế nhưng “tôi” băn khoăn về những sự đổi khác của Hà Nội bây giờ].*

*Tôi bảo Nghĩa:*

*– Cái Hà Nội bây giờ không còn là của mình nữa. Nó là của các anh. Nó sẵn sàng phục vụ cho mọi tham vọng của các anh.*

*Nghĩa đưa mắt nhìn tôi nhưng vẫn ngồi lặng lẽ uống bia nhắm hạt điều. Cái thằng đến tiết kiệm nói.*

*Tôi lại hỏi:*

*– Hình như anh đang giàu lên, đang rất giàu phải không? Đã được triệu đô chưa?*

*[…] Nghĩa nói, có nhiều cơ hội đã nhìn thấy cả đống tiền trước mắt, vì tôi cũng có cái tài nhìn ra nơi ẩn trốn của đồng tiền, nhìn trước được nhiều người, chỉ giơ tay một cái là nó thuộc về mình, rất ngoạn mục, rất an toàn mà không dám, chỉ vì cái cách kiếm tiền ấy không được đạo đức cho lắm mà tôi lại chưa thể bước qua cái đường vạch của bà nội. Cụ là cô gái nghèo, thuộc lớp đáy của xã hội, bỗng chốc thành phu nhân, danh vọng và tiền bạc đều dư thừa mà không lóa mắt, không đua đòi, không chịu để mất cái phẩm giá riêng, nghĩ lại thật đáng sợ. Tôi là một thằng đàn ông không thể nói là nghèo, lại có học, lại cũng từng trải mà chịu quỳ gối trước sức mạnh kim tiền như một thằng Mít thằng Xoài(2) thì cũng hèn quá, cũng nhục quá, có phải không? Vả lại cách sống đàng hoàng của kẻ có tài đâu phải thua thiệt, cũng ra tiền đấy, ít thôi nhưng là tiền sạch, tiền bền, đồng tiền không mang họa cho người giữ nó. Rồi Nghĩa khuyên tôi nên viết về bà nội hắn, chỉ là người đàn bà tầm thường thôi nhưng cái cách ứng xử một đời không thay đổi của bà lão lại chẳng tầm thường một chút nào: biết thích ứng nhanh để hòa nhập nhưng không chịu để mất những niềm tin riêng, cái cốt cách riêng của mình.*

(Trích *Hà Nội trong mắt tôi*, Nguyễn Khải, NXB Trẻ, 2003, tr. 56 – 67)

|  |
| --- |
| ***Chú thích:***  *(1) Năm 55: tức 1955*  *(2) Thằng Mít thằng Xoài: ý nói những người không có học, kém hiểu biết*. |

**Câu 1.** Xác định ngôi kể của truyện?

**Câu 2.** Lí do bà Mặm yêu cầu xe hơi đỗ ngoài đường cái, thẻ ngà của chồng phải nhét trong vạt áo khi đưa chồng về làng nhận họ dù chồng đã làm quan tuần phủ tỉnh là gì?

**Câu 3.** Chỉ ra và nêu tác dụng của biện phá p tu từ trong câu sau: *Bà lão cười chảy cả nước mắt, nắm tay cháu dâu mà bảo: “Đàn ông nhà này như cái ngọn, đàn bà nhà này như cái gốc. Có bao giờ ngọn bỏ được gốc mà con lo”.*

**Câu 4.** Trong đoạn trích, nhân vật bà cụ Mặm được xây dựng với những đặc điểm nào?

**Câu 5.** Từ câu chuyện của bà cụ Mặm, theo em, các thành viên cần phải làm gì để giữ gìn được lối sống nền nếp trong gia đình?

**II.PHẦN VIẾT**

**Câu 1.**

Có người đã từng nói: “Người thầy cầm tay, mở ra trí óc và chạm đến trái tim “

Từ câu nói trên, em hãy viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ của mình về vai trò của những thầy cô giáo đối với cuộc đời của mỗi con người.

**Câu 2.**

**Em hãy viết bài văn phát biểu cảm nghĩ về bài thơ Đây mùa xuân tới- Trần Đức Phổ**

**ĐÂY MÙA XUÂN TỚI**

Đã hết ngày đông, nắng đẹp trời

Trong vườn bướm lượn với hoa tươi

Trên giàn thiên lý oanh đùa cợt

Dưới gốc mai già sảo ý ơi!

Thánh thiện đàn ngâm hòa điệu hát

Hồn nhiên gió thổi vọng mỗi cười

Tình xuân ấm áp như hơi thở

Nếu phải xa lòng nhớ chẳng vơi!

(Trần Đức Phổ - Nguồn: https:// thivien.net.)

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** |
|  | **1** | – Ngôi kể của truyện: ngôi thứ nhất. |
|  | **2** | – Lí do bà Mặm yêu cầu xe hơi đỗ ngoài đường cái, thẻ ngà của chồng phải nhét trong vạt áo khi đưa chồng về làng nhận họ dù chồng đã làm quan tuần phủ tỉnh là vì ông chồng là “rể làng chứ không phải quan trên về kinh lý”. |
|  | **3** | – Biện pháp tu từ so sánh: đàn ông trong nhà với ngọn cây, đàn bà trong nhà với gốc cây.  – Tác dụng:  + Làm cho lối diễn đạt thêm sinh động.  + Giúp cho câu nói của bà Mặm trở nên gần gũi, bình dị, dễ hiểu: khẳng định vai trò của người phụ nữ trong gia đình là vô cùng quan trọng.  + Cho thấy bà Mặm là một người rất sâu sắc và giỏi lo toan việc nhà, là điểm tựa cho các con, cháu. |
|  | **4** | Đặc điểm của nhân vật bà cụ Mặm trong đoạn trích:  – Sinh ra trong một gia đình nghèo nhưng được dạy bảo rất nghiêm.  – Là một người luôn giữ lễ nghĩa đúng mực trong cách đối nhân xử thế.  – Là người gánh vác các trọng trách và giữ gìn nền nếp, phúc đức gia đình.  – Là một người sâu sắc, hiểu thế sự, là tấm gương để con cháu noi theo. |
|  | **5** | **–**Từ câu chuyện của bà cụ Mặm, theo em, để giữ gìn được lối sống nền nếp trong gia đình, các thành viên cần phải làm những việc như:  + Ông bà, bố mẹ phải quan tâm và làm gương cho con cháu.  + Bố mẹ cần uốn nắn, dạy dỗ các con từ lúc bé.  + Con cháu cần nghe lời dạy bảo của ông bà, bố mẹ và cố gắng phấn đấu rèn luyện, noi gương tốt trong gia đình.  + Vợ chồng phải biết yêu thương, bảo ban nhau. |

**II.PHẦN VIẾT**

**Câu 1.**

**Gợi ý:**

**\*Mở đoạn: Giới thiệu câu nói từ đó giới thiệu vấn đề NL**

**\*Thân đoạn: Trình bày cụ thể những vai trò của người thầy**

- Thầy cô là người truyền dạy cho ta kiến thức, mở mang tầm hiểu biết của ta, dạy ta biết đọc, biết viết, biết tính toán, thậm chí là biết làm cả những bài toán của cuộc đời.

- Thầy cô còn dạy ta cách làm người, cách sống đẹp. Họ dạy ta biết sống trung thực, tín nghĩa, biết yêu thương mọi người, biết sẻ chia đồng cảm… Tất cả những phẩm chất tốt đẹp ấy ta có được là nhờ những bài giảng của thầy cô hay chính tấm gương từ những thầy cô giáo

- Thầy cô còn vun đắp cho ta những ước mơ khát vọng, đưa ta tới những nơi mà thầy cô đã từng đi qua cũng có khi là chưa một lần đặt chân đến.

- Có những thầy cô còn như một người bạn để ta sẻ chia, tâm sự, giãi bày là người cha, người mẹ thứ hai để ta nương tựa.

- Đằng sau mỗi người học trò thành công, luôn có bóng dáng của người thầy vĩ đại.Quả không sai khi nói rằng “Nghề dạy học là nghề cao quý nhất trong các nghề cao quý”.

**- Dẫn chứng:**

**+** Trong lịch sử nước nhà, đã có không ít những người thầy tuyệt vời như thế. Trong quá khứ ta không thể không nhắc đến thầy giáo Chu Văn An, thầy giáo Nguyễn Bỉnh Khiêm – những người thầy đã có nhiều đóng góp cho nền chính học của đất nước. Đặc biệt là thầyChu Văn An – một người thầy đạo cao đức trọng, cảm hóa được học trò của mình là con trai của Thủy Thần,. Người học trò ấy, nghe lời thầy mà dám trái lệnh trời làm mưa cứu dân độ thế, chấp nhận mình bị chừng phạt. Thầy Chu Văn An là tấm gương sáng muôn đời về người thầy có nhân cách cao đẹp.

+ Tục ngữ : *Không thầy đó mày làm nên*

**\*Kết đoạn:**

**- Khẳng định vai trò của người thầy**

**- Bài học:** Phải tôn trọng và biết ơn thầy cô Hãy bài tỏ lòng biết ơn bằng những lời nói lễ phép, bằng sự học tập siêng năng, bằng lối sống nghiêm túc, đúng mực, bằng những việc làm có ích cho xã hội ở cả hiện tại và tương lai bởi một người học trò thành công chính là món quà lớn nhất cho những người làm nghề dạy học.

**Câu 2.**

**\* Mở bài**

- Giới thiệu tên bài thơ, tác giả và nêu cảm nghĩ chung về bài thơ: Việt Nam có bốn mùa xuân, hạ, thu, đông, mùa nào cũng đẹp và đều có những nét rất riêng. Nếu như mùa hè có cái nóng nực của nắng, mùa thu có bầu trời mát mẻ, trong xanh và đặc trưng màu vàng của lá, mùa đông có mưa dầm gió bấc, giá lạnh tái tê thì mùa xuân lại tươi đẹp bởi vạn vật đang sinh sôi nảy nở, lòng người phơi phới sức xuân. Mùa xuân cũng là mùa dễ gợi cảm xúc cho các thi nhân vẽ nên những bức tranh xuân bằng những vần thơ dâng đầy cảm xúc.

- Nhà thơ Trần Đức Phổ cũng có bức tranh mùa xuân bằng bài thơ Đây, mùa xuân tới khiến ai đọc cũng rạo rực một sức sống mới và ấm áp tình người.

Thân bài

**\* Thân bài**

- Nội dung: Đọc bài thơ Đây mùa xuân tới của Trần Đức Phổ, ấn tượng chung của người đọc về bài thơ là một bức tranh mùa xuân đẹp, tràn đầy sức sống bởi có không gian, đường nét, màu sắc, âm thanh và đặc biệt là ấm áp tình người.

+ Mở đầu bài thơ là không gian mùa xuân với hình ảnh “đã hết ngày đông, nắng đẹp trời”. “Đã” là phó từ chỉ sự đã qua của ngày đông đã thuộc về quá khứ, còn thời điểm hiện tại là mùa xuân. Mùa đông qua, mùa xuân tới là quy luật của tự nhiên và theo đó những ngày đông u ám rét mướt đã được thay thế bằng ngày xuân “nắng đẹp trời”. Hình ảnh “nắng đẹp trời” không chỉ gợi bầu trời đẹp với nắng xuân nhẹ nhàng, ấm áp mà còn gợi cả không gian cao rộng, thoáng mát, trong trẻo của mùa xuân.

+ Từ không gian cao, rộng của bầu trời để cảm nhận cái nắng xuân “đẹp trời”, tác giả đưa người đọc đến không gian hẹp “trong vườn”, “trên giàn thiên lý” và “dưới gốc mai già” để ngắm bức tranh xuân. Ở những không gian hẹp ấy, ta được sở thị bằng mắt bức tranh xuân có “bướm lượn” và “hoa tươi” đầy vườn, có chim oanh, chim yến đang đùa cợt vui đùa trên giàn hoa thiên lý, lắng nghe âm thanh của chim sáo “ỷ ơi”. Phép đối trong cặp câu 3 - 4 vừa như liệt kê cảnh vật mùa xuân vừa tạo sự cân xứng, hài hoà cho câu thơ. Tất cả đều tạo nên bức tranh xuân tươi đẹp, tràn đầy nhựa sống khiến lòng người rạo rực, mê say.

+ Cùng với bức tranh thiên nhiên, vạn vật mùa xuân, người đọc còn cảm nhận được hình ảnh con người qua các hình ảnh: “đàn ngâm hòa điệu hát”; “môi cười; “tình xuân ấm áp như hơi thở”. Cùng với nhịp sống mùa xuân, con người cũng dâng trào cảm xúc, tiếng đàn, tiếng hát hoà vào nhau tạo nên bản nhạc mùa xuân ngất ngây lòng người. Tình người trong mùa xuân cũng ấm áp vô cùng. Biện pháp so sánh “tình xuân ấm áp như hơi thở” và phép đối trong cặp câu 5 - 6 làm cho mùa xuân, tình người thêm ấm áp, gần gũi hơn bao giờ hết. Chính vì vậy mà “nếu phải xa lòng nhớ chẳng vơi” - một sự nuối tiếc của nhà thơ nếu như một ngày mai xuân qua thì lòng người càng nhớ nhung luyến tiếc.

- Nghệ thuật:

+Thể thơ bảy chữ gieo vần chân ở các câu thơ 1, 4, 8 và 2, 6 cách ngắt nhịp chủ yếu là 4/3 phù hợp với việc diễn tả cảm xúc, khi thì hào hứng, mê say, khi thì nhớ nhung dâng trào.

+ Giọng điệu ấm áp, cảm xúc ngọt ngào làm cho bức tranh xuân thấm đẫm hồn người.

+ Phép đối và biện pháp so sánh,... được sử dụng thành công.

\* Kết bài

* Khẳng định lại giá trị của đoạn thơ.

**ĐỀ SỐ 43**

**BẾN THỜI GIAN (Tạ Duy Anh)**

*Bà Hảo bị mù cả hai mắt từ khi tôi chưa ra đời. Tôi và cháu nội bà - cái Hoa- cùng sinh một năm. Bà Hảo đón cái Hoa về nuôi mà không chịu ra thị trấn ở với bố mẹ nó. Thế là cái Hoa trở thành bạn thân thuở bé của tôi. Chúng tôi quấn quýt với nhau như hai anh em ruột. Hàng ngày tôi đều sang với cái Hoa và hai đứa thường bí mật bày ra đủ trò tinh quái. Bà Hảo ngồi ở bờ hiên và bà luôn luôn tìm được việc gì đó vừa làm vừa canh chừng chúng tôi. Bà biết khi nào chúng tôi đang ở gần bờ ao, gióng lên một câu thật nghiêm:*

*- Cả hai đứa quay vào! Cấm chỉ ra bờ ao.*

*Tôi và cái Hoa chỉ còn biết lấm lét nhìn nhau phục tài bà. Có lần chúng tôi vờ im lặng đến cạnh bà. Đang yên trí là bà Hảo không biế thì tiếng bà thản nhiên cất lên:*

*- Giận gì nhau mà im như thóc thế?*

*Chúng tôi phá lê cười. Bà Hảo mắng yêu:*

*- A, gớm cái quân này, định trêu bà phỏng. Chúng mày có độn thổ bà vẫn biết moi lên như moi khoai ấy.*

*Chúng tôi bèn mỗi đứa một bên áp vào ngực bà:*

*- Làm sao bà trông thấy chúng cháu?*

*- Lớn lên khắc biết – bà Hảo chớp chớp cặp mắt – người ta chẳng ai chỉtoàn gặp rủi đâu.*

*Chúng tôi chỉ cảm nhận từ lời nói của bà một điều gì đó mơ hồ mà thiêng liêng. Điều chắc chắn là bà Hảo không thể nhìn thấy chúng tôi nếu bà không yêu chúng tôi như những báu vật.*

*Lớn lên, đứa trước, đứa sau cả tôi và cái Hoa cùng ra thị trấn, cách làng đúng một ngày xe ngựa.*

*Thời gian đầu chưa quen môi trường mới, cả hai đứa thường xin bố mẹ về làng thăm bà. Khi bác xà ích vui tính và tốt bụng ghìm con ngựa để tôi và cái Hoa nhảy xuống, đã thấy bà Hảo chống gậy chờ sẵn ở đó. Chúng tôi, mỗi đứa một bên dìu bà về nhà. Bà Hảo bào bà đã nghe thấy tiếng lọc cọc, lọc cọc của chiếc xe gõ từ trong giấc mơ của bà những đêm trước. Sau này tôi mới biết, chiều nào bà cũng đợi chúng tôi tại nơi chiếc xe ngựa dừng trả khách ở điểm cuối cùng.*

*Những chuyến thăm bà Hảo của chúng tôi thưa dần. Cả tôi và cái Hoa đều có lũ bạn và con đường về làng, vẫn chỉ có một ngày xe ngựa, trở nên xa mù mịt. Thảng hoặc có giỗ, tết...chỉ mình cái Hoa theo bố mẹ về. Nhưng nó lại đi ngay. Nó bảo bà Hảo rất nhớ tôi và mong tôi học hành cẩn thận. Ban đầu tôi đón nhận điều đó với một chút ân hận vì không về thăm bà. Nhưng rồi tôi quên dần nhiều thứ trong đó có cái làng hẻo lánh của mình, nơi bà Hảo vẫn ngày đêm nghe tiếng lọc cọc của xe ngựa...*

*(Lược một đoạn: Sau đó nhân vật tôi cùng Hoa đỗ đại học và ra thành phố. Tôi dần lãng quên làng nhỏ tuổi thơ. Nhưng rồi một ngày, sau những vấp ngã trên đường đời, tôi đã tìm về làng nhỏ năm xưa. Tôi đi trên chiếc xe ngựa thân quen năm nào của bác xà ích và bao kỉ niệm chợt ùa về)*

*Tôi lại dỏng tai đón nhận thứ âm thanh giống như dao động tắt dần của quả lắc đồng hồ. Lát sau thì bà Hảo hiện ra ở lối rẽ. Bà dò đường một cách chật vật, toàn bộ tinh lực hướng về bến xe ngựa. Không cầm được, tôi lao như tên bắn về phía bà:*

*- Bà! Tôi nghẹn ngào- cháu bị người ta phản bội rồi...*

*Bà Hảo lần lần từ đầu đến vai tôi như thể xem bà có đang mơ không rồi cười một cách mãn nguyện:*

*- Bố mày, lớn thế còn khóc như con nít ấy. Dễ thường suôn sẻ cả có khi nó chả thèm biết bà sống hay chết.*

*- Làm sao bà biết điều đó? – Tôi hỏi bà bằng nỗi sợ hãi.*

*- Lớn lên khắc biết – bà Hảo vẫn trả lời tôi như từng trả lời hồi tôi còn bé.*

*Tôi có cảm giác bà Hảo cũng thuộc số người quyết sống chỉ để làm việc không thể bỏ dở. Bởi vì ngay sau đó bà bảo tôi:*

*- Từ ngày mai bà có thể chết mà không luyến tiếc điều gì.*

*Tôi đứng chết lặng, cảm thấy vang lên trong lồng ngực tiếng gõ da diết và tàn nhẫn của thời gian. Trước mắt tôi giờ đây là những bến thời gian trắng xóa mà tôi sẽ phải một mình vượt qua.*

(Trích *Bến thời gian*, Tạ Duy Anh, *Truyện ngắn chọn lọc – Tạ Duy Anh*, NXB Hội nhà văn)

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên?

**Câu 2.** Chỉ ra ngôi kể được dùng trong văn bản trên?

**Câu 3**. Mỗi chiều, bà Hảo thường đứng ở nơi nào để đợi Hoa và nhân vật tôi?

**Câu 4.** Em hiểu như thế nào về câu nói của nhân vật bà Hảo: “*Từ ngày mai bà có thể chết mà không luyến tiếc điều gì*”?

**Câu 5.** Thông điệp có ý nghĩa nhất với em qua văn bản.

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ của em về sự cần thiết của niềm tin với cuộc sống của con người

**Câu 2:**

Viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá chủ đề và nhân vật trong đoạn trích phần đọc hiểu.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
|  | 1. **ĐỌC HIỂU** |
| **1** | Tự sự |
| **2** | Ngôi thứ nhất |
| **3** | Nơi chiếc xe ngựa dừng trả khách ở điểm cuối cùng. |
| **4** | - Lòng mãn nguyện vì đã đợi chờ được và chứng kiến sự trưởng thành của nhân vật tôi.  - Niềm hạnh phúc, vui mừng vì được gặp lại nhân vật tôi sau bao ngày xa cách. |
| **5** | Thông điệp:  - Cần biết quý trọng thời gian.  - Quý trọng tình cảm  - Sử dụng thời gian hợp lí  - Trân trọng giá trị cuộc sống…… |
|  | **VIẾT** |
| **Câu 1** | **Gợi ý:**  **\*Mở đoạn: Giới thiệu vấn đề (sự cần thiết của niềm tin trong cuộc sống)**  **\*Thân đoạn: Trình bày sự cần thiết của niềm tin**  - **Niềm tin tạo động lực, sức mạnh cho con người vượt qua khó khăn, thử thách, là nền tảng dẫn đến thành công.** Cuộc sống không dễ dàng, đơn giản với tất cả mọi người, khó khăn luôn hiện hữu trên đường ta đi... Khi ấy con người rất cần có niềm tin vào bản thân, cuộc sống. **Niềm tin sẽ truyền sức mạnh** vào đôi chân để dẻo dai vững bước, sự cần cù, siêng năng để làm việc, sự dũng cảm để dám nghĩ dám làm, đốt cháy ngọn lửa đam mê, nhiệt tình để vượt qua những ngần ngại, do dự kể cả những điều dị nghị, thiếu tin tưởng ở những người xung quanh, **là nguồn hi vọng, sức mạnh** giúp ta đứng dậy khi thất bại, là ánh sáng nơi cuối đường hầm giúp ta không rơi vào tuyệt vọng, bi quan. Có thể nói niềm tin chính là chiếc chìa khóa để mở cánh cửa của sự thành công, là con đường biến ước mơ thành hiện thực.  - **Niềm tin vào những người xung quanh chính là nền tảng dể tạo nên những điều tốt đẹp**. Chỉ một câu nói thể hiện sự tin tưởng trong lúc khó khăn, hoạn nạn, gian khổ sẽ là động lực vô giá giúp con người vượt qua hoạn nạn, khó khăn. Một lời nói thể hiện sự tin tưởng của thầy cô có thể giúp học trò chiến thắng trở ngại trong kì thi hoặc đứng trước lỗi lầm, vực thẳm sẽ biết sẽ biết hối cải.  **- Trong xã hội loài người vốn phức tạp, niềm tin là chất keo tạo nên mối quan hệ tốt đẹp .** Có niềm tin tạo ra một gia đình hạnh phúc, một tập thể đoàn kết, từ đó xây dựng một xã hội tốt đẹp, văn minh  **- Ngược lại, nếu phải sống trong một thế giới thiếu niềm tin, con người sẽ chỉ thấy nghi ngờ nhau, không có** cho ta cảm giác an toàn. Sống như thế thì thực sự là một bất hạnh.  **- Dẫn chứng:**  + **Khi đại dịch covid đang đe dọa cả thế giới**, nhân dân nhiều nước mất niềm tin vào chính phủ thì ở nước ta, bằng niềm tin sắt đá vào khả năng kiểm soát dịch bệnh của chính phủ, nhân dân ta đã thực hiện nghiêm túc các quy định về phòng chống bệnh. Và cũng vì thế mà từng đợt dịch được đẩy lùi, vị thế của nước ta trên thế giới cũng ngày càng được nể trọng.  **\*Kết đoạn:**  **- Khẳng định giá trị của niềm tin**  **- Bài học:** Chúng ta phải **ý thức** rõ vai trò của niềm tin trong cuộc sống để **đừng bao giờ làm mất niềm tin vào bản thân và người khác**  **.- Liên hệ:** Là học sinh chúng ta phải giữ vững niềm tin vào cuộc sống, đừng bi quan chán nản khi gặp khó khăn bởi sự bi quan không đem đến cho bạn điều gì khác ngoài sự thất bại. |
| **Câu 2** | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận văn học* |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận*  **Viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá chủ đề và nhân vật trong đoạn trích phần đọc hiểu.** |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  HV có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề cần bàn luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục.  Sau đây là một hướng gợi ý:  – Đảm bảo hình thức, cấu trúc của bài văn nghị luận.  – Xác định đúng vấn đề: phân tích, đánh giá chủ đề và nhân vật trong đoạn trích phần đọc hiểu.  **1. Mở bài**  Giới thiệu tác giả, tác phẩm, vấn đề nghị luận  **2. Thân bài**  Lần lượt trình bày các luận điểm. Sử dụng lí lẽ và dẫn chứng để làm rõ luận điểm:  ***a. Khái quát chủ đề***  - Ngợi ca tình người, đó như một điểm tựa nâng đỡ mỗi người, đặc biệt khi rơi vào hoàn cảnh khó khăn.  - Cảm thức ám ảnh, tiếc nuối trước sự chảy trôi vô tận của thời gian.  ***b. Phân tích các nhân vật và mối liên hệ giữa các nhân vật***  \* Nhân vật tôi:  - Lai lịch: một đứa trẻ ở vùng quê xa xôi, sau rời lên thị trấn và dần trưởng thành, hiện là sinh viên ở một thành phố lớn  -Tâm trạng, nhận thức:  + Lúc đầu khi rời làng vẫn vui vẻ, háo hức trở về làng thăm bà Hảo.  + Về sau dần lãng quên nơi làng quê cũ cùng người bà thân yêu dù có chút ân hận .  + Sau những vấp ngã gặp phải trên đường đời, nhân vật tôi trở về ngôi làng nhỏ năm xưa với mong muốn có một hành trình tìm lại chính mình. Bao nhiêu xúc động, nghẹn ngào xen lẫn nuối tiếc chợt ùa về khi anh gặp lại bà Hảo.  + Nhận thức được qui luật nghiệt ngã của thời gian và đời người  \* Nhân vật bà Hảo:  - Lai lịch: bà nội của Hoa- người bạn thân của nhân vật tôi  - Ngoại hình: đôi mắt không còn nhìn thấy, dáng vẻ chậm chạp theo thời gian  - Phẩm chất: nhân hậu với lòng quan tâm, yêu mến không chỉ dành cho Hoa mà còn cả với nhân vật tôi, thấu trải lẽ đời  - Hai nhân vật có mối liên hệ mật thiết, góp phần làm sáng tỏ chủ đề truyện.  ***c. Phân tích vai trò của nhân vật trong việc thể hiện chủ đề và sự chi phối của chủ đề đối với đặc điểm nhân vật***  - Lời thoại của các nhân vật mang đậm dấu ấn sự chi phối của chủ đề: từ lời nghẹn ngào, thảng thốt của nhân vật tôi cho đến những lời chân thành mà sâu sắc của nhân vật bà hảo.  - Trạng thái chết lặng cùng cảm xúc trăn trở của nhân vật tôi trước vòng xoáy của thời gian và cuộc đời là chi tiết đắt giá, làm nổi bật chủ đề của tác phẩm  **3. Kết bài**  **-** Bằng cách kể chuyện chân thật; lời kể tự nhiên, giàu cảm xúc; ngôn ngữ bình dị, tác phẩm đã đem đến cho người đọc câu chuyện cảm động về những tình cảm ấm áp trong cuộc sống  - Bài học với cuộc sống:rộng lòng yêu thương, bao dung độ lượng, biết quí trọng thời gian... |

**ĐỀ SỐ 44**

**CẬU BÉ LÀM XIẾC**

*Thứ hai, ngày 20*

*Cả thành phố tưng bừng rộn rịp, hội hóa trang sắp kết thúc. Ở khắp các quảng trường đã được dựng lên những lều của người làm xiếc ở và những rạp xiếc. Ngay trước cánh cửa sổ nhà tôi cũng có một rạp mới bằng vải, do một gánh xiếc nhỏ người Venezia diễn. Họ có năm con ngựa. Rạp ở giữa quảng trường và trong một góc là ba chiếc xe lớn để những người làm xiếc ngủ và hóa trang, ba ngôi nhà nhỏ có bánh, có cửa sổ, mỗi ngôi có ống khói bé tí tỏa khói suốt ngày. Từ cửa sổ này sang cửa sổ kia người ta căng dây phơi tã lót trẻ con. Có một người đàn bà vừa nuôi con bú vừa nấu ăn cho cả gánh xiếc, lại vừa múa trên dây. Họ thật tội nghiệp. Thiên hạ gọi họ là saltare in bancon như một lời chửi rủa, nhưng họ kiếm ăn một cách lương thiện, để mua vui cho người khác, mà họ thì phải khó nhọc đến thế nào, có Chúa mới biết rõ được! Suốt ngày, họ chạy từ rạp xiếc đến các xe, trời rét thế mà mình chỉ phong phanh có manh áo sợi đan màu hồng. Họ ăn vội ăn vàng, đứng mà ăn một miếng bốc bằng tay giữa hai buổi diễn. Không bao giờ những người bất hạnh ấy được ai dọn bàn ăn cho mà ngồi vào đàng hoàng. Và đôi khi rạp đã đông nghịt khách xem rồi, trời lại nổi gió, xé rách trần màn, tắt hết đèn đóm, thế là đi đời buổi diễn.*

*Trong gánh xiếc có hai đứa bé làm việc.*

*Bố nhận ra đứa bé thứ nhất, trong khi cậu ta đi ngang qua quảng trường; đó là con trai ông chủ gánh xiếc, mà năm ngoái chúng tôi thấy làm trò trên lưng ngựa, trong một rạp xiếc ở quảng trường Vittorio Emmanuele. Từ dạo ấy cậu ta lớn lên nhiều, chắc nay cũng đã tám tuổi; thật là một đứa bé đẹp, mặt tròn trặn, da nâu nâu, tóc đen xoăn tít tỏa ra quanh chiếc mũ nhọn như những đợt sóng.*

*[…].*

*Một buổi tối, chúng tôi đi xem xiếc, trời rét và gần như chẳng có ai đến xem, thế mà cậu bé tội nghiệp phải dốc hết sức ra làm trò để cho một nhúm người xem kia phải hồi hộp. Cậu nhào lộn trên không, buộc mình vào đuôi ngựa phi, đi hai tay, chân chồng lên trời, hát, cười, và khuôn mặt xinh xắn làm cho ai ai cũng mến.*

*Bố cậu mặc áo đỏ, quần trắng, đi bốt kị mã cao, tay cầm roi ngựa, nhìn cậu vẻ buồn buồn!*

*Bố tôi động lòng thương hại những con người tội nghiệp ấy. Hôm sau, họa sĩ Delis đến thăm, bố đem chuyện ấy ra nói với ông ta.*

*“Những kẻ đáng thương ấy làm việc đến chết được, - bố nói, - thế mà có kiếm được bao lăm đâu. Nhất là đứa bé kháu quá sức. Ta có thể giúp gì cho họ được không nhỉ?"*

*Họa sĩ có một ý hay, ông nói:*

*“Anh là nhà báo, anh viết ngay một bài cho hay đăng lên tờ Gazette. Anh nói đến đức tốt và tài ba của cậu bé, còn tôi thì vẽ chân dung của cậu. Mọi người đọc báo Gazetta, và ít nhất là ta cũng lôi cuốn khách đến xem được một lần”.*

*Nói là làm ngay. Bố viết một bài báo rất dí dỏm, kể lại những điều chúng tôi trông thấy qua cửa sổ nhà mình, làm cho người đọc cứ muốn nhìn, muốn vuốt ve nhà nghệ sĩ tí hon. Họa sĩ thì phác họa một bức chân dung nhỏ, giống như hệt và duyên dáng làm sao, chiều thứ bảy thì in lên báo. Thế là đến buổi diễn hôm chủ nhật, người xem đổ xô nhau đến rạp xiếc. Người ta đã báo tin là buổi diễn thu tiền ủng hộ cậu bé làm xiếc.*

*[…].*

*Buổi biểu diễn bắt đầu. Cậu bé làm xiếc diễn, tài nghệ tuyệt vời, trên lưng ngựa trên đu bay, trên dây. Mỗi tiết mục đều được vỗ tay nhiệt liệt kéo dài ra mãi.*

*Lại còn các trò khác của những người đi trên dây, những người tung hứng, áo quần lấp lánh những mảnh vảy bạc. Tuy nhiên, cứ hễ thiếu mặt cậu bé là có thể nói rằng khán giả đã buồn rồi.*

*Có một lúc tôi thấy thầy giáo thể dục đứng ở chỗ ra vào, nói nhỏ vào tai ông chủ xiếc. Ông này liền đảo mắt, nhìn khán giả như tìm một người nào. Mắt ông bỗng dừng lại phía chúng tôi. Bố trông thấy, hiểu rằng thầy giáo vừa cho ông ta biết tác giả của bài báo là ai; và để tránh không cho ông ta cảm ơn, bố đi ra dặn tôi:*

*- Con ngồi lại xem cho hết, Enrico à, bố đợi con ngoài cổng.*

*Cậu bé làm xiếc trao đổi mấy câu với bố, rồi lại diễn một mục nữa. Đứng trên lưng ngựa đang phi, cậu thay quần áo bốn bận, lần lượt hiện ra như khách hành hương, như người thủy thủ, như kẻ quân nhân, rồi như tay mãi võ. Mỗi lần lướt qua cạnh tôi, cậu đưa mắt nhìn tôi.*

*Tiết mục chấm dứt, cậu xuống ngựa, đi vòng quanh sân, tay cầm mũ. Tất cả mọi người đều đua nhau ném cho cậu nào xu, nào kẹo. Tôi cầm hai xu để đưa cho cậu; nhưng khi đến gần tôi thì đáng lẽ đưa mũ ra, cậu lại rụt mũ về và bước qua rất nhanh. Tôi lấy làm tủi thân về hành động ấy. Tại sao cậu lại tỏ ra thiếu lễ độ với tôi như vậy?*

*Hết buổi diễn, ông chủ cảm ơn khán giả, và mọi người đứng dậy ra về. Tôi đi lẫn vào đám đông, và gần ra đến cổng thì thấy ai nắm lấy tay mình. Tôi quay lại và thấy cậu bé làm xiếc, khuôn mặt hiền lành và rất tươi cười, hai tay nắm đầy kẹo! Bây giờ tôi mới hiểu.*

*“ Anh vui lòng nhận cho thằng bé làm xiếc mấy chiếc kẹo này chứ?” - cậu ta nói.*

*Tôi bằng lòng và cầm lấy ba bốn chiếc.*

*- Vậy nhận thêm cho em chiếc hôn này nữa. - cậu lại nói.*

*- Hôn tôi hai cái đi. - tôi đáp lại và chìa má ra.*

*Cậu đưa tay quệt trái lớp phấn trên mặt, vòng tay ôm lấy cổ tôi và hôn tôi hai cái đánh chụt trên hai má, rồi nói:*

*- Này, một cái gửi về cho bố anh.*

(Trích *Những tấm lòng cao cả* của tác giảEdmodo De Amicis, theo Hoàng Thiếu Sơn dịch, NXB Kim Đồng, Hà Nội, 2020, tr. 179 – 184)

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc văn bản và Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1** Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản?

**Câu 2** Văn bản trên được kể theo ngôi thứ mấy?

**Câu 3** Theo dõi đoạn một của văn bản, em cho biết tác giả đã miêu tả cuộc sống của gánh xiếc thông qua những chi tiết, hình ảnh nào? Những chi tiết, hình ảnh đó giúp em hình dung về cuộc sống của họ thế nào?

**Câu 4**  Phân tích hiệu quả nghệ thuật của các biện pháp tu từ trong đoạn văn sau:“*Đứng trên lưng ngựa đang phi, cậu thay quần áo bốn bận, lần lượt hiện ra như khách hành hương, như người thủy thủ, như kẻ quân nhân, rồi như tay mãi võ. Mỗi lần lướt qua cạnh tôi, cậu đưa mắt nhìn tôi.”*

**Câu 5** Theo em, người bố của Enrico có thể có những cách nào khác để giúp đỡ gánh xiếc? Nhưng người bố lại chọn cách viết bài đăng lên tờ Gazetta. Cách giúp đỡ đó chứng tỏ nhân vật này là một người thế nào?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1** Từ nội dung văn bản phần đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn khoảng 200 chữ trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của sự tế nhị khi giúp đỡ người khác.

**Câu 2** Viết một bài văn phân tích nhân vật cậu bé làm xiếc trong văn bản trên.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **ĐỌC HIỂU** | |
| **1** | Phương thức biểu đạt chính: tự sự |
| **2** | Ngôi kể: Ngôi thứ nhất. |
| **3** | - Tác giả đã miêu tả cuộc sống của gánh xiếc thông qua những chi tiết, hình ảnh:  + Nơi họ sống và sinh hoạt:*Ở khắp các quảng trường đã được dựng lên những lều của người làm xiếc ở;* rạp ở giữa quảng trường, *trong một góc là ba chiếc xe lớn để những người làm xiếc ngủ và hóa trang, ba ngôi nhà nhỏ có bánh, có cửa sổ, mỗi ngôi có ống khói bé tí tỏa khói suốt ngày. Từ cửa sổ này sang cửa sổ kia người ta căng dây phơi tã lót trẻ con. Suốt ngày, họ chạy từ rạp xiếc đến các xe.*  + Cách ăn mặc: *trời rét, mặc phong phanh có manh áo sợi đan màu hồng.*  + Cách sinh hoạt: *ăn vội ăn vàng,đứng mà ăn một miếng bốc bằng tay giữa hai buổi diễn. Không bao giờ những người bất hạnh ấy được ai dọn bàn ăn cho mà ngồi vào đàng hoàng*… |
| -> Chứng tỏ: cuộc sống tạm bợ, nghèo khổ, lam lũ, khó khăn, nay đây mai đó. |
| **4** | - Biện pháp tu từ:  + So sánh: cậu bé với *khách hành hương, người thủy thủ, kẻ quân nhân, tay mãi võ*  + Liệt kê:*như khách hành hương, như người thủy thủ, như kẻ quân nhân, như tay mãi võ.* |
| - Tác dụng:  + Nhấn mạnh nhân vật trung tâm là cậu bé làm xiếc.  + Giúp bạn đọc hình dung rõ hơn, đầy đủ hơn về diện mạo đa dạng của cậu bé làm xiếc khi đứng trên lưng ngựa sau mỗi lần thay quần áo trong buổi biểu diễn.  + Thể hiện cái nhìn yêu mến, sự chăm chú và thích thú của nhânvật tôi khi xem cậu bé biểu diễn.  + Lời văn thêm sinh động, giàu sức gợi hình, biểu cảm. |
| **5** | - Người bố có những cách khác để giúp đỡ gánh xiếc:cho tiền, kêu gọi mọi người ủng hộ. |
| - Người bố: biết trân trọng, cảm phục… đối với gánh xiếc; biết cách để giúp đỡ người khác (giúp họ kiếm tiền một cách chính đáng, tự hào…). |
|  | **PHẦN VIẾT** |
| **Câu 1** | **Từ nội dung văn bản phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của sự tế nhị khi giúp đỡ người khác.** |
| ***a. Kĩ năng***  - Viết đúng hình thức một đoạn văn nghị luận xã hội, trình bày khoa học, diễn đạt lưu loát, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. |
| ***b. Về nội dung cần đảm bảo các ý cơ bản sau:*** |
| - Giải thích: Tế nhị là sự khéo léo sử dụng những cử chỉ ngôn ngữ trong giao tiếp ứng xử, thể hiện là con người có hiểu biết, có văn hóa. |
| - Ý nghĩa của sự tế nhị khi giúp đỡ người khác:  + Sự tế nhị thể hiện sự tôn trọng; giúp cho người nhận được sự giúp đỡ không bị tổn thương, tự ái.  + Sự tế nhị khi giúp đỡ người khác sẽ gắn kết con người lại với nhau, tạo cảm giác gần gũi, thân mật, giúp cho mọi người trở nên thoải mái, cởi mở hơn trong lời nói và hành động.  + Sự tế nhị khi giúp đỡ người khác làm cho hành động cho đi có ý nghĩa hơn, lan tỏa những thông điệp có ý nghĩa đến cộng đồng, làm cho xã hội ngày càng văn minh, tiến bộ…  *(HS lấy dẫn chứng, phân tích)* |
| - Phê phán, mở rộng:  + Phê phán những người thiếu tế nhị khi giúp đỡ người khác.  + Phê phán những người thờ ơ, vô cảm trước khó khăn, bất hạnh của người khác, những người giúp đỡ người khác để tư lợi… |
| - Bài học nhận thức và hành động:  + Luôn cẩn trọng trong từng lời nói, hành động khi làm công việc thiện nguyện.  + Luôn ghi nhớ: Của cho không bằng cách cho; tránh làm “tổn thương” những người có hoàn cảnh khó khăn... |
| **Câu 2** | **Viết một bài văn phân tích nhân vật cậu bé làm xiếc trong văn bản trên.** |
| ***a. Về hình thức***  - Viết đúng hình thức một bài văn nghị luận văn học (phân tích nhân vật), trình bày khoa học, diễn đạt lưu loát, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. |
| ***b. Về nội dung cần đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau:*** |
| *\**Giới thiệunhân vật cậu bé làm xiếc trong câu chuyện trích từ*Những tấm lòng cao cả* của tác giảEdmodo De Amicis |
| *\** Phân tích nhân vật cậu bé làm xiếc.  HS chỉ ra và phân tích được đặc điểm của nhân vật cậu bé làm xiếc dựa trên các chi tiết, sự việc trong tác phẩm (hoàn cảnh, ngoại hình, hành động, lời nói, suy nghĩ…)  ***Một số gợi ý****:* |
| - Hoàn cảnh: khó khăn, tội nghiệp (8 tuổi, làm xiếc, cuộc sống tạm bợ, nay đây mai đó…) |
| - Ngoại hình: đẹp (*mặt tròn trặn, da nâu nâu, tóc đen xoăn tít tỏa ra quanh chiếc mũ nhọn như những đợt sóng…*) |
| -Có tài nghệ, hết mình vì công việc… (những chi tiết khi biểu diễn)  - Có lòng biết ơn, có lòng tự trọng, khéo léo, tế nhị… (những chi tiết ở cuối truyện) |
| - Nhận xét được nghệ thuật xây dựng nhân vật của nhà văn:  + Nghệ thuật kể chuyện theo ngôi thứ nhất  + Nghệ thuật xây dựng tình huống truyện: buổi biểu diễn ở rạp xiếc  +Nghệ thuật khắc họa nhân vật qua các chi tiết miêu tả: ngoại hình, lời nói, hành động, suy nghĩ…  + Sáng tạo được chi tiết tiêu biểu: chiếc kẹo, chiếc hôn…… |
| *\* Đánh giá nhân vật:* Khẳng định lại ý kiến của người viết về nhân vật.Nêu cảm nghĩ về ý nghĩa của nhân vật. |

**ĐỀ SỐ 45**

**CON CHÓ XẪU XÍ- KIM LÂN**

(Lược dẫn: Vợ của nhân vật xưng “tôi” mua một con chó, nhưng nó rất xấu xí nên chẳng ai dám đến gần. Mấy người quen của nhân vật “tôi” định bụng sẽ giết thịt nó để làm một chầu nhậu, nhưng rồi giặc đến, mọi người đều phải bỏ làng chạy giặc. Vì vướng víu nên gia đình, nhân vật “tôi” đành phải bỏ con chó lại nhà cụ bếp Móm và nhờ cụ nuôi hộ. Trước khi ra đi, vợ của nhân vật “tôi” đã xích con chó vào gốc cây để nó khỏi chạy theo).

*“Ắng!… Ắng! Ắng!…” Tiếng con chó lồng lộn, cuống quít đằng sau bước chân tôi. Nó như gọi tôi, nó như kêu cứu, như than khóc, oán trách…*

*Ra khỏi ngõ tôi thoảng nghe tiếng chị vợ cảnói với chồng:*

*– Vợ chồng nhà ấy họ đi đấy à? Này, họ bỏ lại con chó cậu ạ.*

*Và tiếng anh chồng dấm dẳn:*

*– Đến người cũng chả chắc giữ được nữa là con chó!…*

*Tôi xóc lại cái quai ba lô, bước theo hút cái bóng nhà tôi đang đi xăm xắm xuống đồi.*

*[…]*

*Tiếng con chó từ trong nhà cụ bếp Móm đưa ra vẫn nghe rõ mồn một “Ắng!… Ắng! Ắng!…”. Tiếng con chó da diết, nhọn hoắt xói vào ruột gan tôi. “Thôi để chuyến này về tao nuôi. Tao sẽ nuôi mày, tao không bỏ mày đâu…”.*

*Tôi nhủ thầm với tôi một lần nữa như vậy.*

(Lược một đoạn: sau khi giặc rút, gia đình nhân vật “tôi” về lại làng, nhưng nhân vật “tôi” đã quên bẵng con chó).

*Một hôm tôi chợt thấy cặp kính trắng lấp loáng của Đặng “cồn” từ đầu ngõ đi vào, bấy giờ tôi mới giật mình, sực nhớ đến con chó. Tôi quay lại hỏi nhà tôi:*

*– À, mình này! Con chó nhà ta đâu nhỉ? Mình chưa vào trong cụ bếp dắt nó về à?*

*Nhà tôi đứng ngẩn ra một lúc. Có lẽ nhà tôi cũng không ngờ rằng tôi đã về bằng ấy ngày giời rồi vẫn không nói chuyện con chó ấy với tôi.*

*– Nó chết rồi!… – Nhà tôi nói khe khẽ.*

*– Chết rồi? Làm sao mà chết được?…*

*Tôi trố mắt lên hỏi lại. Nhà tôi cúi mặt xuống, thở dài:*

*– Nó chết thương lắm cơ mình ạ. Không phải nó chết trong cụ bếp Móm đâu. Nó về nhà ta nó chết đấy.*

*Nhà tôi ngừng lại, cắn môi chớp chớp hai mắt nhìn ra ngoài sân. Lát sau, nhà tôi đứng dậy mời Đặng vào trong nhà, rót nước mời anh rồi mới tiếp tục câu chuyện.*

*Chao ôi! Con chó xấu xí ấy của tôi! Con chó từ lúc mua, đến lúc chết không được một lần vuốt ve! Nó đã chết một cách thảm thương và trung hậu quá. Từ hôm vợ chồng tôi gửi lại nó cho ông cụ bếp Móm, con chó không chịu ăn uống gì. Nó chỉ kêu. Nó kêu suốt ngày, suốt đêm. Một đêm, ông cụ bếp không thấy con chó kêu nữa, thì ra nó đã xổng xích đi đâu mất rồi.*

*Hôm nghe tin giặc rút, ở trong khe đồn Khau Vắt dọn về, nhà tôi tạt vào nhà cụ bếp Móm định đem con chó về nhân thể, nhưng vào đến nơi thì nó không còn đấy nữa. Lúc ấy nhà tôi cũng yên trí là con chó mất rồi. Chắc chắn nó sẽ lạc vào một trại ấp nào đấy và người ta làm thịt nó.*

*Nhưng khi nhà tôi về đến nhà, bà con xóm giềng vừa chạy sang láo nháo thăm hỏi thì, ở ngoài vườn sau, có mấy tiếng chó hú lên thảm thương và ghê rợn.*

*Từ sau bụi dứa rậm rạp, con chó khốn khổ ấy lảo đảo đi ra. Người nó run lên bần bật. Nó gầy quá, chỉ còn một dúm xương da xộc xệch, rụng hết lông. Nó đói quá, đi không vững nữa. Nó đi ngã dụi bên này, dụi bên kia. Rồi nó không còn đủ sức mà đi nữa. Nó nằm bệt trên đất, rúm người lại, lết lết về phía nhà tôi. Lúc ấy cả người nó chỉ còn có cái đuôi là còn ngó ngoáy được để mừng chủ và cái lưỡi liếm liếm vào tay chủ. Khốn nạn con chó! Được gặp chủ nó mừng quá. Từ trong hai con mắt đờ đẫn của nó mấy giọt nước chảy ra. Lát sau thì nó không liếm được nữa, cái đuôi ngoáy yếu dần, yếu dần rồi im hẳn. Nó chết.*

*Tôi tối sầm mặt lại, vừa thương xót con chó, vừa thấy xấu hổ. Quả thật tôi chỉ là một thằng tồi. Một thằng ích kỷ. Tôi chỉ nghĩ đến mình và vợ con mình. Đến như con chó mình nuôi, mình đối xử với nó có được như cái tình nghĩa của nó đối xử với mình đâu?*

*[…]*

(Trích *Con chó xấu xí,*[Kim Lân](https://dangcongsan.vn/tu-tuong-van-hoa/nha-van-kim-lan-cay-but-doc-dao-cua-lang-que-viet-nam-568012.html), in trong *Tuyển tập Kim Lân,*Nxb Văn học)

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Câu 1.**Truyện ngắn trên sử dụng người kể chuyện ở ngôi thứ mấy?

**Câu 2.**Phát biểu nào sau đây nói đúng về đặc điểm của lời kể trong truyện?

**Câu 3.**Hình tượng “con chó xấu xí” là biểu tượng cho:

**Câu 4.**Bạn rút ra được bài học gì cho bản thân sau khi đọc truyện ngắn trên?

**Câu 5.**Bạn có nhận xét gì về người vợ của nhân vật “tôi” trong câu chuyện

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ của em về vai trò của ước mơ trong cuộc sống.

**Câu 2:**

Em hãy viết một bài văn nghị luận phân tích, đánh giá chủ đề và những nét đặc sắc về nghệ thuật của truyện ngắn đã cho ở phần Đọc hiểu.

**ĐÁP ÁN**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Câu 1.** Ngôi thứ nhất

**Câu 2.** Bao gồm cả lời người kể chuyện và lời nhân vật

**Câu 3.**Những con người bị hắt hủi nhưng sống nghĩa tình

**Câu 4.**Học sinh được tự do rút ra bài học, miễn là tích cực và liên quan đến nội dung câu chuyện. Tham khảo:

– Cần sống có lòng yêu thương

– Cần sống tình nghĩa, trước sau như một

– Không nên phân biệt đối xử

**Câu 5.**Nhận xét về người vợ của nhân vật “tôi”: là một người phụ nữ có tấm lòng nhân hậu, giàu tình cảm. Điều đó được thể hiện qua lời nói và cảm xúc của bà trước cái chết của con chó xấu xí.

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**Gợi ý:**

**\*Mở đoạn: Giới thiệu vấn đề (vai trò củ ước mơ)**

**\*Thân đoạn:**

**-** Ước mơ có thể vĩ đại hay nhỏ bé nhưng phàm đã là con người thì ai cũng có ước mơ. Chính ước mơ làm cho cuộc sống của mỗi người thêm tươi đẹp, thêm ý nghĩa.

- Ước mơ là động lực giúp con người phát triển và hoàn thiện mình hơn, giúp con người vượt qua khó khăn, thử thách để từ đó tìm được thành công trong cuộc sống. Thật không quá khi nói rằng ước mơ chính là chiếc chìa khóa để mở cánh cửa của sự thành công, là con đường biến ước mơ thành hiện thực

- Ước mơ chính là ngọn đuốc soi sáng trong tim mỗi chúng ta nó hướng chúng ta tới những điều tốt đẹp.

- Không có ước mơ bạn sẽ không xác định được mục tiêu sống của mình là gì. Chính vì không xác định được phương hướng sẽ dẫn tới bạn sẽ sống hoài sống phí, và trở thành người tụt hậu bị bạn bè, xã hội bỏ lại phía sau.

**- Dẫn chứng:** Nếu không phải là mong muốn, ước vọng về một nền hòa bình độc lập cho dân tộc, thì người thanh niên Nguyễn Tất Thành trong một ngày tháng 6 năm ấy làm sao có thể can đảm, dũng cảm rời bến cảng Nhà Rồng để chính thức bắt đầu cuộc hành trình đi tìm đường cứu nước để rồi cuối cùng sau bao khó khăn vất vả, Bác đã tìm ra con đường đi cho dân tộc VN

**\*Kết đoạn:**

**- Khẳng định lại về vai trò của ước mơ**

**- Rút ra bài học và liên hệ bản thân:**

- Mỗi người chúng ta hãy nuôi dưỡng cho mình một ước mơ, hi vọng.

- Phải không ngừng học tập, rèn ý chí, trau dồi kĩ năng sống để biết ước mơ và biến ước mơ thành hiện thực

**Câu 2:**

**Gợi ý**

**MỞ BÀI**

– Giới thiệu truyện kể: “Con chó xấu xí” là một trong những truyện ngắn đặc sắc của nhà văn Kim Lân.

– Nêu nội dung khái quát cần phân tích, đánh giá: Trong bài viết này, chúng ta sẽ cùng đi vào phân tích, đánh giá chủ đề và những nét đặc sắc về nghệ thuật của truyện ngắn nói trên.

**THÂN BÀI**

**1.Tóm tắt truyện:**

Gia đình nhân vật “tôi” mua một con chó xấu xí, đối xử với nó một cách hờ hững và khi chạy giặc đã bỏ lại nó. Nhưng con chó vẫn trung thành với chủ, tìm về nhà gặp chủ rồi mới chết. Hành động đó đã khiến nhân vật “tôi” vừa thương xót con chó vừa hối hận vì cách hành xử của mình.

**2. Xác định và phân tích, đánh giá chủ đề:**

**a. Xác định chủ đề:**

Thông qua câu chuyện về một con chó xấu xí, tác giả ngầm phê phán thói vô cảm của người đời đối với những số phận bất hạnh; đồng thời nhắc nhở con người cần sống tình nghĩa, trước sau như một.

**b. Phân tích, đánh giá chủ đề:**

– Hình ảnh con chó xấu xí là biểu tượng cho những con người có số phận bất hạnh, kém may mắn trong cuộc sống. Suốt cả cuộc đời, họ phải sống trong sự ghẻ lạnh, hờ hững của người đời, như con chó xấu xí, từ khi mua về cho đến khi chết, “không được một lần vuốt ve”.

– Tuy vậy, ở những con người đó lại ẩn chứa một tâm hồn cao đẹp, trung hậu: đó là biết sống tình nghĩa, dù cả đối với những người đã đối xử tệ bạc với mình. Con chó xấu xí đã *như kêu cứu, như than khóc, oán trách*khi gia đình nhân vật tôi bỏ nó ở lại; nó đã bỏ ăn khi xa chủ; rồi phá xích để trở về nhà chủ; đặc biệt cảm động là cái sự kiện khi gặp lại chủ, dù chỉ còn chút hơi tàn, nó vẫn bày tỏ sự mừng vui, để rồi sau đó chết vì kiệt sức.

– Truyện cũng gián tiếp thể hiện tiếng nói phê phán cái lối sống ích kỉ, vô tình vô nghĩa của con người. Nhân vật “tôi” đã bỏ nó ở lại vì vướng víu; khi trở về thì quên bẵng không nhớ gì đến nó, dù trước đó đã thầm hứa với mình là sẽ nuôi nó khi được trở lại nhà.

– Truyện cũng cho thấy, khi con người sống vô tình vô nghĩa, người ta sẽ chuốc lấy những sự cắn rứt, dằn vặt của lương tâm.

**3. Phân tích, đánh giá những nét đặc sắc về nghệ thuật:**

**a. Nghệ thuật xây dựng nhân vật:**

**a.1. Nhân vật “tôi”:**

– Nhân vật “tôi” được miêu tả trước hết là một con người vô tình. Sự vô tình của nhân vật này thể hiện ở thái độ đối xử với con chó xấu xí: khi người vợ mua về, nhân vật tôi xa lánh, hờ hững; khi những người quen ngỏ ý giết thịt con chó, nhân vật tôi đã đồng ý; khi bỏ đi, dù đã tự hứa với lòng mình là lúc trở về sẽ chăm sóc con chó, nhưng rồi lại quên mất lời hứa của mình.

– Tuy nhiên, từ trong sâu thẳm, nhân vật tôi vẫn còn là một con người có lương tâm. Anh đã day dứt khi phải bỏ con chó ở lại; và đặc biệt nhất, anh đã vô cùng hối hận và xấu hổ khi nghe người vợ kể về cái chết của con chó. Anh đã tự biết nhìn nhận lại cách sống của chính mình: *Quả thật tôi chỉ là một thằng tồi. Một thằng ích kỷ. Tôi chỉ nghĩ đến mình và vợ con mình. Đến như con chó mình nuôi, mình đối xử với nó có được như cái tình nghĩa của nó đối xử với mình đâu?*

**a.2. Nhân vật người vợ:**

Người vợ của nhân vật tôi là một người phụ nữ chất phác và có tấm lòng nhân hậu. Tấm lòng nhân hậu ấy được thể hiện rõ nhất qua lời nói, qua thái độ xúc động của chị khi kể về cái chết của con chó: *Nó chết thương lắm cơ mình ạ;*chị *cắn môi chớp chớp hai mắt nhìn ra sân*, đó là sự kìm nén nỗi thương cảm của mình đối với con chó.

**a.3. Nhân vật “con chó xấu xí”:**-> đây là một “nhân vật” đặc biệt, mang tính biểu tượng.

– Con chó xấu xí là biểu tượng cho những con người có số phận kém may mắn, luôn bị người đời hờ hững, xa lánh, hắt hủi, đối xử tàn nhẫn.

– Con chó xấu xí cũng là biểu tượng cho lối sống tình nghĩa cao đẹp ở đời: dù bị hắt hủi, nhưng nó vẫn luôn trung thành, tình nghĩa trước sau như một.

**b. Nghệ thuật tự sự:**

– Xây dựng cốt truyện: cốt truyện được xây dựng dựa trên sự kiện chính là cuộc đời và cái chết của con chó xấu xí, một cốt truyện tương đối đơn giản nhưng lại có chiều sâu, đa nghĩa và có sức ám ảnh lớn, gây xúc động mạnh cho người đọc.

– Nghệ thuật xây dựng tình huống: Một trong những nét đặc sắc của nghệ thuật tự sự trong truyện ngắn này chính là nghệ thuật xây dựng tình huống độc đáo. Thông qua tình huống đó, tư tưởng của truyện được thể hiện một cách sâu sắc.

Tình huống chủ đạo của truyện chính là việc con chó xấu xí, dù bị bỏ lại nhưng vẫn lết về nhà chủ, cố gắng vẫy đuôi tỏ sự vui mừng khi gặp lại chủ rồi mới chết. Tình huống đó đã làm toát lên tất cả tư tưởng chủ đạo của câu chuyện: sự vô tình của con người, sự trung thành tình nghĩa của con chó, từ đó con người soi lại chính mình, để nhận ra sự ích kỉ, sự vô tinh của chính mình.

**c. Lời kể:**

– Lời kể từ điểm nhìn ngôi thứ nhất, tức là người trực tiếp tham gia vào câu chuyện, khiến câu chuyện có độ chân thực, tin cậy, đồng thời giúp cho nhân vật bộc lộ được cảm xúc, tâm trạng của mình một cách trực tiếp, gây ấn tượng mạnh cho người đọc.

– Lời kể còn có sự kết hợp giữa lời người kể chuyện và lời nhân vật, sự kết hợp giữa các phương thức tự sự, biểu cảm và nghị luận, khiến cho câu chuyện trở nên sinh động, hấp dẫn, giúp khắc họa rõ nét tính cách nhân vật, qua đó gửi gắm nhiều thông điệp sâu sắc.

**KẾT BÀI**

– Khẳng định khái quát những nét đặc sắc về chủ đề và nghệ thuật của truyện: Câu chuyện đã cho ở phần Đọc hiểu là câu chuyện không chỉ đặc sắc về mặt nghệ thuật mà còn sâu sắc về mặt chủ đề, chứa đựng nhiều bài học cuộc sống vô cùng giá trị.

– Nêu ý nghĩa của truyện kể đối với bản thân và người đọc: Câu chuyện đã giúp ta hiểu được rằng: trong cuộc sống, cần phải có lòng trắc ẩn, tình yêu thương, nhất là đối với những số phận bất hạnh; và dù trong bất cứ hoàn cảnh nào, hãy sống trọn tình, trọn nghĩa.

**ĐỀ SỐ 46**

**ĐẤT QUÊN (Nguyễn Huy Thiệp)**

*Lò Văn Pành là ông già nổi tiếng ở bản Hua Tát. Hơn tám mươi tuổi, hàm răng của ông vẫn còn đều tăm tắp như răng chàng trai mười bảy tuổi. Cối đá giã gạo, ông dùng một tay cử lên như bỡn. ông làm bằng ba người khác. Uống rượu cũng vậy, sức ông có thể chấp nổi muôn người. Tráng đinh trong bản Hua Tát nhìn ông kiêng nể. Ông Pành có ba vợ, tám đứa con và khoảng ba chục đứa cháu. Họ sống hòa thuận và khá sung túc. Gia đình cũng giống như những lò than, các cục than có sức tỏa ấm cho nhau nhưng rồi sau đó lại thiêu đốt nhau. Gia đình nào mà chẳng thế?*

*Sẽ không có chuyện gì xảy ra nếu như ông Pành chỉ sống quanh quẩn ở trong thung lũng Hua Tát. Nhưng đùng một cái, ông bỗng nảy sinh ý định đi về Mường Lưm mua trâu. Thực ra nếu chỉ mua trâu chẳng phải vất vả nhiều đến thế, chỉ cần sang bản Chi, bản Mạt, ông Pành có thể mua được những con trâu cày hạng nhất. Nhưng Mường Lưm là nơi thời trẻ ông Pành ở đó. Ký ức xa xưa sống dậy trong ông.*

*Mường Lưm là vùng đất xa xôi hẻo lánh tận cuối Châu Yên. Tiếng Thái Mường Lưm nghĩa là đất quên. ở đây có những khu rừng nguyên sinh từ thời thượng cổ, cây cối bạt ngàn, chim thú nhiều vô kể.*

*Hôm ấy, ông Pành cưỡi ngựa đến gần Mường Lưm thì trời đã tối. Một cơn mưa đá dữ dội ập đến. Ông Pành nhìn quanh xem có chỗ nào trú được nhưng chỉ mênh mông rặt đồi cỏ gianh lá sắc như dao. Đá ở trên cao ào ào trút xuống. Con ngựa sợ hãi không chịu đi nữa, miệng nó hý vang, móng cào xuống đất.*

*Ông Pành nhảy vội xuống ngựa, miệng chửi rủa, ông chưa bao giờ thấy trận mưa nào dữ dội đến thế. Gió to quá, những giọt mưa đá quất vào người ông đau điếng. Đêm dần ập xuống, sấm sét rền vang làm đất rung chuyển, con ngựa dứt đứt dây cương chạy vụt xuống đồi. ông Pành định đuổi theo thì bỗng nhiên thấy có bóng đen nhỏ chạy về phía minh. Ông định thần lại. Đấy là cô gái đi làm nương về, gặp mưa bất thần, nàng sợ hãi vừa chạy vừa ngã, luôn miệng kêu trời. Gặp ông Pành, nàng kiệt sức ngã quỵ vào tay ông.*

*Mưa như trút, những cục đá văng như đạn ghém. Ông Pành đứng lom khom che chở cho cô gái, cô gái úp mặt vào hai bàn tay, toàn thân run rẩy. Cô tựa vào bộ ngực trần vạm vỡ của ông tin cậy. ông Pành an ủi:*

*– Đừng sợ…đừng sợ…Cơn giận của Then sẽ qua đi thôi…*

*Họ đứng như thế giữa đồi cỏ gianh, xung quanh mưa đá sấm rền. Ông Pành ngợp trong diệu huyền. Cả cuộc đời từng trải của ông, ông chưa bao giờ có cảm giác ấy. Ông biết đây chính là điều ông vẫn hằng khao khát mong tìm. Hơn cả tình yêu, hơn cả những người phụ nữ mà ông đã gặp, cảm giác này như là hạnh phúc.*

*Khi trời mưa tạnh thì trên cao bắt đầu le lói một thứ ánh hồng mờ ảo. Cô gái ngượng ngập rút tay ra khỏi bàn tay ông Pành. Ông chưa bao giờ thấy ai lại đẹp như vậy. Nàng vùng chạy. Ông luống cuống đuổi theo, vấp ngã nhưng rồi cuối cùng ông nắm được tay nàng.*

*– Em tên là gì? – Ông hỏi. – Ngày mai ta đến cầu hôn… Em có bằng lòng ta không? Cô gái bối rối, mãi sau nàng mới ấp úng:*

*– Em là Muôn… Ở bản Mường Lưm…*

*Nàng đẩy ông ra rồi chạy xuống đồi, đôi bắp chân trắng nõn nà. ông Pành ngồi thụp xuống đất, mồ hôi vã ra, bủn rủn. Một niềm sung sướng tràn ngập lòng ông. Ông nằm vật ra giữa đám cỏ gianh ướt sũng, mặc cho những con kiến đen to tướng bò lung tung trên tấm ngực trần. Ông thiếp đi cho đến lúc con ngựa tinh khôn tìm thấy ông, lấy cái miệng nóng hổi nhay nhay vào cái tai to, có những chùm lông đen loăn xoăn của ông để lôi dậy.*

*Trưa hôm sau, ông Pành dắt ngựa vào bản tìm đến nhà Muôn. ông quỳ xuống, chồng cả đống bạc hoa xòe dự định mua trâu cho ông bố Muôn. Biết lời cầu xin của khách, bố Muôn cười vang, ông gọi vợ con và dân bản đến. Mọi người cười cợt bàn tán. Ông Pành vẫn cứ trơ trơ giữa lời nhạo báng sắc tựa dao chích. Muôn nấp sau khe cửa nhìn ra. Nàng thấy hay hay và thấy câu chuyện còn có vẻ buồn cười nữa. Quả thật, nàng đã quên khuấy đi cơn mưa đá đêm qua, những giọt nước mắt và cuộc gặp gỡ trên đồi.*

*Một mực khăng khăng, ông Pành nhắc đi nhắc lại những lời cầu hôn. Thực quá đáng, mọi người không thể còn cười được nữa. Cuối cùng, bố Muôn đành phải đặt ra điều kiện:*

*– Thôi được, ông muốn làm rể tôi thì ông ở đây làm sao hạ được cây gỗ lim to nhất ở đỉnh Phu Luơng mang về. Cây gỗ ấy sau này sẽ là căn nhà của ông và con Muôn đấy…*

*Mọi người lại cười phá lên. Không ai ở đây không biết cây gỗ lim ấy, vòng gốc của cây gỗ lim tám người đứng ôm không xuể. Nó mọc trên đỉnh núi đá vôi cao đến nỗi đứng ở trên ấy nhìn xuống thì bản Mường Lưm chỉ bé như mái nhà sàn.*

*– Được! Xin ông hãy giữ lấy lời! – ông Pành trả lời như dao chém đá.*

*Người ta đồn rằng hôm sau ông Pành leo lên đỉnh núi, bập được nhát rìu đầu tiên vào gốc cây lim thì ông kiệt sức. Ông chết vì bị vỡ tim.*

*Đám tang ông Pành, Muôn không đi đưa. Hôm ấy nàng bận đi chợ Yên Châu xem đám chọi gà. Chiều về nàng cũng gặp mưa, nhưng mà lần này trời không mưa đá.*

(*Đất quên*, Nguyễn Huy Thiệp, *Truyện ngắn Nguyễn Huy Thiệp*, NXB Văn hoá Sài Gòn, 2007, tr.22-25)

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Câu 1.** Phương thức biểu đạt của văn bản là gì?

**Câu 2.** Nhân vật chính trong chuyện là ai?

**Câu 3**. Vì sao ông Pành lại nảy sinh ý định về Mường Lưm mua trâu?

**Câu 4.** Cảm giác nào khiến ông Pành nhận ra đây chính là điều ông vẫn hằng khao khát mong tìm?

**Câu 5.** Thông điệp có ý nghĩa nhất với anh/chi qua văn bản?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của lời cảm ơn trong cuộc sống.

**Câu 2:**

Viết bài văn nghị luận phân tích và đánh giá tác phẩm *“Đất quên”* của Nguyễn Huy Thiệp

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** |
|  | **1** | Tự sự, miêu tả, biểu cảm |
| **2** | Ông Pành |
| **3** | Vì ở đây có những kí ức tươi đẹp của ông |
| **4** | Cảm giác khiến ông Pành nhận ra đây chính là điều ông vẫn hằng khao khát mong tìm: Đó là cái cảm giác được gặp Muôn, ông Pành có một cảm giác cả tình yêu, hơn cả những người phụ nữ mà ông đã gặp, cảm giác ấy chính là hạnh phúc. |
| **5** | Thông điệp của văn bản:  Gợi ý  - Hãy luôn theo đuổi niềm hạnh phúc? Hay biết an phận đây?  - Ước mơ, khát vọng chính đáng sẽ nâng đỡ con người  - Luôn phấn đấu để có hạnh phúc…. |
|
| **II** |  | **VIẾT** |
| **Câu 1** | **Gợi ý**:  **\*Mở đoạn**: Giới thiệu vấn đề (ý nghĩa của lời cảm ơn)  **\*Thân đoạn**: Nêu rõ những giá trị, ý nghĩa của lời cảm ơn trong cuộc sống  + Lời cảm ơn có lẽ là một trong những lời nói chân thành nhất xuất phát từ trái tim từ tấm lòng của chính mình. Cảm ơn là một thái độ trân trọng biết ơn những gì mà người khác đã làm cho ta đem lại cho ta những điều tốt đẹp. **Cảm ơn chính là một cách thể hiện tình cảm, lối ứng xử lịch sự, lễ phép, biết tôn trọng đến những người xung quanh mình.**  + Văn hóa cảm ơn chính là nét đẹp vốn có của một con người. **Lời cảm ơn dù chỉ là bé nhỏ nhưng lại có thể đánh giá được nhân phẩm của một con người.** Thế giới sẽ đẹp hơn rất nhiều nếu ta biết cảm ơn ta biết trân trọng những thành quả mà người khác đã làm cho ta.  **+ Lời cảm ơn đem đến niềm vui cho mọi người**. Đó là niềm vui khi được bày tỏ tình cảm và lòng biết ơn đối với những người đã giúp đỡ mình, là niềm vui của người nhận khi những việc tốt mình làm được mọi người ghi nhận  + **Cảm ơn chính là một cách hành xử biết điều, lễ phép, lịch sự.** Nét đẹp này không phô trương ra bên ngoài nhưng lại khiến người xung quanh yêu quý mình.  + **Giá như ai cũng biết nói lời cảm ơn thì thế giới sẽ thật tuyệt vời,** xã hội sẽ tiến bộ hơn văn minh hơn,giữa người với người sẽ tràn ngập yêu thương.  **-Dẫn chứng:** Hẳn các bạn đã từng nghe đến việc một vị tổng giám đốc tập đoàn xăng dầu của Nhật tại VN đã đứng dưới mưa cúi đầu và nói lời cảm ơn những khách hàng đã tới và mua xăng tại cây xăng của họ. Hành động ấy nhiều người cho rằng đó là một chiêu thức quảng cáo nhưng dù là vì lí do gì đi chăng nữa thì rõ rang là thái độ và lời nói cảm ơn của họ cũng đã tạo được những thiện cảm ban đầu khi họ bắt đầu mở rộng thị trường tại Việt Nam. Hành động ấy đáng để chúng ta trân trọng.  **\*Kết đoạn**  **- Khẳng định lại ý nghĩa của lời cảm ơn**  **- Bài học:** Hãy nói cảm ơn với tất cả và đặc biệt là cảm ơn những thất bại vì chính những thất bại ấy đã cho ta thêm kinh nghiệm để có những thành công sau này. |
| **Câu 2** | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận văn học* |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận*.  **Viết bài văn nghị luận phân tích và đánh giá nội dung đoạn trích ở phần đọc hiểu (trích *Khắc dấu mạn thuyền*, Bảo Ninh).** |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  HV có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề cần bàn luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục.  Sau đây là một hướng gợi ý:  – Đảm bảo hình thức, cấu trúc của bài văn nghị luận.  – Xác định đúng vấn đề: Phân tích và đánh giá nội dung và nghệ thuật của đoạn trích.  **1. Mở bài**  Giới thiệu tác giả, tác phẩm, nhân vật và vấn đề phân tích  Trong cuộc đời, mỗi chúng ta đều sẽ gặp rất nhiều người, có người dừng chân lại và cũng có người lướt qua chỉ trong một khoảnh khắc. Và mỗi cuộc gặp gỡ như vậy đều là do thượng đế sắp xếp, ngài buộc ta phải gặp họ, ngài làm ta tò mò, băn khoăn và suy nghĩ xem vì sao ta lại gặp họ. Có người mang đến niềm vui thì sẽ có người mang đến nỗi buồn, sự dâng trào cảm xúc sinh ra hoocmon kích thích trí não khiến ta nghĩ về họ nhiều hơn. Nhưng cuộc đời sẽ không có nhiều lần ta cảm nhận được cảm xúc thăng hoa nhất - sự hạnh phúc. Tuy nhiên, không phải hạnh phúc nào cũng kéo dài. Truyện ngắn thứ sáu “Đất quên” trong mười truyện *“Những ngọn gió Hua Tát”* của tác giả Nguyễn Huy Thiệp đã khiến bạn đọc phải đặt ra câu hỏi rằng: **Liệu có phải hạnh phúc chỉ là một khoảnh khắc hay nó là cả một quá trình xuyên suốt trong cuộc đời?**  **2. Thân bài**  Lần lượt trình bày các luận điểm. Sử dụng lí lẽ và dẫn chứng để làm rõ luận điểm:  **a. Tóm tắt nội dung chính của truyện**  Câu chuyện kể về ông Lò Văn Pành, ông đã hơn tám mươi tuổi, ông sống ở bản Hua Tát cùng ba bà vợ, tám đứa con và khoảng ba chục đứa cháu. Ông Pành sống quanh quẩn trong thung lũng bản Hua Tát. Nhưng cuộc sống của ông đã thay đổi khi ông quyết định về Mường Lưm mua trâu – vùng đất nơi còn trẻ ông có rất nhiều kí ức tươi đẹp. Vào chiều tối mưa đá định mệnh của cuộc đời, ông đã gặp được nàng Muôn. Ông có cảm giác hạnh phúc, một cảm giác ông chưa từng được trải qua. Sau đó ông đã tới nhà nàng Muôn để cầu hôn, nhưng những gì ông nhận lại là thái độ cười cợt nhạo báng, họ bàn tán về ông và bố Muôn đã đưa ra một thử thách khó như lên núi đao, xuống biển lửa - hạ cây gỗ lim to nhất ở đỉnh Phu Lương mang về. Chính ông cũng biết đây là thử thách khó khăn nhưng ông vì nàng Muôn. Ông leo lên đỉnh núi vung một nhát rìu vào gốc cây rồi kiệt sức vỡ tim chết.  **b. Phân tích, đánh giá nội dung tác phẩm**  - Cốt truyện được xây dựng đơn giản với hai nhân vật ông Pành và nàng Muôn. Trong đó ông Pành là người được nhắc đến và dõi theo nhiều nhất, từ khi ông sống ở bản Hua Tát đến Mường Lưm rồi đến lúc ông chết đi. Không gian trong truyện được nhắc đến ở bản Hua Tát, ở Mường Lưm xa xôi tận cuối Châu Yên, ở giữa đổi cỏ gianh nơi ông Pành và nàng Muôn gặp nhau. Bản Hua Tát là nơi ông Pành sống nhưng lại không được người cầm bút khắc hoạ, miêu tả nhiều, tác giả đưa ta đến với không gian tại Mường Lưm khiến ta băn khoăn rằng liệu có phải chỉ có thời trẻ, thời niên thiếu mới là khoảng thời gian khiến ta hạnh phúc? Hay cũng chỉ có nơi có kỉ niệm mới khiến cảm xúc ta được dâng trào? Ông Pành vì có thời trai trẻ gắn liền với Mường Lưm nên dĩ nhiên sẽ vô cùng quen thuộc và biết ở trên đỉnh núi có cây gỗ lim. Nhưng ông lại không hề chùn bước trước khó khăn. Phải chăng vì bản năng của con người là chinh phục thử thách hay vì khát vọng hạnh phúc mà ông mới tìm được sau 80 năm cuộc đời? Dù có nhiều không gian nhưng Nguyễn Huy Thiệp chỉ nhắc đến khoảng thời gian duy nhất là trận mưa đá, ngày ông Pành cảm nhận được niềm hạnh phúc. Lát cắt thời gian trong chiều mưa ấy dù ngắn ngủi, mong như tờ giấy nhưng đã khiến ông Pành được trải qua cảm giác chưa từng có. Chính lát cắt thời gian này, **ông vua không ngai của “làng truyện ngắn”** đã khiến độc giả thật sự phải suy tư, phải ngẫm nghĩ về thông điệp ông muốn nói đến thông qua các chi tiết và đặt ra câu hỏi rằng hạnh phúc có thật sự chỉ là một khoảnh khắc?  - Tình huống truyện đầy hấp dẫn, bất ngờ và cũng vô cùng éo le. Tác giả đã đưa ta từ bản Hua Tát đến Mường Lưm, từ nơi yên bề gia thất đến tuổi trẻ mang trên mình đầy hoài bão và ước mơ. Khi ta bị cuốn vào đêm mưa đá đầy cảm xúc của ông Pành, để rồi nhiều người cũng đã nghĩ rằng câu chuyện sẽ có một cái kết đẹp, rằng niềm hạnh phúc của ông Pành sẽ đến với ông một cách khó tin ở độ tuổi ấy, rằng nàng Muôn sẽ giống như một món quà mà thượng đế ban cho ông. Nhưng tôi đã ngỡ ngàng trước thái độ của bố nàng Muôn cũng như của dân bản. Họ cười cợt và bàn tán về ông Pành. Ngay cả chính nàng Muôn, người ông cứ ngỡ là định mệnh cũng nấp sau khe cửa và cảm thấy câu chuyện này thật buồn cười. Nàng Muôn cười vì lẽ với cô thiếu nữ còn tuổi xuân xanh thì cuộc gặp gỡ ấy chỉ là thoáng qua, chỉ là một khoảnh khắc trong đời. Nhưng với ông Pành, đây là hạnh phúc, là cảm giác ông mất cả đời để đợi, để được trải qua, để cảm nhận. Có lẽ thượng đế đã quá tàn nhẫn khi để xảy ra một cuộc gặp gỡ éo le đến vậy. Giá như ông Pành gặp người như nàng Muôn từ thời còn trẻ thì có lẽ hai người đã không lướt qua nhau như thế.  - Ông Pành trừ tuổi tác là của một ông già đúng nghĩa thì tất cả đều giống một chàng trai còn trẻ. Ông mang trong mình sự dũng mãnh như hổ, ấm áp như ánh mặt trời, ông không quan tâm đến cái nhìn của người khác và rất ngoan cố. Điển hình là khi ông đến cầu hôn nàng Muôn. Nếu như không có chi tiết ông ngợp trong diệu huyền, bủn rủn vì cảm xúc ta sẽ không thể biết được ông cũng có một tâm hồn của một chàng thanh niên. Ông muốn yêu và khao khát được hạnh phúc, đây là một nhu cầu vô cùng bình thường. Tuy nhiên, với một người hơn 80 có nên bắt đầu cuộc hành trình kiếm tìm hạnh phúc hay không? Nàng Muôn lướt qua đời ông là thực hay chỉ là ảo ảnh về hạnh phúc? Đối với một người như ông Pành, ba vợ, tám con, ba mươi người cháu, gia đình khá giả, sung túc; sức khỏe vô biên đã là đủ đầy, viên mãn chưa? Nếu mọi người được như ông có an phận với cơ ngơi, cuộc đời, với lộc trời ban cho hay không? Giá như ông an phận, đâu đến nỗi phải vỡ tim mà chết? Cái chết của ông Pành là nghiệt ngã là tái tê hay là một niềm hạnh phúc của một con người được chết vì khát vọng kiếm tìm chinh phục hạnh phúc? Quả thực, cuộc đời và cái chết của ông Pành đáng để suy nghĩ!?  **\* Phân tích, đánh giá những nét đặc sắc về nghệ thuật nghệ thuật của tác phẩm**  - Truyện được kể dưới ngôi kể thứ ba, với điểm nhìn trần thuật của ông Pành. Giọng điệu văn chương của Nguyễn Huy Thiệp trong truyện có phần lãng mạn nhưng lại pha chút chễ giễu. Ông chế giễu sự mau quên của nàng Muôn, chễ giễu cuộc đời sao quá bất công với ông Pành khi ông chỉ muốn có được hạnh phúc nhưng sao khó khăn mà cơ hội lại mong manh đến vậy. Thông qua truyện ngắn này tác giả đã bày tỏ sự đồng cảm với ông Pành và gửi gắm đến chúng ta thông điệp: **Hãy luôn theo đuổi niềm hạnh phúc? Hay biết an phận đây?**  - Kết thúc truyện Đất quên cứ bâng khuâng trong lòng người về một vùng nhớ chẳng thể nào quên. Muôn không đưa đám ông Pành, nàng đi chợ Yên Châu xem chọi gà, chiều về nàng gặp mưa nhưng không có mưa đá. Cái kết cứ dửng dưng, cứ lạnh lùng mà khiến ta bâng khuâng quá vậy. Phải chẳng Mường Lưm chính là mảnh đất quên thực sự? Nguyễn Huy Thiệp gieo chữ, gieo tình huống thật tài tình khiến ta cứ thấy man mác buồn cho một kiếp người. Đoạn kết nhẹ nhàng, lăn tăn sóng như một mặt hồ yên tĩnh, như một dòng chảy nhẹ nhàng mà sao lại cuộn xoáy bao cảm xúc trong lòng người đến vậy.  **3. Kết bài**  Ra đời trong tập truyện ngắn cùng chín truyện khác nhưng *“Đất quên”* vẫn luôn nổi bật và được rất nhiều độc giả chú ý đến. Ngắn gọn, đơn giản nhưng lại có thể khiến ta như trải qua cả cuộc đời cùng với nhân vật. Cho đến kết truyện tôi cho rằng ai cũng đã có câu trả lời cho riêng mình, rằng hạnh phúc là một khoảnh khắc hay là một quá trình. Với bản thân tôi, hạnh phúc chính là hạnh phúc, dù là khoảnh khắc hay quá trình không quan trọng, quan trọng là ta đã được trải qua nó, được đắm chìm và tận hưởng nó. Tôi tin rằng dù cho mười năm hay hàng trăm năm nữa thi phẩm này vẫn sẽ là một niềm tự hào của Nguyễn Huy Thiệp và ghi sâu vào trong lòng người đọc. Mỗi chúng ta đều sẽ được hạnh phúc, bạn hãy đọc và cảm nhận *“Đất quên”,* bạn cũng sẽ được hạnh phúc. |

**ĐỀ SỐ 47**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

*Thằng con tôi 11 tuổi, học lớp sáu. Qua mùa thi chuyển cấp, nhân một buổi chiều cho con đi chơi mát, nó kể… Đang hỏi nó về chuyện thi cử, nó chợt hỏi lại tôi:*

*– Ba! Có bao giờ thấy có một bài luận văn nào điểm không không ba? Con số không cô cho bự bằng quả trứng gà. Không phải cho bên lề, mà một vòng tròn giữa trang giấy. Thiệt đó ba. Chuyện ngay trong lớp của con, chứ không phải con nghe kể đâu.*

*Tôi chưa kịp hỏi, nó tiếp:*

*– Còn thua ba nữa đó, ba. Ít nhứt ba cũng được nửa điểm. Còn thằng bạn của con, con số không bự như quả trứng.*

*Thằng con tôi ngửa mặt cười, có lẽ nó thấy thú vị vì thời học trò của ba nó ít nhứt cũng hơn được một đứa.*

*Số là cách đây vài năm, có một nhà xuất bản gởi đến các nhà văn, nhà thơ quen biết trong cả nước một câu hỏi, tôi còn nhớ đại ý, nhà văn, nhà thơ thời thơ ấu học văn như thế nào, nhà xuất bản in thành sách “Nhà văn học văn”. Đọc qua, nghe các nhà văn, nhà thơ kể, tất nhiên là mỗi người có mỗi cuộc đời, mỗi người mỗi giọng văn, nhìn chung thì người nào, lúc còn đi học, cũng có khiếu văn, giỏi văn. Nếu không thì lấy gì làm cơ sở để sau này trở thành nhà văn? Rất lô-gích và rất là tự nhiên vậy. Duy chỉ có bài của tôi hơi khác, có gì như ngược lại. Tôi kể, hồi tôi học ở trường trung học Nguyễn Văn Tố (1948 – 1950), tôi là một học sinh trung bình, về môn Văn không đến nỗi liệt vào loại kém, nhưng không có gì tỏ ra là người có khiếu văn chương. Và có một lần, bài luận văn của tôi chỉ được có một điểm trên hai mươi (1/20). Đó là kỷ niệm không quên trong đời học sinh của tôi, môn Văn.*

*Khi con tôi đọc bài văn đó, con tôi hỏi:*

*– Sao bây giờ ba là nhà văn? Và bạn bè cũng hỏi như vậy. Tôi cũng đã tự lý giải về mình, và lời giải cũng đã in vào sách rồi, xin không nhắc lại.*

*Tôi hỏi con tôi:*

*– Luận văn cô cho khó lắm hay sao mà bạn con bị không điểm.*

*– Luận văn cô cho “Trò hãy tả buổi làm việc ban đêm của bố”.*

*– Con được mấy điểm?*

*– Con được sáu điểm.*

*– Con tả ba như thế nào?*

*– Thì ba làm việc làm sao thì con tả vậy.*

*– Mấy đứa khác, bạn của con?*

*Thằng con tôi như chợt nhớ, nó liến thoắng:*

*– A! Có một thằng ba nó không hề làm việc ban đêm mà nó cũng được sáu điểm đó ba.*

*– Đêm ba nó làm gì?*

*– Nó nói, đêm ba nó toàn đi nhậu.*

*– Nó tả ba nó đi nhậu à?*

*– Dạ không phải. Ba nó làm việc ban ngày nhưng khi nó tả thì nó tả ba nó làm việc ban đêm, ba hiểu chưa?*

*– Còn thằng bạn bị không điểm, nó tả như thế nào?*

*– Nó không tả không viết gì hết, nó nộp giấy trắng cho cô.*

*– Sao vậy?*

*– Hôm trả lại bài cho lớp, cô gọi nó lên, cô giận lắm, ba. Cô hét: “Sao trò không làm bài”. Nó cúi đầu làm thinh. Cô lại hét to hơn: “Hả?”. Nó cũng làm thinh. Tụi con ngồi dưới, đứa nào cũng run.*

*– Nó là học trò loại ” cá biệt” à?*

*– Không phải đâu ba, học trò tiên tiến đó ba.*

*– Sao nữa? Nó trả lời cô giáo như thế nào?*

*Nó cứ làm thinh. Tức quá, cô mới quất cây thước xuống bàn cái chát: “Sao trò không làm bài?” Tới lúc đó nó mới nói: “Thưa cô, con không có ba”. Nghe nó nói, hai con mắt của cô con mở tròn như hai cái tô. Cô đứng sững như trời trồng vậy ba!*

*Tôi bỗng nhập vai là cô giáo. Tôi thấy mình ngã qụy xuống trước đứa học trò không có ba.*

*Sau đó cô và cả lớp mới được biết, em mồ côi cha khi vừa mới lọt lòng mẹ. Ba em hy sinh trên chiến trường biên giới. Từ ấy, má em ở vậy, tần tảo nuôi con…*

*Có người hỏi em: “Sao mày không tả ba của đứa khác”. Em không đáp, cúi đầu, hai giọt nước mắt chảy dài xuống đôi má.*

*Chuyện của đứa học trò bị bài văn không điểm đã để lại trong tôi một nỗi đau. Em bị không điểm, nhưng với tôi, người viết văn là một bài học, bài học trung thực. Sáng tạo không đồng nghĩa với bịa đặt.*

*Giữa những dòng chữ bịa đặt và trang giấy trắng, tôi xin để trang giấy trắng trung thực trên bàn viết.*

(***Bài học tuổi thơ***– **Truyện ngắn Nguyễn Quang Sáng,**NXB Văn học, 1990**)**

**Câu 1.** Xác định thể loại của đoạn trích trên?

**Câu 2.** Xác định ngôi kể và điểm nhìn trong truyện. Hãy chỉ ra căn cứ để xác định ngôi kể trong văn bản *Bài học tuổi thơ?*

**Câu 3.** Trong truyện ngắn, lí do “*không có ba*” của cậu bé học trò bị bài văn không điểm là gì? Tại sao chuyện cậu bé học trò bị bài văn không điểm lại để lại trong nhân vật “tôi” nỗi đau?

**Câu 4.**Theo em, nhà văn Nguyễn Quang Sáng muốn gửi gắm ý nghĩa gì qua phần kết của câu chuyện?

**Câu 5.** Văn bản “*Bài học tuổi thơ ”* có tác động như thế nào đến cách nhìn của anh/chị về những nỗi đau khi chiến tranh đã qua đi ? (Trình bày bằng cách gạch ý hoặc viết đoạn văn ngắn từ 6 đến 8 dòng).

**II. PHẦN VIẾT**

**Câu 1.**

Em hãy viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ của mình về sức mạnh của lòng yêu nước.

**Câu 2.**

Em hãy viết bài văn phân tích bài thơ sau:

TẾT QUÊ BÀ

Bà tôi ở một túp nhà tre.

Có một hàng cau chạy trước hè,

Một mảnh vườn bên rào giậu nửa.

Xuân về hoa cải nở vàng hoe.

Gạo nếp ngày xuân gói bánh chưng,

Cả đêm cuối chạp nướng than hồng.

Quần đào, áo đỏ, tranh gà lợn,

Cơm tám, dưa hành, thịt mỡ đông.

(Đoàn Văn Cừ - Nguồn: Đoàn văn Cừ toàn tập, NXB Hội nhà văn, 2013)

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** |  | **PHẦN ĐỌC** |
|  | **1** | Truyện ngắn |
| **2** | – Ngôi kể: Ngôi thứ nhất  – Điểm nhìn:  Học sinh có thể trả lời  + Điểm nhìn ngôi thứ nhất hạn tri  + Điểm nhìn: nhân vật tôi  – Căn cứ xác định ngôi kể: Nhân vật dùng đại từ nhân xưng “tôi” hoặc xưng hô ở ngôi thứ nhất khi trần thuật. |
| **3** | **–**Lí do “*không có ba*” của cậu bé học trò bị bài văn không điểm là :  *Ba em hy sinh trên chiến trường biên giới. Từ ấy, má em ở vậy, tần tảo nuôi con…*  **– Chuyện**cậu bé học trò bị bài văn không điểm lại để lại trong nhân vật “tôi” nỗi đau. Bởi vì:  + Nỗi đau vì một học trò được kém một cách không đáng có.  + Nỗi đau vì cuộc đời thiếu sự sẻ chia, thông cảm, thấu hiểu với nhau. |
| **4** | Nhà văn Nguyễn Quang Sáng muốn gửi gắm ý nghĩa gì qua phần kết của câu chuyện:  – Bài học về tính trung thực và sự lựa chọn cách sống trung thực trong cuộc sống.  – Bài học về sự thấu hiểu, đồng cảm. |
| **5** | – Đảm bảo hình thức đoạn văn từ 6 – 8 dòng  – Trình bày được thông điệp rút ra từ văn bản  – Lập luận thuyết phục, diễn đạt trong sáng, mạch lạc  **Thông điệp gợi ý:**  – Chiến tranh đã đi qua nhưng những nỗi đau vẫn hiện hữu: nỗi buồn, nỗi tủi hờn vì không còn người thân; nhiều thế hệ sinh ra trong thời bình nhưng vẫn mang những “vết thương” do chiến tranh để lại.  – Tri ân người đã hi sinh vì đất nước và sống xứng đáng với người đã hi sinh… |

**II.PHẦN VIẾT**

**Câu 1.**

**Gợi ý:**

**\*Mở đoạn: Giới thiệu vấn đề nghị luận (sức mạnh của lòng yêu nước)**

**\*Thân đoạn: Nêu rõ sức mạnh của lòng yêu nước**

- Trong quá khứ **lòng yêu nước tạo nên sức mạnh đoàn kết dân tộc, là yếu tố quyết định chiến thắng, giúp chúng ta đánh bại những kẻ thù tàn bạo và hùng mạnh nhất trên thế giới**. (Dẫn chứng: Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mĩ trường kì, nếu không có tinh thần yêu nước một lòng thì làm sao dân tộc ta có thể chiến thắng được những kẻ thù tàn bạo như vậy được.

- Trong thời đại ngày nay, đất nước chúng ta đang phải đối mặt với nhất nhiều khó khăn thử thách. Đó là thiên tai lũ lụt, là dịch bệnh đang hoành hành . Và **chính lòng yêu nước đã giúp chúng ta có thêm sức mạnh, bản lĩnh để chiến thắng thiên tai, dịch bệnh.**

- **Có lòng yêu nước , mỗi con người VN hiện đại sẽ sống có trách nhiệm hơn với cộng đồng, với đất nước, có khát vọng xây dựng đất nước giàu đẹp** . Như thế đất nước sẽ ngày một phát triển hơn.

- Mặc dù sống trong thời bình nhưng trong những năm gần đây, chủ quyền của chúng ta vẫn bị đe doạ. Và khi ấy**, lòng yêu nước chính là thành trì kiên cố để chúng ta giữ vững chủ quyền của dân tộc mình.**

- Dân chứng: Trong khi dịch bệnh covid đang hoành hành khắp nơi, và VN cũng không phải là ngoại lệ thì chúng ta, bằng lòng yêu nước và trách nhiệm với dân tộc, toàn thể người dân đã cùng tham gia phòng chống dịch. Rất nhiều những người “chiến sĩ áo trắng” đã phải từ biệt gia đình, chấp nhận hiểm nguy xung phong vào tuyến đầu chống dịch, rất nhiều những người lính trẻ, những chiến sĩ công an đã phải nhường doanh trại cho những người phải cách ly. Đó không chỉ là trách nhiệm với công việc của bản thân mà còn là một biểu hiện của lòng yêu nước. Chính lòng yêu nước đã tiếp thêm cho họ sức mạnh để họ vượt qua được mọi khó khăn.

**\*Kết đoạn:**

**- Khẳng định lại về sức mạnh của lòng yêu nước**

**- Bài học:**

+ Chúng ta phải ý thức rõ vai trò của đất nước đối với mỗi con người, ra sức bảo vệ, xây dựng, phát triển đất nước lên tầm cao mới. Đó chính là cách thiết thực nhất để thể hiện tình yêu đất nước của mình.

+ Là học sinh, để góp phần vào truyền thống yêu nước của dân tộc, chúng ta phải không ngừng học tập, phấn đấu tu dưỡng về đạo đức để góp phần xây dựng đất nước giàu mạnh trong tương lai.

**Câu 2.**

**\*Mở bài**

**Giới thiệu tác giả, tác phẩm, và nêu ýkiến chung của người viết**

- Nhà thơ Đoàn Văn Cừ (1913 - 2004) là một nhà thơ có phong cách đặc biệt viết về nông thôn. Làng quê Bắc Bộ đã trở thành một phần kí ức lấp lánh trong thơ ông. Tuy viết về những hình ảnh quen thuộc như ngôi nhà, cánh đồng hay một phiên chợ nhưng tất cả những hình ảnh gần gũi, quen thuộc ấy đều gắn liền với những nét đẹp văn hoá của làng quê Việt Nam yêu dấu.

Bài thơ *Tết quê bà* đã để lại trong lòng người đọc những ấn tượng khó quên về hình ảnh ngôi nhà của người bà và Tết cổ truyền của dân tộc, khiến ai đọc cũng bồi hồi cảm xúc.

**\*Thân bài**

Tập trung nêu nội dung, chủ đề và phân tích tác dụng của một số nét đặc sắc về nghệ thuật của bài thơ.

- Khái quát về bài thơ.

+ Hoàn cảnh sáng tác bài thơ: Bài thơ *Tết quê bà* được sáng tác năm 1941, được đưa vào tập thơ *Thôn ca* năm 1944. Đến năm 2013, Nhà xuất bản Hội Nhà văn đưa vào cuốn *Đoàn* Văn *Cừ toàn tập*. Bài thơ được trích ra từ cuốn sách đó.

+ Thể loại của bài thơ: Bài thơ được viết theo thể thơ bảy chữ. Cả bài thơ gồm tám câu thơ ngắn gọn.

**- Nêu nội dung chủ đề*:***Bài thơ *Tết quê bà* miêu tả, biểu cảm về ngôi nhà giản dị, quen thuộc của bà nơi làng quê yên bình và cảnh ngày Tết cổ truyền của dân tộc Việt Nam. Từ đó, nhà thơ thể hiện tình cảm yêu mến, gắn bó với con người, cảnh vật, ngày Tết cổ truyền của dân tộc. Đồng thời nhắc khẽ người đọc phải biết trân trọng, giữ gìn những vẻ đẹp bình dị ấy, đặc biệt là nét đẹp văn hoá ngày Tết cổ truyền của dân tộc. - *Làm rõ nội dung*, *chủ đề bài thơ*:

+ Chủ đề của bài thơ thể hiện ở hình ảnh ngôi nhà của bà và cảnh ngày Tết ở quê bà trong bài thơ.

Hình ảnh ngôi nhà của bà hiện lên thật giản dị “một túp nhà trẻ”, “một hàng cau trước hè”, “một mảnh vườn”, “giậu nứa”. Hình ảnh “một túp nhà trẻ” vừa gợi ngôi nhà bé nhỏ, đơn sơ vừa gợi cuộc sống nghèo, bình dị của bà. Đó cũng là tình cảm yêu thương, trân trọng pha lẫn chút xót xa của đứa cháu trước hoàn cảnh sống của bà. Nhưng hình ảnh “có một hàng cau chạy trước hè”, “một mảnh vườn bên rào giậu nứa” giúp ta hình dung ra ngôi nhà, mảnh vườn, bờ giậu, thật tươm tất, gọn gàng, sạch sẽ và cuộc sống không bon chen. Đó cũng là cuộc sống bình dị, dân dã nơi làng quê Việt Nam. Cuộc sống nghèo, mảnh vườn nhỏ nhưng không gợi sự heo hút, buồn vắng mà biểu thị một sắc màu tươi vàng của rau cải vườn nhà. “Xuân về hoa cải nở vàng hoe” một cuộc sống đời thường thanh đạm, quen thuộc, gần gũi. Cuộc sống thật yên bình nơi làng quê thôn dã và đằng sau hình ảnh ngôi nhà, mảnh vườn, bờ giậu ấy thấp thoáng hình ảnh người bà tần tảo, cần cù, chịu thương, chịu khó và đảm đang, tháo vát, gọn gàng,

Cảnh Tết đến xuân về: Tết cổ truyền là ngày Tết quan trọng và ý nghĩa đối với mọi gia đình Việt Nam. Dù cuộc sống còn nhiều khó khăn vất vả, cái nghèo còn chưa hết nhưng ngày Tết nhà nào cũng có: *Thịt mỡ dưa hành câu đối đỏ/ Cây nêu tràng pháo bánh chưng xanh*. Theo đó, hình ảnh ngày Tết cổ truyền trong *Tết* quê *bà* của nhà thơ cũng có đầy đủ: *Gạo nếp ngày xuân gói bánh* chưng*/* Cả *đêm cuối chạp nướng than hồng/ Quần đào*, *áo đỏ*, *tranh gà lợn/ Cơm tám, dưa hành*, *thịt mỡ đông.* Đó là những hình ảnh quen thuộc, đặc trưng của ngày Tết: gạo nếp, bánh chưng, quần đào, áo đỏ, tranh gà lợn, cơm tám, dưa hành, thịt mỡ đông. Khung cảnh ngày Tết trong thơ Đoàn Văn Cừ thật tấp nập, đông vui, ấm cúng, tràn ngập niềm vui và và rực rỡ sắc màu. Khung cảnh rộn rã, đông vui, ấm cúng của ngày Tết tại chính ngôi nhà giản dị, mộc mạc của bà đã gợi ra những niềm vui bình dị nhưng đầy ý nghĩa. Đặc biệt là ngày Tết cổ truyền, mọi thành viên trong gia đình đều được trở về mái nhà bình dị xưa để đoàn viên, cùng nhau làm mâm cơm cúng ông bà, tổ tiên, cầu mong một năm mới nhiều sức khoẻ, bình an và may mắn, thuận lợi.

Ngày nay, khi những giá trị văn hoá cổ truyền của dân tộc đang dần bị mai một, con người đang chạy theo xu hướng hiện đại thì những giá trị văn hoá nói chung và ngày Tết cổ truyền nói riêng càng đáng quý biết bao.

Đó là nét đẹp văn hoá cổ truyền của dân tộc có từ ngàn đời nay mà nhà thơ muốn nhắc nhở mọi người hãy trân trọng, giữ gìn.

**- *Phân tích tác dụng một số nét đặc sắc về nghệ thuật của bài thơ*:**

+ Thể thơ bảy chữ, cách ngắt nhịp và gieo vần tự *do*, không bị gò bó thể hiện cảm xúc của nhà thơ một cách tự nhiên, trôi chảy.

+ Hình ảnh thơ giản dị, gần gũi, giàu sức gợi dễ dàng đưa ta trở về với những ngôi nhà thân yêu, quen thuộc và trở về với ngày Tết cổ truyền - nét đẹp văn hoá của dân tộc.

+ Biện pháp tu từ liệt kê: “ngôi nhà, mảnh vườn, bờ giậu, gạo nếp, bánh chưng, quần đào, áo đỏ, tranh gà lợn, cơm tám, dưa hành,... làm cho sự vật, sự việc hiện lên phong phú và đa dạng, cụ thể hơn. Đồng thời làm hiện lên *Tết của bà* trong kí ức của nhà thơ có đủ đầy những món ăn dân dã trong ngày Tết.

+ Kết hợp các phương thức biểu đạt kể, tả, biểu cảm làm cho nội dung vừa cụ thể vừa lắng sâu.

=> Bài thơ ngắn gọn, có sự liên kết chặt chẽ giữa nội dung với những hình thức nghệ thuật độc đáo tạo cho bài thơ trọn vẹn về nội dung, nghệ thuật vừa thể hiện được chủ đề tác phẩm lại vừa thể hiện được tài năng, tình cảm của tác giả.

\* Kết bài

* Khẳng định lại giá trị của bài thơ.

Nêu cảm xúc của cá nhân hoặc bức thông điệp, lời nhắn gửi tới mọi người.

**ĐỀ SỐ 48**

**MÂY TRẮNG CÒN BAY (Bảo Ninh)**

*Máy bay cất cánh trong mưa. Tiếng càng bánh xe gấp lại có vẻ mạnh hơn bình thường dội độ rung vào thân máy bay. Tôi tiếc là đã không nghe lời vợ. Đáng lý nên trả vé, đừng theo chuyến này. Ngày xấu, giờ xấu, thời tiết xấu.*

*Máy bay hẫng một cái như hụt bước. Tay vận complet ngồi bên cạnh tôi mặt nhợt đi, mắt nhắm nghiền, cặp môi run run. Tôi bấu chặt các ngón tay vào thành ghế. Con người tôi bé tí hin treo trên vực sâu đang càng lúc càng sâu thẳm.*

* *Mây ngay ngoài, các bác kìa! - bà cụ ngồi ở ghế trong cùng, kề cửa sổ, thốt kêu lên.*

*Chiếc TU đã lấy được độ cao cần thiết, bắt đầu bay bằng. Hàng chữ điện “Cài thắt lưng an toàn” đã được tắt đi. Nhưng ngoài cửa sổ vẫn cuồn cuộn mây.*

* *Mây cận quá, bác nhỉ, với tay ra là với được - Bà cụ nói - Y thể cây lá ngoài vườn.*

*Tay vận complet nhấc mi mắt lên. Môi y mím chặt, vẻ căng thẳng đổi thành quàu quạu.*

* *Vậy mà sao nhiều người họ kháo là tàu bay trỗi cao được hơn mây bác nhỉ?*

*Tay nọ làm thinh.*

* *Chả biết đâu trời đâu đất thế này biết lối nào mà về bến, thưa các bác?*

*Không được trả lời, bà cụ chẳng dám hỏi han gì thêm. Bà ngồi im, ôm chặt trong lòng một chiếc làn mây. Hình vóc bé nhỏ, teo tóp của bà như chìm lấp vào thân ghế. Khi cô tiếp viên đẩy xe đưa bữa điểm tâm đến, bà không muốn nhận khay đồ ăn. Bà bảo cơm nước lạ kiểu chẳng đũa bát gì chẳng quen, mấy lại đã ăn no bụng hồi sớm, mấy lại cũng thực tình là già chẳng có lắm tiền. Cô gái ân cần giải thích để bà cụ yên tâm rằng giá của suất ăn này đã được tính gộp trong tiền vé.*

* *Thảo nào hai lượt tàu bay những triệu bạc - bà cụ nói - Vậy mà lúc biếu già tấm vé các chú không quân cùng đơn vị với con trai già ngày nọ bảo là tốn có trăm ngàn. Các chú ấy cho già thì có, chứ còn tính ở quê đừng nói triệu với trăm ngàn, ngàn với trăm cũng khó.*

*Bà cụ hạ chiếc bàn gấp xuống xong không bày bữa ăn lên đấy. Tất cả các thứ hộp thứ gói trên khay bà dồn hết vào chiếc làn mây. Bà chẳng ăn chút gì. Lúc người ta mang đồ uống đến, bà cũng chỉ xin một cốc nước lọc. Bà hỏi cô tiếp viên:*

* *Đã sắp đến sông Bến Hải chưa con?*
* *Dạ thưa - Cô gái nhìn đồng hồ đeo tay - Còn chừng dăm phút nữa ạ. Nhưng thưa cụ vì chúng ta bay trên biển nên không ngang qua sông mà sẽ chỉ ngang qua vùng trời vĩ tuyến 17.*
* *Lát qua đấy con bật dùm già cái cửa tròn này con nhé, cho thoáng.*
* *Ấy chết, mở thế nào được ạ. Cô gái bật cười.*

*Ngoài cửa sổ nắng loé lên, cánh máy bay lấp lánh, nhưng chỉ trong chốc lát. Trên rất cao này, trời vẫn còn mây. Người tôi nôn nao như ngồi trên đu quay. Chưa chuyến nào thấy mệt như chuyến này. Có lẽ vì cơn bão đang hoành hành ở miền trung nên không trung đầy rẫy ổ gà. Máy bay chòng chành, dồi lắc, bên thân và dưới sàn khe khẽ phát ra những tiếng răng rắc như sắp rạn.*

*Tay vận complet xoè diêm châm thuốc. Là dân nghiện nhưng lúc này tôi thấy gai với khói. Lẽ ra y nên xuống phía dưới mà thả khí chứ chẳng nên phớt lờ hàng chữ “không hút thuốc” sáng nay trước mũi y như vậy, tôi sẽ uể oải thầm nghĩ, đậy tờ báo lên mặt và nhắm mắt lại.*

*Giấc ngủ thiu thiu chầm chậm trườn tới.*

* *Làm cái gì vậy? Hả! Cái bà già này!*

*Tôi giật bắn mình. Tôi bị giằng khỏi giấc ngủ không phải vì tiếng quát, tay ngồi cạnh tôi không quát to tiếng, chỉ nạt, nạt khẽ thôi, đủ nghe. Nhưng âm hưởng của nỗi hoảng hốt và sự cục cằn trong giọng y như tát vào mặt người ta. Thận trọng, tôi liếc nhìn. Khói thuốc và cặp vai to đùng của y che khuất cả bà cụ già, cả ô cửa sổ.*

* *Này, cô kia, cô nhân viên! - Y sang trọng đứng dậy mắng - Tới mà nhìn! Đây là hàng không hay là cái xô bếp? Là phi cơ hay là cái miếu thờ thế này, hả?*
* *Van bác... - Bà cụ sợ sệt - Bác ơi, van bác... Chẳng là, bác ạ, bữa nay giỗ thằng cả nhà tôi. Non ba chục năm rồi, bác ơi, tôi mới lên được đến miền cháu khuất.*

*Tay nọ gần như bước xéo lên đùi tôi, xấn ra lối đi. Bộ mặt hồng hào bừng bừng giận dữ và khinh miệt.*

*Bà cụ ngồi, lặng phắt, lưng còng xuống, hai bàn tay chắp lại, gầy guộc. Trên chiếc bàn gấp bày đĩa hoa cúng, nải chuối xanh, mấy cái phẩm oản và ba cây nhang cắm trong chiếc cốc thuỷ tinh đựng gạo. Một bức ảnh ép trong tấm kính cỡ bàn tay để dựng vào thành cốc.*

*Cô tiếp viên vội đi tới. Cô đứng sững bên cạnh tôi. Không hề kêu lên, không thốt một lời, cô lặng nhìn.*

*Máy bay vươn mình nâng độ cao vượt qua trần mây. Sàn khoang dốc lên. Cái bàn thờ nhỏ bé bỏng của bà cụ già hơi nghiêng đi. Tôi xoài người sang giữ lấy cái khung ảnh. Tấm ảnh được cắt ra từ một tờ báo, đã cũ xưa, nhưng người phi công trong ảnh còn rất trẻ.*

*Khói nhang nhả nhè nhẹ, bốc lên dìu dịu, mờ mỏng trong bầu không khí lành lạnh của khoang máy bay. Những cây nhang trên trời thẳm toả hương thơm ngát. Ngoài cửa sổ đại dương khí quyển ngời sáng.*

(*Mây trắng còn bay*, Bảo Ninh, Nguồn *https://kilopad.com/Tieu-thuyet-truyen-ngan-c197/doc-sach-truc-tuyen-may-trang-con-bay-b8820*)

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Câu 1**. Xác định ngôi kể ?

**Câu 2.** Văn bản viết về đề tài gì?

**Câu 3.** Bà cụ yêu cầu cô tiếp viên điều gì khi đi qua vĩ tuyến 17?

**Câu 4**. Ý nghĩa của hình ảnh biểu tượng*: “Tấm ảnh được cắt ra từ một tờ báo, đã cũ xưa, nhưng người phi công trong ảnh còn rất trẻ.”*?

**Câu 5.** Bài học có ý nghĩa nhất với anh/chị qua văn bản?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

**Hãy viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ của em về tác hại cuả lối sống vô trách nhiệm.**

**Câu 2:**

Viết bài văn nghị luận phân tính, đánh giá nhân vật bà cụ trong tác phẩm “Mây trắng còn bay” của Bảo Ninh.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
|  | **ĐỌC HIỂU** |
| **1** | Ngôi thứ nhất |
| **2** | Cuộc sống con người thời hậu chiến |
| **3** | Mở cửa sổ máy bay |
| **4** | Biểu tượng của tình mẫu tử cao đẹp và cũng là sự hy sinh của những bà mẹ Việt Nam anh hùng- hi sinh con mình vì Tổ quốc. |
| **5** | Hs có thể chỉ ra nhiều bài học hoặc diễn đạt tương đương đều cho điểm tối đa.  Bài học(gợi ý)  Chiến tranh đi qua để lại nhiều mất mát đau thương mà không thể nào hàn gắn được. Chúng ta cần biết trân trọng quá khứ, ghi nhớ công ơn của những người đã hi sinh vì tổ quốc |
|  | **VIẾT** |
| **Câu 1** | **Gợi ý.**  **\*Mở đoạn**.Giới thiệu vấn đề nghị luận ( Tác hại của lối sống vô trách nhiệm)  **\*Thân đoạn:** Trình bày cụ thể những tác hại của lối sống vô trách nhiệm   * **Sống vô trách nhiệm là một lối sống không đẹp, nó ngăn cản chúng ta hoàn thành tốt nhiệm vụ của bản thân.** * Cuộc sống hiện đại ngày càng đòi hỏi cao hơn về những con người sống có trách nhiệm .**Nếu chúng ta vô trách nhiệm, chúng ta sẽ bị đào thải khỏi cuộc sống này.** Chúng ta sẽ không còn đất đứng trong xã hội. * **Một**  người sống vô trách nhiệm sẽ không bao giớ phát triển được bản thân, không nhận được sự tin yêu, tín nhiệm từ mọi người và vì thế họ cũng thật khó để có được thành công trong cuộc sống. * Những con người sống vô trách nhiệm vô hình chung sẽ tạo thành một thói xấu ảnh hưởng đến những người xung quanh. Và hãy thử tưởng tượng xem một xã hội với toàn những con người vô trách nhiệm, sống ý lại và thiếu ý thức tập thể thì xã hội ấy có thể phát triển được hay không? Cả xã hội sẽ tan ra như những mảnh ghép rời rạc không liên kết, xã hội sẽ không thể phát triển.   **Dẫn chứng:** Năm 2020 là một năm đầy biến động. Đại dịch Covid-19 đã làm điêu đứng nhiều nền kinh tế lớn trên thế giới. Trong khi đó, ở Việt Nam, chúng ta vẫn tự hào khi đã kiểm soát được khá tốt dịch bệnh. Để có được điều đó, bên cạnh sự chỉ đạo của các cấp lãnh đạo, còn phải kể đến ý thức trách nhiệm của mỗi công dân. **Tuy nhiên, bên cạnh đó, còn có một bộ phận không nhỏ thiếu đi tinh thần trách nhiệm**. Thật đáng buồn về trường hợp của cô gái trốn cách ly vẫn ngang nhiên quay video đăng lên mạng để khoe khoang việc làm của mình, những người chỉ vì lợi ích cá nhân mà sẵn sàng dẫn người nhập cảnh trái phép vào nước ta… để lại nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh trong cộng đồng. Những hành vi này đều đáng lên án, vì nó có thể phá hoại công sức của cả một tập thể.  **\*Kết đoạn:**  **- Khẳng định lại tác hại của lối sống vô trách nhiệm**  **- Rút ra bài học**: Mỗi người cần ý thức được trách nhiệm của mình với bản thân, với gia đình và với xã hội. Phải luôn thể hiện là người có trách nhiệm cao, chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước, quy định của trường lớp, cơ quan  **- Liên hệ**: là học sinh trước hết chúng ta cần có trách nhiệm với việc học của mình, là một người con trong gia đình, chúng ta có trách nhiệm làm tròn chữ hiếu, là mầm non của đất nước, chúng ta cần ra sức học tập để một ngày không xa có thể trở thành người có ích cho xã hội |
| **Câu 2** | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:*  Mối quan hệ giữa nhan đề và khía cạnh nội dung của truyện *Mây trắng còn bay* |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới: |
|  | a.Là một bà lão “ quê mùa” được khắc họa  \* Gián tiếp: - Vẻ ngạc nhiên, của bà cụ khi lần đầu đi máy bay đối lập với tâm trạng của những hành khách khác  - Khi chuyến bay gặp thời tiết xấu  - Bình thản, ngạc nhiên ngắm nhìn mây => Do bà cụ chưa đi máy bay bao giờ nên cụ không biết thời tiết xấu ảnh hưởng đến sự an toàn của chuyển bay để mà lo sợ  - Khi nhìn thấy những đám mây:  + Lời nói *“thốt kêu lên”* một cách ngạc nhiên *“Mây ngay ngoài, các bác kìa!” “Vậy mà sao nhiều người họ kháo là tàu bay trỗi cao được hơn mây bác nhỉ?” “Chả biết đâu trời đâu đất thế này biết lối nào mà về bến, thưa các bác?” +*Cách so sánh giản dị, thân thuộc với những người dân quê *“Mây cận quá, bác nhỉ, với tay ra là với được - Y thể cây lá ngoài vườn.”*  + Qua cái nhìn của nhân vật “tôi”: bà cụ lạc lõng giữa cuộc sống hiện đại: “*Bà ngồi im, ôm chặt trong lòng một chiếc làn mây. Hình vóc bé nhỏ, teo tóp của bà như chìm lấp vào thân ghế”.*  - Trực tiếp: qua cuộc đối thoại với tiếp viên hàng không: + Khi cô tiếp viên đẩy xe đưa bữa điểm tâm đến. *bà không muốn nhận khay đồ ăn. Bà bảo cơm nước lạ kiểu chẳng đũa bát gì chẳng quen, mấy lại đã ăn no bụng hồi sớm, mấy lại cũng thực tình là già chẳng có lắm tiền.* + Đề nghị cô tiếp viên mở cửa sổ máy bay: *Lát qua đấy con bật dùm già cái cửa tròn này con nhé, cho thoáng* b*.* Bà cụ- người mang trong mình vết thương chiến tranh - Cuộc đối thoại với cô tiếp viên hàng không. Bà hỏi bao giờ đến sông Bến Hải  Việc bà cụ hỏi cô tiếp viên *Đã sắp đến sông Bến Hải chưa con?* Hé lộ mục đích đi máy bay của cụ: đến thăm con. - Hành động của bà cụ: + Lập một cái bàn thờ nhỏ trên máy bay. *+*Dáng người cụ: *Bà cụ ngồi, lặng phắt, lưng còng xuống, hai bàn tay chắp lại, gầy guộc*. *+* Khi bị những hành khách phàn nàn, bà cụ: *Van bác... - Bà cụ sợ sệt - Bác ơi, van bác... Chẳng là, bác ạ, bữa nay giỗ thằng cả nhà tôi. Non ba chục năm rồi, bác ơi, tôi mới lên được đến miền cháu khuất.* Sự đau đớn của người mẹ mất con chiến tranh qua đi để lại cho con người quá nhiều vết thương mà dù cho thời gian qua đi cũng không thể nào chữa lành được. - Hình ảnh biểu tượng: “Tấm ảnh được cắt ra từ một tờ báo, đã cũ xưa, nhưng người phi công trong ảnh còn rất trẻ.” + “ Tấm ảnh được cắt ra từ một tờ báo”: Con trai cụ- những phi công hy sinh vì tổ quốc được mọi người ngợi ca, ghi tạc công lao. + “Người phi công còn rất trẻ”: biểu tượng cho một thế hệ trẻ, họ hiến dâng tuổi thanh xuân- phần đời đẹp nhất của mình cho Tổ quốc. Họ là những người hùng, những con người vĩ đại của một thời chiến tranh. + Tờ báo“ đã xưa cũ”: sự hy sinh ấy liệu bây giờ có ai còn nhớ. Bức ảnh là hình ảnh duy nhất của người con mà bà mẹ có được.  + Đó là biểu tượng của tình mẫu tử cao đẹp và cũng là sự hy sinh của những bà mẹ Việt Nam anh hùng- hy sinh con mình vì Tổ quốc + Hiện thực nghiệt ngã: chiến tranh qua đi, hòa bình trở lại nhưng những vết thương mà nó để lại vẫn sẽ mãi ám ảnh con người + Hiện thực: con người sống trong thời bình, chủ nghĩa cá nhân lên ngôi, họ quên đi những mất mát, hy sinh, quên đi chiến tranh gian khổ mà chỉ nghĩ cho cái lợi của bản thân  \* Đánh giá về nhân vật:  Một người mẹ vĩ đại, mang trong mình nỗi đau mất con. Một người mẹ điển hình cho những người mẹ VN anh hùng |
|  | - Đánh giá chung:  + Nhan đề phù hợp, khó thay thế; góp phần làm nên giá trị, sức dẫn của truyện.  + Tài năng nghệ thuật và lòng nhân đạo của tác giả. |

**ĐỀ SỐ 49**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc văn bản sau:**

**CON MUÔN LÀM MỘT CÁI CÂY**

*Đây là mùa đầu tiên cây ổi trước nhà thăng Bum bât ngờ ra hoa, bói qua. Đo qua là một sự kiện không hề nhỏ trong khu phố nhỏ này. Mấy năm trước cây ôi hầu như không ra trái (...). Mẹ đã mấy lần xúi ba chặt đi vì nghĩ đó là cây ổi điếc (...).*

*Ở phố, người ta chị trồng được những cái cây be bé, xinh xinh. Khoảnh đất trước nhà tô dân phố đề nghị trồng hoa, ví dụ như là hoa bằng lăng, vừa cho bóng mát, vừa có hoa rất đẹp... Ông nội Bum kế, lúc bà tố trưởng dân phố nói vậy, ai nây cũng chi nhớ tới cây băng lăng. Và thế là một con phố dọc dài những cây hoa băng lăng rất duyên. Lúc đo mẹ mang bâu, ông đã nghĩ tới một cây ôi. Một cây ối có vẻ lạc lõng nhưng cũng không hê làm mất duyên con đường vì phía trước ông vẫn trồng bằng lăng, phịa trong sân nhà mới là chỗ đứng của cây ổi. Là bởi vì hồi nhỏ ba Bum vô cùng thích ổi, có thể ở suốt ngày chuyền từ cành này qua cành nọ và ngồi hàng ngày trên chạc ba cây hóng gió (...). Hệt mùa hè thì người ba nó giống một con sóc đen trùi trũi hơn hẳn đám bạn. Ông muốn trồng ổi vì muốn có một cây như cái cây sum sê trong vườn nhà khi xưa để cho đứa nhỏ trong bụng mẹ sau khi chào đời có nơi leo trèo như ba nó. Với một đứa con trai nhỏ, chỉ cây ôi thôi cũng đã là thiên đương.*

*(...) Thăng Bum đã kê cho tụi bạn nghe câu chuyện ây cả trăm lân. Nó tự hào khoe thêm, ngày mới hai, ba tuổi nó đã biết cùng ông bắt sâu cho cây, vì thế cây mới có thể trưởng thành như này.*

*Dĩ nhiên là vì có tao mới có cây ổi đầy trái này cho tụi mày ăn - Mũi nó hêch lên, mặt kênh kênh nhưng không đứa nào thấy ghét vì hương ổi chín tỏa lan trong sân nhà nó ngọt lịm. Nó lại là thằng bé cực thảo ăn với bạn bè.*

*Cây ổi của nhà thằng Bum có vẻ đẹp kỳ lạ nhất trái đất vì ông đã cố ý bấm cho cây, tỏa ra nhiều cành cao thấp vũng chãi. Thằng Bum và bè bạn là trẻ con lớn lên ở phố nhưng vẫn có khả năng chuyên từ cành này qua cành khác nhẹ như sóc. Hái và chia nhau những trái chín thơm lừng. Ông nội bắc một chiêc ghê đâu ra sân, rất gần cây ôi, ngồi nghe đài, đánh mắt nhìn theo trông chừng, cười rất hiền lành.*

*"Con muốn làm một cái cây. Con muốn làm cây ổi trong sân nhà cũ của con. Con muốn luôn bên đám bạn leo trèo mùa ổi chín và thấy ông con ngồi cười hiền lành bên gốc ôi.."*

*Một ngày kia, thăng Bum viêt như thê trong bài văn cô giáo ra đê: "Em hãy nói về ước mơ của mình". Cô nói, câu văn Bum viêt còn chưa thật chuân nhưng điều ây không quan trọng băng việc nó làm cô cảm động rơi nước mắt. Cô bắt gặp sự cô đơn và tình cám sâu sắc của nó trong ước muốn làm một cái cây.*

*Cây ôi trong sân nhà cũ, nó đã nhớ bao năm mà chăng có dịp nào đê nói ra. Đó là khi ba mẹ nó chuyển từ Sài Gòn xuống Vũng Tàu, để phù hợp với công việc kinh doanh du lịch của ba. Nhà cũ nơi con phô nhỏ đã bán sau ngày mãn tang ông nội. Tât cả đồ đoàn dọn dẹp ra đi, chỉ có cây ôi ngôi lại trong sân trầm tư, lặng lẽ. Lúc ấy Bum chỉ ước ao răng có thê đê tât cả đô đoàn của nó ở lại mà mang được cây ôi đi theo. Mẹ nói không thê nào đưa một cái cây đi theo khi nó đã ngần ấy năm căm sâu rê vào lòng đât. Và vì thê, lâu thật lâu rồi nó không có dịp gặp lại cái cây ây. Có lân lên Sài Gòn, nó xin ba ghé qua thăm lại cây ôi, gặp lại đám bạn hàng ngày vân cùng nhau leo trèo. Ba quá bận bịu nên không kịp đáp ứng mong muốn của nó...*

*Khi cô giáo điện thoại nói với mẹ về một cái cây, mẹ và ba đã ngay lập tức bàn nhau trồng một cây ổi trong sân nhà. Ba bắt đầu suy nghĩ về việc bấm cành khi cây ổi bén rễ sao cho khi nó lớn lên sẽ có những cành cao cành thấp thật dễ cho lũ trẻ leo trèo. Mẹ nói với Bum về kế hoạch sẽ mời những người bạn thân ngày xưa đến chơi và cùng nhau trèo hái, chia nhau những trái ôi thơm lừng và ngọt lịm. Sài Gòn có quá xa Vùng Tàu đâu, đám bạn của Bum chỉ lên xe cười nói ríu rít vài câu chuyện là đã đên nơi rồi. Phố cũ và phố mới thực ra sẽ chẳng cách xa khi mà vẫn nhớ về nhau.*

*Thằng Bum cười toe toét mà mắt nó rưng rưng nước. Nó bỗng như nghe tiếng cười khanh khách, tiếng chòng ghẹo nhau của lũ bạn và nụ cười hiền hậu của ông trôi theo hương ôi chín ngọt lành...*

*(Võ Thu Hương, Góc nhỏ yêu thương, NXB Kim Đồng, 2018)*

**Thực hiện các yêu cầu từ 1 đến 5 (trình bày ngắn gọn):**

**Câu 1.** Văn bản trên viết về đề tài gì?

**Câu 2.** Liệt kê các chi tiết nhà văn miêu tả về ông nội và Bum. Từ các chi tiết đó, em hãy rút ra nhận xét về đặc điểm của ông nội?

**Câu 3.** Hình ảnh cây ổi xuất hiện từ đầu đến cuối câu chuyện thể hiện ý nghĩa gì?

**Câu 4.** Qua câu chuyện này, tác giả muốn gửi gắm thông điệp gì đến người đọc?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1.**Từ việc đọc hiểu nội dung đoạn trích, em hãy viết đoạn văn tranh luận về vấn đề: *Con người cần biết yêu quý và bảo vệ thiên nhiên, đúng hay sai?*

**Câu 2** Viết bài vănphân tích truyện ngắn “*Con muốn làm một cái cây*” của nhà văn Võ Thu Hương

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** |
| I |  | **ĐỌC HIỂU** |
|  | 1 | Câu chuyện này viết về đề tài tình yêu thương, sự chia sẻ từ những điều nhỏ bé, gần gũi xung quanh chúng ta. |
| 2 | Các chi tiết nhà văn miêu tả ông nội và Bum là: Bum và các bạn hái và chia nhau những trái chín thơm lừng. Còn ông nội bắc một chiếc ghế ra đầu sân, ngồi đó nghe đài, đưa mắt nhìn theo lũ trẻ và cười rất hiền lành.  Qua đó, em thấy ông nội là một người hiền từ, phúc hậu và rất thương trẻ con. |
| 3 | Hình ảnh cây ổi xuất hiện từ đầu đến cuối như một minh chứng cho tình yêu thương của mọi người trong gia đình dành cho Bum. |
| 4 | Qua câu chuyện tác giả muốn gửi đến người đọc thông điệp tình yêu thương, sự sẻ chia từ những điều nhỏ bé xung quanh chúng ta, từ những người yêu thương chúng ta trong gia đình. |
| **II.VIẾT** | **Câu 1** | Từ việc đọc hiểu nội dung đoạn trích, em hãy viết đoạn văn (*khoảng 10 đến 12 dòng*) tranh luận về vấn đề:**Con người cần biết yêu quý và bảo vệ thiên nhiên, đúng hay sai?** |
| HS viết dưới hình thức một đoạn văn nghị luận trao đổi, thảo luận về một vấn đề trong đời sống có kết cấu hoàn chỉnh, diễn đạt mạch lạc, trôi chảy; đánh giá cao những bài viết có cách lập luận chặt chẽ, sáng tạo. |
| HS có thể trình bày theo nhiều cách miễn là lập luận chặt chẽ, thể hiện được yêu cầu của đề, phần này giáo viên khi chấm cần linh hoạt. Sau đây là một hướng triển khai:  -Nêu vấn đề: Hoc sinh dẫn dắt (*có thể từ ngữ liệu hoặc dẫn dắt chung*) -> giới thiệu vấn đề cần tranh luận:Con người cần biết yêu quý và bảo vệ cây xanh, đúng hay sai? **->**Khẳng định quan điểm của bản thân.  - Trình bày, lí giải quan điểm của bản thân.  + Trả lời câu hỏi: Hiểu thế nào về thiên nhiên? -> Lí giải: Bày tỏ quan điểm của bản thân.  Có hai phương án được đưa ra tranh luận:  **P/án thứ nhất**: Đồng ý với ý kiến: Con người cần biết yêu quý và bảo vệ thiên nhiên. -> Lí giải:  + Thiên nhiên đem lại cho con người môi trường sống trong lành...  + Thiên nhiên cung cấp cho con người khí ô xi, giúp làm sạch bầu khí quyển..cung cấp lương thực thực phẩm....  + Nếu không có thiên nhiên, con người sẽ thiếu đi một môi trường sống trong lành, thiếu đi nguồn dinh dưỡng/lương thực quan trọng...  ->Khẳng định ý kiến: Con người cần biết yêu quý và bảo vệ thiên nhiên.  -> Có thể trình bày thêm một số những giải pháp cụ thể mà chúng ta có thể thực hiện hàng ngày để bảo vệ thiên nhiên như: Trồng cây, chăm sóc cẩn thận, không phá rừng bừa bãi, không phá hoại môi trường cây xanh xung quanh...  **P/án thứ hai**: Không đồng ý với ý kiến: Con người cần biết yêu quý và bảo vệ thiên nhiên.  -> Lí giải: (hoc sinh có thể có cách lí giải riêng, miễn là chặt chẽ, hợp lí; nếu có phương án này, giáo viên linh hoạt và cẩn trọng khi đánh giá). |

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 2** | phân tích truyện ngắn “*Con muốn làm một cái cây*” của nhà văn Võ Thu Hương |
| a | **Yêu cầu về kỹ năng:***HS phải biết sử dụng kỹ năng làm văn nghị luận văn học để viết bài văn hoàn chỉnh; lập luận chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, rõ ràng, không mắc lỗi dùng từ, đặt câu.* |
| b | **Yêu cầu về kiến thức**: *HS có thể trình bày bài viết theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo một số ý cơ bản sau đây:*  \***Phân tích:**  -Xác định được đề tài ->chủ đề của truyện: Viết về tình yêu thương: Tình yêu thương giữa các thành viên trong gia đình, tình yêu, sự trân trọng vẻ đẹp của thiên nhiên  - Bám vào chuỗi sự việc, các nhân vật để phân tích làm rõ giá trị của tác phẩm:  ***+ vẻ đẹp của tình yêu thương mà các thành viên trong gia đình dành cho Bum, Bum dành cho ông:***  ++ Tình yêu ông dành cho Bum: trồng cây ổi, chăm sóc cắt tỉa để Bum dễ hơn khi trèo cây, chơi đùa; từ ba tuổi, tuổi thơ của Bum đã gắn bó với cây ổi trước hiên nhà, gắn bó với những kỉ niệm về ông….  ++ Tình yêu bố mẹ dành cho Bum: khi nghe cô giáo gọi điện kể về ước mơ của Bum trong bài tập làm văn, họ đã bàn nhau “*trồng một cây ổi trong sân nhà. Ba bắt đầu suy nghĩ về việc bấm cành khi cây ổi bén rễ sao cho khi nó lớn lên sẽ có những cành cao cành thấp thật dễ cho lũ trẻ leo trèo. Mẹ nói với Bum về kế hoạch sẽ mời những người bạn thân ngày xưa đến chơi và cùng nhau trèo hái, chia nhau những trái ổi thơm lừng và ngọt lịm…?*  *->*mong muốn con có được thế giới tuổi thơ gắn với thiên nhiên, neo giữ được những kỉ niệm về người thân, bạn bè…  ++ Tình yêu Bum dành cho ông: thể hiện qua những lời kể đầy tự hào của Bum về ông, qua những kỉ niệm của 2 ông cháu, qua hồi ức về ông khi cây ổi được dự định trồng lại ở chỗ ở mới khi ông đã mất…  *->*Có thể chứng minh qua các chi tiết:  *Thằng Bum đã kể cho tụi bạn nghe câu chuyện ấy cả trăm lần. Nó tự hào khoe thêm, ngày mới hai, ba tuổi nó đã biết cùng ông bắt sâu cho cây”; “con muốn thấy ông con ngồi cười hiền lành bên gốc ổi…”; Thằng Bum cười toe toét mà mắt nó rưng rưng nước. Nó bỗng như nghe tiếng cười hiền hậu của ông trôi theo hương ổi chín ngọt lành…*  ***+ vẻ đẹp của tình yêu Bum và cả nhà dành cho thiên nhiên mát lành*** qua cách họ trồng và chăm sóc cây ổi, trân trọng những kỉ niệm bên cây ổi; ước mơ muốn làm một cái cây của Bum…-> có thể chứng minh qua các chi tiết: *Ông muốn trồng ổi vì muốn có một cây như cái cây sum sê trong vườn nhà khi xưa để cho đứa nhỏ trong bụng mẹ sau khi chào đời có nơi leo trèo như ba nó.Với một đứa con trai nhỏ, chỉ cây ổi thôi cũng đã là thiên đường; Cây ổi của nhà thằng Bum có vẻ đẹp kỳ lạ nhất trái đất vì ông đã cố ý bấm cho cây tỏa ra nhiều cành cao thấp vững chãi. Thằng Bum và bè bạn là trẻ con lớn lên ở phố nhưng vẫn có khả năng chuyền từ cành này qua cành khác nhẹ như sóc. Hái và chia nhau những trái chín thơm lừng. Ông nội bắc một chiếc ghế đẩu ra sân, rất gần cây ổi, ngồi nghe đài, đánh mắt nhìn theo trông chừng, cười rất hiền lành; Tất cả đồ đoàn dọn dẹp ra đi, chỉ có cây ổi ngồi lại trong sân trầm tư, lặng lẽ. Lúc ấy Bum chỉ ước ao rằng có thể để tất cả đồ đoàn của nó ở lại mà mang được cây ổi đi theo; …* |
|  | \*Đánh giá:  -Qua truyện ngắn, nhà văn Võ Thu Hương đã gửi gắm tới người đọc những “hạt ngọc” lấp lánh ẩn giấu trong một câu chuyện giản dị mà đầy ý nghĩa: tác phẩm giúp chúng ta hiểu rõ hơn ý nghĩa của tình yêu thương giữa những người thân trong gia đình, tình yêu và sự trân trọng thiên nhiên, trân trọng những ước mơ giản dị, trong sáng của con trẻ…  - Truyện còn hấp dẫn trong cách nhà văn kể chuyện với ngôn ngữ trong sáng, cách tạo tình huống truyện gần gũi, cách đặt nhan đề ấn tượng, nhân vật được miêu tả gần gũi, chân thực, trong sáng, đặc biệt là nhân vật cậu bé Bum,…  (*học sinh có thể liên hệ thêm một số truyện ngắn có cùng đề tài để làm rõ hơn ý kiến của Nguyễn Minh Châu như: Vừa nhắm mắt vừa mở cửa số - Nguyễn Ngọc Thuần, Bầy chim chìa vôi - Nguyễn Quang Thiều; Chỉ là em gấu đi lạc - Võ Thu Hương…*) |

**ĐỀ SỐ 50**

***“QUÊ MẸ”***

**(Trích)**

**Thanh Tịnh**

*Chiều chiều ra đứng cửa sau*

*Ngó về quê mẹ ruột đau chín chiều*

(Ca dao)

*Cô Thảo ra lấy chồng đã ba năm. Anh Vận chồng cô hiện làm Hương-thơ ở làng Mỹ Lý* [...]*Ngày nào anh ta cũng đi nhà này qua nhà khác phát thư rồi chiều đến phải ra tận đình để lấy hòm thư đem lên huyện.Công việc của anh tuy vất vả, nhưng lương tháng - hay nói cho đúng lương năm - của anh trông ít quá. Làng chỉ trích cho anh ta ba mẫu ruộng và năm đồng bạc làm tiền lộ phí. Nhưng năm đồng ấy thì không bao giờ anh nhận được. Vì các viên chức đã khéo léo trừ với món tiền phải đóng sưu này thuế khác gần hết.*

*Cô Thảo ra lấy chồng vốn liếng không có nên không đi buôn bán gì hết. Cả nhà chỉ trông vào sáu mẫu ruộng tranh và ba mẫu ruộng làng để sống năm này tháng khác.*

(Gần đến ngày giỗ ông, cô Thảo muốn xin chồng về làng, lại không muốn nói thẳng. Anh Vận xin mẹ cho vợ về làng ăn giỗ. Mẹ chồng bảo cô mang buồng chuối mật trong vườn về giỗ ông, lại cho cô một hào để đi đò. Anh Vận cũng chạy quanh xóm mượn chỗ này, chỗ khác để cho cô Thảo thêm bốn hào nữa).

*Tối hôm ấy cô Thảo không đi ngủ sớm. Cô đặt con ngủ yên bên chồng xong lại lật đật xách dao ra sau vườn chuối. Loay hoay một lúc lâu cô mới đem được buồng chuối mật vào nhà. Cô đem để vào một góc thật kín vì cô sợ nửa đêm chuột đến khới(1)….. Sắp đặt đâu đó xong xuôi cô mới lên giường nằm ngủ.*

*Trời tờ mờ sáng cô Thảo đã trở dậy sắm sửa đi về làng. Làng cô ở cách xa làng Mỹ Lý hơn mười lăm cây số. Vì vậy nên mỗi năm cô chỉ được về làng chừng hai ba lượt là nhiều.* [...]

*Đi chưa được bốn cây số cô Thảo đã thấy mỏi. Cô tự nhận thấy sức cô yếu hơn trước nhiều lắm. Cô muốn đi đò (2)cho đỡ chân, nhưng sực nhớ đến những món quà cần phải cho em, cô lại gắng gượng đi nhanh hơn trước.*

*Về đến làng cô Thảo gặp ai cũng đón chào niềm nở* (3)*. Lòng cô lúc ấy nhẹ nhàng và vui sướng lắm. Còn họ gặp cô đi đằng xa đã kêu réo*(4) *om sòm*(5) *như gặp được người sống lại….. Cô Thảo thấy người làng chào hỏi mình vồn vã* (6)*nên đáp lại rất vui vẻ* [...]

*Đến trưa hôm ấy thì cô về đến nhà. Mấy cậu em đua nhau ra níu*(7) *áo chị. Cô Thảo xoa đầu đứa này đỡ cằm đứa khác, nụ cười trên môi cô không khi nào tắt. Trông thấy mẹ trong nhà đi ra cô mừng quá. Cô chạy lại đứng bên mẹ cảm động quá đến rưng rưng nước mắt. Một lúc sau cô đưa thằng Lụn cho mẹ ẵm rồi đi thẳng vào nhà để chào những người quen biết.*

*Bà Vạn cứ quấn quít bên cháu, bên con quên cả ngày giờ. Bà giới thiệu cô Thảo với người này người khác, bà nhắc đến chuyện cô Thảo lúc cô còn năm sáu tuổi. Bà kể đến đoạn nào bà cũng có ý khoe cô Thảo đức hạnh và khôn ngoan đủ thứ. Bà nói mãi mà không biết chung quanh bà không ai nghe bà hết.*

(Mọi người thắc mắc sao anh Vận không về, cô Thảo nói anh bận việc quan).

*Sáng hôm sau, cúng cơm sáng xong xuôi, cô Thảo lại sắm sửa đi qua làng Mỹ Lý. Cô gọi mấy đứa em đến gần rồi cho mỗi đứa năm xu. Trong nhà ai cũng khen cô rộng rãi và biết thương em, nên cô vui sướng lắm. Đang lúc cao hứng cô còn hứa sẽ gửi cho mẹ hai cặp quần áo mới để mặc Tết nữa. Nhưng chính cô cũng không biết sẽ lấy đâu ra hai cặp quần áo ấy. Chỉ trong nháy mắt cô Thảo đã phân phát tất cả số tiền cô đã dành dụm trong một năm. Lúc sắp sửa lên đường, bà Vạn cho cô nửa con gà và một gói xôi để về nhà chồng. Lúc ra đi cô cảm động quá, đứng bên mẹ và mấy em khóc nức nở.*

*Về nhà chồng, cô Thảo lại làm việc từ mai đến chiều, tối tăm cả mày mặt. Lúc nào cô cũng nhớ đến mẹ nghèo, đến em thơ, nhưng nhớ thì lòng cô lại bùi ngùi, trí cô lại bận rộn. Rồi chiều chiều gặp những lúc nhàn rỗi, cô lại ra đứng cửa sau vơ vẩn nhìn về làng Quận Lão. Nhưng làng Quận Lão ẩn sau đám tre xanh đã kéo một gạch đen dài trên ven đồi xa thẳm.*

( Theo Tổng tập văn học Việt Nam, tập 33, NXB Khoa học xã hội, 2000, tr.819-823)

***Chú thích:*** Thanh Tịnh (1911-1988) tên khai sinh là Trần Văn Ninh. Sáng tác của ông mang vẻ đẹp đằm thắm, tình cảm êm dịu, nhẹ nhàng. Hiện thực cuộc sống, thân phận con người qua ngòi bút của ông đượm chút buồn thương, có sức lay động tình cảm. Truyện ngắn “*Quê mẹ*” in trong tập truyện ngắn cùng tên, xuất bản năm 1941.

*(1)Khới (phương ngữ):* khoét, cắn từng ít một.

*(2)Đò:* thuyền nhỏ chở khách trên sông nước theo những tuyến nhất định.

(3) *niềm nở:* (tiếp đãi) vui vẻ, tỏ ra nhiệt tình, hiếu khách.

(4) *réo*: kêu, gọi từ xa bằng những tiếng cao giọng kéo dài.

(5) *om sòm*: (khẩu ngữ): ầm ĩ, gây náo động.

(6) *vồn vã*: vui vẻ, đầy nhiệt tình khi tiếp xúc.

(7) *níu*: nắm lấy và kéo lại, kéo xuống.

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Câu 1**. Phương thức biểu đạt chính của văn bản là gì?

**Câu 2**. Xác định ngôi kể trong văn bản?

**Câu 3**.Trong văn bản,cô Thảo lấy chồng được bao nhiêu năm?

**Câu 4.** Nêu ý nghĩa của nhan đề?

**Câu 5.** Thông điệp có ý nghĩa nhất từ văn bản?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Có người từng nói: ”Người nào dám lãng phí một giờ đồng hồ nghĩa là chưa phát hiện giá trị của cuộc sống”. Từ câu nói trên, em **hãy viết một đoạn văn bàn về giá trị của thời gian.**

**Câu 2:**

Anh (chị) hãy viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá nhân vật cô Thảo trong đoạn văn bản trích trong truyện ngắn “*Quê mẹ*” trên.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
|  | **ĐỌC HIỂU** |
| **1** | Tự sự |
| **2** | Ngôi thứ ba |
| **3** | Ba năm. |
| 4 | Ý nghĩa nhan đề: Thể hiện tấm lòng đồng cảm, xót thương với những thân phận bị áp bức trong xã hội cũ. |
| **5** | Thông điệp  - Nỗi lòng nhớ quê  - Tình yêu gia đình sâu sắc  - Nỗi niềm thương nhớ quê hương  - Quê hương là điểm tựa tinh thần cho mỗi người….. |
|  | **VIẾT** |
| **Câu 1** | **Gợi ý.**  **\*Mở đoạn: Giới thiệu câu nói từ đó giới thiệu vấn đề nghị luận (giá trị của thời gian)**  **\*Thân đoạn: nêu cụ thể giá trị của thời gian.**  - Thời gian là một thứ trừu tượng, trôi qua từng ngày, ta không cảm nhận thời gian một cách trực quan như nhìn hay chạm vào, ta cảm sự trôi chảy của thời gian qua sự thay đổi của sự vật tồn tại xung quanh mình.  - **Thời gian là thứ tiền bạc không thể mua được, một đi không trở lại, một khi đã qua đi không thể nào lấy lại được**. Nếu để lỡ mất thời gian dù có hối tiếc cũng thể lấy lại được. (“Nếu một người cho bạn thời gian của của mình, anh ta không thể cho bạ món quà nào quý giá hơn nữa”)  - **Thời gian giúp vạn vật vận động theo đúng quy luật, trình tự của nó** (con người, cây cối trưởng thành rồi chết đi, xã hội cũng thay đổi theo thời gian).  **- Thời gian giúp con người tích lũy được giá trị**, không chỉ vật chất mà quan trọng hơn là tinh thần, nếu biết tận dụng tốt sẽ tích sẽ khiến giá trị bản thân tăng lên (trưởng thành hơn, hiểu biết hơn, ...) - **Thời gian giúp thay đổi suy nghĩ, tình cảm của con người**: giúp xóa nhòa nỗi đau, hận thù, thậm chí làm phai nhạt tình cảm yêu thương, thay đổi tính tình của con người. - **Không chỉ vậy, thời gian còn có ý nghĩa khẳng định giá trị của mỗi cá nhân trong cuộc sống này**. Bạn có thể bỏ ra rất nhiều tiền để trang hoàng lên bản thân những món đồ xa xỉ, đắt tiền, nhưng thời gian trôi đi bạn sẽ bị lãng quên vào quá khứ. Chẳng một ai còn nhớ đến bạn. Nhưng đối với con người có ý chí, nghị lực, dành những thành tựu to lớn cho nhân loại, thì thời gian chính là chứng nhân minh chứng cho sự trường tồn vĩnh cửu của bạn. **- Dẫn chứng**: Thời gian ở đây là thứ thuốc thử về sự vĩ đại của bạn đối với nhân loại, người ta sẽ còn nhớ mãi về nhà khoa Albert Einstein, Isaac Newton, Galileo Galilei, Charles Robert Darwin,… những nhà khoa học thiên tài, lỗi lạc để lại cho nhân loại những tri thức uyên thâm.  **\*Kết đoạn**  **-** Thời gian là thứ không thể nhìn thấy, không thể cầm nắm nhưng lại có giá trị to lớn, và tác động sâu sắc đến cuộc sống mỗi người.  - Cuộc sống hiện đại hối hả, gấp gáp càng đòi hỏi hơn nữa chúng ta phải biết cách sử dụng thời gian hợp lí. - Sử dụng thời gian hợp lí là một trong những cách thức để đạt thành công. |
| **Câu 2** | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:*Nỗi lòng của người con gái lấy chồng xa quê; bộc lộ vẻ đẹp chan chứa tình người, tình quê ở nhân vật cô Thảo. |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới: |
|  | \*Giới thiệu khái quát về tác giả Thanh Tịnh, tác phẩm “*Quê mẹ”* và nhân vật cô Thảo.  **\* Phân tích nhân vật**  Học sinh có thể cảm nhận theo nhiều cách nhưng cần đáp ứng các yêu cầu sau:  **- Khái quát chủ đề của văn bản**: Nỗi lòng của người con gái lấy chồng xa quê; bộc lộ vẻ đẹp chan chứa tình người, tình quê ở nhân vật cô Thảo.  **- Khái quát về hoàn cảnh nhân vật**: lấy chồng xa quê, cuộc sống cũng không hề dư giả. Nhân vật xuất hiện trong khung cảnh thanh bình, giản dị của làng quê.  **- Phân tích**:  *+* **Cô con gái giàu tình cảm với gia đình, lễ phép, hiếu thảo với cha mẹ; là người chị quan tâm, rộng lượng với các em**. Đêm trước ngày giỗ ông lo toan, chu đáo cho gia đình nên cô *không đi ngủ sớm. Sắp đặt đâu đó xong xuôi cô mới lên giường nằm ngủ; Trời tờ mờ sáng đã trở dậy sắm sửa đi về làng.* Khi gặp mẹcô xúc động nghẹn ngào, chan chứa niềm hạnh phúc vô bờ khi được gặp lại những người thân*“Cô chạy lại đứng bên mẹ cảm động quá đến rưng rưng nước mắt; hứa mua cho mẹ cặp quần áo mới.* Quan tâm, rộng lượng với các em: cô nghĩ đến những món quà dành cho em *“Cô muốn đi đò cho đỡ chân, nhưng sực nhớ đến những món quà cần phải cho em, cô lại gắng gượng đi nhanh hơn trước”*, xoa đầu, cho mỗi đứa em năm xu.  + **Cô con dâu chăm chỉ, giữ gìn khuôn phép**: khi về nhà chồng “*cô lại làm việc tối tăm mày mặt*”.  *+* **Chan chứa tình quê, yêu quê hương tha thiết; hòa nhã với làng xóm:** gặp người làng từ xa đã niềm nở; chào hỏi những người quen biết; khi trở lại nhà chồngluôn nhớ về làng Quận Lão- quê hương mình. |
|  | - Đánh giá chung:  + Vẻ đẹp nhân vật cô Thảo là mẫu người phụ nữ tiêu biểu của gia đình. Nhà văn đã phát hiện ra thứ **“bụi quý”** trong tâm hồn người thôn quê. Hình ảnh cô Thảo đã nói lên nỗi lòng của người con gái lấy chồng xa quê; nói lên mong ước của nhà văn về cuộc sống bình dị, chân thành; ca ngợi những con người giàu tình quê, tình người; đồng cảm sẻ chia với những con người nhỏ bé, nghèo khổ trong xã hội xưa.  + **Nghệ thuật xây dựng nhân vật**: cốt truyện dung dị, tự nhiên; trần thuật ở ngôi thứ ba điểm nhìn toàn tri; ngôn ngữ linh hoạt, đậm chất khẩu ngữ, giàu nhạc điệu; miêu tả tâm lí nhân vật sắc nét; giọng điệu nhẹ nhàng, thanh thoát, chan chứa yêu thương; chất trữ tình sâu lắng. |

**ĐỀ SỐ 51**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc** **văn** **bản** **sau:**

*Kể* *ra:* *thích cho người sống mà ghét việc giết người, đó là một người tướng có nhân nghĩa; xét biết thời cơ mà lượng sức mình là một người tướng có tri thức. Ta kính vâng mệnh trời, lấy đại nghĩa chuyên việc đánh dẹp, nghĩ đến cơ đồ tổ tông bị nguy đổ, thương nỗi đời sống nhân dân phải lầm than, đánh thành lấy đất không giết một người. Cho nên đánh đông dẹp tây, không nơi nào không phục.*

*Thành* *Xương* *Giang nhỏ mọn kia dám chống lại mệnh trời, ta nổi giận đi đánh, nghĩa nên phải thế, sự không được đừng. Nhưng đem sức Thái Sơn đè bẹp quả trứng, sức không chịu được bao lâu; lấy lửa đỏ rực đốt cháy lông gà, thế khó đương được chốc lát. Lấy thuận mà đánh kẻ nghịch, lo gì không phải theo; lấy mạnh mà đánh kẻ yếu, lo gì không đánh được. Vậy mà ta còn lấy lời nói chăm chăm hiểu dụ, bởi vì nhân mạng trong thành là hệ trọng nên không nỡ làm cho thương tổn. Vả lại các xứ Tân Bình, Diễn Châu, Nghệ An, Thuận Hóa thành không phải là không cao, hào không phải là không sâu, thóc không phải là không nhiều, binh không phải là không giỏi, thế mà đô đốc họ Thái cùng các quan đều bỏ thành ra hàng, đem quân theo mệnh, vì họ hiểu rõ việc thành hay bại đều có mệnh trời nên không dám trái. Bọn các ngươi nếu biết trên xét thời trời, dưới suy việc người thì có thể giữ được vị lộc (vị trí và bổng lộc) đến vô cùng, khỏi để nhân dân một thành bị chém giết; lũ các ngươi được là người trí thức mà ta cũng không mất tiếng là một tướng có nhân nghĩa. Nếu mà cứ mê muội không hiểu biết gì, thì đến ngày thành bị hạ, ngọc đá không phân biệt, không phải là ta làm cho bạo ngược bừa bãi, mà là tự lũ các người làm ra tội nghiệt đó thôi. Đó thực là lúc còn mất nguy cấp đấy, nên tính cho kĩ, chớ để hối về sau. Thư nói không hết lời.*

(*Thư dụ hàng các tướng sĩ trong thành Xương Giang,*Nguyễn Trãi, in trong *Nguyễn Trãi toàn tập,*Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1976)

**Câu** **1.** Chỉ ra phương thức biểu đạt chính của văn bản?

**Câu 2.**Nêu luận đề của văn bản?

**Câu** **3.** Văn bản trên có thể được chia làm mấy phần? Nêu nội dung chính của từng phần?

**Câu** **4.** Phân tích sức thuyết phục của nghệ thuật lập luận được thể hiện ở văn bản trên?

**Câu** **5.** Văn bản trên giúp anh/ chị rút ra được bài học gì cho cuộc sống của bản thân? Lí giải?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/ chị về sự cần thiết phải biết nắm bắt cơ hội trong cuộc sống.

**Câu** **2.**

Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) phân tích hình tượng người mẹ được thể hiện trong đoạn thơ sau:

*Con bị thương, nằm lại một mùa mưa*

*Nhớ dáng mẹ ân cần mà lặng lẽ*

*Nhà* *yên* *ắng,* *tiếng chân đi rất nhẹ,*

*Gió từng hồi trên mái lá ùa qua.*

*[…]*

*Con* *xót lòng, mẹ hái trái bưởi đào*

*Con nhạt miệng, có canh tôm nấu khế*

*Khoai nướng, ngô bung, ngọt lòng đến thế*

*Mỗi ban mai toả khói ấm trong nhà.*

*Ba* *con đầu* *đi chiến đấu nơi xa*

*Tình máu mủ mẹ dồn con hết cả,*

*Con nói mơ những núi rừng xa lạ*

*Tỉnh ra rồi, có mẹ, hoá thành quê!*

(Trích *Mẹ*, Bằng Việt23, in trong *Tác phẩm chọn lọc*, Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội, 2010)

\* Bằng Việt, tên khai sinh Nguyễn Việt Bằng, sinh năm 1941, quê ở Thạch Thất, Hà Tây (nay thuộc Hà Nội). Ông làm thơ từ đầu những năm 60 của thế kỉ XXvà thuộc lớp nhà thơ trẻ trưởng thành trong thời kì kháng chiến chống Mĩ cứu nước. Thơ Bằng Việt trong trẻo, mượt mà, tràn đầy cảm xúc. Đề tài thơ thường đi vào khai thác những kỉ niệm, những kí ức thời thơ ấu và gợi những ước mơ tuổi trẻ.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** |
|  | **1** | Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận. |
| **2** | Luận đề của văn bản: Thuyết phục tướng sĩ thành Xương Giang ra hàng. |
| **3** | Văn bản có thể được chia làm 2 phần:  –   Phần 1: Nêu lí lẽ khái quát về một người làm tướng có nhân nghĩa và tri thức.  –  Phần 2: Phân tích cho tướng giặc thấy sức mạnh của ta và thế yếu của kẻ thù, từ đó khuyên dụ kẻ thù mở thành đầu hàng. |
| **4** | Phân tích sức thuyết phục của nghệ thuật lập luận được thể hiện ở văn bản:  –   Mở đầu bức thư, Nguyễn Trãi đã đưa ra những lí lẽ khái quát về việc một tướng lĩnh cần biết nhân nghĩa, biết thời thế. Từ đó tác giả khẳng định: quân ta vì biết theo nhân nghĩa, biết thuận thời thế nên đánh đâu thắng đó. Đây chính là cơ sở lí luận để ông triển khai luận điểm tiếp theo.  –  Ở luận điểm thứ hai:  Nguyễn Trãi chỉ cho tướng giặc thấy rõ sức mạnh và sự tất thắng của quân ta nếu đánh thành:  + Ta là đạo quân chính nghĩa, thuận theo mệnh trời.  + Thế trận của ta mạnh hơn địch rất nhiều: *đem sức Thái Sơn đè bẹp quả trứng, sức không chịu được bao lâu; lấy lửa đỏ rực đốt cháy lông gà, thế khó đương được chốc lát. Lấy thuận mà đánh kẻ nghịch, lo gì không phải theo; lấy mạnh mà đánh kẻ yếu, lo gì không đánh được.*  Nhân đó, Nguyễn Trãi lí giải vì sao ta không đánh thành, đó là vì nhân nghĩa chứ không phải vì sợ giặc:  + *bởi vì nhân mạng trong thành là hệ trọng nên không nỡ làm cho thương tổn.*  + *khỏi để nhân dân một thành bị chém giết.* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | Cùng với việc phân tích lí lẽ cho tướng giặc hiểu, Nguyễn Trãi cũng phân tích cho tướng giặc thấy những lợi ích có được nếu ra hàng:  *Bọn các ngươi nếu biết trên xét thời trời, dưới suy việc người thì có thể giữ được vị lộc (vị trí và bổng lộc) đến vô cùng, khỏi để nhân dân một thành bị chém giết; lũ các ngươi được là người trí thức mà ta cũng không mất tiếng là một tướng có nhân nghĩa.*  Đồng thời, ông cũng đưa ra cảnh báo nghiêm khắc đối với bọn giặc nếu chúng không chịu đầu hàng:  *Nếu mà cứ mê muội không hiểu biết gì, thì đến ngày thành bị hạ, ngọc đá không phân biệt, không phải là ta làm cho bạo ngược bừa bãi, mà là tự lũ các người làm ra tội nghiệt đó thôi. Đó thực là lúc còn mất nguy cấp đấy, nên tính cho kĩ, chớ để hối về sau.*  ð  Lời lẽ trong bức thư rất kín kẽ, lí lẽ khó bề bác bỏ; giọng điệu lúc nhẹ nhàng, lúc mạnh mẽ, cứng rắn. |
| **5** | Học sinh được tự do rút ra bài học, miễn là có lí giải thuyết phục. Tham khảo:  –  Bài học: cần biết sống nhân nghĩa.  –   Lí giải: sống nhân nghĩa giúp con người không làm tổn hại đến người  khác, được trời người đồng lòng giúp đỡ, có được cuộc sống thanh thản, hạnh phúc. |
| **II** |  | **VIẾT** |
|  |  |  |
|  | **Câu 1** | **Viết đoạn văn nghị luận trình bày suy nghĩ của anh/ chị về sự cần thiết phải biết nắm bắt cơ hội trong cuộc sống.** |
| *a. Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn*  Xác định đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch,  quy nạp, tổng-phân-hợp, móc xích hoặc song hành. |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:*  Suy nghĩ về sự cần thiết phải biết nắm bắt cơ hội trong cuộc sống. |
| *c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận*  Sau đây là một số gợi ý:  –  Cơ hội có khi chỉ đến một lần trong đời, và một khi đã trôi qua, có thể ta sẽ bỏ lỡ nó mãi mãi.  –   Bởi vậy, việc biết nắm bắt cơ hội là rất quan trọng, giúp mở ra những con đường mới, giúp ta rút ngắn thời gian nỗ lực, giúp ta sớm đạt được mục đích của mình.  –   Tuy nhiên, để nắm bắt được cơ hội, chúng ta cần luôn có sự chuẩn bị sẵn sàng, cần dũng cảm, chủ động khi thời cơ đến. |
| *d. Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu sau:*  –  Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận.  –  Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các ý.  –   Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng, bằng chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và bằng chứng. |
| *đ. Diễn đạt:*  Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn. |
| *e. Sáng tạo:*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Câu 2** | **Viết bài văn nghị luận phân tích hình tượng người mẹ được thể hiện trong đoạn thơ.** |
| *a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài:*  Nghị luận văn học. |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* |
| *c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề của bài viết*  –  Xác định được các ý chính của bài viết  –  Sắp xếp được các ý hợp lí theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận:  1. Giới thiệu khái quát tác giả, tác phẩm và nêu vấn đề nghị luận:  –   Giới thiệu tác giả, tác phẩm: Bằng Việt thuộc lớp nhà thơ trẻ trưởng thành trong thời kì kháng chiến chống Mĩ cứu nước. Thơ Bằng Việt trong trẻo, mượt mà, tràn đầy cảm xúc. Đề tài thơ thường đi vào khai thác những kỉ niệm, những kí ức thời thơ ấu và gợi những ước mơ tuổi trẻ. *Mẹ*là bài thơ được Bằng Việt viết trong giai đoạn kháng chiến chống Mĩ, là một trong những bài thơ tiêu biểu của ông. Đoạn thơ ở đề bài được trích ra từ bài thơ này.  –   Nêu vấn đề nghị luận: Cảm nhận về hình tượng người mẹ trong đoạn thơ.  2.  Triển khai vấn đề nghị luận:  Hình tượng người mẹ được nhà thơ tái hiện qua dòng hồi ức ngọt ngào, da diết. Đó là kỉ niệm về một mùa mưa, tác giả bị thương phải nằm lại trong ngôi nhà của một người mẹ miền Nam.  –  Cái đầu tiên hiện lên trong kí ức nhà thơ chính là hình dáng người mẹ: hình dáng *ân cần mà lặng lẽ.*Nó cho ta thấy được sự lo lắng, tình yêu thương của người mẹ dành cho đứa con xa lạ: vì yêu thương, lo lắng cho người con chiến sĩ, mẹ đã luôn bên cạnh để chăm lo, lại sợ đứa con giật mình tỉnh giấc nên mẹ luôn lặng lẽ, bước chân cũng nhẹ nhàng.  –  Người mẹ còn tận tình lo cho người chiến sĩ từng bữa ăn. Sự quan tâm của mẹ thật kịp thời, và luôn luôn làm sao để cho người con cảm thấy hài lòng nhất: *Con xót lòng, mẹ hái trái bưởi đào/ Con nhạt miệng, có canh tôm nấu khế.*Mọi thức ăn của nhà quê mà mẹ có, người mẹ đều dành cho đứa con xa lạ: *khoai nướng, ngô bung.*Người chiến sĩ cảm thấy thật *ngọt lòng,*cái ngọt đó vừa là của vị giác, cũng là cái ngọt ngào mà người con cảm nhận được từ tấm lòng yêu thương của người mẹ miền Nam. Chính tình thương của mẹ đã làm cho căn nhà ấm áp, tình mẹ như bếp lửa, như ngọn khói sưởi ấm căn nhà, sưởi ấm lòng người con mỗi sớm mai.  –   Dù người mẹ và người chiến sĩ mới chỉ gặp gỡ lần đầu, nhưng người mẹ đã chăm sóc người chiến sĩ như người con ruột thịt của mình. Mẹ cũng có ba người con đi chiến đấu phương xa, nên đối với mẹ, mọi người chiến sĩ đều là những đứa con ruột rà của mẹ: *Tình máu mủ mẹ dồn con hết cả.*Chính tình yêu thương ấy đã làm cho người con cảm thấy như đang ở nhà của mình. Tình thương của mẹ đã làm cho đất lạ hóa thành quê hương.  –   Bài thơ là một hồi ức ngọt ngào và da diết về tình quân dân, về tình  cảm của những người mẹ miền Nam dành cho người chiến sĩ trong công cuộc vệ quốc vĩ đại. |

**ĐỀ SỐ 52**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

**Hôn mảnh đất quê hương**

“*Tôi cúi xuống hôn mảnh đất quê hương  
Như hôn người yêu sau ngày xa cách  
Tôi không khóc nhưng vẫn trào nước mắt  
Con đã về đây với mẹ – Mẹ quê hương!*

*Thanh Quýt Giáp Năm(1)­ ruộng đồng xơ xác  
Đầu con đau dưới nắng chan chan  
Giếng đã cạn môi người khao khát  
Quê hương dòng sữa mẹ tuôn tràn.*

*Đất hỡi đất! Người vẹn lòng yêu nước  
Viên đạn bây giờ cày lên viên đạn năm xưa  
Chiếc áo màu xanh dù rách nát  
Vẫn hiền hoà đùm bọc mẹ sớm trưa.*

*Vẫn nguyên vẹn một màu xanh xứ sở  
Như mắt ai xanh tự thuở ban đầu  
Sông Thu Bồn ơi! Ta nghe người đương thở  
Vỗ triền miên gội tóc những nương dâu.*

*(…)  
Ấp chiến lược đám mây đen che phủ  
Lòng xót xa quặn cháy mái nhà rơm  
Mẹ lom khom vịn vào vai núi  
Chúng con đi mờ khuất dãy Trường Sơn.*

*Tôi cúi xuống hôn mảnh đất quê hương  
Như hôn người yêu sau ngày xa cách  
Tôi không khóc nhưng bỗng trào nước mắt  
Con đã về với mẹ quê hương*”.  
La Thọ(1), 2-1962

(**Thu Bồn**, Trích tập ***Tre xanh***, 1970)- ***Nguồn: thivien.net***

**CHÚ THÍCH:** Nhà thơ Thu Bồn tên thật là Hà Đức Trọng sinh ngày 1-12-1935 tại xã Điện Thắng, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Từ tháng 9-1947, gia nhập Thiếu sinh quân, rồi vào bộ đội chính quy, chiến đấu ở chiến trường Tây Nguyên. Năm 1955, tập kết ra Bắc học tập, làm việc. Năm 1960, trở lại chiến trường, làm phóng viên tại Quân khu V và Tây Nguyên. Sau năm 1975, ông tiếp tục hoạt động văn nghệ.  Ông mất ngày 17-6-2003 tại thành phố Hồ Chí Minh.

**Thanh Quýt Giáp Năm, La Thọ**: địa danh ở quê hương tác giả.

**Câu 1:** Văn bản được sáng tác theo thể thơ nào? Xác định nhân vật trữ tình của văn bản.

**Câu 2:** Tìm các từ ngữ, hình ảnh miêu tả mảnh đất quê hương trong các khổ thơ 2 và 3? Qua đó em hãy nhận xét về mảnh đất quê hương hiện lên ở đây.

**Câu 3:** Phát hiện và phân tích hiệu quả của một biện pháp tu từ có trong các câu thơ sau:

“Tôi cúi xuống hôn mảnh đất quê hương

Như hôn người yêu sau ngày xa cách

Tôi không khóc nhưng bỗng trào nước mắt

Con đã về với mẹ quê hương”.

**Câu 4:** Chỉ ra và phân tích yếu tố tượng trưng có trong hai câu thơ:

“Sông Thu Bồn ơi! Ta nghe người đương thở

Vỗ triền miên gội tóc những nương dâu”.

**Câu 5:** Đoạn thơ đã gợi cho em những cảm nhận gì về ý nghĩa của quê hương đối với mỗi người (viết đoạn văn từ 10-15 dòng).

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Em hãy viết một đoạn văn trả lời câu hỏi: làm thế nào để rèn luyện, tu dưỡng vẻ đẹp tâm hồn?

**Câu 2:**

Em hãy viết bài văn phân tích vẻ đẹp độc đáo về nội dung và hình thức của đoạn thơ sau:

**Đường về quê mẹ**

|  |  |
| --- | --- |
| *“U tôi ngày ấy mỗi mùa xuân, Dặm liễu mây bay sắc trắng ngần, Lại dẫn chúng tôi về nhận họ Bên miền quê ngoại của hai thân.*  *Tôi nhớ đi qua những rặng đề, Những dòng sông trắng lượn ven đê. Cồn xanh, bãi tía kề liên tiếp, Người xới cà, ngô rộn bốn bề.* | *Thúng cắp bên hông, nón đội đầu, Khuyên vàng, yếm thắm, áo the nâu Trông u chẳng khác thời con gái Mắt sáng, môi hồng, má đỏ au. (…) Tới đường làng gặp những người quen. Ai cũng khen u nết thảo hiền, Dẫu phải theo chồng thân phận gái Đường về quê mẹ vẫn không quên.”*  1942  **(Đoàn Văn Cừ,** Trích tập “**Thôn ca**”- 1944) |

**CHÚ THÍCH:** Đoàn Văn Cừ (25/3/1913 – 27/6/2004) sinh ở thôn Đô Đò, xã Nam Lợi, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định trong một gia đình nông dân. Trước Cách mạng tháng Tám, ông dạy học, tham gia phong trào công nhân Nhà máy sợi Nam Định năm 1936. Ông tham gia phong trào Thơ mới với bút pháp tả chân mang đậm chất lãng mạn, sở trường viết về cảnh trí và đời sống thôn quê.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |
| --- | --- |
| **I. PHẦN ĐỌC HIỂU:** | |
| **Câu 1:***Văn bản được sáng tác theo thể thơ nào? Xác định nhân vật trữ tình của văn bản.* | |
|  | –      Thể thơ: tự do  –      Nhân vật trữ tình: “*tôi, con, chúng con*– tác giả (người con trở về quê hương) |
| **Câu 2:** *Tìm các từ ngữ, hình ảnh miêu tả mảnh đất quê hương trong các khổ thơ 2 và 3? Qua đó em hãy nhận xét về mảnh đất quê hương hiện lên ở đây.* | |
|  | ·      Từ ngữ, hình ảnh: “*Thanh Quýt Giáp Năm(1)­ ruộng đồng xơ xác”, “nắng chan chan”*, “*Giếng đã cạn”, “Quê hương dòng sữa mẹ tuôn tràn”,* “*Viên đạn bây giờ cày lên viên đạn năm xưa”, “Chiếc áo màu xanh dù rách nát/ Vẫn hiền hoà đùm bọc mẹ sớm trưa”.* |
|  | a.      \* Nhận xét:  b.      – Quê hương tan tác, tiêu điều vì bị tàn phá, hủy diệt trong chiến tranh  c.      – Quê hương thân thuộc, giàu tình nghĩa, sức sống… |
| **Câu 3:** *Phát hiện và phân tích hiệu quả của một biện pháp tu từ có trong các câu thơ sau:*  *“Tôi cúi xuống hôn mảnh đất quê hương Như hôn người yêu sau ngày xa cách Tôi không khóc nhưng bỗng trào nước mắt Con đã về với mẹ quê hương*”. | |
|  | –       Biện pháp tu từ:  So sánh “*Tôi cúi xuống hôn mảnh đất quê hương như hôn người yêu sau ngày xa cách”*  –       Hiệu quả nghệ thuật:  + Nhấn mạnh niềm hạnh phúc, trân trọng của tác giả khi gặp lại mảnh đất quê hương sau bao ngày xa cách….  + Thể hiện tình yêu chân thành, sâu sắc, thủy chung của tác giả đối với quê hương…  + Giúp các câu thơ, hình ảnh thơ thêm sinh động, hấp dẫn…..  – HS có thể lựa chọn và phân tích các BPTT khác: lặp từ, lặp cấu trúc, ẩn dụ… |
| **Câu 4:** Chỉ ra và phân tích yếu tố tượng trưng có trong hai câu thơ:  “*Sông Thu Bồn ơi! Ta nghe người đương thở*  *Vỗ triền miên gội tóc những nương dâu*”. | |
|  | ·   Yếu tố tượng trưng: “*Sông Thu Bồn”, “nghe người đương thở”, “gội tóc những nương dâu”* |
|  | ·   Phân tích ý nghĩa:  –   *Với biện pháp tu từ nhân hóa, dòng sông như một sinh thể sống đang chở che, chăm sóc, vỗ về…*  – Gợi vẻ đẹp dòng sông hiền hòa, đầy sức sống, gắn bó với quê hương, duyên dáng như người thiếu nữ đang ở lứa tuổi thanh xuân…; dòng sông nuôi dưỡng vỗ về, chăm bẵm… sự sốngcủa thiên và con người , mang dáng vẻ của đất mẹ quê hương…)  – Thể hiện tình cảm của tác giả dành cho quê hương: trân trọng, tự hào, gắn bó sâu nặng, biết ơn… |
| **Câu 5:** Đoạn thơ đã gợi cho em những cảm nhận gì về ý nghĩa của quê hương đối với mỗi người (viết đoạn văn từ 10-15 dòng) | |
| **Phần viết**  **Câu 1** | **Yêu cầu về hình thức:** Viết đoạn văn đảm bảo dung lượng, không mắc lỗi chính tả, diễn đạt, dùng từ… |
|  | ·   **Yêu cầu về nội dung**: HS nêu được một số ý cơ bản sau:  –    Giải thích: “*quê hương*” là nơi mỗi người sinh ra, chôn rau cắt rốn, có những người thân yêu trong gia đình….  –    Ý nghĩa của quê hương với mỗi người:  + Quê hương gắn với kỉ niệm tuổi thơ, gia đình, truyền thống, là cội nguồn hình thành nhân cách, phẩm chất của mỗi người…  + Quê hương là những nơi, những con người quen thuộc, gần gũi, là điểm tựa tinh thần cho mỗi người vững vàng trong cuộc sống…  +  Yêu quê hương là một trong những giá trị sống, phẩm chất tốt đẹp của con người: uống nước nhớ nguồn, lá rụng về cội…  –    Bài học, liên hệ: Mỗi người hãy luôn trân trọng, gìn giữ và phát huy lòng yêu quê hương. Trách nhiệm cống hiến và đóng góp cho quê hương ngày càng giàu đẹp. Phê phán những người vô ơn, quên đi quê hương…. |
|  | ·  **Đoạn văn có sáng tạo:**diễn đạt trôi chảy, có cảm xúc, biết lấy dẫn chứng tiêu biểu và phân tích dẫn chứng ý nghĩa, có trích dẫn ý kiến, văn học… |
| **II** | **\*Mở đoạn: Giới thiệu vấn đề cách thức để con người rèn luyện, tu dưỡng vẻ đẹp tâm hồn.**  **\*Thân đoạn:**  **- Để có một tâm hồn đẹp, trước hết chúng ta cần phải nhận ra giá trị của bản thân mình và tự tin vào bản thân mình**. Mỗi con người có một khả năng riêng, thế mạnh riêng, **việc nhận ra giá trị của mình** sẽ là động lực quan trọng góp phần giúp ta cố gắng thực hiện những mục tiêu trong cuộc sống và đạt được những điều chúng ta mong muốn.  **- Hơn thế nữa c**on người trong xã hội sống và đối xử với nhau bằng tính cách, bằng suy nghĩ và hành động, không phải bằng vẻ bề ngoài, vì vậy, **để trở thành người tốt được mọi người yêu quý, trọng dụng, chúng ta cần phải rèn luyện cho bản thân mình vẻ đẹp tâm hồn và những đức tính tốt đẹp**. Hãy sống tự tin, dũng cảm, tính nghĩa, hãy biết ước mơ, hãy biết yêu thương mọi người, hãy làm nhiều việc có ích cho cuộc sống.  - Và khi **giao tiếp với mọi người, xin bạn đừng nói những điều thô lỗ, hãy thật tế nhị và tôn trọng những người xung quanh vì mỗi lời bạn nói đều một thước đo để đánh giá con người bên tron bạn.**  **- Và đương nhiên những thói quen tốt như chăm đọc sách, chăm thể dục, giữ lời hứa, luôn đúng giờ cùng giúp cho vẻ đẹp trong tâm hồn bạn càng thêm toả sáng hơn**. Bởi thế mỗi ngày chúng ta hãy rèn cho mình những thói quen này để tâm hồn ta ngày càng trở nên đẹp đẽ.  - **Dẫn chứng**: Trong cuộc sống của chúng ta có không ít những người có tâm hồn và lối sống đẹp và họ vẫn không ngừng rèn luyện, tu dưỡng để nuôi dưỡng làm đẹp tâm hồn mình. Đó là một doanh nhân thành đạt Phạm Nhật Vượng – người đã có rất nhiều đóng góp cho đất nước nhưng vẫn tiếp tục có những hành động tuyệt vời vì quê hương đất nước mình hay một ca sĩ nổi tiếng Hà Anh Tuấn – người đã ủng hộ rất nhiều cho công tác phòng chống dịch ở TPHCM trong những này nơi đây gặp nhiều gian nan nhất.  **\*Kết đoạn:**  - Không một ai là hoàn hảo nhưng khi ta biết nỗ lực, cố gắng vươn lên để hoàn thiện bản thân, tạo lập cho mình một lối sống, một thái độ sống tích cực ta sẽ được mọi người yêu quý và cuộc sống này sẽ trở nên tốt đẹp hơn  **- Liên hệ là học sinh…** |
| **Câu 2:**  Em hãy viết bài văn phân tích vẻ đẹp độc đáo về nội dung và hình thức của đoạn thơ sau “**Đường về quê mẹ” – Đoàn Văn Cừ** | |
| **1. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận:***Mở bài* nêu được vấn đề, *Thân bài* triển khai được vấn đề, *Kết bài* khái quát được vấn đề. | |
| **2. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:** tích vẻ đẹp độc đáo về nội dung và hình thức của đoạn thơ sau “**Đường về quê mẹ” – Đoàn Văn Cừ.** | |
| **3. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm:**  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau: | |
| **\* Giới thiệu khái quát về tác giả, bài thơ, đoạn thơ.** | |
| \* **Cảm nhận vẻ đẹp của đoạn trích:**  **–  Vẻ đẹp nội dung:** Đoạn thơ ghi lại hình ảnh quê hương và hình ảnh người mẹ về thăm quê qua cảm nhận của người con:  + Hình ảnh quê hương: “mùa xuân, *Dặm liễu mây bay sắc trắng ngần”, những rặng đề, Những dòng sông trắng lượn ven đê., Cồn xanh, bãi tía kề liên tiếp, Người xới cà, ngô rộn bốn bề, …”, “gặp những người quen, ai cũng khen u”…*  + Hình ảnh người mẹ: “*dẫn chúng tôi về nhận họ ngoại” (quê ông bà),*hình dáng, trang phục*: Thúng cắp bên hông, nón đội đầu, Khuyên vàng, yếm thắm, áo the nâu, Trông u chẳng khác thời con gái, Mắt sáng, môi hồng, má đỏ au”; “nết thảo hiền”…*  =>> Nhận xét:  + Bức tranh quê hương vùng thôn quê vào mùa xuân trong trẻo, tươi sáng, thân thuộc, gân gũi  + Hình ảnh người mẹ giản dị, xinh đẹp, nhẹ nhàng, duyên dáng, trẻ trung, nết na, nặng tình nặng nghĩa với quê hương, dẫu đã lấy chồng vẫn không quên hướng về quê hương…  ð  Tình cảm, thông điệp của tác giả:  + Bồi hồi, xúc động cùng mẹ về thăm quê…  + Cảm nhận tinh tế vẻ đẹp của thiên nhiên và con người quê hương…  + Trân trọng, yêu thương, tự hào về người mẹ…  + Cảm nhận tình cảm và ý nghĩa của sự gắn bó sâu sắc với quê hương…  –       **Vẻ đẹp hình thức nghệ thuật:**  + Thể thơ tự do, gieo vần chân khéo léo.  + Ngôn ngữ thơ, cách nói giản dị…  + Các hình ảnh thơ chân thực, sinh động, phong phú…  + Các biện pháp tu từ ẩn dụ, liệt kê, đối; ….  +….  **(LƯU Ý*:***HS phân tích dựa vào cảm nhận ý nghĩa của các từ ngữ, hình ảnh, giá trị của các biện pháp tu từ,… để làm nổi bật vẻ đẹp nội dung trên***)*** | |
| **4. Chính tả, ngữ pháp, diễn đạt:**  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt, không mắc lỗi diễn đạt. | |
| **5. Sáng tạo:**HS làm được 1 trong các yêu cầu sau đây:  **–**HS biết nhận xét, đánh giá, so sánh với các đoạn thơ khác thể hiện nỗi niềm, tâm trạng giống và khác ở đoạn trích này;  – HS biết đánh giá, nhận xét, bình luận sâu sắc về vẻ đẹp, thành công của đoạn trích…  – HS biết vận dụng kiến thức lí luận văn học phù hợp vào bài viết…  **-….** | |

**ĐỀ SỐ 53**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc văn bản:**

*Trời hơi lạnh và nắng vàng hơi hửng*

*Lúa xanh đồng rợn sóng tận chân mây*

*Vài con én liệng ngang trời lơ lửng,*

*Từng lũ cò phấp phới đậu rồi bay.*

*Dọc đường cỏ ven sông cùng trẩy hội,*

*Những bà già lần hạt nhẩm cầu kinh,*

*Lũ con gái rộn ràng cười nói, nói*

*Khoe hàm răng đen nhánh, mắt đa tình.*

*Cùng mấy cậu áo là, quần lụa mới*

*Tập lê giầy như tập nhấc chân đi.*

*Trong khi gió ngang đường tung phấp phới*

*Giải yếm đào cùng với giải khăn thi.*

(*Ngày xuân*, Anh thơ, *Tuyển tập Anh Thơ*, NXB Hội nhà văn, 1986, tr.97).

**Thực hiện các yêu cầu sau:**

**Câu 1.** Xác định thể thơ của văn bản?

**Câu 2.** Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

**Câu 3.**Nêu nhận xét về nhan đề văn bản *Ngày xuân.*

**Câu 4.** Nêu nội dung chính của văn bản.

**Câu 5.** Liệt kê những cảnh vật thiên nhiên gợi tả không khí *ngày xuân*trong văn bản.

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Hãy viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ của mình về ý kiến sau:

Phải chăng hoàn cảnh khó khăn cũng là cơ hội để mỗi người khám phá khả năng của chính mình?

**Câu 2:**

Anh/chị hãy viết một bài văn phân tích, đánh giá nội dung và nghệ thuật bài thơ ***Ngày xuân***của nhà thơ Anh Thơ

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** |  | **PHẦN ĐỌC HIỂU** |
|  | **1** | Thể thơ: tám chữ |
| **2** | Phương thức biểu đạt chính: Biểu cảm |
| **3** | Nhan đề *Ngày xuân:*Ngắn gọn, gợi mở trực tiếp nội dung của văn bản, góp phần thể hiện chủ đề, cảm hứng chủ đạo của văn bản. |
| **4** | Nội dung chính của bài thơ: Vẻ đẹp của thiên nhiên, con người và nét đẹp văn hóa làng quê Bắc Bộ khi xuân về. |
| **5** | Cảnh vật thiên nhiên gợi tả không khí *ngày xuân*: *Trời hơi lạnh, nắng hơi ửng, lúa xanh đồng, én liệng ngang trời, có phấp phới đậu rồi bay, đường cỏ ven sông* |
| **VIẾT**  **Câu 1** | **\*Mở đoạn:** Giới thiệu vấn đề nghị luận (Đặt câu hỏi: **Phải chăng hoàn cảnh khó khăn cũng là cơ hội để mỗi người khám phá khả năng của chính mình?)**  **\*Thân đoạn:** Khẳng định quan điểm trên là đúng đắn : H**oàn cảnh khó khăn chính là cơ hội để mỗi người khám phá khả năng của chính mình**  - **Bởi lẽ gặp hoàn cảnh khó khăn ta mới phát hiện được năng lực giải quyết vấn đề của bản thân**. Hoàn cảnh khó khăn vừa là thử thách lai là cơ hội để con người khám phá những điểm giới hạn bên trong bản thân mình. Khó khăn cho ta cơ hội để định nghĩa lại khả năng giả quyết vấn đề của bản thân. Có những thứ ta cứ nghĩ sẽ không thể làm được cho đến khi bị rơi vào 1 hoàn cảnh bắt buộc, hoàn cảnh khó khăn.  - **Gặp hoàn cảnh khó khăn ta mới khám phá được óc sáng tạo của bản thân, sự nhanh nhạy của bản thân.** Đó chính là những gì mà khó khăn mang lại cho mỗi con người.  - **Giới hạn, sức sáng tạo của con người là điều không tưởng. Nhưng chỉ khi bị đẩy vào 1 tình thế khó khăn nào đó con người mới phát hiện ra nó**. Đồng thời, gặp khó khăn ta mới biết được sức lì, sự chịu đựng của chính mình, có thể vượt qua được những khó khăn đó hay không.  - **Khó khăn cũng là cơ hội để ta rèn luyện năng lực của bản thân.** Người ta vẫn thường nói ở tận cùng khó khăn sẽ là nơi mở ra cơ hội mới. Cơ hội đó cũng chính là khả năng nắm bắt của mỗi cá nhân trước thời cuộc.  - **Khó khăn sẽ là cơ hội để con người nhận ra những hạn chế của bản thân để khắc phục, trau dồi.**  - **Dẫn chứng : Bạn Đoàn Phạm Khiêm** ở trường THPT Nguyễn Tất Thành – TPHCM bị tật câm điếc. Nhưng chính điều đó lại khiến bạn nhận ra mình có tài năng hội họa. Bạn đã không ngừng học tập và cuối cùng đã thi đỗ vào trường ĐH Mỹ thuật TPHCM.  **\*Kết đoạn:** Tuy nhiên, không phải ai cũng có thể vượt qua khó khăn, họ buông xuôi nên thất bại, sống cuộc đời dễ dàng nhưng vô nghĩa, đó là lối sống đáng phê phán. Vì vậy, đứng trước khó khăn, thử thách con người cần bình tĩnh, tự tin, xét đoán mọi vấn đề để tìm ra phương hướng giải quyết. Không nản lòng, không sợ gian khổ vượt qua mọi khó khăn. |
| **II** | **Câu 2** | **Câu 2** |
| *a*.*Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận*  Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Giá trị nội dung và đặc sắc nghệ thuật của bài thơ *Ngày xuân* của Anh Thơ. |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  HS có thể trình bày bài viết theo nhiều cách trên cơ sở đảm bảo những yêu cầu sau: |
| \* Mở bài: Giới thiệu được tác giả, tác phẩm, vấn đề nghị luận. |
| \* Thân bài: Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp:  Đánh giá về nội dung và những đặc sắc nghệ thuật của bài thơ.  **Về nội dung:**  – Nhan đề: *Ngày xuân*: ngắn gọn, gợi mở không khí mùa xuân với vẻ đẹp của thiên nhiên và con người.  – Bài thơ là bức tranh thiên nhiên mùa xuân tươi đẹp tràn đầy sức sống, đậm đà bản sắc văn hóa truyền thống làng quê Bắc Bộ những ngày đầu năm mới; gửi gắm tình cảm gắn bó thiết tha của nhà thơ với thiên nhiên, với con người và quê hương, đất nước.  + Thiên nhiên: sống động đầy màu sắc, âm thanh, hương thơm *(trời hơi lạnh, nắng hơi ửng, lúa xanh đồng, én liệng ngang trời, có phấp phới đậu rồi bay,…)*  + Con người: tươi vui, hạnh phúc, yêu đời *(những bà già lần hạt nhẩm cầu kinh;*những cô*con gái cười nói, khoe răng đen nhánh, mắt đa tình; những cậu áo là, quần lụa mới, tập lê giầy…);* sống hòa hợp với thiên nhiên, nhịp sống chậm rãi, biết vui chơi, tận hưởng trong mùa xuân *(trẩy hội, đi lễ…)*  – Nhân vật trữ tình: tinh tế, nhạy cảm, rung động trước vẻ đẹp của thiên nhiên và con người trong mùa xuân. Qua đó thể hiện tình cảm yêu mến trân trọng vẻ đẹp cảnh quê và nét đẹp văn hóa truyền thống dân tộc.  – Chủ đề, thông điệp:  Vẻ đẹp tươi mới, đầy sức sống của thiên nhiên và con người trong mùa xuân; tình yêu và sự trân trọng vẻ đẹp văn hóa truyền thống cùng nét đẹp mộc mạc, bình dị của con người.  **Về nghệ thuật:**  – Bức tranh ngày xuân được gợi tả qua hệ thống hình ảnh gợi cảm, đặc trưng cho cảnh sắc mùa xuân làng quê Bắc Bộ; mạch thơ uyển chuyển, tự nhiên; ngôn từ giản dị, trong sáng, giàu hình ảnh; các biện pháp tu từ đặc sắc (nhân hóa, liệt kê…); vận dụng sáng tạo thể thơ tám chữ; cách gieo vần, ngắt nhịp linh hoạt…  – Bài thơ có nhiều nét mới mẻ, hấp dẫn (so với các bài thơ cùng đề tài, các bài thơ trong thơ ca truyền thống)  \*Kết bài: Khái quát, khẳng định lại vấn đề nghị luận. |
| *d. Chính tả, từ ngữ, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. |
| *e. Sáng*tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. |

**ĐỀ SỐ 54**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc văn bản:**

**Ba mét cách mặt đường**

*(Nguyễn Hoàng Sơn)****[1]***

*Ba mét cách mặt đường*

*Vòm cây ngang cửa sổ*

*Thế giới riêng của gió*

*Vũ trụ của loài chim*

*Và mùa thu đến ở*

*Đợi mắt người trông lên…*

*Người đương ngồi trên xe*

*Mải nhìn đèn xanh đỏ*

*Người đương chen với người*

*Văng tục và cau có*

*Chẳng nghe lời của gió*

*Đâu biết gì cánh chim*

*Và mùa thu lần lữa*

*Vẫn đợi người trông lên…*

*Em vội gì thế em*

*Tìm gì mà hăm hở?*

*Cả một mùa thu vàng*

*Cho không nơi cửa sổ*

*Mà em chẳng đoái hoài*

*Mà em thường bỏ lỡ*

*Và ngày thu tàn úa*

*Rơi buồn theo vết xe…*

(Dẫn theo “Đi giữa miền thơ”, Vũ Nho, NXB Văn hóa thông tin HN, 2001, T312

[[1]](https://hocnguvan.net/de-doc-hieu-nghi-luan-ve-bai-tho-ba-met-cach-mat-duong#_ftnref1) Nguyễn Hoàng Sơn sinh ngày 5/2/1949 tại Sóc Sơn, Hà Nội, là Hội viên Hội Nhà văn Việt Nam. Ông được biết đến với nhiều thể loại: thơ, truyện, kịch thơ, phê bình – tiểu luận. Giải thưởng Hội Nhà văn Việt Nam các năm 1990, 1993, Tặng thưởng Hội Nhà văn 2001, Bông sen bạc Liên hoan phim Việt Nam, Giải thưởng Hội Điện ảnh Việt Nam. Hiện ông làm việc tại báo Tiền phong.

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1 .** Văn bản được viết theo thể thơ gì?

**Câu 2** **.** Xác định đề tài của văn bản?

**Câu 3** **.**Theo tác giả, mùa thu đợi mọi người ở đâu?

**Câu 4 .** Chỉ ra các phương thức biểu đạt được sử dụng trong bài thơ?

**Câu 5 .** Tìm 04 hình ảnh miêu tả cảnh thiên nhiên trong bài thơ?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Hãy lấy nhan đề: “Biết lắng nghe để thấu hiểu” để viết một đoạn văn nghị luận với chủ đề phù hợp.

**Câu 2:**

Hãy viết một bài văn nghị luận khoảng 500 chữ trình bày cảm nhận của em về bài thơ trên.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** |
|  | **1** | Thể thơ: năm chữ/ ngũ ngôn. |
| **2** | Đề tài: mùa thu |
| **3** | Theo tác giả, mùa thu đợi chúng ta ở: *“Ba mét cách mặt đường/Vòm cây ngang cửa sổ”..*  (Hoặc:  trong vòm cây ngang cửa sổ, nơi cách mặt đường ba mét) |
| **4** | – Các phương thức biểu đạt: biểu cảm, miêu tả, tự sự. |
| **5** | Những hình ảnh miêu tả thiên nhiên:*vòm cây ngang cửa sổ, gió (lời của gió), chim (cánh chim, vũ trụ của loài chim), cả một mùa thu vàng, ngày thu tàn úa …* |
|
| **II** |  | **VIẾT** |
| **Câu 1** | **\*Mở đoạn:** Giới thiệu chủ đề “Biết lắng nghe để thấu hiểu”.  **\*Thân đoạn:**  - Trong cuộc sống của mình, mỗi người ai cũng có nhu cầu chia sẻ niềm vui nỗi buồn, nếu chúng ta lắng nghe những tâm sự của người khác tức là chúng ta có thể san sẻ với họ và khi chúng ta có nhu cầu chia sẻ, người khác sẽ lắng nghe ta. **Nỗi đau nếu được ai đó lắng nghe nó sẽ vơi đi phần nào, nỗi thống khổ nếu được người khác sẻ chia nó sẽ cũng sẽ phần nào được xoa dịu.** Biết lắng nghe, chúng ta sẽ giúp mọi người bước qua những ngày tháng vất vả. Biết sẻ chia ta sẽ giúp giúp những người xung quanh vượt qua tháng ngày gian nan.  - **Một người người biết lắng nghe và thấu hiểu thì cơ hội thành công trong cuộc sống sẽ cao hơn**. Một người biết lắng nghe chúng ta không chỉ nghe được những điều hay, lẽ phải từ người khác mà còn lắng nghe được chính mình. Chúng ta sẽ nhận ra những hạn chế, khuyết điểm của mình để từ đó phấn đấu vươn lên và sẽ không ngừng tiến bộ.  - **Người biết lắng nghe người khác là người có lòng thấu cảm, tình yêu thương và sự kiên nhẫn, những người như vậy sẽ được mọi ngươig yêu mến, tin tưởng*.*** Và cũng vì thế mà sự lắng nghe và thấu hiểu của cá nhân góp phần thúc đẩy xã hội phát triển và tiến bộ hơn**.**  **- Dẫn chứng:** Thế giới này chắc sẽ không có ánh sáng để vơi bớt tối tăm trong đêm đen nếu không có những người như bà Nancy, **mẹ của Edison.** Bà đã luôn lắng nghe, động viên và chia sẻ với Edison trong cuộc sống. Trong tiểu sử của Edison có kể lại giai thoại: “Một hôm, khi nhân viên thanh tra vào kiểm tra lớp học, thầy giáo của Edison chỉ vào cậu bé và nói: Học trò này điên khùng, không đáng ngồi học lâu hơn. Edison rất căm giận hai chữ “điên khùng” và mang chuyện về kể với mẹ”. Và mẹ của Edison đã lắng nghe với tất cả tấm lòng cùng sự cảm thông chia sẻ, nhằm giúp đỡ Edison vượt qua mọi khó khăn.  **\*Kết đoạn:**  - Vì thế, ngại ngùng gì ta không dừng lại để sẻ chia với người thân cận, mất mát chi không lắng mình xuống để nghe người xung quanh. Hiểu được tận cùng ý nghĩa của lắng nghe, ta sẽ thấy cuộc đời vẫn đẹp, trên vách đá vẫn có cành nở hoa đẹp tươi. |
| **Câu 2** | *a*.*Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề. |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:*  **Vẻ đẹp nội dung và nghệ thuật của bài thơ** ***Ba mét cách mặt đường*** *(Nguyễn Hoàng Sơn).* |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  **Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách khác nhau** nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:  **\*** Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm.  **\*** Phân tích vẻ đẹp nội dung và nghệ thuật của bài thơ.  – ***Nội dung***:  + Vẻ thơ mộng, hữu tình của cảnh thiên nhiên mùa thu: *cả một mùa thu vàng*, ngay *trong vòm cây* *ngang khung cửa sổ*, với *lời của gió, vũ trụ của loài chim; mùa thu đợi, lần lữa đợi người trông lên, tàn úa rơi buồn theo vết xe*khi bị người hờ hững….  *+*Nhịp sống phố phường hối hả và sự dửng dưng, vô tình khiến con người bỏ lỡ những vẻ đẹp của mùa thu, cũng giống như bỏ lỡ nhiều điều tuyệt diệu, bình dị trong cuộc đời:  *Người  ngồi trên xe, chen với người, mải nhìn đèn xanh đỏ, văng tục, cau có, vội vã, hăm hở kiếm tìm*(để thỏa mãn những nhu cầu khác nhau)*, mà chẳng đoái hoài, bỏ lỡ cả mùa thu…*  *+*Bài thơ thể hiện niềm đắm say trước cảnh sắc thiên nhiên và sự tiếc nuối  của nhà thơ trước cách ứng xử của con người.  ***– Nghệ thuật:***  thể thơ 5 chữ giàu tính nhạc, cấu tứ chặt chẽ,  ngôn từ giản dị mà giàu sức gợi hình gợi cảm, nhờ sử dụng nhiều biện pháp tu từ, thủ pháp nghệ thuật: điệp từ, điệp cấu trúc, liệt kê, nhân hóa, tương phản…  *\*****Đánh giá:***  Bài thơ là lời nhắn nhủ nhẹ nhàng, mang đến những thông điệp giàu ý nghĩa. (Hs cần nêu được thông điệp, hoặc nhận thức mới mẻ của bản thân sau khi đọc bài thơ. |

**ĐỀ SỐ 55**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc đoạn trích sau:**

***Lễ hội Sòng Sơn – Ba Dội sẽ diễn ra từ ngày 15 đến 17-3***

***(Baothanhhoa.vn) – Lễ hội Sòng Sơn – Ba Dội năm 2023 sẽ tổ chức trong 3 ngày, từ 15 đến 17-3-2023 (tức từ ngày 24 đến 26-2 âm lịch) tại đền Sòng, khu phố 6, phường Bắc Sơn (TX Bỉm Sơn)***

*Lễ hội Sòng Sơn – Ba Dội năm 2023 sẽ diễn ra tại Di tích cấp Quốc gia đền Sòng, phường Bắc Sơn, TX Bỉm Sơn*

*Đền Sòng được biết đến là di tích có tín ngưỡng thờ Mẫu Liễu Hạnh nổi tiếng bậc nhất xứ Thanh, mỗi năm thu hút hàng vạn lượt khách về dâng hương, chiêm bái, thực hành tín ngưỡng thờ mẫu. Lễ hội cũng là dịp tưởng nhớ vua Quang Trung – Nguyễn Huệ.*

*Tương truyền, trên đường hành quân ra Bắc đánh đuổi quân Thanh, ông đã dừng chân trên đèo Ba Dội (phòng tuyến Tam Điệp – Biện Sơn) để hội quân, chiêu binh luyện võ, luận bàn kế sách giải phóng kinh thành Thăng Long.*

*Theo kế hoạch, lễ hội sẽ được tổ chức gồm phần lễ và phần hội với nhiều hoạt động nổi bật, đặc sắc. Trong đó, phần lễ với nghi lễ rước bát hương linh vị, kiệu long đình Thánh mẫu và kiệu Hoàng đế Quang Trung, thực hiện vào chiều 16-3, tức 25-2 âm lịch) tại cung cấm đền Sòng Sơn – đài lễ.*

*Chính lễ tổ chức vào 8 giờ 30 phút ngày 17-3 (tức ngày 26-2 âm lịch) tại đài lễ đền Sòng Sơn với các hoạt động dâng hương, đánh trống khai hội, thực hiện nghi thức tế lễ, biểu diễn chương trình nghệ thuật. Trong đó, tổ chức lễ rước bóng Thánh mẫu Liễu Hạnh, kiệu Hoàng đế Quang Trung lên Nhà bia Ba Dội, về đền Chín Giếng và hoàn vị.*

*Phần hội diễn ra từ ngày 15 đến 16-3 (tức ngày 24 đến 25-2 âm lịch) với các hoạt động giải cờ tướng, nấu cơm thi, trò chơi kéo co nam, nữ, hội hầu văn thánh.*

*Ban Tổ chức đang tích cực chuẩn bị cho lễ hội. Công tác tuyên truyền được đẩy mạnh; chú trọng đảm bảo nguồn điện, công tác an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống dịch trong những ngày diễn ra lễ hội; sắp xếp lại hàng quán, không để diễn ra tình trạng lấn chiếm lòng, lề đường để bày bán hàng hóa… quanh khu vực đền Sòng và đền Chín Giếng; đảm bảo an toàn giao thông, trật tự và vệ sinh các tuyến đường lên đèo Ba Dội để rước kiệu diễn ra thuận lợi, an toàn…*

*Lễ hội là hoạt động văn hóa truyền thống đã có từ lâu đời, phản ánh nhu cầu văn hóa, tinh thần của Nhân dân trên địa bàn. Thông qua việc tổ chức lễ hội nhằm gìn giữ, phát huy giá trị văn hóa truyền thống, giáo dục tinh thần yêu nước, đoàn kết trong xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước; nâng cao tinh thần, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tầng lớp Nhân dân trong việc bảo vệ, gìn giữ và phát huy giá trị văn hóa các di tích, danh lam, thắng cảnh để tiếp tục đầu tư, khai thác tiềm năng du lịch văn hóa của TX Bỉm Sơn.*

*Ngọc Huấn*

**Trả lời câu hỏi/ Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1.** Xác định những thông tin chính của phần văn bản?

**Câu 2:**Xác định thái độ và quan điểm của tác giả thể hiện trong văn bản?

**Câu 3.**Các yếu tố hình thức của văn bản đã hỗ trợ như thế nào trong việc biểu đạt nội dung chính?

**Câu 4.**Sự kiện Sòng Sơn – Ba Dội có giá trị như thế nào với tâm thức và ý thức giữ gìn nét đẹp văn hoá ở Bỉm Sơn?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Viết đoạn văn nghị luận bàn về ý nghĩa của việc phát huy sức mạnh của bản sắc văn hoá truyền thống trong đời sống hiện đại.

**Câu 2:**

Viết bài văn nghị luận phân tích nội dung và nghệ thuật của bài thơ sau:

**MỘT PHÍA LÀNG TÔI**

|  |  |
| --- | --- |
| *Làng tôi ở phía bờ sông*  *Lở bồi thành đục thành trong bao đời*  *Con sông như thể mẹ tôi*  *Phù sa lầm lụi dệt lời áo nâu*    *Làng tôi ở phía ruộng sâu*  *Ngàn năm bông lúa cúi đầu mà thơm*  *Đắng cay thành gạo thành cơm*  *Hồn người từ khói rạ rơm đượm đà* | *Làng tôi ở phía ông bà*  *Nén hương thắp đỏ nếp nhà đơn sơ*  *Cháu con bàn chuyện bây giờ*  *Thể nào cũng bảo người xưa nói rằng*    *Làng tôi ở phía tơ giăng*  *Bao nhiêu con nhện tình bằng nhớ thương*  *Bước chân cuối nẻo gió sương*  *Hồn quê một mảnh còn vương tơ làng.* |

Thơ Nguyễn Văn Song – Tạp chí ***Nhà văn và cuộc sống***

***Chú thích:***

Nguyễn Văn Song sinh năm 1974 tại Vân Điềm, Vân Hà, Đông Anh, Hà Nội, tốt nghiệp Đại học Sư phạm Hà Nội khoa Ngữ văn năm 2000, là giáo viên trường THPT Phù Cừ – Hưng Yên, là Hội viên Hội Văn học – Nghệ thuật Hưng Yên.

Các tập thơ đã xuất bản: Đi từ phía cổng làng, Mẹ và sen (NXB Hội Nhà văn 2022). Đoạt giải B (không có giải A) cuộc thi thơ của Báo Văn Nghệ – Hội Nhà văn Việt Nam 2019 – 2020 và nhiều giải thưởng khác.

Thơ lục bát của Nguyễn Văn Song dễ đọc, dễ nhớ, dễ đi vào lòng người bởi ngôn ngữ thơ anh khá chân thành, mộc mạc nhưng lại có những câu từ đắt giá và hình tượng. Nhất là những bài thơ về cha mẹ, về làng quê. Những bờ ao, gốc rạ, cơi trầu, giỏ tre, gọng vó, cổng làng, sân đình… được anh xem như là những kỷ vật để anh thực sự ký thác hồn mình để nhả ra ngôn ngữ thi ca đầy hình tượng.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** |
|  | **1** | Các thông tin chính của văn bản  – Thời gian, địa điểm, sự kiện  – Mục đích, nhân vật của sự kiện  – Tiến trình tổ chức lễ hội  – Công tác chuẩn bị  – Ý nghĩa của lễ hội |
| **2** | – Thái độ của tác giả: yêu mến, trân trọng, tự hào về lễ hội  – Quan điểm: bảo tồn và lưu truyền giá trị lễ hội Sòng Sơn – Ba Dội qua nhiều thế hệ đồng thời phát huy những nét đẹp lễ hội qua các hình thức đa dạng. |
| **3** | Các yếu tố hình thức: nhan đề, bố cục, hình ảnh giúp người đọc không chỉ hiểu rõ mà còn hình dung cụ thể về lễ hội Sòng Sơn – Ba Dội  + Nhan đề: thâu tóm được nội dung chính của văn bản  + Bố cục: trình bày theo trình tự logic của thông tin kiện nhằm cung cấp cho người đọc nội dung chính của từng phần.  + Hình ảnh: Giúp thông tin văn bản được trực quan, sinh động và đầy đủ hơn. |
| **4** | Sự kiện Sòng Sơn – Ba Dội có giá trị lớn với tâm thức và ý thức giữ gìn nét đẹp văn hoá ở Bỉm Sơn:  – Đánh thức nhưng tình cảm cội nguồn  – Đánh thức lòng biết ơn và trên trọng quá khứ  – Tự hào về truyền thống văn hoá của quê hương xứ Bỉm  – Có ý thức giữ gìn và tôn vinh nét đẹp bản sắc riêng |
|  |  |
| II |  | Viết |
|  | **Câu 1** | **Viết đoạn văn nghị luận (150 chữ ) bàn về ý nghĩa của việc phát huy sức mạnh của bản sắc văn hoá truyền thống trong đời sống hiện đại.** |
|  |  |
|  | *a*.*Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận*  Mở đoạn  nêu được vấn đề, Thân đoạn triển khai được vấn đề, Kết đoạn khái quát được vấn đề |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Làm rõ ý nghĩa của việc phát huy sức mạnh của bản sắc văn hoá truyền thống trong đời sống hiện đại. |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  HS có thể viết bài nhiều cách trên cơ sở kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm; đảm bảo các yêu cầu sau:  – Giải thích được khái niệm văn hoá truyền thống, khẳng định được phát huy sức mạnh của văn hoá truyền thống là việc cần thiết, đem lại những giá trị lớn cho đời sống tình thần của con người  – Nhìn nhận về cuộc sống hiện đại và xu thế hội nhập, nguy cơ hoà tan…  – Trình bày rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của việc phát huy sức mạnh của văn hoá truyền thống  – Rút ra bài học cho bản thân. |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. |
|  | *e. Sáng*tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. |
|  | **Câu 2** | Viết bài văn nghị luận (khoảng 400 đến 500 chữ) phân tích nội dung và nghệ thuật của bài thơ “Một phía làng tôi” của Nguyễn Văn Song. |
|  |  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận về nội dung và nghệ thuật của một tác phẩm thơ.* |
|  |  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  nghị luận về nội dung và nghị luận một tác phẩm thơ. |
|  |  | \* Giới thiệu tác giả, tác phẩm (tên tác phẩm, tác giả, thể loại,…)  – “Một phía công làng” của tác giả Nguyễn Văn Song là một thi phẩm viết về nét đẹp của truyền thống, trong một hình thức thể loại rất quen thuộc: thể thơ lục bát. Bài thơ cảm động, gây xúc động lòng người bởi niềm trân trọng sâu sắc và cảm động của tác giả dành cho con người, cho quê hương, cho văn hoá truyền thống trong lời thơ hết sức giản dị, chân thành, đằm thắm.  – Bài thơ có giá trị thức tỉnh hồn người, đưa mỗi người về miền kí ức của dân tộc, khiến mỗi người biết nhìn nhận và trân trọng quá khứ, trên trọng văn hoá dân tộc.  \* Trình bày tóm tắt  nội dung và mạch cảm xúc của bài thơ:  – Bài thơ “Một phía làng tôi” đưa người đọc về với dòng sông bồi lở phù sa, với đời mẹ tảo tần vất vả và tình mẹ bao la như sông quê mát lành, đưa ta về với mảnh ruộng sâu, mùi rạ rơm với hạt lúa thơm đượm mồ hôi công sức, về với tình cảm biết ơn và thành kính trước ông bà tổ tiên đã lưu truyền cả một nền văn minh văn hoá, về với nghĩa tình thuỷ chung son sắt đã trở thành nét đẹp ngàn đời…Bài thơ khẳng định tấm lòng thương nhớ và biết ơn sâu nặng đối với quê hương.  \*Phân tích, đánh giá giá trị đặc sắc về nội dung của bài thơ.  – Bài thơ đưa người đọc đến với không gian quen thuộc ta có thể bắt gặp hầu hết các vùng miền tổ quốc. Đó là những “dòng sông tuổi thơ”, dòng sông quê, dòng sông phù sa bên lở bên bồi…Hình ảnh con sông thân thuộc hiện lên như người mẹ yêu thương của ta, chính xác là song gợi bóng hình của mẹ, là lòng thương nhớ của con dành cho mẹ.   – Bài thơ con đưa ta đến cánh đồng quê trong mùi thơm rơm rạ, trong hình ảnh thật gần gũi ấm áp “Ngàn năm bông lúa cúi đầu mà thơm” khi trải qua những “đắng cay thành gạo thành cơm” vất vả của người dân quê cần mẫn; Bài thơ còn đưa người đọc đến với không gian của tâm linh, tâm tưởng, để mỗi người biết tri ân quá khứ, biết ơn cội nguồn “Nén hương thắp đỏ nếp nhà đơn sơ”/ “Thể nào cũng bảo người xưa nói rằng”  – Đọng lại trong tâm trí người đọc thơ là những tình cảm thiết tha, sâu nặng của người con với quê hương. Hình ảnh trong lục bát ca dao” con nhện giăng tơ” đi vào thơ Nguyễn Văn Song tự nhiên, gần gũi mà chứa đựng chiều sâu văn hoá, của nghĩa tình thuỷ chung đã trở thành truyền thống: tình yêu đôi lứa, tình thương nhớ của người con xa quê, lòng biết ơn với quá khứ, cội nguồn…tất cả trở thành một giai điệu thổn thức, ngân vang, sâu lắng, ngọt lành.  – Yêu và nhớ, hoài thương và trăn trở, “ Một phía làng tôi” như một cái ngoái nhìn thời gian, ngoái nhìn không gian trong quá khứ để thổn thức, để ngóng mong, để hoài niệm. Có một chút tiếc nuối, như sợi tơ  vương giăng dọc suốt bài thơ.  \* Phân tích, đánh giá giá trị đặc sắc về hình thức nghệ thuật của bài thơ  – Một phía làng tôi được sáng tác theo thể lục bát truyền thống, nhịp điệu nhẹ nhàng, chậm rãi, tao giai điệu sâu lắng, êm đềm.  – Điệp khúc “làng tôi ở phía…”  luyến láy lặp đi lặp lại thể hiện niềm nhớ mong và nhiều liên tưởng bất ngờ, thú vị: phía bờ sông, phía ruộng sâu, phía ông bà… mỗi một hình ảnh đều gần gũi, quen thương, giàu sức gợi. “Phía” “làng tôi” vì thế là phía miền kí ức, miền tâm linh, miền hoài vọng.  \* Trình bày những suy nghĩ, cảm nhận của bản thân về bài thơ..  – “Một phía làng tôi” là một bài thơ đẹp: đẹp từ hồn thơ đến lời thơ, hình ảnh trong thơ, cái đẹp kế thừa truyền thống của dân tộc.  – Bài thơ truyền cho ta nguồn cảm hứng yêu thương và trân trọng giá trị văn hoá, trân trọng vẻ đẹp bình dị, trân trọng những gì đời thường, đơn sơ. Bài thơ cũng đem đến cho người đọc tình yêu quê hương, yêu những gì mộc mạc thân thuộc. |

**ĐỀ SỐ 56**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc văn bản sau:**

**BÀI THƠ QUÊ HƯƠNG**

|  |  |
| --- | --- |
| *[…]Quê hương tôi có cây bầu cây nhị Tiếng đàn kêu tích tịch tình tang… Có cô Tấm náu mình trong quả thị, Có người em may túi đúng ba gang.*  Quê hương tôi có ca dao tục ngữ, Ông trăng tròn thường xuống mọi nhà chơi. Một đĩa muối cũng mặn tình chồng vợ, Một dây trầu cũng nhắc chuyện lứa đôi.  *­­­­­­Con chim nhỏ cũng đau hồn nước mất*  *“Cuốc cuốc” kêu nhỏ máu những đêm vàng,*  *Chân ngựa đá cũng dính bùn trận mạc Theo người đi cứu nước chống xâm lăng.* | *Quê hương tôi có bà Trưng, bà Triệu Cưỡi đầu voi, dấy nghĩa, trả thù chung. Ông Lê Lợi đã trường kỳ kháng chiến,Hưng Đạo vương đã mở hội Diên Hồng.*    *Quê hương tôi có múa xoè, hát đúm, Có hội xuân liên tiếp những đêm chèo. Có Nguyễn Trãi, có Bình Ngô đại cáo Có Nguyễn Du và có một Truyện Kiều.[…]*  (Trích*Bài thơ quê hương –Nguyễn Bính, Nguyễn Bính thơ và đời,*  NXB Văn học Hà Nội, trang 134-135) |

**Ghi chú:** Nguyễn Bính (1918 – 1966) tên thật là Nguyễn Trọng Bính, sinh tại thôn Thiện Vịnh, xã Đồng Đội (nay là xã Cộng Hòa), huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định. Ông mồ côi mẹ từ nhỏ, bắt đầu làm thơ từ năm 13 tuổi. Nguyễn Bính được coi là nhà thơ của làng quê Việt Nam với những bài thơ mang sắc thái dân dã, mộc mạc. Ông tham gia kháng chiến chống Pháp tại Nam Bộ, tập kết ra Bắc năm 1954, làm việc tại Hội văn nghệ Việt Nam. Tác phẩm Bài thơ quê hương được Nguyễn Bính sáng tác vào dịp Tết Bính Ngọ,1966.

**Thực hiện những yêu cầu sau:**

**Câu 1**. Văn bản trên được viết theo thể thơ gì?

**Câu 2.** Xác định nhân vật trữ tình trong văn bản trên.

**Câu 3.** Những người nữ anh hùng nào đã được nhà thơ nhắc đến trong khổ thơ sau:

*Quê hương tôi có bà Trưng, bà Triệu  
Cưỡi đầu voi, dấy nghĩa, trả thù chung.  
Ông Lê Lợi đã trường kỳ kháng chiến,  
Hưng Đạo vương đã mở hội Diên Hồng.*

**Câu 4.** Anh/Chị hãy nêu tác dụng của biện pháp tu từ liệt kê được sử dụng trong khổ thơ sau:

*Quê hương tôi có múa xoè, hát đúm,*

*Có hội xuân liên tiếp những đêm chèo*

*Có Nguyễn Trãi, có Bình Ngô đại cáo*

*Có Nguyễn Du và*có*một Truyện Kiều.*

**Câu 5.** Nêu thông điệp mà tác giả muốn gửi gắm trong đoạn thơ?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Em hãy viết một đoạn văn bàn về giá trị của lao động trong cuộc sống của con người

**Câu 2:**

Em hãy viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá nét đặc sắc về nội dung và hình thức nghệ thuật của đoạn thơ sau:

*[…] Quê hương tôi có cây bầu cây nhị  
       Tiếng đàn kêu tích tịch tình tang…  
         Có cô Tấm náu mình trong quả thị,  
          Có người em may túi đúng ba gang.*

*Quê hương tôi có ca dao tục ngữ,  
       Ông trăng tròn thường xuống mọi nhà chơi.  
             Một đĩa muối cũng mặn tình chồng vợ,  
              Một dây trầu cũng nhắc chuyện lứa đôi.*

*Con chim nhỏ cũng đau hồn nước mất  
               “Cuốc cuốc” kêu nhỏ máu những đêm vàng,  
          Chân ngựa đá cũng dính bùn trận mạc  
                    Theo người đi cứu nước chống xâm lăng.[…]*

(Trích *Bài thơ quê hương –* Nguyễn Bính, *Nguyễn Bính thơ và đời,*NXB Văn học

Hà Nội, trang 134-135)

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | |
|  | 1 | Thể thơ: tự do | |
| 2 | Nhân vật trữ tình: tôi | |
| 3 | Những người nữ anh hùng đã được nhà thơ nhắc đến trong khổ thơ:  – Bà Trưng  – Bà Triệu | |
| 4 | – Liệt kê: *Múa xoè,* *hát đúm, hội xuân  liên tiếp những đêm chèo, Nguyễn Trãi, Bình Ngô đại cáo, Nguyễn Du, Truyện Kiều.*  – Làm nổi bật sự phong phú của những di sản tinh thần trên quê hương ta, nhấn mạnh tình cảm và niềm tự hào của tác giả đối với những di sản tinh thần của dân tộc.  – Giúp cho câu thơ giàu hình ảnh, nhịp điệu. | |
|
|
| 5 | Nêu thông điệp mà tác giả muốn gửi gắm trong đoạn thơ.  Học sinh đưa ra ý kiến của bản thân, đảm bảo phù hợp và logic.  *Gợi ý:*  Hãy luôn trân trọng, yêu quý vẻ đẹp bình dị của quê hương mình. Những điều bình dị, mộc mạc ấy đã làm đẹp đời sống tâm hồn ta và giúp ta có thể sống, cống hiến. |
|
| II | **Câu 1**  **Câu 2** | **VIẾT** |
| **\*Mở đoạn:**  - Nêu vấn đề cần nghị luận giá trị của lao động  **\*Thân đoạn:**  - Lao động có vai trò, ý nghĩa quan trọng đối với mỗi con người.. Lao động chính là thước đo khẳng định giá trị của mỗi con người.  - Lao động là cơ sở đầu tiên để loài người tồn tại, phát triển, tiến bộ. Khi con người lao động trong sáng tạo, có nghĩa là họ được khẳng định giá trị tồn tại của bản thân, đóng góp cho xã hội.  - Lao động làm nên cơ sở vật chất, tinh thần, là điều kiện quyết định để thực hiện ước mơ của con người. Lao động đem lại niềm vui, khơi dậy những sáng tạo. Trong lao động, nếu con người biết phát huy năng lực, sự sáng tạo, sẽ có được niềm vui thực sự. Lao động giúp cho con người óc tư duy, khả năng phán đoán, hoàn thiện và phát triển, thúc đẩy cuộc sống, xã hội phát triển. Lao động giúp con người làm chủ bản thân, thực hiện trách nhiệm, bổn phận với gia đình, xã hội.  + Lao động còn mang lại cho con người những trải nghiệm. Chúng ta có thể sẽ gặp thất bại trong lao động nhưng cũng từ đó ta rút ra được kinh nghiệm cho bản thân mình và từ đó chúng ta sẽ ngày một trưởng thành hơn.  + Nếu con người không lao động chúng ta sẽ không tạo ra của cải, khó có thể tồn tại trong cuộc sống này; không lao động cuộc sống của bạn sẽ vô cùng nhàm chán. Bạn hãy giả sử trong một tuần bạn không làm gì cả, chỉ việc ăn, ngủ, giải trí, thử hỏi bạn nhận được gì, cảm nhận được gì, phải chăng chỉ là sự nhàm chán, thấy rằng chẳng có gì thú vị, bạn muốn ngay lập tức phải làm gì đó có ích cho bản thân, chẳng hạn như đọc một quyển sách hay, xem lại những bài học cũ, ngay lập tức bạn thấy rất phấn chấn và tràn trề sinh lực. Như thế ta có thể nói, con người sinh ra dể lao động, nhờ lao động mà phát triển hoàn thiện. Trong một xã hội nếu mỗi cá nhân đều lười lao động thì xã hội không thể phát triển.  -Dẫn chứng: Hồ Chủ tịch, vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc, người đã bôn ba 22 năm ở các nuớc trên khắp các châu lục để tìm con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc, dành cả cuộc đời để lãnh đạo cuộc cách mạng vĩ đại của dân tộc, phục vụ nhân dân và đất nước vô cùng tận tụy. Tấm gương lao động vĩ đại của người tỏa sáng và đời đời được dân tộc noi theo. Bác đã từng căn dặn nhân dân ta rằng :Nước ta còn nghèo. Muốn sung sướng thì phải tự lực cánh sinh, cần cù lao động.”  \*Kết đoạn  - Khẳng định lại giá trị của lao động  - Rút ra bài học: Cần chăm chỉ lao động bởi như Flanklin đã từng nói: “Người lao động là người hạnh phúc, chính người nhàn rỗi mới là người khốn khổ” |
| **Câu 2**  a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận: mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề. |
| b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: viết một bài văn nghị luận phân tích, đánh giá một đoạn thơ. |
| c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm.  HS có thể trình bày bài viết theo nhiều cách trên cơ sở đảm bảo những yêu cầu sau: |
| **\*** Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: (Tác giả, tác phẩm,…). Dẫn đề.  **\*** Phân tích, đánh giá đoạn thơ:  – Giá trị về nội dung:  +  Khổ thơ thứ nhất và khổ thơ thứ hai: gợi ra những di sản văn hóa, đó là thành tựu của cha ông dựng xây, gìn giữ.  +  Khổ thơ thứ 3: niềm tự hào của tác giả đối với những truyền thống quý giá trong lịch sử, các vị anh hùng đã giành lại độc lập dân tộc. Thể hiện tình yêu quê hương, đất nước trước sự xâm lược của quân giặc. Qua đó, để lại nhiều bài học sâu sắc để thế hệ trẻ chúng ta noi gương và cố gắng gìn giữ, phát huy giá trị cao cả, thiêng liêng này.  – Giá trị về nghệ thuật:  + Với thể thơ tự do nhân vật trữ tình dễ dàng bộc lộ cảm xúc, tình yêu của mình dành cho quê hương, đất nước.  + Giọng thơ trữ tình thủ thỉ, thiết tha, đằm thắm.  + Sử dụng các chất liệu văn hóa dân gian một cách sáng tạo.  + Sử dụng các biện pháp tu từ: liệt kê, điệp từ, nhân hóa…  – Liên hệ so sánh với các tác giả, tác phẩm cùng đề tài.  **\*** Khái quát, tổng hợp lại vẻ đẹp nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ. Nêu suy nghĩ, đánh giá khái quát và cảm xúc của bản thân về đoạn thơ. |
| d. Chính tả, từ ngữ, ngữ pháp  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. |
| e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ. |

**ĐỀ SỐ 57**

**KHÔNG CÓ GÌ TỰ ĐẾN ĐÂU CON**

*Không có gì tự đến đâu con*

*Quả muốn ngọt phải tháng ngày tích nhựa*

*Hoa sẽ thơm khi trải qua nắng lửa*

*Mùa bội thu trải một nắng hai sương.*

*Không có gì tự đến dẫu bình thường*

*Phải bằng cả đôi tay và nghị lực*

*Như con chim suốt ngày chọn hạt*

*Năm tháng bao dung nhưng khắc nghiệt lạ kì.*

*Dẫu bây giờ bố mẹ – đôi khi*

*Có nặng nhẹ yêu thương và giận dỗi*

*Có roi vọt khi con hư và dối*

*Thương yêu con đâu đồng nghĩa với chiều.*

*Đường con đi dài rộng rất nhiều*

*Năm tháng nụ xanh giữ cây vươn thẳng*

*Trời xanh đấy, nhưng chẳng bao giờ lặng*

*Chỉ có con mới nâng nổi chính mình.*

*Chẳng có gì tự đến – Hãy đinh ninh.*

(Trích *Lời ru vầng trăng*, Nguyễn Đăng Tấn)

**\* CHÚ THÍCH:** Bài thơ ***“Không có gì tự đến đâu con”***, được nhà thơ Nguyễn Đăng Tấn viết tặng con là Nguyễn Đăng Tiến vào khoảng năm 1995, khi Tiến đang học lớp 3. Bài thơ được in trong tập thơ ***“Lời ru Vầng trăng”***, xuất bản năm 2000.

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Câu 1.**Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên.

**Câu 2.**Theo em, khổ thơ cuối bài thơ có gì đặc biệt? Ý nghĩa của sự đặc biệt đó?

**Câu 3.** Hãy chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong khổ thơ sau:*“Không có gì tự đến dẫu bình thường/ Phải bằng cả đôi tay và nghị lực/ Như con chim suốt ngày chọn hạt/ Năm tháng bao dung nhưng khắc nghiệt lạ kì.”*

**Câu 4.** Hãy nêu thông điệp người cha muốn nói với con trong hai dòng thơ sau: *“Trời xanh đấy, nhưng chẳng bao giờ lặng/ Chỉ có con mới nâng nổi chính mình.”*

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Có người đã từng nói: *Có thói quen tốt và thói quen xấu. Luôn dậy sớm, luôn đúng hẹn, giữ lời hứa, luôn đọc sách, ... là thói quen tốt.*

*Em hãy viết một đoạn văn bàn về ý nghĩa của thói quen giữ lời hứa.*

**Câu 2:**

Nhận định về thơ, Diệp Tiến cho rằng: “*Thơ ca là tiếng lòng người nghệ sĩ”.*Em hãy cảm nhận về “ tiếng lòng” mà nhà thơ Nguyễn Đăng Tấn gửi gắm trong bài thơ “ Không có gì tự đến đâu con”.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phần** | **Nội dung** |
| **I** |  |
|  | Câu 1. Phương thức biểu đạt chính: Biểu cảm |
| Câu 2. - Điểm đặc biệt của khổ thơ cuối bài thơ là chỉ có một câu.  - Ý nghĩa: người cha muốn khắc ghi lại những điều muốn nói với con. Tác giả sử dụng từ “đinh ninh” nhằm nhắc đi nhắc lại cho người con hiểu rõ, nhớ rõ những điều mình dạy. Mặt khác từ “đinh ninh” được hiểu theo nghĩa thứ hai, đó là thể hiện sự tin tưởng của người cha dành cho con. |
| Câu 3. - Biện pháp tu từ  + So sánh: “*Như con chim suốt ngày chọn hạt”*  + Nhân hóa: “*Năm tháng bao dung nhưng khắc nghiệt lạ kì.”*  -Tác dụng:  + Người cha muốn dặn con rằng thành công trong cuộc đời con không tự nhiên đến, dẫu đó là những điều bình thường đến và thành công chỉ đến với con bằng nỗ lực phấn đấu, bằng đôi tay và nghị lực của bản thân. Trên con đường thành công phải được đánh dấu bằng sự cần cù, chịu thương chịu khó “*Như con chim suốt ngày chọn hạt”*. Nỗ lực phấn đấu của con luôn được ghi nhận dẫu đôi khi có gặp khó khăn trở ngại hay mắc phải những sai lầm bởi những *“khắc nghiệt lạ kì”* của cuộc sống nhưng mọi người luôn rộng lòng cảm thông tha thứ (*Năm tháng bao dung)*. Đó chính là động lực và nguồn động viên lớn lao nhất để con vững bước trên con đường thành công.  + Cách diễn đạt sinh động, hấp dẫn, hình ảnh thơ có hồn và gợi cảm hơn. |
| Câu 4. Thông điệp người cha muốn nói với con trong hai dòng thơ là:  - Trên bước đường thành công của mỗi con người không bao giờ bình lặng mà luôn có những sóng gió cuộc đời đợi ta và mỗi chúng ta phải khuất phục nó để đi đến thành công.  - Người cha muốn khắc ghi cho con rằng: con hãy biết tự thân vận động để vượt qua những khó khăn để hướng tới sự thành công. Và cách duy nhất con có thể vượt qua đó chính là nỗ lực của bản thân.  - Lời dặn của người cha rất có ý nghĩa giúp người con nhận ra được những điều mình cần làm và giá trị từ sự nỗ lực của bản thân.  - Chúng ta hiểu rằng thành công của mỗi người luôn được ghi nhận, đánh giá bằng sự tự lực vươn lên của mỗi bản thân con người. |

|  |  |
| --- | --- |
| **II.VIẾT** | **Câu 1**  **\*Mở đoạn: Giới thiệu vấn đề: ý nghĩa của việc giữ lời hứa**  **\*Thân đoạn: ý nghĩa của việc giữ lời hứa**  - **Giữ lời hứa là** thực hiện việc mà mình đã nhận lời với ai đó và nó là điều vô cùng quan trọng đối với mỗi người. Việc giữ lời hứa chính là một đức tính tốt của con người.  - Việc giữ lời hứa **không chỉ chứng minh rằng bạn là người đáng tin cậy mà còn chứng minh bạn rất đáng để người khác ủy thác trách nghiệm.**  - **Giữ lời hứa cũng cho thấy bạn là người sống có trách nhiệm với chính mình và với mọi người xung quanh**. Chính vì thế mà người biết giữ lời hứa sẽ **được mọi người tin tưởng và quý mến và tôn trọng; được trao nhiều cơ hội hơn.** Như thế có nghĩa là việc bạn biết giữ lời hứa cũng đem đến cho các bạn **nhiều cơ hội thành công hơn** người khác. Còn nếu không giữ lời hứa, người khác sẽ không những không tin tưởng bạn mà còn xa lánh bạn.  - Không chỉ vậy, **lời hứa còn mang đến niềm tin hy vọng cho người khác**. Một lời hứa của bạn có thể nuôi hi vọng cho người khác để họ tiếp tục cố gắng để đạt được mục tiêu.  - Hơn nữa lời hứa đôi lúc còn thể hiện sự coi trọng người khác của bạn. Nếu bạn thất hứa tức là bạn không coi trọng họ nữa rồi  **- Dẫn chứng:** **Hồi Bác Hồ sống ở Pác Bó**, một hôm được tin Bác đi công tác xa, một em bé đã đến xin Bác mua cho một chiếc vòng bạc. Hơn 2 năm sau Bác quay trở về, không một ai còn nhớ đến chuyện năm xưa. Bỗng Bác mở túi lấy ra một chiếc vòng bạc mới tinh trao tận tay em bé – bây giờ đã là một cô bé. Cô bé và mọi người cảm động đến rơi nước mắt. Một hành động nhỏ đó nhưng cho thấy CTHCM của chúng ta là người luôn giữ chữ tín.  **\*Kết đoạn**  **-** Tóm lại, giữ lời hứa là điều vô cùng cần thiết.  - Hiểu được điều đó, mỗi chúng ta hãy chỉ hứa khi có thể thực hiện. Và nếu hứa rồi thì hãy giữ lời hứa bởi chỉ có thế chúng ta mới giữ được niềm tin từ những người xung quanh.  **Đoạn văn tham khảo:**  Có người đã từng nói: *Có thói quen tốt và thói quen xấu. Luôn dậy sớm, luôn đúng hẹn, giữ lời hứa, luôn đọc sách, ... là thói quen tốt.* ***Đúng như vậy giữ lời hứa là một thói quen tốt mà chúng ta cần rèn luyện.***  **Giữ lời hứa** là thực hiện việc mà mình đã nhận lời với ai đó và nó là điều vô cùng quan trọng đối với mỗi người. Việc giữ lời hứa chính là một đức tính tốt của con người. **Việc giữ lời hứa không chỉ chứng minh rằng bạn là người đáng tin cậy mà còn chứng minh bạn rất đáng để người khác ủy thác trách nghiệm**. Giữ lời hứa cũng cho thấy bạn là người sống có trách nhiệm với chính mình và với mọi người xung quanh. Chính vì thế mà người biết giữ lời hứa sẽ **được mọi người tin tưởng và quý mến và tôn trọng; được trao nhiều cơ hội hơn.** Như thế có nghĩa là việc bạn biết giữ lời hứa cũng đem đến cho các bạn nhiều cơ hội **thành công hơn người khác**. Còn nếu không giữ lời hứa, người khác sẽ không những không tin tưởng bạn mà còn xa lánh bạn. **Không chỉ vậy, lời hứa còn mang đến niềm tin hy vọng cho người khác.** Một lời hứa của bạn có thể nuôi hi vọng cho người khác để họ tiếp tục cố gắng để đạt được mục tiêu. Hơn nữa lời hứa đôi lúc còn thể hiện sự coi trọng người khác của bạn. Nếu bạn thất hứa tức là bạn không coi trọng họ nữa rồi. Nói đến đây ta lại nhớ tới **Bác Hồ hồi Bác sống ở Pác Bó.** Một hôm được tin Bác đi công tác xa, một em bé đã đến xin Bác mua cho một chiếc vòng bạc. Hơn 2 năm sau Bác quay trở về, không một ai còn nhớ đến chuyện năm xưa. Bỗng Bác mở túi lấy ra một chiếc vòng bạc mới tinh trao tận tay em bé – bây giờ đã là một cô bé. Cô bé và mọi người cảm động đến rơi nước mắt. Một hành động nhỏ đó nhưng cho thấy CTHCM của chúng ta là người luôn giữ chữ tín, luôn giữ lời hứa với mọi người. Điều đó thật đáng trân trọng. **Tóm lại, giữ lời hứa là điều vô cùng cần thiết. Hiểu được điều đó, mỗi chúng ta hãy chỉ hứa khi có thể thực hiện. Và nếu hứa rồi thì hãy giữ lời hứa bởi chỉ có thế chúng ta mới giữ được niềm tin từ những người xung quanh.** |
|  | **Câu 2**  *a. Về kĩ năng:*  + Hiểu đúng yêu cầu của đề, có kĩ năng làm bài nghị luận văn học. Biết kết hợp nhuần nhuyễn các phép lập luận đã học, vận dụng tích hợp liên môn.  + Có kĩ năng xây dựng luận điểm đúng đắn, sáng tỏ, dẫn chứng chọn lọc, lí lẽ thuyết phục, không mắc lỗi chính tả và lỗi diễn đạt.  + Văn viết trong sáng, có cảm xúc, thể hiện được năng lực cảm nhận sâu sắc.  *b. Về kiến thức*: Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo những nội dung cơ bản sau:  \* Lí giải và khẳng định vấn đề:  + Thơ là hình thức sáng tác nghệ thuật lấy ngôn từ làm chất liệu để diễn tả những xúc cảm trào dâng nơi tâm hồn nhà thơ.  + Nói “thơ là tiếng lòng”: chính là những rung động mãnh liệt bật ra trong một phút thăng hoa cảm xúc của nhà thơ.  => Thơ được tạo ra từ thực tiễn cuộc sống và cảm xúc tình cảm của nhà thơ. Cũng thông qua thơ, người nghệ sĩ gửi gắm tình cảm của mình.  **Chứng minh qua bài thơ “ Không có gì tự đến đâu con”:**  \* Bài thơ là tiếng nói tràn đầy tình cảm yêu thương của người cha đối với con trai, đồng thời nhắc nhở con hãy cố gắng vượt qua những khó khăn, trở ngại trên đường đời:  + Người cha nhắc nhở con không có gì tự đến cả, các sự vật tự nhiên cũng phải ttrair qua những thủ thách khắc nghiệt mới có thể hoàn thiện cũng giống như con người phải có nghị lực, đấu tranh mới có thể giành được vinh quang và hạnh phúc.  + Quả muốn chín, kết hương thơm, mật ngọt cho đời phải trải qua giông bão, tích nhựa qua tháng ngày, hoa muốn có hương thơm cũng cần tháng ngày gian nan, muốn có một mùa bội thu con người cũng phải cần mẫn vất vả, điều này được thể hiện qua thành ngữ”một nắng hai sương”.  + Khổ thơ thứ 2: cha mẹ vẫn nhấn mạnh không có gì tự đến, dẫu bình thường. Chỉ có bàn tay và nghị lực mới đem lại cho con người những thành quả trong cuộc sống. Tác giả sử dụng phép so sánh “như con chim suốt ngày chọn hạt” để nhấn mạnh sự cần mẫn, tỉ mỉ, kiên trì của con chim trong việc chọn hạt. Qua đó muốn khuyên con trong cuộc sống phải có sự kiên trì, tỉ mỉ, cần mẫn mới có được thành quả. Phép nhân hoá ở câu thơ “Năm tháng bao dung khắc nghiệt lạ kỳ” tạo sự tương phản, đối lập thể hiện năm tháng trôi rất nhanh nhưng thời gian cũng toạ nên giá trị, những điều kì diệu của cuộc sống. Với phép nhân hoá đã giúp câu thơ sinh động, gợi hình gợi cảm.  \* Tiếng lòng ấy còn là tâm tình của người cha: cha mẹ luôn yêu thương, tin tưởng và là bờ vai vững chắc nhất để cho con dựa vào cho dù bây giờ cha mẹ có lúc giận hờn, yêu thương, thỉnh thoảng còn dùng roi, vọt… nhưng tất cả đều thể hiện sự yêu thương con, nhưng không nuông chiều con, mong con sẽ hiểu được biện pháp giáo dục ấy…  \* Đó còn là lời nhắn nhủ của cha mẹ đối với con: cha mẹ luôn mong con hãy giữ vững tinh thần, ý chí và nghị lực, luôn tin tưởng vào bản thân mình, chỉ có mình mới nâng đỡ và mang đến thành công cho bản thân được, không ai dựa dẫm ngoài mình…  **\* Đánh giá chung:**  - Đây là bài thơ xuất sắc thể hiện “tiếng lòng” của nhà thơ Nguyễn Đăng Tấn. Đó là lời nhắn nhủ đầy yêu thương, tâm huyết, trách nhiệm của người cha đới với con của mình. Bài thơ giúp người đọc hiểu thêm về giá trị của ý chí, nghị lực của con người trong cuộc sống. Thông qua bài thơ, người đọc cảm nhận được sự trân trọng, tin yêu của nhà thơ vào tình cảm gia đình- một thứ tình cảm thiêng liêng, tốt đẹp. Vì thế, bài thơ đã đọng lại trong lòng độc giả với biết bao cảm xúc.  - Bài thơ sử dụng thể thơ 8 chữ phù hợp với việc diễn tả những lời thủ thỉ tâm tình và dặn dò của cha mẹ gửi đến con cái thông qua các biện pháp: ẩn dụ, nhân hoá, điệp từ, hình ảnh chọn lọc có giá trị biểu cảm cao giúp người đọc xúc động và thấm thía với tình cảm, sự yêu thương tha thiết vfa niềm mong mỏi của cha mẹ gửi đến con cái.  - Ý kiến trên của Diệp Tiến “*Thơ ca là tiếng lòng người nghệ sĩ” không chỉ có giá trị của một thời*, mà còn đúng với mọi thời, mọi dân tộc. Diệp Tiếp không chỉ đề cao cảm xúc, không coi nhẹ tài năng của người cầm bút mà còn đề cao giá trị người sáng tác và người tiếp nhận phải có tâm hồn giàu rung cảm với từng khoảnh khắc của cuộc đời để có những cảm xúc dồi dào, mãnh liệt trên mỗi những trang thơ. Từ đó độc giả có thể lắng lòng mình lại để cảm nhận những tâm sự mà người nghệ sĩ gửi gắm vào trang viết.  *c. Sáng tạo:* Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận. |

**ĐỀ SỐ 58**

**; đọc hiểu chiếc áo của cha ; trắc nghiệm chiếc áo của cha;**

**CHIẾC ÁO CỦA CHA**

Ngô Bá Hòa

*Tuổi chiếc áo bằng một nửa tuổi Cha  
mỗi nếp gấp mang dáng hình đồng đội  
mỗi mảnh vá chứa bao điều muốn nói  
về một thời trận mạc của Cha  
  
Ngày con sinh ra  
đất nước hoà bình  
với bạn bè con hay xấu hổ  
khi thấy Cha mặc chiếc áo xanh cũ kĩ  
đâu biết với Cha là kỉ vật cuộc đời  
Nơi nghĩa trang nghi ngút khói hương  
trước hàng hàng ngôi mộ  
cha đắp áo sẻ chia hơi ấm  
với đồng đội xưa yên nghỉ nơi này  
  
Khoé mắt con chợt cay  
khi chứng kiến nghĩa tình người lính  
không khoảng cách nào giữa người còn người mất  
chiếc áo bạc màu hoá gạch nối âm dương.*

*(https://vanvn.vn/chum-tho-tac-gia-tre)*

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Câu 1.** Xác định thể thơ, các phương thức biểu đạt trong bài thơ.

**Câu 2**. Hình ảnh chiếc áo xuất hiện trong bài thơ mấy lần và mang ý nghĩa gì?

**Câu 3.** Giả sử, em là người con trong bài thơ, khi được chứng kiến cảnh người cha viếng đồng đội mình ở nghĩa trang liệt sĩ, em sẽ nói gì với cha?

**Câu 4**. Em có đồng tình với ý kiến: Những người lính trở về từ chiến tranh vệ quốc nên quên những đồng đội cũ, quên kỷ niệm xưa để có thể sống thanh thản, thích ứng với cuộc sống hiện tại. Vì sao?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1**. Từ nội dung bài thơ trong phần Đọc hiểu, em hãy viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của sự thấu hiểu người thân.

Câu 2. **Viết bài văn phân tích, đánh giá chủ đề và một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của bài thơ Chiếc áo của cha - Ngô Bá Hòa**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** | **ĐỌC HIỂU** | |
| **1** | - Thể thơ: tự do  - Các phương thức biểu đạt: biểu cảm, tự sự, miêu tả |
| **2** | - Hình ảnh chiếc áo xuất hiện năm lần trong bài thơ  - Ý nghĩa: nhấn mạnh, tô đậm hình tượng thơ và mở ra nhiều tầng ý nghĩa về chiếc áo. |
| **3** | - Học sinh có thể:  + Hóa thân vào nhân vật trữ tình để có cảm xúc hối hận vì đã cảm thấy xấu hổ khi cha mặc chiếc áo cũ.  + Hóa thân vào nhân vật trữ tình để có cảm xúc: mình đã hiểu người cha và chiếc áo xanh cũ kĩ; vô cùng xúc động trước nghĩa tình động đội của những người lính.  + Hãy nói với cha về dòng cảm xúc trong lòng mình đối với chiếc áo, với cha và tình đồng đội của ông.. |
| **4** | - Học sinh trình bày quan điểm cá nhân của mình, cần có lý giải hợp lý, phù hợp với chuẩn mực đạo đức.  - Có thể bổ sung để xây dựng lối sống phù hợp với thời đại (để người lính trở về từ chiến trường, không quên đồng đội xưa mà tâm trạng không quá nặng nề, sống yên vui, có ích cho đất nước…). |
| **II** | **Câu 1** | **VIẾT** |
| ***Viết bài văn nghị luận nêu suy nghĩ của bản thân về ý nghĩa của sự thấu hiểu người thân*** |
| *a*.*Đảm bảo cấu trúc bài văn khoảng 300 chữ, có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài; lập luận thuyết phục, có lí lẽ và dẫn chứng cụ thể.* |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*. |
| *c. Triển khai hợp lí nội dung bài văn*: Vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Có thể viết bài văn theo hướng sau : |
| **\* Giải thích**  - Thấu hiểu người thân là **khả năng hiểu biết và nhận thức một cách sâu sắc về tính cách, tâm tư, cảm xúc của người thân bên mình** và từ đó, chúng ta có thể thể hiện tình yêu, lòng khoan dung, sự trân trọng bằng cách chân thành nhất.  **\* Bàn luận**  - Thẩu hiểu người thân thực sự cần thiết đối với mỗi người. Thấu hiểu là lúc ta biết đặt mình vào vị trí, hoàn cảnh của người thân để cảm nhận, thấu hiểu, cảm thông với nỗi niềm của họ một cách sâu sắc. Sự thấu hiểu bồi đắp lòng nhân ái, giúp ta biết sống yêu thương, biết chia sẻ và có trách nhiệm với những người xung quanh mình, tránh được những phán xét, suy nghĩ cực đoan và sống vị tha hơn đối với người khác. Khi nhận được sự thấu cảm, yêu thương, chia sẻ, người thân bên ta sẽ vơi bớt nỗi buồn, có thêm động lực để vượt qua khó khăn.  - Sự thấu hiểu người thân mở rộng ra là sự thấu hiểu những người xung quanh.  - Học sinh lấy những dẫn chứng biểu hiện cụ thể của sự thấu hiểu người thân  - Tuy nhiên, vẫn còn rất nhiều người thờ ơ, vô cảm với người thân; quay lưng lại khi người thân đang cần giúp đỡ, sẻ chia… Những biểu hiện này đáng bị phê phán.  **\* Bài học nhận thức và hành động**  - Cần nhận thức được ý nghĩa quan trọng của sự thấu hiểu.Cần tích cực rèn luyện bản thân, hoàn thiện nhân cách, có những hành động cụ thể biểu hiện sự thấu hiểu của mình với người thân, với mọi người. |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. |
| *e. Sáng*tạo: Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn lí lẽ, dẫn chứng để bày tỏ ý kiến một cách thuyết phục. |

Câu 2. **Viết bài văn phân tích, đánh giá chủ đề và một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của bài thơ Chiếc áo của cha - Ngô Bá Hòa**

**Dàn ý bài thơ "Chiếc áo của cha" của Ngô Bá Hòa:**

**\* Mở bài.** Giới thiệu về tác giả và bài thơ

- Ngô Bá Hòa là một nhà thơ trẻ Việt Nam.

- Bài thơ "Chiếc áo của cha" là một trong những tác phẩm nổi tiếng của ông.

\* Thân bài:

- Tóm tắt nội dung bài thơ: Bài thơ kể về tình yêu và sự hi sinh của người cha. Cha mặc chiếc áo có số tuổi bằng nửa đời người chưa bỏ, dành những điều tốt đẹp nhất cho con. Cha là chiến sĩ trong thời chiến và thời bình, bảo vệ tổ quốc và gia đình. Cha và những người chiến sĩ đã đồng cam cộng khổ, hy sinh để đổi lấy sự bình yên cho đất nước. Cha là một tấm gương sáng giúp người con nhìn vào để học tập và trở thành công dân có ích cho xã hội.

- Phân tích các yếu tố trong bài thơ

+ Tình cảm gia đình: Bài thơ tập trung vào tình yêu và sự hi sinh của người cha đối với con.

+ Tình yêu quê hương: Bài thơ thể hiện lòng yêu quê hương và lòng biết ơn đối với những người chiến sĩ đã bảo vệ đất nước.

+ Sự hy sinh và tình cảm thiêng liêng: Bài thơ nhấn mạnh sự hy sinh và tình cảm cao cả của người cha đối với con.

+ Tình yêu vô điều kiện: Bài thơ thể hiện tình yêu của người cha không cần phải diễn tả bằng lời, mà luôn im lặng và không bao giờ kết thúc.

- Ý nghĩa của bài thơ

+ Bài thơ nhắn nhủ về tình yêu và sự hi sinh của người cha, khuyến khích người con học tập và rèn luyện để trở thành công dân có ích cho xã hội.

+ Bài thơ cũng thể hiện lòng biết ơn và tôn trọng đối với những người chiến sĩ đã hy sinh để bảo vệ đất nước và gia đình.

**\* Kết bài**

- Bài thơ "Chiếc áo của cha" của Ngô Bá Hòa là một tác phẩm tuyệt vời về tình yêu và sự hi sinh của người cha.

- Bài thơ gợi lên những cảm xúc sâu sắc và tôn vinh những người cha và những người chiến sĩ đã hy sinh vì đất nước.

**ĐỀ SỐ 59**

**RỒI NGÀY MAI CON ĐI** **– Lò Cao Nhum-**

*Rồi ngày mai con xuống núi*

*Ngỡ ngàng*

*Đất rộng, trời thấp*

*Bước đầu tiên*

*Con****vấp****gót chân mình.*

*Rồi ngày mai con xuống núi*

*Gặp phố phường****ngã bảy, ngã mười***

*Gặp lòng người đỏ, vàng, đen, trắng*

*Mỗi lần vấp, một bước đi*

*Sẽ sực nhớ người thầy trên núi.*

*Bố mẹ cho con****cán rìu, lưỡi hái***

*Vung một sải quang ba ngọn đồi*

*Nhưng chưa đủ mo cơm, tay nải*

*Trên đường xa về phía chân trời.*

*Người thầy ngồi lặng lẽ sương khuya*

*Áo cổ lông không ngăn được rét*[*rừng*](https://vi.wikipedia.org/wiki/R%E1%BB%ABng)*như chích*

*Chăm giáo án như vun từng đốm than tí tách*

*Thắp lửa hồng ấm mãi tim con.*

*Ngọn*[*lửa*](https://vi.wikipedia.org/wiki/L%E1%BB%ADa)*ấy là mo cơm khi đói*

*Là chiếc gậy con vịn đường mưa*

*Là ngón tay gõ vào chốt cửa*

*Phía sau kia rộng mở nụ cười.*

*Ngày mai con xuống núi*

*Cùng tay nải hành trang đầu tiên*

*Đi như suối chảy về với biển*

*Chớ quên mạch đá cội nguồn.*

*(LÒ CAO NHUM, Gốc trời, NXB Hội Nhà văn, Hà Nội, 2009)*

**cao nhum**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**mai con đi ; đọc hiểu rồi ngày**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:**

**Câu 1.** Xác định thể thơ và phương thức biểu đạt chính.

**Câu 2.**Tìm những tính từ miêu tả màu sắc.

**Câu 3.** Nghĩa của các từ bôi đậm được hiểu trong ngữ cảnh của bài thơ như thế nào?

**Câu 4.**Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ ẩn dụ trong những câu thơ sau:

*Người thầy ngồi lặng lẽ sương khuya*

*Áo cổ lông không ngăn được rét rừng như chích*

*Chăm giáo án như****vun****từng đốm than tí tách*

*Thắp lửa hồng ấm mãi tim con.*

*Ngọn lửa ấy là mo cơm khi đói*

*Là****chiếc gậy****con vịn đường mưa*

*Là****ngón tay****gõ vào chốt cửa*

*Phía sau kia rộng mở nụ cười.*

**Câu 5.**Thông điệp ý nghĩa nhất sau khi đọc xong bài thơ là gì? Tại sao em rút ra thông điệp đó?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1 :** Viết đoạn văn trình bày suy nghĩ về lời nhắn nhủ của nhân vật trữ tình dành cho “con” trong bài thơ “Rồi ngày mai em đi” của Lò Cao Nhum.

**Câu 2:**Tri thức là sức mạnh. Trong thời đại nền kinh tế tri thức đang phát triển như vũ bão, mỗi người cần trau dồi tri thức, ứng dụng tạo ra những sản phẩm mới đủ sức cạnh tranh.

Theo anh/chị bên cạnh tri thức, cần các yếu tố nào để đưa Việt Nam “sánh vai với các cường quốc năm châu” như điều của Chủ tịch Hồ Chí Minh hằng mong mỏi?

**ĐÁp ÁN ng**

**Câu 1.** Thể thơ tự do; phương thức biểu đạt chính: biểu cảm.

**Câu 2.** Đỏ, vàng, đen, trắng, hồng.

**Câu 3.ngày mai con đi ; đọc hiểu rồi ngày mai con đi ; đọc hiểu rồi ngày mai - Vấp:** trong câu thơ *“Con vấp gót chân mình”* đặt trong ngữ cảnh này => Vấp: sự hấp tấp, vội vàng nên vấp chính gót chân mình. Đó chính là vấp ngã, là thất bại đầu tiên trên đường đời rộng lớn.

**- Ngã bảy, ngã mười:**trong câu thơ *“Gặp phố phường ngã bảy, ngã mười”* => gợi phố phường có nhiều ngã rẽ, nhiều lối đi; phố phường giao thông rất phức tạp, giăng mắc chằng chịt. Ngã bảy, ngã mười cũng gợi liên tưởng khi đến phố phường có rất nhiều cơ hội, nhiều lựa chọn nhưng cũng nhiều cạm bẫy, nhiều thách thức.

**- Cán rìu, lưỡi hái:** trong câu thơ *“Bố mẹ cho con cán rìu, lưỡi hãi”* được hiểu là cho con công cụ, phương tiện, dạy cho con những kĩ năng cơ bản để có thể mưu sinh, phát triển.

**Câu 4.**

**- Chăm – vun:**trong câu thơ “Chăm giáo án như vun từng đốm than tí tách” => Người thầy cần mẫn, chăm chỉ, tận tâm chăm chút, chăm sóc trong từng trang giáo án để có những bài dạy hay nhất, ý nghĩa nhất nhằm “vun” trồng ngọn lửa, nhen từng đốm than, đốm lửa trong lòng học trò.

**- Thắp lửa:** Truyền cảm hứng, tình yêu, niềm tin cho học trò.

**- Ngọn lửa:** Ngọn lửa tri thức, khát khao, tình yêu thương => Ngọn lửa đó được thầy truyền cho HS qua những trang giáo án, những bài học hay.

**- Chiếc gậy, ngón tay:** Đặt trong ngữ cảnh với các câu thơ của khổ trước, cũng như đặt trong mối quan hệ với hành động “Chăm giáo án” “thắp lửa” => tác giả đang so sánh “ngọn lửa” tri thức, khát khao, yêu thương mà thầy truyền cho học trò giống như “chiếc gậy” để con vịn trên đường đời nhiều giông bão, thách thức, giống như “ngón tay” giúp con mở được những cánh cửa tương lai, cánh cửa thành công.

=> Giúp cho lời thơ thêm gợi hình, gợi cảm. Khắc họa rõ nét vẻ đẹp cần mẫn, tâm huyết, yêu thương học trò của thầy, đồng thời khẳng định sức mạnh của kiến thức, tri thức, của những bài dạy của thầy. Qua đó, thể hiện thái độ yêu quý, tôn trọng thầy và đề cao tri thức của nhân vật trữ tình.

**Câu 5. rồi ngày mai con đi ; đọc hiểu rồi ngày mai con đi ; đọc hiểu rồi ngày mai** – Thông điệp: Cần trân trọng tri thức/Tri thức là sức mạnh/Cần biết hướng về cội nguồn…

– Giải thích: HS phân tích vai trò ý nghĩa của thông điệp ra:

+ Nếu không có …. thì…

+ Nếu có…thì…

**Tham khảo: rồi ngày mai con đi ; đọc hiểu rồi ngày mai con đi ; đọc hiểu rồi ngày** Thông điệp ý nghĩa nhất sau khi đọc xong bài thơ là không quên ơn thầy dạy và sự gắn bó với nguồn gốc, với quê hương. Em rút ra thông điệp này vì bài thơ nhấn mạnh vai trò quan trọng của người thầy trong việc dẫn dắt, giúp đỡ con người trưởng thành và nhớ về nguồn cội, về quê hương.

**PHẦN II. VIẾT**

**ồi ngày mai con đi ; đọc hiểu rồi ngày mai con đi ; Câu 1 rồi ngày mai con đi ; đọc hiểu rồi ngày mai con đi ; đọc hiểu rồi ngày mai –**

**– Nội dung:**

+ Bài thơ đã gửi gắm lời khuyên nhủ của nhân vật trữ tình với nhân vật “con”. Với tư cách của một người từng trải, nhân vật trữ tình đã đoán được những điều có thể xảy ra ra: bị vấp ngã, lạc lõng giữa ngã bảy, ngã mười hay ngỡ ngàng khi gặp lòng người đỏ, vàng, đen, trắng…

+ Để vượt qua được khó khăn, nhân vật trữ tình đã khuyên nhủ “con” hãy nhớ về những bài học đã được thầy dạy dỗ.

+ Những kiến thức ấy sẽ là hành trang đi theo “con” trong suốt cuộc đời, giúp đỡ trong mọi hoàn cảnh cuộc sống. Tất cả sẽ cùng theo “con” trong suốt cuộc đời, những điều bình dị nhưng lại mang ý nghĩa to lớn.

+ Dù có đi đâu, có thế nào con cũng không quên được cội nguồn.

=> Lời dặn tha thiết, sâu sắc

=> Thể hiện tình yêu thương, niềm tin tưởng tha thiết, mãnh liệt.

=> Lời dặn đề cao vai trò của người thầy, sức mạnh của tri thức, sức mạnh của nguồn cội quê hương và gia đình.

**Câu 2.**

**Mở bài: rồi ngày mai con đi ; đọc hiểu rồi ngày mai con đi ; đọc hiểu rồi ngà**– Dẫn dắt vấn đề

– Nêu VĐNL: Bên cạnh tri thức cần rất nhiều yếu tố để đưa Việt Nam sánh vai với các cường quốc năm châu.

**Thân bài: rồi ngày mai con đi ; đọc hiểu rồi ngày mai con đi ; đọc hiểu rồi ngàyKhẳng định sức mạnh của tri thức**: là gốc dễ, là nền tảng then chốt của bất cứ quốc gia dân tộc nào muốn phát triển, xây dựng đất nước ngày càng phát triển hùng mạnh trong đó có Việt Nam.

– Tri thức: là những kiến thức, kĩ năng của nhân loại đã được đúc kết, lưu giữ và truyền lại ngàn đời nay. Tri thức vô cùng phong phú đa dạng, bao gồm nhiều lĩnh vực. Mỗi ngày tri thức của nhân lại càng được đưa thêm những kiến thức mới, những định lí, định luật, những phát minh, nghiên cứu mới. Chính vì thế, kho tri thức của nhân loại luôn mới mẻ, giàu có và càng giàu có hơn.

– Tri thức thực sự là sức mạnh, nếu tri thức được sử dụng, được ứng dụng vào cuộc sống, vào trong lao động sản xuất. Còn nếu không tri thức hầu như không có giá trị nếu học chỉ để lấy bằng cấp, lấy danh hão…

**Các yếu tố kết hợp để tri thức ngày càng đưa đất nước đi lên.**

– Tư tưởng lãnh đạo, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước => tư tưởng là kim chỉ nam cho mọi hành động => Tư tưởng không thông bình tông vác không nổi => Tư tưởng đúng đắn thì có hướng đi sáng suốt, tư tưởng lớn sẽ tạo ra bước nhảy vọt; tư tưởng bảo thủ dẫn đến trì trệ, tư tưởng duy ý chí sẽ dẫn đến những hậu quả khôn lường, tư tương sai lầm đi chệch hướng vạn dặm, cả trăm năm.

– Trí tưởng tượng: đây là yếu tố rất cần thiết. Anh xtanh đã từng khẳng định “Tri thức thiếu trí tưởng tượng là tri thức chết”. Chỉ có tưởng tưởng mới có thể tạo ra những ý tưởng điên rồ, vượt thời đại.

– Tính kỷ luật trong học tập, lao động.

– Xây dựng và giáo dục lòng tự trọng, phát huy, khơi dậy lòng yêu nước.

– Hệ thống giáo dục chất lượng. Học đi đôi với hành, cần xây dựng nền giáo dục thực chất mang tính ứng dụng cao.

– Duy trì hệ thống pháp luật nghiêm minh, công bằng.

….

**Bàn luận:**

– Để tạo nên cốt lỗi của vấn đề từ gốc rễ là tri thức cho đến các phẩm chất tất cả từ giáo dục mà ra. Vì thế giáo dục là quốc sách. Chỉ khi giáo dục được lòng tự trọng, đề cao sự trung thực. Bởi lẽ, phá hủy một quốc gia dân tộc không cần bom nguyên tử mà chỉ cần thiếu trung thực trong học tập và thi cử.

– Phê phán những kẻ lười học, thiếu ý thức tự giác trong học tập; không hiểu được sức mạnh của tri thức.

– Liên hệ: là học sinh bản thân cần phải làm gì?

**Kết Bài: rồi ngày mai con đi ; đọc hiểu rồi ngày mai con đi ; đọc hiểu rồi ngày mai con đi lò cao nhum**

– Khẳng định lại sức mạnh của tri thức; tri thức không bao giờ dẫn đến thành công khi đi một mình, không khác gì người học bỏ quên mất bán cầu não phải. Vì thế, tri thức chỉ có thể kết hợp các yếu tố mới làm nên những điều kì diệu.

**ĐỀ SỐ 60**

**TỔ QUỐC Ở TRƯỜNG SA**

*Biển mùa này sóng dữ phía Hoàng Sa*

*Các con mẹ vẫn ngày đêm bám biển*

*Mẹ Tổ quốc vẫn luôn ở bên ta*

*Như máu ấm trong màu cờ nước Việt*

*Biển Tổ quốc đang cần người giữ biển*

*Máu ngư dân trên sóng lại chan hòa*

*Máu của họ ngân bài ca giữ nước*

*Để một lần Tổ quốc được sinh ra*

(Trích Tổ quốc ở Trường Sa - Nguyễn Việt Chiến)

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Câu 1. Xác định thể thơ của đoạn thơ trên.**

**Câu 2** : Em hiểu nghĩa của từ “ Mẹ Tổ quốc” trong đoạn thơ trên như thế nào?

**Câu 3**: Chỉ ra và phân tích hiệu quả nghệ thuật của biện pháp tu từ được so sánh được sử dụng trong hai câu thơ sau:

*Mẹ Tổ quốc vẫn luôn ở bên ta*

*Như máu ấm trong màu cờ nước Việt*

**Câu 4 :** Đoạn thơ thể hiện những tình cảm nào của nhà thơ dành cho biển đảo Tổ quốc?

**Câu 5** : Từ đoạn thơ em hãy nêu trách nhiệm bảo vệ biển đảo quê hương của mỗi công dân trong hoàn cảnh hiện tại.

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1 :**Hãy viết một đoạn văn ngắn trình bày suy nghĩ của em về tình yêu quê hương, đất nước.

**Câu 2**. Em hãy viết bài văn ghi lại cảm xúc của em về đoạn thơ trên.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **Câu 1** | - Thể thơ 8 chữ |
| **Câu 2** | Xác định nghĩa của từ “Mẹ Tổ quốc”: Chỉ hình tượng Đất nước gần gũi, yêu thương, che chở cho người ngư dân bám biển |
| **Câu 3** | **- BPTT so sánh:** *Mẹ Tổ quốc ở bên ta như máu ấm trong màu cờ nước Việt*  **- Hiệu quả nghệ thuật:**  + Góp phần làm cho lời thơ thêm sinh động, hấp dẫn, gợi cảm  + So sánh "Mẹ Tổ quốc" với "máu ấm" giúp người đọc dễ hình dung và cảm nhận được sự gần gũi, ấm áp của Tổ quốc.  + Thể hiện tình cảm gắn bó thiết tha, máu thịt với biển đảo quê hương và quyết tâm bảo vệ độc lập chủ quyền dân tộc đồng thời qua đó nhắc nhở mỗi người về trách nhiệm với biển đảo quê hương |
| **Câu 5** | Đoạn thơ trên thể hiện nhiều tình cảm sâu sắc và thiêng liêng của nhà thơ dành cho biển đảo Tổ quốc:  + Nhà thơ thể hiện tình yêu sâu đậm đối với biển đảo qua việc miêu tả cảnh biển với sóng dữ ở Hoàng Sa và hình ảnh các ngư dân kiên cường bám biển ngày đêm. Điều này cho tình yêu và sự gắn bó với biển đảo - một phần không thể thiếu của Tổ quốc.  + **Lời thơ còn thể hiện lòng biết ơn và sự trân trọng đối với ngư dân**. Họ là những người hy sinh, đổ mồ hôi, thậm chí máu để bảo vệ biển đảo quê hương.  + Đoạn thơ còn thể hiện n**iềm tự hào về lịch sử của Tổ quốc đồng thời** cũng nhắc nhở mỗi chúng ta về ý thức trách nhiệm đối với nhiệm vụ bảo vệ và xây dựng đất nước. |
| **Câu 4** | Trách nhiệm bảo vệ biển đảo quê hương:  + Mỗi người cần phải nhận thức rõ về giá trị và tầm quan trọng của biển đảo quê hương. Việc giáo dục và tuyên truyền về tình yêu và trách nhiệm bảo vệ biển đảo cần được thực hiện từ gia đình, nhà trường cho đến cộng đồng. Qua đó, mỗi người dân, đặc biệt là thế hệ trẻ, sẽ hiểu rõ và biết trân trọng những giá trị thiêng liêng này.  + Mỗi công dân cần phải đoàn kết, hỗ trợ lẫn nhau, cùng nhau bảo vệ và xây dựng quê hương. Đặc biệt, cần tôn vinh và tiếp nối tinh thần hy sinh của những người đi trước, sẵn sàng cống hiến và hy sinh vì sự nghiệp chung.  + Mỗi người dân cần có những hành động thiết thực để ủng hộ, chia sẻ và động viên tinh thần cho những người trực tiếp bảo vệ biển đảo  + Mỗi công dân cần có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường biển, không xả rác bừa bãi, tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên. |

**II.VIẾT**

**Câu 1.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | 1 | **Trình bày suy nghĩ về tình yêu quê hương, đất nước.** |
|  |  | *a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn*  Học sinh có thể trình bày đoạn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng – phân – hợp, móc xích hoặc song hành. |
|  |  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Tình yêu quê hương, đất nước. |
|  |  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận* |
|  |  | Học sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng cần làm rõ tình yêu quê hương, đất nước là tình cảm thiêng liêng, tốt đẹp của con người. Có thể theo hướng sau:  - Tình yêu quê hương: là thứ tình cảm gắn bó yêu mến, vun đắp, dựng xây quê hương ngày càng giàu đẹp, đóng góp một phần sức lực của mình cho công cuộc xây dựng quê hương.  - Tình yêu quê hương gắn liền với yêu gia đình, làng xóm. Mỗi khi đi xa ai cũng trông ngóng về quê hương nơi mình sinh ra và lớn lên.  - Phê phán những người quên đi cội nguồn, quên đi quê hương.  - Mỗi cá nhân cần có trách nhiệm với quê hương, đất nước. |
|  |  | *d. Chính tả, dùng từ, đặt câu*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt. |
|  |  | *e. Sáng tạo*  Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề cần nghị luận. |

**Câu 2.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 2** |  | **VIẾT** |
|  |  | *a*.*Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận*  Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề |
|  |  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* phân tích,đánh giá nét đặc sắc về nội dung và một vài biện pháp nghệ thuật của văn bản. |
|  |  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới: |
|  |  | **\*Nội dung đặc sắc của bài thơ:**  - Nhà thơ đã chọn nhịp điệu thơ chắc khỏe như điêu khắc, chạm khắc vào tượng đài “Các anh đứng như tượng đài quyết tử” với bao trăn trở như muôn ngàn lớp sóng. Nhà thơ đã làm một phép cộng để từ đó nhân lên: “Thêm một lần tổ quốc được sinh ra” từ “Cho một lần tổ quốc được sinh ra” đến “Để một lần tổ quốc được sinh ra” bằng sự hy sinh của bao liệt sĩ mà tiêu biểu là các chiến sĩ ở đảo đá Gạc Ma.  -Cảm hứng lịch sử tuôn chảy như “dòng máu Việt chảy trong hồn người Việt”  đã tạo ra âm hưởng sử thi có nét bi hùng oanh liệt của cả bề dày trầm tích lịch sử quá khứ. Hình ảnh người lính: “Họ đã lấy ngực mình làm lá chắn” và “Họ đã lấy thân mình làm cột mốc” Đó chính là tượng đài đẹp đẽ nhất và bi tráng nhất. Tổ quốc hiện ra thật cụ thể khi: “Cờ tổ quốc phất lên trong lửa đạn”,đó là hiện thân của tổ quốc, linh hồn của tổ quốc.  -“Tổ quốc ở Trường Sa” là một tuyên ngôn về bài ca yêu nước. Đó là khí thơ và cao hơn là ý chí của người con đất Việt dành giữ chủ quyền trọn vẹn của non sông đất nước, của mỗi tấc trời, tấc biển. Có thể nói tình yêu tổ quốc chính là bắt đầu từ tình yêu của truyền thống ngàn năm.  **\*Nghệ thuật đặc sắc của bài thơ**  - Nghệ thuật so sánh:dáng đứng hiên ngang, bất khuất của các anh như tượng đài kiên vững quyết tử cho Tổ quốc, nhằm nhấn mạnh khí phách, sự kiên cường, dũng cảm không màng thân mình hi sinh cho Tổ quốc, non sông…  -Điệp cấu trúc: “Họ đã lấy…làm…” như nhấn mạnh thêm sự mạnh mẽ, kiên cường, sự dũng cảm của các anh chiến sĩ, không gì có thể làm các anh khuất phục, không gì có thể làm vơi đi tinh thần trách nhiệm, sự quên mình đấu tranh không mệt mỏi ở các anh. Ngực các anh đây, thân các anh đây sẵn sàng hiến dâng cho Tổ quốc trong sứ mệnh anh hùng cao cả cuả mình. Đó chính là tượng đài đẹp đẽ nhất và bi tráng nhất…Điều đó thật đáng ngưỡng mộ và tự hào biết bao.  *( HS có thể lồng ghép phân tích, đánh giá cả nội dung và nghệ thuật song song)* |
|  |  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. |
|  |  | *e. Sáng*tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. |

**ĐỀ SỐ 61**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc văn bản sau:**

**BÔNG SÚNG VÀ SIÊU BÃO**

*bông súng tím mọc lên từ nước*

*bão Haiyan mọc lên từ biển*

*bão Haiyan cho tôi kinh hoàng*

*bông súng tím cho tôi bình yên*

*rồi có thể người ta quên* *mà nhớ*

*trong siêu bão một bông súng nởbông súng ấy màu tím*

*bão Haiyan màu gì?*

(Báo *Thanh niên chủ nhật*, 17/11/2013  )

**Thực hiện các yêu cầu từ câu 1 đến câu 5:**

**Câu 1**.  Chỉ ra và phân tích giá trị của thủ pháp nghệ thuật chính mà nhà thơ đã sử dụng để khắc họa hai hình tượng “*bông súng*” và “*siêu bão*” trong bài thơ.

**Câu 2**.  Nêu ngắn gọn ý nghĩa tượng trưng của hình tượng “*bông súng*” và “*siêu bão*” trong bài thơ.

**Câu 3**.  Em hiểu như thế nào về hai câu thơ:

*bông súng ấy màu tím*

*bão Haiyan màu gì?*

***Câu 4****. Em có đồng tình với quan điểm của tác giả trong câu thơ “rồi có thể người ta quên mà nhớ”? Vì sao?*

***Câu 5****. “trong siêu bão một bông súng nở”*

*Hãy rút ra một thông điệp từ câu thơ trên. \*

**II. PHẦN VIẾT:**

***Câu 1****. Em hãy viết một đoạn văn nghị luận văn học về ý nghĩa của cấu tứ trong việc thể hiện chủ đề bài thơ “bông súng và siêu bão” của nhà thơ Thanh Thảo (ở phần Đọc hiểu).*

***Câu 2****.*

*Em hãy viết một bài văn nghị luận xã hội bày tỏ suy nghĩ của mình về ý kiến sau: “Chỉ có những người cam chịu thất bại mới thực sự thất bại”*

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** |
| **1** | – Thủ pháp nghệ thuật chính được sử dụng để khắc họa hai hai hình tượng “*bông súng*” và “*siêu bão*” trong bài thơ là phép đối- khi đối tương đồng, khi đối tương phản. (0,5 điểm)  – Giá trị của thủ pháp nghệ thuật: thể hiện những loại trừ và bao hàm, hủy diệt và sinh sôi…bản chất vĩnh hằng, sự kì diệu, sự bất ưng của cuộc sống… (0,5 điểm)  \* Lưu ý:*Chấp nhận lối diễn đạt khác nhưng nói được bản chất vấn đề. Trả lời sai, không trả lời thì không cho điểm.* |
| **2** | – *“*Siêu bão” là tượng trưng cho những tai ương, bất trắc; sự hủy diệt. (0,5 điểm)  – “Bông súng” tượng trưng cho cái đẹp, sự sống và bình yên. ( 0,5 điểm)  \* Lưu ý:*Chấp nhận lối diễn đạt khác nhưng nói được bản chất vấn đề. Trả lời sai, không trả lời thì không cho điểm.* |
| **3** | – Những dạng thái của cái đẹp, sự sống…có thể nắm bắt, thấu nhận bởi sự hữu hình;  – Tai họa, sự hủy diệt…khó nắm bắt bởi vô ảnh vô hình, bất ưng, ngoài mọi qui luật…  \* Lưu ý:*Chấp nhận lối diễn đạt khác nhưng nói được bản chất vấn đề. Trả lời sai, không trả lời thì không cho điểm.* |
| **4** | Em có đồng tình với quan điểm của tác giả trong câu thơ “*rồi có thể người ta quên mà nhớ”*? Vì sao?  Thí sinh có thể bày tỏ quan điểm khác nhau, có lí giải hợp lí, thuyết phục thì vẫn cho điểm tối đa.  *Ví dụ một hướng trả lời:*  + Tôi đồng tình với quan điểm: “*rồi có thể người ta quên mà nhớ”*.  + Lí giải: dòng chảy thời gian và những thay đổi của cuộc đời có thể xóa nhòa những kí ức của con người, khiến người ta “quên” đi những đau khổ và hạnh phúc; nhưng cũng có những kí ức đau khổ hoặc hạnh phúc khắc sâu và tâm khảm khiến người ta nhớ mãi. |
|  | **5** | – Học sinh biết rút ra một thông điệp hợp lí và viết dưới dạng một câu văn (Ví dụ: Sự sống nảy sinh từ cái chết. Sống là dũng cảm đương đầu với những khó khăn thử thách…) |
| **II** |  | **VIẾT** |
|  | **Câu 1** | **Em hãy viết một đoạn văn nghị luận văn học (khoảng 300 chữ) về ý nghĩa của cấu tứ trong việc thể hiện chủ đề bài thơ “*Bông súng và siêu bão*” của nhà thơ Thanh Thảo (ở phần Đọc hiểu).** |
|  |  | a. *Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn*  Xác định đúng yêu cầu về hình thức, dung lượng (khoảng 300 chữ)  của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng-phân-hợp, móc xích hoặc song hành. |
|  |  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*: về ý nghĩa của **cấu tứ** trong việc thể hiện chủ đề bài thơ “*Bông súng và siêu bão*” của nhà thơ Thanh Thảo. |
|  |  | *c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận*  \* Xác định được các ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận.  \* Sắp xếp được hệ thống ý hợp lí theo đặc điểm bố cục của kiểu đoạn văn.  *Một số gợi ý sau:*  + Cấu tứ là cách triển khai, tổ chức hình ảnh, mạch cảm xúc của bài thơ. Trong bài thơ *Bông súng và siêu bão,*tác giả đã xây dựng hai hình ảnh chính b*ông súng*và*siêu bão Haiyan*và tổ chức cấu tứ theo các cách: tương đồng (*bông súng tím mọc lên từ nước/bão Haiyan mọc lên từ biển*); tương phản (*bão Haiyan cho tôi kinh hoàng/ bông súng tím cho tôi bình yên*); thống nhất các mặt đối lập (*trong siêu bão một bông súng nở*); tăng cấp về nhận thức từ quan sát hiện tượng đối lập đến chiêm nghiệm về hạnh phúc và tai họa  (*bông súng ấy màu tím/ bão Haiyan màu gì?)*  + Cấu tứ góp phần làm nổi bật chủ đề bài thơ: Xúc cảm, suy ngẫm về sự kì diệu của cuộc sống với sự song hành, hòa nhập, vận động diễn biến khó lường của  bình yên và bão tố, cái đẹp và tai họa, sự sống và sự hủy diệt…cùng niềm tin vào sự tốt đẹp của cuộc sống.  **+ Đánh giá về tài năng và sự sáng tạo của nhà thơ.** |
|  |  | *d. Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu sau:*  – Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận.  – Trình bày rõ luận điểm và hệ thống ý.  – Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng, dẫn chứng tiêu biểu, phù hợp, kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và dẫn chứng.  *đ. Diễn đạt*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn.  *e. Sáng tạo*: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. |
|  | **Câu 2** | **Em hãy viết một bài nghị luận xã hội bày tỏ suy nghĩ của mình về ý kiến sau:** ***Chỉ có những người cam chịu thất bại mới thực sự thất bại.*** |
|  |  | *a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài*  Kiểu bài: nghị luận xã hội |
|  |  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  ***Chỉ có những người cam chịu thất bại mới thực sự thất bại.*** |
|  |  | *c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề của bài viết*  *c.1. Giải thích ý kiến (1,5 điểm)*  – “Thất bại” là không đạt được mục đích đề ra, là phải chịu rủi ro, hậu quả xấu  về tinh thần, vật chất, cuộc sống của con người.  – “Cam chịu thất bại” là đầu hàng, buông xuôi, bất lực trước thất bại, bi quan chán nản thậm chí dẫn đến những hành động tiêu cực.  – Ý cả câu là nêu lên thái độ của con người trước thất bại, khuyên người ta không buông xuôi, đầu hàng mà phải có thái độ sống tích cực, có ý chí vươn lên dù trong hoàn cảnh xấu nhất.  *c.2. Bàn luận về ý kiến (2.0 điểm)*  – Trong hành trình cuộc đời mỗi con người luôn đặt ra mục tiêu để phấn đấu. Có mục tiêu trước mắt, có mục tiêu lâu dài. Nhưng không phải lúc nào cũng thuận chiều, thành công. Thành công – thất bại là hiện thực cuộc sống.  – Trước thất bại con người có nhiều cách ứng xử. Thực tế đã chứng minh những người cam chịu đầu hàng sẽ không bao giờ đạt được điều mình mong muốn. Những người ngã ở đâu đứng dậy ở đó đã lập được những điều kì diệu (dẫn chứng thực tế).  – Không cam chịu thất bại đòi hỏi con người phải có ý chí, phải có năng lực trí tuệ nhìn thẳng vào thực tế để rút ra bài học. Đồng thời kiên trì, có bản lĩnh làm lại từ đầu.Thất bại thử thách rèn luyện bản lĩnh con người.  – Đứng lên trong thất bại cần phải có niềm tin vào mình và lan truyền niềm tin với mọi người để tạo sức mạnh đứng lên trong cuộc sống.  *c.3. Bài học nhận thức và hành động (0,5 điểm)*  – Cần nhận thức được: thành – bại là điều không tránh khỏi đối với mỗi con người, không nên đầu hàng số phận, phải tự mình làm nên số phận..  – Thanh niên trong thời đại nhiều thử thách như hiện nay cần sống có bản lĩnh, ý chí, có niềm tin và hành động không mệt mỏi để đạt mục tiêu của cuộc sống. Không nản lòng trước thất bại, không chùn bước trước khó khăn. |
|  |  | *d. Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu sau:*  – Triển khai được hệ thống luận điểm mạch lạc, lô gic.  – Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận.  – Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng, dẫn chứng tiêu biểu, phù hợp, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.  *Lưu ý: Thí sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với đặc trưng văn học, với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.* |

**ĐỀ SỐ 62**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc văn bản sau**:

XIN LỖI THƯƠNG YÊU

*Con chảy vào mình năm tháng dần trôi*

*Mặc cây sấu già bao lần trút lá*

*Mặc đồng làng mấy lần trơ cuống giạ*

*Lúa cắt rồi gốc vẫn đứng lẻ loi*

*Mẹ nuôi con lớn lên thành người*

*Như lúa chín con lại rời xa mẹ*

*Mẹ như gốc giạ kia lặng lẽ*

*Gom hết thời xuân sắc sống cho con*

*Mỗi ngày qua tóc bạc da mòn*

*Lại có nhiều vết nhăn trên trán*

*Con thì vẫn luôn mải mê bận rộn*

*Sống hết mình cho những thứ không đâu*

*Chợt giật mình ngoảnh lại phía sau*

*Giật thột mình khi con hai mươi tuổi*

*Hai mươi năm sống bằng nông nổi*

*Bao yêu thương con trót bỏ quên rồi*

(*Xin lỗi thương yêu –*Hoài Vũ – Báo Hoa học trò, số 390, ngày 31/5/2001)

***\*Ghi chú:***Hoài Vũ, tên thật là Nguyễn Hoài Vũ, sinh năm 1978. Anh là một cây bút đã gửi nhiều thơ trên báo Hoa học trò thời kì đầu. Trên báo Hoa học trò, anh còn dùng bút danh Tương Giang. Hiện nay, Hoài Vũ làm giảng viên và sống ở Hà Nội.

**Thực hiện các yêu cầu từ câu 1 đến câu 5:**

**Câu 1.**Xác định thể thơ của văn bản?

**Câu 2.**Ở khổ thơ thứ 3, sự thay đổi của mẹ *mỗi ngày qua*được thể hiện bằng những hình ảnh nào?

**Câu 3**. Nêu tác dụng của biện pháp điệp cấu trúc được sử dụng trong các câu thơ sau:

*Con chảy vào mình năm tháng dần trôi*

*Mặc cây sấu già bao lần trút lá*

*Mặc đồng làng mấy lần trơ cuống giạ*

*Lúa cắt rồi gốc vẫn đứng lẻ loi*

**Câu 4.**Anh/chị hiểu như thế nào về ý nghĩa biểu tượng của các hình ảnh *lúa chín*và hình ảnh *gốc giạ*trong bài thơ?

**Câu 5.**Sự thức tỉnh của tác giả sau *Hai mươi năm sống bằng nông nổi*đem lại cho anh/chị bài học quan trọng nào? Vì sao?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

“*Duy chỉ có gia đình, người ta mới tìm được chốn nương thân để chống lại tai ương củasốphận”(Euripides)*  
 Từ câu nói trên của Euripides, em hãy viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ của en về vai trò của gia đình với cuộc đời mỗi con người

**Câu 2:**

Em hãy viết bài văn nghị luận phân tích tâm trạng của nhân vật trữ tình trong bài thơ*Xin lỗi thương yêu*(Hoài Vũ); từ đó, nhận xét về cấu tứ của bài thơ.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** |
| 1 | Thể thơ: Tự do |
| 2 | Các hình ảnh thể hiện sự thay đổi của mẹ: *tóc bạc, da mòn, vết nhăn trên trán.* |
| 3 | Tác dụng của biện pháp điệp cấu trúc:  –  Điệp cấu trúc: *Mặc +…*  –   Nhấn mạnh sự vô tâm, vô tình của nhân vật trữ tình khi mải miết chạy theo thời gian năm tháng, chạy theo dòng chảy cuộc đời.  –  Tạo nhịp điệu cho lời thơ. |
| 4 | Ý nghĩa biểu tượng của các hình ảnh:  –  *Lúa chín:*Con lớn lên, trưởng thành.  –  *Gốc giạ:*Mẹ già nua, héo mòn sau khi dành cả cuộc đời chăm sóc, nuôi dưỡng con nên người.  –  Qua hai hình ảnh này, tác giả đã thể hiện lòng biết ơn của con trước những hi sinh của mẹ và sự suy tư, băn khoăn của con khi rời xa mẹ. |
| 5 | Hs rút ra bài học phù hợp với nội dung bài thơ. VD: phải luôn quan tâm, chăm sóc mẹ; ghi nhớ công ơn của mẹ… |
| **II** | **Câu 1**  **Câu 2** | **VIẾT** |
| **\*Mở đoạn: Giới thiệu câu nói và vấn đề nghị luận (vai trò của gia đình)**  **\* Thân đoạn : Bàn về vai trò của gia đình**  **- Gia đình có vai trò đặc biệt quan trọng với cuộc đời của mỗi con người**  + Mỗi con người sinh ra, lớn lên, trưởng thành đều có sự giáo dục từ truyền thống gia đình.  + Trong chiếc nôi gia đình, chúng ta được sống trong tình mẫu tử, tình phụ tử, tình anh chị em ruột thịt**,**  từ khi lớn lên đến lúc trưởng thành ta lại nhận được sự đùm bọc, che chở, yêu thương từ gia đình. Và cũng từ đó, chúng ta được dạy dỗ, giáo dục nên người .  - Gia đình là cội nguồn sinh dưỡng của mỗi con người, lời dặn dò, lời dạy dỗ từ gia đình sẽ theo con người suốt hành trình dài và rộng để không bạc lòng, không vấp ngã.  + Hơn nữa trong cuộc sống mỗi con người không tránh khỏi những tai ương bất trắc, khi đó gia đình chính là bến đỗ bình an vô điều kiện, là chốn nương náu cuối cùng giúp con người vượt qua giông bão cuộc đời, là nơi ta trở về khi đã chồn chân mỏi gối  + Gia đình là tế bào của xã hôi, có xây dựng gia đình hạnh phúc, mới có thể tạo nên một xã hội tốt đẹp.  **\* Dẫn chứng:** - Nhân vật Nhĩ trong tác phẩm ***“Bến quê”*** của nhà văn Nguyễn Minh Châu quá nửa đời người phiêu dạt, đến khi nằm trên giường bệnh mới nhận ra điều giản dị và thiêng liêng nhất là gia đình và người vợ tần tảo với những đứa con ngoan chính là bến đỗ bình an nhất, là điểm tựa cho anh những ngày cuối cùng của cuộc đời. Hoặc câu nói của Phan Quân trong “Người phán xử”  **\*Kết đoạn**  - Khẳng định lại vai trò của gia đình  **- Bài học:** - **Ý thức** rõ vai trò của gia đình, vì vậy phải ra sức **gìn giữ, bảo vệ** gia đình. Tuy nhiên cũng cần chú ý rằng, **yêu gia đình là hoàn toàn đúng nhưng điều đó không có nghĩa là bao che cho những người thân làm việc sai trá**i với chuẩn mực và pháp luật**.**  **– Liên hệ: Là học sinh, là thành viên của gia đình ta phải** giữ gìn gia đình hạnh phúc, phải chăm ngoan học giỏi, hiếu kính với ông bà cha mẹ, anh em phải yêu thương hòa thuận có như thế gia đình mới ấm êm, hạnh phúc.  . |
| **Câu 2**  *a, Xác định được yêu cầu của kiểu bài*  Xác định được yêu cầu của kiểu bài: nghị luận văn học. |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Phân tích tâm trạng của nhân vật trữ tình trong bài thơ *Xin lỗi thương yêu;*nhận xét về cấu tứ của bài thơ.  *c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề của bài viết*  **Xác định được các ý chính**của bài viết  **Sắp xếp các ý hợp lí**theo bố cục 3 phần của bài văn nghị luận văn học  \*Giới thiệu vấn đề nghị luận.  \*Triển khai vấn đề nghị luận: |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | –   Hs kết hợp phân tích nội dung và nghệ thuật để làm nổi bật tâm trạng của nhân vật trữ tình:  + Nhận thức về sự vô tâm của chính mình khi mải miết chạy theo dòng chảy cuộc đời  + Thấu hiểu những hi sinh của mẹ  + Nhận thấy những thay đổi của mẹ theo dòng chảy thời gian: mẹ mỗi ngày một già yếu, vẫn lẻ loi chờ đợi con, trong khi đó, con vẫn vô tâm *mải mê, bận rộn*với những đam mê của riêng mình.  + Nhận thức về mình của hiện tại, khi hai mươi tuổi: những tháng ngày đã qua sống nông nổi, vô tư, bỏ lỡ những yêu thương.  => thấy được tình cảm yêu thương, biết ơn của con dành cho mẹ, sự hối lỗi của con khi đã không ở bên mẹ trong suốt những năm tháng đã qua.  + Hs nhận diện và phân tích được hiệu quả của một số đặc sắc nghệ thuật: biện pháp tu từ so sánh, điệp cấu trúc; các yếu tố tượng trưng; giọng điệu…  –  Nhận xét về cách cấu tứ của bài thơ:  + Cấu tứ của bài thơ vận động theo nhận thức và tâm trạng của nhân vật trữ tình từ cái “giật mình ngoảnh lại” khi hai mươi tuổi. Nhân vật trữ tình nhận thức được sự vô tâm của mình với mẹ khi tuổi còn nhỏ, vô tư, bồng bột và nông nổi; từ đó, bộc lộ sự cảm động, biết ơn trước những hi sinh của mẹ và tình yêu thương mẹ sâu sắc.  + Cấu tứ mạch lạc, giúp tác giả thể hiện rõ tình cảm của nhân vật trữ tình cũng như thông điệp của bài thơ.  \*Đánh giá khái quát. Kết nối bài học từ văn bản với cuộc sống. |
| *d. Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu:*  –   Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để **triển khai vấn đề nghị luận**.  –  Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các ý.  –  Lập luận chặt chẽ, thuyết phục; lí lẽ xác đáng; dẫn chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và dẫn chứng. |
| *e, Diễn đạt:*  – Đảm bảo chuẩn chính tả, từ ngữ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn. |
| *g, Sáng tạo:*  – Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ, hiệu quả. |

**ĐỀ SỐ 63**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**TÌNH NGƯỜI** (Nguyễn Văn Học)

*Thiện gấp lại sổ, tắt điện phòng, anh rời cơ quan lúc trời đã nhá nhem tối […]. Đến một con phố, vì mưa anh đi chậm. Anh mê man nghĩ về kế hoạch sắp tới. Thiện chợt dừng lại. Dưới gốc cây ven đường, có một người mặc chiếc áo len cũ, đang nửa nằm nửa ngồi rên rỉ. Là ai nhỉ? Lòng hào hiệp thôi thúc Thiện tiến lại gần xem là ai. Đó là một bà già nhăn nhó với cơn đau, toàn thân run bần bật. Thiện hỏi:*

*– Bà ơi, bà làm sao thế?*

*– Tôi bị ngã, đau quá. Gẫy tay rồi!*

*Thiện đỡ bà ngồi thẳng dậy và hỏi han tình hình. Bà già nói mình từ xa đến đây tìm thằng con lêu lổng, nó bỏ đi cả tháng không được. Mấy ngày qua bà lang thang tìm con. Phố xá rờn rợn đông. Đi đến cái dốc phố, vừa đói vừa mệt, mà những chiếc xe máy cứ lao vù vù, khiến bà sợ, trượt chân ngã gẫy tay. Lúc ngã trời nhá nhem tối, chẳng có ai để ý đến một người như bà. Nước mắt bà ứa ra. Đôi bàn tay nhăn nheo buốt giá. Anh thưa: “Để cháu đưa bà vào viện”.*

*Trong ít phút ngồi xe, bà lão đã kịp thổ lộ chuyện chồng mất sớm, chẳng đủ sức dạy dỗ hai cậu con trai. Con lớn cũng là kẻ vào tù ra tội, chẳng đỡ đần được mẹ và em. Con thứ lêu lổng. Ngày nhỏ bà còn bảo được. Giờ bà già rồi. Đôi chân biếng nhác của thằng con chạy nhanh hơn những lời dạy dỗ của bà. Lắm lúc bà thấy bất lực. Thế mới biết, người đàn ông có tầm quan trọng thế nào với mỗi tổ ấm…*

*Đến viện, Thiện đưa bà vào làm thủ tục, đưa đến phòng cấp cứu, đi chụp xương, xét nghiệm, lên phòng bó bột, rồi trở lại phòng điều trị. Nhìn đồng hồ đã hơn 10 giờ đêm. Bụng đói, người mệt. Ngoài cửa gió vẫn rít gào. Anh nghĩ việc của mình thế là xong. Vợ con anh ở nhà chắc đang mong lắm. Thiện chạy xuống căng tin bệnh viện mua một hộp cháo trao cho bà. Căn phòng còn những người thăm nuôi bệnh nhân xúm lại giúp. Rồi anh thưa:*

*– Bà hãy nghỉ ở đây, nếu mai rảnh cháu sẽ trở lại.*

*Lúc này, bà lão đã nói một câu làm anh đứng sững:*

*– Này, chú, chú đâm xe vào tôi, giờ lại bỏ đi ư? Chú phải ở đây chăm tôi chứ!*

*Thiện như rụng rời cả chân tay. Toàn thân muốn sụp xuống. Cái lạnh và sự bất ngờ khiến anh đứng không vững. Anh nhìn bà lão. Bà lão cũng nhìn anh trân trân. Nhiều con mắt đổ dồn về phía anh. Vài bác sĩ ở đó giữ anh lại, như thể họ sợ kẻ gây ra tai nạn cho bà già sẽ chạy mất. Bà lão tiếp:*

*– Các bác ạ, chú này đâm xe máy vào tôi đấy. Chú ấy phải ở lại đây!*

*Trời đất, tại sao thế này? Sao bà nói tôi đâm vào bà. Chính tôi là người đã cứu giúp bà, thế mà bà lợi dụng để ăn vạ. Tình ngay lý gian, anh không giải thích được, có giải thích cũng không ai nghe. Mấy bác sĩ đòi giữ lại giấy tờ của anh để anh khỏi chạy.*

*– Tôi ở đây là được chứ gì. Tôi cũng đã đóng tiền viện phí. Mọi người phải hiểu tôi chỉ là người đi đường, thấy bà lão gặp nạn thì giúp. Ai ngờ… – Thiện nói. […]*

*Thiện thờ thẫn trở về, lòng dớn dác buồn bã vì lòng tốt của mình bị người khác hiểu lầm và lợi dụng […]. Thiện sang nhà một ông bạn ở gần nhà, cốt để nói chuyện vui cho khuây khỏa. Nhưng chẳng may miệng anh lại thốt ra chuyện về bà lão nọ. Ai ngờ ông bạn lại lên lớp: “Trời, ông thương người thì thiệt đến thân. Thời đại này, những kẻ ăn vạ như thế nhiều lắm. Tốt nhất là thấy tai nạn, cứ đi qua càng nhanh càng tốt. Mình không giúp, đã có người khác. Tội gì!” […].*

*Dù bạn nói thế nào Thiện cũng tin mình đã làm đúng. Trong cuộc đời, thể nào cũng có những góc khuất của số phận, và có những ô vuông của cuộc sống dành cho tình người. Cuộc đời này phải có những người hy sinh lợi ích cá nhân để cho cái chung chứ.*

*Hai hôm sau, Thiện trở lại bệnh viện, bà lão đã đỡ đau nhiều, giờ có thể về và đợi ngày tháo băng. Anh không tỏ thái độ gì tức giận hay trách móc bà già đã lấy oán báo ơn. Anh vẫn từ tốn thưa gửi và cư xử lễ phép, nhẹ nhàng […].*

*Chi phí toàn bộ hết hơn hai triệu, Thiện vui vẻ chấp nhận. Anh đưa bà lão ra bến xe, còn mua cho bà một chục chiếc bánh mỳ về làm quà. Bà lão rưng rưng xúc động nhìn anh […]. Mắt bà lão rơm rớm nước, nhìn thẳng vào đôi mắt Thiện, tỏ đầy sự biết ơn và xúc động, nói:*

*– Chú à. Bà xin lỗi chú. Vì nhìn dáng người và nhìn thấy chú đeo hình cây thập tự trên cổ, bà biết cái lòng của chú tốt. Nếu lúc đó không làm vậy, bà biết trông cậy vào ai. Một mình bà ở cái chốn này, sẽ khó tìm được người giúp. Thôi, bà xin và cảm tạ tấm lòng chú.*

*Một lần nữa, bà lão khiến Thiện bất ngờ. Nhưng lần này là sự vỡ òa của cảm xúc tin yêu. Thì ra bà lão đã bấu víu vào lòng tốt của một người mà bà nghĩ tấm lòng anh ta rộng lượng. Tâm trạng Thiện được giải phóng khỏi những nghi ngờ. Bà làm vậy là bất đắc dĩ. Trong lúc không biết trông vào ai nơi đất khách quê người bà đã nói dối. Thiện mỉm cười. Bà già vớt vát thêm:*

*– Chú tha lỗi cho già này nhé. Chính chú đã cho bà thấy ở đời còn nhiều người tốt.*

*Thiện chào bà, bà bước lên xe. Anh quay về cơ quan, nhủ lòng sẽ giữ kín chuyện, bởi nếu nói với vợ, sẽ lại bị phê phán vì thương người mà thiệt thân.*

(Dẫn theo http://www.kinhtedothi.vn, 01/12/2018)

**Thực hiện các yêu cầu sau:**

**Câu 1.**  Xác định ngôi kể của truyện.

**Câu 2.** Tìm những chi tiết trong truyện cho thấy lòng tốt của nhân vật Thiện.

**Câu 3.**  Chỉ ra đặc điểm của lời kể trong truyện?

**Câu 4.**Chỉ ra và nêu hiệu quả nghệ thuật của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn: “*Đến viện, Thiện đưa bà vào làm thủ tục, đưa đến phòng cấp cứu, đi chụp xương, xét nghiệm, lên phòng bó bột, rồi trở lại phòng điều trị”?*

**Câu 5**. Theo em, nhân vật bà lão trong truyện đáng thương hay đáng trách?

**II.PHẦN VIẾT**

**Câu 1.**

Ngày nay, khi xã hội phát triển, đời sống được nâng cao, có rất nhiều bạn trẻ sa vào lối sống xa hoa, hòa nhoáng. Trước thực trạng đó, em hãy viết một đoạn văn bàn về ý nghĩa của lối sống giản dị để bạn bè hiểu và sống giản dị hơn.

**Câu 2.** Viết bài văn nghị luận phân tích đặc điểm của nhân vật truyện ngắn trong văn bản sau:

***Bài học quét nhà***

*(****Tóm lược đoạn trước****: Hồng đang thẩn thơ chơi một mình ở trong vườn… Hồng chỉ chơi có một mình. Chị Thảo về rồi. (Thảo là con ở trước kia vẫn giữ em Hồng). Hồng thấy thầy u dạo này hay gắt quá. Trước đó không như vậy. Hồng không hiểu vì sao. U hay mắng. Thầy hay đăm chiêu. Có lần thầy chán nản bảo u: “Tình hình nguy lắm rồi, mình ạ. Tôi sợ khó mà được hết năm nay”. Rồi thầy u cho chị Thảo về quê và nói Hồng đã gần 5 tuổi, có thể trông được em. Một lần mẹ sai Hồng quét nhà. Hồng lóng ngóng. Mẹ quát mắng và còn định tát Hồng. Hồng càng sợ, càng lóng ngóng thế là nhận một cái tát từ mẹ. Hồng nước mắt giàn giụa nhìn thầy cầu cứu mà không được. Hồng thẩn thơ, buồn bã trong một góc vườn.)*

*\* \* \**

*Tối hôm ấy, sau khi đã uể oải ăn xong bữa cơm nguội rắc vừng, Hồng uống nước rồi lẳng lặng vào giường ngủ. Một lát sau, người bố vào, nằm bên con, quạt cho con. Một bàn tay y vuốt ve những sợi tóc mềm như tơ. Con bé nhắm nghiền đôi mắt, không dẫy dọn. Nhưng nó chưa ngủ hẳn… Bỗng nó nghe thấy mẹ khẽ bảo:*

*– Hôm nay, tôi tức quá, tát cái Hồng một cái, rồi thương đứt ruột. Suốt hôm, nghĩ đến lúc nào, tôi lại khóc. Không biết tôi điên hay sao ấy.*

*Thầy Hồng bảo:*

*– Đấy là mình lo lắng quá. Tôi cũng vậy: lắm lúc tôi biết mình mắng nó bất công mà cứ mắng; tại ruột mình lúc nào cũng nóng như lửa đốt; hơi một tí là mình cáu.*

*– Ấy tôi cũng thế…*

*– Nhưng chúng mình phải coi chừng! Tôi thấy nó ít lâu nay chậm chạp và ngơ ngẩn lắm, không được nhanh nhẹn, ngộ nghĩnh như trước. Đừng mắng lắm, nó mụ người đi đấy. Mà mình bắt nó làm vừa chứ! Nó còn non tuổi lắm: Đến tháng chín này mới đầy năm tuổi. Đã làm, làm sao được?*

*– Thì ai chả biết! Hồng nó thì làm gì được? Có mà còn phải hầu nó chán.*

*– Thế sao mình cứ bắt làm? Mà nó làm không được thì lại đánh?*

*– Thì đã bảo: điên mà lại! Con bé thật có nết. Chỉ vì mình túng cho nên nó khổ… Mẹ nó! Ấy thế mà ngủ ù ỉ như lợn rồi đấy!…*

*Thật ra thì Hồng có ngủ đâu. Nó nghe thấy tất. Tự nhiên nó thấy nước mắt giàn giụa chảy ra đầy má. Nó không dám chùi, sợ thầy nó biết. Nhưng bỗng thầy nó quay vào, ôm lấy nó, áp môi vào má nó, ngạc nhiên một thoáng rồi bùi ngùi bảo:*

*– Tội nghiệp con tôi! Đang khóc mê đây này…*

*(****Bài học quét nhà,***Tuyển tập Nam Cao, NXB Văn học, trang 483,484 )

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **CÂU** | **NỘI DUNG** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** |
|  | **1** | Truyện kể theo ngôi thứ 3 |
|  | **2** | Những chi tiết cho thấy lòng tốt của nhân vật Thiện:  – Hỏi han, đưa bà lão bị tai nạn vào viện  – Đưa bà lão đi thăm khám bệnh, mua đồ ăn, trả tiền viện phí  – Vẫn nhiệt tình giúp đỡ bà lão ngay cả khi bị bà lão đổ oan |
|  | **3** | Đặc điểm của lời kể trong truyện: Gồm có  – Lời người kể chuyện  – Lời nhân vật |
|  | **4** | – Liệt kê hàng loạt những việc mà Thiện đã giúp đỡ bà lão qua đường.  – Tác dụng:  + Làm cho câu văn thêm sinh động, hấp dẫn hơn, tăng sức gợi hình, gợi cảm cho diễn đạt.  + Nhấn mạnh lòng tốt của Thiện. |
|  | **5** | Thí sinh đưa ra được quan điểm của bản thân, song phải có lý giải thuyết phục về sự lựa chọn của mình. Gợi ý:  – Đáng trách: Lập luận theo hướng bà lão đã được Thiện giúp đỡ nhưng lại đổ oan cho anh.  – Đáng thương: Lập luận theo hướng bà lão khốn khổ vì không bấu vúi được vào ai khi bản thân gặp nạn nên buộc phải lợi dụng lòng tốt của Thiện.  – Vừa đáng trách vừa đáng thương: Kết hợp cả 2 hướng lập luận trên. |

**II.PHẦN VIẾT**

**Câu 1.**

**\*Mở đoạn: Giới thiệu vấn đề nghị luận (ý nghĩa của lối sống giản dị)**

**-** Lối sống giản dị là **một trong** **những đức tính tốt đẹp của con người Việt Nam**, ông cha ta thường nhắc nhở con cháu “Tốt gỗ hơn tốt nước sơn”.Tính giản dị rất cần thiết trong cuộc sống. Nó là một trong những thước đo để đánh giá phẩn chất lối sống của mỗi người.

- **Giản dị giúp ta tiết kiệm thời gian**, không mất thời gian vào những việc làm vô bổ, dành thời gian vào làm những việc có ích như học tập, chơi thể thao, tham gia các hoạt động xã hội, làm việc…**Và như thế** có nghĩa là giản dị chính là chiếc chìa khóa để mở cánh cửa của sự thành công, là con đường biến ước mơ thành hiện thực.

- Người sống giản dị **dễ dàng hòa nhập với mọi người xung quanh**, nhờ vậy **được mọi người yêu quý**, từ đó **xây dựng một cuộc sống tốt đẹp**. Ngược lại những người sống xa hoa, lãng phí sẽ bị mội người khinh ghét, coi thường. Và điều đó thì thật tệ hại.

**- Dẫn chứng**: **Bác Hồ là tấm gương sáng ngời về sự giản dị để chúng ta noi theo.** Ở Bác có sự nhất quán giữa cuộc đời hoạt động chính trị lay trời chuyển đất với đời sống vô cùng giản dị. Sự giản dị của Bác không chỉ thể hiện ở cách ăn mặc mà thể hiện cả trong lời nói, trong quan hệ với mọi người. Nét đẹp ấy trong con người Bác thật khiến ta cảm phục

**\*Kết đoạn:**

**- Khẳng định lại về ý nghĩa của đức tính giản dị**

**Bài học:** Mỗi con người chúng ta phải **nhận thức** rõ vai trò của đức tính giản dị trong cuộc sống. Từ đó cần ra sức **rèn luyện** tính giản dị trong ăn mặc, trong đời sống hằng ngày đồng thời phải có bản lĩnh, nghị lực vượt qua mọi cám dỗ tầm thường. **Là học sinh,** trong môi trường học đường, chúng ta nên ăn mặc giản dị, gọn gàng, ăn tiêu tiết kiệm để phù hợp với môi trường học đường từ đó hình thành cho mình lối sống giản dị.

**Câu 2.**

\* Mở bài

Giới thiệu đặc điểm của nhân vật truyện ngắn trong văn bản ***Bài học quét nhà***

***\**** Thân bài

- Xác định được các ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận, sau đây là một số gợi ý: +Nhân vật truyện ngắn là những con người đời thường; nhân vật thường được đặt vào tình huống cụ thể: sau việc quét nhà, Hồng đi ngủ, Hồng vô tình nghe được câu chuyện của thầy u về việc quét nhà trước đó; nhân vật bộc lộ tính cách qua những thay đổi về tâm lí, ứng xử trong quá trình phát triển của câu chuyện: sau khi nghe câu chuyện của thầy u, Hồng hiểu những thay đổi của thầy u là do cuộc sống quá khó khăn, thầy u rất yêu thương Hồng, Hồng ân hận, Hồng thương thầy u… tất cả cho thấy Hồng dù còn nhỏ nhưng có tâm hồn nhạy cảm, hiểu chuyện và giàu tình cảm…; góp phần thể hiện chủ đề của văn bản: hoàn cảnh khó khăn dễ làm con người tha hoá, rơi vào bi kịch, cho dù thế nào thì chúng ta luôn cần phải trân trọng, nâng niu trẻ thơ…

+ Sắp xếp được hệ thống ý hợp lí theo đặc điểm bố cục của kiểu bàivăn.

\* Kết bài

- Khẳng định giá trị, ý nghĩa từ nhân vật.

**ĐỀ SỐ 64**

**HOA ĐÀO NỞ TRÊN VAI**

*[…] Vậy là Lụm trở thành con cháu nhà này cũng đã được hơn ba tháng. Ông vẫn nhớ như in buổi sáng hôm ấy. Lúc trở về từ nơi tránh lũ ông thất thần nhìn nhà cửa tan hoang. Lúc đang bới trong đống đổ nát tìm nồi niêu, xoong chảo ông giật mình nhìn thấy trên bụi tre bị bão quật nằm rạp xuống bám đầy bùn đất sau cơn lũ có hình hài một con người. Nói đúng hơn đó là một đứa trẻ, quần áo nhuốm màu bùn, tay cố ôm lấy thân cây. Xứ này đâu lạ gì cảnh sau mỗi trận bão lũ lại thấy đồ đạc nhà mình trôi đi, đồ đạc nhà người ta trôi đến. Khi thì xoong nồi, khi thì cây cối, gà, vịt, khi thì quần áo, búp bê, cặp sách. Nói chung đủ cả, lẫn lộn trong bùn đất chẳng còn dùng được. Nhưng chưa bao giờ ông nghĩ thứ trôi đến sau cơn lũ lại là một thằng bé sáu tuổi, người ngợm đặc như một khối bùn.*

*Sau lũ, nguồn nước cũng ô nhiễm nặng. Những gáo nước đục ngầu không thể gột rửa hết bùn đất trên cơ thể đứa bé tội nghiệp. Ngay cả sau này cũng vậy, dù ông Vại và vợ chồng đứa con trai có yêu thương ra sao cũng không thể nào xóa đi ký ức đau buồn trong nó. Ông từng dắt thằng nhỏ ngược dòng cơn lũ tìm về nhà. Nhưng về đến nơi chỉ thấy cảnh tượng tan hoang. Người ta nói người thân thằng nhỏ đã trôi theo cơn lũ, không về. Kể từ đó thằng nhỏ trở thành con cháu trong nhà. Người làng nói chắc ông trời thương vợ chồng chị Thảo lấy nhau chục năm vẫn chưa có con nên cơn lũ đã đưa thằng nhỏ dừng lại nơi này. Từ khi có nó nhà cửa tự nhiên cứ ấm dần lên. Dù sau lũ, dựng tạm cái lều, ba con người co cụm lại bên mâm cơm đạm bạc và giấc ngủ tứ bề gió thổi. Chồng Thảo đi xuất khẩu lao động đã được gần hai năm. Ở xa, quặn lòng thương quê nhà mưa lũ. Nên Vĩnh nói số tiền anh tiết kiệm được sẽ gửi về xây một căn nhà tử tế, nền cao, móng chắc để những mùa bão sau bớt đi phần thấp thỏm, âu lo. “Hơn nữa, không thể để cho thằng nhỏ sống tạm bợ thế được. Sẽ chỉ càng khiến nó nghĩ về mất mát”. Thế là một ngôi nhà nhỏ được xây lên. Thỉnh thoảng ông Vại ới thằng nhỏ xách hộ cái xô, giữ giùm cái thang, trông giùm mấy mẻ cá đang phơi ngoài sân sợ con mèo ăn mất. Sợ nó ngồi không hay nghĩ ngợi vẩn vơ, lúc giải lao ông thường đạp xe đèo nó đi chơi làng trên xóm dưới. Mấy đứa nhỏ hàng xóm chạy sang kéo thằng Lụm chạy mất tiêu sau rặng cúc tần. Trời tối nhá nhem thằng Lụm trở về với bộ dạng lấm lem, miệng cười hở hàm răng sún chưa thay hết. Thảo vờ mắng nó vài câu chứ bụng dạ thì mừng vui quá chừng. Ít ra cũng thấy Lụm bắt đầu cười trở lại. Nửa đêm cũng ít dần những cơn ác mộng khiến thằng nhỏ bật dậy mếu máo gọi “mẹ ơi”. Nó cũng thôi bám chặt vào cột nhà mỗi khi thấy ngoài trời nổi gió.*

*[..] Cảnh tát cá đồng mới đông vui làm sao. Bà con ai cũng ghé chọn vài con cá to mua về để ăn Tết. Cá đồng ăn cỏ, nước sạch chảy lưu thông nên thơm thịt ai cũng thích. Lụm bận bịu với chiếc giỏ đựng đầy tôm tép của mình. Cô Thảo nói Lụm bán được bao nhiêu tiền đều được giữ lại để đi chợ Tết. Thằng nhỏ sướng rơn lội cả ngày dưới đồng, bùn bết từ đỉnh đầu xuống chân, chỉ hàm răng trắng thỉnh thoảng thích chí cười khanh khách. Tối về cô Thảo đun sẵn nồi nước lá, lôi Lụm ra kì cọ. Tay Thảo dừng lại bên chiếc bớt đỏ trên vai thằng nhỏ, khẽ cười bảo:*

*- Con nhìn xem, hoa đào ngoài vườn chưa kịp nở mà hoa đào trên vai con đã nở hoa rồi.*

*- Hồi trước mẹ con hay nói ai có chiếc bớt đỏ như hoa sau này nhất định sẽ hạnh phúc. Có thật vậy không cô?*

*- Đúng thế. Cô cũng tin sau này Lụm nhất định sẽ trở thành một chàng trai tươi vui, hạnh phúc. Bởi con mang cả mùa xuân đang nở thắm trên vai.*

*Lụm nhắm mắt, ngửa cổ cảm nhận sự ấm áp của từng gáo nước lá dội xuống người mình và những cánh hoa đào chầm chậm nở trên vai...*

**(Vũ Thị Huyền Trang)**

***\*Chú thích:*** Tác giả: Vũ Thị Huyền Trang sinh năm 1987, tốt nghiệp Khóa 9 Khoa Viết văn và Báo chí, Đại học Văn hóa Hà Nội. Hội viên Hội VHNT tỉnh Phú Thọ.Vũ Thị Huyền Trang là *tác giả của 14 đầu sách văn học đã xuất bản*, sở hữu một bộ sưu tập khá lớn các giải thưởng lớn nhỏ trong các cuộc thi sáng tác văn xuôi, truyện ngắn. Các sáng tác chủ yếu viết về đề tài gia đình và người phụ nữ. Ở chị luôn có sự yêu thương day dứt cho những số phận, những bi kịch của con người nhất là người phụ nữ và trẻ em.

Truyện “*Hoa đào nở trên vai”*: là câu chuyện cảm động, giàu giá trị nhân văn, để lại trong tâm hồn bạn đọc những ấn tượng tốt đẹp về tình cảm của con người sau mùa lũ. Đọc truyện, chắc hắn trong trái tim ta cảm thấy vô cùng ấm áp bởi tình cảm của bố con ông Vại dành cho Lụm - cậu bé bị trôi dạt theo dòng nước lũ may mắn được ông Vại cứu sống và cưu mang.

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi**

**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích?

**Câu 2.** Văn bản trên được kể theo ngôi thứ mấy?

**Câu 3.** Ông Vại nhặt được Lụm trong hoàn cảnh nào?

**Câu 4.** Ông Vại và cô Thảo đối xử với Lụm như thế nào?

**Câu 5.** Thông điệp sâu sắc nhất mà văn bản gửi tới bạn đọc là gì?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Lấy nhan đề “Đừng ngại nói lời xin lỗi” đề viết một đoạn văn nghị luận khoảng 200 chữ.

**Câu 2:**

Phân tích đoạn trích truyện *“Hoa đào nở trên vai”* của tác giả Vũ Thị Huyền Trang (Đoạn trích ở phần đọc – hiểu)?

**ĐÁP ÁN**

**ĐỀ 01**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** |
| **Đọc**  **hiểu** | **1** | C. Tự sự |
| **2** | B. Ngôi thứ ba |
|
| **3** | C. Ông vừa trở về sau cơn lũ và thấy Lụm lẫn trong đống đổ nát |
| **4** | B.Ân cần, chu đáo, yêu thương như con cháu trong nhà |
|
| **5** | Thông điệp sâu sắc nhất mà văn bản gửi tới bạn đọc:  - “Hoa đào nở trên vai” của Vũ Thị Huyền Trang gửi đến bạn đọc thông điệp sâu sắc về tình yêu thương, sự ấm áp trong cách ứng xử giữa con người với con người trong những cảnh huống ngặt nghèo của cuộc sống. Đó là đạo lý “Thương người như thể thương thân” xuyên suốt chảy trong huyết quản bao đời nay của nhân dân ta. |
| **Phần**  **Viết** | **Câu 1** | **Gợi ý:**  **\*Mở đoạn:**  **- Nhan đề: ĐỪNG NGẠI NÓI LỜI XIN LỖI**  **- Giới thiệu vấn đề**  **\*Thân đoạn: Trình bày những lí do vì sao không nên ngại nói lời xin lỗi**  - **Xin lỗi là một trong các biểu hiện của ứng xử có văn hóa của con người**, là hành vi văn minh, lịch sự trong quan hệ xã hội. Nó là thước đo để đánh giá nhân phẩm, đạo đức, nhân cách của mỗi người. Nó giúp chúng ta hoàn thiện bản thân mình hơn.  - Xin lỗi là một phép lịch sự trong giao tiếp, thể hiện sự văn minh và thái độ tôn trọng con người  - **Lời xin lỗi chân thành có thể cứu vãn được sự việc đáng tiếc có thể đã xảy ra**. Nó khiến cho cả người nói và người nghe đều cảm thấy nhẹ nhõm và thanh thản. Nó chính là liều thuốc giải cho những xíc mích, hận thù, những cãi vã xung đột.  Xin lỗi đúng cách, đúng lúc có thể giúp ta tránh được những tổn thất về vật chất và tinh thần  - **Xin lỗi còn để dạy cho con cái biết học cách lớn lên là người có ý thức trách nhiệm.**  - Biết nói lời xin lỗi giúp cho cuộc sống của chúng ta được an lành, hạnh phúc hơn. **- Dẫn chứng:** Bạn HS Nguyễn Thế Tùng – lớp 11 trườn THPT Trần Nguyên Hãn – TP Hải Phòng đã để lại lời xin lỗi và nhận trách nhiệm đền bù khi trên đường đi học về đã vô tình làm vỡ gương của một chiếc ô tô gần đó.  **\*Kết đoạn:**  **- Nhắc lại ý nghĩa của lời xin lỗi**  **- Rút ra bài học**  + Hãy nhận lỗi và đừng ngại nói lời xin lỗi khi mình mắc phải những sai lầm  + Lời xin lỗi cần chân thành, cần đúng cách.  + Cần hiểu rằng có những sai lầm mà hàng nghìn lời xin lỗi cũng không sao xoa dịu được. Thế nên trong cuộc sống cần nhìn nhận thấu đáo mọi việc để không phải nói lời xin lỗi bởi những sai lầm không đáng có trong cuộc đời. Có như thế cuộc sống của chúng ta mới có được sự thanh thản và hạnh phúc. |
| **Phần**  **Viết** | **Câu**  **2** | **a.Yêu cầu về hình thức:**  - Bài viết có bố cục rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, văn phong trong sáng, có cảm xúc, đảm bảo đúng thể loại phân tích tác phẩm văn học.  **b. Yêu cầu nội dung:** HS có nhiều cách cảm nhận, phân tích tuy nhiên phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật. Sau đây là một số gợi ý:  **- Lần lượt trình bày các luận điểm làm nổi bật chủ đề và một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật trong đoạn trích.**  **LĐ 1: Tóm tắt ngắn gọn tác phẩm**  **LĐ 2: Nêu chủ đề của tác phẩm***“Hoa đào nở trên vai”* của Vũ Thị Huyền Trang là câu chuyện cảm động, ấm áp, nhiều yêu thương, giàu giá trị nhân văn để lại trong tâm hồn người đọc những ấn tượng tốt đẹp về tình cảm ấm nồng của con người sau mùa lũ.  **LĐ 3: Nghệ thuật**  ***- Nghệ thuật xây dựng nhân vật.***  **\* Nhân vật cậu bé Lụm**  - Câu chuyện “Hoa đào nở trên vai” của Vũ Thị Huyền Trang còn giúp cho người đọc cảm thấu hơn hoàn cảnh bất hạnh của cậu bé Lụm và thương yêu em nhiều hơn.  + Em mất cả cha và mẹ sau cơn lũ càn quét nên trong ánh mắt em luôn chứa chất nỗi đau buồn:  + Dù còn nhỏ nhưng Lụm là đứa bé nhạy cảm, thông minh, có đời sống nội tâm vô cùng phong phú. Lụm cảm thấu được tình yêu thương mà ông Vại và cô Thảo dành cho em  => Hoàn cảnh mất cha mẹ sau bão lũ không phải chỉ có mình Lụm chịu đựng, đó là nỗi đau của nhiều đứa trẻ khi đối mặt với lũ quét trên quê hương mình nhưng em rất may mắn được sống trong tình yêu thương của gia đình ông Vại.  **\* Tình cảm ông Vại dành cho Lụm - Đứa trẻ tội nghiệp:**  + Ông Vại nhìn thấy Lụm khi đang bới trong đống đổ nát tìm nồi niêu, xoong. Nhìn đứa trẻ đáng thương, ông Vại mủi lòng, đưa nó về nhà.  + Ông Vại đã yêu thương Lụm bằng tình yêu của một người ông đối với cháu. Bởi ông thấu hiểu hơn ai hết cảnh một đứa bé bị mất cả cha và mẹ trong bão lũ thì luôn có cảm giác đau đớn, cô đơn đến dường nào  + Ông Vại dành nhiều thời gian ở bên Lụm, yêu thương, an ủi, động viên nó để nó nguôi ngoai nỗi nhớ cha mẹ, người thân.  => Ông Vại là người ông giàu lòng trắc ẩn, giàu tình yêu thương, biết cảm thông, sẻ chia với những mảnh đời bất hạnh. Ông nhân hậu, đáng kính, đáng trọng biết bao.  **\* Tình cảm vợ chồng chị Thảo dành cho Lụm**  + Thương Lụm như con đẻ:  *-* Đi làm xa nhưng muốn xây nhà cho Lụm ở cho Lụm khỏi sợ mỗi bão về  - Luôn hỏi han, quan tâm đến Lụm  +Thảo thương Lụm theo cách riêng của mình:  - Đun nước cho Lụm đi chơi về tắm  - Có những lời mắng yêu với Lụm  - Động viên Lụm, quan tâm đến Lụm  *“Cô cũng tin sau này Lụm nhất định sẽ trở thành một chàng trai tươi vui, hạnh phúc. Bởi con mang cả mùa xuân đang nở thắm trên vai”.*  => Câu chuyện ánh lên tình người nồng hậu với một cậu bé mồ côi.  ***-Những đặc sắc nghệ thuật khác:***  - Câu chuyện tạo dựng được tình huống độc đáo: Tình huống ông Vại “nhặt” được Lụm sau cơn lũ  - Lối kể chuyện giản dị, chân chất, mộc mạc, ngôn ngữ trong sáng, hình ảnh rất đời thường  - Bên cạnh đó, cách đặt nhan đề của tác giả rất thú vị, gợi nhiều ý nghĩa sâu xa: “Hoa đào nở trên vai”. Hoa đào – chiếc bớt đỏ như hoa trên vai của Lụm sẽ đem lại nhiều may mắn, hạnh phúc. Mùa xuân tươi đẹp, tương lai tươi sáng chắc chắn sẽ đến với Lụm, bởi em có được một gia đình mới sau lũ giàu tình yêu thương.  **- Khẳng định lại vấn đề và bày tỏ suy nghĩ của bản thân về ý nghĩa đoạn trích.** |

**ĐỀ SỐ 65**

**KHẮC DẤU MẠN THUYỀN (Bảo Ninh)**

*Đời tôi, đi đây đó đã nhiều, nhưng lại rất hiếm dịp được thấy Hà Nội. Chỉ một lần thuở bé, rồi một lần hồi chiến tranh, và mấy năm sau này thêm đôi lần nữa. Thành thử, ở Hà Nội, ngoài hồ Hoàn Kiếm với cầu Long Biên, tôi chỉ đại khái biết một ngôi nhà là nhà ga Hàng Cỏ và một con đường là đường xe điện. Nhưng, mặc dù như vậy, mỗi khi nhắm mắt lại nhìn sâu vào những nẻo đường của ký ức, bao giờ tôi cũng thấy hiện lên, tuy rất đỗi mơ hồ, bóng dáng của Hà Nội phố xá. Cái thành phố sâu thẳm, xa lạ, chẳng chút thân thuộc ấy, từ lâu lắm rồi đã lẳng lặng ăn vào đời tôi như là một trong những miền đất thân yêu nhất, dẫu rằng đấy là một tình thân yêu tưởng như không đâu, một duyên nợ hầu như vô cớ. Không hẳn là một nỗi niềm mà chỉ là bâng quơ một cảm giác, không thành một câu chuyện mà chỉ như là một nốt sầu còn vương lại của thời trai trẻ chiến tranh, một thời tuổi trẻ đã hoàn toàn mai một nhưng dư âm vọng suốt đời. Như tiếng mưa rơi. Như tiếng gió lùa. Như tiếng lá rụng. Mà không bao giờ quên.*

*Từ bấy tới nay, thời gian mất đi đã hai chục năm tròn. Hà Nội thuở đó với Hà Nội bây giờ có lẽ đã như là một trời một vực.*

*Ngày ấy, từ mặt trận Quảng Trị, tôi lái xe đưa chỉ huy sư đoàn ra họp Bộ tư lệnh đang đóng ở rìa thủ đô. Khi chúng tôi ra tới nơi, thành phố đang ngất trời bom đạn. Đây thực sự là cuộc đụng đầu sống mái, một trận quyết chiến vì lẽ mất còn. Giữa huống cảnh chung nước sôi lửa bỏng như thế, chẳng dám màng gì một chuyến về quê, tôi chỉ xin được rảo vào phố để rải non chục lá thư của anh em đồng đội người Hà Nội đã gửi gắm. Tôi muốn trao thư tận tay các gia đình, để có thể nhận được ngay hồi âm mang ngược vào đơn vị cho lính ta sướng. Lựa ngày Nô-en, cấp trên thuận cho tranh thủ. Hạn đến 0 giờ phải trở về trình diện.*

*Tôi vào thành phố, dưới mưa chiều. Mưa phùn mùa đông buồn bã. Mái nhà, lòng đường, vòm cây một mầu thẫm ướt. Xe cộ phóng rất nhanh, người đi bộ gấp bước.*

*Mặc dù không biết phố nào vào với phố nào, lại ôm trong mình những chín lá thư, nhưng thoạt đầu tôi nghĩ không việc gì phải lo. Chỉ cần hỏi tới một địa chỉ, rồi từ đấy lần lượt nhờ người ở địa chỉ trước đưa mình đến địa chỉ sau. Không dè, rốt cuộc, cả chín lá thư tôi đều phải lùa vào phòng qua khe cửa. Ngày hôm ấy, dường như cả Hà Nội đã khoá trái cửa, bỏ nhà đấy mà đi.*

*Xong được lá thư chót, trời đã tối sầm. Phố dài vắng ngắt ngâm mình trong mưa, tù mù những vùng đèn đường. Tôi hỏi được về Vọng. Một anh dân phòng diện ủng, vận áo tơi bạt, tận tình dẫn tôi đi một đoạn khá xa đường. Đến ngã ba nọ, trước khi chia tay, anh chỉ xuống cặp ray đường tầu điện chạy sát vỉa hè và bảo tôi cứ bám theo đó mà đi là đến.*

*Sụp mũ cối xuống, dựng cổ áo lên, tôi lần sâu vào trong màn mưa phùn mờ mỏng dưới trời đêm lạnh buốt. Hai vệt ray loáng ướt, chẳng khác nào một lối mòn độc đạo xuyên qua rừng rậm nhà cửa tối đen. Thành phố chiến tranh như bên bờ vực, hun hút hoang vắng. Tôi cắm cúi bước, thui thủi, tê dại. Thăm thẳm nối nhau những chặng đường khuya không ánh sáng đèn, không một bóng bộ hành, không bóng một hàng quán. Hơi thở lạnh ngắt của đêm mưa ngấm vào tận cái dạ dày tôi trống rỗng. Các khớp xương cóng nhức cứng đơ như đang rời cả ra và rơi rụng. Cơn sốt âm ỉ từ chiến trường dâng lên dọc sống lưng, tôi sởn gai ốc, và không ngớt rùng mình. Đầu óc chậm chạp chung chiêng, đầu gối những muốn khuỵu xuống. Đi chưa được mấy đường, tôi đã bắt đầu đếm bước. Màn đêm ướt át như đông lại. Không nhìn thấy gì trước mắt, suýt nữa thì tôi đã xô người tới va mặt vào một cái đầu tầu điện đen ngòm đậu chết cứng giữa lòng đường.*

*Chuệnh choạng, tôi rẽ lên vỉa hè, rồi lảo đảo tấp vào dưới mái hiên một ngôi nhà. Răng va lập cập trong miệng, tôi tựa lưng vào cánh cửa đóng chặt, rồi từ từ trượt người xuống, ngồi phệt lên cái bậc tam cấp ướt đẫm hơi mưa và lạnh như một cây nước đá. Rét mướt buốt tim, tôi rên hừ hừ và rồi cũng không rên nổi nữa. Cũng không sao ghìm lại được cơn run, cứ run bắn lên, run cầm cập. Thân nhiệt của mình lúc này có lẽ chỉ còn bằng với người đang ngắc ngoải, cái đầu đã tê cóng của tôi lờ đờ nghĩ, không khéo mà khốn đến nơi rồi, không khéo mà là một cơn ác tính. Những người bị sốt rét ác tính nằm chết trên võng giữa rừng sâu, còn mình thì chết ngồi, chắc thế, và sẽ hoá thành tảng đá co ro trước cửa nhà người ta.*

*Trên đầu tôi, mái tôn rách nát run bần bật. Dưới vẫn mưa gió. Gió phả mưa vào tận thềm. Đã ướt lại ướt thêm một lượt nữa, tôi thở hắt, mặt mày xây xầm. Biết là cần phải dốc toàn lực bình sinh mà đứng dậy và bước đi, song hết rồi, nghị lực đã tê bại. Sinh lực xuống nhanh như mực nước trong một cái bình bị đập vỡ đáy, sự sống trong tôi xoay tròn một vòng và từ từ, lặng lẽ lật nghiêng. Đúng khi đó, sau lưng tôi, cửa kẹt mở. Tôi nghe thấy nhưng mà không ý thức được tiếng động ấy. Cơn choáng ngất gần như là một nỗi yếu mềm, một sự buông lơi, như thể một tiếng thở phào, nhẹ nhàng ru tôi ra khỏi tôi...*

(Trích *Khắc dấu mạn thuyền*, Bảo Ninh, Nguồn *https://kilopad.com/Tieu-thuyet-truyen-ngan-c197/doc-sach-truc-tuyen-khac-dau-man-thuyen-b9317*)

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

**Câu 1**. Xác định ngôi kể của truyện?

**Câu 2.** Nhân vật *tôi* là ai?

**Câu 3**.Trong đoạn trích, bức tranh Hà Nội được miêu tả vào thời gian nào?

**Câu 4.**Trong đoạn trích trên, Bảo Ninh đã xây dựng tình huống truyện như thế nào?

**Câu 5.** Cảm nhận của anh/chị về vẻ đẹp của người lính lái xe trong đoạn trích trên?

**II. PHẦN VIẾT:**

**Câu 1:**

Em hãy viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ của mình về vai trò của việc học.

**Câu 2:**

Viết bài văn nghị luận phân tích và đánh giá nội dung đoạn trích ở phần đọc hiểu (trích *Khắc dấu mạn thuyền*, Bảo Ninh).

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** |
|  | **1** | A A. Ngôi thứ nhất |
| **2** | A A. Một người chiến sĩ |
| **3** | B B. Một chiều đông |
| **4** | Tình huống truyện: Người lính nhận nhiệm vụ đi đưa thư, trên đường đi thì trời mưa phùn, đêm lạnh buốt, anh lính bị ốm và rồi thiếp đi trên hè phố. |
| **5** | Anh là người lính nhiệt tình, biết hy sinh lợi ích cá nhân vì đồng đội: + Có cơ hội về Hà Nội nhưng anh không về thăm quê, chỉ xin được “rảo vào phố để rải non chục lá thư của anh em đồng đội người Hà Nội đã gửi gắm”. + Dù không biết đường đi Hà Nội, cầm trên tay chín lá thư, nhưng nhờ sự nhiệt tình, anh không lo nghĩ nhiều, ung dung, vui vẻ bước đi.  + Anh đội mưa, chịu cái rét lạnh buốt của mùa đông để đưa thư. Cuối cùng anh bị sốt, ngất ngay trên đường đi. |
|
| **II** |  | **VIẾT** |
| **Câu 1** | **Gợi ý:**  **\*Mở đoạn: Giới thiệu vấn đề nghị luận (vai trò của việc học)**  **\*Thân đoạn: Trình bày cụ thể vai trò của việc học**  **- Học là để giúp ta mở mang tầm hiểu biết**, để ta có thêm kiến thức, kiến thức là điều không thể thiếu trong đời sống của con người. Nói như Maxin Gorki thì “chỉ có kiến thức mới là con đường sống”, không có kiến thức chúng ta khó có thể tồn tại giữa cuộc sống với đầy dẫy những hiểm nguy, khó khăn này. Kiến thức của nhân loại thì vô cùng vô tận, để có được những kiến thức ấy không còn cách nào khác ngoài việc học.  **- Học còn là để biết cách làm người.**  +Con người sinh ra vốn chưa có những phẩm chất và ý thức. Tất cả được hình thành là nhờ quá trình học tập.  +Việc học giúp ta có kĩ năng giao tiếp, kĩ năng ứng xử, giúp ta nhận thức được đúng, sai, phân biệt được thiện ác để từ đó có những hành động đẹp góp ích cho đời.  **- Học còn là để xây dựng đất nước**. Một đất nước sẽ không thể hưng thịnh nếu thiếu hiền tài, sẽ không thể bền lâu, nếu thiếu những người chăm chỉ học tập.  - **Học còn là để tự khẳng định bản thân mình**. Đó chính là chiếc chìa khóa để mở cánh cửa của sự thành công, là con đường biến ước mơ thành hiện thực.  **3. Dẫn chứng**  - CTHCM: Vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc VN, Bác đã không ngừng học tập, Người học ở mọi nơi, mọi người, học từ cuộc sống. Và kết quả của việc học ấy là sự am hiểu đến độ uyên thâm nền văn hóa của nhiều dân tộc, là sự thành thạo hơn 10 thứ ngoại ngữ khác nhau và đặc biệt cũng nhờ quá trình học tập của mình, Bác đã tìm ra con đường đi cho dân tộc.  - Đác uyn “ Bác học không có nghĩa là ngừng học  **\*Kết đoạn:**  **- Khẳng định lại ý nghĩa của việc học**  **- Bài học**: Phải chăm chỉ học tập, học không ngừng nghỉ, học suốt đời. Cần hiểu được rằng việc học không chỉ là đến trường tiếp thu tri thức mà còn là học ở cuộc sống xung quanh.Nên nhớ học phải đi đôi với hành, phải vận dụng kiến thức đã học vào cuộc sống, có như thế việc học mới có ý nghĩa. |
| **Câu 2** | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận văn học* |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận*.  **Viết bài văn nghị luận phân tích và đánh giá nội dung đoạn trích ở phần đọc hiểu (trích *Khắc dấu mạn thuyền*, Bảo Ninh).** |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  HV có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề cần bàn luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục.  Sau đây là một hướng gợi ý:  – Đảm bảo hình thức, cấu trúc của bài văn nghị luận.  – Xác định đúng vấn đề: Phân tích và đánh giá nội dung và nghệ thuật của đoạn trích.  **1. Mở bài**  Giới thiệu khái quát đoạn trích đọc hiểu.  **2. Thân bài**  Lần lượt trình bày các luận điểm. Sử dụng lí lẽ và dẫn chứng để làm rõ luận điểm:  **\* Tóm tắt đoạn trích.**  Truyện kể về nhân vật tôi , anh đã đi đây đi đó rất nhiều, nhưng lại rất hiếm dịp thấy Hà Nội. Có một chuyến đi khiến anh nhớ mãi kí ức về Hà Nội . Ngày ấy, từ mặt trận Quảng Trị, anh đưa cán bộ ra thủ đô công tác, tiện anh vào thành phố chuyển mấy bức thư đồng đội anh gửi về cho tay gia đình. Tuy không biết đường đi, lang thang dưới mưa chiều, anh chuyển xong được lá thư chót, trời đã tối sầm. Cái lạnh buốt của mùa đông với cơn mưa phùn bất chợt khiến cơn sốt của anh trở lại, anh ngất đi.  **\* Phân tích, đánh giá nội dung đoạn trích**  ***\* Bức tranh Hà Nội***  - Thời gian: Một chiều đông.  - Không gian: Trời Hà Nội mưa phùn, đường xá vắng lặng + “Thành phố, dưới mưa chiều. Mưa phùn mùa đông buồn bã. Mái nhà, lòng đường, vòm cây một mầu thẫm ướt. Xe cộ phóng rất nhanh, người đi bộ gấp bước.”  + “Hà Nội im ắng, vắng lặng đến vậy, dường như cả Hà Nội đã khóa trái cửa, bỏ nhà đấy mà đi.”  => Khung cảnh gợi sự buồn, cơ đơn, con người vội vã, gấp gáp  ***\* Hình ảnh người lính***  - Hoàn cảnh:  + Là người lính ở mặt trận Quảng Trị, nhận nhiệm vụ lái xe đưa chỉ huy sư đoàn ra họp Bộ tư lệnh đang đóng ở rìa thủ đô. + Tuy đi đây đi đó nhiều, nhưng anh lính rất hiếm khi tới Hà Nội. + Nhận nhiệm vụ đi đưa thư, trên đường đi thì trời mưa phùn, đêm lạnh buốt  => Anh lính bị ốm và rồi thiếp đi trên hè phố.  - Anh là người lính nhiệt tình, biết hy sinh lợi ích cá nhân vì đồng đội + Có cơ hội về Hà Nội nhưng anh không về thăm quê, chỉ xin được “rảo vào phố để rải non chục lá thư của anh em đồng đội người Hà Nội đã gửi gắm”. + Anh muốn trao tận tay thư cho gia đình đồng đội của mình “ Tôi muốn trao thư tận tay các gia đình để có thể nhận được ngay thư hồi âm mang ngược vào đơn vị cho linh ta sướng”. + Dù không biết đường đi Hà Nội, cầm trên tay chín lá thư, nhưng nhờ sự nhiệt tình, anh không lo nghĩ nhiều, ung dung, vui vẻ bước đi. + Anh đội mưa, chịu cái rét lạnh buốt của mùa đông để đưa thư. Cuối cùng anh bị sốt, ngất ngay trên đường đi.  **\* Nhận xét , đánh giá về nghệ thuật của đoạn trích**  - Điểm nhìn trần thuật mang tính chân thực, gần gũi. - Đặt nhân vật vào tình huống truyện éo le bộc lộ rõ cá tính và phẩm chất của nhân vậy đồng thời thể hiện sự khéo léo của tác giả. - Lối quan sát tinh tế, nhạy cảm về bức tranh, con người Hà Nội. - Truyện giàu chất thơ.  \***Nêu cảm nghĩ về thông điệp mà tác giả gửi gắm qua nhân vật trong cuộc sống hôm nay:**  Trong cuộc sống, chúng ta cần vượt lên trên những suy nghĩ ích kỉ, tầm thường để hướng tới sự, nhiệt tình thậm chí là hi sinh thầm lặng. Chính thái độ nhiệt tình, hi sinh thàm lặng của chúng ta sẽ khiến cho những người người mắc sai lầm tự thấy xấu hổ và quay đầu sửa chữa.  **3. Kết bài**  Đánh giá chung về đoạn trích và nêu cảm nghĩ của bản thân.  *- Diễn đạt rõ ràng, dùng từ đặt câu đúng nghĩa, đúng ngữ pháp, đúng chính tả.*  *– Có những sáng tạo về ý tưởng hoặc có sự độc đáo về diễn đạt.* |

**I.ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**

**Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu**

Các anh đứng như tượng đài quyết tử

Thêm một lần Tổ quốc được sinh ra

Dòng máu Việt chảy trong hồn người Việt

Đang bồn chồn thao thức với Trường Sa

Khi hi sinh ở đảo đá Gạc Ma

Họ đã lấy ngực mình làm lá chắn

Để một lần Tổ quốc được sinh ra.

(Trích Tổ quốc ở Trường Sa, Nguyễn Việt Chiến, Báo Thanh Niên 27/5/2021)

**Câu 1(0,5 điểm)*.*** Xác định thể thơ của đoạn thơ trên.

**Câu 2(0,5 điểm)** Nêu chủ đề của đoạn thơ

**Câu 3( 1,0 điểm)** Xác định 02 từ láy được sử dụng trong đoạn thơ và nêu tác dụng của việc sử dụng các từ láy đó.

**Câu 4. (1,0 điểm)** Chỉ ra và nêu hiệu quả của phép tu từ được sử dụng trong câu thơ: Các anh đứng như tượng đài quyết tử.

**Câu 5. (1,0 điểm)** Từ đoạn thơ, em hãy nêu những việc mà tuổi trẻ cần làm để bảo vệ chủ quyền biển đảo.

**II. VIẾT (4,0 điểm)**

**Câu 1** **(2,0 điểm):** Hãy viết một đoạn văn khoảng 200 chữ phân tích những nét đặc sắc về mặt nghệ thuật của đoạn thơ ở phần Đọc hiểu

**Câu 2 (4 điểm):** Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) nêu suy nghĩ của em về vấn đề: tuổi trẻ và cách tiếp cận thông tin trên mạng xã hội.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I. Đọc hiểu**  **( 4,0 điểm)** | **1** | + Thể thơ tám chữ | 0,5 điểm |
| **2** | + Chủ đề của đoạn thơ: Chủ đề của đoạn thơ này là sự hy sinh anh dũng của những người chiến sĩ tại đảo Gạc Ma và tinh thần quyết tử vì Tổ quốc. Đoạn thơ ca ngợi lòng yêu nước, sự dũng cảm và ý chí kiên cường của những người lính đã dùng chính thân mình làm lá chắn để bảo vệ chủ quyền biển đảo. Qua đó, tác giả cũng nhấn mạnh giá trị thiêng liêng của Tổ quốc, được tái sinh và gìn giữ bởi sự hy sinh cao cả của những người con đất Việt. | 0,25 điểm  0,25 điểm |
| **3** | + Hai từ láy: Bồn chồn, thao thức  + Tác dụng: Hai từ láy "bồn chồn" và "thao thức" trong đoạn thơ trên thể hiện sâu sắc tâm trạng của người Việt trước tình hình ở Trường Sa. Cả hai từ láy này đều gợi lên cảm giác lo lắng, trăn trở, và sự không yên lòng, cho thấy tấm lòng của mỗi người Việt đối với vùng biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc. | 0.5 điểm  0.55 điểm |
| **4** | + Câu thơ "Các anh đứng như tượng đài quyết tử" sử dụng **phép tu từ so sánh**: Hình ảnh những người lính được so sánh với "tượng đài quyết tử,"  **+ Tác dụng:**   * Biện pháp tu từ so sánh đã góp phần làm tăng hiệu quả diễn đạt cho lời thơ, giúp cho lời thơ thêm sinh động, hấp dẫn và tăng sức gợi hình, gợi cảm. * Đồng thời, qua đó, tác giả muốn làm nổi bật tinh thần chiến đấu kiên cường của những người lính và nhấn mạnh khía cạnh vĩ đại, bất tử trong sự hy sinh của họ . Họ không chỉ là những cá nhân mà đã trở thành những biểu tượng sống mãi trong lòng dân tộc, tượng trưng cho lòng yêu nước, sẵn sàng hy sinh vì độc lập và chủ quyền của Tổ quốc. * Qua biện pháp tu từ ấy, tác giả muốn bộc lộ sự trân trọng và lòng biết ơn sâu sắc đối với sự hy sinh của những người chiến sĩ đã hi sinh vì chủ quyền biển đảo của TQ. Đồng thời, BPTT ấy còn khơi dậy trong ta niềm tự hào dân tộc, tình yêu Tổ quốc và ý thức trách nhiệm trong việc bảo vệ những giá trị thiêng liêng ấy. | 0,25 điểm  0,25 điểm  0,25 điểm  0,25 điểm |
|  | **5** | + Qua đoạn trích trên, tác giả đã đem đến cho người đọc những thông điệp vô cùng ý nghĩa, nhưng thông điệp có ý nghĩa nhất mà em rút ra được sau khi đọc văn bản là: **Lòng yêu nước và tinh thần sẵn sàng hy sinh vì Tổ quốc là giá trị thiêng liêng, cao cả mà mỗi người Việt Nam cần ghi nhớ và trân trọng**.  + Thông điệp này đã giúp em nhận ra rằng sự hy sinh của các chiến sĩ không chỉ đơn thuần là sự mất mát, mà chính là nền tảng vững chắc cho sự tồn tại và phát triển của đất nước. Sự kiên cường và tinh thần quyết tử của họ đã tô thắm thêm trang sử vẻ vang của dân tộc, nhắc nhở chúng ta về trách nhiệm của mình trong việc bảo vệ và gìn giữ chủ quyền của Tổ quốc.  + Hiểu được thông điệp từ đoạn trích, vậy nên mỗi chúng ta cần phải **biết ơn, tôn vinh những người đã hy sinh vì Tổ quốc, đồng thời tự rèn luyện bản thân, nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc bảo vệ và xây dựng đất nước**. Chúng ta không nên **thờ ơ, vô cảm trước những vấn đề của đất nước, đặc biệt là về chủ quyền và an ninh quốc gia**.  + Thiết nghĩ, thông điệp này không chỉ có ý nghĩa với cá nhân mỗi người mà còn hữu ích với tất cả cộng đồng, cả xã hội. Nó nhắc nhở mỗi người về giá trị của sự hy sinh, lòng yêu nước và tinh thần trách nhiệm, từ đó xây dựng một xã hội đoàn kết, yêu thương và luôn sẵn lòng bảo vệ những gì thuộc về Tổ quốc. | 0,25 điểm  0,25 điểm  0,25 điểm  0,25 điểm |
| **II. Viết( 6,0 điểm)** | **1 (2,0 điểm)** | Viết một đoạn văn khoảng 200 chữ phân tích những nét đặc sắc về mặt nghệ thuật của đoạn thơ ở phần Đọc hiểu |  |
| **\* Yêu cầu về hình thức, kĩ năng:** Đảm bảo đoạn văn nghị luận có bố cục mạch lạc, sử dụng linh hoạt các kiểu câu và có sự liên kết chặt chẽ giữa các câu, các ý trong đoạn văn. Có cách diễn đạt trong sáng độc đáo, thể hiện những suy nghĩ, kiến giải mới mẻ về vấn đề nghị luận. | **0,25 điểm** |
| **Yêu cầu về kiến thức**: Học sinh phân tích được những nét đặc sắc về nghệ thuật của đoạn thơ ở phần đọc hiểu. HS có thể trình bày theo các cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý chính sau:  **\*Mở đoạn:** Đoạn thơ trên nằm trong bài thơ "Tổ quốc ở Trường Sa" của Nguyễn Việt Chiến, một tác phẩm xúc động viết về những người lính đã hy sinh anh dũng để bảo vệ chủ quyền đất nước. Một trong những yếu tố giúp đoạn thơ gây ấn tượng với người đọc chính là những biện pháp nghệ thuật đặc sắc được tác giả sử dụng trong đoạn thơ này.  **\*Thân đoạn:**  + Thể thơ 8 chữ linh hoạt trong cách gieo vần và cách nhắt nhịp đã giúp nhà thơ tự do thể hiện cảm xúc của mình. Nhịp thơ 3/5 đều đặn không chỉ tạo ra sự nhịp nhàng cho lời thơ mà còn tạo ra sự lắng đọng, để lại ấn tượng sâu sắc về sự hiên ngang và bất tử của những người chiến sĩ.  + Trong đoạn thơ, nhà thơ đã sử dụng biện pháp tu từ so sánh. Nhà thơ đã so sánh “các anh đứng” với hình ảnh “tượng đài bất tử” để làm nổi bật lòng yêu nước và tinh thần quả cảm, kiên trung của những người chiến sĩ trên đảo Gạc Ma. Phép điệp ngữ “một lần Tổ quốc được sinh ra" không chỉ nhấn mạnh ý nghĩa sự hy sinh cao cả mà còn tạo nên một âm hưởng vang dội, làm bật lên niềm tự hào của nhà thơ về những người con anh dũng, kiên cường.  + Các hình ảnh, từ ngữ tỏng đoạn thơ cũng rất giàu sức gợi . Hình ảnh “ngực làm lá chắn” trở thành biểu tượng cho lòng dũng cảm của người lính Gạc Ma, những con người sẵn sàng lấy thân mình để bảo vệ đất nước. Hai từ láy “thao thức, bồn chồn” gợi lên cảm giác lo lắng, trăn trở, và sự không yên lòng, cho thấy tấm lòng của mỗi người Việt đối với vùng biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc.  **\*Kết đoạn:** Những nét đặc sắc về nghệ thuật này đã làm nổi bật sự hy sinh to lớn của những người chiến sĩ nơi đảo xa đồng thời khẳng định tinh thần yêu nước bất diệt của người Việt. Đoạn thơ khơi gợi trong lòng người đọc niềm tự hào, xúc động và biết ơn đối với những người đã ngã xuống vì nền độc lập của Tổ quốc. | **0,25 điểm**  **1,0 điểm**  **0,25 điểm** |
|  |  | Có sự sáng tạo trong cách viết | **0,25 điểm** |
|  | **2**  **( 4.0 điểm)** | Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) nêu suy nghĩ của em về vấn đề tuổi trẻ và cách tiếp cận thông tin trên mạng xã hội.  **\* Yêu cầu hình thức, kĩ năng:**  -Học sinh biết tạo lập một bài văn nghị luận văn học đảm bảo đủ cấu trúc 3 phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài. | **0,25 điểm** |
| **Yêu cầu về nội dung kiến thức:**  - Xác định được đúng vấn đề nghị luận: vấn đề tuổi trẻ và cách tiếp cận thông tin trên mạng xã hội.  - Triển khai vấn đề nghị luận: Chia vấn đề nghị luận thành các luận điểm, luận cứ phù hợp, có sức thuyết phục; sử dụng tốt các thao tác lập luận; biết kết hợp giữa nêu lí lẽ và đưa dẫn chứng.  - HS có thể triển khai theo những cách khác nhau, nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau: | **0,25 điểm** |
| **a. Mở bài:** Giới thiệu vấn đề: tuổi trẻ và cách tiếp cận thông tin trên mạng xã hội. | **0,25 điểm** |
| **b.Thân bài**  **1. Giải thích vấn đề**  - Mạng xã hội là một hệ thống trực tuyến cho phép người dùng kết nối, tương tác và chia sẻ thông tin, hình ảnh, video ...  - Ngày nay, mạng xã hội đã trở nên phổ biến và quen thuộc với giới trẻ thông qua các nền tảng như Facebook, Instagram, TikTok, Twitter và nhiều ứng dụng khác.  - Mạng xã hội không chỉ cung cấp các thông tin giải trí mà còn là nơi cập nhật tin tức, sự kiện trong và ngoài nước, cung cấp các tài liệu học tập và mở ra nhiều cơ hội giao lưu, kết bạn.  **2.Giải quyết vấn đề:**  **- Việc tiếp cận thông tin trên mạng xã hội mang lại nhiều lợi ích đáng kể cho giới trẻ.**  + Mạng xã hội giúp họ tiếp cận thông tin nhanh chóng và đa dạng.  **+** Ngoài ra, mạng xã hội còn giúp giới trẻ mở rộng kiến thức và kỹ năng.  + Mạng xã hội giúp giới trẻ dễ dàng kết bạn, tham gia các cộng đồng, nhóm sở thích và thảo luận về những vấn đề mà họ quan tâm.  **-Bên cạnh những lợi ích, việc tiếp cận thông tin trên mạng xã hội cũng đặt ra nhiều thách thức và rủi ro cho giới trẻ nhất là khi họ tiếp cận thông tin thiếu chọn lọc.**  + MXH có thể đưa giới trẻ tiếp cận với những thông tin sai lệch, tin giả  + Nhiều thông tin trên mạng xã hội hàm chứa nội dung độc hại có thể gây ra những hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng đến nhận thức và hành động của người trẻ.  + **Việc tiếp cận thông tin không có chọn lọc có thể dẫn đến việc lan truyền tin giả và thông tin không chính xác.**  + Ngoài ra, mạng xã hội cũng có thể ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý của giới trẻ  **+ Việc tiếp cận thông tin trên mạng xã hội có thể hưởng tiêu cực đến nhận thức của giới trẻ .**  **- HS lấy dẫn chứng phù hợp**  **3.Bàn luận mở rộng**  - Một bộ phận giới trẻ ngày nay tiếp cận thông tin trên mạng xã hội rất thiếu chọn lọc.  -Một số nước phát triển trên thế giới đã áp dụng biện pháp lọc nội dung nhạy cảm như khiêu dâm, tội phạm mạng, hoặc các nội dung khủng bố, phân biệt chủng tộc, chia rẽ tôn giáo để đảm bảo tính lành mạnh, chính xác về thông tin trên mạng xã hội cũng như bảo vệ người dùng.  - Tại Việt Nam, những năm gần đây, cơ quan an ninh mạng cũng đã có nhiều giải pháp nhằm hạn chế việc đăng tin thiếu lành mạnh.  **4. Giải pháp, bài học**  + Quan trọng nhất là giới trẻ cần học cách phân biệt thông tin đúng sai và kiểm chứng nguồn gốc trước khi tin tưởng và chia sẻ.  + Thay vì chia sẻ ngay lập tức các bài viết hoặc thông tin mà mình đọc được, giới trẻ nên dành thêm thời gian để đọc và suy ngẫm nội dung của chúng trước khi quyết định chia sẻ.  + Thay vì chỉ là người tiêu thụ thông tin, giới trẻ có thể chủ động tham gia vào việc tạo ra nội dung mang tính xây dựng và tích cực trên mạng xã hội. | **0,25 điểm**  **0,5 điểm**  **0,5 điểm**  **0,5 điểm**  **0,5 điểm** |
|  |  | **c. Kết bài**  - Khẳng định lại vấn đề  - Liên hệ bản thân | **0,25 điểm** |
| - Bài viết có luận điểm rõ ràng, lập luận thuyết phục, diễn đạt trong sáng, bài viết thể hiện được sự sáng tạo, độc đáo riêng.  -Chữ viết sạch đẹp, rõ ràng, văn phong lưu loát; không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ, đặt câu. | **0,25 điểm** |

**ĐOẠN VĂN, BÀI VĂN THAM KHẢO:**

**Phần 2:**

**Câu 1:**

Đoạn thơ trên nằm trong bài thơ "Tổ quốc ở Trường Sa" của Nguyễn Việt Chiến, một tác phẩm xúc động viết về những người lính đã hy sinh anh dũng để bảo vệ chủ quyền đất nước. Một trong những yếu tố giúp đoạn thơ gây ấn tượng với người đọc chính là những biện pháp nghệ thuật đặc sắc được tác giả sử dụng trong đoạn thơ này. Thể thơ 8 chữ linh hoạt trong cách gieo vần và cách nhắt nhịp đã giúp nhà thơ tự do thể hiện cảm xúc của mình. Nhịp thơ 3/5 đều đặn không chỉ tạo ra sự nhịp nhàng cho lời thơ mà còn tạo ra sự lắng đọng, để lại ấn tượng sâu sắc về sự hiên ngang và bất tử của những người chiến sĩ. Trong đoạn thơ, nhà thơ đã sử dụng biện pháp tu từ so sánh. Nhà thơ đã so sánh “các anh đứng” với hình ảnh “tượng đài bất tử” để làm nổi bật lòng yêu nước và tinh thần quả cảm, kiên trung của những người chiến sĩ trên đảo Gạc Ma. Phép điệp ngữ “một lần Tổ quốc được sinh ra" không chỉ nhấn mạnh ý nghĩa sự hy sinh cao cả mà còn tạo nên một âm hưởng vang dội, làm bật lên niềm tự hào của nhà thơ về những người con anh dũng, kiên cường.Các hình ảnh, từ ngữ tỏng đoạn thơ cũng rất giàu sức gợi . Hình ảnh “ngực làm lá chắn” trở thành biểu tượng cho lòng dũng cảm của người lính Gạc Ma, những con người sẵn sàng lấy thân mình để bảo vệ đất nước. Hai từ láy “thao thức, bồn chồn” gợi lên cảm giác lo lắng, trăn trở, và sự không yên lòng, cho thấy tấm lòng của mỗi người Việt đối với vùng biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc. Những nét đặc sắc về nghệ thuật này đã làm nổi bật sự hy sinh to lớn của những người chiến sĩ nơi đảo xa đồng thời khẳng định tinh thần yêu nước bất diệt của người Việt. Đoạn thơ khơi gợi trong lòng người đọc niềm tự hào, xúc động và biết ơn đối với những người đã ngã xuống vì nền độc lập của Tổ quốc.

**Câu 2:**

# Trong thời đại công nghệ 4.0, mạng xã hội đã trở thành một phần không thể thiếu trong đời sống hàng ngày của chúng ta. Đặc biệt, đối với giới trẻ, mạng xã hội không chỉ là nơi giao lưu, kết nối bạn bè mà còn là nguồn thông tin phong phú, đa dạng. Tuy nhiên, việc tiếp cận thông tin trên mạng xã hội như thế nào để hiệu quả và an toàn là một thách thức lớn đối với tuổi trẻ. Bài viết này sẽ làm rõ về lợi ích, thách thức và cách tiếp cận thông tin trên mạng xã hội của giới trẻ.

Để có thể bàn luận một cách sâu sắc về vấn đề này, trước hết ta cần hiểu mạng xã hội là một hệ thống trực tuyến cho phép người dùng kết nối, tương tác và chia sẻ thông tin, hình ảnh, video ... Ngày nay, mạng xã hội đã trở nên phổ biến và quen thuộc với giới trẻ thông qua các nền tảng như Facebook, Instagram, TikTok, Twitter và nhiều ứng dụng khác. Theo thống kê, thời gian trung bình mà một người trẻ dành cho mạng xã hội mỗi ngày là từ 2 đến 4 giờ, thậm chí có thể nhiều hơn. Mạng xã hội không chỉ cung cấp các thông tin giải trí mà còn là nơi cập nhật tin tức, sự kiện trong và ngoài nước, cung cấp các tài liệu học tập và mở ra nhiều cơ hội giao lưu, kết bạn cho thế hệ trẻ.

Thực tế cho thấy việc tiếp cận thông tin trên mạng xã hội mang lại rất nhiều lợi ích đối với giới trẻ. Đầu tiên, mạng xã hội cung cấp cho họ khả năng tiếp cận thông tin một cách nhanh chóng và đa dạng. Chỉ cần sử dụng điện thoại thông minh kết nối internet, người trẻ có thể cập nhật tin tức và sự kiện từ khắp nơi trên thế giới, giúp họ luôn cập nhật những thông tin mới nhất mà không bị tụt hậu. Ngoài ra, mạng xã hội mở ra cho giới trẻ không gian rộng lớn để mở rộng kiến thức và kỹ năng. Trên các nền tảng này, có hàng ngàn khóa học trực tuyến, tài liệu học tập và video hướng dẫn, giúp họ dễ dàng học hỏi và nâng cao kỹ năng trong nhiều lĩnh vực khác nhau. Chẳng hạn như họ có thể học tiếng Anh qua các video trên YouTube, tham gia các khóa học lập trình trên Facebook, hoặc tìm hiểu về lịch sử và văn hóa thông qua các bài viết trên Wikipedia. Một lợi ích không thể bỏ qua của mạng xã hội là khả năng tạo ra cơ hội kết nối và giao lưu. Giới trẻ có thể dễ dàng kết bạn, tham gia vào các cộng đồng và nhóm sở thích, cũng như thảo luận về những vấn đề mà họ quan tâm, từ đó mở rộng mối quan hệ và trao đổi ý kiến một cách hiệu quả.

Bên cạnh những lợi ích, việc tiếp cận thông tin trên mạng xã hội cũng đặt ra nhiều thách thức và rủi ro cho giới trẻ nhất là khi họ tiếp cận thông tin thiếu chọn lọc.Một trong những vấn đề lớn nhất là thông tin sai lệch và tin giả. Mạng xã hội là nơi mà bất kỳ ai cũng có thể chia sẻ thông tin, dẫn đến tình trạng lan truyền thông tin không chính xác, thiếu kiểm chứng. Hơn nữa rất nhiều thông tin trên mạng xã hội hàm chứa nội dung độc hại, dụ dỗ, lôi kéo người tham gia như: phim ảnh khiêu dâm, lối sống trụy lạc, kích động bạo lực, khiêu khích chiến tranh, chia rẽ đoàn kết dân tộc, tôn giáo… Điều này có thể gây ra những hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng đến nhận thức và hành động của người trẻ. **Việc tiếp cận thông tin không có chọn lọc có thể dẫn đến việc lan truyền tin giả và thông tin không chính xác.** Mạng xã hội là môi trường mà bất kỳ ai cũng có thể đăng tải thông tin mà không cần phải qua kiểm chứng hay xác minh. Điều này dẫn đến việc lan truyền rộng rãi các tin tức giả mạo (fake news), thông tin không chính xác, thiếu tính minh bạch và có thể gây nhầm lẫn lớn cho cộng đồng. Ngoài ra, mạng xã hội cũng có thể ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý của giới trẻ. Các nội dung trên mạng xã hội thường tập trung vào những hình ảnh và câu chuyện thu hút sự chú ý bằng cách tạo ra những cảm xúc mạnh mẽ. Sự so sánh bản thân với những người khác có thể dẫn đến cảm thấy không hài lòng với bản thân, gây ra stress, lo âu và trầm cảm. **Việc tiếp cận thông tin trên mạng xã hội cung có thể hưởng tiêu cực đến nhận thức của giới trẻ .** Người dùng mạng xã hội nhất là những người trẻ tuổi thường dựa vào những thông tin họ thấy trên dòng thời gian để xây dựng quan điểm và hành động của mình. Nếu thông tin này không chính xác, nó có thể dẫn đến những quyết định sai lầm và ảnh hưởng tiêu cực đến cá nhân và xã hội.

Từ sự việc ở cuộc thi Hoa hậu Việt Nam năm 2016, ta có thể thấy rõ những hệ quả của việc tiếp cận thông tin thiếu chọn lọc từ mạng xã hội. Trước đó, chiểu theo tiêu chí cuộc thi, một thí sinh đã phải dừng bước do bọc răng sứ, sau đó một hoa hậu đã lên tiếng trên trang facebook riêng cho rằng Ban tổ chức thiếu công bằng, đồng thời đăng tải hình ảnh của một người đẹp khác có hàm răng trắng bóng với nghi vấn thí sinh này cũng có thể đã can thiệp thẩm mỹ về răng. Chộp được thông tin, hàng loạt báo mạng đã có nhiều bài “ăn theo” những chia sẻ cá nhân nêu trên với cách giật tít ỡm ờ, quy chụp, thiếu kiểm chứng thông tin khiến không ít người đọc bán tín bán nghi về vẻ đẹp tự nhiên của thí sinh trong ảnh. Vụ việc nêu trên đã cho thấy sức nóng của cuộc thi Hoa hậu Việt Nam 2016, song một mặt cũng phản ánh lối thông tin dễ dãi của các phương tiện truyền thông mạng theo kiểu “ăn theo”, bất chấp hậu quả. Đáng báo động hơn là cách thông tin này đang có xu hướng trở nên phổ biến trong xã hội ngày nay. . (Sưu tầm và biên soạn: Nguyễn Thị Thắm)

Tuy nhiên một thực tế đáng lo ngại là một bộ phận giới trẻ ngày nay đang tiếp cận thông tin trên mạng xã hội rất thiếu chọn lọc. Họ có thói quen tin tưởng và chia sẻ các thông tin mà họ đọc được trên mạng xã hội mà không xem xét đến nguồn gốc và tính chính xác của thông tin đó. Họ thường xuyên chia sẻ các bài viết, tin tức mà không kiểm tra lại thông tin, dẫn đến việc lan truyền rộng rãi các thông tin không chính xác, thậm chí là gây hoang mang và lo lắng trong cộng đồng.

Một số nước phát triển trên thế giới đã áp dụng biện pháp lọc nội dung nhạy cảm như khiêu dâm, tội phạm mạng, hoặc các nội dung khủng bố, phân biệt chủng tộc, chia rẽ tôn giáo để đảm bảo tính lành mạnh, chính xác về thông tin trên mạng xã hội cũng như bảo vệ người dùng. Tại Việt Nam, những năm gần đây, cơ quan an ninh mạng cũng đã có nhiều giải pháp nhằm hạn chế việc đăng tin thiếu lành mạnh. Tuy nhiên thật đáng buồn là vẫn có không ít những sự việc đáng tiếc xảy ra do giới trẻ tiếp cận thông tin trên mạng xã hội thiếu chọn lọc.

Vậy giới trẻ cần nhận thức và hành động như thế nào trước hiện tượng bão thông tin trên mạng xã hội? Việc quan trọng nhất là giới trẻ cần học cách phân biệt thông tin đúng sai và kiểm chứng nguồn gốc trước khi tin tưởng và chia sẻ. Các nguồn tin uy tín như các trang tin tức có tên tuổi, tổ chức chính phủ, hoặc các nghiên cứu khoa học thường là các nguồn tin đáng tin cậy hơn. Thay vì chia sẻ ngay lập tức các bài viết hoặc thông tin mà mình đọc được, giới trẻ nên dành thêm thời gian để đọc và suy ngẫm nội dung của chúng trước khi quyết định chia sẻ. Điều này giúp giảm thiểu sự lan truyền các thông tin không chính xác và tin giả. Các bạn trẻ cũng có thể chủ động tham gia vào việc tạo ra nội dung mang tính xây dựng và tích cực trên mạng xã hội. Việc lan truyền các thông điệp mang giá trị và sự chia sẻ các trải nghiệm tích cực sẽ giúp làm giàu thêm nội dung mạng xã hội.

# Có thể nói mạng xã hội không chỉ là nơi giới trẻ tiếp nhận thông tin, mà còn là nền tảng để họ tạo dựng, chia sẻ kiến thức và kết nối với thế giới. Với sự thông minh và sáng tạo của tuổi trẻ, chúng ta hãy biến những trang sách số thành nguồn tri thức vô tận để mở rộng tầm nhìn của mình, mang lại những cống hiến có ý nghĩa cho cộng đồng xã hội.

**CHIỀU THU QUÊ HƯƠNG**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

*Chiều thu trong, lá trúc vờn đẹp quá.  
Lá mía xanh nhung quạt vào mái rạ  
Tiếng lao xao như ai ngả nón chào.  
Hoa mướp cuối mùa vàng rực như sao,  
Giếng trong lẻo, trời xanh in thăm thẳm.  
Chiều thu quê hương sao mà đằm thắm!  
Tôi bước giữa vườn, bạn với hàng cau  
Hút nắng tơ vàng như những đài cao*

*Đứng lồng lộng, thu tiếng chiều vàng rợi.*

*Vồng khoai lang xòe lá ra nằm sưởi*

*Cùng với gà mẹ xòe cánh ấp con.*

*Ở trước sân nhà mấy đống gạch son,*

*Hố vôi trắng nằm đợi ngày xây dựng.*

*Trời thu trong em bé cười má ửng;  
Như cây sai mẹ đứng giữa chùm con.  
Chiều thu vàng vàng rực cả tâm hồn  
Của đất nước đang bồi da thắm thịt.*  
*Gió biển mặn thổi về đây tha thiết;  
Những con chim phơi phới cánh, chiều thu  
Náo nức như triều, êm ả như ru…*

(Huy Cận, *Chiều thu quê hương*, in trong tập thơ *Trời mỗi ngày lại sáng*, 1958)

**\* Ghi chú:** *Huy Cận sáng tác “Chiều thu quê hương” năm 1958. Bài thơ toát lên vẻ đẹp nên thơ, yên bình của buổi chiều thu khi miền Bắc đã sạch bóng quân thù*.

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1 (0,5 điểm).** Chỉ rõ cách gieo vần chân trong bốn câu thơ đầu.

**Câu 2 (1,0 điểm).** Hãy chỉ ra và nêu tác dụng của yếu tố miêu tả trong việc khắc họa vẻ đẹp quê hương ở đoạn thơ:

*Đứng lồng lộng, thu tiếng chiều vàng rợi.*

*Vồng khoai lang xòe lá ra nằm sưởi*

*Cùng với gà mẹ xòe cánh ấp con.*

*Ở trước sân nhà mấy đống gạch son,*

**Câu 3 (0,5 điểm).** Từ hoàn cảnh ra đời của bài thơ, em hiểu như thế nào về ý nghĩa của hai câu thơ “*Chiều thu vàng vàng rực cả tâm hồn/Của đất nước đang bồi da thắm thịt*?”

**Câu 4 (1,0 điểm).** Biện pháp tu từ so sánh trong hai câu thơ “Những con chim phơi phới cánh chiều thu/Náo nức như triều, êm ả như ru…” mang lại hiệu quả nghệ thuật gì trong việc biểu hiện tình cảm, cảm xúc của tác giả?

**Câu 5 (1,0 điểm).** Bài thơ gợi ta nhớ đến những khoảnh khắc bình yên trong cuộc sống. Em hãy chia sẻ một khoảnh khắc như vậy và nêu ý nghĩa của khoảnh khắc đó đối với em?

**II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm).** Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích sáu dòng thơ đầu của văn bản “Chiều thu quê hương” trong phần đọc hiểu.

**Câu 2 (4,0 điểm).**

Quê hương đất nước không chỉ có những ngày yên bình mà còn phải đối mặt với những khó khăn, thử thách đến từ chiến tranh, thiên tai…Sau cơn bão Yagi vừa qua, người dân đang phải gồng mình với bao mất mát, đau thương. Hãy viết bài văn nghị luận khoảng 400 chữ để trả lời cho câu hỏi “Làm thế nào để những vùng quê bão lũ sớm trở lại bình yên?”.

------------------Hết-------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** | **1** | HS chỉ rõ cách gieo vần chân: đoạn thơ được gieo vần liền “a”, “ao” ở các tiếng “quá”- “rạ”, “chào”- “sao”. | 0,5 |
| **2** | - HS chỉ ra yếu tố miêu tả:đứng lồng lộng, tiếng chiều vàng rợi, vồng khoai xòe lá nằm sưởi, gà mẹ xòe cánh ấp con, mấy đống gạch son.  - HS nêu được tác dụng: gợi lên hình ảnh bức tranh chiều thu quê hương sống động, bình yên, mang nét đẹp bình dị, thân thuộc của làng quê Việt Nam. | 0,5  0,5 |
| **3** | Học sinh bám sát hoàn cảnh sáng tác bài thơ để nêu cách hiểu về hai câu thơ một cách thuyết phục nhất:  *"Chiều thu vàng vàng rực cả tâm hồn*  *Của đất nước đang bồi da thắm thịt"*  VD: Hai câu thơ thể hiện cảm xúc vui sướng, tự hào, tràn đầy niềm tin của tác giả khi miền Bắc được giải phóng, hồi sinh, phát triển… sau những năm tháng chiến tranh gian khổ. | 0,5 |
| **4** | HS nêu được hiệu quả nghệ thuật của biện pháp so sánh trong việc biểu hiện tình cảm, cảm xúc của tác giả:  VD:  - Làm cho câu thơ thêm sinh động, hấp dẫn, giàu cảm xúc  - So sánh “Những con chim phơi phới cánh” với hình ảnh dòng thủy triều lên náo nức, và với điệu ru êm ả gợi lên dòng cảm xúc thiết tha, bồi hồi, vui sướng, say mê của tác giả khi ngắm nhìn vẻ đẹp bình yên của chiều thu quê hương.  **-** Qua đó, tác giả cũng bộc lộ tình yêu quê hương, niềm hạnh phúc khi hòa bình trở lại. | 1,0 |
| **5** | HS chia sẻ một khoảnh khắc đem đến cảm giác bình yên trong cuộc sống (VD: khoảnh khắc đắm mình giữa thiên nhiên, bữa cơm gia đình, khoảnh khắc nhận được lời động viên …) và nêu ý nghĩa của khoảnh khắc đó đối với bản thân (VD: khiến tâm hồn thư thái, gắn kết yêu thương với mọi người, xua tan mọi lo lắng, áp lực…) | 1,0 |
| **II** | **1** | **Đoạn văn** | **2,0** |
| *a. Đảm bảo dung lượng, cấu trúc đoạn văn phân tích một đoạn thơ:* Mở đoạn giới thiệu tác giả, tác phẩm, đoạn thơ và nội dung chủ đề, đặc sắc nghệ thuật; thân đoạn phân tích làm rõ được nội dung chủ đề và đặc sắc nghệ thuật của đoạn thơ; kết đoạn khái quát, tổng hợp lại. | 0,5 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu phân tích:* phân tích nội dung chủ đề, đặc sắc nghệ thuật và hiệu quả thẩm mĩ của một số yếu tố nghệ thuật trong đoạn thơ. |
| *c. HS có nhiều cách diễn đạt khác nhau xong cần phân tích bám sát các dấu hiệu nghệ thuật và nội dung của đoạn thơ. Gợi ý:*  \* Nội dung chủ đề: Vẻ đẹp bình yên, thơ mộng, thân thuộc, ấm áp, giàu sức sống của quê hương vào buổi chiều thu.  \* Đặc sắc nghệ thuật:  - Bài thơ sử dụng nhiều từ láy, tính từ giàu sức gợi (lao xao, thăm thẳm, đằm thắm, xanh nhung, vàng rực, trong lẻo…), ngôn ngữ giản dị, hình ảnh thơ gần gũi, thân thuộc (*lá trúc, lá mía, mái rạ, hoa mướp, giếng,...)*  **-** Nghệ thuật tu từ:  **+** nhân hóa "Lá mía xanh nhung quạt vào mái rạ",  + so sánh “Tiếng lao xao như ai ngả nón chào”, “Hoa mướp cuối mùa vàng rực như sao",  + điệp từ: "Chiều thu"  …  -> Đoạn thơ làm nổi bật vẻ đẹp sống động, nên thơ của chiều thu và tâm trạng náo nức, hạnh phúc, say mê khi đón nhận cuộc sống hòa bình đã về với quê hương; thể hiện sự gắn bó, tình yêu và niềm tự hào dân tộc, niềm tin vào tương lai tươi sáng của đất nước…Từ đó bồi đắp trong mỗi chúng ta tình yêu đất nước, ý thức trách nhiệm xây dựng quê hương giàu đẹp. | 1,25 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
| *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về đoạn thơ, có cách diễn đạt sáng tạo, mới mẻ. |
| **2** | **Bài văn** | **4,0** |
| *a*. *Đảm bảo độ dài, cấu trúc bài nghị luận:*  Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề | 0,5 |
| *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:* | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:  \* Giới thiệu vấn đề nghị luận và nêu khái quát quan điểm của cá nhân về vấn đề.  \* Triển khai vấn đề nghị luận:  - Thực trạng cuộc sống người dân sau bão lũ:  **+** Thiệt hại, mất mát: nhiều người dân mất đi người thân trong bão lũ. Nhà cửa, cơ sở sản xuất, tài sản bị tàn phá, mùa màng thất bát, …  + Khó khăn trong sinh hoạt: Thiếu nước sạch, lương thực, thuốc men, nguy cơ dịch bệnh bùng phát.  - Nguyên nhân:  **+** Thiên tai khắc nghiệt, khó lường.  **+** Nhiều khu vực người dân chưa có nhà kiên cố, chưa có hệ thống cảnh báo hiệu quả dẫn đến thiệt hại, mất mát.  - Giải pháp (trọng tâm của bài viết): *HS có thể nêu một số giải pháp song cần đảm bảo tư duy lập luận chặt chẽ, thuyết phục, mang lại hiệu quả cao. VD:*  **+** Quyên góp tiền mặt, quần áo, thực phẩm, đồ dùng sinh hoạt cần thiết cho người dân vùng lũ qua các tổ chức uy tín.  + Tham gia các đoàn tình nguyện đến vùng lũ để hỗ trợ dọn dẹp, sửa chữa nhà cửa, trường học.  + Chia sẻ thông tin về tình hình vùng lũ, các hoạt động cứu trợ trên mạng xã hội để kêu gọi sự chung tay của cộng đồng…  **+** Nhà nước cấp ngân sách để hỗ trợ khắc phục hậu quả, tái thiết cuộc sống.  + Tổ chức thăm hỏi, động viên các gia đình gặp khó khăn, mất mát  …  \* Khẳng định lại quan điểm cá nhân đã trình bày và rút ra bài học nhận thức và hành động, thông điệp. | 3,0 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
| *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. |

**I. PHẦN ĐỌC** - **HIỂU (4,0 điểm).**

**Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu:**

**CẠNH MẸ CHA TA LẠI ĐƯỢC VUÔNG TRÒN**

**Nguyễn Đình Cường**

|  |  |
| --- | --- |
| *Lúc lên đường con hứa với mẹ cha Nước thống nhất con về xây tổ ấm Vợ của con phải như là cô tấm Ông bà vui khi có cháu bế bồng!*  *Mẹ cha chờ nay tóc bạc, răng long Con mãi miết chỗ trạm dừng, ngọn suối? Nơi rừng sâu sốt rét thừa, thiếu muối? Sợ bạn buồn sao không dám chia tay?*  *Mẹ nằm mơ giữa giấc ngủ ban ngày Con vẫn trẻ tuổi đôi mươi phơi phới Rồi như thể cha vẫn ngồi chờ đợi Bữa cơm trưa sau những buổi cày, bừa* | *Việc của trời chỉ có nắng và mưa Người già cả đủ thứ lo mà tội Mắt mẹ cha đã mờ nhìn không nổi Khi con về đâu thấy rõ mặt con!*  *Ngồi chờ mong thân ngày một héo mòn Cứ sớm tối xoa sờn mờ di ảnh Nhưng niềm tin đã hết dần lấp lánh Theo mẹ cha đi về chỗ con nằm*  *Cõi niết bàn ở nơi đó xa xăm Con về cạnh bên đài sen - Mẹ đón! Vẫn cưng con như những ngày đỏ hỏn Cạnh mẹ cha ta lại được vuông tròn!* |

([*https://baodaknong.vn*](https://baodaknong.vn)16/01/2023)

**Câu 1 (0,5 điểm).** Xác định thể thơ được sử dụng trong văn bản trên.

**Câu 2 (0,5 điểm).** Tìm trong đoạn thơ sau những từ ngữ, hình ảnh thể hiện nỗi đau thương của cha mẹ khi mong chờ những người lính về:

*Ngồi chờ mong thân ngày một héo mòn  
Cứ sớm tối xoa sờn mờ di ảnh  
Nhưng niềm tin đã hết dần lấp lánh  
Theo mẹ cha đi về chỗ con nằm*

**Câu 3 (1,0 điểm).**Nêu tác dụng của những câu hỏi tu từ được sử dụng trong những câu thơ sau:

*Mẹ cha chờ nay tóc bạc, răng long  
Con mãi miết chỗ trạm dừng, ngọn suối?  
Nơi rừng sâu sốt rét thừa, thiếu muối?  
Sợ bạn buồn sao không dám chia tay?*

**Câu 4 (1,0 điểm).** Em hãy nêu ý nghĩa của hình ảnh “vuông tròn” trong hai câu thơ:

*Vẫn cưng con như những ngày đỏ hỏn  
Cạnh mẹ cha ta lại được vuông tròn!*

**Câu 5 (1,0 điểm).** Ngày thương binh liệt sĩ 27/7 là dịp chúng ta cùng nhìn lại để tưởng nhớ đến những vị anh hùng đã có công lao to lớn đối với tổ quốc. Thế hệ trẻ cần phải sống như thế nào để xứng đáng với những hi sinh của các thế hệ cha anh đi trước.

**II. PHẦN LÀM VĂN (6,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)**

Viết đoạn văn trình bày cảm nhận về tình yêu thương mà cha mẹ dành cho những người con đi tham gia kháng chiến trong bài thơ phần ngữ liệu đọc hiểu trên.

**Câu 2. (4,0 điểm)**

*“Đừng hỏi tổ quốc đã làm gì cho ta, mà cần hỏi ta đã làm gì cho tổ quốc hôm nay”*  là một câu hát rất nổi tiếng trong bài *Khát vọng tuổi trẻ* mà tác giả Vũ Hoàng sáng tác vào khoảng năm 1995. Từ đó, em có suy nghĩ gì về tinh thần cống hiến trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước của thế hệ trẻ? Hãy viết bài văn để trình bày suy nghĩ về vấn đề này.

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC – HIỂU** | **4,0** |
|  | **1** | Thể thơ: 8 chữ | 0,5 |
| **2** | - Những từ ngữ, hình ảnh thể hiện nỗi đau thương của cha mẹ khi mong chờ những người lính về: Thân ngày một héo mòn, sớm tối xoa sờn mờ di ảnh, niềm tin đã hết, mẹ cha đi về chỗ con nằm | 0,5 |
| **3** | - Câu hỏi tu từ:  *Con mãi miết chỗ trạm dừng, ngọn suối? Nơi rừng sâu sốt rét thừa, thiếu muối? Sợ bạn buồn sao không dám chia tay?*  - Tác dụng:  + Tăng sức biểu đạt, biểu cảm. Tăng hiệu quả diễn đạt.  + Bộc lộ sự thấu hiểu, sẻ chia của mẹ cho những vất vả, gian khổ dành cho người lính.  + Thể hiện tình yêu thương, nỗi nhớ mong mẹ dành cho con... | 1,0 |
| **4** | - Ý nghĩa của hình ảnh “vuông tròn” trong hai câu thơ: + Đó chính là hình ảnh ẩn dụ cho tình yêu thương mà che mẹ dành cho con.  + Nó thể hiện sự vẹn toàn, biểu tượng cho những điều tốt đẹp nhất. Cả cuộc đời mẹ dành trọn cho con tất cả. | 1,0 |
| **5** | - Để xứng đáng với những hi sinh của các thế hệ cha anh đi trước thế hệ trẻ cần:  Gợi ý:  + Trân trọng và biết ơn thế hệ cha anh đã chiến đấu và hi sinh vì độc lập tự do của tổ quốc.  + Chăm chỉ học hành để sau này cống hiến tài năng của bản thân cho đất nước.  + Tu dưỡng phẩm chất đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.  + Giữ gìn truyền thống yêu nước của dân tộc... | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **6,0** |
|  | **1** |  | 2,0 |
| *a. Yêu cầu về hình thức:*  Đoạn văn khoảng 200 chữ | 0,5 |
| *b. Yêu cầu về nội dung:*  *Thí sinh có thể triển khai nội dung đoạn văn theo nhiều hưởng, miễn là hợp lí, có thể tham khảo một số gợi ý sau:*  - Giới thiệu về bài thơ *Cạnh mẹ cha ta lại được vuông tròn*. Đây là một bài thơ rất hay bộc lộ cảm xúc của tác giả Nguyễn Đình Cường về tình yêu thương, nỗi nhớ mong, đau đớn tột cùng của cha mẹ những người lính đã anh dũng, chiến đấu và hi sinh trong những năm tháng vệ quốc vĩ đại.  - Thể thơ 8 chữ, với ngôn ngữ giản dị, mộc mạc mà vô cùng tha thiết. Mạch cảm xúc của bài thơ như một dòng tự sự khắc họa lên nỗi đau tột cùng của những người làm cha, làm mẹ. Các anh ra đi để lại một khoảng trống không thể lấp đầy “ Các anh không về lòng mẹ lặng im”… Khổ cuối của bài thơ như một khoảng lặng khắc sâu vào tâm tưởng của người đọc về những mất mát hi sinh của cha ông ta. Để từ đó chúng ta càng biết ơn và trân trọng hơn về hòa bình và độc lập của ngày hôm nay. | 1,5 |
|  | **2** | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận* | 0,25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ về tinh thần cống hiến trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước của thế hệ trẻ | 0,25 |
| *c. Yêu cầu đối với* bài văn nghị luận  HS có thể trình bày theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
| - MB: Nêu được vấn đề cần nghị luận  - TB:  + Giải thích tinh thần cống hiến trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước của thế hệ trẻ  + Bình luận và chứng minh về vai trò, ý nghĩa và sự cần thiết phải có tinh thần cống hiến của thế hệ trẻ  + Cống hiến là lối sống tích cực mà thế hệ cần rèn luyện, tu dưỡng và trau dồi.  + Mỗi chúng ta khi sinh ra được sống trong nền hòa bình đã là một sự may mắn. Điều đó được đánh đổi bằng xương máu của triệu triệu thế hệ cha anh đi trước. Chính vì vậy chúng ta cần phải cống hiến nhiều hơn để phát triển nước nhà vững mạnh, có thể chống lại mọi kẻ thù.  + Lối sống cống hiến của thế hệ trẻ thể hiện ở việc sẵn sàng đem hết trí tuệ, tài năng của bản thân phục vụ lợi chung, vì sự phát triển chung.  + Lối sống cống hiến sẽ giúp thế hệ trẻ khẳng định giá trị của bản thân và phát huy hết vai trò là rường cột, là những chủ nhân tương lai của đất nước.  + Trong thời đại ngày nay, thế hệ trẻ Việt Nam vẫn không ngừng nỗ lực, cố gắng để cống hiến hết mình trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước (những thanh niên xung kích, những thầy cô giáo trẻ,...).  + Lật lại vấn đề  + Hiện tượng một số thanh thiếu niên đã xao nhãng, quên đi trách nhiệm của bản thân đối với sự nghiệp chung của dân tộc (ích kỷ, chỉ mưu cầu lợi ích cá nhân...).  + Đó là những hiện tượng lệch lạc cần bị lên án, phê phán, chấn chỉnh, bài trừ.  - Kết bài:  +Bài học nhận thức và hành động đối với thế hệ trẻ đối với lối sống cống hiến.  + Đánh giá, khẳng định tính đúng đắn, sự cần thiết của vấn đề nghị luận. | 2.5 |
| d. Chính tả, ngữ pháp  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,5 |
| e. Sáng tạo: Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn lí lẽ, dẫn chứng để bày tỏ ý kiến một cách thuyết phục. | 0,5 |

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**NĂM HỌC 2024 - 2025**

**Môn: Ngữ văn 9**

*Thời gian: 90 phút không kể thời gian giao đề*

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc bài thơ và thực hiện yêu cầu:**

*Anh về với thành phố hoa phượng đỏ.*

*Cờ hoa rợp trời trong gió tháng năm.*

*Mùa lễ hội em có ghé về thăm.*

*Hải Phòng đó đang xứng tầm đất nước.*

*Vẫn tự hào những chiến công ngày trước.*

*Hải Phòng hiên ngang vững bước đi lên.*

*Biển Đồ Sơn khu nghỉ mát thần tiên.*

*Đảo Cát Bà mới nghe tên đã thích.*

*Nổi tiếng xinh tươi đảo xanh du lịch.*

*Long lanh một viên ngọc bích xanh màu.*

*Cùng chung tay ta bảo vệ biển sâu.*

*Hải Phòng đó đứng trên đầu ngọn sóng.*

*Bạch Đằng giang tiếng núi sông vang vọng.*

*Người Hải Phòng luôn luôn sống hiên ngang.*

*Ngô Quyền, Lê Chân bên cạnh Hồng Bàng.*

*Lịch sử ghi trong trang vàng tổ quốc.*

*Hải Phòng ơi ngẩng cao đầu ta bước.*

*Bảo vệ biển trời đất nước bình an.*

*Ta chung tay xây thành phố khang trang.*

*Cho Hải Phòng huy hoàng trong nắng mới.*

(***Hải Phòng mùa hoa phượng*,** Nguyễn Đình Huân)

**Câu 1 *(1,0 điểm).*** Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

**Câu 2 *(1,0 điểm).***Emhãy cho biết chủ đề của bài thơ?

**Câu 3 *(1,0 điểm).***Nêu ý hiểu của em về câu thơ: *Hải Phòng ơi ngẩng cao đầu ta bước.*

**Câu 4 *(1,0 điểm).***Xác định và nêu tác dụng biện pháp tu từ liệt kê trong hai câu thơ sau:

*Ngô Quyền, Lê Chân bên cạnh Hồng Bàng.*

*Lịch sử ghi trong trang vàng tổ quốc.*

**Câu 5*(1,0 điểm)***Nhận xét về thái độ của tác giả trong văn bản?

**Câu 6 *(1,0 điểm).*** Những bài học mà tác giả gửi gắm qua văn bản trên?

**II. PHẦN VIẾT (4,0 điểm):**

Hiện nay một bộ phận giới trẻ trong đó có các bạn học sinh chưa có ý thức giữ gìn và bảo vệ các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. Hãy viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em về vấn đề cần giải quyết trên.

**--------Hết--------**

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **ĐIỂM** |
| **1** | Bài thơ trên được viết theo thể thơ: tám chữ | **1,0** |
| **2** | Chủ đề của bài thơ: Tình yêu quê hương | **1,0** |
| **3** | Ý hiểu của em về câu thơ:  - Thể hiện niềm tự hào về ý chí quyết tâm bảo vệ, xây dựng, phát triển thành phố và niềm kiêu hãnh của người dân Hải Phòng.  - Thể hiện được tình yêu, niềm tự hào của tác giả đối với thành phố Hải Phòng. | **1,0** |
| **4** | **- Biện pháp tu từ liệt kê:** *Ngô Quyền, Lê Chân, Hồng Bàng.*  **- Tác dụng: Nội**  - Thể hiện niềm tự hào về ý chí quyết tâm bảo vệ, xây dựng, phát triển thành phố và niềm kiêu hãnh của người dân Hải Phòng.  + Làm cho câu thơ diễn đạt hay hơn, sinh động hơn, gợi hình, gợi cảm, gây ấn tượng với người đọc.  + Diễn tả đầy đủ, cụ thể các địa danh nổi tiếng của Hải Phòng đã đi vào lịch sử, được ghi lại trong trang vàng của tổ quốc. Qua đó thể hiện được niềm tự hào của nhà thơ đối với thành phố Hải Phòng.  + Thái độ của tác giả: Ca ngợi truyền thống lịch sử vẻ vang của thành phố Hải Phòng, thể hiện tình yêu quê hương. | **1,0** |
| **5** | **Thái độ của tác giả:**  - Thể hiện tình yêu, niềm tự hào về thành phố quê hương.  - Mong muốn mọi người luôn yêu và tự hào về quê hương, có ý thức trách nhiệm xây dựng phát triển quê hương trở lên giàu mạnh hơn…  **-…** | **1,0** |
| **6** | Bài học rút ra:  - Hiểu được ý nghĩa của tình yêu quê hương, đất nước.  - Cần đoàn kết, chung tay bảo vệ, phát triển quê hương ngày càng giàu đẹp.  - Phê phán những kẻ phản bội quê hương, đất nước.  - Là học sinh, em cần chăm chỉ học tập để sau này góp phần bảo vệ, phát triển quê hương…  *HS có thể chọn một số thông điệp khác, đảm bảo 3 thông điệp cho điểm tối đa.* | **1,0** |

**PHẦN II. PHẦN VIẾT**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **LÀM VĂN** | **4,0** |
|  | Viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em về vấn đề cần giải quyết: Hiện nay một bộ phận giới trẻ trong đó có các bạn học sinh chưa có ý thức giữ gìn và bảo vệ các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. | **4,0** |
| *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận xã hội* | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* Hiện nay một bộ phận giới trẻ trong đó có các bạn học sinh chưa có ý thức giữ gìn và bảo vệ các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc.  *Hướng dẫn chấm:*  Thí sinh xác định đúng vấn đề nghị luận: 0,5 điểm  Thí sinh xác định chưa đầy đủ vấn đề nghị luận: 0,25 điểm | 0,5 |
| *c. Viết được bài văn nghị luận đảm bảo các yêu cầu*  *Có thể triển khai theo hướng:*  \* Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận  \* Thân bài:  - Giải thích vấn đề nghị luận: Văn hóa truyền thống là tổng hòa những giá trị vật chất và tinh thần được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, bao gồm phong tục tập quán, tín ngưỡng, nghệ thuật, ngôn ngữ, văn học, kiến trúc, ẩm thực...  - Bàn luận:  + Trong thời đại toàn cầu hóa, văn hóa truyền thống đang phải đối mặt với nguy cơ mai một và biến dạng. Nhiều giá trị văn hóa truyền thống đang bị lãng quên, thay vào đó là sự du nhập của văn hóa nước ngoài. Một số phong tục tập quán tốt đẹp đang dần biến mất, các lễ hội truyền thống bị thương mại hóa, kiến trúc cổ bị xuống cấp, ngôn ngữ bị pha tạp...  + Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng này, bao gồm:   * Sự tác động của quá trình hội nhập và giao lưu văn hóa. * Sự phát triển của công nghệ thông tin và mạng xã hội. * Sự thiếu quan tâm, hiểu biết của một bộ phận giới trẻ về văn hóa truyền thống. * Sự buông lỏng quản lý của các cơ quan chức năng…   +Nếu không có biện pháp bảo vệ kịp thời, văn hóa truyền thống sẽ dần mai một, làm mất đi bản sắc dân tộc, ảnh hưởng đến sự phát triển bền vững của đất nước. Giới trẻ sẽ đánh mất cội nguồn, thiếu đi những giá trị tinh thần để làm chỗ dựa trong cuộc sống.  *Hướng dẫn chấm:*  *Thí sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp, triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách để làm rõ vấn đề nghị luận, bảo đảm hợp lí, thuyết phục, phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.*  - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục (lí lẽ xác đáng, bằng chứng phù hợp, kết hợp giữa lí lẽ và dẫn chứng): 1,0 điểm  - Lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục (lí lẽ xác đáng nhưng không có bằng chứng hoặc bằng chứng không phù hợp): 0,75 điểm  - Lập luận không chặt chẽ, thiếu thuyết phục (lí lẽ không xác đáng, không có bằng chứng hoặc bằng chứng không phù hợp): 0,25 – 0,5 điểm | 1,0 |
| - Đề xuất giải pháp khả thi và có tính thuyết phục:  + Tích cực tìm hiểu, học hỏi và trân trọng các giá trị văn hóa truyền thống thông qua việc đọc sách, tham gia các hoạt động văn hóa, lễ hội truyền thống, tìm hiểu về lịch sử, phong tục tập quán của dân tộc.  +Cha mẹ cần làm gương, kể cho con cháu nghe những câu chuyện về lịch sử, văn hóa dân tộc, cùng con cái tham gia các hoạt động truyền thống...  + Lồng ghép nội dung giáo dục về văn hóa truyền thống vào chương trình giảng dạy, tổ chức các hoạt động ngoại khóa, các cuộc thi tìm hiểu về văn hóa dân tộc, xây dựng môi trường học đường thấm đẫm bản sắc văn hóa.  + Các cơ quan, tổ chức cần tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục về văn hóa truyền thống thông qua các phương tiện truyền thông, tổ chức các sự kiện văn hóa, lễ hội, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận và tham gia các hoạt động văn hóa.  …  *\** Kết bài: Khẳng định lại quan điểm cá nhân đã trình bày và rút ra bài học cho bản thân.  *Hướng dẫn chấm:*  *Thí sinh có thể đề xuất một hoặc nhiều giải pháp, trình bày theo nhiều hướng, bảo đảm hợp lí, thuyết phục, phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.*  - Giải pháp khả thi, được trình bày thuyết phục: 1,0 điểm  - Giải pháp tương đối khả thi, được trình bày thuyết phục: 0,75 điểm  - Giải pháp tương đối khả thi, được trình bày tương đối thuyết phục: 0,25 – 0,5 điểm | 1,0  0,5 |
| *d. Diễn đạt:* Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản  *Hướng dẫn chấm:*  Bài làm có nhiều lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp: 0 điểm | 0,25 |
| *đ****.*** *Sáng tạo*: Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện sự am hiểu vấn đề nghị luận.  *Hướng dẫn chấm:*  Thí sinh thể hiện sự am hiểu về vấn đề nghị luận, có ý tưởng riêng hoặc có cách diễn đạt mới mẻ: 0,5 điểm  Thí sinh thể hiện ý tưởng hoặc có cách diễn đạt tương đối mới mẻ: 0,25 điểm | 0,5 |